

Ban Phiên dịch :

**THÍCH VIÊN ĐỨC THÍCH QUẢNG TRÍ
và CƯ SĨ HUYỀN THANH NHƯ PHÁP QUÂN**

MẬT TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM

TẬP I

**VIỆN TRIẾT LÝ VIỆT NAM & TRIẾT HỌC THẾ GIỚI
XUẤT BẢN**

Gia đình Cư sĩ Liên Hoa

Nguyễn Hà Minh - Nguyễn Báu Thanh

Nguyễn Hà Bảo Vương - Nguyễn Hà Bảo Lâm

Phát tâm ấn tống cúng dường **PHẬT GIÁO VIỆT NAM**

In lần thứ nhất tại California, Hoa Kỳ

Phật lịch 2543 - 1999

THAY LỜI TỰA

Kính lễ chư Phật ba đời khắp cả mười phương.

Kính lễ chư Tôn Pháp Tu-đa-la tạng đà-la-ni môn ba đời khắp cả mười phương.

Kính lễ chư Hiền Thánh Tăng ba đời khắp cả mười phương...

Hôm nay, gia đình chúng con xin đốt nén hương lòng dâng lên Tam Bảo ở khắp mười phương cùng Bồn tôn Đại bi Quán-Thế-Âm và chư vị Thiên Long Bát Bộ tác đại chứng minh cho việc ấn tống Tập I của bộ Mật tạng bằng chữ Việt để dâng cúng cho Phật giáo Việt Nam.

Như lịch sử của đạo Phật, Phật giáo được thành lập bởi “*một con người duy nhất, một con người phi thường trên những con người phi thường, xuất hiện trên thế gian này vì long từ bi, vì phúc lạc cho chư Thiên và nhân loại*” – đó là Thái-tử Sidharta, rời bỏ cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con khôn để tìm chân lý và đã đắc đạo quả dưới cội cây Bồ-đề, hiệu là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Một chiếc y, một bình bát, hơn 49 năm- Ngài đã vân du qua nhiều quốc độ và hoá độ cho biết bao nhiêu người giác ngộ, từ hàng vua chúa cho đến những người cùng đinh như Ngài Ưu-bà-li, hoặc những người sai lầm về chánh kiến giải thoát như Ngài Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên hay Ngài Vô-não v.v.. bằng tâm Từ Bi, Bình đẳng, Trí tuệ không phân biệt giàu nghèo, sang hèn. Mỗi bước chân của Ngài qua nơi đâu, hoa Chánh Giác rộ nở ở nơi đó.

Lời nói: “*Trong 49 năm thuyết pháp, ta chưa từng nói lời nào*”, đó chính là chơn ngôn có sức mạnh rung động mãnh liệt đập tan vào tâm thức của con người làm xé tan trần cảnh, làm hiển lộ Chân tâm. Những hình ảnh, những lời nói, những hành động ... của Ngài đối với chúng sanh với tám long Tử-bi vô hạn, chính là những bài thơ bất tận, là mật nhũ, là nước Cam lộ dịu ngọt... và ngài là vị Du-già Sư vĩ đại đã thể hiện trọn vẹn nhất của con người Mật giáo.

Sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, giáo pháp của Ngài đã lưu truyền qua nhiều quốc gia, trong đó có Việt-Nam. Đạo Phật đã đến Việt-Nam vào đầu thế kỷ Tây lịch và trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc Việt-Nam. Phật giáo đã là nền văn hoá chính nhân bản, khoan dung, giải thoát của dân tộc. Đạo Phật có mặt ở Việt-Nam, có nghĩa là các Tông phái của Phật-giáo cũng đã được du nhập, nhưng rõ ràng và phát triển mạnh nhất là: Thiền, Tịnh và Mật.

Mặc dù đạo Phật đã hiện diện trên đất nước ở Việt-Nam trải qua gần hai ngàn năm, nhưng kinh điển của các Tông phái vẫn chưa được phiên dịch ra Tiếng-Việt, cả Mật và Hiền giáo. Mãi đến thế kỷ 20, sự dịch thuật mới bắt đầu khi có chữ quốc ngữ, và khi có phong trào Chấn Hưng Phật Giáo, nhưng cho đến nay vẫn rời rạc, tập trung vào một số Kinh Đại thừa nổi tiếng như Pháp Hoa, Di Đà, Địa Tạng, Hoa Nghiêm, Bát Nhã v.v... nhưng toàn bộ Tam Tạng Kinh điển vẫn còn nằm trong chữ Hán hoặc các chữ khác như Nhật, Tây Tạng... Đây là một sự thiếu sót của Phật giáo Việt-Nam do nhiều nguyên nhân. Cho nên, hoàn thành được một bộ Tam Tạng bằng chữ Việt là tất cả biết bao nhiêu sự chờ đợi, mong mỏi của toàn thể Tăng Ni và tín đồ đạo Phật.

Là một người căn cơ thấp kém, phước mỏng tài hèn, nhưng lại may mắn hữu duyên tu tập, hàng tri theo Mật giáo. Theo sự giới thiệu của Sư Cô Diệu Ngộ (Nay là Ni Sư Như Chơn), tôi được quen biết Thầy Thích Viên Đức từ những năm 1965 tại Chùa Chuẩn Đề, Chợ Lớn và sau đó Chùa Dược Sư ở Buôn Mê Thuật và được thầy truyền Mật chú và Ấn pháp. Niềm an lạc từ những sự miên mật hành trì, cũng như tìm hiểu nghiên cứu thêm giáo lý Phật đã từ Hiền đến Mật giáo, ước vọng đóng góp một chút gì cho Phật giáo Việt Nam như thực hiện bộ Mật tạng bằng chữ Việt để chia sẻ cho mọi người nghiên cứu, tu tập đã nhen nhúm trong tôi từ đó.

Sau khi Thầy Viên Đức viên tịch (1980), cơ duyên đã đến khi chúng tôi quen biết được Thầy Thích Quảng Tri- người đã cùng Thầy Viên Đức, dịch Kinh Mật từ chữ Trung hoa sang chữ Việt và hiện đang xiển dương Mật Giáo ở Việt Nam. Thầy trò chúng tôi đã bàn nhau làm thế nào để phát triển, phổ biến Mật giáo để mọi người đều lợi lạc và giải thoát và do sự tùy hỷ của Thầy, gia đình chúng tôi đã gom nhiều Bộ Kinh ấn tống như:

*Năm 1981: Kinh Quán Thế Âm Bồ Tát A-lợi-đà-la Đà-la-ni gồm 11 Kinh:

- 1- A-lợi-đà-la Đà-la-ni Kinh.
- 2-Thiên nhãn Thiên Tý Quán-Thế-Am Bồ-Tát Đà-La-Ni Thần chú Kinh.
- 3-Như ý Bảo Châu Chuyển luân Bí mật Hiện thân thành Phật Luân Chú Vương Kinh.
- 4-Thánh Cứ độ Phật Mẫu Tu trì Pháp.
- 5-A-tra Phổ câu Đại-Tướng Thượng Phật Đà-la-ni Kinh tu hành nghi quỹ.
- 6-Kim Cang Thọ mạng Đà-la-ni Kinh.
- 7-Bắc Đẩu Thất tinh Niệm tụng nghi quỹ.
- 8-Bắc phương Tà-sa-môn Thiên vương Tuỳ quân Hộ pháp Chơn ngôn Kinh.
- 9-Công Đức Thiên pháp.
- 10-Văn Thù Sư Lợi Bồ tát Căn bản Đại giáo Vương Kinh, Kim Xí Điều Vương Phẩm .
- 11-Đại phương Quảng Bồ tát Tạng Văn Thù Sư Lợi Căn bản Nghi quỹ.

*Năm 1992: Kinh Đại thừa Trang Nghiêm Bảo Vương, kèm theo:

- Pháp tu Quán Thế Âm.
- Tiểu luận Liên Hoa Bộ.

* Năm 1995: Kinh Bảo Tát Địa Thành Phật Đà-la-ni, gồm có 5 kinh:

- 1- Kinh Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ-lô-giá-na Tâm địa Pháp môn Thành tựu Nhất thể Tam Chủng Tát-địa Đà-la-ni.
- 2-Kinh Bảo Tát Địa Thành Phật Đà-la-ni.
- 3-Kinh Nhất thiết Như-Lai Bí Mật Toàn thân Xá-Lợi Bảo-khiếp Ấn Đà-la-ni.
- 4- Kinh Như ý Bảo Châu Chuyển Luân Bí Mật Hiện thân Thành Phật Kim Luân chú Vương.
- 5-Kinh Phật Nhãn.
- Diệu Pháp Đại Không Thủ Ấn.

Nhưng những bộ Kinh trên chỉ là những mảnh rời rạc trong kho báu của Mật giáo, vì nhu cầu tâm linh lúc đó để những người căn nghiên cứu, có cơ duyên tu học những pháp yếu. Nhưng đó không phải là hoài bảo chính của gia đình tôi. Nên, hôm nay Tập I

của Bộ Mật Tạng bằng chữ Việt Nam ra đời. Nhân đây, gia đình chúng tôi có vài điều cần nêu rõ:

Ngưỡng Bạch Tăng bảo khắp cả mười phương cùng Chư Tôn Đức hiện tiền Tăng.

Là một người cư sĩ, gia duyên ràng buộc, phước mỏng nghiệp dày, nhưng vì để báo ân Phật, ân Thầy Tổ cùng Tứ ân, gia đình con xin phát tâm ấn tống Tập I của bộ Mật tạng để dâng cúng cho Phật giáo Việt Nam. Nếu trong sự in Kinh này, có mọi sự sai sót, lỗi lầm nào, gia đình con xin đề đầu chí thành sám hối. Còn nếu như có được chút phước báu, chúng con nguyện xin hồi hướng cho Phật Giáo Việt Nam được trường tồn, và giáo lý của Đấng Từ phụ được phổ biến ở mọi nơi để mọi loài đều được an lạc. Và nếu hoàn cảnh, phương tiện cho phép, gia đình con sẽ tuần tự ấn tống Tập 2, Tập 3 v.v... cho đến hết toàn bộ Mật tạng bằng chữ Việt.

Kính thưa quý học giả, các nhà nghiên cứu, các hành giả đang tu học Mật giáo.

Phổ biến kinh sách về Mật giáo là điều mà các vị Du-Giả đều cố tránh, phải chăng vì Mật giáo là một tông phái kỳ quái hay không hợp “*khế cơ*” của con người với đời sống khoa học hiện đại ? Hay Mật giáo chỉ dành riêng đặc biệt cho các vị tu sĩ, các vị giàu sang để có thể có đầy đủ môi trường, điều kiện hay phương tiện thực hành đàn pháp..?

Phổ biến là làm sống lại Mật giáo, không có nghĩa là Mật giáo đã chết. Vì Mật giáo luôn luôn hiện diện trong Tâm của mọi loài- dù có Đạo Phật hay không- đó là Chơn Tâm, là Đại Nhật Như Lai, là Pháp giới Thể tánh trí ... nên có ý nghĩa xác quyết là sự cố gắng và can đảm công khai hoá Mật Giáo. Theo lịch sử Mật giáo ở một vài nước như Trung Hoa, Việt Nam v.v.. ghi rằng: “ *Sự xuất hiện của Mật tông và Tịnh độ tông là sự suy thoái của tinh thần Phật giáo.*” Hoặc có nhà nghiên cứu cho rằng : “ *Ở ngoài Bắc Việt Nam, trong đền đồng bóng có cúng bánh in, bánh oản v.v., nó bắt nguồn và là từ Mật giáo*”

Tôi không hiểu các nhà sử học đã nghiên cứu kỹ lưỡng, nghiêm chỉnh chưa hay chỉ vào thời điểm suy thoái của Đạo Phật, cho nên cho là lỗi tại Mật tông. Thế còn những Tông phái kia đâu ? Sự thịnh suy của mọi pháp là lẽ đương nhiên theo định luật vô thường, thành trụ hoại không và cũng do nhiều nguyên nhân nội hay ngoại tại của đạo đức trong không gian thời gian lịch sử lúc đó như phẩm hạnh, giới luật, đời sống tâm linh ??? ... Nếu như mọi hình thức của Phật Giáo bị tiêu diệt, suy thoái, nhưng tên Phật, tiếng Oh mani padme hum, mái cong của ngôi chùa, xâu chuỗi... còn tồn tại, thì đó là chơn ngôn, là pháp khí, là ấn, là phương tiện thiện xảo của Phật nên những mạch sống hay hạt giống sanh mạng Phật còn. “ Còn nhân Phật, còn hạt giống Giác Ngộ, thì chắc chắn sẽ trổ quả Phật”, bất chấp mọi hiện tượng thay đổi của vạn pháp.

Nếu cho rằng : “*Tất cả các pháp thế gian đều là Phật pháp*” thì dù là oản, bánh in hay là gì đi nữa hoặc bằng những phương tiện thiện xảo hay thần thông diệu dụng nào, nhưng nếu có thể làm cho con người thức tỉnh, giác ngộ, sống chân chất, biết yêu thương lẫn nhau, biết làm lành lánh dữ ... thì đó cũng chính là Phật pháp, dù thuận hạnh hay nghịch hạnh Bồ tát. Còn nếu như nói rằng những nghi lễ đồng bóng, cúng xôi oản, lễ bái vật hoặc có những đàn pháp nào tương tự, mà kết luận là bắt nguồn từ Mật giáo, thì đó là sự sai lầm to lớn, vì đó chỉ là tính ngưỡng của dân gian do lòng kính trọng thần linh hay sự tin tưởng vào hồn ma bóng quế mà ra.

Đức Phật và con đường chỉ dẫn đi đến Giác ngộ của Ngài, là chỉ rõ chân tâm Thường hằng, là Tri kiến Phật. Cho nên, mọi hình thức của Oai quyền, Uy quyền hay Thần quyền đối với đạo Phật chỉ là hoa đốm trên hư không hay như một giọt tuyết dưới ánh nắng mặt trời vào giữa trưa. Vì thế, cứu cánh của đạo Phật, dù có Hoá thành dụ, dù có nói Nhị thừa, Tam thừa v.v.. nhưng chỉ có một thừa duy nhất: Đó là chứng được sự Giác Ngộ như Ngài. Nếu nghiên cứu kỹ về Mật giáo, ta sẽ thấy Mật giáo là sự tổng hợp của Tông Hoa Nghiêm, Duy Thức hay Tịnh Độ Tông, nhận thức được như vậy, ta mới hiểu được Mật giáo cũng như đi sâu vào tận suối nguồn vi diệu của Tông Mật.

Để đánh dấu lịch sử của nhân loại bước qua một Thiên niên kỷ mới, Bộ Mật tạng Việt Nam Tập I này được gia đình chúng tôi ấn tống để dâng cúng cho Phật giáo Việt Nam. Trong những năm qua, Phật giáo Tây Tạng qua Kim Cang giới của Tây Mật, đã bén rễ, phát triển khắp Âu Mỹ và dòng Mật nữ này đã đem lại an lạc cho biết bao người; Mật giáo Việt Nam qua Đại Bi Thai Tạng giới của Đông Mật, mong rằng sẽ là đoá hoa kỳ diệu đóng góp thêm vào kho tàng văn hoá của nhân loại, để Thiên niên kỷ mới sẽ là Thiên niên kỷ của Thái Bình An Lạc.

Tập I của Bộ Mật tạng bằng chữ Việt này được dịch từ chữ Hán của Bộ Chánh Nguyên Bản Đại Tạng Kinh qua chữ Việt. Mặc dù vậy, trong sự in ấn này, chúng tôi đánh số theo thứ tự Mật tạng Phật giáo Việt Nam như: Mật tạng VN số 1, MTVN số 2, cho đến MTVN số ... đến hết toàn bộ. Điều này so với nguyên bản rất khác biệt, nhưng vì đây là Mật tạng của PGVN. Tuy nhiên, để tiện việc nghiên cứu, trong phần Mục lục, chúng tôi sẽ làm hai phần:

1- Mục lục của nguyên bản Bộ Đại Chánh Nguyên Bản Đại Tạng Kinh.

2- Mục lục của Mật tạng PGVN.

Như thường được cảnh trọng khi ấn tống Kinh thuộc Mật giáo, Tập I Mật tạng bằng chữ Việt này là để nghiên cứu nhưng nếu hữu duyên muốn hành trì một chơn ngôn nào đó cầu giải thoát và hiện đời đạt nhiều an lạc cho mình và người qua lòng yêu thương vô biên và sự gia trì của Như Lai Đại Nhật, chư Bồ-Tát v.v.. Hành giả cần phải được sự truyền thọ Ấn Pháp bởi một vị A-xà-lê thâm hiểu Mật giáo, và điều quan trọng hơn hết, là hành giả phải có sự nghiên cứu và học đầy đủ về Hiển giáo.

Nguyện hồi hướng phước báu này đến mọi loài chúng sanh, tình hoặc vô tình, noãn thai thấp hoá, được nhờ ánh sáng Vô Lượng Quang minh của chư Phật chiếu soi đều thành Phật đạo.

Nam mô Bổn tôn Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát tác đại chứng minh.

Mùa thu năm Kỷ Mão (1999)

Thành phố Monroe, Louisiana, Hoa Kỳ . Phật lịch 2543

Gia đình Cư sĩ Liên Hoa (Thanh Minh).



*Pháp Vương Vô Thượng Tôn
Tam giới vô luân thất
Thiên nhân chi Đạo sư
Tứ sanh chi Từ phụ
Ư nhất niệm qui y
Năng diệt tam kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán thán
Ưc kiếp mạc năng tận.*

**Nam Mô Ta bà Thế giới Tam giới Đạo sư Tứ sanh Từ phụ Nhân Thiên Giáo chủ
Thiên bá ức Hoá thân
Bổn sư Hoà Thượng Thích Ca Mâu Ni Phật**

PHẬT NÓI KINH
BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠO GIÁO VƯƠNG
QUYỂN THỨ NHẤT

Truyền pháp Đại Sư Thi Hộ phụng chiếu dịch.

**Nhất thiết Như Lai Đại thừa hiện chứng tam muội
Kim Cang Nghi quỹ hội.**

Ta nghe như vậy một thời đức Thế Tôn ở cõi trời Tam thập tam, đất nhiều màu trong cung điện báu nơi lầu các của Đế Thích, cùng các Đại Bồ Tát một trăm sáu mươi vạn cu chi na đưu đa. Tên của các vị đó là Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Thủ, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Câu, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Cung, Bồ Tát Ma ha tát Kim Cang Thiện Tai, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Tạng, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Quang, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Tràng, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Hỷ, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Nhãn, Bồ Tát ma ha tát Huệ, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Chuyển Pháp Luân, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Ngũ, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Nghiệp, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Tinh Tân, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Hàng Ma, Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Quyền. Lại có Kim Cang hi hí, Kim Cang kế, Kim Cang ca, Kim Cang vũ với bốn ngàn chúng Kim Cang minh phi. Lại có Kim Cang Câu, Kim Cang sách, Kim Cang Toả, Kim Cang Linh v.v.. với bốn ngàn chúng Kim Cang chấp trì. Lại có Kim Cang Hương, Kim Cang Hoa, Kim Cang Đăng, Kim Cang Đồ hương bốn ngàn các chấp trì Kim Cang nữ. Lại có Đại Phạm Thiên Vương, Đại Tự Tại Thiên, Na la Diên Thiên các chúng, cùng với Thiên Đế Thích và quyến thuộc. Các chư Thiên cùng các Thiên nữ khởi lòng hoan hỷ dâng tấu các món âm nhạc và làm các việc tối thượng rộng lớn để cúng dường.

Khi ấy chư Thiên ở trong Đại mạn đà la rộng một ngàn do tuần. Đức Thích Ca Mâu Ni ở trong đó, có vô lượng trăm ngàn đại chúng cung kính vây quanh để nghe thuyết pháp.

Bấy giờ Đại Bí mật chủ Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Thủ Đại Chấp Kim Cang đang xem xét chúng trong chúng hội xong. Tay trái Kết Kim Cang cao cử ấn, tay phải cầm chày Tối sở diệu lạc Đại Kim Cang để nơi tim làm thế mạnh mẽ. Nói hết thấy Như Lai Đại thừa hiện chứng tam muội da Bí mật tâm chơn ngôn rằng :

- Hồng.

Khi nói chơn ngôn này hết thấy thế giới thấy đều chấn động. Hết thấy Như Lai lại dùng chư Phật Đại Bồ đề Trí, lại nói hiện chứng Chánh Đẳng Bồ đề, hết thấy Bồ tát bất hoại các việc lợi ích chúng sanh, rốt ráo thành tựu. Thiên chủ Đế Thích cùng các quyến thuộc đều an trụ trong Kim Cang tát đỏa thành tựu tam muội.

Khi ấy Đức Thế Tôn Tỳ lô giá na Như Lai nói hiện chứng Chánh Đẳng Bồ Đề xong. Các Như Lai đều cùng thỉnh Bồ tát Kim Cang thủ “Hãy vì hết thảy chúng sanh mà làm đại lợi lạc, khiến được thành tựu các pháp bí mật. Xin nói các pháp thắng nghĩa thanh tịnh, pháp nghĩa tối thượng bí mật trong bộ.

Bấy giờ Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Thủ nghe các Đức Như Lai thỉnh xong, trước làm Kim Cang đàn chỉ (khảy móng tay) lại nói Như Lai thỉnh triệu tâm mình rằng.

- Úm ma ha tô ha phạ nhật la tát đoả tát lị phạ đất tha nga đa na thất lị xá bát ra phệ thiết tam ma duệ lị phạ trì phạ phạ thi cô rô thi yết ra mật muội lị ma ha mãn đất ra bát nãi nịch hồng vãm hô.

Khi nói đại minh này mười phương thế giới hết thảy Như Lai đều vân tập đầy cả hư không như hạt mè, không có chỗ trống.

Khi ấy ở phương Đông Như Lai A Súc trước Thê tôn có Kim Cang Thủ và bốn Bồ tát vây quanh. Nam phương Như Lai Bảo Sanh ở bên phải Đức Thế Tôn, có Kim Cang Tạng và bốn Bồ tát vây quanh. Tây Phương Như Lai Quán Tự Tại ở phía sau Thế Tôn có Kim Cang Nhân và bốn Bồ tát vây quanh. Bắc phương Như Lai Bất Không Thành Tựu ở bên trái Thê Tôn có Kim Cang yết ma và bốn Bồ tát vây quanh, các Đức Như Lai đều an trụ nơi tự ẩn.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ nhiếp hết thảy Như Lai, hết thảy Đại chúng cho đến các thế giới đều khiến an trụ nơi Thê tôn Đại Tỳ Lô Giá Na trong Đại mạn đà la, xong nói Bí mật Kim Cang Ca vịnh Đại minh làm việc cúng dường bí mật, sau đó đại minh rằng:

- Pha nhật ra tát đoả tăng khát ra hạ.

- Phạ nhật ra ra đất na ma nậu đa ra.

- Phạ nhật ra đạt nị ma nga dã nãi.

- Phạ nhật ra yết rị ma ca mãnh bà phạ.

Lại nói kệ mạn đà tụng rằng.

*Ta nay y pháp mà nói ra
Đại mạn đà la Kim Cang giới
Nơi Kim Cang giới tướng bình đẳng
Nên gọi tên là Kim Cang giới.
Thanh tịnh các vị mạn đà la
Bốn tôn đại ẩn đều nhiếp thọ.
Như vậy xem xét đầy đủ cả.
Vô số trì tụng được thành tựu.
Mạn đà la này nơi bốn hướng
Bốn cửa bốn bên đều an bày
Theo pháp thành lập đại đàn tràng
Vuông vức ba mươi ba khuy tay
Bốn cửa bốn góc nhi du ha.
Ở giữa trang nghiêm các dây lụa
Sau lại an trí nữa vành trăng
Dùng báu Kim Cang để nghiêm sức.*

*Y pháp họa vẽ bốn lầu các.
Bên trong theo pháp mà an trí
Theo pháp Kim Cang mở cửa đàn
Kim Cang bốn cửa mở đầy đủ.
Khai môn đại minh rằng.*

- Úm phạ nhựt ra tát đồa mục.

*Trong đàn vẽ bánh xe tám căn
Dùng lụa Kim Cang quấn các dây
Đầu tiên hướng bắc theo thứ lớp.
Bốn dây cột nơi tám cãm xe.
Ở nơi trục xe y bốn pháp
Phân bày năm phương tượng Thế Tôn
Năm Phật, phải trái và bốn góc.
Vẽ ca múa tràng hoa và các tướng.
Ở nơi bốn góc mạn đà la
Nên vẽ hương hoa, đèn, đồ hương
Câu, sách, tòa, linh bốn minh vương
Đông, Nam, Tây, Bắc theo thứ lớp.
Như vậy chư Phật và Hiền thánh.
Theo pháp bố trí và phân chia.
Kim Cang mạn đà la thành rồi
Sau đó triệu thỉnh các Hiền thánh.*

Câu triệu thỉnh rằng:

- Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra tát đồa a đã tôn thi kiệt lam tát lị phạ đất tha nga đa ma ha đã na tì tam ma đã phạ nhựt ra tát đồa tam ma đã ma nỗ tát ma ra tát nỉnh tất minh, tam ma đã tát đất phạ nại ri kê di bà phạ tô đô du di bà phạ a nỗ ma khát đồ di bá phạ tô bố du di bà phạ a đề đề sắt tra tát lị phạ đất tha nga đa tất đề dụng di bát ra đã sái ha ha ha bà nga vam na na nỗ nỗ đà na tát đồa tát lị phạ đất tha nga đam tát phạ nhựt la đà ra na khát rị xá bát ra phệ xá tam ma duệ rị phạ trì phạ phạ thi khát rị sam ma ha tô kha phạ nhựt ra tát đồa sa đà đã nịch hồng vãm hô a.

*Khi nói đại minh như vậy rồi
Hết thấy các đức Phật tối thượng.
Cùng trong đại hội các Chư Thiên.
Đều nhập Kim Cang tát đồa pháp.
Lại hiện các việc vui vẻ tốt.
Phóng các ánh sáng các mùi thơm
Hoặc tự mình thấy và kẻ khác
Đều được thành tựu việc tối thắng
Cùng thành tối thượng tam muội đa
Các Kim Cang Thủ, đều nhiếp thọ
Trước ở một cửa cầu thành tựu.*

*Cầu, sách, tỏa, linh theo thứ tự.
Các thứ cúng dường theo bí mật.
Dùng các diệu hoa y pháp hiển.
Hiền bình đầy các nước hương thơm
Vầy cảnh Kim Cang để trì tụng.*

Đại minh rằng.

**- Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra a mục da tam ma đã bát ra phệ xá tất ninh
phạ nhựt ra tát đoả nịch hồng vãm hô.**

*Khi nói Đại mình như vậy rồi
Tôi thượng Kim Cang các Bồ tát.
Các thứ ăn khế, tam muội gia
Các pháp cúng dường đều được nhập.
Nếu được uống nước cam lộ này.
Hoặc y theo pháp để sai tịnh.
Sắc lực, thọ mạng được dài lâu.
Hay làm hết thấy việc thành tựu.
Theo pháp dẫn vào mạn đà la.
Trước dâng hoa sau lại cúng dường
Sau đó lãnh thọ Kim Cang ấn.
Ban cho tam muội và pháp thệ.
Nếu phá tam muội Kim Cang Thủ.
Bị Kim Cang chùy đập nát đầu.*

Đại minh rằng.

- Úm phạ nhựt ra ha na tắc bố tra đã mộ rị đà na năng phẩn tra.

*Sau lại nhìn xem khắp trên đàn
Bưng các hoa thơm tùy ý ném
Hoa dính vị nào tức bốn tôn.
Sau cầu pháp thành tựu tối thượng
Xong rồi mở khăn che mặt ra.
Toàn thân sát đất mà lễ lạy.
Lễ mạn đà la bốn tôn xong.
Dâng hiến các thứ pháp cúng dường
Thấy khắp các tướng mạn đà la.
Hiểu rõ hết thấy mạng chúng sanh
Sau đó y theo pháp quán đánh
Dùng nước Kim Cang rảy nơi đầu
Hiện ra chày Ngũ trí Kim Cang.
Đại Kim Cang chùy nghĩa như vậy
Như vậy hiến dâng hết thấy xong
Sau đó đứng dùng tên Kim Cang
Kim Cang Thủ và các Đại sĩ
Thấy đều từ tâm Kim Cang sanh*

*Cho thọ Kim Cang mật ấn xong.
Lại nói pháp Bất không tam muội.
Kim Cang tát đỏa không xa lìa.
Hết thấy Như Lai từ đây sanh.
Y pháp nên ở nơi buổi sáng.
Một lòng xưng niệm danh Kim Cang
Sau đó thọ giữ giới Kim Cang
Bồ tát Kim Cang Thủ thắng tôn.
Kim Cang chùy là Đại Kim Cang
Tuỳ theo ý muốn đều thành tựu.
Sau đó dâng hiến pháp cúng dường
Cúng dường khắp cả mạn đà la.
Dùng các loại hoa thơm ưa thích.
Cùng các thứ đồ cúng dường
Là Kim Cang giới mạn đà la.*

Lại nói các pháp thành tựu. Trước nói pháp thành tựu Thân. Hành giả muốn tạo tượng Bồ tát Kim Cang Thủ, hoặc khắc, hoặc đắp, hoặc vẽ tuỳ theo ý thích mà làm, xong rồi ở nơi trước tượng rộng bày các thứ cúng dường. Hành giả mặc áo màu đỏ kết Kim Cang cao cử ấn, trong một năm chuyên chú trì không kể biên số, hết thấy các việc ưa thích tuỳ ý ăn uống, khoái lạc được thọ dụng không ngăn ngại. Sau một năm tức được thành tựu, ngay trong đời này được thành thân Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ.

Lại nói pháp thành tựu Ngũ. Hành giả tuỳ chỗ tuỳ thời dùng Kim Cang ngũ trì tụng trăm ngàn biến. Đầy đủ biến số rồi được hết thấy Như Lai ban cho thành tựu, qua đời sau được thành Phật, nhất định thành tựu Bồ tát Kim Cang Thủ.

Lại nói pháp Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ thành tựu. Hành giả y pháp nơi trước bốn tôn, tay trái kết Kim Cang quyền, tay phải cầm chày Kim Cang y pháp trì tụng trăm ngàn biến, tức được thành tựu Kim Cang chày, cầm chày này tuỳ ý tới lui các việc ham muốn đều thành tựu không có ngại. Lại được Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ và các Đức Như Lai hoặc ẩn hoặc hiện ban cho các việc thành tựu, khiến hành như tự biến hoá thọ dụng, hết thấy các việc làm đều đầy đủ, trong hiện đời thành Bồ tát Kim Cang Thủ.

Lại nói pháp thành tựu ba nghiệp. Hành giả y theo bốn tôn nghi quỹ, tuỳ chỗ tuỳ lúc an trí tượng bốn tôn; nơi trước tượng kết đại ấn nhớ tưởng bốn tôn trì tụng một năm. Sau đó được thành Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ.

Lại nói các pháp thành tựu khác. Hành giả y theo Bồ tát Kim Cang Thủ pháp tương ưng trì tụng liền được các pháp thắng giải thành tựu, các việc thành tựu, được thấy thân của Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ, lại được nghe tiếng nói. Ngày ngày ban cho các việc thành tựu, nên biết đây là pháp môn bí mật của Bồ tát Kim Cang Thủ, dầu không được thành tựu các pháp như trên, nếu như vào trong mạn đà la cũng hay làm các pháp ủng hộ, tức tai, an lạc, tăng trưởng thọ mạng sắc tướng, sức lực, tinh tấn các việc cát tường. Hết thấy các bệnh khổ, rét, độc, buồn rầu, ác mộng, ác tướng, noãn chỉ nễ dựa, pháp chướng, nghiệp chướng, phiền não chướng các loại chướng ngại, hoạnh tử, các việc sợ sệt, các pháp ác cùng các thứ khổ thấy đều tiêu trừ. Sau lại hay làm các pháp a phệ xá, hoặc khiến

cử động, hoặc khiến ca múa, hoặc nói việc vị lai, hoặc hiện thân tướng, hoặc nói ra tiếng, hoặc làm các pháp đều phục, phá hoại hoặc ẩn dấu, hoặc cột trời, hoặc nhiếp trì các ẩn pháp, hoặc khiến mê man, hoặc cột hoặc mở, các việc ham muốn thấy đều được cho đến trong thế gian thấy đều cầu triệu khiến a phệ xá và kính ái, các việc như trên thấy đều thành tựu, hay làm hết thấy các việc, được hết thấy Kim Cang tam nghiệp thành tựu, hiện ra các pháp huyền hoá; lại hay dời đồ phá hoại, được các pháp của Khẩn-na-la, dạ xoa, tát-xá-dá cùng các quyến thuộc; lại hay cầm chỉ mưa gió, lụt, bão, lại hay làm mưa, cũng hay làm gãy đổ cây cối; lại hay trái thời sinh ra hoa quả, dùng lời nói ra tùy ý đều thành, cho đến các pháp tối thượng thấy đều thành tựu. Do đó, nên biết đây là Kim Cang tát đỏa bí mật tâm mình và mạn đà la hay thành trăm ngàn sự nghiệp.

Như trên đã nói đều là Kim Cang bí mật pháp môn.

Bấy giờ thế tôn Đại Tỳ Lô Giá Na và hết thấy các Như Lai vui vẻ cười lớn cùng nói hết thấy Như Lai hiện chứng giác trí Kim Cang Đại minh rằng:

- Úm tát lị phạ dất tha nga đa ma đế ma ha tô kha khạ phựt ra đà rị ni tát lị phạ tam ma đa bát ra vị đạt nễ tát lị phạ nậu kha sát thường yết lị tát lị phạ tô ha bát ra na duệ kế tát phạ rị tha sa đạt nễ sa ha.

Khi nói Đại minh xong, chư Như Lai bảo Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: Kim Cang Thủ, ông nên thọ trì Đại-minh này của ta vì các chúng sanh làm đại lợi ích. Nay ta lại nói pháp MẠN ĐÀ LA : Hành giả nên y theo nghi quỹ bốn pháp, phân chia hoá vẽ mạn đà la bốn tướng bốn phương; ở nơi giữa làm bánh xe tám cãm, nơi trục bánh xe an để Như Lai Tỳ Lô Giá Na, tám cãm vẽ tám Như Lai. Y pháp an bồ mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kế Kết Nhất Thiết Như Lai quyền ẩn, nên mặc quần áo mới sạch vào trong mạn đà la, toàn thân sát đất đánh lễ Hiền Thánh, trước tụng Triệu Thỉnh Đại Minh rằng:

- Úm tát lị phạ dất tha nga đa phạ nhựt lăm cô thi ma ha mạo ca rị sa ni tát lị phạ đạt rị ma bát ra phệ xá nễ tát lị phạ tam ma đề mẫn đà nễ tát lị phạ bố nhạ vĩ đề vĩ sa dạ ra ca rị kế phạ đà sa ha.

Tụng Đại-minh này xong, hết thấy Như Lai và các Hiền thánh thấy đều vân tập hiện ra các tướng vui vẻ cát tường. Sau đó, A xà lê khiến đệ tử y như trước, mặc áo mới sạch sẽ che mặt làm Kim Cang hợp chuông cãm hoa sạch thơm vào mạn đà la, tụng kệ tam muội rằng:

*Nên biết Phật, Pháp, Tăng ba báu,
Tối thượng tối thắng nên qui y.
Suốt đời luôn luôn thường cúng dường.
Và không qui y các trời khác.*

Lại thọ Đại-minh rằng:

- Úm ha na phạ nhựt ra na ra ca xá tát hắc hô.

Thọ Đại-minh này xong, mở tấm khăn che mặt, khiến đệ tử sát đất lễ lạy Hiền Thánh, lại ban cho chày Kim Cang, sau đó dùng Ngũ Như Lai bình quán đánh, cho thọ bốn bộ Đại-minh cùng các ẩn pháp. Sau đó tùy lực cúng dường rồi ra khỏi mạn đà la.

Đây gọi là Đại Tổng Trì Mạn Đà La.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả nên theo y nghi quỹ ngôi kiết giả trước tượng Như Lai kết hết thấy Như Lai quyền ẩn không cần biến số trì tụng mãn một năm, ngày ăn một bữa không được sai y bốn pháp, không lui sụt mãn một năm liền thành Phật, làm chủ tam giới, được tự tại sống lâu vô lượng, khéo hay điều phục các loài chúng sanh. Như trên đã nói các pháp thành tựu dầu chưa được viên mãn, chỉ nơi Đại-minh này chí tâm trì tụng cũng hay thành biện hết thấy sự nghiệp, được năm phần công đức, cho đến nói pháp để độ chúng sanh và các phương tiện khác. Đời sau, không lâu cũng thành Phật.

Đây gọi là Như Lai Đại Tổng Trì Nghi Quỹ.

Kim Cang phá Ác Đại Nghi Quỹ Hội.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ lại bạch Như Lai rằng :”Nguyện cho hết thấy ai thọ trì Đại-minh Nghi-quỹ Đại Tam Muội Kim Cang phá ác bí mật tâm minh này của con thì hết thấy kẻ ác, chư Thiên và các chúng sanh ở trong giáo pháp của Như Lai sanh lòng ác đều được điều phục, cho đến khi ngôi nơi đạo tràng. Từ đây về sau cái ác không khởi.

Khi đó hết thấy Như Lai đều ngồi im lặng. Thời Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ vì muốn đầy đủ các thắng nguyện, tay trái kết Kim Cang cao cử ẩn, tay phải ném chày Kim Cang, vui vẻ mỉm cười ngôi kiết giả nói với tâm mình rằng:

- Úm nễ tô bà hô bà nga vam phạ nhựt ra hồng phẩn tra.

Khi nói tâm mình này, hết thấy thế giới đều chấn động, hết thấy Như Lai dùng chư Phật Đại Bồ-đề-trí hiện chứng Chánh-đẳng Bồ-đề, chỗ có núi non thấy đều nghiêng ngả, hết thấy các ác đều điều phục, bị câu triệu vào trong mạn đà la, an trụ nơi tam muội sanh lòng cung kính, hết thấy các quỷ mầu, bộ đa, ác tú, dạ xoa, la sát, tỳ na dạ ca cho đến địa ngục thấy đều phá nát mê man la thét.

Khi ấy Bồ tát Kim Cang Thủ điều phục kẻ đáng điều phục, xong dùng mắt Kim Cang xem xét khắp cả, hiện ra Kim Cang Hàng Tam thế Đại phần nộ tôn dùng các chúng phần nộ làm quyến thuộc, hiện tướng hung ác bậm môi nhe răng, nhãn mày, xung quanh lửa cháy rực rỡ, tay cầm Kim Cang câu, yết mộ nga, kiếm, dây, trượng, linh, xoa, phan trang nghiêm đầy đủ các thứ, xuất hiện xong thấy đều ngồi quanh Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ.

Khi ấy Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ nói rằng Hàng Tam thế Đại mạn đà nghi quỹ, trước cần nên tương ưng pháp Đại mạn đà la, sau họa vẽ ngoại mạn đà la, ở trong tướng trời đầy đủ, Kim Cang mạn đà la làm bốn phương; ở giữa an Kim Cang Thủ Đại chấp Kim Cang tôn, mặt vui vẻ nhe nanh ra ngoài, tay trái kết Kim Cang cao tử ẩn hoặc cầm hoa sen xanh, tay phải ném chày Kim Cang, phía trước an Hàng Tam Thế Đại phần nộ tôn, phía sau Kim Cang Kiếm phần nộ tôn, bên trái an Kim Cang Sách Tôn, ở nơi bốn góc họa vẽ Kim Cang phần nộ chủ tôn: Kim Cang Ca La, Kim Cang Trượng, Kim Cang Ma Lô Đa. Họa vẽ như vậy xong, sau đó Kim Cang A xà lê mặc áo xanh kết Hàng Tam thế ẩn, làm tướng phần nộ vào mạn đà la đánh lễ Hiền Thánh đọc tụng rằng:

*Vì muốn lợi ích các chúng sanh
Vì muốn thành tựu các pháp giáo
Vì muốn điều phục các thứ ác
Xin Bồ tát Kim Cang gia hộ con*

Sau đó, kết Kim Cang câu ấn. Dùng hai ngón tay trở đầu hơi cọ như câu tức thành, tụng Thịnh-triệu Đại-minh rằng:

-Úm nễ tô sa phạ nhựt ra yết rị sa dã, bát ra phệ xá dã mãn đà dã phạ thi cô rô, ma ha phạ nhựt ra đà ra ma na dã hồng tát lị phạ, phạ nhựt ra cô ra na yết rị sa dã hồng, tát lị phạ mẫu nại ra nga noã bát ra phệ xá dã hồng tát lị phạ tam ma điêm vi trì phạ na dã hồng tát lị phạ yết rị ma tát đề dưng a mộ đà bát ra để hạ dương sa đà dã hồng hồng nịch nịch nịch nịch.

Đại-minh này nếu tụng hai một biến, hết thấy Cháp Kim Cang minh phi thấy đều vào trong hết thấy Như Lai Kim Cang bộ. Thời Kim Cang A xà lê làm tướng phần nộ khiến tất cả làm a phệ xá, hết thấy các chương và các tội thấy đều bị tiêu trừ. A xà lê sau đó lại làm tướng phần nộ kết Kim Cang đã trích ấn dâng các món cúng dường xong, sau đó bảo đệ tử cũng mặc áo màu xanh, dùng vải xanh che mặt làm tướng phần nộ, kết Kim Cang đã trích ấn, sau cầm hoa dẫn vào trong mạn đà la cho thọ bài tụng tam muội:

*Rộng vì chúng sanh làm lợi ích
Điều phục hết thấy loại cực ác
Ngày ngày thường nơi buổi sớm mai
Một biến tụng ném chày Kim Cang*

Lại cho thọ Đại-minh rằng:

- Úm nễ tô bà phạ nhựt ra hồng phần tra.

Cho thọ Đại-minh xong, lại khiến đệ tử ném hoa, hoa rơi nơi vị nào vị ấy là Bản tôn, xong mở vải bịt mặt bảo đệ tử đánh lễ Hiền Thánh, ném chày Kim Cang. Sau đó, cho thọ Kim Cang quán đánh và Tâm-minh cùng ấn pháp, như vậy làm pháp cúng dường xong ra khỏi mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả y theo bốn tôn nghi quỹ tạo vẽ tượng, ở giữa vẽ Kim Cang hàng Tam Thế phần nộ minh vương, bên phải vẽ bốn Phần nộ vương, bên trái cũng vẽ bốn phần nộ vương. Như vậy, vẽ xong y pháp an trí. Hành giả nơi trước tượng ném chày Kim Cang ngồi kiết già làm tướng phần nộ giận dữ ngó khắp nơi, trì tụng mãn tâm ngàn biến hay khiến thân này được thành Kim Cang Phần nộ vương, sắc tướng, thọ mạng, oai lực, tinh tấn đồng bốn tôn, đầy đủ thần thông sự nghiệp là pháp Đại-thành-tựu, làm lợi ích chúng sanh không cùng tận. Như trên đã nói, dù chưa thành tựu, nếu vào trong mạn đà la trì tụng Đại-minh trên một biến hay làm trăm ngàn việc hay cấm chế tình và vô tình, phá tiêu các sợ sệt, làm tan nát, ấn dấu, cột trói, ly tán, bẻ gãy, mê muội lại hay khiến các ác hữu tình nói năng, hoặc câm, hoặc bị bức bách bỏ chạy hoặc làm tội tở hoặc che không cho thấy, hoặc bị rét, hoặc té xuống đất hoặc rớt trong na lạc ca, hoặc đoạ trong loại bàng sanh cho đến trong thế gian bố rô sa tát đề lị cũng hay cấm chỉ, các việc hoà hợp khiến không hoà hợp, lại làm ra các việc phá hoại, hoặc khiến cười nói, cũng hay khiến bệnh hay cấm bệnh cho đến các kẻ ác thấy đều tiêu; lại hay câu triệu hết thấy, khiến a phệ xá, khiến phải yêu thương, kẻ bị điều phục hoặc ngã nghiêng múa men ca hát, hoặc

nói các việc vị lai, như vậy hết thấy các ác đều điều phục, thương kính. Hết thấy sự nghiệp thấy đều thành biện. Hết thấy Thiên long Dạ Xoa, La Sát, Tỳ na dạ ca, Bộ đà, Mâu quĩ thấy đều tiêu tán. Hết thấy các giới địa, thủy, hoả, phong, không đều dùng tam muội giáo lĩnh nhiếp hết. Hay thành biện các việc trong thế gian. Hay khiến Phạm vương, Na la diên, Đại tự tại, Tỳ sa môn các thiên, đều được xa lìa các tham đắm cho đến giả sử Như Lai có tâm tham nhiễm cũng được thanh tịnh. Hết thấy các Bồ tát cũng như vậy cho đến ta- Đại phần nộ vương cũng như vậy.

**PHẬT NÓI BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG KINH
QUYỂN THƯỢNG.**



PHẬT NÓI KINH. BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG.

QUYỂN NHÌ

Chuyển tư luân mạn đà la hội

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Diệu Cát Tường bạch Bồ tát Kim Cang Thủ rằng : “Nay ta ở trong mạn đà la của ông cũng muốn nói tự môn luân bí mật pháp nghĩa danh dự chương cú đà la ni, nếu có người tu hành pháp này hay giai đoạn trừ hết thảy cá ckhô phiền não, được thành tựu việc sung sướng. Tự môn luân Đại-minh chương cú như sau:

- A ca rô mục khiếm tát lị phạ dạ rị ma bà a ninh nổ đất bán na noả đốt.

Khi nói tự luân Đại-minh này hết thảy chúng sanh đều đoạn diệt các khổ phiền não Bồ tát Diệu Cát Tường lại nói như vậy: Kim Cang Thủ, nếu có người ngày ngày tụng trì tự môn bình đẳng chương cú tức được đoạn trừ các chướng và các khổ phiền não, không bị các ác ma nhân duyên lại làm não loạn, nếu tụng tự môn luân pháp này cũng đồng tụng trí bát nhã ba la mật đa, gom nhóm hết thảy bí ẩn đại thừa trong a tăng kỳ các pháp môn, mau chóng thành tựu quả A nậu đà la tam miệu tam Bồ đề, tất cả các tội thượng tùy tâm mong muốn, các pháp môn thấy đều thành tựu.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ: y theo pháp trước vẽ mạn đà la, nơi trung tâm vẽ tự luân văn tự luân tức là chữ A v.v.. biến các chữ ở trong luân (bán xe) an Bồ-tát Diệu Cát Tường tay cầm Kim Cang Kiếm, tương như đang ngồi ngó hết thảy các Như Lai, bốn hướng bốn góc vẽ tám Bồ tát Giải Thoát mỗi mỗi đều cầm kinh Bát Nhã La Mật Đa, mỗi mỗi đều đang nhập tam ma địa, hoạ vẽ xong Kim Cang A xà lê trích vải áo bên hữu kết Kim Cang kiếm ấn vào mạn đà la quì gối sát đất lẫm lẫm Hiền Thánh, dùng hai bàn tay lam Kim Cang phước hai ngón giữa như câu thành ấn Thịnh-triệu. Tụng chơn ngôn Thịnh-triệu các Hiền thánh Đại-minh rằng:

- Úm tát lị phạ đất tha nga đa nễ sáp bát ra bán tử dã hê tát lị phạ nậu kha ha ra dã hê tát lị phạ khất lê xá thiết na dã hê tát lị phạ át sát ra bát ra tì na dã hê tát lị phạ bát ra nghe dã bát ra mi đa na dã hê tắc mật rị mẫu nai ra mẫn đất ra bát nãi tất ninh, a ra bạt tả na.

Tụng Đại-minh này bốn tôn lại giảng ban cho thành tựu, trong hư không hiện chữ A và các chữ rõ ràng, sau lại khiến đệ tử chấp tay dùng vải sạch che mặt vào mạn đà la cho thọ tụng tam muội rằng:

Kim Cang tự luân câu nơi đây

Ngày ngày thường đọc tụng một biến

Tuỳ theo sức lực làm như vậy

Hết thảy các việc điều thành tựu

- Úm tát lị phạ, phạ cu bát ra bán tả đạt rị ma đa phạ nhựt ra ha na tát lị phạ kình.

Thọ Đại-minh xong, mở tấm khăn che mặt đệ tử vào mạn đà la đánh lễ các Hiền Thánh. A xà lê lại dạy cách quán các chữ trong hư không, sau đó cho thọ pháp quán đánh và ban cho kiếm và kinh Bát Nhã La Ba Mật Đa. Tùy đệ tử hoặc lấy kiếm hoặc lấy kinh nếu lấy kiếm tức được các pháp, lấy kinh cũng vậy. Sau lại cho thọ ấn pháp làm lễ cúng dường, lại khiến tụng chơn ngôn rằng:

- A ca rô mục khiến tất li phạ đạt rị ma bà tất li phạ bố nhạ tam mẫn na phạn dạ đốt.

Đây là Kim Cang nhập luân mạn đà la.

Lại nói các pháp thành tựu. Hành giả chí tâm tưởng trong hư không, mặt trì tụng mẫn một năm, sau đó được như Bồ tát Diệu Cát Tường không khác.

Các pháp như trên dầu chưa được thành tựu, chỉ cần tụng trì bốn bộ tâm minh một biến thì bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, phương tiện, tam ma địa các pháp tánh, diệu lạc các việc và pháp cúng dường các việc thành tựu, nhất định trong đời này được đầy đủ.

Đây là nghi quỹ Đại tam muội Đại giáo vương chuyển tự luân.

Bấy giờ chư Bồ tát ma ha tát Đại Tự Tại bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng :”Kim Cang Thủ ! Nay ta ở trong nghi quỹ của ông cũng muốn nói Đại-minh, nếu có người tụng Đại-minh này một biến, người này không bị các ác ma lại làm náo hại không bị các khổ, liền nói Đại-minh rằng:

- Đát diệt tha: Úm phạ nhựt ra phạ noã đà rị ni tất li phạ nỗ ra nga ni tất li phạ ca mau di sa đà dã vĩ nhi duệ hô sa ha.

Đại-minh này nếu hay ngày ngày trì tụng, người này tức xa lìa các khổ, không còn tạo các tội nghiệp. Các lậu chương đều tiêu trừ.

Lại nói nghi quỹ mạn đà la, nên y bốn pháp họa vẽ ngoại mạn đà la xong, theo pháp bốn hướng mạn đà la mở bốn cửa. Ở giữa an Bồ tát ma ha tát Kim Cang Cung tay cầm tên Kim Cang, thế như đang bắn hướng các Như Lai, bốn phương bốn góc vẽ tám các Hiền Thánh một là Diệu Lạc, hai là Cát Tường, ba là Tối Thắng, bốn là Cao Cử, năm là Cao Duyệt, sáu là Phá Ma, bảy là Thiện Ái, tám là Tác Cúng dường. Các Hiền Thánh đều kết bốn ấn, như vậy án bố mạn đà la xong. Kim Cang A xà lê dùng hương thơm xoa thân tùy sức trang nghiêm, tướng đẹp đẽ, mạnh mẽ, tay trái cầm Kim Cang cao cử ấn, tay phải cầm tên, vào trong mạn đà la nhiều bên phải ba vòng, lại làm tướng Kim Cang hỉ hỉ (vui vẻ) đánh lễ Hiền Thánh. Hai tay kết Kim Cang quyền, hai ngón trở hơi co như câu, thành Kim Cang thỉnh triệu ấn, tụng Thỉnh Triệu Đại-minh rằng:

- Úm tất li phạ nỗ nga ra yết li sa dã di đoả ma dã tôn thi kiệt lam ma ha phạ nhựt ra bà ra tất đế na phạ nhựt ra tất đoả tam ma duệ na bát ra phệ xá bát ra phệ xá hồng mạn noa la hồng sa phạ đề bát đế tất li phạ mạt nỗ ra nghê noã sa đà dã a hô tô kha tô kha bộ li bộ phạ sa tất li phạ tô kha tao ma na tất li duệ mạt dã bát dã nịch.

Tụng Đại-minh này xong, Bốn tôn tức lại hiện thân màu đỏ lửa cháy rực rỡ xung quanh, ban cho hết thấy thành tựu, sau lại bảo đệ tử tưởng như A Xà Lê đứng pháp trang nghiêm, vào mạn đà la vào xong, thọ tụng tam muội.

*Đây là Tên Kim Cang đại bi
Phá sạch hết thấy tâm yếm ly
Và dùng cung Kim Cang trí huệ
Khiến cho xa lìa tham, ái, mạn.*

Lại cho thọ Đại-minh:

- Úm phạ nhựt ra phạ nở nạp da tra đã sa ha.

Khi thọ Đại-minh này xong, bảo đệ tử mở khăn che mặt nhiều bên phải ba vòng đánh lễ Hiền thánh, như A Xà Lê, làm xong cho thọ quán đánh và các ấn pháp, lại cho thọ Đại Kim Cang tiến được tên là Kim Cang đại ái. Đệ tử sau đó làm Kim Cang vũ và Kim Cang ca để cúng dường hoặc đầu hôm hoặc nửa đêm không được ngủ, nghĩ làm các ca múa v.v.. các món ăn uống tùy ý thọ dụng như vậy một tháng hoặc một năm không được ngủ nghĩ, y pháp làm các việc thành tựu. Sau đó hết thấy các việc phú quý, các điều mong muốn hết thấy các việc cúng dường đều đầy đủ, mới được tùy ý ra khỏi mạn đà la .

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả dùng cây màu đỏ tạo tượng Bồ tát Kim Cang cung kết Kim Cang tiến ấn như vậy mà làm, y pháp tụng trì một năm liền được thành Bồ tát Kim Cang cung, thọ mạng vô cùng, không già không chết.

Như trên các pháp dầu chưa được thành tựu nếu hay nơi bốn bộ Đại-minh tụng một biến cũng hay làm pháp kính ái, cầu triệu, a phệ xã hoặc khiến ca hát nhảy múa vui cười, hoặc xua đuổi ma, hoặc mở, hoặc trói, hoặc lấy làm tài vật, tham, sân, si các thứ đắm nhiễm hoặc làm tăng trưởng hoặc làm ngưng dứt, hoặc tăng trưởng các pháp lành tốt, các điều sung sướng, thương yêu, cho đến sắc, thanh, hương, vị, xúc, các thư sung sướng đều được thành tựu.

Đây là nghi quỹ Đại tam muội da Đại giáo vương hết thấy kính ái Kim Cang.

Lúc bấy giờ Bồ tát ma ha tát Hoa Hỷ vương bạch cùng Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: Ta nay trong Đại nghi quỹ của ông cũng muốn nói pháp môn. Nếu có người tu pháp này được hết thấy Như Lai ngợi khen hưởng là các kẻ khác, nếu có người ngày ngày ở trước Như Lai hoặc Bồ tát Kim Cang Thủ xưng niệm sa độ sa độ mãi ngàn bién hoặc không cần biến số, người này được tâm thanh tịnh được hết thấy các thành tựu.

Lai nói mạn đà la nghi quỹ. Y pháp hoá ngoại mạn đà la trong mạn đà la có bốn hướng bốn cửa. Ở giữa Bồ tát Kim Cang Thiện Tai, bốn hướng bốn góc an táng Kim Cang Thiện Tai Hiền Thánh. Như vậy bố mạn đà la xong. Kim Cang A xà lê kết Kim Cang thiện tai tam muội quyền vào mạn đà la làm tướng Thiện Tai đánh lễ Hiền thánh trước xưng “ Sa độ sa độ “ dùng hai tay ngón trỏ đầu hơi co như câu liền thành Thỉnh Triệu ấn. Tụng Thỉnh Triệu Đại-minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra đồ sắc tra đã hê sa độ bát ra vĩ xá mạn noã lam sa độ phạ thi sa phạ tát rị vãng sa đà đã sa độ phạ nhựt la nịch.

Tụng Đại-minh xong, Bốn tôn lại ban cho các pháp thành tựu, tức nghe trong mạn đà la có tiếng khen “ lành thay “. Lại y pháp dẫn đệ tử vào mạn đà la, vào xong cho họ tụng tam muội rằng:

*Hoặc thiện, hoặc ác hoặc tư, tha
Như vậy lời nói không nên nói
Luôn luôn khen ngợi là lành thay*

Tức được ngữ nghiệp thường thanh tịnh.

Lại cho thọ Đại-minh:

-Úm tần na phạ nhựt la ha na xá thiết đất.

Thọ Đại-minh xong, khiến đệ tử mở khăn che mặt đánh lễ Hiền Thánh. Đệ tử kết Kim Cang Thiện tai ấn làm lễ cúng dường. Đây là Kim Cang Thiện tai mạn đà la. Lại nói pháp thành tựu. Hành giả ở trước tượng Như Lai dùng Kim Cang tam nghiệp chí ý niệm “sa độ sa độ “ mãn tám ngàn biến, người này tức được thành Phật, được thành tựu các sự nghiệp rộng lớn.

Như trên đã nói đầu chưa được thành tựu nếu hay nơi Bốn bộ Đại-minh tụng một biến cũng được ngợi khen, hoan hỷ, thương yêu cho đến thành tựu được các pháp. Đây là hết thấy Kim Cang Hoan Hỷ thành tựu nghi quỹ.

Bây giờ Bồ tát ma ha tát Hư Không Tạng bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: ta nay trong mạn đà la nghi quỹ của ông cũng nói Đại-minh “ nếu có người tu theo pháp này thường được hết thấy pháp quán đánh và mọi sự giàu có an vui, liền nói với Đại-minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra ra dất na tì thi ca tát lị phạ ra tha tam bát đốt ca ra ca tì tiên tả nam phạ phạ tra tra dất ra.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Trước y nơi bốn pháp hoá ngoại mạn đà la trong vẽ bát bức luân (bánh xe tám cãm) ở giữa an Bồ tát Kim Cang Bảo chương nơi tám cãm an tam trời Hộ Thế, một là nhật Thiên, hai là Nguyệt Thiên, ba là Đế Thích, bốn là Đa Văn, năm là Địa Thiên, sáu là Thủy Thiên, bảy là Hoả Thiên, tám là Phong Thiên. Như vậy an bốn mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Kim Cang bao ấn xung niệm chữ Vam vào mạn đà la đánh lễ Hiền Thánh hai ngón trở đầu hơi co như câu tức thành Triệu thỉnh ấn tụng Thỉnh Triệu Đại-minh:

-Úm tát lị phạ xá bà lị bố ra ca ma ha phạ nhựt la ra dất na tô lị dã hê bà nga vam bà nỉnh tất nỉnh phạ nhựt ra đà ra tát đế na dã hê tát lị phạ tì bát ra diễm bà lị bố ra dã phạ phạ tra tra dất tam.

Tụng Đại-minh xong liền thấy ánh sáng quang minh, liền biết bốn tôn lại giáng ban cho thành tựu. Sau đó y Bảo bảo đệ tử kết Kim Cang bảo quyền, cầm hoa tốt vào mạn đà la cho thọ tam muội, tụng rằng:

*Trong bố thi tài pháp không sợ
Chỉ có pháp thi là tối thượng
Ngày ngày không bỏ các việc lành
Kim Cang Tạng biết con đã được*

Lại cho thọ Đại-minh rằng:

-Úm vĩ dã nạp phạ nhựt ra ha na dất ra.

Thọ Đại minh xong bảo đệ tử mở khăn che mặt ra đánh lễ Hiền Thánh, A xê la y pháp làm pháp quán đánh và cho thọ Kim Cang Bảo, đệ tử kết bảo tam muội quyền ấn làm lễ cúng dường.

Đây là Kim Cang Bảo mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu Hành giả thường nói hư không quán tướng trì tụng một năm không gián đoạn. Mãn một năm rồi hết thấy các việc thành tựu, các việc giàu có sung

sướng các sự cúng dường tự nhiên tự trong hư không hiện ra. Hành giả đồng Bồ tát Hư Không Tạng không khác.

Như trên đã nói đầu chưa được thành tựu hay y nơi bốn bộ Đại minh tụng một biến cũng hay câu triệu, hoặc cột trời, hoặc kính ái hay khiến tất cả hoặc tới, hoặc lui, hoặc gom chứa tài liệu hoặc tán thí (phân tán) tùy ý mà dùng hoặc khiến xuất hiện phục tạng trong lòng đất hoặc xuất hiện các món báu như vàng, bạc, trân châu, ma ni và thành tựu các pháp quán đảnh.

Đây là nhất thiết nghĩa thành tựu nghi quỹ.

Lúc bấy giờ Bồ tát ma ha tát Đại quang bạch Đại Bồ tát Kim Cang Thủ rằng: Ta nay ở trong nghi quỹ của ông cũng muốn nói Kim Cang quang pháp, nếu có người tu pháp này có vô lượng ánh sáng chiếu rọi rồi lại có hết thấy ánh sáng. Liền nói Đại minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra tô lị du nại du đất đã tát lị phạ ma bát tát du.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Trước y pháp vẽ ngoại mạn đà la, ở giữa vẽ nhật luân mạn đà la, trung tâm an Bồ tát Đại quang tay cầm Nhật, Nguyệt, an bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Kim Cang quang ấn vào trong mạn đà la làm tướng xem ánh sáng, đảnh lễ Hiền thánh xong, y pháp kết ấn tụng Triệu Thỉnh Đại minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra tô lị dã ma bát tát du bát tẩm bát ra tắc khế nịch.

Tụng Đại minh xong, bốn tôn lai giáng hiện nhật nguyệt luân tướng ban cho các việc thành tựu, giàu có sung sướng. Sau đó bảo đệ tử mặc áo màu vàng lấy khăn màu vàng che mặt tay cầm đèn đuốc làm Kim Cang chiếu diệu vào trong mạn đà la, cho thọ tam muội tụng:

*Ngày này thường ở nơi trước Phật
Hoặc trước tượng Bồ tát Kim Cang Thủ
Luôn luôn thấp đốt đèn đuốc sáng
Người này xa lìa được hôn mê*

Lại cho thọ Đại minh.

-Úm a vĩ nĩnh đa ma yết ra ma.

Thọ Đại minh xong, bảo đệ tử mở khăn che mặt đảnh lễ Hiền thánh, cầm đèn đuốc làm pháp cúng dường, xong ra khỏi mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả thường ngó mặt trời trì tụng bốn bộ Đại minh mãn trăm ngàn biến, người này được vô lượng oai quang đồng với Bồ tát Kim Cang Quang không khác.

Như đã nói trên, đầu chưa thành tựu, nếu hay nơi bốn bộ Đại minh tụng một biến cùng hay tăng trưởng oai quang, việc làm không đảm nhiệm, được sự tâm thanh tịnh cũng hay phát ra quang minh chiếu phá si ám, ở nơi hư không hiện ra nhật, nguyệt phóng ánh sáng, lại hiện ra ánh sáng đầy đủ các màu chiếu trừ tối tăm. Các ánh sáng nơi thể gian chiếu khắp thân thể, lại có quang minh rực rỡ, trong mặt trắng ra nước, trong mặt trời ra lửa, cho đến được nhập vào hết thay Như Lai Đại Kim Cang quang minh mạn đà la.

Đây là Đại tam muội đa Kim Cang quang minh nghi quỹ.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Bảo Tràng, bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: Ta ở trong đại nghi quỹ của ông muốn cho Vô Năng Thắng tràng pháp. Nếu có người tu pháp

này ở trong hết thấy ma quân oán địch được vô năng thắng (không ai hơn), các thứ trân bảo, tài cốc, giàu có sung sướng đầy đủ không cạn. Liền nói Đại minh rằng:

-Úm a bà ra nề đa khát ra thì rô thái rị đế tát lị phạt thiết đốt rô bát ra ma rị na nề tát lị phạt ra đất na trì phạt phạt nga ra kế du rị nhạ đã nhạ đã tát lị võng di sa đà đã hồng đất ra tra.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Y pháp vẽ ngoại mạn đà la ở giữa pháp đều nhau làm bốn phương mạn đà la xung quanh an Kim Cang bảo tràng, trung tâm an Bồ tát Kim Cang Bảo Tràng tay cầm bảo tràng, bốn phương bốn góc để các món trân bảo, các thứ y phục trang nghiêm. An bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê hai tay làm Kim Cang quyền như tướng bảo tràng đứng thẳng. Vào trong mạn đà la, A Xà Lê khởi tâm mạnh mẽ cúi đầu làm lễ, xong sau đó đọc Thỉnh Triệu Đại minh.

-Úm phạt nhựt ra trì phạt phạt nga ra kế du nga ra sa tát lị phạt rị tha bát ra nô di sa phạt vĩ nhạ đã vĩ nhạ đã tát nĩnh tát lị phạt tăng nga ra di từ du đa ra diễn đế lị.

Tụng Đại minh này xong, bốn tôn lai giáng nơi không trung hiện ra các thứ vàng bạc, tài vật, y phục các thứ trang nghiêm; từ đây về sau thường được ban cho như vậy. Sau đó y pháp bảo đệ tử vào mạn đà la, vào xong, cho thọ tam muội tụng rằng:

*Đây là hết thấy chư Phật tràng
Như Ba la mật là trên hết
Nếu để tràng này trong nhà
Ở trong các ác là thắng hơn.*

Lại cho thọ Đại minh rằng:

-Úm a bà ra nhạ đã phạt nhựt ra tác phổ tra.

Thọ Đại minh xong bảo đệ tử bỏ khăn che mặt đánh lễ hiến thánh. A xà lê ban cho đệ tử bảo tràng để dùng tràng này cúng dường.

Đây là tối thượng Tràng Trang nghiêm mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu ấn trì Kim Cang Bảo Tràng, chí tâm trì tụng một lạc xoa liền được Bảo tràng thành tựu, được hết thấy việc giàu có thọ dụng đầy đủ, nếu cầm bảo tràng này đồng như Bồ tát Kim Cang Bảo tràng. Như trên đã nói đầu chưa được thành tựu, nếu hay nơi bốn bộ Đại minh trì tụng một biến cũng được thành tựu các việc tối thắng. Các thứ cần như chơn châu, ma ni, y phục trang nghiêm, đồ ăn uống tài vật đều được đầy đủ.

Đây là Đại tam muội da Vô Năng Thắng Bảo tràng nghi quỹ.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Cự Hỷ căn bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: Nay ta ở trong nghi quỹ của ông cũng muốn nói Đại hoan hỷ pháp, nếu có người tu hành pháp này, ở trong mọi lúc đều được vui vẻ liền nói Đại minh rằng:

-Úm ha ha ha ha ha ma ha tát di đế ma ha tát lị đế ca rị kế hê hê hê hê.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Y pháp vẽ ngoại mạn đà la nơi trung tâm làm bốn phương mạn đà la bằng thẳng, ở giữa an Bồ tát Kim Cang Thủ hai tay kết Hoan Hỷ ấn, bốn phương an bốn Bồ tát là: Bồ tát Kim Cang Thủ, Bồ tát Quán Đảnh v.v.. Như vậy an bố mạn đà la xong Kim Cang A Xà Lê kết Hoan Hỷ ấn vào mạn đà la đánh lễ Hiến thánh. Lại kết thành Triệu ấn tụng Đại minh rằng:

-Úm ma ha ha sa a đã hê nịch tát li phạ mục khiếm bát ra phệ xá đã hồng tát li phạ tát li đa du nễ mẫn đà mẫn đà tát li phạ ha rị sam sa đà đã hô ha ha ha bác.

Tụng Đại minh xong bốn tôn lai giảng không hiện sự tướng. Hành giả tự biết trong tâm rất vui vẻ là đúng, được thành tựu pháp hoan hỷ sau đó bảo đệ tử y pháp kết ấn cầm hoa vào trong mạn đà la cho thọ tam muội tụng rằng:

*Ở trong hỉ huệ hai pháp này
Không oán, không thân không khổ vui
Mắt nhìn vui vẻ lời vui vẻ
Tức được hết thấy đều bình đẳng*

Lại cho thọ Đại minh:

-Úm tát li phạ a rị bát ra nại ha.

Thọ Đại minh xong bảo đệ tử bôkhăn che mặt đánh lễ Hiền thánh ban cho Hoan hỷ Kim Cang, đệ tử kết Kim Cang hỉ ấn cúng dường.

Đây là Kim Cang Hoan Hỷ mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả y theo pháp nghi của bốn bộ làm tướng hoan hỷ trì tụng mẫn trăm ngàn biến được thành Bồ tát Hoan hỷ căn.

Đây gọi là Đại tam muội đa Kim Cang Hoan Hỷ Nghi quỹ.

PHẬT NÓI BÍ MẬT ĐẠI TAM MUỘI ĐẠI GIÁO
VƯƠNG KINH QUYỂN NHÌ.



PHẬT NÓI KINH. BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG.

QUYỂN THỨ BA.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Thánh Quán Tự tại bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng : “Nay ta ở trong nghi quỹ của ông cũng nói Tam ma địa pháp. Vì sao? Do hay quán tưởng Tam ma địa tức hay được các pháp tự tại của kết thầy Như Lai làm chủ của tam giới. Ta được tên là Quán tự Tại cũng từ nơi pháp này”.

Thời Bồ tát ma ha tát Quán tự Tại hiện cao cử thể, tay trái cầm hoa sen, tay phải kết Khai phun ấn nói tam ma địa pháp môn rằng:

-Úm đã tha ra khất đa di năng nạp mam ra nga nổ bá rị da lị bà đã để phạ tát nổ bá thất tả vĩ vĩ bánh tát đất tha thuật độ sa phạ tát nại.

Đại minh Tam ma địa pháp môn này, nếu người hay y pháp quán tưởng tức mau được các thành tựu.

Lại nói Mạn đà la nghi quỹ: Y theo pháp họa ngoại đà la, ở giữa vẽ hoa sen tám cánh, giữa an Bồ tát Kim Cang Nhân; nơi tám cánh an tám Bồ tát Trì Liên Hoa sắc tướng trang nghiêm như Bồ tát Kim Cang Thủ. Ngoài bốn góc an Phạm vương, Na la Diên, Đại tự Tại, Thập nhất Diện tôn. An bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Đại Liên hoa ấn vào trong mạn đà la, vào rồi lại kết Thịnh Triệu ấn tụng Thịnh triệu Đại minh:

-Úm phạ nhựt ra ni đất ra phạ lộ chỉ để thuyết ra vĩ thuyết rô bá đã hệ phạ nhựt ra đặt rị ma tam ma địa tát lị phạ nhạ nga đề na diễm cô rô ma ha bát nạp ma ha sa đa phạ lộ ca đã mam sa bà phạ thú nĩnh vĩ thú nĩnh vĩ thú nĩnh sa đà đã tát lị vam sa đà đã bát nạp mam hô.

Tụng Đại minh này xong Bồn tôn giảng lai tùy theo phước đức mà hiện các việc thành tựu. Sau đó đệ tử kết Liên Hoa tam muội quyền cầm hoa sen vào trong mạn đà la. Vào xong, cho thọ tam muội tụng rằng:

*Hết thầy tự tánh đều thanh tịnh
Thế gian trong tịnh hoặc không tịnh
Ở nơi mọi chỗ tâm xa lìa
Nhiễm tịnh hai thứ tướng phân biệt*

Lại cho thọ Đại minh rằng:

-Úm a thú đề ha na phần tra.

Thọ Đại minh xong bảo đệ tử mở khăn che mặt trong tâm kính lễ Hiền Thánh, lấy hoa sen cầm nơi tay an trí trong đàn, sau đó kết Liên hoa tam muội quyền ấn để cúng dường.

Đây là Phổ Thông mạn đà la.

Lại nói các pháp thành tựu. Hành giả tạo tượng y bốn pháp vẽ Bồ tát Quán tự Tại, ở hai bên vẽ tám Như Lai, vẽ xong ở trước tượng kết Đại Liên ấn tâm tưởng tam ma địa vương trì tụng một năm, công hạnh thành xong ở trong các thế giới được tự tại như Bồ tát ma ha tát Quán tự Tại không khác.

Như trên đây chưa được thành tựu, nếu được nhập vào trong mạn đà la và tụng Đại-minh một biến cũng hay thành tựu các việc, giàu có vui sướng, hiểu biết hết thấy các pháp làm hết thấy các việc.

Đây gọi là Hết Thấy Thế Gian Tự Tại nghi quỹ.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Luân bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “Nay ta ở trong Đại nghi quỹ của ông, cũng nói pháp môn, nếu hay tụng bốn bộ Đại minh một biến, người này hay vào hết thấy mạn đà la, được hết thấy pháp bất không thành tựu, liền nói Đại minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra tát khất ra hồng nịch.

Lại nói Mạn đà la nghi quỹ. Nên ý trước, hoá mạn đà la pháp, sau vẽ Kim Cang giới, Kim Cang Luân, Kim Cang Bảo. Ở trong luân vẽ Bồ tát Phát Tâm Chuyển Pháp Luân, bốn đại Bồ tát một là Đại Đồng Mãn, hai là Nhất Thiết ấn chủ, ba là Đại Tam muội, bốn là Đại thành tựu chủ, bốn góc an hí, man, ca, vũ bốn món cúng dường. An bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Kim Cang chuyển Pháp luân ấn vào mạn đà la, hữu nhiễu dùng ấn, hai tay ngón trở như câu làm Kim Cang Chuyển Pháp Luân thỉnh triệu ấn. Tụng Thỉnh triệu Đại-minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra tát khất ra ca lị sa dã tát lị phạ ma ha tát đát vam nịch hồng bát ra phệ xá dã tát lị phạ mẫu nại ra nga bà hồng hồng vị trí phạ na dã tát lị phạ tam ma diêm vam hồng sa đà dã tát lị phạ tát đề dựng hô hồng hồng hồng hồng.

Tụng Đại minh xong, Bốn tôn lai giảng, A Xà lê tức được vào Kim Cang mạn đà la cho đến thành Đại Kim Cang A Xà Lê. Sau lại bảo đệ tử kết Kim Cang chuyển luân ấn, dùng hai tay bung hoa sen vào mạn đà la, cho thọ Đại tam muội tụng rằng:

*Nếu hai ngày ngày hoặc một tháng
Hoặc chỉ đầy đủ đến một năm
Tuỳ sức cúng dường các thù thắng
Dáng lên mạn đà la tối thượng.*

Lại cho thọ Đại Minh rằng:

-A bát ra phệ xá na hồng.

Thọ Đại minh xong, khiến đệ tử bỏ khăn che mặt, đánh lễ Hiền thánh cho thọ Kim Cang luân ấn, dùng ấn này mà cúng dường. Đây gọi là Kim Cang luân mạn đà la.

Lại nói các pháp thành tựu. Hành giả tạo Kim Cang luân mạn đà la lớn nhỏ tuỳ ý, y pháp an bố, xong vào trong mạn đà la, trước tượng nhiễu xong mà an trụ, trì tụng bốn bộ Đại-minh một lạc xoa công hành thành xong, được hết thấy tối thượng mạn đà la tập hội đầy đủ. Sau đó tức thành chất Kim Cang tôn, hoặc thành Bồ tát Phát Tâm Chuyển Pháp Luân. Nếu hay y nơi bốn Đại minh, tụng một biến tức ở trong tất cả mật ấn hết thấy tam muội, hết thấy sự nghiệp, thành tựu đầy đủ.

Đây là thành tựu nhập cúng dường nghi quỹ.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Pháp bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “Nay ta ở trong đại nghi quỹ cũng muốn nói chánh pháp mật câu. Nếu hành như tu pháp này liền hay thành hết thấy sự nghiệp, tiêu trừ hết thấy các tội, làm gì đều thành tựu, mau được đầy đủ, xa lìa các ma chướng, cho đến được đắc A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề. Liền nói Đại minh rằng:

-Úm sa bà phạ thuật đà tát lị phạ đạt rị ma.

Lại nói Mạn đà la nghi quỹ . Y pháp vẽ ngoại mạn đà la. Ở giữa vẽ Đại Liên hoa luân (bánh xe có hoa sen), giữa bánh xe an Bồ tát Chánh Pháp Luân. An bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Chuyển Chánh Pháp Luân ấn để trên đánh vào mạn đà la, toàn thân sát đất đánh lễ Hiền thánh, hai tay ngón trở đầu hơi co như câu, tụng thỉnh triệu Đại minh rằng:

-Úm sa bà phạ thuật đà đa nga ra tát đạt rị ma, tát khát ra nịch hồng y sa bát ra phạ rị đa dã di để tát lị phạ bá bá phạ ra noã na xá dã ác.

Tụng Đại minh xong, Bốn tôn giáng lâm hay khiến A Xà Lê hiểu biết các pháp tự thánh bốn lai thanh tịnh. Sau đó, khiến đệ tử y pháp như tướng A Xà Lê vào mạn đà la, vào xong cho thọ tụng rằng:

*Ở trong các loại thường hiện tiền
Chỉ có Đại pháp là tối thượng
Như Phật Thế Tôn đã thường nói
Pháp này tức là bất không thành.*

Lại nói Đại minh rằng:

-Úm ma ra khát ra ma.

Thọ Đại minh xong, bảo đệ tử bỏ khăn che mặt đánh lễ Hiền thánh, cho thọ chánh pháp mật câu, sau đó kết chánh Pháp Mật ấn để cúng dường.

Đây là Chánh Pháp Luân Mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả y pháp nên họa vẽ ngoại mạn đà la, ở giữa chỉ an Bốn tôn Bồ tát Chánh Pháp Luân. Như vậy an bố mạn đà la xong, y pháp vào đàn trì tụng không cần biến số cho đến khi thành tựu. Trong hiện đời đồng như Bồ tát Chuyển Pháp Luân. Như trên, dầu chưa được thành tựu, nếu y Bốn bộ Đại minh tụng một biến, thì hết thủy nghiệp chướng, ác mộng, ác tướng, các thứ khủng bố, bệnh khổ, buồn rầu, tham ái, ngu si, ngã mạn v.v.. quỉ mị chấp trì, bị pháp chú cấm chế, mê man, chiến đấu, cãi cọ cho đến tham, sân, si thủy đều tiêu trừ.

Đây là Kim Cang Chánh Pháp luân nghi quỹ.

Lúc bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Vô Ngôn bạch cùng Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “ Ta nay ở trong nghi quỹ của ông cũng nói pháp ngôn trì tụng. Nếu có người y theo pháp này trì tụng một biến người này tức được hết thủy các việc thành tựu, đầy đủ các sự nghiệp tối thắng, liền nói Đại minh rằng:

-Phạ phạ phạ phạ.

Lại nói Nghi quỹ mạn đà la. Y theo pháp họa vẽ ngoại mạn đà la, ở trong vẽ bốn phương tướng mạn đà la, ở giữa chỉ để Bồ tát Kim Cang Ngữ, tay cầm sổ châu, an bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết sổ châu ấn vào mạn đà la, quỳ gối sát đất đánh lễ Hiền thánh, tay trái ngón trở hơi co như câu, tay phải nắm lại thành quyền an nơi hông, tức thành Thỉnh Triệu ấn. Tụng Thỉnh Triệu Đại minh rằng:

-Úm phạ nhựt la phạ tả dã hệ tất nịnh phạ phạ phạ phạ nịch.

Tụng Đại minh này xong, Bốn tôn lai giáng ban cho Kim Cang Ngữ thành tựu. Sau đó y pháp khiến đệ tử như trước, kết ấn vào mạn đà la cho thọ tam muội rằng:

*Ngày ngày luôn luôn thường trì tụng
Đại minh số đủ một trăm tám
Tụng xong không thủ và không xả
Tâm nghĩ lý chơn thật tối thắng*

Sau lại cho thọ Đại minh.

-Úm mẫu ca bà ra đa phạ.

Thọ Đại minh xong bảo đệ tử mở khăn che mặt đánh lễ Hiền thánh, ban cho sớ châu, như trên làm lễ cúng dường.

Lại nói các pháp thành tựu. Hành giả y pháp trước tụng Bốn tôn kết Kim Cang Ngũ ấn trì tụng một năm, công hạnh đầy đủ, liền được Bốn tôn Kim Cang Thủ ban cho các việc thành tựu tối thượng.

Như đã nói trên, dầu chưa được thành tựu, nếu y bốn bộ Đại minh tụng một biến hết thảy việc làm đều được như ý.

Đây là Đại tam muội đa vô ngôn nghi quỹ.

Lúc bấy giờ Bốn tôn ma ha tát Kim Cang Xảo Nghiệp bạch Bốn tôn ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “Ta nay ở trong Đại nghi quỹ của ông cũng nói pháp Yết ma, nếu có người nào tu theo pháp này, người này mau hay thành tựu các sự nghiệp. Liền nói Đại minh rằng:

-Úm ma ha ra đa tì thi ca tuý đô đề nễ lị sam bố nhạ vương hê dã vĩ thấp phạ phạ nhựt ra sa đà dã tát lị tha bát ra sa nại dã phạ nhựt vam nễ rị sam nễ rị sam vĩ cô rị phạ hô bà nga vam phạ nhựt ra yết rị ma a.

Lại nói nghi quỹ Mạn đà la. Y pháp họa vẽ ngoại mạn đà la, ở trong vẽ Kim Cang tám mạn đà la, ở giữa an Bốn tôn Kim Cang Xảo Nghiệp, bốn phương an tám Hiền thánh cúng dường, một là Diệu Lạc, hai là Kim Cang Quán Đánh, ba là Xưng tán, bốn là Thí Vũ, năm là Hi hí, sáu là Hí Tiểu, bảy là Diệu Vị, tám là Thời phần cúng dường. Như trên an bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê kết Kim Cang Hi hí ấn cầm hoa thơm vào mạn đà la, phần trên thân làm Kim Cang Thi Vũ cúng dường, xong sau đó y pháp kết Thịnh triệu ấn. Tụng Thịnh triệu Đại minh rằng:

-Úm phạ nhựt ra vĩ thấp phạ mộ đa bát ra đế ha đa thú yết lị ma dã hê nịch bát ra phệ xá hồng mẫn đà phạ thí cô rô ma ha phạ nhựt ra đà ra ha nhi thi đa vam hô ma ha rị ma ni di lao chỉ ca lộ cô đa ra ni a thú cô rô cô rô sa đà dã sa đà dã a.

Tụng Đại minh xong, Bốn tôn lai giảng. Như trên, trong mạn đà la hiện ra điềm lành, sau đó y pháp khiến đệ tử như trước vào trong mạn đà la, thọ tam muội tụng rằng:

*Kim Cang Thủ cùng các Thánh Hiền
Tuỳ theo sức luôn luôn cung kính
Tự lợi lợi tha mọi việc thành
Ngày ngày thường dâng các cúng dường.*

Lại cho thọ Đại minh:

-Úm ha na phạ nhựt ra bố nhạ ca lị dã nhi ni nhi ni. Um ha na phạ nhựt ra bố nhạ ca mam.

Thọ Đại minh xong, khiến đệ tử bỏ khăn che mặt, dạy bảo làm các pháp cúng dường.

Đây là Kim Cang Xảo Nghiệp mạn đà la.

Lại nói các pháp thành tựu. Hành giả y theo pháp, trước Bồn tôn tượng tùy lực dâng hiến các món cúng dường Bồn tôn và hết thầy Như Lai, Hành giả làm Kim Cang thí vũ, làm pháp cúng dường bí mật, trì tụng một năm, công hạnh thành rồi, liền cũng như Bồ Tát Kim Cang Xảo nghiệp không khác, lại được hết thầy các Như Lai ban cho xảo nghiệp thành tựu.

Như trên đã nói, dầu chưa được thành tựu, nếu y Bồn bộ Đại minh tụng một biến, tất cả mọi việc cũng mau hay thành tựu. Đây là vô thượng hết thầy yết ma tam muội nghi quỹ.

Khi bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Hộ bạch Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “ Ta nay trong Đại nghi quỹ của ông cũng nói pháp ủng hộ. Nếu người ở trong Kim Cang bộ mà tu pháp này liền được ẩn thân, các ác ma không dám lại làm bức não, liền nói Đại minh rằng:

-Úm ma ha phạ nhựt ra ca phạ tả phạ nhựt rị cô rô tát lị vam phạ nhựt ra khiếm.

Lại nói Nghi quỹ mạn đà la. Y pháp vẽ ngoại mạn đà la, trong vẽ bốn phương Mạn đà la, xung quanh vẽ Kim Cang giáp mạo chiếu hiện ánh sáng. Nơi giữa an trí Bồ tát Kim Cang Hộ, bốn phía an bốn đại Bồ tát, một là Kim Cang Đánh, hai là Kim Cang Hào Tướng, ba là Kim Cang pháp, bốn là Kim Cang quyền. An bố mạn đà la xong, A Xà Lê kết Kim Cang giáp mạo ấn vào mạn đà la, đầu sát đất đánh lễ Hiền thánh, hai ngón trở hơi co như câu thành Kim Cang giáp mạo triệu thỉnh ấn. Tụng thỉnh Đại minh.

-Úm tát lị phạ đất la đà đô đa rị nga đa tát lị phạ tát đoả lao xoa noã tì du nĩnh đa ma ha mật ra phạ nhựt ra ca phạ tả dã hệ tát lị phạ đất tha nga đa lao xoa ca thi đất ra ma dã hê ma ha phạ nhựt ra đà ra tam ma duệ na lao xoa lao xoa mam nễ sam phạ nhựt ra lao xoa hồng nịch.

Tụng Đại minh xong, Bồn tôn lai giảng tùy theo phước đức tức được hết thầy thân mạng kiến cố như Kim Cang, sau y pháp bảo độ tử kết Kim Cang giáp mạo ấn, cầm Diệu hoa vào mạn đà la, cho thọ tam muội tụng rằng:

*Tự tại trong hai loại oán thân
Là lòng xót thương và bình đẳng
Đây là pháp ủng hộ là trên hết
Luôn luôn thường làm việc ủng hộ.*

Lại cho thọ Đại minh.

-Úm tát lị phạ đất ra tát dã.

Tho Đại minh xong, bảo độ tử bỏ khăn che mặt lại ban cho Kim Cang bị giáp hộ thân. Đại minh rằng:

-Úm bộ lâm.

Đại minh này ở trong tam giới hay làm các pháp ủng hộ và kính ái. Ở trong các mạn đà la đều dùng giáp mạo Đại minh để cúng dường.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả y pháp trì tụng giáp mạo Đại minh mãn trăm ngàn biến, liền ở trong đời này được kiên cố không già không chết.

Như trên, dầu chưa được thành tựu, nếu hay ở trong bốn bộ Đại minh tụng một biến, người này thường làm pháp ủng hộ, dùng Kim Cang tam nghiệp để kết giới, kết mạn đà la giới được hết thầy giáp mạo pháp tối thượng.

Đây là hết thầy nghi quỹ ủng hộ tối thượng.

Khi ấy Bồ tát Hàng chư ma dùng hết thầy Như Lai phương tiện nhiếp hoá pháp Kim Cang Dạ xoa, nói với Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ rằng: “ Ta nay ở trong Đại nghi quỹ này cũng nói pháp điều phục tối thắng; nếu có người tu pháp này hay điều phục các ác ma; hay làm mau chóng thành tựu các pháp điều phục; liền nói Đại minh rằng:

-Ủm phạ nhựt ra đà xoa phạ nhựt xa năng sắc tra ra yết ra ma nhập phạ lị đà tì sa noã để nở nại vam yết ra bà khát nễ tắc kiện đà tán nễ lao nhập phạ la ma ra cô ra phạ đất ra hê tì du hồng phạ nhựt ra hắc hắc hắc hắc.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Y pháp vẽ ngoại mạn đà la, bốn bên vẽ Kim Cang chùy xung quanh lửa cháy, ở trong vẽ Nhật luân mạn đà la. Ở giữa an Bồ tát Kim Cang Nha tay phải cầm bánh xe ném Kim Cang chùy rực lửa, tay trái đứng thẳng ngón trở làm ấn kỳ khắc, đầy đủ các sắc tướng trang nghiêm như bốn pháp đã nói. An bố mạn đà la xong, Kim Cang A Xà Lê dùng da cạp làm áo, búi tóc dựng đứng, hai tay kết Kim Cang Nha ấn làm tướng rất hung dữ như muốn đánh đập, lại kết Đại tiểu ấn vào mạn đà la, xong làm tướng hiểu biết đánh lễ Hiền thánh, dùng hai tay ngón trở như câu thành ấn thỉnh triệu Tụng Đại minh rằng:

-Ủm tát lị phạ đất tha nga đa ma ha ca rô nỗ bá đã cốt rô đà phạ nhựt ra được xoa hác hác hác hác duệ na tát để na sân đa phiến để tì được tát lị phạ đất tha nga đa rô tì tì được tát lị phạ tát đoả vĩ na đã na lị tha đất vông a để lao nại ra thất tán nỗ bạt đã nhạ ca tam bộ đa tát để na tát để na đã hê y hê phạ nhựt ra được xoa y hê phạ nhựt ra tán noã y hê phạ nhựt ra lao xoa sa y hê ma ha phạ nhựt ra đà ra nạp sắc tra tát da mẫu lật để y hê duệ hê đất ra tát đã ha na nại ha bát tả vĩ na duệ bát ra để sắc sá đã tát lị phạ nạp sắc sá hồng hệ hệ hệ tì du.

Tụng Đại minh này xong, Bốn tôn lại giảng ban cho thành tựu. A xà lê rất là sợ sệt, sau đó trong thân, lông tóc dựng đứng cũng như các Cháp Kim Cang không khác. Sau đó bảo đệ tử kết Kim Cang Dạ Xoa ấn cầm hoa tốt vào mạn đà la, vào xong cho thọ tụng tam muội rằng:

*Thường luôn giữ gìn lời Phật dạy
Cứu hộ chúng sanh y như vậy
Luôn luôn cảnh giác chư hữu tình
Thanh tịnh hết thầy các ma cảnh*

Lại cho thọ Đại minh rằng:

- Ủm phạ nhựt ra được xoa tì sa đã tì du.

Thọ Đại minh xong, bảo đệ tử bỏ khăn che mặt cầm hoa kết Đại tiểu đánh lễ Hiền thánh, sau kết Kim Cang Lợi nha ấn để cúng dường.

Đây là Nhiếp Phục các ác mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu: Hành giả y theo pháp, trước tượng Bồ tát Kim Cang Thủ như trước kết ấn trì tụng Đại minh một lạc xoa, đầy đủ túc số rồi liền thành Bồ tát Kim Cang Thủ hay điều phục các ác.

Như trên đã nói, dầu chưa được thành tựu, nơi Bốn bộ đại minh trì tụng một biến cũng hay cảnh giác điều phục các kẻ theo tà giáo, lại hay khiến A phệ xá, lại hay khiến xoay chuyển múa nhảy phát ra các lời nói, lại cũng hay khiến quỷ mị dựa được xa lìa, cũng hay làm ra các bệnh v.v ... làm các việc ác hoặc làm ngưng nghỉ, cũng hay chấm dứt các tà ác phải sanh sợ sệt. Ở trong các ma oán và các ác hữu tình hoặc khiến phải sanh sợ sệt hoặc dùng ấn pháp giữ nhiếp, hoặc câu triệu hoặc cột hoặc trói hoặc xua đuổi, điều phục, thương yêu, vui vẻ cho đến điều phục khắp các giới, hết thấy sự nghiệp đều thành tựu.

Đây là Kim cang hỉ Huệ đại nghi quỹ.

Bấy giờ hết thấy Bồ tát ma ha tát Như Lai Kim Cang Quyền, bạch Bồ tát ma ha tát Kim cang thủ rằng: “ Nay ta ở trong Đại nghi quỹ của ông cũng muốn ban cho các ấn pháp. Nếu có người tu pháp này không lâu liền được các pháp môn tối thượng, được thân kiên cố như Kim cang, liền nói Đại minh rằng;

- Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra tam ma duệ nịch hồng vãm hô.

Lại nói mạn đà la nghi quỹ. Như Đại mạn đà la, nên vẽ ngoại mạn đà la, ở giữa an trí Bồ tát Kim cang quyền, trong phía trong xung quanh mạn đà la vẽ các Đại sĩ mỗi vị đều cầm cờ xí, lửa cháy rực rỡ. An bố mạn đà la xong, A Xà lê và đệ tử đều dùng Kim Cang tam muội quyền làm ấn khế như trong các nghi quỹ đã nói tuy sức cúng dường.

Đây là Nhất thiết ấn mạn đà la.

Lại nói pháp thành tựu. Hành giả y pháp trước Bốn tôn kết Kim cang Tam muội quyền ấn trì tụng Bốn bộ Đại minh trăm ngàn biến, xong lại kết ấn trên đề triệu thỉnh tức được hết thấy Như Lai, cùng các Đại sĩ giảng lâm. Hành giả thấy được Chư Như Lai, người khác cũng có thể thấy như vậy. Công hạnh xong rồi tự thân ngay trong đời này thành Bồ tát Kim cang Thủ thành tựu Kim cang Tam nghiệp, được thân kiên cố.

Như trên đã nói, dầu chưa được thành tựu Bồ tát như Kim cang Thủ đã nói, nếu y nơi bốn bộ Đại minh trì tụng một lạc xoa và vào trong mạn đà la, cũng hay thành hết thấy các việc, lại được Bất Không Vô Năng Thắng hết thấy đều thành tựu.

Lại nói tụng rằng:

*Bồ tát Kim cang đại vô úy
Đầy đủ các pháp lạc như vậy
Ở trong hết thấy các Như Lai
Ở khắp mọi nơi làm chúa tể
Nếu cầu thành tựu hoặc cúng dường
Một lần xưng Bồ tát Kim Cang
Cũng đồng xưng niệm các Đức Phật
Nếu người được đại nghi quỹ này
Như được pháp bí mật chân thật
Người này tức thành chấp Kim cang
Các hạnh thành tựu như chư Phật.*

Đây là Nhất thiết Như Lai Bất không tam muội Đại nghi quỹ.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim cang Thủ nghe tất cả chư Bồ tát nói hết thấy Như Lai Bất không Vô năng thắng Tam muội Hàng phục Đại lạc pháp môn xong, lại nói tụng rằng.

*Bồ tát tối thắng sức khó bì
Thường trú ở trong cõi luân hồi
Không vào niết bàn, làm các việc
Lợi ích quần sanh không mỗi một
Ưu thích các việc làm lợi lạc
Hư không vô tánh và vô biên
Ở trong luân hồi cũng như vậy
Phát tâm đồng mãnh lợi chúng sanh
Nguyện lực Bồ tát hay thanh tịnh
Trong cõi chư Thiên các Thiên tử
Thường sanh tham ái và giải đãi
Khiến trừ các khởi của tham ái
Hết thấy đều chuyển thành thanh tịnh
Nghĩ quĩ chơn thật ta ban cho
Bí mật đại lạc hay thành tựu
Gốc rễ vô tánh là cửa đầu
Trong các nghi quĩ thường nói trước
Nên biết từ lâu ở các đời
Nghĩ quĩ đầu tiên là Đại lạc
Như vậy xưa nay các Hiền thánh
Là ta, Bồ tát Kim cang vậy.
Do đây sanh hết thấy chúng sanh
Trong các thế giới lúc khởi đầu
Phát lời tán thán Kim Cang ta
Sau đó là chủ của thế gian
Ta có đầy đủ tính diệu lạc
Tất cả chúng sanh do đây sanh
Chúng sanh đó vừa sanh ra
Xa lìa hết thấy các đắm nhiễm
Hiểu được pháp sanh kia được rồi
Hoặc sanh hoặc diệt đều xa lìa
Quán khắp thế gian đều thanh tịnh
Cũng như hư không, không ngã tướng
Không tướng chúng sanh, không kẻ độ
Không cầu quả Phật, vô sở chứng
Làm được các việc tịch tịnh vậy
Liên khởi thương xót các chúng sanh
Sau vì lợi ích của thế gian
Thường quán vô tánh tâm tịch nhiên*

*Nếu không lợi lạc các chúng sanh
Vì kẻ tham hơn đọa địa ngục
Mười phương trong hết thấy thế giới
Hiện nay hết thấy các Như Lai
Ta nói câu Đại minh bí mật
Cảnh giác chư Phật đều vân tập.*

Đại Minh rằng :

- Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra tát đỏa nịch hồng vãm hô, tô đa ra tát đất vãm.

*Trong khi nói câu đại minh này
Hết thấy đều được pháp diệu lạc
Thanh tịnh các dục thành tựu xong
Trong khắp thế gian được đại lạc
Ta dùng gia trì của chư Phật.
Từ Phật tối thượng hóa sanh ra
Do Phật gia trì các nguyện lực.
Từ đó ta được phần pháp thân
Chư Phật có các pháp đại ái
Chư Phật cũng có pháp đại lạc
Tức là tánh chư Phật Phổ Hiền
Nên nói đầu tiên là Hiền kiếp
Ở trong Hiền kiếp mà sanh ra.
Có danh hiệu Phật Câu lưu Tôn
Ta nơi Phật kia được truyền thọ.
Bí mật pháp nghi nay nói ra
Tên gọi là đại tam muội da
Tức hiện chư Phật Đại cao thắng
Lý chân thật của tam muội này
Ban cho Pháp Đại lạc Kim cang*

Khi đó Bồ tát Kim cNg Thủ muốn hết thấy chư Phật, Bồ tát và các chúng trong hội hiện ra tướng bên ngoài. Tay trái kết Kim cang quyền, tay phải ném Tội sơ Diệu lạc Đại Kim cang chùy, uy thế mạnh mẽ, miệng mỉm cười lại nói Đại tam muội chân thật Đại minh rằng:

- Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra tát đỏa nịch hồng vãm hô tô đa ra tát đất vãm.

Khi nói Đại minh này, tâm chư Phật thấy đều rung động, dùng Ly tham Kim cang luân đập nát hết thấy ngoại đạo tà giáo.

Khi đó Đế Thích Thiên chủ và các chư Thiên sanh tâm vui vẻ, chấp tay đánh lễ Bồ tát Kim Cang Thủ nói lời khen ngợi rằng: “Sung sướng thay! Thật ít có Cát Tường Thắng tôn, vui vẻ, sung sướng thanh tịnh ở trong Phật pháp Đại sĩ Tối Thượng.”

**PHẬT NÓI KINH BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁC GIÁO VƯƠNG
QUYỀN BA**

PHẬT NÓI KINH
BÍ MẬT TAM MUỘI ĐẠI GIÁC VƯƠNG
QUYỂN THỨ TƯ

Bấy giờ Bồ tát Ma ha tát Kim Cang Thủ lại nói Diệu Lạc Kim cang bí mật mạn đà la rằng:

*Phản tượng trong ngoài mạn đà la
Đều y pháp đại mạn đà la
Ở giữa y pháp an bốn tôn.
Tức là Kim cang tát đỏa tượng.
Dùng các thứ Kim mà làm tượng
Hoặc đắp hoặc vẽ tùy ý làm.
Dung mạo đầy đặn ngời kiết già
Cầm chày Kim cang giơ lên cao.
Mặt mày vui vẻ thân màu trắng
Quanh thân hào quang như lửa cháy
Đầu đội mào Phật dùng trang nghiêm
Đeo các anh lạc để trang sức
Trước mặt Bồ tát và hai bên
Y pháp họa vẽ tám đại sĩ.
Vàng, đỏ, trắng, đen tùy theo phương
Các vị đều cầm các cờ xí
Phía trước Kim cang tôn Ý Sanh
Mạnh mẽ cầm khí tượng Kim cang.
Bên phải an Chi Lị Chỉ La.
Mặt mày vui vẻ rất dễ mến
Phía sau an niệm Kim cang tôn
Đứng thẳng tay cầm Tiên tràng phan
Bên trái an Kim cang Dục tự tại
Hiện tướng Kim cang đáng giơ cao.
Bốn góc an để bốn Bồ tát.
Các thứ cúng dường Hương, Hoa, đăng,
Góc ngoài an vị, sắc, thanh, hương,
Bốn cửa, câu, sách, toả, linh đễ.
Nễ du ha bán thường an trí
Cung, tên, cùng với các cờ xí
Phía ngoài lại để bốn hiền bình
Cắm càn Kim cang nước đầy tràn
Tạo lập đàn xong, người làm pháp*

*Đeo các tràng hoa thân ướp hương
Mặc áo màu đỏ thật sạch sẽ
Vào đàn nên kết Cao Cử ẩn
Vào xong đánh lễ khắp mười phương
Lại làm tướng Kim Cang vui vẻ.
Tay trái giơ cao, phải như câu*

Đọc thỉnh triệu ấn đại minh rằng:

- **Úm ma ha tô kha phạ nhựt ra tát đỏa đã hê thi yết vãm ma ha tam ma đã**
tát đỏa ma miệu tam ma ra bát ra bà dạ bát ra bà dạ, tô đa ra tát đát vām tam ma
phệ xá tát lị phạ ca đã phạ chỉ tức đa phạ nhựt lị tì du bà nga vām na na nhĩ nễ đa
na tát đỏa tát lị phạ tát đề nĩnh di bát ra đã nghị át đát ra mạn noa lê tam ma đã ma
mạo bá ra đã y sa đát vōng a khát rị sa đã, bát ra phệ xá ma duệ rị phạ, trì phạ phạ
thi yết rô di muội mẫu nại ra bát nãi, nịch, hồng vãm, hô.

Nói đại minh xong, lại nói Kim Cang Căn bản Vô Tánh pháp môn tụng rằng.

*Sau đó Bốn tôn đại Kim Cang.
Dùng lý chân thật mà nói ra
Tuỳ lạc, diệu lạc tức chơn thật
Các pháp tự tại đều thành tự.*

Sau đó A Xà lê khiến đệ tử y theo pháp tay phải kết Kim Cang quyền để bên hông,
tay trái cầm hoa vào mạn đà la, vào xong cho thọ Bí mật chơn thật tam muội tụng rằng.

*Chư Phật thường trú pháp diệu lạc
Là Kim Cang Thủ Đại lạc môn.
Hết thấy đều từ đại lạc ra
Cần nên tôn kính như cha mẹ.*

Lại cho thọ chơn ngôn rằng.

- **Úm tô ra đa phạ nhựt ra phẩn tra.**

Thọ Đại minh xong, lại nói rằng: “Nếu có người phạm vào Kim Cang tam muội này
ta dùng Bất Không minh chú mà tôi phục, khiến trong hết thấy đời đều tiêu hoại”. Nói
như vậy xong, khiến đệ tử đánh lễ Hiền Thánh, lại cho thọ Ngũ trí Kim Cang chùy, sau đó
cho thọ quán đánh, liền tụng Kim Cang quán đánh đại minh.

- **Úm phạ nhựt ra đề, bát đề đỏa ha tì tiên tả di ma ha, tô kha phạ nhựt ra đát**
la hệ phạ nhựt ra na ma hô.

Khi làm pháp Quán đánh tụng đại minh này và xưng tên kẻ kia nên gọi là Kim
Cang Quán đánh vì ở trong hết thấy mạn đà la được Đại lạc Cam lồ Kim Cang thủy rải
nơi tâm, đánh nên gọi là Kim Cang Quán đánh. Làm quán đánh này thời hết thấy các thứ
cúng dường bốn bộ, các pháp ấn vào đàn, các món hoa, hương v.v... đều như trong bốn
pháp đã nói.

Lại nói tụng rằng:

*Vào trong hết thấy các đạo tràng.
Sẽ được các quả báo tối thượng.
Đại sĩ nói ra cần lắng nghe.*

Liên được pháp Kim Cang Đại lạc.

Quả báo tối thượng như là: được các pháp ân thân, không bị các ác ma lại quấy nhiễu, dầu tạo các tội nghiệp nặng cũng được thành tựu, huống là pháp đầy đủ mà không được thành tựu sao. Lại được tăng trưởng đầy đủ các trí huệ, các sự nghiệp. Những lời trên đều do Bồ tát Kim Cang Thủ nói đều là chân thật. Lại người tu pháp này tùy lực, tùy sức, tùy lòng ưa muốn, các thứ ăn uống ngon ngọt, tràng, hoa, các loại âm nhạc v.v... đều được thọ dụng. Cần nên an trí, dâng hiến Bồ tôn, hoặc mình tự thọ dụng đều được tùy ý, không ngại. Vì đây là Bồ tát Kim Cang Đại lạc pháp có tên là Kim Cang Đại lạc mạn đà la.

*Lại nữa nay ta cần nói ra
Cuối cùng nên phụ trách thành tựu.
Hiện đời kẻ y pháp môn tu.
Hay được thành tựu pháp rốt ráo
Như vậy Bồ tát các Đại sĩ.
Ở trong luân hồi không đắm nhiễm
Làm lợi vô biên các chúng sanh.
Không vào Niết bàn, làm việc thiện
Muốn cầu thành tựu pháp bồ tôn
Nên trụ ở trong cảnh Diệu Lạc.
Các món cúng dường dâng hiến đủ
Làm đại cầu triệu hội đủ đầy
Sau kết bí mật đại ấn khế
Ca ngân khúc Diệu Lạc Kim Cang
Làm pháp trì tụng đầy đủ xong
Được Kim Cang thủ thắng thành tựu
Như vậy hết thấy điều mong cầu
Thành tựu đầy đủ điều an lạc.
Sau thành Đại chấp Kim Cang vương
Được rồi không già và không chết.
Khoảnh khắc được vào mạn đà la
Tụng đọc đại minh được đại lạc
Thành tựu hết thấy các mong cầu
Các pháp tối thượng đều thành tựu.*

Đây gọi là Tối Thượng Bí Mật Đại Tam muội da chơn thật nghi quỹ.

Bấy giờ các Như Lai đầu tiên hội hợp, thông đạt hết thấy các pháp, Mâu Ni Tôn dùng nghĩa bí mật hỏi Bồ tát ma ha Kim Cang Thủ rằng:

*Ông nói đầu tiên dùng lời ca
Những lời ca đó ra làm sao
Đại tam muội da lý chơn thật
Nay ông từ bi nên nói ra
Thế nào gọi là mạn đà la
Khi nào đắc các quả lợi lạc*

Thế nào là Kim cang A xà lê
 Làm ra hết thấy việc thành tựu.
 Thế nào làm được chày Kim cang
 Và làm các tướng của cờ xí
 Thế nào nói ra các nghĩa ẩn
 Thế nào kết ẩn và thành tựu.
 Thế nào là cúng dường bí mật
 Và các cúng dường pháp Kim cang.
 Và nghĩa hương, hoa, đèn, hương xoa.
 Trong đây các thứ nói rõ ràng
 Thế nào thành tựu pháp Bốn tôn
 Thế nào trì tụng cho đúng pháp.
 Kẻ nào không được pháp thành tựu
 Có phước, không phước ra làm sao.
 Bí mật chơn thật pháp môn này
 Tùy theo chỗ hỏi ông nên nói.
 Khiến người tu hành ngay thân này
 Được đắc hết thấy các thành tựu.

Bảy giờ Bồ tát Ma ha tát Kim cang Thủ vì muốn trọn thành các nguyện tối thắng của Như Lai mà trả lời đầy đủ pháp môn bí mật.

* Gọi là đầu tiên lời ca hát
 Là nghĩa đầu tiên được thương yêu.
 Trong pháp tùy lực để trang sức
 Là dùng chữ Hồng vịnh lời ca
 Là tâm bí mật Kim cang thủ
 Trước tiên đọc lên để xưng tán
 Khiến hay thành tựu các sự việc.
 Do đây được gọi là đại ái.
 Dùng cho chơn thật mạn đà la
 Kim cang, Hiền thánh thường vây quanh
 An để Đại tôn Chấp Kim cang
 Hết thấy diệu lạc đều viên mãn.
 Rộng như trong Đại nghi quỹ nói
 * Gọi là tam muội da chơn thật.
 Những Đại Kim cang, Đại bồ tát
 Đều gọi Bồ tát tên Kim cang
 Đây là Tối thượng đại tam muội
 Hết thấy chư Phật không vượt qua
 Tức là căn bốn vô tánh pháp
 Hay là tam muội chơn thật môn
 Kim cang Đại lạc Phổ Hiền thân.
 Ba cõi đều ngộ bốn Chơn giác

* Gọi là đầu tiên khí thể gian
 Cũng là tâm hạnh của chúng sanh
 Gìn giữ Kim cang tánh chơn thật
 Hết thấy việc làm đều như vậy
 Nếu không giải rõ lý chơn thật
 Thì không đầy đủ tịnh tín tài
 Khiến cho lâu thành các sở nguyện
 Đầy đủ lòng tin mau thành tựu.
 * Gọi là mạn đà la
 Tùy nơi mà nói như nghi quỹ
 Tùy theo nơi người và chỗ tu
 Đại tam muội đa chơn thật vậy
 Các vị Đại sĩ y phép vẽ
 Chư Phật, Bồ tát thấy đầy đủ.
 Đây gọi tên Đại mạn đà la.
 Kẻ vào đầy đủ các phước báo
 Sau đây tùy theo nói rõ ràng
 * Gọi là Kim cang A Xà lê.
 Đại mạn đà la nói đã xong.
 Tâm mạn đà la là trên hết
 Đầu tiên vào trong thắng đạo tràng
 Trước tự hoán đánh sau mới làm
 Nếu như không có A Xà lê
 Các pháp thành tựu cũng trọn vẹn
 Cần phải đầy đủ tịnh tín tài
 Đây là A Xà lê chánh hạnh
 Bồ tát Kim cang đọc tâm mình
 Đủ một lạc xoa được thành tựu
 Tức là Đại thánh A Xà lê.
 Hành giả đắc được pháp tối thượng.
 * Gọi là Tối sơ Kim cang chùy.
 Nên biết năm dục như mũi tên
 Tức là ngũ trí Kim cang chùy.
 Cần an lập Đại Trí Kim cang
 Sinh ra viên thành đại lạc pháp
 Năm trí Kim cang thành tựu lớn
 Phát ra ánh sáng chói rực rỡ.
 Hết thấy chư Phật chày Kim cang
 Như trong ngũ trí Kim cang nói
 Thân chày Kim cang có lửa rực rỡ
 Xuất hiện Dạ xoa chúng phân nộ
 Cùng các thánh Hiền và Bồ tát

Gọi là tối sơ Kim cang chùy.
 * Gọi là giải thuyết ấn nghĩa
 Nhờ thân ngộ được tâm Kim cang
 Tức là thể đầu tiên bền chắc
 Hình tượng hòa hợp cho đầy đủ
 Đây gọi tên là bí mật ấn.
 Cũng như trong đời ấn của vua
 Tất cả thấy đều không dám trái
 Kim cang đại pháp ấn cũng vậy
 Chư phật cũng đều không dám vượt
 Nếu khi kết ấn bí mật này
 Bồ tát Kim cang cùng thánh chúng
 Đề ban cho pháp thành tựu lớn
 Kẻ kia đầu phá pháp tam muội
 Khi kết bí mật ấn pháp này
 Liên đều nhiếp thọ được hết thấy
 Dùng đây cúng dường cùng thánh hiền
 Tức được trên hết trong tam giới
 Ở nơi trong đời độ chúng sanh
 Tùy ý mà nói pháp thành tựu.
 Dùng sức phương tiện để nhiếp hóa
 Hay thành hết thấy tất cả việc
 Thành Phật vì lợi ích chúng sanh
 Phát ra hết thấy mọi phương tiện
 Không dung Bồ đề là sở cầu
 Nên biết ấn nghĩa cũng như vậy.
 * Gọi là kết ấn
 Mười ngón bền chắc để nơi tâm
 Hai tay lại kết Kim cang phược
 Đại minh một biến rồi mở ra
 Đọc Kim Cang phược Đại minh rằng:

- Úm phạ nhựt ra mấn đà đát ra tra.

Ở trong các ấn dùng ấn này
 Hay làm các việc đều viên mấn.
 Ở trong chơn thật pháp thành tựu
 Dùng chữ Đát lăm để dẫn vào.
 * Lại nói các bí mật ấn tướng.
 Nếu muốn thành tựu bốn pháp này
 Cần phải nên kết Đại ấn tướng
 Kết rồi đọc chú một biến xong.
 Sau mới tùy ý lần lượt kết.

Trong đây Đại Tam Muội Da Ấn và nghi quỹ lần lượt sẽ nói:

*Bồ tát Kim cang ngồi kiết già
 Hết thấy pháp thành tựu tương ứng
 Trước co chân trái nơi đầu gối.
 Sau lấy chân phải để lên trên
 Bồ tát Kim Cang Hoán đành xong
 Đầu đội mão chư Phật tối thắng
 Hãy ngồi kết già như nghi quỹ
 Sau có hào quang vây chung quanh
 Tay phải như ném chày Kim cang
 Tay trái dơ cao thế uy mãnh
 Thành tựu thân, ngữ, tâm Kim Cang
 Đây là tướng Bồ tát Kim Cang
 Thành được Bồ tát Kim cang xong
 Tức như chư Phật và Bồ tát
 Được thành đầy đủ pháp tư tại.
 Hết thấy việc làm đều viên mãn.
 Lại được thân, ngữ, tâm Kim cang.
 Tùy theo hình tượng và phân lượng
 Tùy theo cớ xí và ẩn nghĩa
 Thấy đều là tướng Bồ tát Kim cang
 Nếu y bốn pháp kết đại ấn
 Liền được thành tựu pháp tối thắng
 Vì người cúng dường mà hiện thân
 Tùy sự cúng dường mà qui ngưỡng.*

- Tam Muội Da Ấn:

Hai tay chấp lại mười ngón bằng nhau, gọi là Kim cang chương, sau đó mười ngón cột nhau gọi là Kim cang phược, tức là mười ngón đầu xoa nhau, ngón cái phải co vào lòng bàn tay, ngón cái trái dơ cao tức thành. Lại không xả ấn trên, hai ngón giữa co lại trong phược, hai ngón cái thẳng đứng như chùy Kim cang, đây là *Diệu Lạc Kim Cang Ấn*.

Lại không xả ấn trên, hai ngón giữa như câu làm tướng mạnh mẽ để nơi tìm gọi là *Đại Lạc Kim cang ấn*. Từ nơi ấn này sinh ra bốn ấn tức là Kim Cang Phược ở trên, hai ngón trở như câu, hai ngón giữa và hai ngón cái co trong lòng bàn tay, mặt các ngón đối nhau- là *Bồ tát Kim Cang Nhãn ấn*. Lại không xả ấn trên, hai ngón cái chạm nhau thành *Bồ tát Kim Cang Chỉ Lệ Chỉ La Ấn*. Lại không xả ấn trên, các ngón hướng vào bên trong hơi duỗi, đứng thẳng ngón trở thành *Bồ tát Kim Cang Tràng Ấn*. Lại không xả ấn trên, làm mạnh mẽ (gồng lên) an nơi tị thành *Bồ tát Kim Cang Dục Tụ Tại ấn*.

-*Lại nói chư Pháp ngữ ấn*: Trước đọc chữ Hồng như ca hát, sau đọc pháp trí ấn mình.

- Hô hùm hạ ha

-Lại nói chư Yết ma ấn :

Hai tay Kim cang phược, hai ngón trở như câu, hai ngón vô danh co vào lòng bàn tay để nơi hai ngón cái, thành Đại tam muội quyền ấn. Kết ấn này xong, lại từ yết ma quyền Kim cang quyền sanh ra *Bồ tát Kim cang cao cử ấn*. Hai tay kết Kim cang quyền thể như đương bắn cung, lại đứng như tràng nhường lên sau Kim cang quyền làm như chớp giật, đưa cao lên trên đỉnh đầu từ từ, làm tướng vui vẻ, lại dâng hiến các món cúng dường, lại làm Kim cang tộc vũ bí mật cúng dường, lại dùng tướng vui vẻ và mạnh mẽ xoay mạnh, sau đó ngược lên đánh lễ Hiền thánh, ấn này gọi tên là *Đại tam muội da đại ấn* hay làm thành tựu hết thấy sự nghiệp.

- Lại nói *Hết thấy Như Lai tối thượng thân Kim cang giới đại tự tại ấn* :

Trước ngồi thể vô úy, thân thể ngay thẳng sau dùng hai tay kết nhất thiết như lai phược: hai ngón trở như câu rồi từ từ mở ra, hai ngón trở như vòng tròn tức thành.

- Lại nói *Kim cang ấn*..

Từ hết thấy Kim cang sanh ra. Ngồi kết già, kết Kim cang phược hướng ngoại (ngoại phược) như an lập tối sơ tam muội Kim cang chùy. Sau đó từ Bồ tát Kim cang và Kim cang phược sanh ra các ngón, dùng hai ngón trở như tướng Kim cang tức thành.

Lại tay phải nắm chặt như đang cầm kiếm, đây là *Kim cang Thiện tại ấn*. Lại đầu các ngón câu ngược nhau, đây là *Bảo ấn*. Lại không xả ấn trước, các ngón co vào trong, gọi là *Kim Cang Hoả Diệm ấn*. Lại không xả ấn trên, làm như chuyển thể vén y, làm Kim cang liên hoa chấp tay lại, các ngón nhập vào lòng bàn tay lại từ từ mở ra gọi là *Luân ấn*. Lại không xả ấn trên, ấn các ngón tay đây là *Chỉ Luân ấn*. Lại không xả ấn trên, kết Kim cang hợp chương đây là *Xuất sanh ấn*. Lại hai ngón trở như câu, đây là *Trung Kim cang ấn*. Lại hai ngón trở hướng vào trong vịn hai ngón cái, đây là *Tam Muội Kim Cang Quyền ấn*. Lại hai tay làm Kim cang quyền, y bốn pháp mà kết tên là *Yết Ma Phược ấn*.

- Lại nói chư *Bồ tát tâm ấn* :

Tay phải kết Như Lai quyền, tay trái Phần nộ chi gọi là *Bồ tát Kim cang Thủ ấn*. Lại hai tay làm Kim cang phần nộ chi, hai ngón út như đao gọi là *Kim cang Bảo ấn*. Lại hai ngón trở hai ngón cái mở ra gọi là *Hoán Đánh ấn*. Lại hai tay chấp lại thật chặt hai ngón út, hai ngón trở hơi mở như bốn cánh sen gọi là *Đại Liên hoa ấn*. Lại co hai ngón cái vào trong, gọi là Như Lai Quyền, đứng thẳng ngón trở gọi là Kim cang quyền, nếu dùng đầu chỉ như kiếm, như vòng gọi là *Thiện Tại ấn*, hoặc như hình bảo gọi là *Hoả diệm xuất hiện ấn*. Lại hai tay tác Kim cang quyền, ngón cái tay trái thẳng, tay phải như ba lá phước gọi là *Tam Phan ấn*. Lại tay phải, ngón cái vịn móng ngón giữa tên là *Tứ Phương Chuyển Luân ấn*. Lại tay phải chặn năm ngón tay trái tên là *Sổ châu ấn*. Lại hai tay múa men từ trên đầu xuống dưới xả, sau đó hai ngón trở để nơi giữa lòng bàn tay, các ngón khác hơi duỗi gọi là *Thủ Tướng Vông ấn*; lại hai tay nắm thành quyền, hai ngón trở như câu, hai ngón út vịn nhau hướng ra ngoài như xoay gọi là *Lợi Nha ấn*.

- Lại nói Tâm ấn dùng trong các pháp yết ma. Hành nhưn khi kết các Tâm ấn trì tụng bốn bộ đại minh một biến được tương ưng cùng Bốn tôn, tùy sức mà cầu thành tựu. Các ấn như vậy, trong các nghi quỹ khi muốn cầu thành tựu, ngày ngày nên y pháp xử dụng tức được thành tựu tối thượng.

- Lại nói ấn tướng thông dụng trong các giáo pháp.

* Ở đây Thân Ấn có bốn loại: Một là *phần tấn*, hai là *câu triệu*, ba là *a phệ xá*, bốn là *bá đa na*; nếu kết bốn ấn hay làm tất cả các pháp kinh ái, câu triệu, phá ác trong khoảng chốc lát liền được thành tựu.

* Ngũ ấn có bốn thứ. Ấn pháp này có ấn minh là.

- Ac hồng hồng nịch

Ấn chú này hay làm các pháp a phệ xá và các pháp thành tựu.

* *Tâm ấn* cũng có bốn thứ.

Một là *một tâm biến vào các thứ thân rộng làm các điều kinh ái*, hai là *hay nhiếp tâm kẻ khác*, ba là *hay làm các việc nghĩa lợi*, bốn là *tiêu trừ các khổ*, bốn ấn này hay làm bốn loại thành tựu.

Lại *Kim Cang ấn* cũng có bốn thứ, là Kim cang quyền, một đưa lên, hai đưa xuống, ba đánh, bốn nắm giữ. Trong bốn ấn này hay làm các việc đưa cao lên, làm chìm xuống, phá hoại, bẻ gãy đập nát các việc.

Quán thị ấn cũng có bốn thứ. Một là vui cười, mở nhìn như Kim cang, hai là lay động chốc lát có ánh sáng, ba là nhãn mày trợn mắt hung dữ mà ngó, bốn là hai mắt đùng đùng. Bốn ấn này hay trừ hết thảy các bệnh rét bệnh độc, các khổ v.v...

Lại nữa trong các ấn, nếu kết đại ấn hay thành tựu các việc tối thượng, các đại ấn là Bồ tát Kim cang Thủ đại ấn. Chư Như Lai Kim cang hàng phục đại ấn, Bồ tát Quán tự Tại đại ấn, Bồ tát Hư không tạng đại ấn. Các đại ấn này cũng gọi là *Tam Muội Da ấn*.

Ở đây Bồ tát Kim Cang Thủ tam muội da ấn như đã nói rõ trong Bốn pháp.

Lại nữa, hai tay kết Kim Cang quyền, trước dung tay trái hướng ra ngoài, đứng thẳng ngón trỏ. Quyền tay phải hướng vào trong, nơi tim đây là *Nhất thiết Như Lai tam muội da ấn*.

Lại cánh tay phải co lại như cái vòng, tay trái ngón trỏ đứng thẳng làm kỳ khắc tướng, đây là *Kim cang hàng phục tam muội da ấn*.

Lại hai tay chấp lại thật chặt, hai ngón út hai ngón cái hơi mở như bốn cánh sen, đây là *Liên Hoa bộ Bồ tát Quán tự Tại tam muội da ấn*.

Lại hai tay kết Kim cang phục, hai ngón cái, hai ngón trỏ hướng xuống dưới như mở bốn cửa, từ trong tâm tam muội khởi trụ nơi Quán đánh môn, đây là *Bồ tát Hư Không Tạng Tam muội da ấn*. Có pháp trì Ấn minh là:

- Hồng, a, hồng, hật rị, đất lam.

Yết Ma Tam Muội Da ấn, y bốn pháp mà kết.

Lại nói Tâm Ấn của chư Bồ tát yết ma quyền. Trong đây là *Bồ tát Kim cang Thủ yết ma quyền* tức là Kim cang quyền. Trong *Như Lai bộ* là Nhất thiết Như Lai yết ma quyền. Là Kim cang quyền, co ngón cái lại gọi là Như Lai quyền. Trong *Kim cang bộ* đứng thẳng ngón trỏ làm tướng kỳ khắc gọi là Kim cang quyền. Trong *Liên Hoa bộ*, dùng ngón cái vịn móng ngón giữa gọi là Liên Hoa quyền. Trong *Bảo bộ* gọi là Bảo quyền như Đại bảo tam muội quyền và Kim cang bảo quyền. Y pháp kết xong, ngoài ra các pháp, y trong nghi quỹ mà kết.

* Gọi là Ẩn thành tựu
 Người tu ngày ngày mỗi sáng sớm
 Nên kết đại ẩn cầu thành tựu.
 Bốn tôn căn bản tâm đại minh.
 Y pháp trì tụng mãn trăm biến
 Sau đó trì tụng tiểu tâm minh.
 Hết thấy mọi việc y pháp làm
 Sau đọc chữ Hồng như ca ngâm
 Chốc lát liền được ẩn thành tựu.
 * Gọi là bí mật cúng dường.
 Bí mật hát, múa cúng dường lớn
 Thành tựu Bồ tát Kim cang vậy
 Hoặc tăng, hoặc giảm nên tùy lúc
 Chỗ làm đều thành được đại lạc
 Nên gọi Kim cang cúng dường vậy.
 Như trong giáo pháp cũng đã nói.
 Trên dưới xoay chuyển và chiêm ngưỡng
 Hết thấy chúng sanh đều thành tựu.
 * Gọi là Bốn tôn thành tựu.
 Trong đời hết thấy loài chúng sanh
 Như trong các thời cầu thành tựu
 Nên y Bốn tôn pháp tương ưng
 Vì sự lợi ích nên trì tụng.
 * Gọi là trì tụng và pháp dạng.
 Hành giả niệm tụng lười không động
 Môi cùng với răng phải khít nhau
 Y theo pháp nghĩa trong giáo pháp
 Dùng Kim cang ngữ mà trì tụng
 Phát ra tiếng rền như trống vang
 Tức là Phật bộ pháp trì tụng
 Pháp trong Kim cang như sấm sét
 Là tiếng vi diệu chúng Kim cang
 Tam ma địa là tiếng Liên hoa
 Như trong giáo pháp và nghi quỹ
 Hết thấy bí mật lời ca hát
 Tức là diệu lạc lời Kim Cang
 Các bộ trì tụng đủ trăm biến
 Trong pháp cầu triệu đọc hai một
 Y pháp tối thượng kinh đã dạy
 Không nên giải đãi thường tụng trì

** Gọi là người không được thành tựu.
Như ta Bồ tát Kim Cang Thủ
Hết thấy kính ái pháp Đại lạc
Từ đây sanh ra hết thấy pháp
Kẻ không thanh tịnh không thành tựu.
* Gọi là kẻ ít phước được thành tựu
Các mạn đà la là tối thắng
Được vào nên y theo nghi quỹ
Giả sử ít phước tạo nghiệp nhiều
Ngay trong hiện đời được thành tựu*

Đây gọi là Đại Tam Muội da Đại Giáo Vương, trong hết thấy các nghi quỹ là Tối thượng.

Bấy giờ Bồ Tát ma ha tát Kim Cang Thủ vâng giáo sắc của chư Phật bảo khắp hết các Phạm Vương, Đế Thích và các chư Thiên rằng: “Chư Thiên tử, các ông cũng nên ở trong nghi quỹ này hãy tự nói tâm mình, theo đó mà làm ngày đêm được thành tựu, rộng vì lợi ích hết thấy chúng sanh.” Nói lời này xong chư Thiên thấy đều vui vẻ nhảy múa xong, lòng cao hứng liền cùng nhiều quanh Đức Phật Thích Ca Mâu Ni Như Lai và chư Như Lai xong, mỗi mỗi đều chấp tay cung kính đánh lễ. Sau lại hướng về đánh lễ nói nơi chân của Bồ tát Ma ha tát Kim Cang Thủ, và lần lượt nói Tâm mình.

* Đầu tiên Đế Thích Thiên chủ nói Tâm mình.

- Úm phạ nhựt ta mẫu sắc trì tát lị vông cô rô.

Tâm mình này của ta, nếu người tu hành y pháp tụng mãi một lạc xoa, người này liền được tối thượng đế vông thành tựu, hay cầu mưa ngưng mưa, hay trừ các sấm sét mưa đá, v.v... nơi các chỗ đâu chiến đều được thắng, cho đến các loại lúa thóc hạt giống khiến tăng trưởng nhiều.

Đây là nghi quỹ của Trời Đế Thích.

* Chủ Ta bà thế giới Đại Phạm Thiên vương nói tâm mình rằng:

- Úm bộ lị bộ phạ sa tát đa đót tát vĩ đô lị phạ lị bà bà lị ngổ nhĩ phạ tả đề ma hê đề du, du na bát ra tổ na dạ đót.

Tâm mình này của ta, nếu người tu hành y pháp tụng mãi một lạc xoa, người này hay làm các việc tiêu tai, tăng ích, kính ái, hàng phục, cầu triệu các pháp, hết thấy sự nghiệp đều được đầy đủ, lại hay thành tựu các việc hộ ma.

Đây là Đại Phạm Thiên Vương nghi quỹ.

* Bấy giờ Na la Diên Thiên chủ nói tâm mình:

- Úm ma đã tát khắt ra sa đật đã lị vông, tát lị phạ nại ma na hồng.

Tâm mình này của ta, nếu có người y pháp trì tụng mãi một lạc xoa, người này hay làm các pháp đều phục, hay hiện các việc huyền hoá, hay vào cung A tu la, cho đến tụng tâm mình mãi một lạc xoa, tức ở trong thế gian được Đại tự tại,

Đây là Na La Diên Thiên nghi quỹ.

* Bấy giờ Đại Tư Tại Thiên chủ của hết thấy tam giới nói tâm mình:

- Úm đế lị tát lị phạ, tát lị phạ thương yết ra, ma hạ lao nại ra, tát lị vông ta đã hồng.

Tâm minh này của ta, nếu người tu hành y pháp trì tụng mãi trăm ngàn biến. Người này được thành tựu hết thấy các pháp trong thế gian. Nếu trong các loài mà tụng chu này liền hay câu triệu hoặc cột trối, hoặc khiến a phệ xá, hoặc khiến kính ái, hoặc kêu tới hoặc đuổi đi, hoặc khiến cử động, hoặc khiến nhảy múa hát ca, hoặc khiến phá tiêu tài vật, cho đến các vật thọ dụng thấy đều tùy ý thọ dụng. Ở trong các chúng mẫu qui là trên hết. Trong các Mạn đà la được làm A xà lê, hết thấy sự nghiệp đều tùy ý mà làm, cho đến công hạnh thành rồi thì các pháp tối thượng đều được thành tựu.

* Bấy giờ các chúng Thiên Tử trong ba mươi cõi trời lại nói tâm minh:

- Úm tát lị phạ ra để ra nga tất nĩnh hô.

Tâm minh này của ta. Nếu có người y pháp trì tụng mãi lạc xoa, liền được các Thiên nữ, A tu la nữ sanh lòng tín trọng, trong các Tát đề lị được tự tại sung sướng, lại được hết thấy mọi người thương yêu kính trọng, ở trong trời được tự tại.

* Bấy giờ các Chúng Thiên nữ nói tâm minh.

- Úm ra để vĩ ra sa tát lị phạ ca mẫu yết ra ma yết ra ma ra ma đã hỏ hỏ hỏ hỏ.

Tâm minh này của ta. Nếu người trì tụng y pháp tụng mãi một biến, người này liền được hết thấy A bát nga ra sanh đại kính trọng, thương yêu. Nếu hành như muốn gì, kẻ kia liền đem lại cho các việc thành tựu. Nếu tụng mãi bốn năm, họ liền hiện thân ban cho các việc khoái lạc và các việc làm khác đều thành tựu.

Lại nói Tam Thập Thiên chư Phật Bồ tát hiện tập Đại mạn đà la. Nên biết đây là nghi quỹ của thế gian. Các pháp thành tựu là Bất Không Thành Tựu Thắng pháp.

Mạn đà la có bốn hướng bốn cửa, nên y pháp mà phân chia họa vẽ. Các cây báu trang nghiêm xung quanh, treo các tràng phướn, lọng, báu. Lại dùng cây cõi trời trang nghiêm trong vườn trời Vĩ na la thọ v.v... Bên trong vẽ cung điện Đế Thích, giữa cung điện an trí Như Lai Thích Ca Mâu Ni có mười sáu Đại Bồ tát vây quanh; các phương vị y pháp an trí. Ngoại mạn đà là lần lượt an các chư Thiên. An bố mạn đà la xong, Kim cang A Xà lê y pháp kết ấn. Hai tay kết Kim cang quyền, hai ngón út, hai ngón cái kết nhau, từ từ đưa lên cao thành *Kim cang Thủy ấn*; sau đó cầm hoa thơm tốt vào mạn đà la y pháp rải hoa, tụng Bốn bộ đại minh một biến tức hay câu triệu Bồ tát Kim Cang và hết thấy Thánh Hiền. Sau đó khiến đệ tử y pháp trước kết ấn, cầm hoa vào Mạn đà la vào xong rải hoa dính vị nào, vị đó là Bốn tôn. Sau đó A Xà lê cho thọ tam muội tụng rằng:

Nhất thiết Phật, Pháp, Tăng, Tam bảo

Chấp Kim cang tôn cũng như vậy

Tùy sức thường hành tâm hiếu kính

Mọi việc mong cầu đều thành tựu.

Nói tụng xong, lại bảo rằng: Từ đây về sau tất cả mọi việc đều thành tựu.

Đây gọi là Tam thập Tam thiên hiện tập hội Đại mạn đà la.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Kim Cang Thủ ở trước các Đức Như Lai nói Bí mật Tam Muội Đại Giáo vương pháp môn sâu mầu, rồi vì lợi ích chúng sanh mà nói tụng rằng:

Ta vì lợi ích của chúng sanh

Lại khiến hết thấy đều thành tựu

Nói ra bí mật Đại giáo vương

*Gồm hết các pháp đại tam muội
Nếu như có người cầu thành tựu
Nên cần phải phát tâm thanh tịnh
Sẽ được Đại chấp Kim cang vương
Thường ở nơi đánh mà ủng hộ.
Hành như cần các thọ dụng
Sẽ được gia hộ cho như ý.
Hết thấy các khổ đều tiêu trừ
Luôn luôn ủng hộ không tai nạn
Nói ra các việc thành tựu đây
Thay vì lợi ích đời vị lai.
Hoặc tay, hoặc lưỡi, hoặc trong mộng
Thường được Kim cang Thủ gia trì
Mọi việc sở cầu mau đầy đủ
Hành trì tam muội đại bí mật
Hết thấy chư Phật và Hiền thánh
Ban cho các pháp đều viên mãn.*

Khi Kim Cang Thủ Bồ tát ma ha tát nói các pháp bí mật xong, hết thấy Như Lai đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay!” Hết thấy các chúng trong đại hội thấy đều vui vẻ tin chịu vâng làm.



PHẬT TÂM TRUNG TÂM AN PHẨM TRUNG

QUYỂN HẠ

A SÚC NHƯ LẠI NIỆM TỤNG CÚNG DƯỜNG PHÁP

Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa môn Bất Không Đại
Quảng Trí phụng chiếu dịch Phạn ra Hán
Tỳ Kheo Thích Quảng Trí dịch Hán ra Việt văn

*Kính lễ Biến Chiếu Tôn
Nay con y nơi kinh
Lược nói Phật A Súc
Pháp tu hành niệm tụng
Hành giả cần nên lễ
Năm phương các Như Lai
Trưởng khắp trong hư không
Đầy đầy như hạt mè
Đối trước mỗi Đức Phật
Một lòng thành sám hối
Tùy hỉ và khuyến thỉnh
Có bao nhiêu phước nghiệp
Hồi hướng khắp hữu tình
Lại đối trước Bốn tôn
Ngồi kiết già phu tọa
Thân thể thật ngay thẳng
Nhắm mắt bỏ các duyên
Lại khởi tâm từ bi
Xem khắp ba ngàn cõi
Rồi kết tam muội da
Tụng chí Kim Cang Luân
Để tiêu trừ tội chướng
Lại cần kết giáo ấn
Gia trì ở năm nơi
Sau dùng Kim Cang quyết
Đất Đạo tràng Kiên lao
Lại kết các phương phụ
Trong đàn tường biển lớn
Ở giữa núi Tu Di
Trên có lầu gác báu*

Trong mỗi tòa sư tử
Dâng các món cúng dường
Dùng các báu trang nghiêm
Lại kết Xa lộ án
Tưởng nơi cõi Diệu Hỷ
Thanh tịnh trong hư không
Lại kết Thịnh bảo xa
Rồi vận tâm cung thỉnh
Sau lại làm Tịch trừ
Tiếp đến Tam muội da
Lại kết Kim Cang võng
Dâng hiến nước Ứ già
Tưởng rửa thân sạch sẽ
Dâng hiến tòa ngồi cao
Tiếp đến hiến năm thứ
Tức kết Hư không tạng
Khắp cả không lường cõi
Đều tưởng như biển mây
Dùng thân mà dâng hiến
Tức tụng kệ ngợi khen
Hoặc đọc trăm tám tên
Sau kết Bộ mẫu án
Gia trì nơi Bồ tôn
Và tự hộ thân mình
Lại kết Bồ tôn án
Tay cầm xâu chuỗi lên
Gia trì để nơi đánh
Yên lặng mà trì niệm
Nhập vào tự quán luân
Dùng phước thù thắng này
Hồi hướng cho hữu tình
Lại kết Bồ tôn án
Tụng đến Bộ mẫu minh
Như trước năm cúng dường
Ngợi khen công đức Phật
Cúng dường nước Ứ già
Cần kết Ngoại viện án
Quay trái mà giải giới
Lại kết Bảo Xa lộ
Dùng làm lễ tiễn đưa
Thỉnh Phật về trụ xứ
Cùng kết Tam muội da

*Như trước cần sám hối
Sau rồi tùy ý đây
Hoặc tụng kinh đại thừa
Hoặc ngồi tu thiền định
Dứt hẳn các tạp niệm
Dùng phước cầu thành tựu
Bồ tát hạnh y đây.*

Hành giả ở trong tịnh thất, mặt xây về hướng Đông quì gối chấp tay tưởng tất cả chư Phật, Bồ tát vô số đại chúng biến khắp cả mười phương đầy như hạt me như ở trước mặt. Trong tâm lại tưởng năm phương Như Lai, mỗi vị đều lay một lay.

Lễ nhất thể Như Lai chơn ngôn.

- Úm tát phạ đất tha nga đa da phạ kiết chơn đa bá na mãn na năm ca lô minh.

*Do tụng chơn ngôn này
Đảnh lễ các Đức Phật
Ở trong khắp mười phương
Thấy đều đầy đủ cả.*

Sau đó, gối phải sát đất, chấp tay để nơi tim, sám hối các tội: Con từ vô thủy đến nay đã tạo các tội, thập ác, tứ trọng, ngũ nghịch vô lượng vô biên. Nay đối trước chư Phật, chư Đại Bồ Tát chí thành phát lồ sám hối, từ nay về sau thề không dám tạo. Sám hối chơn ngôn rằng:

- Úm tát phạ bá bạt phổ tra na ha năng phạ nhựt ra đả ta phạ ha.

*Do tụng chơn ngôn này
Tương ứng lý thật tướng
Tất cả tội cũng như
Lửa thiêu sạch cỏ khô.*

Lại suy nghĩ tất cả Như Lai, chư Đại Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác cùng các loài phàm phu có được bao nhiêu phước trí, con nay cũng như vậy, xin tùy hỷ. Tùy hỷ chơn ngôn:

- Úm tát phạ đất tha nga đa môn ni đả chỉ nhượng nỗ mộ na bố nhạ minh đà tam mẫu nại ra bà phát ra nỗ tam ma duệ hồng.

*Do tụng chơn ngôn này
Chư Phật và Bồ tát
Nhị thừa phàm phu phước
Hộ tối thắng tùy hỷ.*

Thứ lại quán chư Như Lai mới thành đạo đầy cả pháp giới, tưởng thân mình nơi các Pháp Hội, ở trước chư Phật thành tâm cầu thỉnh chư Phật thương xót chúng sanh chuyển pháp luân vô thượng. Thỉnh Chuyển Pháp Luân chơn ngôn:

- Úm tát phạ đất tha nga đa địa duệ sa nỗ bố nhạ minh đà tam mẫu nại ra sa phạ ra nỗ tam muội duệ hồng.

*Do tụng chơn ngôn này
Tất cả các Như Lai
Ở khắp các quốc độ
Chuyển vô thượng pháp luân.*

Lại thỉnh tất cả mười phương Như Lai thương xót các hữu tình, trụ lâu dài nơi thế gian, không nhập Niết bàn trong vô lượng kiếp làm việc lợi ích.

Thỉnh không nhập Niết Bàn chơn ngôn:

- Úm tát phạ đất tha nga đàn năng, địa duệ sa dạ minh tát phạ tát đất phạ hề đa ra tha đã đạt ma đà đao tất thể đề bà phạ đô.

*Do tụng chơn ngôn này
Tất cả các Như Lai
Trụ thế vô lượng kiếp
Rộng lợi ích chúng sanh.*

Hành giả suy nghĩ như vậy: Nay ta lễ Phật, sám hối tùy hỷ, khuyến thỉnh có bao nhiêu phước trí được tích tập, nguyện đều hồi hướng cho tất cả chúng sanh, chư Phật đầy đủ các Tất địa tối thắng, xin tất cả hữu tình đều được đầy đủ như Phật.

Hồi hướng phát nguyện chơn ngôn:

- Úm tát phạ đất tha nga đa thương tất đa tát phạ tát đất phạ nam tát phạ tất địa được tam bát hiễn đam đất tha nga đa thất đã địa đề sắt trấn đam.

*Do tụng chơn ngôn này
Tức thành các thắng nguyện
Tất cả loài chúng sanh
Đều mau được tất địa.*

Hành giả nơi trước Bồ tôn ngôi kiết già, hoặc bán già hoặc cát tường già tùy ý. Lại tưởng tất cả Như Lai, Bồ tát, Kim cang khởi tâm thương xót cứu vớt tất cả làm cho hữu tình đều được an lạc, nguyện cho tất cả chúng sanh mau được vô thượng bồ đề Tất địa.

*Lại kết ấn Phật bộ
Chỉ quán hư tâm hợp
Mở tay định chuyển tấn
Huệ để nơi bên định
Tâm chuyên chú một cảnh
Suy nghĩ tướng hảo Phật
Tụng chú đủ ba lần
Nơi đánh xá ấn xong.*

Phật bộ tam muội chơn ngôn:

- Úm đất tha nga đa nập bà phạ đã ta bà ha.

*Do kết Bộ Ấn này
Tất cả Phật bộ chúng
Đều gia trì hành giả
Lại kết Liên Hoa bộ
Chấp tay để nơi tim*

Mở ít tán niệm định
Túc tướng Quán Tự Tại
Tướng tốt cầm hoa sen
Đương ngôi thế Thiên định
Đọc chú đủ ba lần
Đến nơi đầu xả Ấn.

Liên hoa bộ tam muội chơn ngôn:

- **Úm phạ nô ma nập bà phạ dã ta phạ ha.**

Do kết ấn chú này
Tất cả Liên hoa bộ.
Các Thánh đều vân tập
Dùng bốn nguyện gia trì
Lại kết Kim Cang bộ
Chỉ quán xoa ngược nhau
Ba ngón kia hình chày
Tâm tướng chấp Kim Cang
Tay cầm chày Kim Cang
Oai đức thân trang nghiêm
Tụng chú này ba biến
Nơi đánh xả ấn ra

Kim cang bộ tam muội chơn ngôn:

- **Úm phạ nhựt lô nập bà phạ dã ta phạ ha.**

Do kết ấn tụng chú
Tất cả bộ Kim Cang
Đều lại nơi trước mặt
Ban cho tất cả nguyện
Lại kết Bị giáp ấn
Hai tay xoa bên trong
Niệm lực thân dựa lại
Định co như hình chày
Mi gian , tim , hầu , đầu
Mỗi nơi tụng một biến
Tướng thân có oai quang
Rực rỡ chiếu xung quanh
Tất cả loài ma chướng
Bỏ chạy không dám gần

Kim cang Bị Giáp chơn ngôn:

- **Úm phạ nhựt ra ngân mi bát ra niệm bát đa dã ta phạ ha.**

Do kết ấn Bị giáp
Xa lìa tất cả chướng
Hay ngăn cửa ác thú
Hộ được các chúng sanh

*Lại kết Kim Cang Luân
Ấn khế đủ oai đức
Hai tay xoa bên trong
Định lực hai ngón thẳng
Hai niệm dựa nơi định
Hai huệ thân đứng nhau
Để ấn ngay nơi tim
Thành tâm đọc bảy biến*

Kim Cang Luân chơn ngôn:

**- Na ma tát đề lại dã địa vĩ ca nam tát phạ đất tha nga đa nâm ám vĩ la nhĩ vĩ
la nhĩ ma ha phạ nhựt la sa đa sa đa tử la đế tử la đế đất la dị đất la dị vĩ ma di bán
nhã di đất ra ma đề tát đà khát lệ đất lăm sa phạ ha.**

*Do tụng thần chú đây
Như vào các đàn pháp
Thất niệm phá tam muội
Bồ tát cùng Thanh văn
Thân khẩu ba luật nghi
Tứ trọng ngũ vô gián
Tất cả các tội chướng
Thảy đều được trong sạch .
Thứ lại kết địa giới
Tấn niệm giữa xoa nhau
Tín định huệ thẳng hợp
Hai huệ chạm nơi đất
Ba lần tưởng phương dưới
Thành ra chày độc cổ
Cho đến Kim Cang Tế
Tưởng đất được sạch sẽ*

Kim Cang quyết chơn ngôn:

**- Um chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra phạ nhựt rị bộ luật mãn đà mãn đà hồng phần
tra.**

*Do kết Địa ấn này
Tưởng khắp trong đạo tràng
Thành ra đất Kim Cang
Các ma không khiến được
Chỉ dùng sức ít thôi
Mau thành tam ma địa
Thân tâm không mệt mỏi
Xa lìa các hôn trầm
Lại kết Kim Cang tường
Như ấn hạ phương trên
Mở ra hai ngón huệ*

*Bên phải ba lần xoay
Tâm tưởng vách Kim Cang
Lửa cháy rực rỡ đầy
Hộ khắp cả đạo tràng
Bao quanh thành kết giới*

Kim Cang tường chơn ngôn:

- Um tát ra tát ra phạ nhựt ra bát ra ca ra hồng phẩn tra.

*Do kết Tường ấn này
Các ma và các chướng
Tỳ na dạ ca loại
Bỏ chạy khắp bốn phương
Lại kết Đại hải ấn .
Để nơi tim mà quay
Tức tướng thành biển lớn
Rộng sâu không ngăn mé
Thanh tịnh tám công đức
Điều từ pháp giới sanh*

Đại hải chơn ngôn:

- Úm vĩ ma lộ na địa hồng.

*Lại kết Tu Di ấn
Chỉ quán nội xoa quyền
Tụng ba biển chơn ngôn
Tức tướng Diệu cao sơn
Do bốn báu mà thành
Bảy núi vàng xung quanh
Đỉnh núi tướng lâu các
Dùng các báu trang nghiêm*

Tu Di Sơn chơn ngôn:

- Úm a tả la hồng.

*Lại kết Hư không tạng
Minh phi ấn bí mật
Hai tay Kim Cang phược
Tấn lực như bảo hình
Còn độ như cái phan
Chỉ quán xoa tréo nhau
Tức thành pháp cúng dường
Sau trước y như vậy
Lại tướng ở giữa điện
Bốn tôn và quyến thuộc
Mỗi vị ngồi tòa hoa
Hương xoa và hoa tràng
Hương đốt đèn ma ni*

Ư già và hiền bình
Các món ăn cõi trời
Cùng các thứ trụ báu
Dùng sức công đức này
Gia trì sức Như Lai
Và lực của pháp giới
Đều cúng dường đầy đủ

Hư Không Tạng đại minh phi chơn ngôn:

- Úm nga nga năng tam bà phạ phạ nhựt ra học.

Do sức ấn chú này
Bốn tôn Hư Không Tạng
Không bỏ lời nguyện thệ
Thành chơn thật cúng dường
Lại tướng kết xe báu
Chỉ quán xoa ngĩa nhau
Hai ngón định thẳng dựa
Hai huệ dựa hai định
Đọc chú đủ ba lần
Phụng tống bốn tôn đi

Bảo xa lộ chơn ngôn:

- Úm độ rô đột ro hồng.

Hành giả bung bình hương
Tức tịnh đường hư không
Đọc ba biến chơn ngôn
Trừ các loài ma ngại

Tịnh trừ Đạo lộ chơn ngôn:

- Úm tô đất địa ca rị nhả phạ lý đa nan đa mộ lạc đất duệ nhạ phạ ra nhạ phạ ra mãn đà mãn đà hạ năng hã năng hồng phẩn tra.

Tâm tướng bảy thứ báu
Dùng làm các lọng báu
Tua dây vòng linh báu
Treo thông khắp xung quanh
Không lường các nhạc trời
Không đánh tự nhiên kêu
Phát ra tiếng vi diệu
Cho đến cõi Diệu Hỷ
Bốn tôn và quyến thuộc
Đều ngồi xe báu này
Tức kết ấn Thịnh xa .
Như ấn Xa lộ trên
Huệ lực dựa hai niệm
Tướng xe đến hư không

Thỉnh Thương bảo xa chơn ngôn:

- Nam mô tất đế lệ dã địa vĩ ca nam tát phạ đất tha nga đa nam. Um phạ nhựt ra nghe mi dạ yết sa dã ta bà ha.

*Lại kết Bộ tâm ấn
Chỉ quán xoa bên trong
Huệ trái hướng thân mời
Ba biến như lai câu
Bổn tâm và quyền thuộc
Vui vẻ cùng tập hội*

Bộ tâm chơn ngôn:

- Um phạ nhựt ra địa lực ế hệ hệ ta phạ ha.

*Do tụng chơn ngôn này
Bổn tôn và quyền thuộc
Vui vẻ đến đầy đủ
Ban cho mãn các nguyện
Lại kết Tịch trừ ấn
Chỉ quán hình Kim Cang
Trước đưa thẳng hai tay
Ngoài làm thế xua đuổi
Tất cả các loài ma
Sợ sệt đều tẩu tán*

Tịch Trừ chơn ngôn:

- Um chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phần tra.

*Do kết ấn Tịch trừ
Tất cả các ma chướng
Ấn nắp trong chúng hội
Đều bỏ chạy khắp nơi
Tức đưa bàn tay quán
Tâm kỳ tam muội da
Các Thánh nhớ bổn nguyện
Tất cả đều hội đủ*

Thị tam muội da chơn ngôn:

- Um thương yết lệ tam ma dã sa phạ ha.

*Lại kết Kim Cang võng
Cũng giống Kim Cang tường
Hai huệ vịn bên định
Nơi đầu bên phải xoay
Tức thành lưới bền chắc
Các loài ma bên trên
Không thể nào nhiễu loạn
Hành giả mau được thành*

Kim Cang võng chơn ngôn:

- Úm vĩ tắc phổ ra nại ra xoa phạ nhựt ra bán nhã ra hồng phần tra.

*Lại kết Mật phùng ấn
Tay chỉ lưng tay quán
Hai huệ thân đứng nhau
Đọc ba biến chơn ngôn
Quay phải và trên dưới
Tâm tưởng lửa Kim Cang
Rực rỡ khắp các nơi
Không có chỗ dư sót*

Kim Cang Hỏa viện chơn ngôn:

- Úm a tam ma ngân mi hồng phần tra.

*Lại dùng tâm chỉ thành
Dâng cúng nước ứ già
Cầm bình để nơi trán
Tưởng tẩy rửa chư Thánh*

Dâng ứ già chơn ngôn:

- Nam mô tam mẫn đà một đà nam nga nga nã tam ma ma sa ta phạ ha.

*Lại tưởng hiển tòa hoa
Hai tay để nơi tâm
Tán niệm định hơi co
Vận tâm cùng khắp hết
Bổn tôn và quyến thuộc .
Thấy đều ngôi nơi đài
Mỗi mỗi y theo chỗ
Tưởng cho thật phân minh*

Hoa Toạ chơn ngôn:

- Nam mô tam mẫn đà một đà nãm ác

*Lại kết đồ hương ấn
Chưởng quán hương ngoài thẳng
Tay chỉ đầu nơi hữu
Tâm tưởng mây đồ hương
Xoa khắp chư Thánh chúng*

Đồ Hương cúng dường chơn ngôn:

- Úm ngạn đà ma di nễ phạ ra ni bát ra để khát rị hậu nĩa ta bà ha.

*Do kết đồ hương ấn
Từ trong ấn biến ra
Vô lượng các Thiên nữ
Cầm các món đưng hương
Đây khắp các cõi nước
Cúng Phật và các Thánh
Không lâu tức sẽ được*

*Ngũ phần pháp thân hương
Lại kết Hoa kế ấn
Chỉ quán ngĩa xoa nhau
Hai định cong như vòng
Huệ dựa định tiết dưới
Tâm tưởng dâng hoa kế
Dâng hiến các quyền thuộc*

Hoa Kế cúng dường chơn ngôn:

- Úm ma ra đà nghi phạ nhựt ra đà ra ta phạ ha.

*Do kết Hoa kế ấn
Từ trong ấn biến ra
Vô lượng các Thiên nữ
Cầm các đồ đựng hoa
Đầy khắp các cõi nước
Cúng Phật và thánh chúng .
Không bao lâu sẽ được
Lìa nhiễm như hoa sen
Lại kết Thiêu hương ấn
Hai tay ngĩa lòng ra
Tín tấn niệm đầu lưng
Định huệ vịn hai bên
Tâm tưởng mây hương đốt
Dâng cúng thánh quyền thuộc*

Thiêu Hương cúng dường chơn ngôn:

- Úm độ ba thí khê cự rô phạt nhật rị ni ta phạ ha.

*Do kết Thiêu hương ấn
Từ trong ấn biến ra
Vô lượng hương Thiên nữ
Cầm các lư hương báu
Đầy khắp các cõi nước
Cúng Phật và thánh chúng
Không bao lâu sẽ được
Nhu Lai trí vô ngại
Lại kết Âm thực ấn
Hai tay chấp nơi tim
Huệ lực dựa bên thiền
Giống vật đựng thức ăn
Tâm tưởng mây ăn uống
Cúng các Thánh quyền thuộc*

Âm Thực cúng dường chơn ngôn:

- Úm ma ra ma ra minh đà ma nghi nễ bát ra đề khất rị hận nỏa phạ nhựt lị ni ta phạ ha.

*Do kết Âm thực ẩn
Từ nơi ẩn biến ra
Vô lượng các Thiên nữ
Cầm vật đựng thức ăn
Đầy khắp các cõi nước
Cúng dường Phật Thánh chúng
Không bao lâu sẽ được .
Pháp hỉ thiền duyệt thực
Lại kết Đăng minh ẩn
Tay quán năm thành quyền
Thắng niệm huệ dựa bên
Độc ba biến chơn ngôn
Tâm tưởng đèn ma ni
Dâng cúng thánh quyến thuộc*

Bảo đăng cúng dường chơn ngôn.

- Úm nhạ phạ ra ma lệ nễ nhi bá thi khô ta ha

*Do kết Đăng minh ẩn
Từ nơi ẩn biến ra
Vô lượng các Thiên nữ
Đều cầm đèn ma ni
Đầy khắp các cõi nước
Cúng dường Phật thánh chúng
Không bao lâu sẽ được
Năm thứ mắt thanh tịnh
Vận tâm tưởng khắp cả
Vô lượng Phật quốc độ
Dâng hiến đầy đủ cả
Nghĩa cúng dường vô biên
Lại kết Hư Không Tạng
Bồ tát Đại mật ẩn
Hai tay Kim Cang phược
Hai định như hình bảo
Tín tấn giống như tràng
Hai huệ hợp nhau thắng*

Hư Không Tạng chơn ngôn:

- Nam mô tát phạ đất tha nga đế tì dụ vĩ thấp phạ vĩ thấp phạ mục khô tì được, tát phạ tha khiếm lam na nga đế tắc phổ ra hê mãm nga nga năng kiếm bà phạ ha.

*Xưng tán thân Bốn tôn
Bao nhiêu chỗ phước đức
Hoặc tụng bách bát danh .
Ca vịnh để cúng dường
Hành giả nơi tự thân
Nơi tìm nên quán rõ
Vàng trắng sáng tròn đầy
Chuyên chú thật phân minh
Trên có chày Kim Cang
Màu vàng có năm chia
Phóng quang minh rực rỡ
Khắp tất cả mọi nơi
Cảnh giác các ma cung
Làm các việc của Phật
Do tam ma địa này
Tức thành Phật A - Súc
Đang dùng ấn Xúc địa
Quyển thuộc đoanh vây quanh
Lại kết Căn bản ấn
Gia trì ở bốn nơi*

Vô Động Như Lai chơn ngôn:

- Úm ác khuất sô ti dã hồng

*Lại kết Mãng mộ kế
Đẳng đại bi bộ mẫu
Hai tay trong xoa nhau
Tín huệ niệm như kim
Tụng chú đủ ba biến
Tức là tự hộ thân
Mỗi nơi đọc một lần
Gia trì đủ năm chỗ.*

- Nam mô ra đất nằng đất ra dạ dã na ma thất chiến nũa phạ nhựt ra bá nũa duệ ma ha dược xoa tê na bát đa duệ. Úm cu lan đà rị mãn đà mãn đà hồng phần tra.

Lại kết Như Lai Bát Động Đại Thân Ấn. Tụng bốn chú 7 biến. Đại thân chơn ngôn.

- Na ma bà nga phạ đế ác khuất sô ti dạ dã đất tha nga đa dã ra tha đế, tam miệu tam bột đà dã, đất nễ dã tha, ca ca nễ ca ca nễ lô tả nễ lô tả nễ đốt rô tra nễ đốt rô tra nễ đất ca bà nễ đất ca bà nễ bát la để ha đa nễ, bát la để ha đa nễ tát phạ yết ma bạt lô bạt ca dã khuất sô ti dã đồ bà phạ ha.

*Lại cầm Tịnh niệm châu
Hai tay nâng xâu chuỗi
Để nói đánh gia tri
Đọc chú đủ ba biến*

Tịnh Châu chơn ngôn:

- Um phê lô dã na ma ra ta phạ ha.

*Lại kết trì niệm châu
Hai tay nĩa kim cang
Dùng chú Tịnh châu trì
Đọc đủ số ba biến*

Trì châu chơn ngôn:

- Um phạ tô măng đề thất lị duệ bát na măng vong rị nễ ta phạ ha.

*Tức tụng chú Bốn tôn
Quán tướng hình Bốn tôn
Thân ta cũng như thế
Chuyên chú lìa tán loạn
Chỉ dùng chơn thiết lý
Cùng pháp thân tương ứng
Chữ thân chú rõ ràng
Không chậm cũng không gấp
Hoặc ngàn hoặc trăm tám
Số đó phải đầy đủ
Khi niệm tụng xong rồi
Dem chuỗi để nơi đầu
Biến số bộ mẫu minh
Lại kết Tam muội da
Tụng Bốn minh ba biến
Sau quán đến tự luân
Vàng trắng tròn nơi tâm .
Chữ chơn ngôn thứ lớp
Phóng ánh quang màu vàng
Chỉ nghĩ lý thật tướng
Sau lại quán chữ Ấn
Các pháp không lưu trú
Lại niệm đến chữ A
Các pháp là bất sanh
Thứ ba nghĩ chữ Súc
Các pháp là vô tận
Thứ bốn là chữ Bệ
Các pháp không tự tánh
Thứ năm tưởng chữ Hồng
Các pháp chẳng nhân duyên*

Hết thấy chữ chơn ngôn
Chiếu khắp pháp giới tính
Từ đầu đến cuối cùng
Chú tâm không ngừng nghỉ
Lại kết ấn Bộ mẫu
Chơn ngôn tụng ba biến
Lại cần phải ca vịnh
Xưng tán đức Bốn tôn
Sau kết ngũ cúng dường
Thành tâm dâng lên Phật
Lại hiến nước Ứ già
Cầu xin nơi Bốn tôn
Tùy tâm thượng trung hạ
Đủ các sự Tất địa
Tức kết Ngoại viện ấn
Xoay trái giải giới đàn
Lại kết Bảo xa lộ
Cùng Bộ mẫu ấn này
Phụng tống Bốn tôn đi
Lại kết Tam bộ ấn
Hộ thân đủ năm chỗ
Y như trước mà làm .
Sau lễ Phật tùy ý
Hoặc tụng đại thừa kinh
Ở trong khắp mười phương
Vô lượng vô biên phước
Khế kinh nghi sáu việc
Đều dùng lý chơn thật
Nhất nhất phải nghĩ suy
Tương ứng du dà vậy
Nếu cần trừ nghiệp chướng
Tạo dựng các tháp Phật
Hoặc cát hoặc hương dho
Đều để kệ duyên khởi
Số đúng như kinh nói
Làm đủ như vậy xong
Pháp tu tri niệm tụng
Dùng đây làm phước điền
Tất cả các hữu tình
Mau thành Phật A - Súc

- * Để đưa tiền Bồn tôn, tụng chú Phụng tống chơn ngôn:
- **Um phạ nhựt ra địa lực dạ hê dạ hê ta phạ ha**
- * Để đem hoa bửu, tụng chú Trừ Thái hoa chơn ngôn:
- **Um thấp vi đế ma ha thấp vi đế khư na ninh ta phạ ha.**
- * Để quét đất, tụng chú Tảo địa chơn ngôn:
- **Úm ha ra ha ra đoan nghiêp ra ha ra noã lệ ba phạ ha.**
- * Để đắp Đàn, tụng chú Đồ Địa chơn ngôn:
- **Um ca ra lệ ma ha ca ra lệ ta phạ ha.**

A SÚC NHƯ LAI NIỆM TỤNG NGHI QUỸ

Tỳ kheo Thích Quảng Trí dịch xong ngày 14-5-1996



ĐƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI TIÊU TAI TRỪ NẠN NGHI QUỶ

Số 922

Sa Môn Nhất Hành A Xà Lê soạn

*Trước Tịnh thân khẩu ý
Quy mạng Phật Pháp Tăng
Kính lễ Biến chiếu tôn
Mười phương chư Thánh chúng
Nay con xin mở bày
Pháp tiêu tai bí mật
Pháp này Phật nói ra
Là Pháp trên tất cả
Mau xa lìa sanh tử
Mau chứng đại Bồ đề
Vì hăng thuận chúng sanh
Nói pháp trừ tai nạn
Tăng kính và hàng phục
Các món ách nữ nhơn
Sinh để các khó khăn
Cùng các loại bệnh tật
Quỷ thần gây tai họa
Nên lập mạn đà la
Họa vẽ hình Bốn tôn
Đốt đèn bốn chín cái
Cúng dường Phật Lưu Ly
Ngày đêm thường thắp sáng
Dâng hương hoa các món
Làm tràng phướn năm màu
Phỏng các loại chúng sanh .
Đây đủ 49 thứ
Trì nơi chỉ ngũ sắc
Cột nơi cổ bệnh nhân
Cần tu theo pháp này
Trước phải theo Thầy học
Thọ Tam muội da giới
Phát tâm đại Bồ đề
Sau đó cần quán đánh
Được thầy ấn khả cho*

*Rồi mới được tu trì
Núi, rừng, chỗ thanh tịnh
Sông suối ao hồ biển
Hoặc nơi chỗ của mình
Tô đắp mạn đà la
Lớn nhỏ tùy theo ý
Đặt hai chén ư già
An bày trước bảy vị
Đốt hương hoa đèn sáng
Đồ ăn các thức uống
Bày biện khắp bốn bên
Sám hối và tùy hỷ
Phụng thỉnh và phát nguyện
Hồi hương các công đức
Tương ứng thành Tất địa
Thuận theo đây tu tập
Kết đủ các ấn pháp
Phật Bộ Tâm Bí ấn
Định huệ trong xoa nhau
Hai huệ đều đứng thẳng
Trưởng Phật đầy hư không
Chơn ngôn đọc bảy lần
Xong nơi đầu xả ấn*

Chơn ngôn rằng:

- Um nhĩ năng nhĩ ca ta phạ ha.

*Do sức gia trì này .
Chư Phật đều vân tập
Phóng quang chiếu hành nhơn
Lìa chướng mau thành tựu
Lại kết Liên hoa bộ
Tâm ấn như ở trên
Định co trong lòng tay
Ngón huệ vẫn đứng thẳng
Trưởng đến Quan thế Âm
Cùng Liên hoa quyến thuộc
Ở phía Phật bên phải
Chú niệm bảy biến xong
Bên phải đầu xả ấn*

Chơn ngôn rằng:

- Um a rô lực ca ta phạ ha.

Do đây sức gia trì
Chúng Bồ tát đều đến
Vì hành như giúp sức
Việc cầu đều đầy đủ
Lại kết Kim Cang bộ
Tâm ấn cũng như trên
Co huệ trong lòng tay
Định thì luôn đứng thẳng
Trưởng Ngài Kim Cang Thủ
Các vị Trì Kim Cang
Đều bên trái của Phật
Chon ngôn tụng bảy biến
Ấn đưa phía trái đầu
Đọc xong xả ấn ra

Chon ngôn rằng:

- Um phạ nhựt ra địa lực ca ta phạ ha.

Do sức đây gia trì
Kim Cang chúng đều lại
Vâng Phật nguyện đại bi
Ung hộ người trì tụng
Ba nghiệp như Kim Cang .
Bền chắc không hư hoại
Lại kết ấn Bị giáp
Chỉ quán năm thành quyền
Giữ để nơi lòng tay
Quyền chỉ để nơi tâm
Chưởng quán an năm chỗ
Đầu lương mi , tâm , hầu
Gia trì trên đánh xá

Chon ngôn rằng:

- Um bộc nhập phạ la đế nhạ hồng.

Do Ấn chon ngôn này
Gia trì Bị giáp vậy
Loài ma không bức nã
Mau được thành tựu lớn
Trong tất cả Phật đàn
Ấn này oai lực lớn
Dùng pháp đây hộ thân
Trời người đều kính ngưỡng
Tất cả chỗ hiểm nạn
Cùng các thứ tai họa
Thảy khiến được an lạc

Lại thành tâm không hai
Duỗi xa ma tha luân
Tỳ bát hợp da trì
Chạm đất niệm chơn ngôn
Đủ đầy xong bảy biến
Nơi đó có bản nhơ
Đều sạch thành đất Phật

Chơn ngôn rằng:
- **Úm bộ khiêm**

Do Ấn đây gia trì
Thành nơi Phật cư ngụ
Có lầu các lớn rộng
Tất cả dùng trang nghiêm
Nơi giữa lầu các báu .
Tướng Đức Phật Dược sư
Xung quanh các Bồ tát
Đầy cả mạn đà la
Lại kết Ngưỡng thỉnh ấn
Như ấn Phật bộ tâm
Hai ngón hướng thân mời
Chơn ngôn đọc ba biến

Chơn ngôn rằng:

- **Úm nhĩ năng nhĩ ca ê hế duệ hê bà nga phạ đồ sắc ni sa dã ta phạ ha.**

Do ấn đây gia trì
Tất cả loại làm nạn
Thảy đều bỏ chạy xa
Cung kính người trì chú
Lại hiến nước ỉr già
Đồng thời hoa dâng lên
Các loại bông hoa thuốc
Đều để trong nước kia
Đưa lên đánh dâng hiến
Niệm chơn ngôn bảy lần
Tướng rửa chân các thánh
Xin mãi các sở cầu

Chơn ngôn rằng:

- **Nam mô tam mãn đà bột đà nẫm. Úm nga nga năng sa ma sa ma sa phạ ha.**

Do dâng nước hương này
Lìa nhơ được trong sạch
Được địa vị Quán đánh
Chứng pháp thân Như Lai
Lại kết Hoa Tọa ấn

*Trên năm đánh rải hoa
Trưởng từ ẩn hoa xuất
Tòa Liên hoa sư tử.*

Chơn ngôn rằng:

- Um ca ma la tát dụng ha ta phạ ha.

*Do ẩn chơn ngôn này
Bổn tôn cùng quyến thuộc
Đều thọ hoa sen báu
Kim Cang sư tử tòa
Lại kết Phổ cúng dường
Đại ẩn pháp tắc đây
Các ngón đầu xoa nhau
Từ ẩn đương lưu xuất
Các thứ loại cúng dường
Hương đốt, hoa đèn sáng
Hương xoa, đồ ăn uống
Cùng các thứ kỹ nhạc
Bảo cái, bảo lầu các
Tòa báu các trang nghiêm
Lại các thứ tràng phan
Nước hương các bình báu
Đều từ ẩn tuôn ra
Đầy chật cả hư không
Cúng dường chư Như Lai
Bồ tát cùng Thánh chúng*

Chơn ngôn rằng:

**- Nam mô tam mãn đà một đà năm tát phạ tha khiếm lam na nga đế bà bạt la
hê mam nga nga năng kiếm ta phạ ha.**

*Sau đó dùng ba lực
Chơn thật diệu đà đà
Chỉ thành đọc ba bận
Tất cả đều thành tựu
" Dĩ ngã công đức lực
Như lai gia trì lực
Cập dĩ pháp giới lực
Phổ cúng dường nhi trụ "
Lại kết Phật đại bi
Ẩn dùng hộ nghi quỹ
Năm ngón nắm chặt nhau.
Đầu các ngón bằng thẳng
An tâm, hầu, trán đầu
Đồng thân như chư Phật*

Chơn ngôn rằng:

- Um bột đà muội đất rị phạ nhựt ra được khát xoa hàm.

*Do ấn đây gia trì
Tất cả ma chướng nạn
Cùng các thứ người ác
Đều khởi lòng từ bi
Lại kết Phật nhãn ấn
Nên dùng tam phổ tra
Nhị cái trì quang lưng
Giống như mắt hơi cười
Có hai ngón vịn nhau
Tiết giữa hai ngón quang
Ấn nơi thân năm chỗ
Phật mẫu sẽ gia trì*

Chơn ngôn rằng:

**- Nam mô bà nga phạ đồ ô sắc ni sa dã. Úm rô rô sa phổ rô nhập phạ la để sắc
sá tất đà lộ tả nễ tất phạ ra tha sa đà ninh ta phạ ha.**

*Do ấn chơn ngôn này
Gia trì oai lực vậy
Hay mãn tất cả nguyện
Trừ tất cả bất tường
Sanh tất cả phước đức
Tiêu tất cả tội chướng
Hay khiến các hữu tình
Thấy nghe đều an lạc
Lại ca vịnh xưng tán
Công đức của Bốn tôn
Quy mạng mãn nguyện diện
Dược sư Lưu Ly Phật
Pháp dược cứu người trời .
Đủ trong mười hai nguyện
Lòng từ phát nguyện sâu
Độ khắp loài hàm linh
Con nay xin xưng tán
Cúi đầu đánh lễ Ngài
Đây là Căn bản ấn
Hai tay xoa nhau trong
Cổ tay hơi xa cách
Khoảng chừng hai ba phân
Thiên trí đưa qua lại*

Độc Đại chơn ngôn rằng:

- Nam mô bà ngạ phạ đế bồ sát tử dã hư rô phệ nư ri dã bát ra bà ra nhạ dã
đát tha nghiệt đa dã ra yết đế tam miệu tam bột đà dã đát nễ dã tha. Úm bồ sát nhĩ
duệ, bồ sát nhĩ duệ, bồ sát tử dã ma nỗ nghiệt đế ta phạ ha.

*Đây chính là Bốn tôn
Chơn ngôn tụng biến số
Bảy biến hoặc trăm tám
Xả ấn tại nơi đầu
Nói việc trong tâm cầu
Ở trước nơi Bốn tôn
Cầu xin ngài chiếu giám
Tai nạn các hoạn tử
Sau lại lấy số châu
Để giữa nơi hai tay
Độc chú vào bảy biến
An châu nơi trên đầu .*

Chơn ngôn rằng:

- Um phạ nhựt ra hư hê duệ nhạ bà tam ma duệ hồng.

*Do đọc ấn chú này
Gia trì số châu xong
Từ mẫu châu tính tới
Một biến một hạt châu
Chơn ngôn đọc xong hết
Tới mẫu châu quay lại
Không được qua mẫu châu
Sẽ bị tội vươt pháp
Mỗi lần đọc chú xong
Số lượng tùy tâm định
Trăm tám , ngàn tám mươi
Sau đó dâng châu lên
Tùy theo tâm cầu xin
Tất cả đều hồi hướng*

Các ấn pháp chú này, nếu có Thiện nam tử Thiện nữ nhơn, bị các chương nạn tật bệnh v.v...muốn chuyển hoá cầu phước, và bị các loại quỷ thần phá khuấy làm bệnh, dùng chỉ ngũ sắc se lại chú vào cột cổ, tay chân bụng bệnh nhơn. Thỉnh bảy vị Tăng lập đạo tràng, tạo tượng Bốn tôn. Tụng kinh Dược sư ngày 6 thời hành đạo. Đốt bảy ngọn đèn, tạo phướng năm màu dài 49 tấc, đọc đủ 49 biến kinh, phóng sanh đủ 49 loại, các loại hoa quả theo mùa dâng cúng, chú chỉ ngũ sắc, phát nguyện dùng ấn, ấn trên chỉ chú và ấn 49 lần cột 49 gút sau niệm chú, gia trì rằng:

- **Năng mô ra đát năng đát ra dạ dã. Nam mô Kim tì la - Hòa chỉ la - Di khứ la**
- **An đà la - ma ni la tác lam la - nhơn đạt la - Bà da la - ma lâm la - Chơn trí la -**

**Chiếu đầu la - Tì da la. Nam mô Tỳ xá giả cụ lưu tì lưu lý da - bát ra bạt ra xà đã
đát diệt tha. Úm tì xá thí tì xá thí tì xá giả sa ma yết đế sa bà ha.**

*Lại tán lễ Bốn tôn
Kết Bốn tôn bí ẩn
Niệm chơn ngôn bảy biến
Sau dâng nước ỉr già
Như ở trước cúng dường
Đầy đủ ấn Phật đánh
Niệm chú ba biến xong
Xoay trái mà giải giới
Tiến đưa các Thánh chúng .
Như trước cung thỉnh vậy
Hai ngón hướng ngoài bát
Trông như trong hư không
Các Ngài về quốc độ
An ở cung điện báu*

- Um nhị năng nhĩ ca nghiệt xa nghiệt xa bà nga phạ đồ sắc ni sa đã ta phạ ha.

*Phụng tụng Bốn tôn rồi
Lại kết Phật bí hộ
Ấn khế Tam muội da
Gia trì ở bốn nơi
Sau kết ấn Phật nhãn
Tụng chú ấn năm chỗ
Kết tam bộ tâm ấn
Một bộ chú 3 biến
Lại kết Giáp hộ thân
Đọc chú ấn năm chỗ
Lễ Phật phát đạt nguyện
Tùy ý đi kinh hành .*

DƯỢC SƯ NHƯ LAI TIÊU TAI TRỪ NẠN NGHI QUỶ

ĐƯỢC SỰ NHƯ LAI QUÁN HẠNH NGHI QUỸ PHÁP

SỐ 923

Nam Thiên Trúc, Tam Tạng Kim Cang Trí
phụng chiếu dịch

Trước lạy ba lạy. Sau đó sám hối, thọ giới Bồ đề tâm, đọc thừa sự chơn ngôn bảy biến.

Thỉnh Phật, kiết giới tụng Đại luân Kim cang, đọc Kệ Khể thủ.

*Khể thủ châu kế đại hoa xi
Lực sĩ Mật tích Đại luân vương
Ô sô sa ma Bất Động Tôn
Hỏa đầu kiết giới Quân trà lợi
Hoặc giận hoặc cười, làm oai nộ
Di sơn chuyển hải trong chốc lát
Hàng phục La sát các ác tâm
Nghe đến chơn ngôn đều sợ hãi
Tiêu trừ mười ác độ hàm linh
Nhập vào biển đức của Như Lai
Con nay trì tụng xin gia hộ
Phát tâm cầu thỉnh tức hiện liền
Nguyện Đại Kim cang chứng thanh tịnh
Nơi chỗ Đạo tràng con tu niệm
Đầy khắp trước sau làm kết giới.*

Kết Đại Luân ấn. Tay trái tay phải xoa nhau trong lòng bàn tay, hai ngón cái cũng để trong lòng bàn tay, nơi đánh. Lấy chân trái để trên chân chân phải. Tụng 21 biến xong xả ấn.

- **Nam mô tất hi lị da. Truy vĩ ca nẫm đa tha yết đa nẫm. Úm tì la thời tì la thời ma ha chước ca la phạt chiết lý tất đa tất đa, sa la đế đất la duệ đất la duệ tì đa ma nễ bàn thệ nễ đất la ma để tất đa a yết lợi đất lợi diễm xá ha.**

Tụng đà la ni này hai một biến tức như được nhập vào tất cả Mạn đà la (đàn).

Lại suy nghĩ thế này. Tất cả hữu tình bốn tánh vốn thanh tịnh, chỉ vì nhiễm các trần tục cho nên không ngộ được Chân như, do đó mới nói Tam mật gia trì khiến cho tất cả đều được thanh tịnh. Tức dùng hai tay Liên hoa hợp chưởng, tụng Tam nghiệp Thanh tịnh chơn ngôn ba lần. Chơn ngôn rằng:

- **Um ta phạ bà phạ thuật đà tất phạ đạt ma ta phạ bà phạ thuật độ hám.**

Muốn vào chỗ thờ Bồ tôn, trước quán Tôn tượng chấp hai tay cúi đầu mỗi khi vào đạo tràng, trước Bồ tôn thân thể ngay thẳng, chấp hai tay nhắm mắt vận tâm tưởng chư Như Lai, Bồ tát quyền thuộc đều ở trước mặt.

Sau lại năm vóc sát đất tưởng mình ở trước mỗi mỗi chư Phật, Bồ tát cung kính lễ lạy.

Phổ lễ chơn ngôn:

- Um tát phạ đất than nghiệp đa bá na mãn na năng ca lô di.

Sau tùy ý làm Pháp, niệm danh hiệu Phật v.v...Gối phải sát đất, chắp tay để nơi ngực phát lồ sám hối tất cả tội chướng đã gây ra từ vô thi đến nay. Tùy hỉ tất cả các phước nghiệp của chư Phật, Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác cho đến tất cả loài hữu tình. Lại tưởng mười phương Thế giới tất cả Như lai thành Chánh giác, chuyển pháp luân, thị hiện vào Niết bàn, thỉnh trụ thế lâu dài. Lại phát nguyện rằng: "Con nay tu tập tích chứa các căn lành, lễ Phật, Sám hối, Khuyến thỉnh, Tùy hỉ, tất cả công đức này đều hồi hướng cho tất cả hữu tình, nguyện đều được vào ba đức của tạng bí mật"

Văn sám hối:

*Quy mạng mười phương Chánh đẳng giác
Tối tôn diệu pháp chủng Bồ đề
Dùng thân khẩu ý ba nghiệp sạch
Chắp tay ân cần cung kính lễ
Vô thi trôi lăn trong các nẻo .
Vì thân , khẩu , ý tạo các tội
Như Phật , Bồ tát đã sám hối
Con nay cũng nguyện làm theo vậy*

Văn Tùy hỷ:

*Nay con xin phái lòng vui mừng
Tùy hỉ tất cả mọi phước trí
Trong các việc làm Phật , Bồ tát
Ba nghiệp Kim cang sanh các phước
Duyên giác , Thanh văn các hữu tình
Có các căn lành đều tùy hỷ.*

Văn khuyến tỉnh:

*Tất cả Như Lai nơi đạo tràng
Mắt giác nhìn xem khắp ba cõi
Con nay đồng quỳ xin khuyến thỉnh
Xoay chuyển bánh xe pháp nhiệm mầu
Tất cả Như Lai trong Tam giới
Muốn nhập vào trong cảnh Niết bàn
Cúi xin các ngài trụ ở đời
Không bỏ lòng từ cứu thế gian*

Văn hồi hướng

*Sám hối , Tùy hỷ , Khuyến thỉnh phước
Nguyện con không mất Bồ đề tâm
Chư Phật Bồ tát trong các chúng
Thường làm bạn lành không lià bỏ
Mau rời bát nạn sinh vô nạn
Được Túc mạng trí dùng trang nghiêm
Mau xa ngu mờ đủ trí huệ*

*Chóng được đầy đủ ba la mật
Giàu có an vui , đầy sung túc
Quyển thuộc sum vầy nhiều thế lực
Tứ vô ngại biện thập tự tại
Lục thông các thiền đều dung thông
Nhu Kim Cang Tràng và Phổ Hiền
Xin nguyện hồi hướng y như thế .*

Sau đó lần lượt ngồi bán già, toàn già tùy ý, lấy hương xoa tay kết ấn Phật bộ tam muội da: Hai tay chắp lại trống lòng hai ngón trở mở ra hơi co dựa vào tiết trên ngón giữa, lại mở hai ngón cái vịn tiết dưới hai ngón trở tức thành Tường Phật có 32 tướng tốt 80 tướng phụ đầy đủ rõ ràng, tụng Phật bộ tam muội da chơn ngôn.

- Úm đất tha nga đa nập bà phạ dã ta phạ ha.

Tụng ba hoặc bảy biên xong, đưa ấn nơi đánh xả. Do kết ấn và tụng chơn ngôn, cảnh giác tất cả chư Phật đều lại gia trì hộ niệm người tu hành mau được Thân thanh tịnh tội chướng tiêu trừ, phước huệ tăng trưởng.

Lại kết Liên hoa bộ Tam muội da ấn: Hai tay chắp lại trống lòng, hai ngón cái hai hai ngón út đầu dựa nhau, các ngón kia hơi co như hoa sen mới nở, tức thành. Tường Bồ tát Quán tự Tại tướng hảo trang nghiêm cùng vô lượng cu chi các Liên hoa bộ quyển thuộc Thánh chúng doanh vầy. Tụng Liên Hoa bộ tam muội da chơn ngôn rằng:

- Um phá na mô nập bà phạ da ta phạ ha.

Tụng ba biên hoặc bảy biên xong đưa ấn nơi đánh phải xả ấn. Do kết ấn và tụng chơn ngôn cảnh giác Bồ tát Quán Tự Tại cùng Liên hoa bộ Thánh chúng đều lại gia trì hành giả khiến được Ngự nghiệp thanh tịnh. Lời nói êm dịu, mọi người ưa nghe, biện tài vô ngại, nói pháp tự tại.

Lại kết Kim Cang Tam muội da ấn: tay trái đè nơi lưng tay phải, ngửa lòng bàn tay đối nhau, ngón cái phải xoa ngón út trái, ngón út phải xoa ngón cái trái, mấy ngón kia để nơi lưng bàn tay như hình chày ba chia, tức thành. Kết ấn để nơi ngực, c tướng Bồ tát Kim Cang Tạng thân tướng đầy đủ oai quang rực rỡ, có vô lượng Cháp Kim Cang quyển thuộc doanh vầy. Tụng Kim Cang bộ Tam muội da chơn ngôn.

- Um phạ nhựt ra nập bà phạ da ta phạ ha.

Tụng ba biên hoặc bảy biên gia trì, xong đưa ấn lên bên đánh trái xa ấn. Do kết ấn và tụng chơn ngôn cảnh giác Bồ tát Kim Cang Tạng và Kim Cang bộ Thánh chúng lại gia trì hành gia mau được Ý nghiệp thanh tịnh, chứng tâm Bồ đề tam muội, bện tiền mau được giải thoát.

Lại kết Quân Trà lợi hương hoa lộ pháp ấn chú.

Tụng Tiểu tâm chú bảy biên, sau đó đốt hương tất cả đều hoan hỷ.

- Um a mật lật đế hồng phẩn tra.

Lại kết Quân Trà lợi Hương thủy pháp ấn.

Nếu có các loại hoa, hương, kết ấn tụng chú để vào trong nước đem để trước Phật tất cả hoan hỷ.

Lại bưng lư hương nói rằng: "Bảy Phật Như Lai ở hướng Đông, mười phương tất cả chư Phật, Bát đại bát cúg Bồ tát Tứ nhiếp, các đại Bồ tát Nhật Quang, Nguyệt Quang.

Tất cả Bồ tát, tất cả Kim cang Thiên Long Thiện thần Thập nhị Thần tướng mỗi vị có bảy ngàn vị thần Dược xoa cùng các vị thần kỳ, các nghiệp đạo xin chứng biết, nay con ở nơi đây xin lập đạo tràng bảy ngày bảy đêm tu theo pháp môn Dược Sư Lưu Ly mạn đà la. Các đại Bồ tát Kim Cang, các Thiên thần v.v... cùng các quyền thuộc ban cho thành tựu, con nay làm các pháp sự hộ thân kiết giới, tại nơi chốn này Đông Tây Nam Bắc, Trên Dưới các phương, các loại phá hoại Phật pháp Tỳ na dạ ca, các ác quỷ thần đều phải đi xa khỏi bảy dặm. Còn các vị thiện thần hộ pháp v.v... nơi Phật pháp làm các việc lợi ích thì được yên ở." Đọc ba hoặc bảy lần Hộ thân pháp ấn chú.

Kết Kim Cang Bị Giáp Hộ thân ấn: Hai ngón út, vô danh phải đè trái xoa nhau bên trong, hai ngón giữa đứng thẳng đầu dựa nhau, hai ngón trở co lại như câu đũa bên lưng ngón giữa không đụng nhau, hai ngón cái thẳng vịn hai ngón vô danh, tức thành. Kết ấn đè nơi ngực, tụng chú ấn thân năm chỗ mỗi chỗ mỗi biến, trước ấn trán, vai phải, vai trái, tim, hâu: khi ấn khởi lòng đại bi duyên khắp hữu tình. Nguyên đều được Đại bi Trang nghiêm Bị giáp, mau xa lìa các chướng, thế, xuất thế gian thành tựu cao cả. Tưởng xong, tức thành gGáp Kim cang, các ma không dám làm chướng ngại, chơn ngôn rằng:

- Um phạ nhựt ra nghi nễ bát ra niệp bát đa dã ta phạ ha.

Do kết ấn và tụng chơn ngôn, lực của bi tâm mãn niệm, tất cả thiên ma và các chướng nạn đều thấy hành giả oai quanh lừng lẫy như mặt trời, đều phát lòng bi không làm chướng nạn và các người ác không sai sử được, phiền não nghiệp chướng không dính thân, đương lai mau chứng vô thượng Bồ đề.

Lại xin gia hộ con tên... Xin chư Phật, tất cả Bát nhã ba la mật, tất cả Đại bồ tát, tất cả Bồ tát Quan Thế Âm, cả Bồ tát Kim Cang Tạng, tất cả Thiên long Bát bộ, Hộ pháp chư Thiện thần chứng tri, nay con vì muốn Phật pháp trụ trì nơi đời mà làm Phật sự, cầu thỉnh gia hộ cho con như ý thành tựu.

Lại Kết Quan trà lợi Tịch trừ Tỳ na dạ ca pháp ấn chú, dùng Nhất thiết Sự chơn ngôn cùng Quaâ trà lợi Đại tâm chú, chú bảy biến rảy khắp bốn phương hay trừ các uế ác khiến được thanh tịnh.

Nhất thiết sự chơn ngôn:

- Um cự rô đà năng hổ hồng nhạ.

Lại kết Mã đầu Hộ thân kết giới pháp ấn chú: Hai tay ngón giữa, vô danh, ngón út hướng ngoài xoa nhau, áp nơi lưng bàn tay, hai ngón thực chỉ đứng thẳng cách nhau năm phân, hai ngón cái dựa nhau hơi co một ít, không được dính vào thực chỉ, đầu ngón quay lại.

Chơn ngôn rằng:

- Um bát ra tì ca tất đa bạt chiết la thiệp phiệt la chi sa ha.

(Năm ấn pháp trên, muốn tu các pháp trước làm pháp Hộ thân, chú nước bạch giới tử, tro sạch tùy ý bảy biến rảy bốn phương, sau đó làm các pháp sự).

Kim Cang Quân Trà lợi Nhất tự Hàng ma vương ấn: Lại kết Địa giới Kim Cang quyết. Trước dùng ngón giữa tay phải nhập vào khoảng giữa hai ngón trở và giữa trái, ngón vô danh phải nhập vào giữa ngón út trái đầu ló ra, ngón giữa trái quán lưng ngón giữa phải nhập vào giữa ngón trở phải, ngón vô danh tay trái quán ngón vô danh phải nơi lưng nhập vào giữa hai ngón út phải, hai ngón út hai ngón trở đứng đầu dựa nhau vào hai

ngón cái ở dưới, tức thành. Kết ấn này tưởng như chày Kim Cang, hai ngón cái đưa xuống chạm đất, tụng một biến chạm đất một lần, cho đến ba lần tức thành Kiên cố Kim Cang tòa.

Địa giới chơn ngôn:

- Um chỉ rì chỉ rì phạ nhựt ra bộ ra măn di măn đà hồng phẩn tra.

Do kết ấn tụng chơn ngôn gia trì dưới đền Kim Cang tế thành Kim cang bất hoại giới, các đại lực ma không làm lay chuyển, tổn ít công lực mà được thành tựu. Trong đất có các thứ uế ác, do sức gia trì đều được thanh tịnh. Tuỳ tâm xa gần tức thành kiết giới.

Lại kết Kim Cang Tường ấn: Như ấn Địa giới mở bàn tay ra, hai ngón cái thẳng như hình bức tường, tức thành. Tường từ ấn phát ra lửa rực rỡ, dùng ấn xong bên phải ba vòng, chơn ngôn rằng:

- Um tát ra tát ra phạ nhựt ra bát ra ca ra hồng phẩn.

Do kết ấn, tụng chơn ngôn và sức quán tưởng tuỳ tâm xa gần có Kim cang hỏa cháy lòng lầy, các loài ma ác như cạp, sói, sư tử các độc trùng không dám lại gần.

Lại kết Quân Trà lợi đại Hộ thân ấn, trấn bốn phương bốn cửa làm các pháp đều thành.

Lại kết Kim cang Quân trà lợi đại Sân pháp thân ấn. Quân trà lợi Hàng ma pháp thân ấn, Quân trà lợi tam Nhãn đại pháp thân ấn.

Lại kết ấn Bồ tát Hư Không Tạng: Hai tay chấp lại, hai ngón giữa phải đè trái xoa nhau bên ngoài các ngón đặt nơi lưng bàn tay, hai trở như hình bảo, tức thành. Tường từ ấn xuất ra vô lượng các món cúng dường, y thực, cung điện, lầu các v.v... rộng như trong Du đà đã nói.

Chơn ngôn rằng:

- Um nga nga năng tam bà phạ nhựt ra hộc.

Hành giả do sức quán niệm, chơn ngôn gia trì các món cúng dường đều thành chơn thật. Lại tướng trong đàn có chữ Hột Rì màu hồng đỏ phóng ra ánh sáng chiếu khắp mười phương thế giới, các loài hữu tình được ánh sáng chiếu đến. Tất cả các tội chướng đều được tiêu trừ.

Lại kết Như Lai quyền ấn. Tay trái bốn ngón nắm lại thành quuyền, ngón cái thẳng. Tay phải làm Kim Cang quyền nắm ngón cái trái, tức thành. Dùng ấn này chạm đất, tụng chơn ngôn gia trì bảy biến.

Chơn ngôn rằng:

- Um bộ khiếm.

Do sức kết ấn và tụng chơn ngôn gia trì tức biến tam thiên đại thiên thế giới thành cõi Phật, đất bằng bảy báu, nước, chim, cây rừng đều phát ra pháp âm, đầy đủ các việc trang nghiêm y như trong kinh đã nói, tức đọc kệ:

*Dĩ ngã công đức lực
Như lai gia trì lực
Cập dĩ pháp giới lực
Nguyện thành An lạc sát
(Dùng công đức của ta
Sức Như Lai gia trì*

*Cùng sức của pháp giới
Cõi này thành Tịnh độ)*

Hành giả do tu tập định lực này, hiện đời thấy được cõi Phật trang nghiêm, nơi các chúng đại Bồ tát được nghe vô lượng Khế kinh. Khi lâm chung, tâm không tán loạn. Tam muội hiện tiền, trong phút chốc sanh về cõi Phật. Liên hoa hoá sanh, chứng đạo Bồ đề.

Lại kết Bảo Xa lộ ấn: Hai tay phải đè trái xoa ngược ngửa tay nhau, hai ngón dựa bên hai ngón cái bấm hai ngón trở tiết dưới, tức thành.

Chơn ngôn rằng:

- Um độ rô độ rô hồng.

Do kết ấn, tưởng thành xe bảy báu trang nghiêm đến cõi kia thỉnh Phật, Bồ tát và các quyền thuộc. Không xả ấn này, hai ngón cái hướng nơi thân, bật hai đầu ngón giữa, tụng Thỉnh Xa lộ chơn ngôn:

- Nam mô tất đế lị da, địa vĩ ca nẫm đất tha nghiệt đa nẫm. Úm phạ nhựt lẫm nghĩ nương ca la sái da ta phạ ha.

Tưởng xe báu bay đến đạo tràng, trụ nơi hư không.

Lại kết Thỉnh Thánh chúng ấn. Phật Dược Sư Lưu Ly Quang ấn: Hai tay ngón trở trở xuống tám ngón xoa ngược nhau, phải đè trái, nắm tay lại, hai cổ tay cách nhau năm phân, ngón cái qua lại.

Chơn ngôn rằng:

- Um hộ rô hộ rô chiến đà lợi ma đẵng kỳ tá ha.

Đứng thẳng chấp tay tùy theo hướng dung, tâm chí thành nói rằng: "Nay con... vì người.. làm pháp sự xin chí thành phụng thỉnh: Như Lai Thiện Danh Xưng Cát Tường Vương, Như Lai Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương, Như Lai Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu, Như Lai Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường, Như Lai Pháp Giới Lô Âm, Như Lai Pháp Hải Thắng Huệ Du Hí Thần Thông, Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang.

Nhất thiết Như Lai Tinh Tấn ấn: Hai tay tám ngón phải đè trái xoa nhau nắm lại thành quyền, hai ngón cái đè ngón trở phải trên tiết giữa, hai ngón cái đầu qua lại, còn có tên là Triệu Thỉnh tất cả Như Lai ấn.

Chơn ngôn rằng:

- Nam mô tam mẫn đa một đà nẫm. Úm hồng nễ na chúc.

Bồ Tát Nhật Quang, Bồ Tát Nguyệt Quang, Bồ Tát Quan Âm, Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Hư Không Tạng, Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Kim Cang Tạng, Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ Tát Trừ Cái Chướng, Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Kim Cang Quân Trà Lợi, Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Câu (Đông), Bồ Tát Kim Cang Quyền Sách (Nam), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Hỷ Ái Bảo Cúng Dường (Đông Nam) Bồ tát Nhất thiết Như Lai Câu Tỏa Đại (Tây), Đại Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Nhiếp Nhập (Bắc), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Hỷ Ái Mật (Tây Nam), Đại Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Ca Vịnh Cúng Dường (Tây Bắc), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Vũ Cúng Dường (Đông Bắc), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Hương Cúng Dường (Đông Nam), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Hoa Cúng Dường (Tây Nam), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Đẳng Cúng Dường (Tây Bắc), Bồ Tát Nhất Thiết Như Lai Đồ Hương Cúng Dường (Đông Bắc).

Nhất Thiết Dạ Xoa Pháp Thân Ấn: tay phải bốn ngón hướng dưới móc bốn ngón tay trái, hai ngón cái đứng thẳng qua lại.

Chơn ngôn rằng:

- Um cu tì la xoa ha.

Ấn chú này nếu khi làm đại pháp đàn, kêu gọi cúng dường, tất cả hoan hỷ.

Cung tì la Đại tướng

Phạt chiết la Đại tướng

Mê xí la Đại tướng

An đế la Đại tướng

Át nê la Đại tướng

San đề la Đại tướng

Nhơn đạt la Đại tướng

Ba di la Đại tướng

Ma hô la Đại tướng

Chơn đạt la Đại tướng

Chiêu đồ la Đại tướng

Tỳ yết la Đại tướng.

Khẩu cầu Như Lai cùng tất cả Thánh chúng không bỏ lòng từ. Nơi tam ma địa đạo tràng Phật quốc độ cùng vô lượng cu chi đại Bồ tát thọ sự cúng dường của hành giả, ban cho oai đức.

Lại kết Bồ tát Mã Đầu Quán Tự Tại ấn, dùng Tịch trừ kết giới: Chắp hai tay lại, hai ngón trỏ, hai ngón vô danh co trong lòng bàn tay lưng dựa nhau, hai ngón cái hơi co không cho đụng ngón trỏ.

Chơn ngôn rằng:

- Ú m a mật lật đồ nạp bà phạ hồng phần tra ta phạ hạ.

Tụng ba biến, dùng ấn xoay trái ba vòng xua đuổi tất cả các ma đều bỏ chạy. Dùng ấn xoay phải ba vòng tức thành Đại kiết giới.

Lại kết Kim Cang Vãng ấn, như Địa Giới ấn: hai ngón cái vịn tiết dưới hai ngón trỏ. Tụng ba biến, khi tụng dùng ấn để trên đầu, quay bên phải xả ấn.

Chơn ngôn rằng:

- Um vĩ sa phổ ra na ra khất sái phạ nhựt ra bán nhạ ra hồng phần tra.

Do sức gia trì của chơn ngôn ấn, phương trên tức có Kim Cang Kiên cố vãng (lưới) cho đến Tha Hóa Tự Tại Chư Thiên cũng không thể làm chướng ngại, hành giả thân tâm an lạc được thành tựu tam ma địa.

Lại kết Kim Cang Hỏa Viện Giới ấn: Tay phải úp trên lưng tay trái, thẳng hai ngón cái tức thành. Tưởng nơi ấn tuôn ra vô lượng lửa cháy rực rỡ, dùng ấn xoay bên phải ba vòng tức ngoài tường Kim Cang có lửa bao phủ biến thành kiên cố, thanh tịnh đại kiết giới.

Chơn ngôn rằng:

- Um a tam bốn nghi nĩnh hồng phần tra.

Lại kết Ú già Hương thủy ấn, để ú già cần tụng chơn ngôn. Trước tiên quỳ hai gối xuống đất. Tay cầm vòng cổ tranh, lấy hương đốt lên xông, bùng bình ú già thỉnh như thế

này: "Xin nguyện Tôn giả dùng bốn nguyện lai lâm đạo tràng thương xót nạp thọ úr già này cùng các món cúng dường." Bình úr già để ngang trán, dâng hiến tụng chơn ngôn ba lần, tưởng rửa hai chân các thánh.

Chơn ngôn rằng:

- Nam mô tam mẫn đà một đà nẫm nga nga nẫm tam ma sam ma ta phạ ha.

Do hiến nước thơm úr già cúng dường khiến người tu hành ba nghiệp thanh tịnh, tẩy trừ tất cả phiền não tội cấu. Từ Thắng giải hành cho đến Thập địa và Phật địa, chứng được ba la mật, được tất cả Như Lai dùng nước cam lồ pháp thân quán đánh.

Lại kết Hoa tọa ấn như Liên hoa bộ tam muội da ấn: hơi cong tròn các ngón tức thành. Kết ấn này tương từ ấn tuôn ra vô lượng Kim cang Liên hoa đầy khắp cả thế giới. Tất cả Như Lai, chư đại Bồ Tát Thánh chúng đều có Kim cang Liên hoa làm tòa.

Chơn ngôn rằng:

- Um ca ma la ta phạ ha.

Do sức gia trì của ấn, chơn ngôn, hành giả chứng được đầy đủ mười địa, được tòa Kim cang, ba nghiệp bền chắc như Kim cang. Khi phụng thỉnh nói như thế này: "Lành thay Tôn giả đến đây. Thương xót chúng con mà giáng lâm đạo tràng nạp thọ hoa tòa và các món cúng dường." Lại khởi lòng thành, cúi đầu đánh lễ bạch rằng: "Đại bi tôn giả thương xót ban cho đại nguyện, toàn nhờ vào sức ấn chú không do sức con".

Đại tam muội đa Sắc Ngũ đà la ni ấn, sắc rằng:

- Tam muội kết giới nghi tắc đầy đủ, thỉnh chư Thánh chúng như pháp an tọa.

Lại ở bốn cửa đều hồ quỳ đánh lễ, tay bưng lư hương đốt các thư hương thơm. Tưởng chư Phật, Bồ tát Kim Cang, tất cả các Thiên thần đều ngồi tại tòa đương nghe Phật nói pháp. Lại miệng phụng thỉnh kết giới "Phụng thỉnh Thánh chúng y nơi bốn vị như pháp mà ngồi". Lấy chén bằng bạc đựng các thứ bột hương, hai tay bưng bình tụng Nhất thiết Phật Đảnh Vương Tâm chú, chú bột hương bảy biến, tán rải trong đàn (Hương tam muội đà la ni) Tán hoa cũng như tán hương (Hoa tam muội đà la ni). Lại chấp tay chí thành kính lễ tạ rằng: "Nay đây tất cả đồ cúng dường, hương, hoa, ẩm thực không được như pháp rất lấy làm hổ thẹn."

Lại hiến hương xoa (đồ hương) nói như vậy:

Hương thơm phước này

Như hương cõi trời

Thanh tịnh đầy đủ

Nay con dâng cúng

Cầu xin nạp thọ .

Khiến đủ các nguyện

Đồ hương chơn ngôn:

- A ca ra a ca ra tát phạ sa địa da đà ra bố nhĩ đề sa phạ ha.

Tụng chơn ngôn ngày và chơn ngôn căn bản y theo pháp phụng hiến Bốn tôn.

*Nay hiến hương xoa này
Được năm loại pháp thân
Nguyện từ ở nơi đây
Dùng năm hương vô lậu
Mài sạch các phiền não
Đóng bít cửa địa ngục
Hoa sạch sẽ này
Sanh nơi đất tịnh
Nay con dâng cúng
Xin nguyện nạp thọ*

Hiến hoa chơn ngôn:

- A ca ra a ca ra tát ra sa địa da đà ra bố nhĩ đề sa phạ ha.

*Do cúng hoa thường được
Bốn tám tướng đại nhơn
Xin hồi hướng phước này
Thành đài hoa Diệu giác
Ánh sáng chiếu mọi nơi
Kinh động chúng trời người
Đang đắm say các dục
Bị tám thứ cột trói
Cõi trời vui thành khổ
Nguyện cho các Thiên nhơn
Đều phát tâm bồ đề
Được vui hạnh Phổ Hiền .*

Hiến hương đốt, các nhựa của cây cối v.v... hay chuyển các ý nguyện, chư Thiên thường ă n, nay ta dâng hiến cầu xin nạp thọ.

Thiên Hương chơn ngôn:

- A ca ra a ca ra tát phạ sa địa da đà ra bố nhĩ đề sa phạ ha.

Tụng chơn ngôn này, sau tụng chú căn bản y pháp dâng cúng.

*Do dâng hương đốt này
Được Phật trí vô ngại
Đủ các sự trang nghiêm
Đem hương này ban khắp
Nguyện dứt hết các khổ*

Dâng đồ ăn uống trước, sau các thứ thuốc thang lên Bốn tôn nguyện xin nạp thọ

Hiến thực chơn ngôn:

- A ca ra a ca ra tát phạ tát địa da đà ra bố nhĩ đề sa hạ hạ.

Tụng chơn ngôn này dâng hiến, sau tụng bốn chơn ngôn căn bản.

*Hiển thực được pháp hỉ
Thiền duyệt vị giải thoát
Ban cho loài quỷ đói
Mưa các đồ ăn uống
Như chư Thiên cam lồ
Nguyên sức gia trì này
Tất cả được no đủ
Xa lià khổ đói khát
Cùng các nghiệp xan tham .*

Pháp dâng đồ ăn: Trước lấy hương rải đất, sau trải các lá, rửa tay súc miệng rồi để đặt các món. Trước để món sa đề ca, sau thứ tròn, thứ dài, để cháo, đèn cơm, đèn để trừ các tội tã: "Nay con dâng hiến xin nguyện nạp thọ."

Đăng chơn ngôn:

- Um a lộ ca dã, a lộ ca dã tát phạ sa địa da đà ra bố nhĩ đế sa phạ ha.

Tụng chơn ngôn xong, lại tụng Căn bản chơn ngôn, sau đó làm phép trừ diệt các tội.

*Hiển đèn được ngũ nhãn
Dùng làm đèn trí huệ
Soi chiếu cõi Tu la
Diệt trừ lòng giận dữ
Ngu si được sáng suốt
Súc sanh các thứ khổ
Thường ăn hại lẫn nhau
Nguyện đều được tam huệ
Sanh về cõi trời người
Dục giới vô sắc giới
Thường ham ưa tam muội
Nguyện thoát các buộc ràng*

Lại kết Đại Bất Không Ma Ni Cúng dường ấn: Hai tay Kim cang hợp chuông, hai ngón co lại dính nhau như hình bảo, đứng thẳng hai ngón cái tức thành.

Cúng dường chơn ngôn:

- Um a mộ đà bố nhạ ma ni bát nạp ma phạ nhật lệ đất tha nghiệt đa vĩ lộ chỉ đế tam mẫn đa bát ra tát ra hồng.

Tụng chú này ba biến tức nơi chư Như Lai tập hội và vô số vi trần quốc độ có vô lượng các món đồ cúng dường như các loại hương xoa, hoa man, hương đốt, các món ăn uống ở cõi trời, tràng phan bảo cái, đèn ma ni ở nơi trước Phật, Bồ tát. Đây mới là chơn thật cúng dường rộng lớn, do kết ấn tụng chơn ngôn này tức được vô lượng phước tu cũng như hư không, không có giới hạn, đời đời thường sinh nơi chư Phật Tập hội, liên hoa hóa sanh, được năm thân thông, phân thân ra trăm ngàn ức ở nơi các thế giới dơ uế cứu các chúng sanh khổ khiến đều được lợi ích an lạc. Nơi hiện đời được vô lượng phước báo, đời sau sinh nơi cõi Phật.

*Hiển ứ già hương thủy
Chứng bình đẳng tánh trí
Được ngôi vua ba cõi
Đem ban cho khắp cả
Nước Kim cang cam lồ .
Tán rải ở mọi nơi
Xa lìa thân súc sanh
Được pháp thân thanh tịnh
Dưới địa ngục vô gián
Tất cả mọi khổ não
Đều biến ra vi trần
Trở thành ao nước mát
Các chúng sanh thọ khổ
Giải thoát sanh Phật độ*

Lại dâng Ứ già: chấp tay để nơi đỉnh, tưởng đến công đức của chư Phật, Bồ tát, chí thành làm lễ xưng tán, Phật, Phát, Tăng. Quán Tự Tại, các đại oai đức Kim Cang Minh Vương.
Kệ rằng:

*Thế Tôn đáng cứu thế
Đầy đủ tất cả trí
Công đức lớn như biển
Con nay cuối đầu lễ
Pháp chơn như xa ma
Hay trừ độc tham sân
Hay diệt các ác thú
Con nay cuối đầu lễ
Chư Tăng được giải thoát
Trụ nơi các học địa
Là Tăng thắng phước điền
Con nay cuối đầu lễ
Đại bi Quan Thế Âm
Chư Phật thường khen ngợi
Năng sanh các phước đức
Con nay cuối đầu lễ
Thân mạnh mẽ oai đức
Các bậc Trì Minh Vương
Hàng phục các loài ác
Con nay cuối đầu lễ .*

Như thế, xong lại chấp tay xưng tán các công đức tướng hảo của chư Phật, Bồ tát v.v... các kệ xưng tán nên dùng các kệ của chư Phật, Bồ tát đã nói, mình không được tự làm. Người tu hành ngày ba thời tụng kệ này để xưng tán cảnh giác chư Như Lai không bỏ lòng từ, dùng vô lượng quang minh chiếu thân hành giả khiến nghiệp chướng, tội nặng

thấy đều tiêu trừ, thân tâm an lạc. khi trì tụng không có mệt mỏi, tâm được thanh tịnh mau chứng tam muội.

Phật Bộ Tịnh Châu chơn ngôn:

- Um át bộ yết nhi nhĩ duệ tất đệ tất đà lạc thể sa phạ ha.

Dùng tay phải ngón cái vịn đầu ngón vô danh, thẳng ngón giữa, ngón út hơi co, ngón trỏ áp lưng ngón giữa tiết trên, tay trái cũng vậy,. Sau đó tay trái cầm chày Kim Cang tay phải cầm sổ châu bạch rằng:

"Con nay cung kính đánh lễ tất cả các Pháp tạng ba la mật đa vô lượng vô biên hà sa các pháp, nay ở nơi chư Phật xin được thọ pháp này." nói xong, tức dùng hai tay cung kính đánh lễ thọ trì.

Phật bộ sổ châu chơn ngôn:

- Um na mô bát đà phạ đế tất đệ sa đà dã tất đà lạt thệ sa phạ ha.

Do kết Châu ấn

Y theo mỗi bộ

Mà làm trì tụng

Trong lúc tụng thời

Châu để tại tim

Không được cao thấp

Khi lân châu thời

Đầu hơi cúi xuống

Một lòng chí thành

Đánh lễ Tam Bảo .

Lại lễ tám Đại Bồ tát, lễ các quyền thuộc của Minh vương. Nếu khi niệm tụng nếu có ngủ gật v.v... tức lấy nước mà rửa. Lại dùng chuỗi hạt sen để nơi lòng bàn tay, hai tay chấp lại như hoa sen mới nở, dùng Thiên chuyển niệm châu chơn ngôn gia trì bảy biến, chơn ngôn rằng:

- Um phạ nhựt ra ngực hê da nhạ bà tam ma duệ hồng.

Gia trì xong, đeo chuỗi nơi cổ, chí thành phát nguyện. "Nguyện tất cả hữu tình đều được đầy đủ các đại nguyện: thế gian, xuất thế gian thù thắng đều thành tựu." tụng 108 biến. dùng hai tay nắm ngón như hoa sen mới nở. Tay trái cầm châu, tay phải ngón cái ngón vô danh đếm hột. tụng chơn ngôn một biến, lần qua một hột, không niệm tiếng cao tiếng thấp hoặc gấp hoặc ra tiếng, mỗi chữ phải rõ ràng, tâm tưởng ở trong tam ma địa nơi đàn tức thành Phật Tịnh thổ. Các Như Lai đầy đủ tướng hảo viên mãn. quán tưởng rõ ràng như vậy, chuyên chú niệm tụng không cho gián đoạn, xa lìa tán loạn. Mỗi lần ngời niệm hoặc trăm hoặc ngàn, nếu không đủ 108 biến tức không thành biến số. Do sức Như Lai gia trì được thân tâm thanh tịnh cho đến mở mắt nhắm mắt đều thấy Như Lai,. ở trong định được nghe thuyết pháp, nơi mỗi chữ mỗi câu ngộ được vô lượng tam ma địa, vô lượng đà la ni, vô lượng giải thoát môn. thân này đồng với các Bồ tát, mau đến cõi Phật. Niệm châu xong, để châu nơi đánh phát thệ nguyện rằng: "Nguyện cho tất cả hữu tình được sanh nơi thế giới..... thấy Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề."

Lại kết Định ấn: Quán tâm bồ đề ở trong thân tràn đầy sáng rõ như mặt nguyệt; lại suy nghĩ tâm bồ đề ly tất cả, vật lìa các chỗ, lìa các thủ, xả, các pháp vô ngã thấy đều bình đẳng. Tâm vốn chẳng sanh, tánh như hư không tức nơi vành trăng sáng sủa tròn đầy tưởng chữ "Hạt rì". Nơi chữ phóng ra vô lượng ánh sáng, nơi mỗi ánh sáng tưởng thành mỗi Thánh chúng vi nhiều Phật như trong kinh nói rõ. Như vậy là tu tập Tam ma địa xong, muốn ra khỏi đạo tràng tức kết Bốn tôn ấn, tụng Căn bản đà la ni bảy biến, xả ấn nơi đánh lại tụng kệ:

*Hiện tiền các Như Lai
Chư Bồ tát cứu đời .
Không xa bỏ đại thừa
Đến địa vị thù thắng
Xin nguyện cầu các Thánh
Quyết định chứng cho con .*

Lại kết Cúng dường ấn, tụng Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường chơn ngôn, lại hiển ứ già, trong tâm có điều gì đều thưa bạch Thánh chúng: " Cúi mong các ngài không bỏ bốn thế, ban cho con được thành tựu các điều mong cầu." Kết nguyện xong, nơi bốn cửa lễ bái nói rằng: "Nay trong hội này tất cả các pháp sự, hương hoa ẩm thực đều không đầy đủ được như pháp, rất lấy làm xấu hổ; ngưỡng mong Thánh chúng mở lòng đại từ bi hoan hỷ cho con".

Như vậy, niệm tụng cúng dường xong, lại kết Hòa Viện ấn xoay trái một vòng. Tam muội da làm các pháp sự xong, thỉnh chư Thánh tùy ý mà đi..

Giải giới., Kết Bảo xa lộ ấn: hai ngón cái hướng ngoài bật đầu hai ngón giữa. Tụng Đại chơn ngôn ba lần. Sau kết Bị Giáp hộ thân ấn, ấn thân năm chỗ, đối trước tượng Bốn tôn chỉ thành phát nguyện, lễ Phật niệm danh hiệu mà ra khỏi đạo tràng tùy ý kinh hành. Tụng các kinh, khiến tâm được tăng vui vẻ, tinh tấn niệm tụng, ấn Phật, ấn Tháp, bố thí, trì giới, nhần nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, chỗ tu các việc lành đều đem hồi hướng cầu cho chúng sanh đều sanh Tịnh Độ Thượng Phẩm Thượng Sanh, chứng Hoan Hỷ Địa, được thọ ký Vô Thượng Bồ Đề.

Văn Thỉnh:

Phụng thỉnh Bát Tư Na Đồng tử, vì đệ tử dẫn khổi hương này mời, thỉnh chư Phật trong tất cả thế giới như vi trần, quá khứ bảy vị Phật, Phật Tỳ Bà Thi. Năm mươi ba vị Phật, Phật Phổ Quang. Ba mươi lăm Phật, Phật Thích Ca. Hai mươi lăm Phật, Phật Bảo Tập, mười hai bộ Tôn kinh Tu đà la tạng hải hội pháp, Bát nhã, các đại bồ tát. Phổ Hiền, Văn Thù, Quan Am, Thế Chí, Bồ tát Đại Bi, năm bộ Minh vương. Kim luân Như ý vương, hai mươi tám bộ, Mật tích Kim cang Tạng vương, không bỏ từ bi chứng biết cho đệ tử. Thanh Văn, Độc Giác bốn quả La hán, Tứ Đại Thiên Vương, ba mươi các trì chú Đại sư tử vương, Ma ni Không Tước vương, Ca ti la Kim ti la vương, Trì chú quốc vương, Đạo tâm vương, Ma hê Thủ la Thiên vương, Bồ đon na vương, hai mươi tám bộ quỷ thần Đại tướng. A tra bà câu hộ pháp Thần vương, Tu di Phong đánh đại tướng quân, Cừ đánh ngũ nhạc thần tướng Phi luân tẩu nhận giảng đến đạo tràng thọ nhận hương hoa cúng dường của đệ tử. Vì đệ tử làm rung động trời đất, trên giảng Thiên la, dưới bủa Thiết võng, thâm nhiếp Thiên ma ngoại đạo quỷ thần, Tỳ na dạ ca sứ giả, nếu có trong giới

bắt đem bỏ ra ngoài. Đệ tử xin cung thỉnh hai mươi tám Kim Cang Tạng Vương. Kim Cang Đại Luân, Kim Cang Quân Trà Lợi, Kim Cang Đại Ô Sô Sa Ma, Kim Cang Đại Tội Chiết, Kim Cang Hỏa Đầu, Kim Cang Thanh Điện, Kim Cang Tra ha, Kim Cang Thiết Ai, Kim Cang Lợi Nha Trảo, Kim Cang Thương Yết La, mỗi vị thống lãnh năm vạn Dạ xoa lên vòng bánh xe, quăng mũi nhọn, đều đến đạo tràng thọ nhận đệ tử các món cúng dường, ban cho đệ tử oai lực. Nguyên đà la ni Như ý mau được thành tựu. Phụng thỉnh Đông phương Đế Đầu lại tra Thiên vương trấn giữ giới hướng Đông. Phụng thỉnh Nam phương Tỳ lâu Lặc xoa Thiên vương trấn giữ giới hướng Nam. Phụng thỉnh Bắc phương Tỳ sa môn Thiên vương trấn giữ giới hướng Bắc. Phụng thỉnh Tây phương Tỳ lâu Báo Xoa Thiên vương trấn giữ giới hướng Tây. Phụng thỉnh Phương trên Đạo Lợi Thiên vương trấn giữ giới hướng trên. Phụng thỉnh Phương dưới Địa thần Thiên vương trấn giữ phương dưới. Sáu phương Thiên vương mau chụp bắt sáu phương, khiến các Thiên ma ngoại đạo quỷ thần không được ra vào; nếu có dám tự tiện vào ra, xin Hoả Đầu Kim Cang cầm chày Kim Cang đập nát thân nó ra tro bụi, đầu bể bảy phần như nhánh cây A lê. Cấp cấp như đà la ni sắc”

Tứ Thiên vương kết giới chú một hơi đọc ba lần.

- Cầm tra cầm tra tăng cầm tra ngô kim ư tứ phương kiết cầm tra chung bát vi nhữ giải cầm tra.

DƯỢC SƯ NHƯ LAI QUÁN HẠNH NGHI QUỸ



ĐƯỢC SƯ NHƯ LAI NIỆM TỤNG NGHI QUỸ

SỐ 924

**Chùa Đại Hưng Thiện, Tam Tạng Sa môn Đại Quảng Trí Bất Không
phụng chiếu dịch Phạn ra Hán.**

Một thời Đức Phật ở tại Tỳ Xá Ly, dưới cây Nhạc âm cùng với ba vạn sáu nghìn vị Đại bồ tát, tám vạn Tỳ kheo đều đầy đủ, với mười hai vị Thần vương và các quyến thuộc. Thiên long bát bộ như vậy ở trong đại hội. Thuyết pháp xong, đại chúng thấy đều vui vẻ, gọi là Kết Nguyên thần chú. Bạc Già Phạm tức nói chú rằng:

- Nam mô bát già phật đế, tì sát xả lũ rô tể lưu ly bát lạc bà yết ra xà đã đất tha yết đa đất diệt tha: Um tì sát thệ tì sát thệ tì sát xả tam một yết đế tá ha.

Nếu có người tụng chơn ngôn này hay trừ trong thân tất cả tội nặng trong nhiều đời trước, không bị rớt vào tam đồ, xa lìa chín nạn, vượt qua mọi thứ khổ, mười phương thế giới tùy ý mà sanh được tự tại không ngại. Pháp này như vậy, nếu có Thiên nam tử Thiện nữ nhen đọc tụng chú này, đêm ngày siêng năng, tắm rửa nước thơm mặc áo quần mới, giữ gìn giới cấm, tụng đủ mười vạn biến. Sau đó, ở nơi thanh tịnh như pháp trừ địa, dùng đất sạch bằng phẳng lấy phân trâu sạch trộn đàn hương, đắp một cái đàn tròn, dùng các thứ báu trang nghiêm nơi đàn, nơi trung tâm đàn để tượng Như Lai Dược Sư Lưu Ly, tay trái cầm bình thuốc gọi là Vô giá châu, tay phải kết ấn Tam giới, mặc áo cà sa, ngồi kiết già phu trên đài hoa sen, dưới đài có mười hai Thần tướng, có tám vạn bốn ngàn quyến thuộc. Nơi tua sen nơi trong hào quang của Phật có hai vị Bồ tát là: Nhật Quang và Nguyệt Quang. Bốn góc đàn, giảng chỉ năm màu. Phía trước để hai bình nước ứ già, dùng để phụng hiến Tôn tượng, trước tượng niệm đủ 49 ngày đêm hoặc 21 ngày đêm, nơi bốn góc đàn an trí hiền bình. Trong bảy ngày, tụng chú mỗi trăm ngàn vạn biến, xong cầu gì đều tùy tâm được vô lượng quả báo tốt. Trừ khinh mạn chí tâm, pháp được như vậy các việc lợi ích không thể nói hết, các công năng cùng kiếp cũng không nói hết được.

Lại nói Dược Sư Như Lai căn bản ấn. Hai tay, tám ngón xoa ngược trong lòng bàn tay hai ngón cái qua lại. Chơn ngôn rằng:

- Um chiến đà để lợi sa phạ ha.

Lại nói Ứ già ấn: Hai tay bưng bình nước để nơi đầu Chơn ngôn rằng:

- Nam mô tam mãn đà một đà năm yết yết mam tam ma tam ma sa phạ ha.

Lại Hoa tòa chơn ngôn ấn, Đồ hương ấn: Hai tay chấp lại, hai ngón trở hai ngón cái thẳng dựa như khảy móng.

Chơn ngôn rằng:

- Nam mô tam mãn đà một đà năm hi thổ yết la da sa phạ ha.

Lại nói Hoa ấn: hai tay chấp lại, hai ngón út hơi mở.

Chơn ngôn rằng:

- Nam mô tam mãn đà một đà năm một xả hoa sa phạ ha.

Lại nói Thiêu Hương ấn: Hai tay chấp lại hơi co. Chơn ngôn rằng:

- Um na mô khát ra khát ra mạn noa vi sái duệ thi bái nỉnh sa phạ ha.

Lại nói Hoa Tọa ấn: hai tay đầu lưng nhau, lấy chân phải đạp lên bàn chân trái.

Chơn ngôn rằng:

- Um xả bá la phổ tất kế bát ra mạt tra a.

Lại nói Phổ Cúng dường ấn: Hai tay Kim Cang hợp chưởng. Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm a phàm hạ bố sái ma ni sa phạ ha.

Sau đó niệm tụng, phát khiển, dùng ngón đàn, trí. Lấy hoa tán vào giữa đàn.

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm a nghiệt xa nghiệt xa sa phạ ha.

Ấn chú này hay trừ tất cả khổ não, nếu có người bị nhiều tội chướng, muốn chuyển họa thành phúc, y theo pháp tạo một tượng Dược Sư, chép một quyển kinh Dược Sư tạo 49 cái phướn, bảy ngọn đèn lớn như bánh xe, an để trước tượng, se chỉ ngũ sắc làm dây, kết ấn mà ấn gút 49 gút, đeo thân người bệnh.

Đọc 49 quyển kinh Dược Sư, tất cả tội chướng đều được giải thoát, sống lâu, không bị các tai hoạnh được an ổn, quỷ thần làm bệnh kết ấn tức trừ. Muốn hàng phục người ác, kết ấn dùng tâm giận dữ tụng 108 biến mà đập tất cả ngoại đạo đều bị phá nát. Nếu bị bệnh tim, gia trì thanh mộc hương mà bôi tức lành. Nếu bị đau đầu, gia trì vô quế 21 biến uống tức trừ. Nếu bị đau bụng, gia trì uất kim hương 108 biến mà bôi tức lành. Nếu muốn lánh xa oan gia, gia trì hột khổ luyện 108 biến, mỗi biến mỗi thiêu, oan gia tức bỏ đi. Nếu thân thể chi tiết bệnh, chú nước nóng 108 lần mà tắm tức trừ. Nếu mỗi buổi sáng, chú 7 biến vào ly nước mà uống, trong thân có các ác báo đều tiêu trừ, hưởng nữa là các tai ách, các khổ của ba nghiệp cũng được trừ diệt, lại được sống lâu. Nếu chú vào đồ ăn uống, không bị các độc làm hại. Nếu thấy người ác và các oan gia cần niệm tụng chú này, tất cả oan gia đều bị hàng phục, các kẻ ác tâm đều khởi lòng từ. Nơi chỗ sợ sệt, nhiếp tâm niệm tụng sẽ được an ổn. Khi đi ngủ, tụng chú này 108 lần tức có mộng tốt, biết được việc thiện ác. Nếu bị bệnh rét, ngó người bệnh tụng chú này 1080 biến tức thành.

DUỘC NHƯ' LAI NIỆM TỤNG NGHI QUỶ



ĐẠI PHẬT ĐĂNG QUẢNG TỰ ĐÀ LA NI KINH

QUYỂN THỨ NHẤT

SỐ 946

**Đại Phật Đăng vô Uy Bảo Liên Hoa Quảng Tự Quang Minh Phật Đăng
Nhất thiết Như Lai tâm trung bí mật tạng đà la ni kinh.**

**Phẩm TỰA thứ nhất:
A Ca Ni Tra Thiên thỉnh văn.
(Tổng nhiếp nhất thiết Phật đăng pháp)**

Ta nghe như thế này: Một thời đức Phật già phàm ở tại cung trời A Ca Ni tra cùng với các chúng chư Thiên, và các quyền thuộc trăm ngàn vạn ức cu chi các chư Thiên. Lại có trăm ngàn ức các Bồ tát. Lại có trăm ngàn vạn ức cu chi các chủ đàn Thiên Thần. Tất cả các Tướng Đại Dạ xoa Kim cang cùng các quyền thuộc mỗi vị đều ngồi nơi tòa trước Đức Như Lai, cùng các trời người cung kính vì nhiều Đức Thế Tôn.

Bấy giờ Đức Như Lai ngồi tòa sen báu tại cung điện làm bằng bảy báu. Cung điện có bốn cửa bốn trụ đều trang nghiêm bằng bảy báu, cao rộng tốt đẹp, phóng ánh sáng lớn trăm ngàn vạn ức, ánh sáng chiếu khắp mười phương. Lại cung điện được bao che bằng lưới bảy báu, nơi bốn phía treo các tràng hoa cùng, chuông, khánh, cò, phướn; trước mặt cung điện có các hoa nhạc. Đức Như Lai nơi thân phóng ra ánh sáng lớn đủ các loại màu sắc, từ nơi đánh phát ra, đầy đủ ba hai tướng tốt đẹp. Lại phóng vô số ánh quang đủ loại màu sắc chiếu khắp Tam Thiên đại thiên thế giới, trên đến trời Hữu đánh, dưới đến 18 địa ngục, ánh quang tự lại thành mây báu đủ màu. Từ đám mây kia, nơi hư không mưa xuống bảy báu và các thứ hoa sen vi diệu đủ màu sắc đầy cả mặt đất, các loại áo quần và các thứ trang sức nơi thân, áo, mũ, vòng xuyên v.v... thấy đều đầy đủ v.v... Lại từ phía trái trên đánh của Như Lai phóng ra ánh sáng chiếu khắp trăm ngàn vạn ức thế giới của Phật ở khắp mười phương, ánh sáng bên phải Đánh Như Lai cũng chiếu khắp trăm ngàn vạn ức thế giới của Phật ở khắp mười phương, khiến cho tất cả đều dừng bước hoan hỷ, và đều đến tùy hỷ. Ánh sáng bên phải của Như Lai chiếu khắp thế giới chỗ có các loại Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà cùng nhơn, phi nhơn v.v... đến các địa ngục, ngạ quỷ, loài người, ánh quang minh kia chiếu đến nơi thân, tất cả khổ ách quả báo nặng nề đều được giải thoát. Thật là kỳ lạ không thể so lường, chư Thiên nơi Đô sử được sanh lên cõi Hóa Lạc, ngoài ra, các Thiên chúng đều được siêu lên một bậc, tất cả phước lực đều được tăng trưởng.

Kim Cang Dạ Xoa Đại Tướng thấy như vậy, sanh lòng hy hữu, những việc linh dị không thể nghĩ bàn chưa thấy, nay đã thấy; chưa nghe nay được nghe. Liền đến chỗ Phật nhiễu Phật ba vòng, chấp tay lễ Phật rồi lui ngồi một bên, quỳ gối bạch Phật rằng: "Thế Tôn vô cầu vô uế, vô tham, vô sân, vui vẻ, hiền hậu ngồi nơi tòa Tam miệu tam Bồ đề."

Phật bảo Kim Cang: "Ông thấy kỳ sự, vì sao sáng này khiến cho trời người, a tu la, càn thất bà đều đánh lễ, tất cả các đàn pháp Phật đánh đều đánh lễ, lại được tự tại quang minh nơi thân, lại được thân tam miếu tam bồ đề? Lành thay! Lành thay! Kim Cang hay vì an lạc tất cả chúng sanh, vì các chúng trời người, vì các pháp giải thoát, nên làm đại nhân duyên khiến cho được giải thoát, đều được đạo A nậu đa la tam miếu tam bồ đề, làm các việc cứu khổ rộng vì các thế giới đều được pháp này. Như hoa Ô đầu ma, ban cho chúng sanh giáo pháp Tỳ nại da khiến đều được đạo Tam miếu tam bồ đề".

Kim Cang nghe pháp này xong, xưng tán rằng: "Lành thay! Lành thay! Thật khó nghĩ bàn." Lại bạch Phật rằng: "Làm sao thọ trì, làm sao tác pháp, và đàn pháp Phật đánh tâm, như thế nào, xin nguyện từ bi nói cho".

Phật nghe Kim Cang Dạ xoa Đại tướng thừa thỉnh, liền vì đó mà nói: "Ta có Tỳ lô giá na tạng đại đàn, tất cả Như Lai bí mật tâm đại chú ấn, pháp thuật đại vô úy Phật đánh Tâm pháp phóng đại quang tự, nhất thiết bí mật tâm đại chú thuật vương pháp các thứ biến hiện, đều được các thứ biến hiện không thể suy lường. Khi biến hiện thời mười phương tam thiên đại thiên thế giới các cõi Phật đều được chiến khắp, mười phương tam thiên đại thiên thế giới tất cả tu la, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh gặp được ánh sáng này, tất cả tội chướng phiền não đều được diệt trừ. Ánh sáng này có đủ màu sắc: xanh, vàng, đỏ trắng, tím, pha lê, mã não các màu. Lại ánh sáng này hay mưa các thứ hoa đẹp bảy báu. Pháp Phật đánh và đàn pháp này có vô lượng các điều linh dị, các chư Thiên nơi cõi A ca ni tra, trời, rồng, thần Mạn trà la, cùng chư Bồ tát nghe nói các điều linh dị của Vô úy bảo Phật đánh Tâm pháp quang đại bảo tự, Nhất thiết Như Lai tâm đại chú vương ấn pháp, tức được Liên hoa vô cấu tam muội. Tỳ lô giá tam muội, ánh sáng xuất hiện, tức được Phật đánh Liên hoa Vô úy cấu đà la ni tràng, tức được thân tâm không động, vui vẻ hơn hờ thọ pháp lạc này, được đại khoái lạc".

Kim Cang Dạ xoa Đại tướng được Tỳ lô giá ánh sáng xuất hiện tức được Phật đánh Liên hoa Vô cấu đà la ni tràng thân, tâm vui mừng hơn hờ phát ra tiếng sư tử hồng tám loại thật vi diệu.

Bấy giờ Kim Cang Thủ tay cầm bạt chiết la hiện đại oai thế, đến chỗ Như Lai nhiễu Phật ba vòng, hơn hờ vui mừng lễ nơi chân Phật, rồi lui ngồi một bên mà bạch Phật rằng: "Thế Tôn như hoa Ưu đàm khó được. Vô Cấu Bảo Liên hoa đánh tâm pháp quang tự nhất thiết Như Lai bí mật đại pháp vương rất là thậm thâm vi diệu. Làm sao làm được? Làm sao thọ trì? Cúi xin Như Lai là thầy trời người thương xót nói cho. Thế nào thấy được Như Lai Phật đánh? Tướng loại thế nào? Ấn pháp thế nào? Đàn pháp thế nào? Có bao nhiêu pháp? Có bao nhiêu chú? Có bao nhiêu phước? Có bao nhiêu tâm trung Tâm, giận dữ bao nhiêu, đồng mãnh bao nhiêu? Sân bao nhiêu, thiện bao nhiêu? Phá hoại bao nhiêu, sai khiến bao nhiêu? Tụng trì bao nhiêu? Phương pháp bao nhiêu? Được an lành bao nhiêu? Xua đuổi bao nhiêu? Nhiếp phục bao nhiêu? Thuốc viên bao nhiêu? Điểm được bao nhiêu? Áo quần bao nhiêu? Hương được bao nhiêu? Hoa bao nhiêu? Trang sức bao nhiêu? Xoa bao nhiêu? Trai bao nhiêu? Một ngày một đêm không ăn bao nhiêu? Tán ban bao nhiêu, tụng bao nhiêu? Tắm rửa bao nhiêu? Phi thời bao nhiêu? Đèn bao nhiêu? Cúng dường bao nhiêu? Tam muội bao nhiêu? Đốt hoa bao nhiêu? Bí mật bao nhiêu? Tam muội bao nhiêu? Đốt hoa bao nhiêu? Bí mật bao nhiêu? Dầu bao nhiêu? Chú pháp

bao nhiêu? Sám hối bao nhiêu? Trì chú làm sao? Mưa làm sao? Không mưa làm sao? Làm sao được thành tựu? làm sao được thấy? Không cho thành tựu tại sao? Không thấy tại sao? Ngày bao nhiêu, tháng bao nhiêu? Sao làm sao? Pháp 7 ngày là sao? Tương ái pháp làm sao? Xuất ly làm sao? Không xuất ly làm sao? Ấn hình làm sao? Nhập A tu la cung làm sao? Vào trong biển làm sao? Con nay xin hỏi chú căn bản, cúi mong Như Lai nói cho. Pháp này thâm diệu khó hiểu khó biết nhiều kẻ nghi ngờ, con rất lấy làm quái lạ khó hiểu biết nổi. Cầu xin Như Lai rộng vì chúng con mà nói."

Bấy giờ Đức Như Lai bảo Kim Cang Dạ xoa Đại tướng: "Lắng nghe! Lắng nghe, ta nay sẽ vì ông mà nói tướng chơn thật của đà la ni, như ông đã hỏi, ta nay sẽ trả lời cho. Tỳ lô giá na đại bí mật tâm tạng mạn đà la kỹ dị Liên hoa Phật đánh, đại vô úy bí mật tối thắng. Tất cả Như Lai do hành Thập địa được nhập đại bồ đề, thân tướng đầy đủ, nói các pháp luân, người thọ trì muốn thấy được Phật A Di Đà và mau thấy các Đức Như Lai cùng Di Lặc v.v... Lành thay! Lành thay! Ông đã hỏi những điều quan trọng, ta sẽ lần lượt nói các hình sắc và pháp thọ trì."

Lại nữa, Đức Bạc già phạm Thích Ca Mâu Ni Như Lai quang minh biến chiếu Đại vô úy vô cầu Liên hoa Phật đánh bí mật tam muội thiên định Như Lai vương quang tạng thân, các ánh sáng chiếu khắp hiện tướng Phật đánh đại nhơn, Như Lai làm các ánh quang minh này, thân Như Lai đầy đủ các sắc tướng vi diệu, Ngũ nhãn thanh tịnh, nơi Vô cầu Liên hoa hiện ra các tướng Bí mật Như Lai Phật đánh, tất cả chư Phật đều hứa khả, tất cả Bồ tát đều thương kính đánh lễ, tất cả chư Thiên đều tôn trọng kính lễ. Tất cả chư Phật đều hoan hỷ, Trời Ca nị sắc tra cung kính cúng dường, Đổ sử đà Thiên cũng lại cúng dường; Đế Thích, Tam thập tam Thiên, Phạm Thiên, Đại tự tại Thiên cũng vui mừng hơn hờ lại cúng dường. Bốn Đại Thiên vương cũng lại giữ gìn ủng hộ. Bốn phương Thế giới nhơn phi nhơn cũng lại tùy hỷ cúng dường lễ bái. Tất cả các tướng mạo đoan nghiêm, các món thần biến vi diệu, thân tâm bình đẳng, hào quang rực rỡ như ngàn mặt trời chiếu khắp cả mười phương. Tất cả chư Phật đều khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Bạc già phạm Như Lai nói Vô cầu Liên hoa nhất thiết Như Lai bí tạng lại khiến ba ngàn đại thiên thể giới sáu món chân động, trời mưa trăm ngàn thứ hoa sen báu đẹp.

Lại nữa, Ca nị sắc tra Thiên và tất cả Kim Cang thấy đều rời khỏi tòa, hồ quì chấp tay bạch Phật: "Bạch Thế Tôn ! Con nay thấy được tướng như thế này, thấy Như Lai hiện các pháp, lại nói Nhất thiết Như Lai Phật đánh tâm. Con muốn được tụng trì cúng dường, muốn thấy tất cả ấn pháp, cách thức vào đàn, suy tư quán tưởng, được bất thối chuyển, lợi ích tất cả chúng sanh, muốn ra khỏi thế gian, muốn tu các Thánh hạnh của đạo bồ đề. Cúi mong Như Lai mau hiện mau hiện, Như Lai mau nói các pháp lành khó được khó gặp như hoa Ưu đàm, Như Lai Phật đánh cũng lại như vậy, khó được khó gặp. Cúi xin Như Lai thương xót chúng sanh mau vì đó nói."

Lại, Như Lai phát lòng đại từ bi bảo Ca nị sắc tra Thiên và các vị Kim Cang rằng: "Các ông hãy lắng nghe. Ta sẽ vì các ông. Vì cứu chúng sanh, Ca nị sắc tra Thiên, các chúng Kim Cang, các Bồ tát, Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Nhơn, Phi nhơn v.v... Vì muốn nghe tạng Tỳ lô giá na mười phương Như Lai cũng đều chứng biết, tất cả các nhạc khí trong mười phương quốc độ của chư Phật đều rung động phát ra các âm thanh như tiếng sư tử rống nói Nhất Thiết Như Lai

Đại bí mật Tối Thắng Vi diệu Vô úy Phật đánh Liên hoa quảng tụ tâm Nhất Thiết Như Lai bí mật Đại pháp vương. Ta nay cũng nói." Bấy giờ thế Tôn liền nói Căn bản Tâm chú rằng:

- Nam mô tất để lị da địa vĩ ca nẫm, tát phạ đất tha nga đa nẫm. Úm a mâu ca ma ni thập phạ ra thập phạ ra ma ha ba đầu mâu sắc nị sa hê lợi đà da y khư lợi ma ni ma ni ma ha ma ni ô sắc nị sa ra để sa na ma ni để đồ rô đồ rô ma ha ra thẩm nhị tán nễ để vi ca huyên đà ba đầu ma phạ lợi huyên rô huyên rô muội na tất địa đa ra đa ra đa ra da, cu ma ra được khắc xoa da mạn trà la bát đầu mê sa ma ổn phạ bà da sa mạn đa tề phạ lô chỉ đa bát đầu mê địa sắc tra na địa sắc sị đa đất kĩ như đa tát bố sắc nị sa dục khất xoa đa na nga hê ra tát bà đất tha nga đô ô sắc nị sa sát đầu ma tề phạ lô chỉ đa. Nam mô tủy đô để tác phạ ha.

Ấn pháp chú này rộng nói cho tất cả. Như Lai là vua của các pháp, các ông chư Thiên Ca nị sắc tra v.v... tất cả nhất định đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, nếu có Bồ tát được bất thối chuyển, các Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Nhơn, Phi nhơn v.v... đều được bất thối chuyển thành Phật đánh tướng."

Khi đức Bạc Già Phạm nói Tâm đà la ni này xong, tại Thế giới này trong bốn thiên hạ có bốn cù na di, nơi cung trời Ca nị sắc tra hiện lên một tháp Phật đánh đà la ni, bảy báu trang nghiêm, rộng lớn một ngàn do tuần, đều bằng các thứ báu, treo các tràng phan, bảo cái, chuông, khánh; tháp phóng ánh sáng chiếu khắp thế giới, chư Thiên, Long, Thần, Người và Phi nhơn thường lại cúng dường. Từ trong tháp phát ra âm thanh vi diệu khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Như Lai Thích Ca Mâu Ni đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, thật là khó được. Tất cả Như Lai bí mật Phật đánh đều có Như Lai tâm. Mỗi khi nói ra, chư Phật đánh nơi hư không nói rằng: Hãy xuống tại thế giới này, làm các Phật sự cứu thế gian thọ khổ, chúng sanh ở các quốc độ có mười vạn ức tùy mạng hạ xuống nhập vào trong tháp, nơi mỗi đức Phật lại có một Đức Phật vọt lên tòa sư tử, phút chốc nhập định Đại Vô Cầu Liên Hoa Phật đánh tâm Nhất thể Như Lai bí mật quảng tụ Đại pháp vương đà la ni. Ca nị sắc tra Thiên vương và các đại Bồ tát cùng Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la. Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Nhơn, Phi nhơn v.v... cùng lúc hạ xuống bao quanh Như Lai, cung kính ngợi khen, thỉnh nói đà la ni pháp ấn. Tất cả Như Lai đã hứa cứu bạt chúng sanh.

Lại các chư Thiên muốn cầu nguyện đều lại tùy hỉ. Lại nơi trong tháp phát ra tiếng lớn rất là mau nhiệm bảo các chư Thiên: Các ông sẽ được tùy ý, nơi cõi Diêm phù đời ác thế cứu bạt khổ não cho chúng sanh, nếu tâm ưa muốn thấy được tùy nguyện. Lại các trời Ca nị sắc tra, Tam thập Tam Thiên, Đại tự tại thiên, Tự tại Thiên, Biến hóa Thiên, Dạ ma Thiên, mười hai cung các chư Thiên, Biến hóa Thiên, Dạ ma Thiên, mười hai cung các chư Thiên cùng các quyền thuộc đến nơi trước Phật bạch Phật rằng: "Thế Tôn ! Chúng con đều tùy hỉ Như Lai nơi cõi Diêm phù cứu hộ chúng sanh."

Bấy giờ Như Lai bảo các Bồ tát và chư Thiên rằng: "Ta có bất khả tư nghị biến hóa Vô Cầu Liên Hoa Phật Đánh Kim Cang tụ chú. Tức nói căn bản Tâm chú rằng:

- Nam mô tất để lị da địa vĩ ca nẫm đất tha nga đa nẫm. Úm a mục ca bát đầu ma, sa na ma ha mê, cước ba tra la bà dữu vĩ ca phạ đa ra nễ đất ra đất ra bát đầu

**ma mục thác sa ra sa ra phạ du xả vi sa la sa la, tam mạn đà phạ ra bát lợi bố lạc ni
mạt ni mạt ni tam mạn đà si tứ da a phạ bạt sa thập phạ ra ni hồng hồng bát đầu
mâu sắc nị sa nam mô tủy đô đế tát phạ ha.**

Khi Đức Như Lai nói xong, trên hư không hiện ra các đám mây bảy báu che trùm khắp hết, lại có gió mùi thơm bảy thứ thổi, các tràng hoa phát ra âm thanh vi diệu, Như Lai ngồi tòa sen bảy báu, các Bồ tát chư Thiên thấy đều ngồi tòa báu lớn. Các vị đều hiện các thần biến hơn hờ vui mừng cúng dường Như Lai.

Bấy giờ Như Lai hiện du hí thần thông, do chú lực này hay biến ra Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà đều lại cúng dường, các trời Ca nị sắc tra đều hướng về phía tháp yên lặng mà ngồi.

Bấy giờ Như Lai vì muốn trang nghiêm các Bồ tát và chư Thiên lại nói chú rằng:

- Um a mâu ca, ma ha bát đầu ma bà la để sắc sĩ đa bạt chiết lợi hồng tát phạ ha.

Khi Đức Như Lai nói Vô Cấu Liên hoa thí đà la ni trang nghiêm đại Bồ tát và chư Thiên, thời có các tòa sư tử báu, trăm ngàn thứ y phục trang nghiêm, các tòa bảy báu trăm ức cu chi na dữu đa biến hiện lại chỗ Phật. Lại có bảy báu trang nghiêm tòa Sư tử sa lỵng sửa rực rỡ như ngàn mặt trời, tòa có 32 tướng tốt và 80 món đẹp chiếu khắp. Các Bồ tát nơi chúng hội, các chư Thiên Ca nị sắc tra, Tứ đại Thiên vương, Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Nhơn, Phi nhơn v.v... thấy đều có tòa. Lại các Thần chủ mạn đà la, chú thuật Đế Thích, Kim Cang mỗi mỗi đều y tòa mà ngồi. Địa thần, Sơn thần, Hải thần, tất cả các Thần, Tứ chúng Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, Bà la môn, Sát đế lợi, Tỳ xá, Thủ đà các vị Quốc vương cùng các chúng cũng đều ngồi nơi tòa của mình quay quanh nơi tháp.

Lại Đại tướng Kim Cang Dạ xoa ở nơi trong chúng từ tòa đứng dậy, nhiễu Phật ba vòng, lễ sát chân Phật trường qui chấp tay bạch Phật rằng: "Xin nguyện Thế Tôn vì thương tưởng chúng sanh mà giáo hóa họ, rộng vì họ nói Nhất thể Như Lai Bí mật Đánh tâm quang tộ mạn đà la tạng."

Bấy giờ Như Lai ở nơi tòa, yên lặng nhập vào Vô cấu Vô úy Mạn đà la đại Liên hoa Quang minh Phật đánh. Từ trong định ra bảo Kim Cang Đại tướng: "Ta có Tam ma địa đại Kim Cang mạn đà la, có nhiều tòa hoa sen báu lớn như bánh xe ở tại giữa đàn." Đại tướng Kim Cang lại bạch Phật rằng: "Con muốn thọ trì Vô úy Bảo Liên hoa Phật đánh đại đàn tâm bí mật. Cúi xin Như Lai phân biệt giải nói." Bồ tát Kim Cang lại từ tòa đứng dậy, tay cầm bạt chiết la tới nơi trước Phật, thỉnh Phật nói pháp.

Bấy giờ Như Lai liền nói Vô úy Đại bảo Phật đánh Tâm chú, tức nói chú rằng:

- Um a mâu da mạt ni thất phạ ra bát đầu mâu sắc nị sa hồng địa rị khát sa sa ha.

Nói chú xong tức liền vào cửa lớn của thành muốn vào trong thập, đến nơi tháp rồi, mở cửa tháp ra thấy trong đó có mười vạn ức Đức Phật đều ngồi tòa cao, nhập vào thiên định. Từ nơi tháp vang ra tiếng vi diệu khen rằng: Thích Ca Như Lai, lành thay, lành thay! Đắc A nậu đà la tam miệu tam bồ đề nói Vô cấu Liên hoa Phật đánh tâm pháp quang tộ nhất thể chúng sanh, Nhất thể Như Lai bí mật đại chú ân pháp, vì thương xót cứu bạt tất cả chúng sanh nói tâm đà la ni. Cúi mong Ngài rộng nói, chú, đàn pháp và các

thần thuật. Quá khứ Như Lai Tỳ lô giá na tạng. Như Lai Thích Ca mâu Ni từ tòa đứng dậy đi vào nơi tháp bảy báu, thẳng tòa sư tử, nơi trước chư Phật rực rỡ như mặt trời, trăm ngàn vạn ức tòa sen báu biến hiện Tỳ lô giá na tạng. Các hoa sen kia đều bằng bảy báu, mỗi tòa cao hai trượng hơn, có các thiên y, phan, hoa, lọng biến hiện các thứ trang nghiêm. Chư Thiện cũng đều có tòa của mình, các vị đều thỉnh nói các pháp yếu.

Thời Phật bảo rằng: "Ta có Nhất thể Như Lai tâm bí mật Phật đánh tam ma địa, suy nghĩ tam muội này dùng Định ấn mà gìn giữ." Khi đó có mười hai vạn ức đức Phật. Phật Thích Ca Mâu Ni phóng ánh sáng lớn đủ các màu sắc, mười hai vạn ức Như Lai thấy việc như vậy đều rời khỏi tòa, đi nhiều ba vòng, đánh lễ Như Lai Thích Ca và khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Thật là vi diệu, thật là khó có, cúi mong Ngài giảng nói. Như Lai thật là khó được, xin ngài hãy nói chú, ấn đàn pháp."

Lại nữa, Hiện Phật đánh Liên Hoa Tối thắng Phật đánh quang tụ tên là Như Lai ngũ Ấn. Thích Ca Mâu Ni nói Bạc già phạm Phật đánh đà la ni đàn và ấn pháp. Thời trong tháp chư Phật và các Bồ tát cũng đều tùy hỷ, muốn nghe Phật đánh quang tụ đại đà la ni và ấn, đàn pháp.

Lại Đại tướng Kim Cang Dạ xoa cũng từ tòa đứng dậy hướng về Phật yên lặng đứng chờ, nhắm mắt tịnh tâm vui mừng hơn hờ, bỏ tướng mặt hung ác, nhìn ngắm Thế Tôn.

Như Lai Thích Ca Mâu Ni bảo Đại tướng Kim Cang Dạ xoa rằng: "Ông hãy lắng nghe, thọ Quảng đại chú pháp đàn ấn." Kim Cang bạch Phật rằng: "Con xin lắng nghe, thọ chơn thiết Như Lai ấn, chú pháp, cũng muốn cung kính đánh lễ cúng dường, lại rộng vì người khác nói khiến họ thọ trì, lại ban cho họ cầu gì đều được." Như Lai khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Kim Cang Đại tướng hay phát đại nguyện như vậy."

Bấy giờ Như Lai liền nói chú Sư Đô hội Tâm trung Tâm, tức nói chú rằng:

- Úm bát đầu mâu ô sắc nị sa mật ni thấp phạ ra hồng hồng tát phạ.

Phật đánh Sân nộ vương Căn bản chú:

- Úm a mâu da mật ni bát đầu mâu ô sắc nĩ sa cu rô đà năng sắc trá ra thập phạ lệ đa xa lợi ra ha na ha na. úm ma ha cu rô đà ra xả, mật ni mật ni tam muội diễm bà ra da hồng phần nhất thể Như Lai sân nộ vương.

Liên hoa Phật Đánh Tâm chú.

- Um mật ni bát đầu ma năng sắc tra rị hồ rô hồ rô hồng phần.

Như Lai Phật Đánh Sân nộ vương Tâm trung Tâm chú

- Um cu rô đà bát đầu hồng phần tát phạ ha.

Như trên đã nói, các Đại chú vương hay thành các việc, nguyện gì đều được, mau thành Vô thượng Bồ đề.

Đại Phật Đảnh Đại Vô Úy Bảo Quang Tự Phật Đảnh Nhất Thiết Như Lai

Phẩm Thứ Hai : Công Năng Trì Chú

Lại Kim Cang Đại Vô Úy bảo quang tự Phật đảnh suy nghĩ pháp này, thọ trì đọc tụng trong phút chốc diệt vô số trăm ngàn kiếp, bảy giá, tám nạn, ngũ nghịch, bốn trọng, các tội vô gián nặng nhẹ thấy đều tiêu sạch, được thân vô cấu thanh tịnh quang minh Liên Hoa tạng, sau khi chuyển thân này được sanh về cõi Cực Lạc Thế giới của Phật A Di Đà, sanh ra nơi nào cũng được túc mạng, không sanh nơi bào thai mà từ hoa sen hóa sanh, các món nơi thân trang nghiêm tự nhiên đầy đủ.

Lại nói pháp thọ trì được thành tựu: Khởi đầu tụng tám trăm biến tức được thấy mười vạn ức Như Lai và thấy cõi trời Ca nị sắc tra. Quốc vương, đại thần, cung phi thế nữ, nhân dân thấy đều vui vẻ, cầu gì đều thành, được tất cả chúng sanh vui vẻ ưa mến, thọ mạng tăng trưởng do phước lực, được các Thiên vương thường lại ủng hộ. Nếu có người bệnh, đến nơi đó tùy miệng nói ra tức được trừ lành, đó là trì tụng tám trăm biến đầu tiên mà được thành tựu linh nghiệm như trên.

Lại tụng tám trăm biến lần thứ nhì, tất cả Bồ tát và các Thiên thần đều lại hàng phục, thấy đều hiện thân, tăng thêm sắc lực: già hóa lại trẻ như mới hai mươi, tăng trưởng trí huệ, được mọi sự tự tại, được vô lượng cu chi trăm ngàn na dữu đa Phật hiện thân cho thấy, được trông căn lành nơi trăm ngàn cu chi na dữu đa các Đức Phật, được các công đức rộng lớn, làm thầy của tất cả chúng sanh, được cung kính tôn trọng, được thân Đại Vô cấu Liên hoa thanh tịnh, thông minh trí huệ, ngày tăng một ức, trẻ lại như mười tuổi, sức lực mạnh mẽ không ai sánh nổi, thường nhớ túc mạng được sanh về Hoan Hỷ quốc độ của Như Lai A Súc, mãi mãi thường ở bên Phật, hoa sen hóa sanh, tất cả y phục trang nghiêm nơi thân tự nhiên có đủ, tất cả cửa địa ngục đều mở, các tội nhơn đều được giải thoát. Đây gọi là lần thứ hai trì tụng tám trăm biến được công đức thành tựu.

Lại nêu trì tụng mãn ba lần tám trăm biến như trên đã nói, mỗi thứ công năng thành tựu gấp ba ức lần, được diện kiến Như Lai và 32 cõi chư Thiên tất cả đều lại hiện thân cho thấy, 33 cõi Thiên, Đế Thích, Tứ thiên vương cùng các quyền thuộc đều lại hiện thân. Các vị đứng đầu của trăm ngàn vạn chư Thiên, Long vương, Nan đà, Bạt nan đà v.v... đem các quyền thuộc đều lại hiện thân Tỳ ma chất đa A tu la vương v.v... vô lượng vô số, thọ trì đủ túc số như trên đã nói, các Thiên Thần đều lại hiện thân; 32 ngàn Đại tướng Dạ Xoa và quyền thuộc đều lại hiện thân; Càn thất bà, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà trăm ngàn quyền thuộc đều lại hiện thân. Tất cả bộ tộc của Như Lai, do thần chú này của ta, nếu có người trì tụng đều lại nói rằng: Ta là Chú Thần của Vô Cấu bảo Phật đảnh Liên hoa đại Pháp vương đàn viên mãn đầy đủ, ở trong cảnh giới mà lại. Đem thân Chú Sư nhập vào Sân Nộ Kim Cang đại đàn, cho thọ tam muội được thành tựu lớn. Ta là tất cả Như Lai Phật Đảnh tướng, là tất cả biến hiện tướng khiến Chú Sư được thấy. Như Lai, thầy của ba cõi tự đến dùng tay vàng sờ đầu Chú Sư. Như Lai Thích Ca đem Chú Sư vào trong đại đàn, ở trong cảnh giới được thấy cõi nước của chư Phật. Tất cả Như

Lai đều khen Chú Sư rằng: "Lành thay! Lành thay." Tất cả Bồ tát ở tại cõi nước thấy Chú Sư đều sanh vui vẻ, được môn Tam ma địa Vô úy Quang minh Cực Lạc quốc độ, lại được Vô Cầu Quang minh Liên hoa Bảo tràng Phật đánh đả la ni, từ tam muội này ra lại được Vô úy Thanh Tịnh Nguyệt quang tam muội, lại được Vô úy Bảo Nhật Quang tự Thanh tịnh Nhãn tam muội, lại được Vô Úy Bảo Liên hoa Tối thắng Phổ biến Mạn đà la Thanh tịnh Thiết tam muội, lại được Vô úy Quang minh Hách dịch vô số hương phong, lại được Tỳ Thanh tịnh tam muội, lại được Vô úy Thanh, ở trong đại chúng chuyển đại pháp luân và sáu ba la mật, tiếng hay ho vi diệu, lại được Nhĩ căn thanh tịnh tam muội, có đại phước đức. Chư Thiên, Ma ni Thiên phước đức quang minh như trên đã nói, các Thiên thần các món trang nghiêm đều lại hiện thân; lại được các trời tên là Lao nị hoại Vô cầu Sứ giả, Tối thắng Nan đà, Tu nan đà, Thần Kiên lao địa, Thần Hoa, Thần Sân Nộ, Thần Diện, Thần Đại Nộ Diện, Thần Thương thác ri, Thần Đồng mãnh, Thần Vô tử, Thần Kim Cang chấp, Thần Kim Cang, Thần Càn thất bà, Thần Ha lị đế mẫu, Nhơn đà v.v... các đại Thiên thần đều lại ủng hộ. Đà la ni vương có oai lực lớn có ánh sáng lớn như Như Lai thí, Liên hoa thí, bảo thí, tướng thí, trong tất cả đà la ni, tất cả đàn bảy Phật đánh. Chú Sư luân chuyển Quang minh thí, tất cả đều lại theo pháp này một thời liền thành tựu. Lại hay ủng hộ tất cả ẩn, và Vô Tỳ mạn đà la cúng dường. Người tu hành pháp đàn Liên hoa Phật đánh đều thọ trì và đều thành tựu, được thấy Tối thắng Thượng đàn; chư Thần ngày đêm vây quanh ủng hộ, người thường không thấy được.

Đại Phật đánh Vô úy Bảo quảng tự Phật đánh Trì tụng Công đức

Phẩm thứ ba: Chư Phật sáu phương hiện lại

Bấy giờ ở phương Đông có 99 ức hằng hà sa cu chi Như Lai ở trong các Như Lai thành tựu các căn lành. Các Như Lai ở phương Đông khen Chú Sư rằng: "Lành thay! Lành thay! Tất cả Như Lai đều đến chỗ Chú Sư xoa đầu thọ ký, chú nguyện cho. Chư Thiên, Long, Da xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà v.v... ở phương Đông đều lại ủng hộ Chú Sư, tất cả mọi đồ ăn thức uống, hoa quả, y phục đồ nằm, thuốc thang, các món trang nghiêm nơi thân không cầu tự đến. Bà la môn, Sát lợi. Tỳ xá, Thủ đà và các chúng sanh đều lại cung kính cúng dường lễ bái, tùy theo sự sai khiến. Chú Sư tụng chú này sống lâu đến tám ức, trăm ức, ngàn ức, sau khi chết sanh về các cõi Phật nơi 92 ức trăm ngàn vạn cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức cõi Phật, ở trong các cõi Phật thọ hưởng hằng hà sa trăm ngàn vạn ức an ổn vui sướng, trải vô số kiếp nơi cõi Phật này, sanh về cõi Phật khác bỏ thân như rắn lột vỏ cho đến thành Phật, ở phương Đông qua lại tự tại.

Bấy giờ ở phương Nam có 99 ức hằng hà sa cu chi Như Lai, ở trong các Như Lai thành tựu các căn lành, có đại phước đức. Các Đức Như Lai ở phương Nam khen Chú Sư rằng: "Lành thay! Lành thay!" Tất cả Như Lai đều đến chỗ Chú Sư xoa đầu thọ ký và chú nguyện cho. Các Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dà, Nhơn, Phi nhơn v.v... ở phương Nam đều lại tùy hỉ, ủng hộ Chú Sư. Tất cả đồ ăn uống, hoa quả, y phục, đồ nằm, thuốc thang, các món trang nghiêm nơi thân không cầu tự đến. Bà la môn, Sát lợi, Tỳ xá, Thủ đà và các chúng sanh đều lại cung kính cúng dường lễ bái, tùy theo sự sai khiến. Nếu thường tụng chú này, thọ mạng tăng 8 ức, trăm ức, ngàn ức sau khi chết sanh về các cõi Phật, ở nơi 92 ức cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức các cõi Phật, ở nơi các cõi Phật hưởng trăm ngàn hằng hà sa kiếp các sự an ổn vui sướng, trải vô số kiếp, lại từ cõi Phật này sanh về cõi Phật khác như rắn lột vỏ, cho đến khi thành Phật, ở nơi phương Nam qua lại tự tại.

Bấy giờ ở phương Tây có 99 ức cu chi na dữu đa hằng hà sa các Như Lai, ở trong các Đức Như Lai trông các căn lành có đại phước đức. Các Đức Như Lai ở phương Tây đều khen hành giả rằng: "Lành thay! Lành thay!" Tất cả Như Lai đều đến chỗ Chú sư xoa đầu thọ ký, chú nguyện cho. Chư Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dà, Nhơn, Phi nhơn ở phương Tây đều lại ủng hộ Chú Sư, tất cả mọi đồ ăn uống, y phục, hoa quả, đồ nằm, thuốc thang, các món trang nghiêm nơi thân không cầu mà tự đến. Bà la môn, Sát lợi, Tỳ xá, Thủ đà và các chúng sanh đều lại cung kính cúng dường lễ bái, tùy theo sự sai khiến. Chú Sư tụng chú này sống lâu đến tám ức, 100 ức, 1000 ức, sau khi chết sanh về các cõi Phật, nơi 92 ức trăm ngàn vạn ức cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức cõi Phật, ở trong các cõi Phật thọ hưởng hằng hà sa trăm ngàn vạn ức sự an ổn vui sướng, trải vô số kiếp từ cõi Phật này sanh về cõi Phật khác bỏ thân như rắn lột vỏ, cho đến khi thành Phật, ở phương Tây qua lại tự tại.

Bấy giờ ở phương Bắc có 99 ức hằng hà sa cu chi Như Lai, ở trong các Như Lai thành tựu các căn lành. Các Như Lai ở phương Bắc đều khen Chú sư rằng: "Lành Thay! Lành Thay!" Các Như Lai đều đến chỗ Chú sư xoa đầu thọ ký chú nguyện cho. Chư Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dà, Nhơn, Phi nhơn ở phương Bắc đều lại ủng hộ Chú sư, tất cả mọi đồ ăn uống, y phục, hoa quả, giường nằm, thuốc thang, các món trang nghiêm nơi thân không cầu mà tự đến. Bà la môn, Sát lợi, Tỳ xá, Thủ đà và các chúng sanh đều lại cung kính cúng dường lễ bái, tùy theo sự sai khiến. Chú Sư tụng chú này sống lâu đến tám ức, 100 ức. 1000 ức, sau khi chết sanh về các cõi Phật, nơi 92 ức trăm ngàn vạn ức cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức cõi Phật, ở trong các cõi Phật thọ hưởng hằng hà sa trăm ngàn vạn ức điều an ổn vui sướng, trải vô số kiếp nơi cõi Phật này sanh về cõi Phật khác bỏ thân như rắn lột vỏ, cho đến khi thành Phật, ở phương Bắc qua lại tự tại.

Bấy giờ ở phương Trên, Như Lai Tỳ lô giá na 99 ức hằng hà sa các Như Lai và các A la ha tam miệu tam bồ đề ở tại hư không. Nếu người trì tụng chú này, trong khoảng phút chốc, chư Phật ở phương Trên đều mến mộ người này, xoa đánh thọ ký cho. Các vị Bồ tát và vô số quyến thuộc cùng Trời, Người, Long vương, mỗi mỗi đều tự hiện thân thông lớn, lại nơi Chú sư tán thán cúng dường các thứ. Tụng trì chú này có được công đức, cũng như Long vương mưa cam lồ khắp cả thế giới, không có gián đoạn, không thể

tính được có bao nhiêu giọt nước. Như Lai khen rằng: "Lành thay! Lành thay!" Trì tụng chú này được các công đức còn hơn những giọt mưa trên, phước lực tăng trưởng không thể nghĩ bàn, đầy đủ tướng tốt rực rỡ như mặt trời mặt trăng, lại được thần thông tam muội tự tại, đi đến các cõi Phật vui chơi không ngăn ngại. Lại Như Lai Tỳ lô giá na đuổi cánh tay trái xoa đầu Chú sư nói rằng: "Lành thay! Lành thay!" Ông có vô biên trí huệ của Phật, lại được thân bất thối chuyển, chứng Thập địa, sẽ được Phật bộ xứ. Nguyên cho ông mau được thành tựu Quang Tụ Vô úy Liên hoa Nhất thế Như Lai Tâm bí mật tam muội đàn. Tụng trì các chú mau được thành tựu. Tất cả Như Lai tam muội đều được thành tựu." Tức nói bảy đại Phật danh và chuyển luân đàn:

Thứ nhất Như Lai tộc Phật danh, thứ hai Liên hoa tộc Phật danh, thứ ba Kim Cang tộc Phật danh, thứ tư Bảo tộc Phật danh, thứ năm Tượng tộc Phật danh, thứ sáu Tỳ lô giá na Như Lai tạng tự Phật danh, thứ bảy Bảo luân Phật danh.

Phật danh đại đàn, Kim Cang tích đàn, Kim Cang giác đàn, Đại tam muội đàn, Nhất thiết đại sử đàn, Tỳ lô giá na Như Lai bảo tộc v.v... Đại sử đàn tam muội chú ấn pháp v.v... Lại tụng chú này như trên đã nói, ông đều được thành tựu. Như Lai lại bảo Chú sư rằng: "Nếu như không nghe, không thấy các đàn pháp ấn chú khác; nhưng nếu vào đàn Tỳ lô giá na này thì các đàn kia đều vào được hết. Các tội tiêu trừ, năm bốn trọng, tám trọng, phỉ báng v.v... các tội bảy nghịch, tám nạn tất cả chướng ngại đều trừ sạch.

Bảy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Nếu vào Mạn đà la vương này
Tất cả các đàn đều vào được
Chúng sanh bản tiện đủ các loài
Bạc phước ác nghiệp nhiều vô số
Năm nghịch mười ác đoạ a tì
Tất cả tội nặng kể như trên
Thọ trì tán tụng Phật danh vương
Tất cả các tội đều tiêu diệt
Hiện thân đầy đủ các an lạc
Bỏ thân sanh về các cõi Phật
Nếu có tụng trì Phật danh này
Hết thấy chư Phật và Bồ tát
Đều lại vì nhiều ủng hộ cho
Các chư Thiên, Long, Càn thất bà
Các Thần hộ đàn, bốn Thiên vương
Cùng các Thiện thần đều vì nhiều.
Thành tâm thọ trì đều thành tựu
Nhất định mau được đạo Bồ đề
Tức vì Phạm Thiên chuyển Pháp luân*

Bảy giờ nơi phương Dưới đến cõi Kim Cang tế, biến lớn các chư Thiên, Long vương cùng các quyền thuộc. Thần nơi mặt đất, hoa, quả, cây cối, các Thần nghe chú đều sanh lòng vui vẻ, lại hiện thân cúng dường cung kính vì nhiều, ưa thích tôn trọng, đánh lễ thưa Chú sư rằng: "Khó có, khó có! Thật là Tối thắng Tối tôn, thọ trì Phật danh đà la ni.

Lành thay! Lành thay! Đại Bồ Tát thật là vị thầy khó có!" Các Thiên thần lại nói: "Chúng ta sẽ theo ủng hộ ngày đêm không rời tùy theo sự sai khiến."

Bấy giờ các thần lại nói kệ rằng:

*Chúng ta Thần biển và Thần đất
Vây quanh ủng hộ cho Chú Sư
Ngày đêm không rời xa nửa bước
Thường tùy sai khiến không dám trái
Làm theo chỉ bảo của Chú Sư
Xin nguyện suốt đời làm tôi tớ
Chú Sư trong ý muốn điều gì
Muốn nhập Tu la cùng điện báu
Các cõi nước khác, các cung Thần
Chúng tôi sẽ đều đem đến đó
Như trên công đức đã nói đủ
Đều do tụng trì tám ngàn biến
Mới được thấy tướng tột thắng này.*

**ĐẠI PHÁT ĐÁNH VÔ ÚY PHẬT ĐÁNH KINH
QUYỂN MỘT**

(Không có tên vị nào dịch ra Hán)

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Hạ Bính tý 1966



ĐẠI PHẬT ĐẢNH QUẢNG TỰ ĐÀ LA NI KINH

QUYỂN THỨ HAI

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Kiến Chú Sư
Phẩm thứ Tư: Phổ Huân Diệt Tội

Bấy giờ Chú Sư hoặc ngồi hoặc đi, nếu các chúng sanh được gặp, hoặc noãn sanh, hoặc thấp sanh, hoặc hóa sanh, bò, bay, máy, cựa, các loại được nghe Chú Sư nói, được thấy hình, ảnh, chạm đến hoặc đến chỗ Chú Sư tụng chú, các chúng sanh kia đều được bất thoái, mai sau mau được A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, lại được vô cầu (không đắm nhiễm), tội chướng tiêu diệt, sau khi mạng chung được sanh về Thế giới Cực Lạc hoa sen hóa sanh, thường nhớ túc mạng. Hình ảnh Chú Sư bấy giờ thật là khó nghe, khó nói, vì sao vậy? Bởi vì là Tạng Tâm của mười hai ức trăm ngàn Như Lai, ở trong tháp bảy báu chư Phật có nói. Chú Sư tức là thân Như Lai bất thoái chuyển, chứng Thập địa, chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thân Chú Sư cũng như tháp báu không có khác, do các điều này là khó được.

Tất cả các công đức linh nghiệm của Phật đảnh do sức trì tụng mà được. Chú Sư được thân này dầu cho tất cả các Kim Cang cũng không thể sánh được. Các loại chú Thần, Thiên, Long, Dạ xoa, La sát, Tỳ na dạ ca và ma Ba tuần, Bộ đa, Tỳ xá, các loài ngạ quỷ, nhơn và phi nhơn v.v... nước, lửa, gió, mưa đá, sương tuyết, các nạn độc cũng không thể hại được; đao binh, quỷ mị, ác chú, tà ma, đất nước hư hại, trời buộc, cô độc, hạn hán, bão lụt, mất mùa, các hiểm nạn nơi đồng trống, sư tử, cọp, sói, cầm thú, trộm cướp, giặc giã, thời khí, lác hủi, rét một ngày hai ngày cho đến một tháng, các tà thuật ếm dôi, rắn, rít, nhện, bò cạp, các loại độc như trên đã nói đều không thể hại. Các thứ tai quái, nước độc, gió độc và các thứ bệnh đều không thể hại. Các loài ung nhọt, trĩ rò, thũng nóng, lạnh và thuốc độc, tụng chú này 21 biến đều được tiêu trừ, nên gọi là khó thấy, khó nghe, khó nói.

Nếu có người thường ngày tụng trì đà la ni này khiến được sống lâu 100 tuổi cho đến 200 tuổi, phước đức đoan chánh, sau này được sanh về Cực Lạc quốc độ, sanh ra đều biết túc mạng, không còn thoái chuyển, sống lâu bằng Phật, được sung sướng nơi cõi Phật.

Nếu như Chú Sư muốn được thành tựu mọi việc, cần phải tắm rửa bằng nước thơm, mặc áo quần sạch mới, nơi tháp thờ cốt Xá Lợi an để tượng Phật mặt hướng về phía Tây, từ ngày 8 khởi đầu cho đến ngày rằm, tụng đủ 8.000 biến, thân Chú Sư liền phóng ra ánh sáng, nơi trên đảnh Phật phóng ra ba luồng ánh sáng xoay quanh Phật ba vòng như một cái lọng ở nơi hư không, lại ánh sáng nơi đảnh Phật hiện tướng Đại Nhơn nói ra lời khen Chú Sư rằng: "Lành thay! Lành thay! Nguyện cho ông được Vô úy Phật đảnh Liên hoa Quang tự Nhất thiết Như Lai tâm bí mật tạng Đại sư tử vương mạn đà la đại ấn bạt tra la v.v... Nguyện ông thành tựu tất cả chú pháp." Phật liền duỗi cánh tay trái rời đầu Chú Sư và khen Chú Sư rằng: "Ông nay đã được ra khỏi các khổ sanh, già, bệnh,

chết, là con của ta hay làm các việc lành, phước đức, các việc lớn đều thành tựu." Lại hỏi rằng: "Ông cầu điều gì? Làm việc gì? ở trong ba đời muốn được quả gì? có muốn được hiện đời như Chắp Kim Cang thành tựu sức lực lớn. Muốn thành tựu Như Lai bí mật đàn cũng được tùy ý như ở trước mặt. Lại nếu cầu các điều nơi đời trước, muốn tùy ý như ở trước mặt. Lại nếu cầu các điều nơi đời trước, muốn cầu được tướng của Như Lai, ánh sáng xuất hiện, ánh quang tướng Đại Nhơn nơi đánh Như Lai xoay quanh thân ba vòng, rồi vào nơi đánh của Chú Sư, nhập vào xong tức thành Liên hoa tạng, từ thân hữu lậu được thân vô lậu, đầy đủ 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, thân được thanh tịnh trang nghiêm. Phóng ánh sáng lớn trụ nơi hư không, qua lại tự tại nơi cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức các cõi trời, các cửa chư Phật tự nhiên mở ra qua lại không chướng ngại, nơi hằng hà sa cu chi na dữu đa trăm ngàn vạn ức cõi Phật. Ở nơi các cõi phi tưởng, phi phi tưởng hiện đại thần biến, nơi trong các chúng Bồ Tát chuyển đại Pháp luân, đây gọi là quá khứ nguyên pháp.

Lại nếu muốn vào cung A tu la và các cung khác, Chú Sư tức dùng nước thơm tắm rửa, mặc áo quần mới sạch, tay cầm chày Kim Cang và xâu chuỗi, đốt an tức hương tụng Phật danh đà la ni 1.000 biến, đốt hương không cho hết khói, chú Kim Cang bạch giới tử nơi trên khói hương 1080 lần, lia nơi cung A tu la, lia ba lần, lại cầm chày Kim Cang động ba lần, trong tâm niệm đà la ni. Vách đá liền nứt ra, cửa hang tự khai mở, tất cả các cung của chư Thần cũng đều mở, trong các cung đều rung động mạnh, chư Thần đều hoảng sợ, mất tâm, thấy đều ẩn thân vào trong Thiện nhãn Đại luân. Chú Sư liền nắm bạch giới tử rải khắp nơi, rải xong nói rằng: "Tất cả ác ma ác quỷ ở trong cung và trong nước đều phải rời khỏi 100 do tuần, không cần biết giới hạn đường tức được sạch sẽ, vào trong cung xong sẽ biết được mọi việc phải cầu.

Đại Phật Đánh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đánh Phẩm Thứ Năm: Nhân Được Phương Nhất Thế Quang Minh

Hạt sen, hoa sen, tua hoa sen, cộng sen, long não hương, ngưu hoàng, long hoa, uất kim hương, liên hoa nhủ, các loại trên bằng nhau giả nhỏ thành bột, dùng sữa bò vàng chờ ngày tốt hòa làm viên bằng hạt ngô đồng, đem phơi trong mát. Lại tắm rửa sạch sẽ, mặc áo sạch, đem thuốc vào đạo tràng dùng Phật danh chú 1080 biến, chú xong lại chọn ngày tốt nghiền thuốc ra bột, lấy sữa bò hòa thuốc, lấy thuốc chấm nơi trán xong tức ánh sáng phát ra như mặt trời vừa mọc, chiếu khắp nơi tất cả chỗ địa ngục tối tăm đều được sáng sủa.

Chú Sư nhập vào cửa thành xong, giữa đường gặp một đồng nữ đi lại đón tiếp. Đồng nữ này tướng mạo đoan chánh, đủ các tướng tốt, trang nghiêm nơi thân, nói không hết được, tay cầm hoa sen, miệng đọc các lời ca ngợi, lại đón bảo Chú Sư rằng: "Đại sư nhiếp tâm không được nói." Đồng nữ tay cầm báu vật dâng lên, Chú Sư không nên nhận, lại dâng hoa sen cũng không được nhận, bảo rằng: "Ta không thích nữ kia" tức tránh đường; Chú Sư đi đến cửa thứ hai, nữ kia đi theo sau, lại thấy năm bà già thật xấu xí, tay

cầm các món anh lạc. Chú Sư an tâm, không nên sợ sệt, nhưng không được nói, đem các anh lạc áo nảo đưa cho đồng nữ kia liền bảo rằng: "Thật khó nghĩ bàn được vào Đại cung A tu la." Chú Sư nghe được lời này liền đến trước, thấy một cửa bằng vàng, trong cửa có một giòng nước lớn đang chảy, trên bờ có một con sư tử, Chú Sư lấy ba hoàn thuốc chú 3 biển mà ném; sư tử nổi giận rống lên làm chấn động cung A tu la. Chú Sư không nên sợ sệt, lại lấy 3 hột bạch giới tử ném xuống nước, nước liền khô cạn, Chú Sư tay trái dắt đồng nữ, tay phải nắm bờm sư tử bước qua, nước đầy trở lại. Chú Sư phải im lặng, lại thấy ba con đường không biết đi đâu, tức suy nghĩ được ba loại trí phân biệt, tay trái dắt đồng nữ, tay phải sư tử tức là các ác đạo không nên đi, liền chọn đường giữa là trung đạo không còn nghi ngờ, liền đi tới. Đồng nữ muốn từ biệt Chú Sư phát ra tiếng lớn làm chấn động trời đất, Chú Sư nên an nhiên không sợ sệt, đừng nói gì, đi một lát sẽ gặp bảy cửa báu, có các lầu các bốn cửa, ở ngoài cửa có bao lơn bằng các thứ báu treo các linh khánh. Trong cửa có hoa sen bảy báu trang nghiêm, có một ao sữa, một ao nước thơm chiên đàn, ở giữa có ao cam lồ. Chú Sư lại bên bờ ao, để sư tử và thiên nữ ở một bên, Chú Sư thọc tay xuống ao cam lồ, vốc nước lên xối tức sống lâu trăm ngàn đại kiếp. Trên đầu biển thành loa kế, thân biển ra màu xanh hoặc màu vàng kim, làm chúa 99 trăm ngàn vạn ức Chuyển Luân Vương, ngôi tòa Liên hoa bảy báu ba tầng, trong khoảng phút chốc đi được trăm ngàn do tuần; còn đồng nữ kia trong đời sau do phước lực của Chú Sư cũng được làm Đồng Pháp Luân Vương, bay đi tự tại.

Lại đến ao nước thơm tắm rửa sạch sẽ, đến ao sữa ngâm mình rồi lên, đi vào cung A tu la, ở trong có cây chất đa la, lấy một chút sữa cây mà ăn, tức không còn ăn uống nữa, được lậu tận. Ngôi nơi tòa cao bảy tầng, chư Thiên vây quanh, nơi hư không có bảy xe báu lớn đi lại, các bánh xe báu kia hạ xuống, lại có bánh xe lớn Thiên căn bay đến; cầm bánh xe kia thì tất cả oán địch đều tránh xa, tất cả chư Thiên Thiên thần đều lại ủng hộ, tất cả Thiên nữ đều lại ủng hộ, trong phút chốc đi đến Tây Phương Cực Lạc quốc độ, an vui sung sướng, Ba ba cõi Trời, Ca ni sắc tra, Nhật Nguyệt, tinh tú, các chư Thiên nơi Chú Sư ở cũng được tự tại và đều trở về nơi chỗ ở của mình.

Lại nếu muốn đến Diêm phù đề liền đi đến hướng Đông có ao nước trong ao có cây gọi là chất đa ca, nơi dưới cây có nước Cam lồ, chất nước ngọt như mật nên lấy một ít mà uống, nhắm mắt một lát, rồi lại đi tiếp, lấy nước đó nhỏ vào vật gì đều biến thành vàng.

Lại nếu không lại ao kia tức ẳm Đồng nữ, cầm tay miệng thì nói "Nương tử" (vợ ta) tức cùng Đồng nữ muốn đi đến đâu tùy ý.

Lại Chú Sư khi nói "Nương tử" xong, nắm hai vú đồng nữ cho ra sữa, đem sữa hòa thuốc mà chấm nơi trán, chấm xong tức bay được trên hư không qua lại tự tại, được làm Thiên Luân Thánh Vương.

Lại nếu muốn thấy tất cả phục tạng không kể nhiều ít, lấy thước nhỏ nơi mắt tức thấy, lại chấm nơi tim tức ẩn thân không hiện, tất cả cung điện của Dạ xoa, La sát, Bộ đa đều mở, tất cả quỷ thần đều làm sứ giả theo sự sai khiến. Nếu bơi nơi chân, ngày đi trăm ngàn dặm không mỏi mệt. Nếu bơi nơi đầu gối, tất cả Long cung đều khai mở, nước khô cạn. Long vương và quyến thuộc đều tôn trọng lễ bái xin làm nô bộc, làm mưa ngưng mưa đều tùy ý; gió, mưa đá, sương tuyết chỉ tức liền tan. Nếu bơi hai tay, đụng vào cửa

ác quỷ, ác quỷ tức thì bỏ chạy, kêu gào than khóc. Nếu bôi nơi thân, sức bằng 10 Đại long vương.

Nếu bôi tay phải, đập cửa La xà, cửa tức mở, La xà và quyền thuộc lại đánh lễ xin làm nô bộc.

Nếu bôi nơi đầu, tất cả chúng sanh đều lại đánh lễ cúng dường, an vui sung sướng, tiền của vô số.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Sáu: Diên Niên Dược Pháp

Ngưu nhũ, ngưu tô, thiên môn đông, lấy thuốc trên hòa chung làm viên, mỗi ngày uống 3 viên, qua bảy ngày có thể sống được 100 tuổi; uống đủ một năm sống lâu một ngàn ức, sức như rồng lớn, trẻ lại như 10 tuổi, đầu có loa kè (búi tóc quăn lại) màu xanh, thân thể mịn màng như lụa (đâu la miên) không bị bệnh tật, trí huệ thông minh rộng lớn như biển.

Lại lấy tô (bơ) uống với thuốc trong 7 ngày tức được đại thông minh, ngày thuộc ngàn bài mãi mãi không quên. Uống 14 ngày, tiếng như Khẩn na la, âm thanh vi diệu, nghe gì qua tai đều không mất. Nếu 21 ngày uống, thân như Na la diên không khác; nếu uống một tháng tức được ẩn hình, tất cả cung điện Dạ xoa, La sát, Bộ đa, các loại quỷ thần đều mở đi vào dạo chơi đều được tự tại, tất cả phục tàng đều hiện ra. Uống được một năm, giới căn thanh tịnh như tiên ngũ thông, biến hiện tự tại, bay trong hư không, sống lâu ngàn tuổi. Nơi hư không làm Chuyển Luân Thánh Vương trong cõi Diêm phù, qua lại tự tại. Nếu mạng sắp chết, uống 7 ngày, sống thêm trăm tuổi. Nếu người đã chết, bỏ thuốc vào miệng tức sống lại, tất cả việc làm đều được thanh tự.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Bảy: Nhãn Dược

Bảy giờ Thế Tôn nói kệ để khen sức nhãn dược.

*Tất cả pháp tôi thắng thành tựu
Mọi việc đắc thành đều không sai .
Tất cả các tội đều tiêu diệt
Tất cả việc làm đều hơn hết
Trời , rồng , quỷ thần và nhơn loại
Đều được công đức như đã nói
Do nơi chú lực và sức thuốc
Oai đức đầy đủ không ai hơn*

Tô mặt na, an xá na, hải thủy mật, ngưu huỳnh, lưỡng chủng hoàng khương, ngưu hoàng, thanh liên hoa uất kim hoa, đậu cốc tử, thạch mật, thạch thượng kiện, các thứ bằng

nhau tán bột, lai la chi hoà thạch mật dả để trong đồ bằng đồng đỏ, Chú Sư mặc đồ sạch sẽ, đem đến trước Phật tụng chú tám ngàn biến tức thành.

Trước khi dùng thuốc, tụng 108 lần nơi trước Phật, đem điểm vào mắt tức được ẩn hình, trong các loại ẩn hình là trên hết. Trong 12 năm ở trong ba ngàn do tuần tất cả các vật, Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la v.v... đều đứng một chỗ, hiện hình rõ ràng. Tất cả Thần cung, phục tàng, núi, sông, thành quách, vườn rừng, các việc biến hóa đều nằm trong tay, trong ban đêm thấy như ban ngày; quá khứ, vị lai, hiện tại đều biết rõ ràng, tất cả chú vương và các báu vật đều thấy. Đi vào trong biển như vào trong nhà, vào trong hang núi, những chỗ tối tăm đều thấy mọi việc như ánh mặt trời; nếu thường điểm thuốc này tức thành tịnh nhãn.

Hai mươi bốn bệnh đau mắt, thuốc này nhỏ vào liền lành.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Tất cả bệnh mắt đều thanh tịnh
Mắt sáng rộng dài như sen xanh
Khi mắt nhìn soi các loại chúng
Hàng phục an vui được tùy hỉ
Tịnh hạnh Tỳ kheo và bốn chúng
Hoặc nam hoặc nữ với vương phi
Khi mắt ngó đến đều hoan hỷ
Như trên tất cả việc biến hiện
Đều do Phật đánh và nhãn được
Thành tựu tất cả các công đức .*

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Tám: Tướng Mạng Chú Sư Tư Chứng

Bấy giờ Thế Tôn bảo Chú Sư rằng: Muốn được thành tựu trước cần tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, nơi tháp báu Xá Lợi tụng 8000 biến. Khi muốn làm pháp, như trước mặc đồ sạch, thiêu bạch đàn hương một ngày một đêm không ăn, tụng 8000 biến Như Lai tức phóng quang chiếu đến, từ nơi tòa, thân bay lên trên không, hai vai Chú Sư liền phóng quang. Như Lai ở nơi hư không khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Nay ta cho ông được thành tựu Liên hoa Phật đảnh Như Lai tâm. Ông đã được thọ pháp rồi đây." Chú Sư đứng dậy đánh lễ nơi chân Như Lai, Chú Sư tức được Vô Cấu hạnh tam ma địa, trụ nơi hư không, thấy được 10 phương chư Phật Bồ tát và các cõi Phật, qua lại tự tại, được thấy Như Lai Tỳ lô giá na, tất cả các ác quỷ thần, Tỳ na dạ ca vô lượng vô số đều thấy hết, ở nơi trong trời làm vua, các Chú Sư đều có loa kè, sống lâu trăm kiếp. Đây gọi là hiện đời thành tựu.

Lại muốn thành tựu Thiên nữ Diệu Kiết Tường. Lấy lụa tốt vẽ bảy báu trang nghiêm và các màu sắc, không dùng keo da. Vẽ tượng xong, Chú Sư tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới, nơi thanh tịnh lập một đàn vuông nhỏ, trước tượng đốt chiên đàn hương, sau đó Chú Sư 3 ngày 3 đêm không ăn, ngồi kiết già trước tượng, tụng chú 10 ngàn biến, tượng tức động phóng ánh sáng, Chú Sư thấy vậy liền vui mừng hơn hờ. Khen Chú Sư rằng: "Lành thay! Lành thay! Ông cầu việc gì? cần vật gì? làm việc gì? ta sẽ ban cho" liền thưa rằng: "Con nay rất là nghèo khó." Công Đức Thiên đáp: "Cần tiền tài của báu, ta sẽ ban cho không có thiếu, để làm các việc công đức bố thí, cúng dường chư Phật, Bồ tát, Phạm vương, Tì Kheo, Tì kheo ni, Thần, Tiên, Quỷ và kẻ đến xin, mọi việc cần đều xử dụng không ngại, ta sẽ thường ở nơi nhà người nữa bước không rời. Mỗi ngày trăm ngàn hằng hà sa các báu, ngày cho ngàn ức, mãi mãi cho đến vô tận kiếp, tiền của càng ngày càng tăng không bao giờ hết." Chú Sư được nguyện rồi cung kính làm theo.

Lại muốn thấy được Kim Cang, Chú Sư cần phải tắm rửa mặc quần áo sạch, làm một hương đàn các thứ trang nghiêm đầy đủ, để tượng Kim Cang nơi giữa, tán hoa thiêu an tức hương, các món ăn uống, hoa quả, bánh sữa v.v... cúng dường trước tượng, lấy bông lúa bạch giới tử, vàng, bạc, đồng để đầy trong đàn, Chú Sư chỉ được ăn ba món bạch thực, chỉ uống nước. Ngày 08 khởi đầu, trước tượng Kim Cang mỗi ngày tụng 1200 biến, ngày ba thời không được gián đoạn cho đến ngày rằm đủ số 8000 biến. Nơi trong đàn, tượng tức động thân, không nên kinh sợ, tiếp tục tụng chú. Kim Cang liền đứng dậy, cũng không nên quái lạ, cần đọc cho lớn tiếng, lấy các món ẩm thực, đốt an tức hương để cúng dường Kim Cang. Kim Cang vui vẻ khen Chú Sư rằng: "Lành thay ! Lành thay! Ông được ban cho thành tựu Phật đánh Như lai các pháp, cầu gì đều được xứng tâm, ta sẽ ban cho. Muốn bay nơi hư không, muốn ẩn hình, muốn về cõi Tịnh độ, muốn phục tàng, muốn vào cung A tu la, núi rừng, cây cỏ các địa cung, vào nơi yên lặng, vào Vương cung, vào các chỗ kỳ dị, các chỗ phước đức, vào nơi lúa thóc đầy đủ, tiền tài, vàng, bạc, lưu ly, san hô, mã não v.v... Cầu thuốc, cầu chú thuật, làm vua, làm quan đại thần, tể tướng, những chỗ cao quý v.v... Cầu làm Dạ xoa, La sát, Cưu bàn trà, Bồ đon na v.v... Các việc cầu ta sẽ ban cho thành tựu, đi đến đâu cũng không ngăn ngại." Chú Sư được rồi, cung kính đánh lễ vui vẻ làm theo.

Lại nếu bị các tội tham lam, bệnh tật, hồ mị v.v... ngạ quỷ, vọng lượng, các ách nạn ma quỷ. Chú Sư nấu nước thơm tắm gội mặc đồ sạch sẽ, trước tháp Xá Lợi làm một thủy đàn, bốn góc các thứ trang nghiêm. Ngày 15 khởi đầu, 1 ngày 1 đêm dâng hoa quả cúng dường, trước Phật thiêu ba loại hương đàn hương, huân lục, an tức, nơi đàn rải hoa đốt hương, tay cầm chày Kim Cang; sau đó ngồi kiết già trước đàn tụng chú 8000 biến, lấy chày động nơi giữa đàn khiến phát ánh sáng, tất cả các loại quỷ làm bệnh đều xuất hiện trước Chú Sư chấp tay sám hối rằng: "Từ nay trở đi chúng con không làm nào hại, xin được đi nơi khác, tiền thân tạo các nghiệp ác đều được tiêu trừ". Chú Sư liền lấy nước thơm chú 108 biến rải Phật và Xá Lợi. Nếu có các bệnh, lấy nước đó mà rải tức được trừ lành, tất cả nghiệp chướng đều tiêu trừ.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh
Phẩm Thứ Chín: Quán Thế Âm, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Dữ Nguyên

Bấy giờ Thế Tôn lại bảo Chú Sư rằng: nếu muốn thành tựu Phật Đảnh thấy Bồ tát Quan Thế Âm, Chú sư dùng tay chặn hai chân Bồ tát, tụng 8000 biến Bồ tát Quan Thế Âm tức lại hiện thân, có điều cầu gì đều xứng ý.

Lại lấy Tụ tại bát của Văn Thù Sư Lợi, ở nơi trước Văn Thù tụng 8000 biến, bát tức phóng quang. Chú Sư cầm bát này liền thăng lên hư không, gọi là Bát pháp thành tựu. Chú Sư thành Chuyển Luân Thánh Vương, đi đến 10 phương cõi Phật, các Thiên Thần đều lại cúng dường, trong tâm có cần điều gì từ trong bát xuất ra, trăm ngàn các món ăn uống, áo quần, hương hoa, anh lạc các thứ trang nghiêm, lọng, âm nhạc, giường nằm, bảy báu, các vật rất nhiều không kể hết được, đều từ trong bát xuất ra, cúng dường khắp tất cả các Như Lai. Các công năng như vậy đều do Phật lực.

Lại tạo một hương đàn, lấy một bát đầy sữa mè để tại trong đàn. Chú Sư tắm rửa mặc đồ mới sạch, ở trước Văn Thù Sư Lợi ngồi kiết già phu, thiêu hương ở trước không cho gián đoạn, tụng chú 8000 biến, bát tức phóng quang. Chú Sư lấy một ít đồ trong đó mà ăn, tức bay lên hư không, lấy sữa ở trong bát cho chúng sanh mỗi người một tô, dầu đông như núi tu di ngàn kiếp cũng không hết. Chú Sư liền thành Ngũ thông Tiên, Văn Thù Sư Lợi ngày đêm ủng hộ, ban cho các nguyện, sống lâu hai trăm năm.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh
Phẩm Thứ Mười: Tiên Du

Uất kim hoa 2 lạng, Long não hương 2 lạng, tiền hương 2 lạng, ô ma du 5 chỉ, các loại hoa một ít, trầm hương 2 lạng, ngưu hoàng 2 lạng, lấy 5 thăng nước, dã các thuốc trên đem nấu cho cạn nước còn lại chừng 1 thăng, đem lọc cho sạch; lại nấu keo lại để trong đồ bằng đồng, để nơi tháp. Chú sư mặc áo quần sạch, ngồi kiết già ở trong đàn, thiêu trầm hương các loại, liên tục tụng chú 8000 biến xong. Đây gọi là Dầu Thanh tịnh Bảo Quang minh Nhật Tạng vương.

Chú Sư lấy dầu này bôi thân và các chi tiết tức thành như mặc giáp trời có hào quang chiếu khắp thế gian. Chư Thiên như đều lại cúng dường, lấy một chút dầu này uống vào tức bay lên hư không, ẩn hình không hiện. Lấy dầu bôi nơi đánh, tóc quán lại như tóc Phật. Bôi nơi bụng, tất cả Dạ xoa, La sát, Tỳ na dạ ca, các quỷ thần đều bỏ đi xa 1000 dặm không dám làm hại; nghe tên Chú Sư thấy đều bỏ chạy, nghe hương cũng vậy. Nếu bôi nơi thân tức bay lên hư không, muốn vào cung A tu la và các cung trời đều được, tất cả cung điện đều được qua lại vui chơi. Bôi nơi hai tay, chân đi vào nước như trên mặt đất. Bôi nơi gối tức đi trong hư không, bôi nơi tay trái đụng vào trời người khiến họ thương mến tùy ý sai khiến. Nếu ban đêm cầm đèn và dầu đem theo, tất cả phục tàng đều

xuất hiện, tùy ý lấy dùng. Nếu bơi nơi mát, tắt cả Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Nhơn, Phi nhơn đều xuất hiện. Nếu bơi trên bạch giới tử, chú 8000 biến ném xuống nước sông biển khô cạn, các Long thần nơi nước đều hiện thân lại cúng dường, cầu vật gì đều được tùy ý, lại vào các cung điện kia được tự tại như đi vào nhà. Nếu ném giới tử vào trong lửa, Hỏa thần liền hiện, sai khiến việc gì đều được tùy ý, lửa không đốt được, ở trong lửa như ở trong băng.

Lại pháp vào trong rừng Thi đà lâm, lấy một người mới chết thân chưa tan rã đem về nơi đàn, lấy tro thiêu nơi Thi đàn lâm bơi trong đàn, vẽ chày Kim Cang, bánh xe đạo, đầu lâu, búa v.v... đem thây chết để giữa đàn dùng lụa trắng quấn thân, đầu xây về hướng Đông. Lấy dầu ở trước mà bơi tử thi, tụng Tâm chú 8000 biến, thây tức đứng dậy, lấy bạch giới tử chú 21 biến mà lia thây đứng yên. Chú Sư tức hỏi quá khứ, vị lại các việc. Chú Sư lấy bạch giới tử bôi dầu để vào trong miệng, lưỡi lè ra một thước phóng ánh sáng. Chú Sư liền cắt lấy phân nửa, cầm nơi tay, tay tức phóng ánh sáng, bay lên hư không qua lại tự tại, làm Đạo Luân vương sống lâu một cu chi kiếp, trên đầu có loa kế màu xanh.

Lại nếu có chiến trận, Chú Sư lấy một cây đao, lấy dầu bôi lên tay, cầm đao đi vào trong trận, tắt cả binh mã đều sợ sệt bỏ chạy tán loạn khắp nơi. Nếu binh địch quá nhiều, Chú Sư lấy dầu bôi vào bạch giới tử rải bốn phương, tức hiện ra binh sĩ vô số, cao một trượng, đầy đủ áo giáp, binh giặc tức bỏ chạy trốn.

Lại nếu trời không mưa, nơi bên bờ biển chỗ có rồng, ngồi kiết già tay cầm giới tử, mỗi chú mỗi quăng vào nước 21 lần tức mưa. Nếu không mưa, tay cầm giới tử giận dữ tụng chú 21 biến ném vào trong biển, giới tử biến thành Kim xà điều, các rồng đều hoảng sợ tức mưa.

Lại nếu mưa nhiều không dứt, lấy bạch giới tử chú 21 biến, ném lên hư không, mưa tức ngưng.

Lại nếu có mưa đá, sương, tuyết, sấm sét lấy bạch giới tử chú 21 biến ném lên hư không, liền ngưng.

Lại nếu Thọ thần và các hang có các quỷ thần, chú bạch giới tử 21 biến bỏ vào trong lửa, các Thần đều hiện ra tùy ý sai khiến, tắt cả các Thần cây cỏ cũng đều hiện. Sơn tinh, quỷ mị vọng lượng đều phóng quang và đều lại hiện thân. Nếu chú bạch giới tử ném khắp bốn phương nơi thi đà lâm, tắt cả tử thi đều nhảy múa ca hát, các quỷ trong thi đà lâm đều hiện thân.

Nếu làm các thứ xe ngựa, chú bạch giới tử 21 biến mà ném, xe cộ đều nhảy múa.

Nếu chú bạch giới tử 21 biến ném nơi gạch ngói, tắt cả gạch ngói đều nhảy múa.

Nếu chú bạch giới tử 21 biến quăng vào quán rượu, rượu tức hết mùi.

Nếu chú bạch giới tử 21 biến quăng vào trong kho, lúa gạo đều bay đi hết.

Nếu muốn được giải thoát thành Ngũ thông Tiên, ba ngày ba đêm không ăn, trước tháp Xá lợi của Phật, tụng chú tám ngàn biến mỗi ngày. Chú Sư dùng năm thứ: nhũ (sữa), lạc (váng sữa), tô (bơ), thủy niệ (nước tiểu), ngư nhân (phân bò), trấp, mỗi ngày dùng một ít, lại mỗi ngày uống một chút nước đàn hương, mỗi ngày cúng dường, lấy dầu ở trên để nơi trước Phật, hương, hoa, trái cây, đồ ăn uống cúng dường. Mỗi ngày tụng chú 800- biến cho đến ba đêm, lại tắm rửa sạch sẽ, mặc áo trắng, không được nói chuyện, nơi trước tháp tụng chú 8000 biến, ba ngày cho đủ số. Lấy dầu hoà Thạch mật, ở trước Phật uống

một ít tức thành Ngũ thông Tiên, bay trên hư không tự tại. Nếu uống đủ 7 ngày tức trừ 3 độc, lục tặc, cửu phiền, ngũ cái, thập triền đều được xa lìa, thân Chú Sư thật mềm mại, đoan chánh sạch đẹp.

Lại pháp muốn cầu thuốc sống lâu, Chú Sư tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới, lấy dầu ở trước đựng trong đồ bằng đồng. Mật 4 phân, Tô 8 phân, Thiên mộc trấp 1 phân, nhật tạng du 1 phân, ngư nhũ 16 phân, tất cả hòa lại đem nấu. Tất cả đàn bà con nít, người có tang, loài vật không được cho thấy. Chú Sư cần trang nghiêm đạo tràng như pháp cúng dường đầy đủ, tắm rửa sạch sẽ, mặc đồ mới sạch, các loại thuốc, Thiên môn, Xá đã bỏ sấp bà liên hoa và thanh liên hoa, bà la, mạn nĩa lợi ca, cần đà phạ tư tất lợi phục ngôn, bạch đàn, ha lê lạc, tì lê lạc, am ma lạc, xương bồ, tất bát, hồ thúc, hồ càn cương, tiền hương, thanh mộc hương mỗi vị hồ thúc, hồ càn cương tiền hương, thanh mộc hương mỗi vị đều bằng nhau đem nấu không cho cháy khét, Chú Sư tay cầm nhánh cây lớn tô ma na vừa chú vừa quây thuốc, tay phải cầm bạt chiết la, tay trái cầm chuông lắc cho tiếng không gián đoạn, nhiều quanh đàn và thuốc, vừa đi vừa tụng chú. Dùng chỉ năm màu kết giới, không cho các quỷ thần lại gần, phước, năm màu tùy lực bố trí; lúc thuốc cạn dùng đồ bằng vàng, bạc đồng mới chưa dùng đựng thuốc, đem đến trước Phật an trí 12 loại trụ. Chú bạt chiết la để trên đồ đựng thuốc; chế thuốc, nấu thuốc đều lựa ngày giờ tốt, trước thắp Xá Lợi ngày đêm chí tâm cúng dường.

Ngồi kiết già tụng Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh 8000 biến, tâm chú và Tâm trung Tâm 8000 biến, mỗi ngày tụng chú, bình tức phóng quang, đựng vào bình thân liền cao lớn bằng bảy cây đa la, trang nghiêm đoan chánh như 16 tuổi, trên đầu có loa kế màu xanh. Sống lâu 10 kiếp, làm chúa trong các hàng sống lâu, bay trong hư không tự tại. Nếu không phóng quang, dùng tay chạm vào cũng được sống lâu ngàn năm, tướng tốt như trên. Nếu uống một ít tức không còn đói khát, đem thuốc chấm nơi trán tức ẩn thân, đi đến đâu cũng được tự tại, mọi người đều không thấy. Nếu hòa sữa bò mà uống tức được đại thông minh, nghe gì đều không quên mất.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Mười Một: Kiến Tạo Trân Bảo

Đồng 100 lượng, hộp khô 1 phân, diên thọ dược 1 lượng, ha lợi đa la, kiên cố sắc tra 1 lượng, ma tra la bà 1 lượng, mật 2 lượng, nhật tạng du 1 lượng, đem chôn dưới đất, lấy dầu nhật tạng và diên thọ dược bôi trên đồng và các thứ thuốc bạch giới tử và dầu lấy mật trộn lại. Hộp khô 1 phân tên Phạn là bồ chỉ ca khô, còn gọi là khát sa la, hòa chung. Xong kiết giới tác đàn. Dâng các món ăn uống sữa, bơ, trái cây cúng dường Phật đảnh và Hỏa Thần. Chú sư mặc áo sạch sẽ trước đàn tụng chú, gìn giữ không cho đàn bà, gà, chó, kẻ có tang thấy, thấy thì không thành. Khi nấu liền diêm diên thọ dược 1 chút, màu như mặt trời, xong lấy thuốc ra đem bỏ vào uất kim trấp biến ra màu vàng, tức thành tử ma kim, tùy ý mà dùng ngàn năm không biến. Tuy đồng nhiều ít mà được bao nhiêu vàng.

Bạc 100 lượng, đồng 300 lượng, diên thọ dược 3 lượng, loa bồi 5 lượng, du vương 3 lượng, kim khoáng 3 lượng, ngân khoáng 20 lượng, hộp khô 3 lượng, a ca sử la 3 lượng, la sa phạ tra 2 lượng, đa la 21 lượng như trên hòa hợp, khi nấu xem sắc như mặt trắng tức biết đã được. Nồi đồ đựng, dùng ngư nhủ 1 thăng, tả trí cu tử khoáng 3 lượng, phong cấp 100 lượng, bạch lưu ly 100 lượng, diên thọ dược 1 lượng, du vương 1 lượng, đa la 1 phân đâm nhỏ hòa mật thành viên, lấy đa la 1 phân hòa làm châu tùy ý lớn nhỏ, bỏ vào hủ sành, nấu cho cạn, khi có màu tía lấy ra đem nhuộm thạch mật tức thành bảo châu, tùy ý xử dụng.

ĐẠI PHẬT ĐẢN VÔ ÚY PHẬT ĐẢN KINH QUYỂN THỨ HAI

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa hạ Bính tý 1966



ĐẠI PHẬT ĐẢNH QUẢNG TỰ ĐÀ LA NI KINH

QUYỂN THỨ TƯ

(Đệ tam Vô Úy Bảo Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Bí Mật Tạng, còn có tên là Bảy tộc Vương, còn gọi Đại Phật Đảnh Nhất Thiết Như Lai Quang Minh Tự tất đất đa bát đất ra Đại thần lực nhiếp nhất thiết chủ vương đà la ni kinh. Đại oai đức tối thắng Kim luân tam muội chủ phẩm thứ 12 Bạch tán cái Phật đảnh kinh một quyển, có "Như thị ngã văn" sau có tin thọ phụng hành", Vì thời gian có hạn không thể viết hết được).

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Mười Ba: Kiến Triệu Thỉnh Chư Phật

* Tỳ lô giá na Tâm chú:

- **Um thập phạ ra ni hồng.**

Như Lai Tối Thắng tôn Tỳ lô giá na Tâm tụng đủ 100.000 biến. Cúng dường tất cả Như Lai xong lại tụng Nhất thiết Phật Tâm mỗi mỗi 100.000 biến, chỗ làm các việc đều thành, các tội tiêu trừ, đi đứng nằm ngồi thường được chúng sanh cung kính cúng dường.

* Tỳ lô giá na Tâm trung Tâm chú:

- **Um tát bà đất tha nga đa thập phạ ra na đế thế ha ra hồng.**

* Phật A di đà Tâm chú:

- **Um a mật lợi đa đế thế ha ra hồng.**

Chú này tụng mãn 100.000 biến, Phật A di đà tự hiện thân lại, tất cả chư Phật, Bồ tát cùng với bốn chúng Tỳ kheo. Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, Thiên, Long, Dạ xoa v.v... đều được thấy. Mạng chung sanh về thế giới Cực Lạc, hoa sen hóa sanh, không bị đọa địa ngục, hạ tiện, bát nạn, lục thú; sanh ra chỗ nào thường biết túc mạng, nghe nhớ không quên, việc cầu đều thành.

* Phật A di đà tâm trung Tâm chú:

- **Um a mật lạc đế hồng hồng.**

* Phật A Súc Tâm chú:

- **Um khát sa na vĩ ca đế hồng.**

Chú này, nếu có người nhớ niệm cho đến cung trời Phạm Thiên đều rung rinh. Sau khi mạng chung, được sanh về cõi Phật A Súc, hoa sen sanh ra, không còn thọ thân bào thai, lại không bị các thân địa ngục, biên địa, hạ tiện, súc sanh; sanh ra nơi nào thường biết túc mạng, nghe nhớ không quên; cầu điều gì đều được tùy ý thành tựu, chuyển nữ thành nam; nói ra điều gì đều được vừa ý.

* A Súc Phật tâm trung Tâm chú:

- **Um a đốt súc bà hà ni hồng.**

* Nhất thế Như Lai Tối thắng Tối tôn Kim Cang Tâm chú:

- **Um mật nhật la ni đất tha đa hồng.**

* Kim Cang tâm trung Tâm chú:

- **Um mặt nhật là bát để sa la bát để đồ sắc tra hồng.**

* Như Lai Trí Huệ Quang minh Tâm chú:

- **Um nương na phạ bà tư địa lợi địa lợi hồng.**

Nếu có người suy nghĩ nhớ niệm hay tiêu các tội A tì địa ngục, các oan gia không thể làm hại, hay đoạn ba độc phiền não, được thân thanh tịnh.

* Như Lai Trí huệ Quang minh Tâm trung Tâm chú:

- **Um nương na bà đế can du rô du rô hồng.**

* Như Lai Thật tướng Tâm chú:

- **Um tát đế dã bả đế xả duệ hồng.**

Nếu có người tụng chú này, thân miệng có mùi thơm hoa sen.

* Như Lai Thật tướng tâm trung Tâm chú:

- **Um nhạ đế ra bà rô ca nễ xả duệ hồng.**

* Như Lai Kim Đích Tích Tâm chú:

- **Um tô vĩ xỉ đệ tát rô tát rô tát bà ha.**

* Như Lai Kim Đích tích Quang minh Tâm trung Tâm chú:

- **Um bố ra đa bố ra nễ hồng.**

* Như Lai Diệu âm Tâm chú:

- **Um tì rô nễ tì rô nễ hồng.**

* Như Lai Diệu âm Tâm trung Tâm chú:

- **Um bà da vĩ ca đế hồng.**

Lúc bấy giờ Như Lai liền nói kệ rằng:

*Cúng dường kính lễ làm các việc
Tán Phậ , Bồ Tát , cùng các Thần
Dâng hiến các hoa và các trái
Đồ ăn thức uống trăm ngàn thứ
Dâng cúng chư Thần và lập đàn
An tử , huân lục trầm hương thấy
Kêu gọi , triệu mời và kính ngưỡng
Đọc các tâm chú và kết ấn
Tất cả tội chướng đều tiêu trừ
Tuỳ ý đọc tụng cùng thấy nghe
Trăm kiếp, ngàn kiếp thường thấy Phậ
Bồ tát , chư Thần đều ủng hộ
Tất cả mọi việc đều thành tựu
Do phụng đàn và ấn pháp thấy
Ác thú chúng sanh nghiệp mỏng manh
Tám nạn , nghèo cùng , không đầy đủ
Súc sanh biên địa thấy xa lìa
Như trên công năng nói không hết
Tất cả mong cầu đều tuỳ ý
Đều do Phậ đánh tâm lực .*

Bấy giờ Thế Tôn nói Liên hoa Phật đánh căn bản Tâm chú:

- Nam mô ra đất ra đá ra dạ da. Nam mô A lị da bà lô chỉ đế thấp phạ ra da
bồ địa tát đất phạ da ma ha tát đất phạ da ma ha ca lô ni ca da. Um bát đầu ma đà
ra ma ha du đà tát đất phạ địa lị địa lị bà la phạ ra bồ đề tát đất phạ ma nễ ca na ca
ni chân đô rô thấp phạ ra bộ sắc đế đà la ni ra bạt ni đa ra ca đà ni mịch mịch bạt
già phạm tam vị ra tam vị đỏa đa lợi na rô cam độ rô độ rô bát đầu ma tô bát đầu
ma ma ha bát đầu ma vĩ ma ra du đề hồng hồng phần tra sa ha.

* Liên hoa Phật đánh Tâm chú:

- Um bát đầu mê đà đà ra đà ra hồng.

* Liên hoa Phật đánh Tâm trung Tâm chú:

- Um bát đầu mê tát địa hồng.

* Liên hoa kết ấn chú.

- Um bát đầu mê yết tì tâm phạ bà hồng.

- Thứ nhất, kết Thân ấn dùng thỉnh triệu: Hai tay chắp lại, hai ngón trỏ cong như câu cách
1 phân, hai ngón giữa hơi co đầu dựa nhau, hai ngón vô danh co trong lòng bàn tay, hai
ngón cái vịn tiết giữa hai ngón vô danh, hai ngón út thẳng .

- Thứ hai, dùng trị bệnh hàng phục người: Tâm trung tâm ấn: Như Thân ấn đứng thẳng
hai ngón trỏ.

- Thứ ba, dùng phụng tống: Như Thân ấn, ngón vô danh phải đứng thẳng.

- Thứ tư, dùng kêu gọi quỷ thần: Như Thân ấn, hai ngón út thẳng.

- Thứ năm, dùng sai khiến quỷ thần: Như Thân ấn, thẳng ngón cái phải.

- Thứ sáu phụng tống: Như Thân ấn, thẳng ngón cái trái.

* Bồ tát Phổ Quang Căn bản chú:

- Nam mô ra đất na đá ra dạ da. Nam mô A lị da tam mạn đà đá đà la da bồ
đề tát đỏa da ma ha tát đỏa da, ma ha ca lô ni ca da đất diệt tha:. Um tam ma tam
mạn đề đà la đà la tam mạn đa ma ha đa ra đa ra chiết lị dạ đế tát ra tát ra hồng
phạ ra vật ra phạ ra đẵng ca đà ra hồng tát phạ ha.

* Bồ tát Phổ Quang Tâm chú:

- Úm tam mạn đà ca lị hồng.

* Bồ tát Phổ Quang Tâm trung Tâm chú:

- Úm tam mạn đà bố lạc ni hồng.

* Kim Cang Sân Cháp Kim Cang Tâm chú:

- Úm ma ha ngột lị đà da bạt chiết lý hồng hồng phần.

* Phật Thích Ca Mâu Ni Căn bản chú:

- Nam mô bạt đà phạ đế xá chỉ dả mâu na duệ đa tha da đa da, a ra a đế tam
miệu tam bộ đà da đất diệt tha: Um a di đế a di đa tộ duệ hà ra hà ra mễ đế lị a da
bà lô chỉ đế ca la ca la tam mạt da tát đề bà la mạt la ma ha bồ đề mạn trà vĩ thệ sa
ma kiêm tam ma diễm bồ đề bồ bồ ma ha bồ đề tát phạ ha.

* Phật Thích Ca Mâu Ni Tâm chú:

- Úm mạt lị mạt lị ma ha mạt lị tát phạ ha.

* Phật Thích Ca Mâu Ni Tâm trung Tâm chú:

- Úm mạt nễ mạt nễ tát ra sa trá ha.

* Phật Thích Ca Nâu Ni Ân Căn bản chú:

- **Úm ma mầu nễ đà ra nễ hồng hồng phẩn ta phạ ha.**

* Phật Thích Ca Mâu Ni tâm ấn chú:

- **Úm tam mật nễ thất li hồng sa bà ha.**

* Phật Thích Ca Mâu Ni Tâm trung Tâm chú:

- **Úm a xả ma nễ hồng.**

* Liên hoa Tạng chú:

- **Nam mô ra đất na đá ra dạ da. Nam mô a li da bà lô chỉ đế thấp phạ ra da
bồ đề tát đồa da ma ha tát đả da, ma ha ca lô ni ca da. Úm cu ma lợi bát đầu ma yết
tì tắc địa diễm tất địa mê tha mạo li đam mê tất li duệ xa tát phạ ha.**

Lại có pháp ngày nhật nguyệt thực, lấy ngưu tô tốt 1 lạng, xương bồ 1 lạng, để nơi bát bằng đồng, đem để trước Phật, lập một tiểu đàn, hương hoa, ẩm thực, các thứ cúng dường. Khi biết nhật, nguyệt thực được, bắt đầu ngồi xuống tụng chú 8.000 biến, tô tức phóng quang, đem lấy uống, liền được đại thông minh, ngày thuộc ba trăm bài tụng, tất cả các tội báo đều tiêu diệt. Còn xương bồ thì lấy một ít, còn lại đem cho mọi người, ai được ngậm vào đều được đại thông minh, các tội chướng cũng được tiêu diệt. Thuốc này nếu để trong nhà, tất cả quỷ thần đều lánh xa, không dám lại gần. Nếu có oan gia muốn làm hại, lấy cây tỳ ca la ni 108 đoạn, dài 12 chỉ, bỏ vô lửa đốt, tụng 1080 biến, trong ngàn do tuần tất cả oan gia, ác quỷ đều lánh xa, một khi bỏ đi ngàn năm không trở lại.

Lại pháp lấy tro tán cửa thành kết giới, ác ma, quỷ thần, Dạ xoa, La sát đều bỏ đi nơi khác, dân chúng trong thành đều được an ổn, không có bệnh tật, lúa thóc được mùa.

Lại nếu quỷ thần làm bệnh, lấy táo ma tử, lương yết tử, mạn đà la tử, yết đảo tử, mộ la dược, khát sa, mộ la ma tử, chi đắc lặc, ca cam lư, các vị bằng nhau, trộn mật làm viên, tụng Sân Nộ Kim Cang chú 1008 biến, thuốc này hay trừ 84 ngàn các loại bệnh quỷ. Xông lên đều bỏ chạy nơi khác, không dám ở lại, nếu có cưỡng sẽ bị tiêu diệt. Phạm Vương, Đại Tự Tại, Ma ha Ca la v.v... cũng đều bỏ chạy. Lục súc bị bệnh cũng được trừ lành.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Các loại ghẻ lác và sốt rét
Phạm vương , Tự Tại , các chư Thiên
Dạ xoa , La sát , các quỷ thần
Người được mùi thuốc đều xa chạy
Nơi có chiến trận và oan gia
Quỷ ác , trời , người đều hàng phục
Tất cả các loài súc sanh bệnh
Quỷ Thần nghe hương đều bỏ chạy
Như vậy oai lực không thể bàn
Đều do sức thuốc và sức Phật .*

Lại pháp muốn sai khiến Dạ xoa nữ, dùng miếng vàng, bạc chì vẽ hình Dạ xoa nữ mặc các y phục trang nghiêm, các món anh lạc nơi thân, thân kia đứng. Trước tượng làm một đàn nhỏ màu đỏ, dùng đồ ăn uống trái cây, tất cả đều màu đỏ để cúng dường, tụng

Sân Nộ Kim Cang. Tâm chú 1080 biến, đốt an tức hương, tượng kia tức bảo rằng: " Ông cần thứ gì nói đi". Chú Sư không nên sợ sệt, cứ tụng chú và bảo rằng: "Ta muốn từ nay về sau, người nghe lời ta." Nói như vậy xong, trong tâm có cần điều gì đều được như ý, sai khiến đi lấy vàng bạc, các báu, áo quần, tiền bạc hoặc sống hoặc chín, trong trăm ngàn dặm, đều lấy đem cho.

Lại lấy bình hoặc bát lấy ngu ru phần đồ một tiểu đàn, lấy bạt chiết la, đao, búa, kiếm, kích, bánh xe, gậy để trong đàn; nơi góc cửa đàn thiêu hương, dâng các món hoa quả, đồ ăn uống cúng dường, để bát tại giữa đàn tụng chú, bát tức cử động, sai bay đi đâu tùy ý.

Lại muốn chú Long, nơi có Long ở làm một đàn 8 tầm, Chư Phật, chư Thần đều theo phương hướng đặt đồ, dâng các món ăn uống hoa quả cúng dường như trước, đốt an tức hương, trầm hương, cho khói nghi ngút. Chú Sư kiết giới bốn phương, ngòi kiết già trước đàn tụng chú Phật Đảnh Tâm chú 1080 biến, Long tức hiện, sai khiến hỏi các chuyện quá khứ, hiện tại, vị lai thầy đều nói.

Lại pháp muốn chú gây, quyển sách, các vật người hay dùng y như trước, dùng ngu ru phần đồ một tiểu đàn cúng dường Phật và tụng chú đều được tùy ý.

Lại pháp Chú Sư lấy một con ốc tù và đứng nơi cao chú ốc 108 biến, bắt đầu từ hướng Đông lần lượt thổi đủ bốn hướng, tất cả các bệnh đều được trừ diệt, các quỷ thần đều bị trói.

Lại pháp thiêu hương, tâm niệm chú này, tất cả quỷ thần đều bị trói, không cần phải đọc ra tiếng.

Lại pháp thiêu hương, tâm niệm chú này, thầy chết đứng dậy, hỏi các sự việc đều trả lời.

Lại pháp muốn sai khiến quỷ Trà kiết ni, thiêu hương tụng chú, tất cả Trà kiết ni đều bị sai khiến.

Lại pháp muốn sai khiến Ma ha ca la, các quỷ thần, thiêu hương tụng chú đều sai khiến được, không dám trái lệnh.

Lại pháp muốn sai khiến Quỷ mị nữ, Dạ xoa nữ, Hồ mị, vọng lượng, yểm mị, thiêu hương tụng chú tùy ý sai khiến, nếu không sai khiến tức đi nơi khác.

Lại pháp ở trong thi đà lâm, đốt hương tụng chú, tất cả cô lâu tự nhiên đánh lộn nhảy múa.

Lại pháp nếu có ác vân, ác vô, mưa đá khỏi lên, thiêu hương tụng chú tức liền tan.

Lại pháp ở nơi nhà trống, thiêu hương tụng chú tất cả quỷ thần đều bỏ tảo thần, tùy ý sai khiến, cầu gì đều được y như tội tở.

Lại nơi Thi đà lâm bên cô lâu tụng chú, xương tức hiện ra người đứng dậy nhảy múa.

Lại pháp nơi núi sâu đồng trống, thiêu hương tụng chú, tất cả trùng chú đều bị cột trói, làm theo sự sai khiến.

Lại pháp muốn trừ oan gia, nơi thi đà lâm dùng muối, bơ, hai thứ hoà lại thiêu hương, tụng chú mỗi biến ném vào trong lửa mẫn 1008 biến, tất cả oan gia, chỗ chiến đấu đều thắng lợi và tiêu diệt.

Lại pháp trước tượng Ma Ha Ca La lập một hương đàn nhỏ, dâng các món ẩm thực cúng dường. Chú Sư mặc áo sạch sẽ ngồi trước tượng tưng Phật đánh Kim Cang Tâm chú 8000 biến, tượng tức phóng ánh sáng, gầm hét; Chú sư dừng sợ, mau mau đọc chú, Ma ha Ca la tức vào trong đàn, nhìn khắp 4 phía, Chú Sư dâng các món cúng dường. Ma ha Ca la vui vẻ khen rằng: "Lành thay, lành thay! Hay làm pháp hay cúng dường. Ông cần điều gì ta sẽ ban cho". Chú Sư được nguyện, cùng Ma ha Ca la làm quyền thuộc, tất cả đều được tùy ý không xa nửa bước.

Lại pháp trước tượng Đại Tự Tại Thiên, như trên cúng dường, tưng Như Lai Kim Cang Tâm Trung Tâm chú 1080 biến, xây mặt về phía Đông Nam, đốt an tức hương, tưng 108 biến. Lại chú an tức hương bảy biến mà thiêu, Đại tự tại Thiên và các quyền thuộc đều lại hiện thân khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Ông hay cúng dường như vậy, có cần điều gì ta sẽ ban cho". Chú Sư được nguyện, tùy ý mong cầu đều được cung cấp, ngày đêm gia hộ không rời nửa bước.

Lại pháp trước tượng Na La Diên, cúng dường như trước, dùng tay vịn chân Na la diên, tưng Như Lai Kim Cang Tâm chú 8000 biến, lại lấy an tức hương chú 7 biến mà đốt, Na la diên tức cử động khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Có cần điều gì, ta sẽ ban cho" Chú Sư đáp rằng: "Muốn được thân Na la diên" tức được như nguyện, mọi việc làm đều thành như Na la diên.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tự Như Lai Đảnh Phẩm Thứ Mười Bốn: Thư Hoàng Dược Pháp Và Bí Mật Đàn Pháp

Hùng hoàng 2 lượng, đựng trong đồ bằng đồng. Chú Sư tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới, đem thuốc để trong đàn nơi trước Phật, tưng Phật đánh Kim Căng Tâm 1080 biến, thuốc tức phóng quang minh, đem nhỏ vào mắt tức bay đi trong hư không, làm vua trong các vị ẩn hình, sống lâu 10 ngàn kiếp. Nếu ra khỏi, điểm nơi mắt được làm vua nơi Diêm phù đề, sống lâu 10 ngàn kiếp, phục tâng Long cung đều xuất hiện, ra vào được tự tại. Nếu thuốc ẩm, điểm nơi mắt, tất cả Như Lai Tâm Bí mật Căn bản chú, Tâm, Đàn pháp, ấn pháp đều xuất hiện, tất cả Quốc vương, đại quân, nhơn dân thấy đều hoan hỷ cung kính tôn trọng, muốn cần điều gì thấy đều cung cấp, như mặt trời ở trong đại chúng, nói ra điều gì mọi người đều nghe theo như con nghe lời cha mẹ.

Lại pháp nếu muốn vào trong lòng đất cho đến Kim Cang tế, Chú Sư trước Phật lập đàn, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch, ngày 01 khởi đầu cho đến ngày rằm, ngày đêm sáu thời tưng Phật đánh Tâm chú, mỗi 110 biến, tất cả quỷ thần nơi đất đều xuất hiện, kêu gọi sai khiến đều tùy ý. Chú Sư có thể vào 18 cõi đại ngục và Kim Cang tế, trong đó tất cả chúng sanh được thấy Chú Sư, tất cả tội chướng thấy đều tiêu trừ và được sanh lên cõi trời.

*** Như Lai Phật đánh đàn pháp.**

Lúc bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Muốn lập Như Lai Phật đánh đàn.
Cần gần suối nước chỗ taảnh tịnh
Nơi có hoa quả vườn rừng cây
Không có ngôi gạch cùng xương cốt
Chỉ ở một mình xa mọi người
Bốn phương kiết giới cùng trừ địa
Đào sâu một thước lựa đất vàng
Nếu như không có các đất tốt
Tìm đất nơi tốt đồ đầy hố
Tất cả phải nương phép chọn đất
Như vậy mới được thành tựu lớn.*

Lại lấy phân trâu, không có lấy phân bò cũng được, bỏ các chất dơ, hòa nước thơm chú 7 biến, làm thành bùn đắp đàn. Chú Sư hướng về Đông Bắc, đệ tử ở Đông Nam, cầm chỉ trắng, Chú Sư đi qua Đông Nam, đệ tử đi theo Tây Nam cho đến góc Đông Bắc cột chỉ kết giới. Sau đó, Chú Sư ngồi góc Đông Bắc, đệ tử Đông Nam như vậy cột 1 vòng.

Lại bắt đầu như trên, ở phía trong dùng năm màu kiết giới đạo, thứ nhất màu vàng, thứ hai màu trắng, thứ ba màu đỏ, thứ tư màu xanh, thứ sáu màu đen, vẽ ba đường như vậy. Nơi từng thứ nhất có bốn cửa, lấy bột hương bùn đắp nơi đất, lấy nhũ đầu hương, long não hương nấu nước, vẩy nơi trung tâm. Nơi giữa vẽ Phật, ngồi tòa sen như nhập định; nơi chỗ ngồi vẽ biển, ao, tất cả Địa thần, rồng chín đầu, hải mã, sư tử, voi, cá, các loại thú nơi nước, đều ở bên trái Phật, lộ nửa thân, mỗi mỗi đều cầm hoa quả, các báu cúng dâng Phật.

Bên phải, Phần Nộ Thần như Ma ha ca la có tám tay, cầm các bảo vật trang nghiêm như pháp. Góc Tây Bắc, bên phải Phật, vẽ núi tu di, lầu các cung điện bảy báu, nơi trên cung điện vẽ thần A tu la có bốn cánh tay, tay phải cầm mặt trời, tay trái cầm mặt trăng, tay thứ nhì bên phải cầm hoa sen, tay thứ nhì bên trái cầm gậy. Bên phải, phía trong vẽ Hỏa thần, Tự tại Thiên, Phạm Thiên, sư tử và các nạn v.v... có các rồng năm đầu, bảy đầu, ở nơi ao hiện nửa thân, thứ nhất hai bên vẽ Bát chiết la, vẽ một người cầm bánh xe, một Thần cầm chày Kim Cang, một thần tay cầm đề lị lự la văn, một thần tay cầm mâu tòa yết la, một thần cầm cây nhọn, một thần cầm đao, một thần cầm búa, một thần cầm gậy, một thần cầm quân trà, một thần cầm cọng sen.

Bốn cửa vẽ rồng năm, bảy, chín đầu, Tây màu trắng, năm đầu, Bắc màu đen, ba đầu. Nơi trong đàn đắp vàng bạc bảy báu, dây ngũ sắc 49 tầm, tiền vàng, tiền bạc mỗi thứ 108 đồng. Dùng tràng phn bảo cái trang nghiêm, không được dùng keo da để vẽ, họa sĩ phải thọ bát quân trai giới, tắm rửa mặc đồ sạch sẽ sau đó mới được vẽ, nhất nhất phải y như pháp. Đồ ăn uống phải sạch sẽ để trong đồ bằng vàng, bạc đồng nếu không có thì bằng đất cũng được, 5 lư hương, 5 cái quyết bằng đàn hương dài 4 chỉ, đóng 4 góc đàn, 4 cái quyết bằng đồng dài 12 chỉ, đóng 4 góc, trùng thứ nhì. Lấy khư địa la mộc làm quyết dài 16 chỉ đóng 4 góc phía ngoài đàn, chỉ ngũ sắc giăng chung quanh. Năm quyết bằng

sắt dài 4 chỉ đóng trung tâm 1 cái, 4 cái kia đóng 4 góc, nơi Chú Sư ngồi, các Thần mỗi mỗi đều cúng dường.

Hoan hỉ viên 3 viên màu xanh, dùng các thức trái hòa hợp làm 3 viên, trăm ngàn ẩm thực làm ba bát sữa bơ, bồ đào, mật, đường v.v... mỗi thứ ba đĩa; áo, tràng, hoa, mào, để bên Phật mỗi bên ba cái. Lấy bạch giới tử và bông lúa hòa lại chú 7 biến, bốn hướng đem rải làm thành đại giới tịnh đàn. Sau đó, hộ thân tác ấn trên đành gọi là Hoán đành. Sau, lấy bán ngũ vị trấp chú 21 biến, hòa nước mà tắm, mặc quần áo sạch sẽ, ngồi xây mặt về hướng Đông, kết già phu, trước Giáp ấn, suy nghĩ như thế này: “Ta nay mặc Kim Cang giáp, không ai phá hoại nổi.” Liền tụng Sân Nộ Vương Tâm cú trăm ngàn biến, chư Thần trong đàn cử động, Chú Sư nên an tâm đừng sợ. Lại tụng Như Lai Liên hoa bí mật tạng quang tụ Phật đành Tâm 8000 biến. Tụng xong ở phía Nam, có con rắn lớn bò lại miệng mắt phóng quang, mặt mày ghê sợ hung ác, vào đàn ở trước Phật khoanh tròn, ngó nhìn bốn phía. Chú Sư không được sợ hãi, mau mau tụng chú không có gián đoạn, đem các đồ ăn uống, hương hoa cúng dường cho rắn, rắn tức hỏi Chú Sư rằng: “Ông cần làm gì? Ông cầu việc gì? Chú Sư đáp: “Ta chỉ muốn vào Kim Cang tế.” Hỏi: “Vì sao muốn vào Kim Cang tế?” Đáp: “Ta không làm hại Thần và Dạ xoa, chỉ muốn cứu độ, thương xót chúng sanh.” Rắn bảo: “Tất cả tài vật và các loại báu người có thể lấy. Chú Sư đáp: “Ta không vì tài vật, thọ các đau khổ vì muốn cứu chúng sanh thôi, nên muốn vào trong Kim Cang tế, mau hãy giúp cho ta.” Rắn kia muốn bỏ chạy, không chịu ban cho điều nguyện, tức lấy xương người chết làm then một cái, tụng Như Lai Sân Nộ Kim Cang Tâm chú 21 biến, đóng trước tòa của rắn, rắn nói rằng: “Chú Sư người thật bạc tình, vì sao đóng tim ta?” Chú Sư lại tụng Kim Cang Sân nộ chú, chú bạch giới tử 8000 biến ném nơi đầu rắn, rắn cúi đầu sát đất trong miệng chảy máu. Chú Sư đứng dậy lấy máu ấy chia làm ba phần, một phần hòa với du vương và bạch giới tử, phần hai hòa hùng hoàng và na la diên dược, phần thứ ba hòa điểm nhãn dược. Chú Sư lại ngồi xuống, lấy bạch giới tử tụng Kim Căng Sân nộ Tâm chú, dùng tâm giận dữ mà chú 108 biến vãi nơi trong đàn Địa thần, Kim Cang tế thần, Tôn na lị thần, các Thần đều đứng dậy mà lại. Chú Sư lại kết giới, các quyết không được nhỏ, rắn tức bỏ đi, các khoen vẫn đứng yên.

Chú Sư nếu thấy động, tức đem hương hoa ẩm thực cúng dường, lại chú bạch giới tử mà vãi. Tất cả chư thần đều nói rằng: “Chú Sư ông cần thứ gì? Chú Sư đáp: “Ta nay muốn vào trong Kim Cang tế.” Các Thần nói: “Ta nay sẽ cho ông được tùy ý”. Nói xong, trong đàn có sữa, trong sữa có ánh sáng, Chú Sư liền lấy hùng hoàng, nhãn dược, điểm hai mắt sáng như mặt trời phóng ánh sáng, lại điểm hai cánh tay, hai mi, giữa chân mày, hai tai tóc, mũi miệng, đầu âm; điểm xorong, như mặc áo giáp Kim Cang, tất cả quỷ thần trong đất không làm hại được. Do điểm và uống thuốc tức được an lành.

Lại tụng Vô Uy Phật đành bí tạng 20, trong tâm nhớ niệm Sân Nộ vương Tâm chú tức vào Kim Cang tế cùng các Địa thần tôn na lị v.v... vào cung, tức thấy nước lớn trong nước có nhều rồng rắn. Chú Sư tức lấy thuốc hòa du vương bôi nơi thân và bạch giới tử, vãi xuống nước, nước tức cạn, rồng rắn đều hiện lại, liền vào Long cung, thấy các lưu ly bảo vật trong ngoài chiếu sáng, trong phút chốc trong đá hiện ra cá Ma kiệt thật giận dữ hung ác, hai răng trên lòi ra, lưỡi le dài 40 do tuần, miệng rộng trăm do tuần, nghiêng răng tiến lại gần. Chú Sư không nên hoang mang, nhìn qua bên phải có một cái hang để trốn,

dài 10 trượng, chỗ ẩn gọi là Thiên đột; tức tụng Sân Nộ Kim Cang chú, chú bạch giới tử 20 biến mà vãi, then tức rút xuống thành ra cửa lớn, bên trong có hai cây đao lớn, ở giữa nơi hai cây đao đi vào bình yên.

Vào trong thấy một La sát mặt mày xấu xí hung ác, có một mắt, nhe hai nanh, Chú Sư liền hướng bên phải mà đi, không được lui từ từ lại gần, miệng tụng chú này: **hồ rô hô rô quân tra lợi tác**. Tụng chú này chú bạch giới tử ném La sát, La sát sợ sệt bỏ chạy, quên cả phương hướng, cho đến sức cùng lực tận. Chú Sư đi theo tức thấy một phong môn tế, tụng Tâm chú, chú bạch giới tử và du ném nơi cửa, tức vào cổng Thủy thần. Lấy bạch giới tử mà ném tự nhiên tránh ra được; vào cửa Địa thần. Lại lấy bạch giới tử mà ném, cửa tức mở ra, đi tới sẽ thấy một cửa trong cửa có một cái đàn lớn, nơi đàn có các Thần. Bốn mặt có hoa báu, vườn, rừng, ao, suối, các loại cây trái đều bằng bảy báu, bốn bên đàn có các Thiên nữ trang nghiêm các thứ, anh lạc, vòng xuyên nơi thân, hương thơm, hương xoa, phấn sáp tướng mạo đoan chánh như hoa sen hồng, tay cầm bình báu tay phải cầm đao hoặc cầm Kim Cang, hoặc cầm linh, hoặc cầm ốc, hoặc cầm ấn, hoặc cầm khế, lại làm các món âm nhạc ca hát, hoặc cầm trang phấn, bảo cái mà lại.

Chú Sư tức được nội tối thắng thành tựu, thân được vào đại vô úy tế. Lại có Thiên nữ lại dâng bảo kế, Chú Sư nhận lấy nhưng không nên nói, đi đến đại bảo tế sẽ thấy một cái ao, chung quanh có hoa quả cây trái, đất bằng bảy báu, cát vàng trải khắp đẹp đẽ vô cùng. Lại bốn phía có bốn ao, hướng Đông ao cam lồ, hướng Nam ao nước thơm, hướng Tây Bảo Quang, hướng Bắc ao sữa. Chú Sư đến ao tắm rửa, tất cả các bụi bặm đều sạch, lại vào ao bảo tâm, xong vào ao thơm, lại vào ao sữa, sau vào ao đàn hương, từ nơi ao hương lại vào ao cam lồ, trước sau tắm gội. Xong rồi được bay trong hư không, đều có loa kế, tóc màu xanh, thân như vàng ròng, sống lâu 92 ức trăm ngàn kiếp.

Mười phương chư Phật Bồ tát đều hiện thân, tự tại bay đi mười phương, được đại thành tựu chư thiên nhơn vui vẻ gần gũi, ủng hộ cúng dường. Làm vua trong các Kim Cang tế, thành tựu 92 ngàn đại Chú Sư đều qui y, có 92 ức trăm ngàn cu chi đệ tử, thiên cung mỹ nữ lại vây quanh, cung kính tôn trọng; sau khi mạng chung sanh về Cực Lạc thế giới, liên hoa hoá sanh, sanh ra nơi nào đều nhớ túc mạng. Tất cả Như Lai tộc bí mật tạng, chú ấn và đàn pháp vô số nghe rồi không quên, lại được Vô cầu Liên hoa quảng tụ đại Sư tử Phật đánh Như Lai bí mật đà la ni, Bảo tạng đà la ni Phật đánh chú. Tòa báu, kim tử trên hư không hiện xuống, Chú Sư được đại Bồ đề cho đến thành Phật.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh
Phẩm Thứ Mười Lăm: Biện Thất Chủng Phật Đảnh
Trì Tụng Biến Số Thành Tựu

Lúc bấy giờ Vô Cầu Bảo Quảng tụ bí mật tạng Như Lai Phật đánh Tâm chú thấy được kết quả thành tựu được hay làm các việc biến hiện hay thành tựu được các việc lớn.

Bấy giờ lại lần lượt nói chú một chữ, hai chữ, ba chữ, bốn chữ, năm chữ, sáu chữ, bảy chữ, tám chữ, chín chữ, mười chữ trì tụng quyết định thành tựu không nghi, hiện đời

được quả bảo, hưởng là ở vị lai, tất cả nạn nghèo cùng, biên địa, hạ tiện, khổ ách, đói khát v.v... các tội ngũ nghịch, tứ trọng, thập ác do tụng chú này, đều tiêu diệt, đầy đủ lục ba la mật, các công đức thiện căn. Tất cả Như lai đều khen: đây là con ta: ba đời chư Phật đều nói: đây là con trưởng đầy đủ Thập địa, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng bồ đề, chuyển Đại pháp luân. Nói Tỳ lô giá na, Phật Thích Ca Mâu Ni hàng phục bốn ma, chế các ngoại đạo, khiến cho chúng sanh được đại bồ đề, đến bất thối chuyển.

Nếu có người đọc tụng chú này được công đức cao như núi Tu đi, sâu như biển lớn, thường khen Tam Bảo, thương xót trời người, khiến được độ thoát khỏi sanh, lão, bệnh, tử, vĩnh viễn xa lìa ba độc. Nếu đọc, nêu khen, nêu viết chép có được công đức không nói hết được, lại được tất cả Đảnh ấn đàn chú pháp của chư Phật như trong bàn tay, tùy ý mong cầu đều được thành tựu.

Bảy giờ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nơi tòa sư tử Đại pháp vương Như Lai bí mật tạng đà la ni, công đức đều đầy đủ tất cả Phật đảnh chú tự số, tức nói chú rằng:

- **Hồng** (một chữ) **Úm cu số hồng** (hai chữ) **Úm bát đầu mâu sắc nị sa** (năm chữ) **Úm thị phạ ra hê rị thi duệ** (sáu chữ) **Úm bát ma cu hê duệ hồng địa lị ca** (bảy chữ) **Úm mật ni bá nỏa mê mạn nỏa rị** (tám chữ) **Úm a địa sắc tra na du để hồng phẩn** (chín chữ) **Úm a mâu ca mật ni bát thu mâu sắc nị sa** (mười chữ).

(Trong tạng không thấy ba chữ, bốn chữ)

Đây là mười Đại chú Liên hoa bí tạng chú. Ta nay nói, nếu có người nơi mười đại chú Như Lai Tâm ấn đàn pháp, thọ trì đọc tụng, tất cả tội lỗi đều tiêu trừ, lại được thành tựu mất thấy tâm mong, tất cả các việc quá khứ, hiện tại, vị lai đều thành tựu.

Bảy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Không cần ngày giờ và thời tiết
Không cần sao tốt và trai giới
Chỉ cần xưng tụng đều thành tựu
Phải nên tin tưởng chớ nghi ngờ
Cần phải đốt hương cúng dường Phật
Hoa quả ẩm thực lập hương đàn
Phải cần thánh tịnh tụng chú này
Nguyện cầu thành tựu được thành Phật.*

Lại nói Nhất Tụ chú pháp:

Nếu muốn thành tựu chú pháp một chữ, tụng đủ trăm ngàn biến, cần phải thương xót chúng sanh cũng như là con, bỏ tham, sân, si tức được Đệ nhất địa, trăm ngàn cu chi Như Lai vui vẻ khen ngợi, nơi trăm ngàn cu chi Như Lai trong các căn lành được Đệ nhất Pháp, trí huệ khải, được phước đức sống lâu, được chứng Nhất thế Như Lai Bí mật Quán đảnh Tam muội, được căn lành rộng lớn, được giới của tất cả Như Lai, hay diệt tứ trọng, ngũ nghịch, các tội chướng; sau khi chết vắng sanh Cực Lạc thế giới, hoa sen hóa sanh, sanh ra nơi nào đều nhớ túc mạng, được đại tự tại, đây gọi là Đệ nhất địa.

Đệ Nhị Tụ Phật đảnh chú:

Nếu muốn thành tựu chú hai chữ này, tức được Đệ nhị địa, được hai cu chi trăm ngàn Như Lai vui vẻ ngợi khen, được thiện căn lớn, phước đức vô lượng vô biên, hiện

được Bảo quang thí đà la ni, thấy được Vô Cầu Quang Như Lai, được vào Vô cầu Quang Minh Phật đánh đàn, được thấy tất cả Như Lai bí mật tam muội, được thấy tất cả Như Lai đại ấn pháp, được đại bồ đề, mọi thứ trang nghiêm Phật đánh, hiện đời được đại an lạc. Tất cả Như Lai vui vẻ bán cho thành tựu, sau khi chết vắng sánh Vô Ưu Phật quốc, hoa sen hóa sánh, sanh ra nơi nào cũng nhớ túc mạng.

Đệ Tam Tự chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú ba chữ này, tụng mãi trăm ngàn biến tức được Đệ tam địa, được Phổ diện đà la ni, được phổ độ biến hóa Phật đánh đà la ni. Chỉ cần trì tụng được ba ngàn cu chi, Như Lai vui vẻ ngợi khen, phước đức vô lượng, thiện căn rộng lớn, được thấy Như Lai Liên Hoa Tạng A nậu đà la tam miệu tam bồ đề. Như Lai kim sắc duỗi cánh tay vàng xoa đầu nói rằng: “Ông sanh cõi của ta, là con của ta. Sau khi chết sanh về cõi Vô Cầu Liên Hoa Nguyệt Quảng Như Lai, sanh ra nơi nào thường được túc mạng, sống lâu a tăng kỳ kiếp.

Đệ Tứ Tự chú công đức pháp:

Nếu muốn thành tựu chú này, trước cần tụng trăm ngàn biến tức được Đệ tứ địa, được thanh tịnh vô cầu vô tử tối thắng, được Vô Cầu Pháp quang minh tam muội, được bảo trung Tôn thắng đà la ni, được bốn cu chi trăm ngàn Như Lai vui vẻ ngợi khen, được đại phước lợi, sanh căn lành lớn, lại được vô lượng vô biên công đức trang nghiêm. Một khi trì tụng được thấy Như Lai Bảo Thắng khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông nay được sanh trang nghiêm quốc độ, sau khi chết được sanh về thế giới Bình Đăng Bảo Tráng Nghiêm, hoa sen hóa sanh, đầy đủ mọi thứ, thường nhớ túc mạng.

Đệ Ngũ Tự chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú năm chữ, trước tụng mãi trăm ngàn biến, được năm cu chi trăm ngàn Như Lai vui vẻ ngợi khen, sanh căn lành lớn, được vô lượng phước, lại được thấy Như Lai Bảo Nguyệt A nậu đà la tam miệu tam bồ đề hiện ra nơi biển lớn, đầy đủ tứ chúng.. Như Lai khen rằng : “Lành thay! Lành thay! Ông tụng chú này hiện đời được Đệ ngũ địa, được Vô Cầu Nguyệt quang minh tam ma địa, lại được Nguyệt quang minh Bảo tràng phần đà la ni, Như Lai bảo Nguyệt nói: “Ông nhất định sanh về cõi của ta, sau khi chết năm cu chi trăm ngàn Như Lai hiện lại trước mặt bảo rằng: “Thiên nam tử, chớ nên sợ sệt ông có đại phước đức, được hóa sanh thế giới của Như Lai Vô Cầu Nguyệt, thường nhớ túc mạng, đầy đủ công đức.

Đệ Lục Tự chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú sáu chữ, tụng trăm ngàn biến tức được Đệ lục địa, được quá khứ, hiện tại, vị lai trang nghiêm thế giới tam ma địa, được Phổ quảng Đà la ni, được Như Lai Vô Cầu Nguyệt Quang Minh Liên Hoa Tạng Vương biến hiện các món khiến Chú Sư được thấy. Phật bảo Chú Sư rằng: “ Lành thay! Lành thay! Ông mau thành ma ni Phật đánh Quảng tụ Quang minh đàn ấn pháp, mau được bất thối chuyển, sáu cu chi trăm ngàn Như Lai vui vẻ ngợi khen, tức được Nhất thế tộc trung hoán đánh, sống lâu sáu ngàn năm sau khi chết được sanh về các cõi Phật, hoa sen hóa sanh, sánh ra nơi nào thường nhớ túc mạng, tất cả chúng sánh cung kính.

Đệ Thất chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú pháp này, trước tụng đủ trăm ngàn biến tức được Đệ thất địa, bảy cu chi trăm ngàn Như Lai hiện tiền vui vẻ ngợi khen, được thấy Phổ Biến Quang minh Như Lai duỗi tay xoa đánh thọ ký, nói rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông được sanh về cõi của Như Lai Phổ Kiết Tường, hoa sen hóa sanh, đầy đủ các món trang nghiêm, sau khi chết sanh về thế giới Như Lai Phổ Biến Kiết Tường, sanh ra nơi nào đều nhớ túc mạng, được thấy tất cả Như Lai.

Đệ Bát Tụ chú công đức công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú tám chữ này, trước tụng trăm ngàn biến tức được Bát địa Bồ tát vị, được thấy tất cả Như Lai bí mật tam muội đàn hoán danh, được văn trì bất vong (nghe rồi không quên), lại nói năm tộc:

Thứ nhất Như Lai tộc, thứ hai Liên Hoa tộc, thứ ba Kim Cang tộc, thứ tư Ma Ni tộc, thứ năm Đại Tam Muội tộc. Như vậy các tộc đều không quên, Kim Cáng không phá được. Như Lai Tối Thắng, Như Lai Kim Cang Tụ, Như Lai A Súc, Như Lai A Di Đà, Như Lai Tỳ Lô Giá Na, Như Lai Bảo Quang. Tất cả Như Lai nhớ trì, xưng tên đều hiện thân; nếu người tụng chú này các Như Lai đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Chúng ta tuy hỉ được tất cả Như Lai bất thối như trăm ngàn Như Lai A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, được căn lành lớn, công đức vô lượng. Tất cả Như Lai đều hứa khả, sau khi chết tất cả Như Lai đều hiện. Như Lai khen rằng: “Thiện nam tử ! Hãy theo ta sanh về cõi Phật đắc A nậu đa la bất thối bồ đề.”

Đệ Cửu tụ chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú chín chữ, trước tụng trăm ngàn biến tức được Đệ cửu bất thối địa, mọi việc tùy tâm. Tất cả Như Lai lại bốn quốc, trí Phật rộng lớn đều hiện ra hết, được chín cu chi trăm ngàn Như Lai khen ngợi, được công đức vô lượng vô biên phước lực tăng trưởng như núi tu di, được thiện căn lớn, sâu như biển cả, tự thân thấy mười phương chư Phật vì mình nói pháp, biến hiện mọi thứ, trụ bất động địa, được bất thối chuyển.

Đệ Thập Tụ chú công năng pháp:

Nếu muốn thành tựu chú mười chữ, tụng mãi trăm ngàn biến xong tức được bất thối chuyển Đệ thập địa Bồ tát. Chú Sư thân thường có Như Lai Phật đánh, được ngũ nhãn thanh tịnh, được tất cả trí huệ của Như Lai, được mười cu chi hằng hà sa na hữu đa trăm ngàn vạn ức Như Lai cúng dường, được mười cu chi hằng hà sa na hữu đa trăm ngàn vạn ức Như Lai các công đức không thể nói, không thể so lường;. Trên đầu Chú Sư phóng quang minh, trăm ngàn cu chi hằng hà sa trăm ngàn vạn ức như lai khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Thân ông được đại đồng mãnh tam muội Vô cấu Liên hoa Phật đánh tam muội, Sư tử hồng tam muội, Bảo tràng tam muội, Bảo Tộc tam muội, Đại đà la ni tam muội. Diên quang tam muội, Kim Cang giới tam muội, Chúng chúng biến hiện tam muội, Nhứt thiết Như Lai hứa khả tam muội, Vô Cấu quang Phật đánh tam muội. Nếu có người trì tụng nhớ niệm đều được các đại tam muội như đã nói ở trên, lại cúng dường nhớ niệm cũng được các đại tam muội như trên.

Mười đại đà la ni này nếu có người mỗi ngày thường nhớ niệm tụng trì và chuyên đọc đà la ni tâm kinh được công đức lớn, sống lâu như núi Tu di, được văn trì, hay trừ

diệt các địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, côi Diêm la, tam báo, bát nạn, bảy nghịch các tội. Tất cả chúng sanh được nghe tên của Thần chú này tất cả tội chương còn được tiêu trừ, hà huống y như pháp thọ trì.

ĐẠI PHẬT ĐẢNH VÔ ÚY BẢO QUẢNG TỰ KINH QUYỂN THỨ TƯ



ĐẠI PHẬT ĐẢNH QUẢNG TỰ ĐÀ LA NI KINH

QUYỂN THỨ NĂM

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Mười Sáu: Mật Đàn Bát Lượng Đại Đàn Pháp

Lại nói Vô Cấu Bảo Liên Hoa Phật đảnh tự tâm hết thấy Như Lai Bí mật đại đàn, biến hóa hết thấy chư Phật hứa khả đàn, quyết định tối thượng đàn. Lựa chọn đất sạch nơi gần biển, sông, suối; nơi đó nếu có các hoa cỏ thơm lạ, không có ngói đá xương cốt, đất màu vàng, có hoa và cỏ xanh tươi, như thế mới lập đàn được. Cần phải trắn đất, đổ đất và tường vách v.v... kiết giới như đàn đã nói trước. Đàn rộng 1 cánh tay, nơi giữa phải cao và bằng phẳng, mặt đàn phải láng như mặt gương, lại lấy nước thơm vẩy khắp chỗ, các loại đồ dùng đều phải mới sạch tịnh, các giới đạo đều như pháp ở đàn trước. Ở giữa vẽ 108 hoa sen cánh, hạt, nhụy đều y pháp. Nơi trên để Phật Thích Ca Mâu Ni, bên trái để Kim Cang Tạng Sân Nộ Bồ Úy hình, bên phải Ca nị Sắc tra Thiên ngồi nơi đất, thông một chân, mặt mày đoan chánh vui vẻ nhìn Phật. Nơi phía trên tòa sen chỗ Phật ngồi, vẽ 32 cung trời, hướng Đông vẽ Đế Thích thân tướng trang nghiêm đầy đủ, hướng Nam vẽ Phạm Thiên cũng vậy. Hướng Tây vẽ Tự tại thiên cũng như trước; hướng Bắc vẽ Đại Tự Tại Thiên cũng đều như vậy. Bốn góc vẽ bốn Đại Thần vương cùng các quyền thuộc, đầy đủ các món trang nghiêm.

Lại từ phương Đông bắt đầu ở khoảng giữa, vẽ một đàn nhỏ 5 màu, bốn mặt đều như vậy làm trung cách, một mặt chia làm 9 cách; Trung tâm một cách làm cửa (cách là vách ngăn) bốn phía đều như vậy, cộng lại là 32 cách. Từ Đông Bắc khởi đầu theo chiều phải vẽ một Ma Ma kê Thần, thứ hai Sân Nộ Thần, thứ ba Da la Thần, thứ tư Câu Thần, thứ năm Kim Cang Thần, thứ sáu Nhựt Thần, thứ bảy Đại bạch Thần. Nam phương, thứ tám Liên hoa Tôn na Thần, thứ chín Thiên Thần, thứ mười Địa Thần, mười một là Sứ giả Thần, mười hai Kim cang Sứ giả Thần, mười ba Kim Cang Nha Thần, mười bốn Công Đức Thiên Thần, mười lăm Bà la tô phạ Thần, mười sáu Nguyên tỳ Thần. Tây phương, mười bảy Hư không Tạng Thần, mười tám Hải Thần, mười chín Chập loa Thần, hai mươi Loa kế Thần, hai mốt Đại hắc Thần, hai hai, Kim cang tộc Thần, hai ba Diêm la vương Thần, hai bốn Sân nộ Dạ xoa (Hỏa Thần), hai lăm Long vương Thần, hai sáu Bạt Nan đà Long vương Thần, hai bảy Ma nữ Thần. Như vậy, các Thần tùy bốn pháp trang nghiêm mặt mày thân thể.

Ở ngoài viện 4 góc vẽ Kiết tường ấn hay Tứ Thiên vương cũng được, lại vẽ ngoài đàn viện thứ nhất làm 9 cách, vẽ từ góc Đông Bắc, thứ nhất Kim cang ấn, thứ nhì Chuyển, thứ ba Tam xoa, thứ tư quyền sách, thứ năm hậu đột (hang), thứ sáu là gậy, thứ bảy sanh, thứ tám là chùy, chín là đạo, mười phan, mười một bạt chiết la, mười hai loa (ốc), mười ba sư tử tòa, mười bốn phan, mười lăm cá ma kiệt, mười sáu Liên hoa sóc 4 cái để 4 góc, 24 bảo bình 4 góc 4 cái, 25 kiết tường ấn. Phía Nam làm một lò lửa có Thần cầm, phía Đông có một cái vạc, phía Tây có bảo bát, phía Bắc cà sa 25 điều.

Lại ở phía ngoài, vẽ một trùng mặt, mỗi 4 khuỷ phân ra làm 2 phần. Phía trong y màu phương hướng, trên đất vẽ hoa sen bảy báu, mặt khắc bảy cái. Hướng Đông nội viện lập một tiểu đàn 2 khuỷu, trong đàn vẽ Bồ tát Trí Huệ, Bồ tát Quan Tự Tại, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ tát Trừ Cái Chướng, Bồ tát Hư Không Tạng, Bồ tát Địa Tạng. Lại làm một hoa sen để bát báu, như hình mặt trăng. Ở Nam phương, lập tiểu đàn 2 khuỷu (khuỷu= 1 cánh tay), trên có các Bồ tát, Bồ tát Phổ Hiền, Bồ tát Di Lặc, Bồ tát Kim Cang Tạng, Bồ tát Vô Tận Ý, Bồ tát Hải Tạng, Bồ tát Kim Cang Khế, các vị Bồ tát tay kết ấn khế, cầm kinh, hoa sen, bảo châu tùy theo bốn hình. Tây phương cũng lập một tiểu đàn 2 khuỷu, trên có Bồ tát Dược Vương, các Bồ tát bung núi Tu di, biển cả, mặt trời mặt trăng, sao, 32 ngàn đại Thiên thế giới v.v... Phương Bắc cũng lập một tiểu đàn 2 khuỷu vẽ Kim Cang Bát chiết la. Đại đao Kim Cang, Sư tử Vương Tổ bà Kim Cang, Kim Cang Đánh vương, Kim Cang Tướng vương, Kim Cang Chùy, Kim Cang Câu, Long Bát chiết la, Liên hoa Bát chiết la, Đại Liên hoa Bát kiết la, Kim Cang Toả, Kim Cang Đao, Kim Cang Kích. Lại làm kết giới ba lần đóng (quyết) then.

Đàn thứ nhất là then bằng cây thơm (then làm như cây đinh) thứ hai then bằng đồng, thứ ba then bằng cây khư đà la, dài như ở trước có nói. Tất cả đồ khí dụng đều dùng bằng vàng bạc và phải mới, nếu không có, dùng đồ bằng sứ gốm cũng được. Đồ ăn uống các món hoa quả dâng cúng nơi trước Phật, Bồ tát, chư Thần. Ở bốn góc để tháp Xá Lợi bảy báu, lư hương bốn cái, các thứ trân bảo cũng đem cúng dường. Bốn phía đàn đều y như pháp dâng cúng. Phật tượng đều ở phía ngoài đều xây mặt vô đàn, phan phướn như pháp treo bốn bên, dùng các loại hương Bát đa la hương, Huân lục hương, Bạch đàn hương, Tô hộp hương, Trầm hương, An tức hương, An thiên hương, Bát nhã la bà hương, Giáp hương, Long não hương, Uất kim hương, dùng các thứ hương trên thiêu và cúng dường các loại âm nhạc.

Pháp kết giới: Trước kết Bốn phương giới, sau kết Đàn giới, kết Đánh giới, kết lộ thân giới, kết Đại Hộ thân, sau mới nhập đàn, hành tam muội giới, ấn chú trước sau, cùng kết Hoa giới, Lai Chú sư cần tắm rửa thanh tịnh ngáy 3 lần, mặc y mới. Sau đó ngồi nơi sạch sẽ, không được đến chỗ dơ uế, ăn ngày một bữa, sau đó tụng chú, Triệu Hoả Thần, ngày ba lần cúng dường, chọn ngày, giờ, sao tốt, ngày rằm bắt đầu. Tự thân phải thanh tịnh, đoạn sắc dục, khởi lòng từ chân thật, xa lìa tham sân si, bình đẳng, sau đó tác pháp kết giới và kết ấn chú như ở trước.

Bây giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Hay vào đàn này làm các pháp
Nghiep chướng, báo chướng ,phiền não chướng
Năm nghịch, bốn trọng và ba ác
Thầy đều tiêu diệt chẳng có nghi
Chỉ trong chốc lát thành tựu lớn
Công đức sâu dày khó nghĩ bàn
Trong sạch sáng sủa như ma ni
Láng đẹp tròn đầy như vàng ròng
Như ta thanh tịnh không cầu nhiễm
Mau đoạn nghi hoặc thành Bồ đề*

*Là vua tối thắng cõi trời người
Hay trừ thế giân các thức khổ
Như mặt trăng soi khắp bốn châu
Lại hay chiếu khắp loại chúng sanh
Các sao vây quanh nơi mặt trăng
Thường phóng ra các thứ ánh sáng
Đều do lực của đàn Phật đánh
Sát lợi bốn chúng các vua lớn
Hoàng hậu cung phi các thể nữ
Tể tướng các cung và các quan
Thấy đều tôn trọng và thương mến
Được thân thành tựu không thối chuyển
Tất cả Như Lai thấy đều nói
Là do được nhập đàn Phật đánh.*

**Đại Phật Đánh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đánh
Phẩm Thứ Mười Bảy: Ái Lạc Được Pháp**

Bấy giờ lại nói thuốc mến thương lẫn nhau để trừ diệt, hàng phục các chúng sanh ác, hàng phục ngoại đạo, không luận nam nữ, kêu gọi Dạ xoa, La sát khiến vui vẻ, sai khiến các việc như là tôi tớ mà không có giận.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Hoặc nam, hoặc nữ, các vua trời
Phi hậu, cung nhân và thể nữ
Tỳ kheo và ni cùng bốn chúng
Tất cả các chúng đều qui y
Từ nay cho đến khi diệt độ
Ta nay sẽ nói công năng hương
Bộ đa, Địa Thân, Cưu bàn trà
Uớp hương, xoa hương và bôi thân
Nếu người được mùi của hương này
Dầu xa ngàn dặm có người người
Sức thuốc thấu nhiếp mau lại đây
Thiên, Long, Dạ xoa và La sát
Kim xí, Càn thát, Khẩn na la
Ma hầu la đà, A tu la
Tỳ kheo, Sát lợi, Bà la môn
Tỳ xá, Thủ đà các chúng loại
Đều lại tùy ý sánh cung kính
Cho đến mạng chung chẳng chịu lìa*

*Bốn phương xa gần đều đến cả
Ngàn dặm ngửi hương đều mê muội
Là do sức thuốc hay thảo nhiếp
Y muốn, nghĩ suy đều thành tựu.*

Trầm hương, tiền hương, đàn hương, an tức hương, xương bồ, mủ cây đa la, cam tùng hương, tế tân màu trắng, uất kim hương, thạch mật, mật tô thứ tốt, các loại bằng nhau đã nhỏ dùng tô hào làm viên như hạt bắp, dùng Căn bản chú, chú 1080 biến, Sân nô Kim cang chú 1080 biến, Sân nô Tâm chú, chú 1080 biến, Sân nô Tâm trung Tâm chú 1080 biến, tụng xong đem hương này đến chỗ cao đốt một viên, núi non rung rinh, trời rỗng các loại nghe mùi hương đều nhảy múa. Càn thất bà, Khẩn na la nữ đều lại mau như lửa đốt, các loại có sức mạnh khó điều phục nghe hương đều lại đây gọi là Kim cang Tâm Trung tâm Túc nhiếp Quang tự Hương Vương phương.

Lại pháp, nếu Chú Sư đi đến nơi nào, bốn chúng đều lại đông đảo, đông nam đông nữ đều cung kính. Nếu xong hương này, tất cả đều lại phát tâm Bồ đề thương mến nhau, thường luôn theo hầu không xa lìa, tất cả ác ma Tì na dạ ca, các bệnh quỷ thần, hoạch tử không làm hại được, thường được Thiện Thần ủng hộ, thân như mặc giáp Kim Cang, Chú Sư thân phóng ánh sáng.

Lại muốn nhiếp phục người, vẽ hình đề tên Bồ trong hủ, chưa từng dùng đến, bốn phía vẽ hoa lá chốc ngược bình lại, trong bình đốt hương mà xông, người kia hoặc nam hoặc nữ có các vàng bạc tiền của đều đem cho, sai khiến đều nghe lời.

Nếu làm cho người khác cũng được, trong ngàn dặm đều đến không quá bảy ngày.

Nếu muốn nhiếp rỗng, dùng phân bò làm bùn đắp thành rỗng chín đầu, lấy bảy viên thuốc đốt trước rỗng, kê tên rỗng và viết tên rỗng Bồ trong bình, bảy loại đều đến trước mặt nghe theo sự sai khiến không dám trái. Nếu có gió dữ, mưa đá, sấm chớp, mây v.v.... Muốn ngưng đều tùy ý sai khiến thường cúng dường rỗng, rỗng tức dâng vâng mà đi làm. Nếu đem hương đốt trước tượng Phật, tượng tức đứng dậy mà đi. Nếu đốt trước tượng các Thiên Thần, Thiên Thần tức ẩn không hiện; nếu giữa chợ đốt hương này, tất cả đồ vật nơi chợ đều ẩn mất. Nếu trước Tháp đốt hương này, tháp cũng ẩn mất, các bệnh ghê lác, ma quỷ, điên cuồng đều diệt. Nếu muốn trói người, đốt hương tất cả đều bị trói dù mạnh dù yếu, có bệnh không bệnh đều được. Ở nơi trong chúng đốt hương, trước Tượng Ma ha ca la tụng chú, tất cả mọi người đều tự động quy y Chú Sư.

Nơi ngã tư đường đốt hương này, mọi người nghe mùi đều bị cột trói sai khiến tùy ý. Muốn giải, lấy bạch giới tử và nước, chú xong đem rải nơi mặt.

Nơi Thi đà lâm đốt hương, tất cả Bộ đa, Dạ xoa, La sát đều lại trước Chú Sư sai khiến tùy ý như tôi tớ.

Nơi trong đời đốt hương này, tất cả giặc giã, hổ lang, sư tử, độc xà không dám quấy nhiễu, ác nơn bạn ác không dám làm chương nạn, không dám gần gũi. Thiện Thần thường ủng hộ, làm việc gì đều tùy tâm, làm ăn được phát đạt, trăm ngàn việc đều xứng ý vừa lòng. Nếu muốn sai khiến Dạ xoa nữ, nên họa vẽ hình tượng họ, đốt hương này trước tượng, nữ kia tức lại tùy ý sai khiến cho đến mạng chung cũng không xa lìa. Nếu có nghịch tặc, ác tặc, đối địch xâm nhiễu trong nước, vẽ hình và kê tên, như trước đốt

hương này, trong ngàn dặm kẻ kia ngửi được mùi hương bị đau đầu, bảy ngày đốt hương không cho gián đoạn, kẻ kia đầu bị bể, lòi tròng mắt ra ngoài. Nếu ở trong đám giặc đốt hương này, kẻ giặc kia đều bị trối, bỏ chạy như điên, trốn chui trốn nhủi mất tích.

Lại nếu làm pháp Sứ giả, lấy bảy cái đầu lâu đem rửa sạch sẽ, đầu còn mới và của đàn ông mới được, đem để chỗ kín đáo không cho người thấy, đốt hương cúng dường. Nếu muốn sai khiến tưng 21 biến, đầu lâu tức tự mở cửa mà đi, xa gần đều đến, hỏi việc tốt xấu thấy đều nói rõ. Nếu cần vàng bạc tiền tài của báu, đều chỉ chỗ đến lấy đem cho, nhiều ít tùy ý, mọi việc sai khiến đều tùy ý. Nếu muốn chú dây, lấy chỉ ngũ sắc se lại thành dây để trước, đốt hương chú 21 biến, dây kia tức như con rắn bóng phương sai khiến đều đi. Nếu bảo cột trối người đều tùy ý. Nếu muốn chuyển bát, trước bát đốt hương, bát tức chuyển bay lên hư không sai khiến tùy ý. Nếu muốn chú đao, đốt hương trước đao, đao tức chuyển động làm theo ý muốn.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Mười Tám: Thành Tựu Chú Sư Y Thường

Y pháp: nếu muốn chú ý, nếu muốn sân nộ y, nếu muốn hoán đảnh y, phải rõ ràng phân biệt. Nếu khi mặc y tưng chú đủ biến số tức mặc màu cà đà, màu trắng, màu tro đều được.

Nếu muốn thành tựu, mặc y hoại sắc, bảo đồng nữ may. Nếu làm pháp hàng phục, mặc áo màu xanh. Nếu muốn tọa thiền tưng chú, mặc áo màu trắng. Nếu muốn câu việc kiết tường dùng tô sắc y (màu bơ). Nếu muốn hoán đảnh, mặc áo cà đà sắc. Nếu muốn thành tựu đàn pháp, màu nào cũng được.

Bảy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Như trên các màu sắc
Đều sai đồng nữ làm
Chú Sư trước Chú nữ
Sai tắm rửa sạch sẽ
Và uống năm thứ nước
Sau đó mới nhuộm màu
Ta nay nói màu sắc
Nếu muốn được kết quả
Cần phải mặc áo này
Nếu hay y như pháp
Mau được thành tựu lớn.*

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh
Phẩm Thứ Mười Chín: Chú Sư Tự Trước Chú Tác

Lúc bấy giờ Thế Tôn lại nói Chú Sư tự làm dây lấy chỉ sạch sẽ màu đỏ, bảo đồng nữ xe: Chú Sư và đồng nữ phải uống năm thứ nước trái cây, dây dài 5 thước 5 tấc se còn 5 thước; lấy 21 sợi mà se, làm thành hình sao bắc đẩu 3 cái, dùng vàng mà làm. Nếu không có vàng, dùng bạc cũng được, một ít hạt hồ ấn, lấy ba hạt bỏ đề ở bên Thân cột ba chỗ trên dây, đây gọi là dây Hộ thân Cát tường. Dây này chỉ, dùng chỉ không dùng lông da các loại thú.

Nếu dùng pháp Sân nộ, dùng màu đỏ. Nếu dùng pháp uy mãnh, dùng màu xanh. Nếu dùng tất cả pháp, dùng màu trắng.

Xử dụng tự sai khác:

Nếu muốn làm pháp Kim Cang, dùng đàn hương mà tạo. Nếu muốn làm pháp Sân nộ, dùng đồng mà khắc. Nếu muốn làm pháp uy mãnh, dùng cây Khư địa la.
(Tự ở đây là ống tay áo, không hiểu trên đây còn có nghĩa gì theo tiếng thổ âm mỗi xứ, pháp này không rõ được)

Lại nói năm màu then (cây đinh kiết giới):

Nếu muốn làm tất cả việc, dùng bạch đàn. Nếu làm việc ác, giận dữ, dùng đồng mà làm. Nếu làm pháp uy mãnh, dùng sắt làm (5 cái). Nếu làm việc lành, dùng cây Khư địa la. Nếu cảm oán địch, dùng xương người làm.

(Kinh này dài như đã nói ở trước

)

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh
Phẩm Thứ Hai Mươi: Chú Sư Tháo Dục

Nếu muốn thành tựu các việc tốt lành, dùng tất cả các loại nước thơm tắm rửa. Uống năm thứ nước của bò.

Nếu làm pháp Sân nộ, dùng sữa tắm rửa. Nếu làm pháp uy mãnh dùng nước đái bò tắm rửa. Nếu y như trên tắm rửa, sẽ được đại thành tựu.

Lại nói ngày tháng tốt xấu làm pháp:

Nếu muốn làm các việc lành đều dùng bạch nguyệt (trăng sáng), chọn lựa ngày tốt giờ tốt, sao tốt, tháng tốt, tháng 1, 2, 5, 9 các tháng này khởi đầu tắm rửa làm pháp rất tốt.

Nếu làm việc hung ác, dùng hắc nguyệt (tối trăng), lấy giờ xấu, sao xấu, ngày xấu.

Lại nói thời tiết làm pháp:

Một ngày đêm có ba thời: một là việc lành tốt, hai là việc ác, ba là Sân nộ (giận dữ). Nếu muốn làm việc hung ác, lấy hoàng hôn làm pháp rất tốt, không cần xem ngày giờ xấu tốt. Nếu làm việc tốt thì lấy giờ ngọ mà làm; nếu làm việc Sân nộ dùng giờ mùi mà làm.

Các việc trên, Chú Sư cần phải biết không được trái, nếu không mọi việc, không thành tựu.

Lại nếu muốn làm việc hung mãnh, làm lúc mặt trời mọc, hàng phục các việc giờ Ngọ dùng cũng được.

Nếu làm các pháp sát hại, mặt trời lặn là tối thượng. Ba thời trên là do Phật Tỳ lô giá na nói. Diệt tội, trừ ma, hàng phục, dùng ba thời trên là tốt nhất.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tụ Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Hai Mươi Một: Pháp Liên Hoa Họa Tượng

Bảy giờ Thế Tôn lại nói kệ rằng:

*Nếu người hay họa vẽ tượng này
Tự làm hay bảo người khác làm
Giáo hóa hoặc tự mình tùy hỉ
Thấy được hình tượng và lễ bái
Tức hay được mọi sự bất thối
Tất cả các tội chướng nặng nề
Đều được tiêu trừ không có sót
Tất cả việc làm đều thành tựu.*

Dùng lụa màu trắng tốt vuông vức. Nếu vẽ tượng không được, dùng keo da (ngày xưa dùng a dao vẽ nếu sợ dơ uế) lấy nước hòa các màu sắc, họa sĩ phải thọ bát quán trai giới, tắm rửa sạch sẽ, mặc áo quần mới sạch, tất cả đều phải như pháp. Vì họa tượng này rất là khó gặp, phước đức tăng trưởng, các việc lớn hay thành, quả Bồ đề chóng được, hay vì trời người nói pháp, đi đứng nằm ngồi ở đâu cũng được vô ngại, như mặt trời mặt trăng.

Bức lụa mỗi bên 4 khuỷu tay, chia ra làm 8 phần, các đường chia dùng năm màu như pháp trang nghiêm. Chính giữa vẽ Phật Thích Ca Mâu ni, vẽ hoa sen, trên hoa sen vẽ tòa sư tử. Đức Phật đang ngồi nơi tòa thuyết pháp, dung mạo đoan chánh, bốn phía có hào quang. Bên trái vẽ Bồ tát Kim Cang Tạng thân màu xanh, có 4 tay, ngồi bán già mặt mày hung ác, đầu đội mào trời có Kim Cang kế (búi tóc), xây về phía Phật, tay cầm bạt chiết la quyền sách, búa đao, xung quanh có hào quang bao phủ.

Bên phải vẽ Đại Sân Nộ Kim Cang Vương, ngồi bán già có 4 tay, đầu có loa kê, đội mào trời, một tay cầm chày, một tay cầm đao, một tay cầm bạt chiết la, một tay cầm chày 3 chia, thân có đủ màu sắc, từ thân phóng hào quang, mặt mày giận dữ ghê sợ. Phía sau hai vị Kim Cang, bên phải và trái vẽ hai Kim Cang đứng tay cầm bạt chiết la. Hai bên Phật lại vẽ A nan, Ca diếp cầm quạt và phát, tất cả thân có hào quang chung quanh. Nơi trên Đức Phật họa Liên hoa Phật đảnh diện, nơi trên đầu Phật cũng vẽ Liên Hoa diện, xung quanh hào quang như lửa cháy. Phía trên vẽ Ca nị sắc tra Thiên cung có bảy báu trang nghiêm, cung điện có bốn cửa; nơi trong cung điện vẽ các chúng quyền thuộc, vẽ Kim Cang cầm chày bạt chiết la, mặt mày vui vẻ đang nhìn Phật. Vẽ tứ chúng trời người vây quanh, bốn cửa vẽ tháp Xá lợi.

Hai bên phải, trái vẽ núi, trên núi có lầu các bảy báu có 12 tháp Xá lợi. Trong mỗi tháp có 12 đức Phật gọi là Bồ đề tộc Tháp môn, các cửa tháp đều mở. Đức Phật Thích Ca

ngồi trên tòa sư tử, tướng đang thuyết pháp, đều có tứ chúng. Vẽ tán cái bảy báu, trời mưa các thứ báu, hoa trời, y phục v.v... Ở trung tâm bên trái Phật vẽ Liên hoa sư tử tòa; bên trái vẽ Quán Thế Âm, bên phải vẽ Văn Thù, Hư Không Tạng, Phổ Hiền, Địa Tạng hai bên phải trái mà họa vẽ. Phạm Vương, Đế Thích, Tự Tại Thiên, Tứ Thiên Vương v.v... các vị đều y bốn hình. Bên phải vẽ Như Lai tòa đang thuyết pháp, vẽ Kim Cang Tạng, Di Lặc, Vô Tận Ý, Ta Kiệt La Long Vương, Nan Đà, Bát Nan Đà Long Vương, góc trái bên trên vẽ Phật A Di Đà ngồi tòa Liên hoa sư tử. Dược Vương, Dược Thượng, Đại Đạo Sư, Hải Ý, Tôn Thắng các Bồ tát, Bồ tát Tư Duy tay nắm Thiên địa, Tỳ na dạ ca các loại quyến thuộc. Góc phải bên trên vẽ Như Lai sư tử tòa, Sân Nộ Kim Cang, Kim Cang Tướng, Tổ Bà Kim Cang, Kim Cang kế, Kim Cang Câu, Kim Cang Sân Nhãn, Xích Đầu Kim Cang. Phía dưới góc trái, vẽ các Đàn Thần: Ma ma kê Thần, Tỳ cu chi Thần, Đa la Thần, Ương cu thi Thần, Kim Cang luyện tòa Thần, Nhật Thần, Đại bạch Thần, Tôn đà lợi Thần, Phạ tán đề Thần, Dạ Thần. Phía dưới góc phải vẽ Địa Thần, Đại địa Thần, Sứ giả Thần, Kim Cang Sứ giả Thần, Kim Cang Nha thần, Thiện nữ Thần, Sa la tô đề Thần, Vô Tỉ Thần, Đại khùng bố Thần, Hải Thần, Thương khứ ni Thần, Nhất Kế Thần, Ma ha ca la Thần, Diêm la vương Thần, Phạ rô na Thần, các Thần âm nhạc. Hai bên góc phía trên vẽ mặt trời, mặt trăng, hai bên Phật vẽ Tứ Thiên Vương mặt mày giận dữ, mặc giáp vàng. Trước Phật vẽ năm ao nước có cây như trước đã nói, vẽ Chú Sư đang hô quì, một tay cầm lư nhang, một tay cầm râu chuỗi đang ngó Như Lai. Ở khoảng giữa vẽ tứ ấn khế, tùy theo hình mạo như pháp mà vẽ.

Bấy giờ Thế Tôn lại nói kệ rằng:

*Ta nói pháp vẽ tượng đã xong
Nếu muốn thành tựu đều như ý
Như trên Đức Phật Tỳ Lô Na
Tất cả Phật danh và các tượng
Đầy đủ các pháp ấn, đàn, khế
Nếu muốn tu trì phải họa tượng
Được tượng này rồi quyết thành tựu.*

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Quảng Tự Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Hai Mươi Hai: Tổng Nhiếp Nhất Thiết Chư Bộ Thủ ấn

Lại nói Đàn Chú thành tựu kiết tường, tụng trì Đàn Thần pháp phược nhất thiết chư Thiên ấn.

Thiên, Long Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Càn lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dà, Bộ đa v.v... Xua đuổi, sai khiến tất cả Tỳ na dạ ca quỉ. Khi kết ấn đều không phá tiêu, hay nhiếp Bồ tát, Kim Cang, chư Thiên, tác ấn này được vô lượng vô biên công đức. Hai tay chấp lại trống lòng như hoa sen chưa nở, hai ngón cái đứng thẳng co hai ngón trở dùng ngón cái đè lên. Hai ngón út đè nơi lưng hai ngón vô danh, đè ấn nơi đảnh như Phật đảnh kế, đây là Phật Đảnh Căn bản ấn. Khi kết ấn này, trời đất lung lay, núi non nghiêng ngã,

mười phương chư Thiên đều chấn động. Nơi Tu di sơn, đại hải chư Phật đều vui vẻ lại khen rằng: “khó có được ấn này, thành Phật không khó.” Nếu có người kết ấn này để nơi đánh tức được bất thối chuyển, mau đắc Phật quả nhất định không nghi. Thường trì ấn này được sanh về cõi Ca nị sắc tra Thiên. Đại lực Kim Cang ngày đêm ủng hộ không rời.

Dùng Căn Bản Chú: Như ấn trên, ngón trở trái đứng thẳng tức là Tâm ấn.

Dùng Tâm chú: Tất cả các việc đều dùng ấn này, mười đại đà la ni đều dùng ấn này, thành mười địa đều dùng ấn này, được bất thối chuyển Tâm Trung Tâm chú cũng dùng ấn này, rất đại nghiệm. Dùng kết giới, kết mười phương giới, hộ thân, hộ kẻ khác dùng quán đánh. Để ấn nơi tim gọi là *Thiên định ấn*, còn gọi là *thọ pháp ấn*; để nơi đầu gối đi vào chùa vào đàn hành đạo đều dùng tức hộ thân, gọi là Kim Cang Sân nô ấn; *Hồng*, đọc tiếng này, kết ấn này làm thế Kim Cang, tất cả mọi việc cầu nguyện cát tường đều thành tựu. Lại như ấn trên gọi là Nhất thiết Bồ tát ấn, ấn khác tên, chú cũng khác, dùng ấn này tương ứng.

Dùng ấn trên xoay quanh thân gọi là *Giáp ấn*. Ở trong đàn làm tất cả thiện sự, thỉnh triệu chư Thần cầu vàng bạc châu báu tài vật đều dùng ấn này. Lại như tác ấn này, trăm ngàn cu chi na dữu đa ấn đều thành, tên là *Tự thủ ấn Chú*, tuy khác song ấn đồng.

Như vậy các ấn rất nhiều, dùng ấn này tùy việc mà dùng vậy, hết thấy tùy ý như trong nửa đêm mặt trời hiện ra chiếu khắp thiên hạ, khiến chúng sanh được thấy tận mắt. ấn này cũng như vậy, hay vì chúng sanh ban cho sự thấy biết, chỉ cần một ấn mà dùng đủ việc, không khi nào hết, tất cả mọi việc Chú Sư đều dùng ấn này, trăm ngàn cu chi na dữu đa sử giả cũng dùng ấn này. Lại như ấn trên, duỗi hai ngón trở đứng thẳng làm giận dữ, để ấn nơi đánh tên là *Sân nô ấn*. Có các loại Sân nô: Một là Phật đánh Sân nô tộc, hai là Liên hoa Sân nô tộc, ba là Kim Cang Sân nô tộc, bốn là Ma ni Sân nô tộc, kỳ dư tất cả loại Sân nô đều dùng ấn này. Lại như *Sân nô ấn*: hai ngón trở cong lại tức là Câu ấn, gọi là Sân nô Câu ấn, làm các việc thành tựu, cột trời ma quỷ đều dùng ấn này. Lại tụng Sân nô chú kêu gọi trăm ngàn cu chi sử giả, kêu gọi sai khiến đều dùng Sân nô chú ấn, rất là đại nghiệm. Lại như trên, bốn ngón nắm lại thành quyền gọi là *Quyền ấn*, tất cả việc hung ác đều dùng, ác nhơn, ác tặc, ác quỷ Tì na dạ ca, tất cả Dạ xoa, La sát, Bộ đa, Tì xá, tác ấn chú này đều té nhào xuống đất, hổ lang, sư tử, rồng, rắn độc trùng tiêu tan, kêu gọi, sai khiến đều tùy ý.

Lại dùng ấn này kêu gọi Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thiên, Long, Bà la môn. Sát lợi, Tỳ xá, Thủ đà hoặc nam hoặc nữ, tất cả nhơn dân, kêu gọi sai khiến trăm ngàn dặm đều được tự tại. Lại như Câu ấn: duỗi ngón vô đánh, gọi là Đại Sân nô ấn, làm các việc Sân nô hung ác đều dùng ấn này. Làm ấn này, núi Tu di phải nghiêng ngã hướng là các núi nhỏ, các vật, Dạ xoa, La sát, các biển lớn đều khô cạn, chỉ trời, trời nghiêng, chỉ sao trăng, mặt trời đều rung hướng là ác quỷ, ác tặc, tà sư chú thuật yếm đối, quỷ mị, trời rồng ác vật đều hàng phục.

Tay trái nắm thành quyền, ngón cái đè ngón trở tiết giữa gọi là Liên hoa Phật đánh tâm, tụng Nhất thiết Như Lai căn bản chú ấn, dùng kết giới, hộ thân, tắm rửa, mặc áo, quán đánh, sai khiến, triệu thỉnh cho quỷ Thần ăn, lễ bái, cúng dường, đốt hương, tán hoa, phụng tống tất cả tạp sự đều dùng ấn này, mở tay ra gọi là Phụng tống ấn. Ta nói tất cả bí

mật ấn xong gọi là Liên hoa Phật đánh Vô úy ấn chú pháp, nay lại nói thọ trì tác pháp chú, tức nói chú rằng:

- **Úm bát đầu ma giả lệ hồng.**
Đây là chú tắm rửa, chú 21 biến hay tiêu tội, các việc lành đều thành tựu.
- **Úm mật ni thập phạ lệ hồng.**
Đây là chú rửa tay cho sạch sẽ.
- **Úm vĩ phạ ma ra bát đầu mê hồng.**
Đây là chú tịnh thân.
- **Úm bát đầu ma tượng ha lệ hồng.**
Đây là chú áo quần.
- **Úm bố sắc bà bát đầu mê hồng.**
Đây là chú hoa chú.
- **Úm đồ rô bát đầu mê hồng.**
Đây là chú hương chú.
- **Úm mi lệ bát đầu ma tam ma hạ ra hồng.**
Đây là chú ăn.
- **Úm bát đầu ma phổ hê hồng.**
Đây là chú đồ ăn, hương hoa cúng dường nơi đàn.
- **Úm sa ra ra bát đầu mê hồng.**
Đây là chú xông hương:
Úm độ trí độ trí tăng ha ra bát đầu ma vĩ ma lệ hồng.
Đây là chú bạch giới tử, lúa gạo để vải.
- **Úm ma ni bát đầu mê tát rô tát rô ta phạ ha.**
Đây là chú hỏa chú.
- **Úm ma ni phạ tô đà rị ta phạ ha.**
Đây là chú đại địa, cấm địa thì dùng.
- **Úm bát đầu ma mật ni ma nĩa lệ nễ hồng.**
Đây là chú tọa chú.
- **Úm bát đầu ma ca di nễ hồng.**
Đây là chú nhập đàn.
- **Úm bát đầu ma giả ca la phạ lệ hồng.**
Đây là chú hành đạo.
- **Úm bát đầu ma thập phạ ra mâu luật đà ni hồng.**
Đây là chú lễ bái.
- **Úm bát đầu ma thập phạ ra địa bà na hồng.**
Đây là chú đốt đèn.
- **Úm bát đầu ma ma lệ nhĩ xả na hồng.**
Đây là chú hoa kế.
- **Úm bát đầu ma mật ni sa la thệ duệ sa phạ ha.**

Đây là chú thủy chú.

- **Úm tát bồ tra bát đầu ma mặt ni kính lâm thập phạ rô sắc sa hồng.**
Đây là chú kiết giới.

- **Úm bát đầu mâu ô sắc nị sa bà la phạ ra càn đà lị dã ni hồng.**
Đây là chú cúng dường.

- **Úm vĩ ma la thấp ra ma lị đốt rô đốt rô ta phạ ha.**
Đây là chú năm vật của bò (ngũ tịnh)

- **Úm bát đầu ma sa mộ địa lị tam ma ha ra hồng.**
Đây là vân chú.

- **Úm tam mạn đa bà lị ca mạn đề lị hồng.**
Đây là chú dùng cho mọi việc.

- **Úm bát đầu phạ lệ giả ra giả ra tán giả ra hồng.**
Đây là hành chú.

- **Úm bát đầu mâu sắc nị sa mặt ni tam mạn đà tì ra mẫn đà ni hồng.**
Đây là quang điểm chú. Chú Sư tự dùng.:

- **Um tát ma đất tha nga đa ra thi nhi tán chú đàn na da bát đầu mê hồng, đốt rô đốt rô hồng.**
Đây là chú cúng dường hương hoa cho Phật.

- **Úm a mâu ca mặt ni bát đầu mâu sắc nị sa bộ rô bộ rô tát ma đất tha nga đa lô hê da lô chỉ đế thập phạ ra hồng.**
Đây là chú Nhất thiết chú Vương tộc.

- **Úm bát đầu ma chiến nễ hô rô hô rô hồng hồng phẩn tra.**
Đây là chú Sân nộ (giận dữ)

- **Úm lao đà ra tra ha sa vĩ hật rị đa đột sắc ha lị thập phạ ra kì nễ ma ha sa ma tắc bồ ra hồng nương.**
Đây là chú Sân nộ dùng cho tất cả việc.

Đại Phật Đảnh Vô Úy Bảo Nhất Thiết Như Lai Phật Đảnh Phẩm Thứ Hai Mươi Ba: Đại Đàn Công Năng

Lúc bấy giờ Thế Tôn lại nói Hòa đàn. Nếu muốn cầu nguyện cần lập Hòa đàn, dùng Căn bản chú, Tâm chú, Tâm Trung Tâm chú các việc hung bạo giận dữ, kiết giới, hộ triệu, sai khiến, phụng tống.

Nếu muốn kéo mây làm mưa, ngưng mưa, ngưng bão, mưa đá, sấm chớp trái mùa v.v...

Tất cả các bệnh lác hủi, khiến thương yêu, ác ma, oan gia, hổ, voi, chiến trận, Dạ xoa, Càn thất bà, Kim xí điều, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Bộ đa, phước đức tăng trưởng, thông minh sống lâu, tất cả tội lỗi, ba ác bảy nghịch đều cần phải hộ ma, thành tựu 27 pháp hộ ma, trong lòng khởi các việc thiện, ác, xấu, tốt đều hộ ma và được thành tựu.

Làm pháp Hỏa đàn: nếu muốn làm pháp hộ ma, tất cả Thiên Thần đều vui vẻ. Đàn này nơi trung tâm tác Thiên Thần bốn hướng một khuỷu tay, trên dưới cũng vậy, lư lửa trên mặt 4 tấc, trong lư làm một bánh xe 1 tấc lớn nhỏ 1 thước, dùng bùn mà làm, sau dùng ngưu phản hòa các bột hương, đắp ngày ba lần, đắp lư lửa, vuông bốn mặt bốn cửa.

Làm đàn vuông rộng 1 khuỷu, 2 khuỷu cho đến 8 khuỷu, ở trên vẽ các Thần và án khế, đàn có bốn cửa dùng dây giăng chung quanh làm giới hạn, Chú Sư ngồi ở một nơi cửa.

Nếu làm việc lành, dùng nhựa cây, nước trái cây, sữa, các thứ ngọt, tô mật, sữa, thạch mật v.v... dùng các thứ trái cây, dùng các cành cây dài một cánh tay làm củi thiêu đốt, lại dùng củi dài 1 thước 2 tấc, củi phải khô và không có trùng, đốt lửa không được dùng miệng thổi, Chú Sư phải tắm rửa sạch sẽ như tịnh hạnh Bà la môn.

Lại pháp làm một lư như trước, trong lư làm một hoa sen lớn nhỏ như trên cách đất 4 tấc, cây cành như trước, mỗi ngày ba thời làm hộ ma, sáng sớm giữa trưa, hoàng hôn. Bắt đầu hoàng hôn làm và sáng sớm làm, nếu hai thời không được gián đoạn. Chú Sư ngồi một chỗ, bảo người đem các vật lại để ở hai bên, tất cả mọi thứ cúng dường đều như trước.

Lại trên lò thứ nhì vẽ Kim Cang bộ, các khế ấn, tụng Sân nô Căn bản chú, Tâm chú, Tâm Trung Tâm chú, tất cả việc Sân nô hàng phục oán địch, dùng pháp này.

Lại làm lò ba góc sâu 20 tấc, mặt trên cách lửa 3 chỉ làm 3 tầng, ba góc có ba cửa, ở trong làm một bạt chiết la cao 1 chỉ dài 8 chỉ, ở ngoài đàn như trước họa vẽ, dùng củi gai, khur địa la, táo, các cây có gai nhánh cây dài 10 chỉ hơi ẩm, dùng Sân nô chú ấn, các đồ ăn uống dùng các thứ độc, vị cay, đắng, ô đầu v.v... đàn này dùng giết hại, phá tiêu Thiên Thần, các ma quỷ kẻ ác v.v...

Lại pháp lấy hoa sen, bơ, lúa bạch, giới tử các trái cây ngọt cây cành 108 cái dài như trên thiêu đốt, tất cả nguyện cầu đều thành tựu.

Lại pháp dùng đàn hương, bạch giới tử trộn bơ mật mỗi biến mỗi thiêu, dùng củi dâu mà đốt được sống lâu 100 tuổi.

Lại pháp dùng nhũ đầu hương, và các hoa thơm hòa tô, mật, mỗi chú mỗi thiêu mỗi 800 biến hoặc dùng củi cành dâu, năm thứ trái cây lớn một màu, cầu hòa hợp thương yêu được thành tựu.

Lại pháp lấy mè đen, cánh mễ, bơ mật hòa lại mỗi chú mỗi thiêu, mỗi 8000 biến, dùng cây bá làm củi thiêu, diệt tất cả tội chướng dầu nặng hay nhẹ.

Lại pháp lấy long hoa bơ mật thiêu 8000 biến dùng củi cây thị mà đốt, tức trời mưa.

Lại lấy hạt cà độc được hòa bơ mật thiêu mỗi 8000 biến, mưa tức ngưng.

Lại lấy cánh mễ, ô ma hòa bơ mật, lấy củi nơi thi đã lâm mà thiêu 8000 biến, mưa đá, tuyết đều ngưng.

Lại lấy an túc, mè, dầu, khur đà la làm củi thiêu mỗi 8000 biến, tức diệt 84 000 loại bệnh quỷ

Lại lấy bơ mật thoa nơi cây gai, lại dùng củi này đốt mỗi 8000 biến, tất cả đối địch đều tiêu.

Lại lấy bạch giới tử, hạt chè, cánh mễ, đường cát hòa bơ mật dùng khur đà la làm củi thiêu mẫn 800 biến, Tỳ na dạ ca bỏ chạy.

Lại nơi ao sen, lấy tua sen hoà bơ mật dùng năm thứ cây có trái làm củi thiêu, mẫn 108 biến, Công đức Thiên hiện thân hỏi Chú Sư rằng: có cần vật gì. Chú Sư đáp: hãy bán cho tiền bạc không có thiếu thốn, tức được như ý. Thiên tức ản, Chú Sư nếu đi đứng nằm ngồi đều thấy phục tàng, lấy dùng không hết.

Lại pháp lấy sữa bò vàng, bạch giới tử, bông lúa, hòa bơ mật dùng thiên mộc làm củi, thiêu mẫn 800 biến, tức nơi chiến trận được thắng.

Lại lấy a ca chỉ sứ la, bạch giới tử, bơ, đường cát, an tức hương hòa, lại dùng năm thứ cây đốt mỗi biến mỗi thiêu mẫn 8000 biến, tất cả Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Bộ đa v.v... đều bị đánh hàng phục quy y.

Lại lấy bạch giới tử, hạt chè, bơ trộn lại, lấy củi gai làm lửa thiêu mẫn 8000 biến, hàng phục các ác quỷ, ác nhơn hung mãnh.

Lại lấy bạch giới tử, an tức hương, a ngùy, dầu mè đen trộn lại thiêu mẫn 8000 biến, tất cả việc giận dữ đều làm pháp này.

Lại lấy bạch giới tử, ca la vĩ la hoa, lá thiên mộc, bơ, mật trộn lại mà thiêu mẫn 8000 biến, tất cả việc giận dữ đều làm pháp này.

Lại lấy bơ, ma na hoa, tua hoa sen, thiên môn, đông mật, sữa hòa lại, dùng củi dâu mà thiêu mẫn 8000 biến, ba ngày ba đêm tức vương phi, bách quan, tất cả nhơn dân đều lại hàng phục cung kính cúng dường.

Lại lấy hạt chè, thiên mộc, nhựa cây sam hòa lại, dùng củi gai mà đốt mẫn 8000 biến, tất cả oan gia đều hàng phục.

Lại lấy độc được hòa máu, lấy củi cây gai mà thiêu mẫn 8000 biến, trong ba ngày, tất cả oán địch đều chết. Muốn hàng phục oan gia, làm pháp này.

Lại lấy muối, đường, lông mèo con, trứng gà, dầu lâu, dầu cà được hòa lại, thiêu mẫn 8000 biến, tất cả oan gia đều bỏ chạy.

Lại lấy muối, bạch giới tử hòa lại, thiêu mẫn ba ngày 8000 biến, oan gia, đại tướng đều chết.

Lại lấy Thanh liên hoa, tô mạn na hoa, lá sen, bạch giới tử, an tức hương, bơ mật hòa, thiêu mẫn 8000 biến, tất cả các loại quỷ Thần làm bệnh đều chạy.

Lại lấy mạn độc tử, tích tông tử, bơ, mật trộn lại, thiêu mẫn 8000 biến, tất cả chỗ kiện cáo, oan gia đều bị tiêu.

Lại lấy đàn hương, tử đàn hương, an tức hương, tiền hương, bơ mật trộn lại, thiêu lấy nhánh cây khur địa la và cây dâu làm củi, thiêu mẫn 8000 biến, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch làm pháp này, đốt các thứ hương cúng dường. Tất cả Như Lai, Bồ tát, Kim Cang, các Đàn Thần đều hiện hình, cầu gì đều được, sống lâu trăm tuổi, mạng chung sang Cực Lạc thế giới, hoa sen hóa sanh, thường nhớ tức mạng, văn trì bất vong. Đây là Kim Cang Hộ ma pháp, tất cả tội nghiệp đều tiêu trừ.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Nếu người thường hay trì pháp này
Hay trừ tất cả các ác nghiệp
Ba ác, tám nạn và tứ trọng*

*Các thứ oan gia cùng kiện cáo
Tám mươi bốn phong các thứ bệnh
Như vậy nghiệp bệnh đều tiêu trừ
Sống lâu tăng phước siêu thập địa
Hết thấy chư Phật và Bồ tát
Thường lại ủng hộ sanh cõi Phật
Được gọi là tên Chơn Phật tử.*

Phật bảo Kim Cang: “Đà la ni này thật khó có, ông nên gìn giữ ta sẽ phụ giúp cho ủng hộ cõi Phật.”

Bấy giờ Kim Cang Dạ xoa Đại tướng và Ca ni sắc tra Thiên, Ba mươi ba cõi Trời, Đế Thích, Phạm Vương, Tứ Thiên vương, Tự tại Thiên, Đại tự tại Thiên bạch Phật rằng: “Chúng con nay được thọ Phật đánh Tộc vương, vì hộ Phật quốc và bốn chúng, nếu có người đọc tụng, thọ trì viết chép pháp này, hoặc tự chép hoặc bảo người chép, hoặc tùy hỉ, bảo người tùy hỉ cho đến đạo Bồ đề thường không quên mất, không phỉ báng đà la ni, chúng con ngày đêm ủng hộ người đó thường không xa rời.”

Phật bảo: “Lành thay! Lành thay! Ông làm được như vậy, thật khó nghĩ bàn”.

Bấy giờ bốn chúng nghe Phật nói xong đều rất vui mừng, tin chịu vâng làm.

ĐẠI PHẬT ĐÁNH VÔ ÚY BẢO QUẢNG TỰ KINH QUYỂN NĂM

Thích Quảng Trí dịch ra Việt – Mùa hạ Bính Tý 1966



**ĐẠI PHẬT ĐẢN NHƯ LAI PHÓNG QUẮNG TẮT ĐÁT ĐA
BÁT ĐÁT RA ĐẠI THẦN LỰC
ĐÔ NHIỆP NHẤT THIẾT CHỦ VƯƠNG ĐÀ LA NI
ĐẠI OAI ĐỨC TỐI THẮNG KIM LUÂN TAM MUỘI**

PHẨM THỨ 1

Số 947

(Không có tên người dịch ra Hán)

Ta nghe như thế này, một thuở nọ đức Phật ở tại nước Xá Vệ rừng cây Kỳ đà, vườn Cấp cô độc cùng với 5000 đại A la hán như là Ma Ha Ca Diếp, Ưu Lâu Tần Loa Ca Diếp, Đà Da Ca Diếp, Na Đề Ca Diếp, Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, A Nâu Lô Đà, Kiếp Tân Na A Nhã Kiều Trần Như, A Nân, La Hầu La v.v.... làm Thượng Thủ. Lại có vô lượng Đại Bồ tát, Bồ tát Phổ Hiền, Bồ tát Văn thù Sư Lợi, Bồ tát Kim Cang Tạng, làm Thượng thủ. Lại có vô lượng chú Thần vương, Tỳ cu chi Thần, A da kiết lợi ba Thần làm Thượng thủ. Lại có vô lượng Kim Cang, Bát xà la tra ha sa Kim Cang làm Thượng thủ. Lại có Nhật thiên tử, lại có vô lượng Dạ xoa vương. A tra bát câu làm Thượng thủ. Lại có Nguyệt thiên tử, Tứ đại Thiên vương, Đạo Lợi Thiên vương, Thích đề hoàn nhor, Đại tự tại Thiên, Đại Phạm Thiên, Đầu Xuất Thiên, Thủ đà hội Thiên, Ma hê thủ la Thiên, Công đức Thiên, Tỳ thủ yết ma Thiên, và các quyết thuộc Thiên, Long, Quỷ Thần, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la dã, Cưu bản trà, Bồ đon na v.v... Lại có vô lượng Thiên vương, Long vương, La sát vương v.v... Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di v.v... vô lượng hàng hà sa cu chi na dữu đa Thanh Văn, Bồ tát, trời, người đại chúng trời rồng tám bộ v.v... Trước sau đoanh vây cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán than, dùng các hoa hương tán rải nơi Phật. Mọi người đều vui vẻ, chấp tay đánh lễ đi quanh Phật ba vòng rồi lui về một bên nhìn ngắm Như Lai mắt không xa rời, muốn được nghe pháp tối thắng.

Lúc bấy giờ trong thành Vương xá, có Lục sư ngoại đạo thường hành tà kiến. Thứ nhất Phú lan na Ca Diếp. Thứ hai Ma ha tư Ca lợi nỏ cu xá lợi tử. Thứ ba là Tán xá y na đề tử. Thứ tư là A chất đa kê du ca ba la. Thứ năm Đa cu đa đa trí da na. Thứ sáu là Ni càn đạt đa bồ đề tử. Sáu lục sư ngoại đạo như thế dẫn các quyền thuộc đi đến chỗ Phật muốn cùng với Phật tranh luận.

Bấy giờ trong vườn có một cây khô tên là Am mật la. Phú lan na Ca Diếp hỏi Đức Phật rằng: Cồ Đàm, ông không đầy đủ Nhất thiết trí, nếu đầy đủ Nhất thiết trí thì cây Am mật la này là sống hay là chết, ông trả lời được không?. Đức Thế Tôn ngồi im không trả lời. Phú lan na Ca Diếp thấy Phật lặng thinh không nói, tay cầm phát trắng lấy nước rãi

chung quanh, cây tức sanh ra hoa lá và trái đầy cành, trong chốc lát trái chín đầy cây. Phú lan na sai các đệ tử của mình hái trái đem cho đại chúng.

Lúc đó trong chúng hội có những kẻ phàm phu tâm sanh nghi hoặc khen ngoại đạo này có nhiều quái dị, Như Lai làm thỉnh, nghĩa là Như Lai không có Nhất thiết trí, không bằng ngoại đạo.

Bấy giờ Thế Tôn biết tâm của chúng hội nghi ngờ, liền vào Hỏa quang tam muội từ trên đánh phóng đại quang minh chiếu khắp ba ngàn đại Thiên thế giới, xong Phật tự kết Phật đánh ấn triệu thỉnh mười phương chư Phật, Bồ tát đến nơi hư không, vô lượng hàng hà sa chư Phật và Bồ tát đều vân tập. Mười phương chư Phật lại phóng quang minh, thân tuôn nước, lửa, hiện đại thần lực, khiến cho cây kia trở lại khô héo như cũ, cành lá rơi gãy, tất cả bọn ngoại đạo phiến não sầu muộn nắm tay la khóc bỏ chạy khắp nơi.

Bấy giờ chư Thiên ở trên hư không rải hoa cúng dường, tấu các âm nhạc khen ngợi Thần lực của Phật, đủ Nhất thiết trí, hàng phục ngoại đạo, bốn chúng thấy đều vui vẻ, phát tâm vô thượng bồ đề. Bấy giờ A Nan khắp xem tâm niệm của đại chúng, liền vui vẻ đứng dậy vén áo bên hữu chấp tay hướng về Phật, đánh lễ chân Phật mà thưa rằng: “Lành thay! Bậc đại sư của trời, người có đầy đủ đại lực kỳ diệu, ngày nay hàng phục ngoại đạo, khiến cho tất cả chúng sanh đều quy y chánh pháp. Bạch Thế Tôn, hàng Thanh Văn chúng con thật là ngu muội, chỉ cầu nghe nhiều, đối với các lậu tâm, không cầu giải thoát, mong Phật xót thương cho chúng con được nhiếp tâm, mong hàng phục. Cúi xin Thế Tôn vì chúng con mà rộng nói, khiến cho chúng con được bất thối chuyển, tất cả chúng sanh đều được nghe pháp yếu.”

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng sức Chánh Biến Tri khen A Nan rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông hay vì tất cả trời, người đại chúng thưa hỏi Như Lai về sự nhiếp tâm, hãy lắng tâm mà nghe, lắng tâm mà thọ trì, suy nghĩ cho chín chắn, ta nay sẽ vì ông mà nói. Trước nói nhập vào tam ma địa, nếu có người tu học cầu nhất thiết trí trước phải giữ gìn bốn luật nghi, hiểu cho rõ ràng đầy đủ. Tâm Như Lai tự không sanh ra các tâm tạp loạn, ba cõi bốn loài, các nhân duyên vô lượng, nên cần phải biết pháp mười hai nhân duyên. A Nan! Mười hai nhân duyên này có bốn việc nếu không thay đổi tâm, không tham, sắc, thanh, hương, vị, xúc, tất cả ma sự không thể nào phát sanh được. A nan! Nếu có người tu học có nhiều nhân duyên tội lỗi đời trước, ông dạy cho người này nhất tâm sám hối, trước diệt trừ nghiệp chướng nơi thân, đối trước Phật, Bồ tát, Thiên long chí thành đánh lễ, qui mạng mười phương chư Phật thỉnh cầu thương xót, cung kính, khiêm nhường, nhân từ, phát nguyện, hồi hướng, khuyến thỉnh chư Phật ở đời lâu dài, chuyển đại pháp luân, độ chúng trời người, tâm không tán loạn, chuyên chú nhất tâm làm pháp tam muội, ngày đêm tinh tấn, tâm không nhàm mỏi cầu quả vị thanh tịnh, Niết bàn thù thắng. Khi gặp dâm nữ, không có tu hành, dùng sức định xa lìa tâm yêu đương, như vậy A Nan, các hữu tình luân hồi nơi lục đạo chìm đắm biển khổ, không tự hay biết vì họ mà nói.”

A Nan lại bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn con mong Như Lai từ bi vô lượng như biển cả, nay tâm con đã được khai ngộ. Con nay phải tu chứng thành đạo chỉ muốn lúc mặt pháp, người mới tu học học kiến lập Đạo tràng, nương tựa vào pháp nào mà được thoát ly, làm thế nào để kiết giới, để hàng phục chúng ma, khiến cho tất cả Thiên, Long,

quí thần ủng hộ. Nghi qui thanh tịnh của Thế Tôn như thế nào? A Nan dùng kệ mà hỏi rằng:

*Chư Phật khó nghĩ bàn
Chư pháp cũng như thế
Người hay tin thọ trì
Nơi thân được phước đức
Thường nói Tu đà đà
An lạc chúng trời người
Nay chúng con nguyện tu
Làm sao mà tạo lập
Chư Phật, Thiên, Long, Thần
Thánh tịnh các phép tắc
Làm thế nào sám hối
Phá hết các nghiệp chướng
Làm thế nào cúng dường
Dâng cúng các Thánh hiền
Làm sao để qui y
Được Phật thường gia hộ
Làm sao phát nguyện lớn
Tinh tấn và hồi hướng
Làm sao dạy chúng sanh
Ta, người đều lợi ích
Xin Phật đại từ bi
Thương xót hết cả chúng
Rộng vì chúng con nói
Thọ trì các phương pháp.”*

Phật bảo A Nan: “Nếu người đời sau muốn lập đạo tràng, trước nên lấy phân trâu trắng ở núi Tuyết hòa bột chiên đàn làm bột dẻo, nếu không ở gần núi Tuyết, không có loại trâu đó, trâu khác thì bị uế không thể dùng bôi đắp đàn được, tức nơi bình nguyên bỏ lớp đất trên năm thước, lấy đất vàng hòa chiên đàn, trầm thủy, tô hợp, huân giáng, uất kim, bạch giao, thanh mộc, linh lăng, cam tàng và kê thiết hương, dùng mười loại diệu hương này làm bột trộn đất làm bùn xoa đàn vuông vức 1 trượng 6 thước, làm cái đàn bát giác, trong đàn đặt một cái hoa sen làm bằng vàng hoặc đồng, cây, trong tâm hoa sen để một cái bát, trong bát đựng đầy nước sương tháng tám, bỏ các loại hoa, cây, lá tùy chỗ mình ở vào trong nước, lấy tám cái kính sạch tròn để xung quanh ngoài cái hoa sen, trong bát để 16 hoa sen, 16 cái lư hương. Ở giữa hoa và lư hương đốt toàn trầm thủy, không cho thấy lửa, lấy sữa trâu trắng để trong 16 cái bát, dùng sữa và đường cát làm bánh, nhũ mễ, tô hợp, mật khương, mật nhũ, mật tô, thuần tô, thuần mật và các trái cây đồ ăn đồ uống, bò đào, thạch mật, các loại đồ ăn ngon ngọt để chung quanh ngoài 16 cái hoa sen dùng dâng cúng chư Phật và Bồ tát. Mỗi ngày đến giờ ăn hoặc trong nửa đêm lấy nửa thăng mật, bỏ ba hợp (chung) lấy 1 ít phần đốt trước đàn, lấy nước đầu lâu bà hương nấu

nước mà tắm rửa, dùng củi đem cho có lửa bỏ vào trong tô mật khiến bốc khói để cúng Phật và Bồ tát.

Bốn góc phía ngoài treo bốn phan lọng, trong đàn trên bốn bức tường chung bày hình tượng mười phương chư Phật và bồ tát theo thứ lớp, đề Lô Xá Na, Thích Ca, Di Lặc, A Súc, Di Đà các hình tượng biến hóa của Quán Thế Âm và Kim Cang Tạng ở bên trái, bên phải đề Đế Thích, Phạm Vương, Ô sô sắc ma, Tỳ lam bà, Quân trà lợi, Cu tri, Tứ thiên vương, 28 bộ đại qui Thần tướng, các Thiên long, A tu la, A tu la vương, Hỏa Đầu Kim Cang, Tỳ na dạ ca đề bốn phía cửa phía trái, phía mặt an trí. Lại dùng tám cái kính sáng che lại mà treo trên hư không. Ở giữa đàn cũng đặt một cái kính các mặt kính đối nhau khiến cho hình ảnh các loại chiếu xen lẫn nhau. Trong thất thứ nhất, chí thành đánh lễ mười phương Như Lai, các Đại Bồ tát, A la hán, phát tâm Bồ đề ngày đêm sáu thời tụng chú nhiều đàn chí tâm hành đạo. Một thời tụng 108 biến. Trong thất thứ nhì chuyên tâm hướng đến phát tâm bồ đề. Thất thứ ba trong 12 thời trì Bát đát ra chú. Thất thứ tư mười phương Như Lai nhất thời xuất hiện ở trong kính đối chiếu nhau, được Phật xoa đánh tức ở nơi đạo tràng tu tam ma địa. Người đời sau tu học nên y như vậy mà làm, thân tâm trong sạch như là lưu ly. A Nan nếu có Tỳ kheo thọ giới ở trong hội, nếu có một người không thánh tịnh thì đạo tràng không thành tựu. Sau 21 ngày ngồi yên lặng chỗ thanh tịnh, trải qua 100 ngày nếu là lợi căn, không rời khỏi tòa, đắc quả Tu đà hoàn, tùy theo thân tâm, quả Thánh không nhất định, tự biết sẽ thành Phật nhất định không nghi. Đạo tràng tạo lập như thế”.

Bấy giờ mười phương chư Phật khiến các Đại Bồ tát hiện Đại Thần chú, các Kim Cang hiện đại Thần biến nói chú dâng lên, cho đến trời, rồng, qui Thần, Dạ xoa đại tướng, chư Tiên cũng hiện Thần biến nói chú dâng lên, và nói chú rằng: “Chú của chúng con có đại oai lực hay phục ác độc”. Như vậy, vô lượng vô biên các chúng đều tụ tập đông đảo và đều nói rằng: “Con muốn nói Thần chú, xin Thế Tôn hứa cho”.

Bấy giờ Đức Thế Tôn yên lặng nhận lời. Thời các Bồ tát, Thiên, Long, Qui Thần, ngũ thông Thần Tiên mỗi vị ở nơi trước Phật nói các nhân duyên đời trước được Thần chú, mỗi khi nói chú, các vị đều hiện bốn chú Thần hình đầy nghẹt cả hư không.

Bấy giờ Bồ tát Quán Thế Âm từ chỗ ngồi trong hội mà đứng dậy trích áo vai phải, đánh lễ chân Phật mà bạch Phật rằng: “Con trong đời quá khứ nơi chư Phật được đà la ni, nay muốn nói ra, xin Thế Tôn hứa cho.” Bấy giờ Phật bảo Bồ tát Quán Thế Âm rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông có lòng đại bi muốn nói Thần chú, nay chính đúng lúc.” Tức thời Bồ tát Quán Thế Âm hiện ra La sát đầu ngựa nói Thần chú tên là A da yết lợi bà phóng đại quang minh che lấp tất cả các chú Thần đều bị hàng phục ẩn hết.

Bấy giờ Phật bảo Bồ tát Quán Thế Âm: “Ta có Thần chú tên là Phật đánh Như Lai phóng quang ma ha tát đát đa bát ra đô nhiếp Nhất thiết chú vương Kim luân Đế thù la Kim Cang Đạo Tràng đà la ni, rất là tôn trọng lợi ích chúng sanh không gì hơn được, chỉ có Phật truyền cho Phật, các ông nên một lòng thọ trì, sanh lòng hy hữu.”

Bấy giờ A Nan ở trong đại chúng đánh lễ chân Phật mà bạch Phật rằng: “Từ khi con xuất gia chỉ cậy vào Phật, kiêu mạn chỉ thích đa văn nên chưa chứng quả, cho nên bị tà thuật của Phạm Thiên mê hoặc, đã nhờ Thần chú của Như Lai giúp sức nên thoát được khổ

nạn, xin nguyện Thế Tôn thương xót tất cả, rộng vì chúng sanh mà nói Thần chú cùng người bị luân hồi trong hiện đời và tương lai nghe Chú của Phật được đại an lạc.”

Lúc đó đại địa tự nhiên rung động, sông suối sục sôi, mặt trời mất ánh sáng, trên hư không mưa hoa bảy báu, tràn đầy. Chư Thiên rải hoa cúng dường che khắp mặt đất, trống trời tự kêu, tất cả chư Thiên tấu kỹ nhạc ca vịnh tán thán, khắp hư không gió thơm bốn phía khởi lên. Tất cả Thiên tiên vân tập nhiều quanh Phật ngàn vạn vòng, đánh lễ chân Phật rồi đứng qua một bên, chấp tay vui vẻ, sanh lòng hy hữu, khen là chưa từng có, nhìn ngắm Tôn nhan mắt không tạm rời. Bảy giờ chư Phật mười phương mỗi vị đều sai một Đại Bồ tát cầm các hương, hoa, phấn báu, lọng báu cùng với hằng hà sa quyến thuộc cũng cầm các hương hoa. Mười phương chư Phật bảo các đại Bồ tát rằng: “Các ông đem hương hoa đến thế giới Ta bà cúng dường Phật Thích Ca Mâu Ni, đem lời của ta đến chỗ Đức Phật kia” Các vị Bồ tát thừa Thần lực Phật qua Ta bà thế giới, tới thành Vương xá tại chúng hội, nhiều Phật ba vòng, đánh lễ chân Phật rồi đứng qua một phía, đem hương hoa rải trên hư không và nói như thế này: “Chư Phật ở thế giới kia sai con đến hỏi thăm Thế Tôn ít bệnh, ít não, đi đứng nhẹ nhàng, muốn nói đại pháp, nay đúng phải thời. Cúi xin Thế Tôn vì chúng con và tất cả chúng sanh mà nói.”

Bảy giờ trong hội tất cả chúng Thanh văn, Bồ tát, Nhân, Thiên, Long Thần, Bát bộ đều đến làm lễ, khác miệng đồng lời bạch Phật rằng: “Cúi xin Thế Tôn thương xót chúng con mà nói cho, chúng con muốn nghe Như Lai phóng quang Tội Thắng Tự Tại Vương Thần chú.” Bảy giờ Thế Tôn thấy mười phương chư Phật, Bồ tát, Nhân, Thiên, thỉnh xong liền vào tam muội yên lặng không nói, từ nơi nhục kế phóng ra mười đạo ánh sáng trăm báu chiếu khắp mười phương, nơi các lỗ chân lông đều tỏa ra hương thơm, có bánh xe vàng lớn quay tròn trong ánh sáng, nơi hư không hiện ra trăm ngàn vô lượng hằng hà sa cu chi na dữu đa Kim Căng Mật tích, các đại Thần vương lực sĩ bùng núi cầm chày, quay mặt trời, hiện đại thần thông, y giáp rực rỡ đeo kiếm, mang đao, gậy, bánh xe, dây, cung, tên, câu, các binh khí, linh, đặt, loa bồi, tinh tiết, phan, phướng, tán cái, đầy chật cả hư không. Lại có sấm chớp chấn động, mặt trời mặt trăng mất ánh sáng. Trời Rồng không thể ở trong cung đều bỏ cung mà đến tụ tập. Tất cả ác thú đều mất tâm độc, kéo đến đại hội, quỷ thần ngừng chiến sống an ổn với nhau. Đại chúng ngẩng lên nhìn, vừa mừng vừa sợ, đều cầu gia hộ. Lúc bảy giờ Hóa Phật ở trên Vô kiến Đảnh tướng trong luồng ánh sáng, phát ra đại Phạm âm nói lời qui mạng để cảnh tỉnh quần mê.

Nam Mô Nhất Thiết Tam Thế Phật.

Nam Mô Nhất Thiết Chư Bồ Tát.

Nam Mô Thanh Văn Độc Giác Chúng

Nam Mô Nhất Thiết Chư Quỷ Thần

Tất cả hãy nghe ta sai khiến

Nay muốn nói ra đại Thần chú

Tất cả các người nên hoan hỷ

Đánh lễ cung kính thật hết lòng.

Phật ẩn có ba mươi hai, Bồ tát ẩn có mười.

Kim Cang ẩn có hai mươi, Chư Thiên có bốn mươi.

*Nhật, Nguyệt Thiên có mười chín, Quỷ có mười một.
Đà la ni có tám mươi sáu.*

Đại Phật Đánh Đà La Ni Tâm chú

(còn gọi Nhất thiết Phật tâm chú)

- **Úm tát bà đất tha yết đa mạn lật để bát la phạt để yết đa bà duệ. Úm sa ma điện đô ma ma (tên...) tả tát bà bả bễ biều sa tát để sa ra bả đô mâu chi mâu chi tì mâu chi tì mâu chi giá rị giá rị nễ yết để bà da ca ra nê bộ địa bộ địa, bộ đa bộ đa da, bộ địa lợi bộ địa lợi, bộ đà lam tát bà đất tha yết đa hiệt lật đà da thọ sắc sĩ tá ha.**

- *Đại Phật đánh Đại tâm chú ấn:*

Hai ngón giữa để sau hai ngón vô danh, hai ngón cái vịn nhau đầu ngón móc nhau, hai ngón giữa nơi sau lưng hai ngón vô danh đầu dựa nhau, hai ngón vô danh thẳng, hai ngón út quấn hai ngón vô danh, rất là khó nghĩ bàn.

- *Đại Phật đánh phá chư pháp ấn:*

Tay phải ngón giữa cong lại để nơi vằn dưới của ngón cái, ngón cái trỏ ngón giữa đứng thẳng, ba ngón kia đứng thẳng.

- *Đại Phật đánh chế Nhất thiết Thần lực bất úy giải pháp ấn:*

Hai ngón út, giữa, vô danh xoa nhau bên trong, hai ngón cái co lại trong lòng bàn tay, hai ngón trỏ trái để phải đứng thẳng xoa nhau.

Ba ấn này dùng Phật đánh Tâm chú.

** Nhất thiết Bồ tát chú ấn:*

- **Úm bạt chiết ra để bạt chiết ra bát ra để sắc sĩ để du đề đất tha yết đa bộ đà la địa sắc tra na địa sắc sĩ để sa ha.**

- *Đại Phật đánh đại Phần nộ ấn:*

Hai ngón cái đứng thẳng, hai ngón giữa thẳng đầu dựa nhau, hai ngón trỏ hơi co đầu để nơi tiết trên ngón giữa ở một bên, hai ngón vô danh hai ngón út xoa nhau đầu ló ra ngoài.

- *Đại Phật đánh Phước đại lực quỷ ấn:*

Hai ngón cái đứng thẳng, ngón trỏ trái co lại đầu để nơi gốc ngón cái trái, ngón trỏ phải hơi co, các ngón kia đều co vào lòng bàn tay.

Đại Phật đánh hoán đánh chú:

(còn gọi Đại Phật đánh Cam lồ chú)

- **Úm mâu nễ mâu nễ phạt lệ a tì tiên dã dương bát lạc bà đất tha yết đa hồng ma ma (tên...) tả tát bà tát địa dã tì sái kê ma ha bạt chiết la ca phạt giá nhiều la bộ lạc nhiều địa lị để đất tha yết đa cát lợi đạt da địa sắc sĩ đa bạt chiết lệ sa ha.**

- *Đại Phật đánh Quán đánh ấn:*

Đứng thẳng hai chân bằng nhau, tay phải hướng lên nơi lá lách, tay trái ngón trỏ, út, vô danh, cái co lại, ngón giữa thẳng ra để nơi mi gáy. Nếu có người làm pháp này các tội căn bản đều tiêu diệt. Chú rằng:

- **Úm a mật lật đa phạt chiết lê phạt ra phạt ra bát ra phạt tì du đề hàm hàm phần phần khuất khuất tá ha.**

- *Đại Phật đánh Cam lồ ấn:*

Bật ngón giữa phải nơi ngón trở áp trên tiết trên ngón cái, ngón cái đè móng ngón áp út. Nếu có người làm pháp ấn chú này, tất cả chư Thiên đem Cam lồ rưới trên đánh người đó, không thể nghĩ bàn.

* Đại Phật đánh kiết giới chú pháp.

- **Úm a mật lật đa tì lô yết nễ yết ra bà duệ khắc ni a yết ra sa ni hàm hàm phẩn phẩn tá ha.**

- *Đại Phật đánh đại tâm ấn:*

Hai ngón giữa xoa nhau bên trong, hai ngón út đứng thẳng, hai ngón cái thẳng, hai ngón trở áp đầu hai ngón cái. Ấn này hay nhiếp tất cả tâm ấn ở trong chánh pháp, hay nhiếp bốn món tùy tâm. Nếu làm các pháp được tự tại vô ngại, trước kết ấn tụng chú bốn chín biến, sau đó xử dụng.

* Đại Phật đánh tâm trung tâm chú:

- **Úm bạt chiết ra bạt ra bạt ra ấn địa lật đa tì du đạt nễ hàm hàm tăng rô giá lệ ca rô giá lệ sa ha.**

Nếu kết ấn niệm tất cả chư Phật, chư Phật đều đến trước người đó, được tất cả chú Thần hộ vệ, đại hộ thân vậy, và sai khiến tất cả quỷ thần. Nếu muốn tụng chú, trước tụng Phật tâm trung tâm chú.

- *Hộ thân dùng Tiểu Phật đánh giáp ấn.*

Hai tay ngón vô danh ngón út xoa nhau nơi hỏ khẩu lồi hai ngón giữa, hai ngón cái, ngón trở thẳng đầu áp nơi lưng ngón giữa tiết trên, hai ngón cái vịn hai ngón giữa vẫn trong ở tiết trên gọi là Đại giáp ấn ở nơi ngực xoa xoa. Nếu muốn làm đàn kết ấn này tụng chú kết giới hộ đà, chư Thần đều tụ đến. Nếu không làm pháp này, các đại quỷ Thần vương phá sự kết giới, làm pháp không thành. Kết giáp ấn chú 49 biến, đem ấn chà nơi ngực, hai vai rún, đầu gối, tất cả các Kim Cang đều thấy là thân Phật, các ngoại đạo dùng hết Thần lực cũng không thể hại được. Đúng y như trên, chỉ đổi lại ngón cái hai ngón vịn vẫn ngón giữa gọi là Đại Khế ấn. Nếu có người ác, thú ác, kết ấn này tụng chú 49 biến, tám vạn bốn ngàn Kim Cang, trăm ức chư Phật ủng hộ Chú Sư.

- *Bách ức chư Phật đồng Tâm ấn.*

(Còn gọi Chuyển Pháp Luân ấn)

Hai ngón vô danh, hai ngón út xoa nhau bên trong, hai ngón cái hai ngón giữa thẳng, hai ngón trở vịn sau lưng hai ngón giữa tiết trên, kết ấn này trăm ức chư Phật, Bồ tát, Kim Cang, Tứ Thiên Vương, Thần quân đều đến hộ niệm, khiến cho chúng được Chánh đẳng Chánh giác. Tất cả người ác thấy ấn này đều sanh lòng từ bi quy thuận. Nếu vương nạn đao, nạn bệnh, muốn hại người, kết ấn tụng chú 49 biến, ác giặc bị cột trời mê man không biết; không giải không hết. . Ấn này rất có đại oai lực.

- *Phật đánh Thân ấn.*

Xoa ngược hai ngón vô danh, hai ngón út trong lòng bàn tay, đứng thẳng hai ngón giữa đầu dựa nhau, co đầu hai ngón trở áp bên hông hai ngón giữa tiết trên. Đúng thẳng hai ngón cái vịn ở bên tiết giữa hai ngón giữa, đầu ngón qua lại tức nói Phật đánh Tâm chú :

- **Nam mô tát bà nhĩ da. Úm đa tha yết đô ô sắc ni sa a na bà lô chỉ đá mộ lam địa đế thù la thí ô hồng thập phạt ra thập phạt ra đà ca đà ca tì đà ca tì đà ca, đà ra đà ra tì đà ra tì đà ra, Sân đà Sân đà tần đà tần đà ô hồng phần phần tá ha.**

* *Phá ma Hàng phục ấn chú:*

Như Thân ấn, đổi lại hai ngón trở đứng thẳng đầu dựa nhau, hai ngón giữa bật nơi tiết trên bên lưng ngón trở quay đầu dính nhau, co hai ngón cái nhập vào lòng bàn tay. Dem đ ề trên đầu, cung kính chí tâm tụng chú:

- **Úm thất rị dạ bà hê tá ha.**

- *Phụng thỉnh Ấn :*

Như Thân ấn, đổi lại hai ngón cái trở đứng thẳng cách nhau 4 tắc 5, hai ngón cái đứng thẳng cách ngón giữa 8 phân, tụng Phạt đánh Tâm chú đến biến thứ tư, hai ngón trở từ từ co lại nhập vào lòng bàn tay, chú 49 biến. Lại kết ấn Hòa nam đánh lễ, hướng vào trong xả ấn. Phụng thỉnh ấn gọi là Hoa quang ấn.

- *Liên hoa Bổng túc ấn:*

Hai ngón út thẳng dựa nhau, hai ngón cái dựa nhau, còn các ngón kia đứng thẳng đầu hơi cong như hoa nở, chú 7 biến lại cong hai ngón cái hướng vào lòng bàn tay, đánh lễ giải ấn.

* Tọa chú rằng:

- **Úm ca ma la xóa ha.**

* Tẩy tịnh chú:

- **Úm bạt chiết ra ma ni đà lợi hàm hàm phần phần.**

(Chơn ngón này dùng chú nước tụng 7 biến)

* Nhập Xúc xử chơn ngón:

- **Úm cu rô đà na hồng xá.**

(Mỗi khi đi cầu đọc chú 7 biến, đàn chỉ 3 lần)

- **Úm thất rị ô hồng phần sát tá ha.**

(Mỗi khi ăn chú 7 biến, trừ Tỳ na dạ ca)

* Tịnh Khẩu chơn ngón.

- **Úm bà đế thiên Thần na la bà đế tra tá ha.**

(Trước khi niệm tụng tẩy tịnh niệm 7 biến)

* Tịnh Thân chơn ngón.,

- **Úm phạt chiết la ma ni đạt rị hồng phần tra phần tra tá ha.**

Khi đi đến chỗ dơ ướ tụng 7 biến như dùng nước thơm tắm rửa, cũng tiêu tội chạm xúc.

- *Hộ Thân ấn chú:*

Hai ngón trở, hai ngón vô danh, hai ngón út, phải đè trái xoa nhau bên trong, hai ngón giữa co đầu áp lưng hai ngón trở, hai ngón cái thẳng vịn bên móng hai ngón giữa. Chú rằng:

- **Úm cư lộ đà na hồ hồng xước.**

Kết ấn này tụng chú ba biến Hộ thân, khi đi vào chỗ dơ ướ, trì đất sạch rửa tay. Khi đi cầu, xỉa răng, súc miệng. Tay phải, ngón trở hơi cong, ngón vô danh ngón út như câu.

- Úm đồ rô cư rô cư rô tá ha.

Kết Ấn này chú nước 7 biến súc miệng, giải tất cả Kim Cang quỷ Thần. Hai tay chắp ngược, giận dữ chú 14 biến. Xong chắp thuận, lại chú 7 biến, xong mở gập ra.

Tứ Thiên Vương chơn ngôn:

- Nam mô lật đất na thất rị dạ da, na mô chiết đồ rô ma ha xà da tĩ tĩ xử tra cư ma ha xà da tĩ lô bát sa ma ha xa da, địa lị a thất đồ rô sa đà da sa đà da ha để đàn ha để đàn bột đà bà để bồ đề tát đỏa sa da bát lật để ca bột đà bà để tô lị da bà để chiên đà ra bà để hê hê để dà không để hổ hổ ma ha bà để hê hê ma ha bà để sa bà chúc sô mục xiên bạn đà ni sa ha.

- Kết Giới ấn:

Hai ngón giữa, hai ngón vô danh xoa nhau bên trong, phải đè trái, ngón trỏ trái co lại như câu, ngón trỏ phải đứng thẳng, hai ngón cái vịn nhau.

- Úm chuẩn nễ ni chỉ ca da sa ha.

Đọc một biến dùng ngón cái chạm đất một cái, ba lần như vậy.

- Kết ngoại hỏa viện Hỏa giới ấn:

Tay trái che kín lưng tay phải, hai ngón cái cách nhau 2 tấc.

- Úm a tam ma để hổ hồng sa ha.

Đọc ba lần xoay ấn qua phải ba lần.

- Úm kiết đa rị kiết.

Nếu bị bệnh ghê, lác, chú nước 7 biến mà tắm tức lành.

Nếu bị rắn, rít, bò cạp, rồng, hổ, lằn, sư tử, ngựa, heo, chó cắn, chú nước một biến rửa chỗ vết thương tức hết.

Lại nếu bị bùa chú ếm đối tà thuật làm cho bị bệnh, chú 7 hạt giới tử lia nơi bệnh nhân tức biết chỗ bị thư ếm, chú một biến rải nơi đánh tức trừ.

Lại nếu người bị bệnh quỷ, khiến Tứ Thiên Vương hộ bệnh nhân, chú cảnh thạch lựu 1 biến đánh nơi hư không, bệnh nhân tức nói tên tuổi của quỷ.

Lại nếu bị bệnh ghê nhọt phát ra một ngày, hai ngày, ba ngày chú tro một nắm rải chung quanh bệnh nhân, tức trừ.

Lại nếu làm các pháp không linh nghiệm. Đều do nghiệp chướng nơi thân, lấy nước chảy về hướng Đông chú 7 biến, rải nơi đầu tức được linh nghiệm, khiến chú Thần phò giúp. Lại nếu Chú Sư trong thân có chướng nạn, lấy ngư hoàng 1 phân chú 7 biến xoa nơi đầu tóc tức không bị chướng ngại. Lại nếu bị độc được, lấy nước muối hoặc tinh hoa thủy chú 1 biến, nhỏ lỗ mũi, tức hết. Lại lấy một thăng Tinh hoa thủy, chú 7 biến, mặt trời vừa mọc, hướng về mặt trời mà uống, các bệnh đều tiêu trừ. Nước còn dư hướng mặt trời mà rải, tất cả chúng sanh có bệnh đều tiêu diệt.

Lại chú nước 1 biến đem rải trong nhà, chú bạch giới tử 1 hột chú 1 biến đem chôn trong nhà, tất cả quỷ Thần không dám vào.

Lại có pháp chú nước 1 biến dùng hoán đánh và rửa mặt, tất cả khẩu thiệt quan sự tiêu diệt, người thấy vui vẻ.

Lại có pháp nếu đi qua sông biển, núi rừng đồng trống chú nước 1 biến mà rải tức được vô úy.

Lại ở hang núi, trong rừng chỗ yên lặng, đốt hương rải hoa tụng chú, tất cả chư Phật, Bồ tát, Thiên long, quỷ Thần đều lại hiện thân nói pháp lại, cho các thuốc Thần tiên.

Lại nếu bị bệnh phong, đau đầu, mặt mày nóng lạnh, lẩy bơ, mặt, lác chú 1 biến mà xoa tức hết.

Lại nếu có người ác muốn làm hại, mặt trời chưa mọc chí tâm tụng chú 3 biến kêu tên người kia, tất cả khẩu thiệt ác nhơn đều tiêu diệt.

Lại có pháp nếu muốn cầu tiền bạc của người, tụng 7 biến đi tới là được.

Lại ở nơi tịnh thất đốt hương, tụng chú, tất cả Thiên nữ đều hiện thân tấu nhạc trời cúng dường, Chú Sư muốn cần đồ ăn uống cõi trời đều được.

Lại nếu bị người ganh ghét, chú nước 1 biến rải nơi hai cánh cửa, khiến họ vui vẻ.

Lại chỗ giao dịch buôn bán, chú lông công 1 biến, đem theo tức được đại lợi ích.

Lại nếu có người bị chết qua ba ngày chú 21 biến lại chú nhánh thạch lựu đánh 7 cái nơi đầu họ, sẽ sống lại.

Lại nếu có người bị quỷ đánh chết, chú nước 1 biến rửa mặt họ, tức sống lại.

Lại nếu ở trong tháp, tịnh thất, lấy đất sạch hòa chiên đàn đắp đàn vuông ba bậc lớn nhỏ tùy ý, tán rải các hoa nơi đàn, lấy 1 bình lưu ly đựng đầy đề hồ, lại lấy 7 hạt Xá lợi để trong bình đem an nơi đàn. Chú Sư ngồi ở phía Tây đàn, chí tâm đốt hương, rải hoa, tụng chú không quá 7 biến, Xá lợi tức phóng ánh sáng chiếu thân Chú Sư, Chú Sư chí thành đánh lễ phát nguyện lấy đề hồ tự uống, tất cả chướng nạn đều tiêu trừ. Lại lấy Xá lợi đem cột nơi mào đội nơi đầu, tất cả chư Phật, Bồ tát, Thiên long, quỷ thần ngày đêm ủng hộ không có xa rời, tất cả chúng sanh đều xem như Phật cung kính cúng dường.

A Nan! Pháp này không thể nghĩ bàn, phước đức công năng, khiến chúng sanh không có tai nạn, quả báo đầy đủ.

Lại nếu gặp ác thú muốn ăn thịt, tụng chú mà chỉ, tức qui phục không dậy được và được giải thoát.

Lại nữa hắc nguyệt đêm 29, hướng nơi đồng trống, đốt hương tụng chú tức được quỷ Tỳ xá dà lại đánh lễ hoặc đem của báu cúng dường, muốn sai khiến hỏi các việc thiện ác đều biết.

A Nan! Nay ta vì người nói Đại ấn Đà la ni mẫu hay phá các nghiệp ác: Hai ngón trở co vào lòng bàn tay, hai ngón cái áp hai ngón trở nơi giữa vặn tiết giữa, còn các ngón kia chấp lại tụng chú, đây gọi là Phật đánh Quang đà la ni ấn.

A Nan! Lại lấy ngón cái tay phải áp móng ngón giữa, các ngón kia thẳng, đây là Như Lai Thiện Tập đà la ni ấn. Lại tay phải, ngón cái đè móng hia ngón út và vô danh, các ngón kia thẳng, đây gọi là Sắc Ngũ ân: Như Lai thường dùng ấn này giáo hóa Thiên, Nhơn, A tu la v.v...

Phật bảo A Nan: “Sau khi ta diệt độ, nếu có người ngày ngày tụng chú này 7 biến, tức tiêu tất cả cực đại trọng tội, được đại thiện nguyện, vô lượng công đức. Nếu như có người dùng của báu trong tứ thiên hạ bố thí ba la mật công đức này trăm ngàn vạn ức không bằng người sáng chiều trước tượng Phật chí tâm tụng trì chú này 7 biến công đức, phước lực hơn trên trăm phần, cho đến tính đếm thí dụ cũng không thể được. Chú này hay khiến người trì tụng mau chứng Bồ đề, mười phương Như Lai đều khen ngợi. Ở nơi đời sau thành Phật không sai, hào quang nơi thân chiếu khắp các cõi Phật.

A Nan! Nơi nào có được chú này, trời rồng vui vẻ, mưa gió thuận thời, lúa thóc được mùa, nhân dân an lạc, lại hay trần các sao ác, các biến quái, tai họa đều không khởi, không bị điên cuồng, cột trời đánh đập mà chết, đêm ngủ không có ác mộng.

A Nan! Thế giới Ta Bà này có tám vạn bốn ngàn sao ác làm các điều quái dị, có 28 sao ác lớn cầm đầu, lại có tám sao ác lớn làm chủ, biến ra các hình xuất hiện nơi đời, sinh ra các loại tai dị, nếu có chú này thấy đều tiêu diệt. Nếu người hay thọ trì được đại an lạc, trong 12 do tuần thành kiết giới địa, các điều không tốt đều không dám vào, vì thế Như Lai nói bí mật vô thượng đà la ni này trụ nơi Thủ Lăng Nghiêm tam muội không nói hết được. Nơi cõi Diêm phù đề làm nơi y chỉ, như nghèo được của báu, bệnh được thuốc hay là thầy của tất cả, là đường lớn đi đến Bồ đề, không có chướng ngại, tất cả quỷ đói, chúng sanh được giàu có, ngục tù cùm trói đều được giải thoát.

A Nan! Giả sử có người tâm tán loạn không được tam ma địa, chỉ nhớ trì chú này, tất cả Bồ tát Kim Cang, Thanh Văn, Duyên Giác, Thiên, Nhơn, Long Thần Bát Bộ cũng thường lại giúp đỡ huông là phát tâm bồ đề quyết định không bị sanh vào cõi Dạ xoa, La sát, A tu la, Ngạ quỷ, Súc sanh v.v... có hình, không hình, có tướng, không tướng, có chân, không chân, rắn, rít, bò cạp, các loài cử động hàm linh, các ác đạo như vậy chỉ nghe qua tai một lần không còn bị lạc vào. Nếu hay xưng tụng, chép viết giải nói đeo mang cúng dường, đời đời không sanh vào hạng bần cùng hạ tiện, sanh ra chốn nào đều nhớ túc mạng giàu có đầy đủ, đời sau sanh lên Thiên cung, cho đến có thể khiến người phá giới được lại giới căn thanh tịnh, không tinh tấn được tinh tấn, không trí huệ được trí huệ, không sạch sẽ, trai giới đều được trang nghiêm đầy đủ.

Thiện nam tử! Khi chưa trì chú, sau khi được trì, tất cả các tội phá giới dầu nặng hay nhẹ một thời đều tiêu, dầu có ăn uống rượu thịt ngũ tân các thứ bất tịnh cũng khiến Kim Cang, chư Phật, Bồ tát, Thiên Tiên, quỷ thần bát bộ cũng không cho là lỗi, dầu có mặc quần áo không sạch sẽ, đi đứng ngồi nằm chỗ bất tịnh cũng thành như chỗ thanh tịnh, dầu không lập đàn, không vào đạo tràng, cũng không hành đạo, chỉ tụng chú này, công đức cũng như vào đạo tràng hành đạo không khác.

* Hoán Nhất Thiết Bồ tát chú:

- Úm bà thận nhược bà đa sa ha.

Chấp tay để nơi tâm hồ qui, ngón giữa trái cọ lại áp trên lưng ngón giữa phải tại tiết giữa, hai ngón cái hướng trước các ngón kia chấp lại. Nếu Chú Sư chưa lập đàn tùy thời kết ấn trước Phật chú 7 biến, đốt hương đánh lễ tụng chú tức diệt 80 kiếp trọng tội.



ĐẠI PHẬT ĐÁNH NHƯ LAI PHÓNG QUANG

TẮT ĐẤT ĐA BÁT ĐẤT RA CHƯ BỒ TẮT VẠN HẠNH

PHẨM THỨ NHÌ

Khi Phật nói chú và ấn pháp xong, bảo các Bồ tát rằng: “Tất cả chư Thiên quí Thần hãy hò quí chấp tay” và dạy rằng: “Các ông hôm nay hãy nghe theo lời ta mà ủng hộ khiến chúng sanh được an lạc.”

* Hoán Bồ tát Bát Không Quyền sách ấn chú.

- **Úm y hê y hê tát để da bà đa duệ sa ha.**

Hai ngón út xoa nhau, hai ngón cái nhập vào lòng bàn tay, các ngón kia mở ra chú 7 biến. Nếu lập đàn, trước kết ấn này, mỗi ngày tụng chú cúng dường Bồ tát, trừ các tội phá giới.

* Bồ tát Hoán Mã Minh ấn chú.

Kêu Mã Minh Bồ tát thời ngó mặt trời, miệng ngậm nước mà phun, tụng chú.

- **Úm tát bà tì da phần lưu phần lưu đầu đầu đầu đầu đầu đầu đầu đầu đốt lực đốt lực đốt lực đốt lực sa ha.**

Hai tay mười ngón xoa nhau, chấp lại để nơi tâm, chú 7 biến, đánh lễ Bồ tát. Nếu cầu thông minh, mỗi ngày kết ấn cúng dường Bồ tát, tiêu trừ nghiệp ngu si.

* Hoán Quán Thế Âm Bồ tát ấn chú.

- **Úm tát bà tát đỏa tì da ha tì da ha sa ha.**

Chấp cổ tay lại, mười ngón cách nhau 3 tắc như hoa sen nở. Nếu mỗi ngày kết ấn cúng dường Bồ tát, tiêu trừ số 8 ở vạn kiếp sanh tử trọng tội.

* Hoán Bồ tát Văn Thù Sư Lợi ấn chú.

- **Úm mạn thù thất lợi da bà đa duệ sa ha.**

Hai tay ngón vô danh co trong lòng bàn tay, hai ngón giữa đứng thẳng, hai ngón cái hướng trước cách 1 tất qua lại.

Nếu mỗi ngày kết ấn cúng dường Bồ tát, tiêu ngàn ngàn kiếp tội nặng.

- Hoán Bồ tát Long Thọ ấn chú.

- **Úm tát bà khư đề bà sa ha.**

Tay trái ngửa để đến cổ tay phải, tay phải để lên tay trái, hai tay đầu lưng nhau như miệng rắn. Nếu bị ròng rắn độc cắn, kết ấn hướng đó tức trừ.

* Hoán Bồ tát Thiên Thủ Thiên Nhãn ấn chú.

- **Úm phiến ni a bà duệ sa ha.**

Hai tay ngón giữa xoa nhau, hai ngón vô danh co nhau trong lòng bàn tay, hai ngón cái hơi co, hai ngón trở trái đề phải xoa nhau, hai ngón út xoa nhau, chấp tay lại. Nếu mỗi ngày kết ấn cúng dường, tiêu tội trong ngàn kiếp. Nếu làm pháp, kết ấn này thỉnh Bồ tát.

* Hoán Bồ tát Hư Không Tạng ấn chú.

- **Úm tát bà đa tì da chu lưu chu lưu sa ha.**

Tay trái năm ngón hơi co để trong lòng tay phải, năm ngón đứng thẳng. Nếu mỗi ngày kết ấn này cúng dường Bồ tát, tiêu 21 kiếp sanh tử tội.

* Hoán Bồ tát Địa Tạng ấn chú.

- **Úm rô ha rô ha rô ha xá ha.**

Lấy tay phải từ ngón giữa trở xuống co trong lòng bàn tay, hai ngón kia đứng thẳng. Tay trái năm ngón nắm chặt lại hai cổ tay giáp nhau. Nếu mỗi ngày kết ấn cúng dường Bồ tát, diệt ngàn kiếp tội.

* Hoán Bồ tát Nhật Tạng ấn chú.

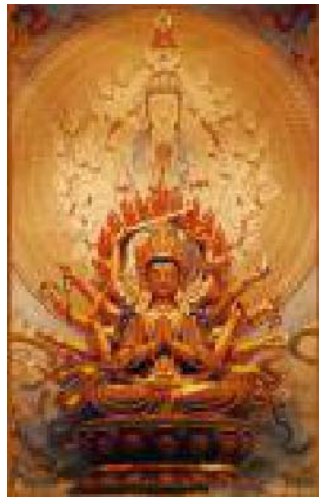
- **Úm tát bà ba da duệ xá ha.**

Hai tay chấp lại, mười ngón xoa nhau để nơi tâm, kết ấn này cúng dường Bồ tát, diệt ngàn kiếp tội.

* Hoán Bồ tát Long Tiên ấn chú.

- **Úm bà đề da bà đa duệ sa ha.**

Hai tay ngón giữa xoa nhau tại lòng bàn tay, hai ngón vô danh xoa nhau, hai ngón út móc nhau, hai ngón cái đứng dựa nhau, hai ngón trở vịn nhau. Nếu kết ấn cúng dường Bồ tát, tiêu ngàn kiếp tội.



ĐẠI PHẬT ĐẢNH PHÓNG QUANG

TẮT ĐẤT ĐA CHƯ KIM CANG

PHẨM THỨ BA

* Hoán Kim Cang Tạng Vương Kim Cang Quân chú ần.

- **Thất lị trí phược xá la bà ni bà la đà ma ha phỉ địa đa la xá bà la đạn đa la ma chiến trà phỉ địa dã la xá y hê y hê bán ca bán thi ca lan.**

Nếu làm pháp an trí xong, nhiều đàn ba vòng, rung lười cho ra tiếng, tất cả Kim Cang đều y chỗ đứng, tất cả quỉ Thần không dám đi vào.

* Hoán Kim Cang Vương Câu Thi chú ần.

- **Úm phược xá ra ương cu thi bà đa duệ sa ha.**

Xoa ngược hai ngón vô danh, hai ngón út trong lòng bàn tay, hai ngón giữa đứng thẳng đầu dựa nhau, hai ngón trở bắt tại lưng hai ngón giữa nơi tiết thứ ba, đầu dựa nhau, hai ngón cái đứng thẳng dựa ngón giữa chấp tay lại, ngón cái qua lại.

* Hoán Tra ha Bà Kim Cang chú.

- **Úm phược xá ra tra ha bà ma ma y hê y hê xá ha.**

Hai ngón giữa bật tại ngón vô danh đầu dựa nhau, hai ngón út mở đầu đứng thẳng cách 1 phân, hai ngón cái đè ngón vô danh ở văn thứ hai, chấp tay lại, ngón trở co đầu dựa nhau, đầu ngón qua lại.

* Hoán Tồi Toái Kim Cang ần chú.

- **Úm phược xá ra phược xá lợi ni cô trí ni bát đà đà giá bát đà dà đà đá hồng phần tra sa ha.**

Hai ngón út bật nơi lưng hai ngón vô danh, hai ngón vô danh dựa đầu hai ngón cái, co đầu để vào tiết hai ngón giữa, ngón trở qua lại.

* Hoán Kim Cang Thương yết La chú.

- **Úm phược xá ra đích thương ca la ha da ha da na bát na bát đà phần tra đà tra đà.**

Xoa ngược hai ngón giữa, hai ngón vô danh, hai ngón út trái đè phải, hai ngón vô danh nơi sau lưng hai ngón giữa, hai ngón giữa đứng thẳng đầu dựa nhau, ngón trở câu ngón vô danh, hai ngón cái vịn đầu hai ngón giữa, hai ngón cái đầu dựa bằng nhau để trên đầu, mặt làm vẽ giận dữ.

* Hoán Kim Cang Mả Đầu ần chú.

- **Úm ba la tì tất đa phệ xá la ni phệ phệ chi sa ha.**

Chú vào hạt cải trắng đốt nơi đàn, hai tay ngón giữa trở xuống xoa nhau bên ngoài, đè mạnh nơi lưng bàn tay, chấp tay lại, hai ngón trở đứng thẳng cách nhau 5 phân. Hai ngón cái dính nhau co 1 lóng không cho dính ngón trở, đầu ngón qua lại.

* Hoán Kim Cang Ni Lam Bà ần chú.

- **Úm phệ xá ra được xoa da ra xá hồng hồng phần tra sa ha.**

Tay trái ngón giữa trở xuống các ngón co lại trong lòng bàn tay, tay phải cũng vậy hai ngón trở dựa nhau, hai ngón cái qua lại.

* Hoán Kim Cang Ô Sô Sa Ma ấn chú.:

- **Úm tất đà thất chiên trà phạ xá ra, cu rô măn đà măn đà hồng hồng phân tra phân tra.**

Tay trái chống nạnh, bốn ngón hướng trước, tay phải nắm lại, ngón trở đứng thẳng, làm ấn khắc qui.

* Hoán Kim Cang Hỏa Đầu ấn chú.

- **Úm phược xá ra bà ni đà ha đà ha hồng hồng hồng phân.**

Hai tay ngửa lên, hai ngón cái co áp tiết trên hai ngón trở, hai ngón cái qua lại.

* Hoán Kim Cang Đồng Nữ ấn chú.

- **Hồng hồng phược xá rị nị bà đa duệ sa ha.**

Hai tay đầu lưng phải đè trái, mỗi ngày kết ấn trừ khẩu thiệt.

* Hoán Kim Cang Liên tòa ấn chú.

- **Hồng hồng phệ xá ra ha na ha na măn đà ha măn đà ha tra.**

Mười ngón hướng vô trong níu nhau, nếu che ấn gọi là Nội ấn, nếu kết ấn, tất cả qui đều tự bỏ đi.

* Hoán Kim Cang Tô Tất Địa ấn chú.

- **Úm tô tất địa già ra già ra sa ha.**

Hai ngón vô d'Anh, út xoa ngược trong bàn tay, hai ngón giữa đứng thẳng, hai ngón trở đầu hơi co dựa nhau, hai ngón trở đè nơi lưng hai ngón giữa nơi tiết thứ ba, không cho dính đầu. Hai ngón cái vịn tiết nhì hai ngón giữa, đầu ngón qua lại.



ĐẠI PHẬT ĐẢN NHƯ LAI PHÓNG QUANG

TÁT ĐÁT ĐA CHƯ THIÊN

PHẨM THỨ TƯ

* Hoán Thiên Vương Tội Thắng ấn chú.

- **Úm kiện ni ca la xá phẩn.**

Đứng dậy, hai chân cách nhau một thước, các ngón bằng nhau, hai tay ngón giữa co tiết giữa trong lòng bàn tay, hai ngón cái đề lên, hai ngón trỏ, hai ngón vô danh, hai ngón út dựa lưng hơi cách nhau, chắp cổ tay lại. Để nơi trán, chỗ tiết dưới ngón cái. Nếu kết ấn này các ác ma sợ sệt bỏ đi, dùng ấn nhiều lần.

* Hoán Thiên Chúng Đế Thích ấn chú.

- **Úm thất li địa phỉ duệ ấn đà ra hồng phẩn.**

Hai ngón vô danh xoa tại lòng bàn tay, hai ngón cái đề nơi hai ngón giữa tiết giữa, hai ngón trỏ cách nhau 3 tắc, hai ngón út đầu dựa nhau hai đầu qua lại. Nếu kết ấn này cúng dường Đế Thích mau tiêu tội.

* Hoán Thiên Vương Đông Phương ấn chú.

- **Úm đề bà ra tra bà đa duệ sa ha.**

Hai tay nắm lại thành quyền, hai ngón cái đứng thẳng, tay phải đặt lên tay trái. Nếu làm pháp dùng ấn này kết giới, Thiên Vương tức lại.

* Hoán Thiên Vương Nam Phương ấn chú.

- **Úm từ rô trạch ca phỉ địa duệ sa ha.**

Như Thiên Vương Đông Phương ấn, chỉ đổi tay phải, ngón giữa đứng thẳng, ngón cái co vào lòng bàn tay. Nếu kết ấn làm pháp, Thiên Vương tức lại.

* Hoán Thiên Vương Tây Phương ấn chú.

- **Úm từ rô bát xoa phỉ địa dã bà đa duệ sa ha.**

Như Thiên Vương Nam Phương ấn, chỉ mở ngón cái ra như miệng cạp, ngón cái qua lại. Nếu làm pháp thời kêu gọi rồng.

* Hoán Thiên Vương Tỳ Sa Môn ấn chú.

- **Úm từ sa môn na bà đa duệ sa ha.**

Như Thiên Vương Tây Phương ấn, co ngón trỏ vào nắm thành quyền, ngón cái qua lại. Nếu làm pháp muốn triệu Thần Dạ xoa, trước kêu Thiên Vương Tỳ Sa Môn cúng dường, sau đó mới triệu, đều dùng ấn này. Sau đó để ấn nơi gối.

* Hoán Thiên Tỳ nữ ấn chú.

- **Hồng phệ đà bà duệ phỉ phỉ địa đa bà đa duệ sa ha.**

Nắm ngón trái nắm năm ngón phải, ngón cái phải qua lại, làm pháp triệu thỉnh vào trong giới đàn.

* Hoán Thiên Tỳ Thủ Yết Ma ấn chú.

- **Hồng phệ rô tra ca bà đa duệ sa ha.**

Tay phải kết ấn Như Lai sắc ấn triệu sáu vị Trời, ngón cái vịn ngón vô danh nơi móng và ngón út ngón giữa, trở đứng thẳng qua lại. Nếu làm pháp thì vị Trời này cảm dao.

* Hoán Phạm Thiên ấn chú.

- **Hồng tỳ rô đề bà đa duệ sa ha.**

Ấn như trên, kết ấn triệu vị Trời này cúng dường giữ hương hoa.

* Hoán Thiên Diêm Ma ấn chú.

- **Hồng phì địa diêm ma đa bà đa duệ sa ha.**

Ấn như trên, kết ấn kêu vị Trời này hộ y.

* Hoán Thiên Đầu Xuất ấn chú.

- **Úm nhận khải phì địa duệ sa ha.**

Ấn như trên, kết ấn kêu vị Trời này hộ hoa.

* Hoán Thiên Công đức ấn chú.

- **Úm thất rị đa phì địa duệ sa ha.**

Ấn như trên, kết ấn kêu vị Trời này cầu phước.

* Hoán Thiên Đại Biện tài ấn chú.

- **Hồng hồng phì mật lị bà cư lợi bà đa duệ sa ha.**

Chấp tay hai ngón giữa xoa nhau trong lòng bàn tay qua lại. Nếu kết ấn cúng dường vị Trời này, được lợi khẩu biện tài nhiều trí tuệ, triệu vào trong đàn.

* Hoán Thiên Quỷ Tử mẫu ấn chú.

- **Úm bà bà ha rị đề bà đa bà đa duệ sa ha.**

Dùng Biện tài Thiên ấn, chỉ đổi hai ngón giữa, đứng thẳng hai ngón vô danh xoa trong lòng bàn tay, hai ngón út hơi xoa hai ngón cái qua lại. Nếu tắm rửa thời chú nước mà tắm.



ĐẠI PHẬT ĐĂNG NHƯ LAI TÍN TRIỆU

NHẤT THIẾT TIỂU THIÊN ẨM CHÚ PHÁP

PHẨM THỨ NĂM

Triệu hết thấy Tiểu Thiên chú pháp. Tay phải ngón giữa đứng thẳng, các ngón nắm lại thành quyền, tay trái cũng vậy, chắp cổ tay lại cách ngực 8 tấc, ngón giữa phải cong lại áp tiết giữa ngón giữa trái, qua lại không được gấp.

* Hoán Nhất thiết Tinh Thiên chú.

- **Hồng tha ha phạm bà đa duệ sa ha.**

* Hoán Nhất thiết Nhật Thiên chú.

- **Hồng đà ra mạt đề bà đa duệ sa ha.**

* Hoán Nhất thiết Nguyệt Thiên chú.

- **Hồng tô ma đề bà đa duệ sa ha.**

* Hoán nhất thiết Thủy Thiên chú.

- **Hồng ô đà ca đề bà đa duệ sa ha.**

* Hoán Nhất thiết Hỏa Thiên chú.

- **Hồng a ca ni bà đa duệ sa ha.**

Tất cả đều dùng Như Lai Tín ấn, tụng chú cho nhiều.

Như Lai đánh ấn, triệu nhất thế quý Thần, phẩm. Như Tín ấn, chỉ ngón trỏ như xoa ngón giữa, phải đè trái, đầu ngón qua lại, ngón giữa đứng yên.

* Triệu A tu la quân chúng ấn chú.

- **Úm a tu ra bộ đa duệ sa ha.**

* Triệu Nhất thiết A tu vương ấn chú.

- **Tỳ ma chất đa a tu ra bà đa duệ sa ha.**

* Triệu Nhất thiết Long vương chú.

- **Úm chu bà nan đà bà đa duệ sa ha.**

* Triệu Nhất thiết Dạ xoa chúng ấn chú.

- **Úm điểm bà ra dạ xoa bà đa duệ sa ha.**

* Triệu Nhất thiết La sát quân chú.

- **Úm thập bà la sát bà sa ha.**

* Triệu Nhất thiết Càn thất bà quân chú.

- **Úm tát quân càn địa phạ bà đa duệ sa ha.**

* Triệu Nhất thiết Đại hắc thiên quân chú.

- **Úm ma ha ca la hồng hồng sa ha.**

* Triệu Nhất thiết Khẩn na la vương quân chúng chú.

- **Úm tát bà Khẩn na la bà đa duệ sa ha.**

- Triệu Nhất thiết Ma hô lạc đà chú.

- **Úm tát bá ma hô lạc đà bà đa duệ sa ha.**

- * Triệu Nhất thiết Ca lâu la chú.
- **Úm tát bà ca lâu la bà đa duệ sa ha.**
- * Triệu Nhất thiết Nữ Dạ xoa chú.
- **Úm tát bà tì lam bà bà đa duệ sa ha.**
- * Triệu Nhất thiết Nữ quân La sát chú.
- **Úm tát bà địa duệ ca bà đa duệ sa ha.**
- * Triệu Nhất thiết Long nữ quân chú.
- **Úm bà đề đề đa phì đại da sa ha.**
- * Triệu Nhất thiết Mộc thần chú.
- **Úm tì thất chi bà đa duệ sa ha.**
- * Triệu Nhất thiết Hoa quả thần chú.
- **Úm phê bà tì chi đa duệ sa ha.**

Tất cả các quỷ thần trên, nếu tác pháp thì mời mà cúng dường làm đồ chúng. Trước kết Như Lai đánh ấn mà sai khiến, đều y theo.



NHƯ LAI KHẨU ẤN

TRIỆU NHẤT THIẾT ĐẠ XOA TƯỜNG QUÂN

PHẨM THỨ SÁU

Hai tay ngón út xoa nhau nhập vào lòng bàn tay, hai ngón vô danh, hai ngón giữa dựa nhau đứng thẳng, ngón trỏ mở ra cách 1 nấc 5, hai ngón cái áp vào tiết hai ngón giữa, ngón cái qua lại, kết ấn triệu Tướng quân lại hộ đàn.

Triệu Tán Chi Đại Tướng chú.

- **Úm tán chi ca tì da ha tì da ha bà đa duệ sa ha.**

Triệu A tra bà câu Đại tướng chú.

- **Úm đa luật đa bột luật bà ra bột luật giả cát mê sa ha.**

Triệu Ma ni bạt đà chú.

- **Úm ma ni bạt đà ra bà đa duệ sa ha.**

Triệu Cưu bàn trà Vương chú.

- **Úm cưu bàn trà bà đa duệ sa ha.**

Triệu Giá văn trà chú.

- **Úm hộ rô hộ rô giá văn trà sa ha.**

Triệu Ni mật lợi chú.

- **Úm nhi mật lợi bà đa duệ sa ha.**

Triệu Na tra cu phạt ra Thiên vương chú.

- **Úm na tra cưu phạt ra kha kha kha kha hồng bà đa duệ sa ha.**

Lúc bấy giờ Đại Tự Đại Thiên Vương đem các quyền thuộc đến chỗ Phật mà bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn, con nay cũng muốn hộ đàn pháp khiến cho người làm pháp mau được thành tựu đại nghiệm, con đem ấn chú dâng lên Thế Tôn, xin nguyện nạp thọ.”

- **Hồng phì rô trì hồng ma duệ sa ha.**

Bạch Thế Tôn, Thần chú của con tất cả quỷ Thần không dám xúc phạm, không bị các việc quan, các oan gia tự nhiên hoà giải. Nếu muốn vào đàn làm pháp kêu gọi con, chỉ trong một niệm, con liền đến nơi đó gia hộ.

Ấn: hai ngón vô danh dựa nhau đứng thẳng, hai ngón út, ngón giữa, ngón trỏ xoa nhau trong lòng bàn tay, chắp cổ tay lại, hướng về trước.

* Hoán Tam Thập Tam Thiên ấn chú.

- **Úm bà Tôn đà rị đàn na đà nhĩ bà ra bà ra đa nễ sa ha.**

Chắp cổ tay lại, hai ngón trỏ xoa ngược trong lòng bàn tay, áp hai ngón giữa ở một bên ngón cái qua lại. Nếu làm pháp, thời trước kết ấn này ấn dưới đất, xong sau đó mới kết đàn. Nếu người mỗi sáng, trưa kêu tất cả Thiên thí thực cúng dường, khiến được giàu có lớn, tiền của tự tới.

Lúc bấy giờ Phật bảo đại chúng: “Nên biết sau khi ta diệt độ, y pháp của ta lập đàn cúng dường chư Thiên, Bồ tát, mười phương chư Phật.”

Phật dạy: “ Nếu muốn làm đàn Phật đánh trước phải chọn đất, đốt hương cáo khắp mười phương chư Phật, chư đại Bồ tát, Thiên Long quỷ thần xong, lại đốt trầm thủy hương bày đồ ăn uống cúng dường, trước phải dùng các địa khế (ấn chú nơi đất để lập đàn) mãn ba ngày, sau đó đào bỏ các vật uế ác, mượn đất làm đàn như hoa sen 12 cánh không lòi rễ gốc, dùng phấn trắng rải khắp, dùng hương cúng dường, tụng Đại Phật đánh 21 biến, mỗi ngày khi mặt trời chưa mọc tụng 7 biến, lạy 4 lạy.”

Phật dạy: “ Ba ngày xong, đào đất lấy đất sạch chú 108 biến, xong rải đất, hoà bột thơm tô đắp, nhờ người đắp cũng được, phải nhịn ăn, miệng tụng chú, tay cầm đất, nếu đất khô có thể dùng nước hương mà trộn đắp vuông vức xong, dùng lụa vuông tám thước chú 21 biến, vẽ Phật đánh che trên đàn Phật đánh khế, dùng hai hoa sen không có gốc, vẽ một vị trời như hình Bồ tát, tay phải cầm phát trắng, tay trái cầm như ý châu, một chân đạp lên hoa, áo trên màu trắng, đầu đội mào trời. Mâm hương, mâm hoa, che Phật đánh trong ba ngày, mới vẽ Thiên Khế, cũng ở trên lụa như trước, vẽ mười hai hoa sen, dùng màu trắng, trên hoa vẽ mây năm màu. Ở trong mây vẽ Kim Cang tám tay, mỗi tay cầm đao, gậy v.v... đang đi trong mây, xung quanh có lửa Kim Cang cháy rực rỡ, từ tai lên tới đầu đeo vòng vàng xuyên vàng, trước mặt có mây đùn lên. Hoa có mười hai cánh, mỗi cánh vẽ ba ngày xong, tức lấy làm áo, trên lụa gọi là Kiết khế, còn gọi là Tập khế. Khế này là mười hai hoa sen không có gốc, mỗi hoa vẽ một vị Thần như mặt Phật đánh, có tám tay bốn chân, ngồi trên hoa sen, tay cầm gậy báu, hai tay trước kết Triệu tín ấn tức Như Lai Tín ấn, trương tại đàn một ngày một đêm, tụng chú nhiều đàn thỉnh Thiên long, quỷ thần, sau đó mới thỉnh Bồ tát, Phật.

ĐẠI PHẬT ĐÁNH NHƯ LAI PHÓNG QUANG
Thích Quảng Trí dịch ra Việt – Mùa hạ Bính tý 1966.





KIM LUÂN VƯƠNG PHẬT ĐÁNH

YẾU LƯỢC NIỆM TỤNG PHÁP

Số 948

**Chùa Đại Hưng Thiện, Tam - tạng Sa - môn Bất Không
Đại Quảng Trí dịch Phạn ta Hán**

Các Nghi quỹ cúng dường như các kinh đã nói nhiều, nay ở đây chỉ bày cách tu hành sớm tối. Hoặc 4 thời hoặc ba thời tu tập không được gián đoạn, bỏ đi các phần rườm rà chỉ chọn phần quan trọng. Hành giả muốn niệm tụng các pháp Phật đánh, trước kết Tam bộ Tâm ấn và tụng chơn ngôn gia trì ba nghiệp.

Phật bộ Tâm ấn: Hai tay tả hữu xoa nhau bên trong hai ngón cái thẳng, chú rằng:

- Úm nhĩ năng nhĩ ca.

Liên Hoa bộ Tâm ấn: như ấn trên, ngón cái trái co trong lòng bàn tay, chú rằng:

- Úm a rô lực ca.

Kim Cang bộ Tâm ấn: như Phật bộ Tâm ấn, co ngón cái phải trong lòng bàn tay.

- Úm phạ nhựt ra địa lực ca.

Lại kết Như Lai quyền ấn: Tay trái nắm lại ngón cái thẳng hướng lên trên, tay phải kết Kim Cang quyền nắm thân ngón cái trái.

- Úm bộc khiếm nhập phạ la hồng.

Tụng chơn ngôn, dùng ấn gia trì thân 5 chỗ khiến thân thanh tịnh, các pháp được tương ưng. Lại dùng ấn gia trì đất trong đạo tràng, tụng chú 7 biến, chỗ đất đá biến thành Kim Cang giới, có đủ các báu nghiêm sức như Tịnh độ của Phật.

Lại kết Kim Cang Bị giáp Hộ thân ấn: như Phật bộ tâm ấn, hai ngón trỏ đứng thẳng đầu dựa nhau, co tiết trên như hình kiếm, hai ngón cái dựa hai ngón trỏ không dính nhau dùng ấn gia trì nơi trán, hai vai, tim, yết hầu.

- Úm chúc yết la tì lạc đồ bát ra xả nhị đa ra nại ra nại ra bạt sa ma mãn lộ ni sa ra khát sái ra khát sái hàm hồng phần tra sa phạ ha.

Lại kết Ngưỡng thỉnh Thánh chúng ấn: hai tay xoa ngửa nhau, hai ngón trỏ đầu dựa nhau như chiếc xe. Tụng chơn ngôn, hai luân hợp phát, hai quang hướng thân, chiêu ba hoặc bảy lần, tưởng các Thánh chúng nương xe này bay đến đạo tràng.

- Na ma sa đất lệ đã địa vĩ ca nắm tát phạ đất tha nga đa nắm. Úm phạ nhựt ra nghi nương yết ra sái đã sa phạ ha.

Lại kết Biện sự Phật đánh ấn: tịch trừ kiết giới như Phật bộ tâm ấn, đứng thẳng hai ngón quang đầu dựa nhau co tiết trên như câu. Tụng chơn ngôn dùng ấn đánh xoay qua trái ba vòng trừ diệt tất cả chướng ngại, lại xoay qua phải ba vòng tức thành kiết giới.

- Nam mô tam mẫn đà một đà nẫm. Úm tra rô úm mẫn đà sa phạ ha.

Lại kết Đại tam muội da ấn: như bị Giáp ấn, hai ngón cái mở như hình chày, hai ngón luân để nơi hai ngón cái ở văn tiết dưới.

- Úm hưởng ca lệ ma ha ma diêm sa ha.

Tụng chơn ngôn, dùng ấn xoay qua phải và vòng tùy ý xa gần tức thành kiết Đại giới.

Lại kết Bộ mẫu Phật nhãn Tôn ấn: hai tay chấp lại, nhị cái vịn lưng nhị quang như hình con mắt, co hai luân nhập vào lòng bàn tay.

- Nam mô tam mẫn đà một đà nẫm. Úm rô rô sa phổ rô nhập phạ la để sắt tra tất đà lộ tả nĩnh tất phạ ra tha sa đà nĩnh sa phạ ha.

Lại kết Bốn tôn Đảnh Luân Vương ấn. Như Biện sự Phật đảnh ấn: hai luân đứng thẳng, hai cái co phân nửa hai tiết đầu dựa nhau nơi ngón luân kết ấn để nơi tâm tụng 7 biến hoặc 108, biến gia trì thân 5 chỗ một biến, do sức gia trì thân đồng Bốn tôn. Nhất tự luân Vương đà la ni.

- Năng mỗ tam mẫn đà mẫu đà nẫm bột rô Úm

Lại kết Hiến ứ già Hương thủy ấn: như đại tam muội da ấn, hai ngón cái phụ nơi lưng hai ngón quang, hai luân để nơi văn thứ nhất tiết dưới bên hai ngón cái như hình con ốc, tâm tưởng ở trong đầy nước thơm, đưa ấn để nơi trán dâng hiến ứ già rửa ráy Bốn tôn và Thánh chúng.

- Nam mô tam mẫn đà một đà nẫm. Úm yết da la ha yết da tất lị dã bát ra để thiết ra mạn kiềm sa phạ ha.

Lại kết Phổ thông Cúng dường ấn: Hai tay chấp lại bồng giữa, năm ngón hai tay giao nhau tiết trên, tưởng từ ấn tuôn ra vô lượng hương hoa, âm thực cung điện, y phục cúng dường Thánh chúng.

- Nam mô tát phạ một đà mạo địa sa đất phạ nẫm. Úm tát phạ đất ra tăng cự tô nhĩ đa tì kiết nương ra thỉ nĩnh, nam mô sa đô để sa phạ ha.

Lại kết Phổ thông Phật đảnh ấn: như Phổ cúng dường ấn, các ngón giao nhau đến tiết giữa như hoa trong lòng tay. Hành giả nếu vì nhiều việc không kết được 10 Phật đảnh ấn, chỉ kết ấn này tụng Phật đảnh chơn ngôn, phổ thông cho tất cả người tu hành lại không bị phạm lỗi.

- Nam mô tam mẫn đà mẫu đà nẫm ma bát ra để hạ đa xá sa năng nẫm. Úm chúc khát ra tì để úm hồng.

Lại tụng kệ tán thán:

- Mãn nĩnh sử ni tát phạ nhạ nĩnh địa bội sử ni duệ xá sa vĩ bộ ra bộ phạ nãi ca mẫn đà phệ ma sa vĩ nễ dã địa bạt tất khát ra ma lý nĩnh na mô sa đô để đất ra đất lị tát khát ra tì để nĩnh.

Mỗi khi niệm tụng dùng 5 chi, hiặc 5 tướng 8 tướng quán trí thành Bốn tôn Du đà (các pháp này rất là bí mật, cần phải thân thọ nơi A xà lê) hoặc nơi tự thân tưởng Nhất đảnh Luân vương an 3 chỗ: đầu, lưỡi, tim. Do oai lực tức thành Phật đảnh Luân Vương. Lại tưởng trong mạn đà la có biển nước hương lớn, trong biển có núi Diệu Cao, có bảy núi vàng bao bọc. Nơi trên đỉnh núi có hoa sen màu trắng tám cánh, ở trên mỗi cánh có toàn bộ Liệt Luân Vương bảy báu như là Kim luân tượng, mã, châu, nữ, bình, chủ tạng (

bảy báu của vua Luân Vương). Cánh thứ tám, ở trước tường Phật nhãn tôn, có mười Phật đánh quyền thuộc vây quanh. Quán tưởng xong, sau đó cầm xâu chuỗi tụng niệm hoặc trăm hoặc ngàn cho đến một vạn làm chùng, xong để xâu chuỗi nơi đánh tụng Bộ Mẫu tôn, có cầu việc gì xin Bồn tôn gia hộ. Lại kết Căn bản ấn gia trì 5 chỗ, lại kết Phổ cúng dường ấn như trước cúng dường, lại vui vẽ khen ngợi Bồn tôn, từ bi vô lượng gia hộ cho chúng con, được giải thoát Tất địa tương ưng, phát nguyện rộng lớn làm lợi chúng sanh thành Chánh Giác. Lại Hiện ứ dā như trước. Lại kết Biện sự Phật đánh ấn. Xoay trái giải giới, lại kết Nghinh thỉnh ấn hướng ra ngoài búng ngón giữa, tụng chơn ngôn thêm: **yết la sái dā**, sau gọi: **vĩ tát nhạ dā** tức là Phụng tống. Lại kết Bị giáp ấn, tụng chơn ngôn gia trì thân 5 chỗ, lại kết Tam bộ Tâm ấn đánh lễ phát nguyện, ra khỏi đạo tràng hoặc đi kinh hành hoặc đọc kinh điển Đại thừa, làm các việc lành trợ giúp cho mau thành tựu.

KIM LUÂN VƯƠNG PHẬT ĐÁNH YẾU LƯỢC NIỆM TỤNG PHÁP

Thích Quảng Trí dịch ra Việt – Mùa hạ Bính Tý 1996



KỲ TRÌ TỐI THẮNG KIM LUÂN PHẬT ĐÁNH

NIỆM TỤNG NGHI QUỸ PHÁP YẾU

Số 948

Phàm người muốn tu học pháp Nhất tự Đánh Luân vương. Trước cần phải vào Hải Hội mạn đà la. Theo thầy thọ pháp quân đánh, sau đó mới có thể truyền cho được pháp nghi quỹ tu học. Tất cả chơn ngôn, tạo lập đạo tràng đều phải y theo nghi tắc. Hoạ tượng Bồ tôn như pháp an trí. Nếu muốn mau thành Tất địa cần tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, nếu là xuất gia cần phải giữ gìn giới luật không được sai phạm, nếu là tại gia cần nên thọ bát quan trai giới, sau đó lại mở lòng rộng lớn. Cung kính A Xà lê như cung kính Phật thương xót hữu tình phát nguyện đại bi, thường hằng cứu độ không tiếc thân mạng, tất được lia khổ được lợi lạc lớn. Vào trong đạo tràng, năm vóc sát, đất chí thành lễ tất cả Như Lai, đối trước Bồ tôn cùng các Thánh chúng dùng tịnh tam nghiệp sám hối tội lỗi, khuyến thỉnh chư Phật chuyển đại pháp luân, tùy hỷ các món phước trí, tu tập trong ba thừa, lại hồi hướng Bồ đề, tất cả chúng sanh trong pháp giới đều chứng quả Phật.

Lại dùng đồ hương xoa tay, chấp tay như hoa sen, quán xem bốn tánh vốn thanh tịnh vì các trần cấu che lấp, tưởng như vậy xong, vận tâm khắp cả ta và chúng sanh đều thanh tịnh, vì khiến được thanh tịnh nên tụng chơn ngôn thù thắng.

- Úm tát phạ bà phạ truật độ hám.

Đọc ba biến, nghiệp thân, khẩu, ý cho đến khắp cả pháp giới đều được thanh tịnh.

Lại kết Nhất thiết chư Phật bộ Tâm tam ma da ấn: chỉ quán mười độ xoa trong lòng bàn tay, thiền trí hai ngón thân dựa nhau, tưởng chư Phật đầy cả hư không, tụng chơn ngôn ba biến đưa lên đánh xá ấn.

Phật bộ Tâm chơn ngôn

- Úm nhĩ năng nhĩ ca sa phạ ha.

Do kết ấn tụng chơn ngôn, 10 phương Như Lai do bốn thế nguyện đều đến nơi hư không, phóng quang chiếu xúc gia trì hành giả xa lìa các chướng nạn, ba nghiệp thanh tịnh, mau chứng Bồ đề.

Lại kết Nhất thể Bồ tát Liên hoa bộ Tâm tam ma da ấn:

Như trước kết Phật bộ Tâm ấn

Co ngón trí trái vào lòng tay

Ngón độ đứng thẳng mười ba lần

Vận tâm quán tưởng Quán tự tại

Tất cả vì trần Bồ tát chúng

Liên Hoa quyền thuộc khắp hư không

Một lòng tụng chú đủ ba biến

Xong rồi đưa lên đánh xá.

Liên hoa Bộ Tâm chơn ngôn:

- Úm a rô lực ca sa phạ ha.

Do kết ấn, tụng chơn ngôn, Bồ tát Quán Tự Tại nhớ lại bốn thệ cùng vô lượng Liên hoa bộ Bồ tát đến đây cả hư không phóng ánh sáng lớn gia trì hành giả khiến được thanh tịnh chỗ cầu nguyện đều đầy đủ, xa lìa chướng nạn, mau chứng Bồ đề.

Lại kết Nhất thiết Kim Cang bộ Tâm tam ma da ấn

Như trước kết Phật bộ tâm ấn
Co ngón thiền phải vào lòng tay
Ngón trí đứng thẳng mười ba lần
Hằng sa quyền thuộc thầy vây quanh
Hào quang chiếu khắp cả hư không
Chí thành ba biến tụng chơn ngôn
Sau đó đưa lên đánh xả.

Kim Cang bộ Tâm chơn ngôn.

- Úm phạ nhựt ra địa lực ca sa phạ ha.

Do kết ấn và tụng chơn ngôn, mười phương tất cả Kim Cang Thủ và quyền thuộc do bốn thệ nguyện đến đây như mây, hiện đại oai đức, gia trì hành giả trừ các ma chướng, tự tại không ngại, mau thành Tất địa, mau chứng Bồ đề.

Lại kết Kim Cang Bị giáp Hộ thân ấn:

Chỉ quán hai tay Kim Cang phược
Thiền trí co ngang nơi lòng tay
Tấn lực như câu thề mặc giáp
Gia trì tâm, trán, hai vai, cổ
Chí tâm ba biến tụng chơn ngôn
An thân năm chỗ, xả nơi đánh.

Bị Giáp hộ thân chơn ngôn:

- Úm bộ nhập phạ la hồng.

Do kết ấn và tụng chơn ngôn gia trì năm chỗ thành đại hộ thân, được thành thân Kim Cang kiên cố, Kim Cang tạng Vương thừa sức bốn nguyện khiến các quyền thuộc đông như hạt bụi, phóng các oai quang hiện hình hung dữ, gia trì hành giả oai đức tự tại, diệt trừ các chướng, đập nát các ma, nhỏ thì hộ thân, lớn thì hộ cả cõi nước, tất cả tai nạn, nước, lửa, đao binh, độc dược, hổ lang, sư tử, ác thú không dám lại gần, Tỳ ra da ca bỏ chạy, không có các nạn, mau chứng Bồ đề.

Lại kết Biện sự ấn:

Chỉ quán xoa trong năm thành quyền
Thiền trí co lại trong lòng bàn tay
Nhấn nguyện thẳng đứng dựa đầu nhau
Trên đánh ba lần xoay kiết bộ
Xoay trái ba lần thành tịch trừ
Tùy tâm lớn nhỏ thành phương góc
Phá pháp cũng thành các việc lành.

Biện Sự Phật đánh chơn ngôn:

- Năng mô tam mãn đà mầu đà nẫm. Úm noã rô. Úm mãn đà sa phạ ha.

Do kết ấn và tụng chơn ngôn, hay tịch trừ và kiết hộ giới, hay diệt pháp kẻ khác, tiêu diệt các ma, Thiên Long bát bộ, La sát, Dạ xoa, Tỳ na dạ ca sợ sệt bỏ chạy.

Do kết ấn, các sự nghiệp thế, xuất thế gian mau được thành tựu, tự tại vô ngại, Tất địa hiện tiền.

Lại kết Phụng hiển ứ già ấn:

Hai tay mở ngửa như đồ đựng
Tân lực co lại bên nhãn nguyện
Thiền trí hơi cong phụ tân lực
Đưa lên ba lần đề nơi trán
Tưởng rửa Thánh chúng sạch như sen.

Hiển Ứ già chơn ngôn.

- Nam mô tam mãn đà mầu đà nẫm nga nga nẫm sam ma sa ma sa phạ ha.

Do kết ấn, tụng chơn ngôn, dâng hiển ứ già tẩy rửa Thánh chúng, khiến cho người tu hành bao nhiêu nghiệp chướng từ vô thủy đều được trong sạch như là hoa sen, đời sau mau được trừ vô lậu.

Lại kết Hư không Phổ cúng dường ấn:

Hai tay chấp lại đầu hơi vào
Phải đề trái phược như Kim Cang
Tưởng thành chơn thật vi diệu cúng
Vô lượng mây biển phụng Thánh chúng
Cúng dường hết thấy các Như Lai
Sau đọc bốn câu diệu đà đà
Chơn ngôn năm biến xong xả đánh.

Hư không Đại minh chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà mầu đà nẫm tát phạ tha khiếm minh na nghiệt đế tát bà ra hê hàm nga nga nẫm kiếm sa phạ ha.

Do kết ấn và tụng chơn ngôn, lực không thể nghĩ bàn. Từ ấn xuất ra tất cả đồ cúng dường, vô lượng Thiên chúng đem các vật báu của trời đựng đầy các món cúng dường khắp cả hư không, như là hương xoa, hương đốt, đồ ăn uống, y phục, tràng phan, bảo cái, anh lạc dâng hiến Như Lai, tụng 1 biến xuất ra hương xoa, đời sau được giới phẩm. Tụng 2 biến xuất ra hương đốt, đời sau định phần. Tụng 3 biến, xuất ra vòng hoa, đời sau được xa lìa tạp uế như hoa sen. Tụng 4 biến xuất ra đồ ăn ngon, đời sau được đầy đủ, dùng tâm vận khắp pháp giới, dùng thành thực chơn ngôn diệu đà đà trì tụng. Kệ rằng:

*Con dùng sức công đức
Sức Như lai gia trì
Và sức của pháp giới
Xin cúng dường khắp cả.*

Lại dùng các bài ca vịnh tán thán tướng hảo, thân vàng các công đức thù thắng của Bản tôn.

- Ma nhi sử nị tát phạ, nhạ nga địa bội sử nị diệt xả tử tát nĩnh bộ lật bộ vãn nễ ca mẫn đà tam ma sa đa vĩ nễ đã địa bà khát ra ma rị nĩnh. Nặng mò túy đô đế ra đa rị tả khát ra phạ để nĩnh.

Do tán thân, ba thân, sáu công đức, 84 ngàn các thứ thù thắng không thể nghĩ bàn, do nhơn này đời sau được diệu quả, phước lớn như biển, đồng như Bồn tôn:

Lại kết Phật nhãn Đại minh ấn:

Chỉ quán chấp lại hoa chưa nở
Thiền trí co khuất tại lòng tay
Tân lực áp lưng ngón nhần nguyện
Như mắt mở ra xem tất cả
Đề trán, tim, cổ và hai vai
Khởi lòng xót thương trừ sợ sệt
Tụng chơn ngôn xong xả nơi đánh.

Phật nhãn Đại minh Mẫu chơn ngôn:

- Nặng mò tát phạ tha nghiệt đế tì dữu la yết tì được tam miệu tam Bồ đề tì được. Úm rô rô nảo phổ rô nhập phạ la để sắc tra tất đà lộ tả nĩnh tát phạ lật tha sa đà nĩnh sa phạ ha.

Đây là Phật nhãn Đại minh hay điều phục kẻ khó điều phục, vì muốn thành tựu thể gian xuất thế gian, tất cả pháp của Đại Phật Đánh Luân vương. Đây là mẹ thắng trí của chư Phật, mẹ sanh dưỡng của chư Bồ tát, vì khi nói Đánh luân chơn ngôn oai đức, chư Bồ-tát đều mất bốn tâm, chư Thiên Long thân đều mất thần lực; do đó khi tụng Đánh luân chơn ngôn, trước phải tụng Phật nhãn Đại minh, lúc tụng xong lại tụng bảy biến, các Thánh vui vẻ chúng sanh an lạc.

Lại kết Nhất tự Căn bản ấn:

Chỉ quán xoa trong năm thành quyền
Hai ngón nhần nguyện như hình kiếm
Trí độ tân lực đầu dựa đứng
Gọi là Kim Cang Phật đánh ấn
Tưởng thân oai đức đồng Bồn tôn
Phát ra quang khắp mười phương
Ấn thân năm chỗ, xả trên đánh.

Kim luân Đánh vương chơn ngôn:

- Nặng mò tam mẫn đà mẫu đà nẫm. Úm hồng bộ lam hồng.

*Đây là Ma Ha ấn
Còn gọi Như-Lai đánh
Do kết ấn tụng trì
Tức đồng với Thế-tôn
Nay nói Đánh Luân vương
Tam Thiên sáu lần động
Biển núi đều sôi trào
Cung ma lửa cháy rần
Sợ sệt phải qui y*

*Đĩa ngực khổ tiêu trừ
Bột-tát và Thiên-long
Thầy xem như thân Phật .*

Lại kết Đại bi Phổ hộ ân: Mười ngón xoa nhau như mặt trăng, thiên trí đàn huệ dựa nhau, ấn tâm, hầu, xả ấn nơi đánh.

Bị hộ chơn ngôn rằng:

- Úm một đà muội đất rị phạ nhựt ra được khát sái hám.

*Kết ấn tụng chú trừ sợ sệt
Khởi lòng đại bi khắp mọi nơi
Tất cả oán địch và hung ác
Nguyên đều thường được an lạc mãi
Do tụng ba lần chơn ngôn này
Những loài ác độc tự giác ngộ
Sám hối lỗi lầm cầu giải thoát
Vui vẽ cung kính lễ hành nhơn
Nếu lại hay tụng thần chú đây
Chúng sanh an lạc là sợ sệt
Được hưởng các việc thù thắng lớn
Mau đủ các nguyện chứng Tất địa.*

Lại kết Tịnh Châu ấn:

*Cầm châu nơi lòng tay
Như hoa sen chưa nở
Đem để ở nơi tâm
Hai một biến gia trì
Xong lại để nơi đánh
Y pháp mà cúng dường.*

Tịnh Châu chơn ngôn rằng:

- Úm a nạp bộ đế vĩ nhạ duệ Tất địa tất đà lật đề sa phạ ha.

Lại kết Trì số ấn:

*Hai tay nửa Kim Cang
Hiền trí vịn giới phương
Tân lực nhẫn nguyện hậu
(co lại không dựa nhau)
Bảy biến trì số minh
Sau đó mới niệm tụng.*

Trì Châu chơn rằng:

- Năng mô bà nga phạ đế tô Tất địa sa đà dã sa đà dã sa đà ra đề sa phạ ha.

*Trước cần tịnh ba nghiệp
Y pháp mà niệm tụng
Nhất tâm không tán loạn
Chuyên chú nơi Bốn tôn
Câu chữ rõ ràng đọc*

*Không chậm cũng không mau
Không được sanh biếng nhác
Thân phải ngồi nghiêm thẳng
Xa lìa mọi mệt ngủ
Như vậy các thứ trên
Không sai phạm chút nhỏ
Nếu không chẳng thành tựu
Niệm tụng đủ số xong
Đem châu để một chỗ
Lại vào tam ma da
Nhập vào Bốn tôn quán
Chốc lát từ định ra
Kết lại Căn bản ấn
Lại kết Phật nhãn minh
Tán thán và ca hát
Cúng hiến ứ già xong
Tịch trừ phía trái mở
Ba bộ lại Hộ thân
Cuối cùng Bi hộ ấn
Lễ lạy như lúc đầu
Tụng đại thừa kinh điển
Tùy ý mà kinh hành
Tụng niệm không gián đoạn.*



KỶ TRÌ TỐI THẮNG KIM LUÂN PHẬT ĐÁNH
NIỆM TỤNG NGHI QUỸ PHÁP YẾU:

* Nếu người không thể tụng Đại Phật nhãn chơn ngôn, có thể tụng Phật nhãn Tâm chơn ngôn cũng được.

Tâm chơn ngôn rằng:

- Năng mờ tam mãn đa một đà năm. Úm một đà lộ tả nỉnh sa phạ ha.

Pháp lập Thủy đàn:

Lấy ngưi phần sạch mới, bò không ăn đậu, cỏ bò độc là tốt nhất, không được dùng phân bò mới vừa mới đi ra. Lấy chậu mới đựng nước sạch, không dùng nước dơ, rửa ráy sạch sẽ lấy nước hoà phân bò, bỏ các thú ác, trộn bột đàn hương. Lấy nhánh dương chi dùng tay phải mà cầm, tay trái cầm chày Kim Cang và sổ châu, ngòi hướng Đông tụng Phật đánh Tâm chú, dùng nhánh dương khuấy bột tụng 108 biến, xong bưng chậu vào trong đàn từ hướng Đông-Bắc rãi xuống, lấy tay phải ma chà thoa, chà khắp cho khô, làm khắp cả đàn tràng xong, lấy dây làm giới hạn. Đây gọi là Phật đánh đà la ni. Kiết giới địa, một ngày chưa xong, hai ngày, ba ngày cho đến khi xong. Y theo như trên, nước phải sạch, đây gọi là Phật đánh tam muội đà la ni bát công đức thủy đàn địa. (ngày xưa không có xi măng nên dùng phân bò, bây giờ có thể lấy xi măng trắng trộn bột bạch đàn đắp đàn và dùng bay tô đắp hay hơn.)

Thích Quảng Trí dịch ra Việt .



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐẢNH LUÂN VƯƠNG

QUYỀN THỨ NHẤT

Số 950

**Chùa Đại Hưng Thiện, Tam tạng Sa-môn Bất Không
Đại Quảng Trí phụng chiếu dịch.**

Ta nghe như thế này: một thời Đức Bạt Già Phạm ở dưới cội cây Bồ đề, cùng các chúng Đại-Bồ-tát như là: Bồ tát ma ha tát Kim Cang Tràng, Bồ tát ma ha tát Quán Tự Tại, Bồ tát ma ha tát Đắc Đại Thế, Bồ tát ma ha tát Bí mật chủ Kim Cang Thủ, Bồ tát ma ha tát Tịch Tĩnh Huệ, Bồ tát ma ha tát Kim Cang Huệ, Bồ tát ma ha tát Kiên Cố Huệ, Bồ tát ma ha tát Hư Không Vô Cấu, Bồ tát ma ha tát Vô Cấu Huệ, Bồ tát ma ha tát Phổ Hiền, Bồ tát ma ha tát Vô Tận Huệ, Bồ tát ma ha tát Hư Không Khổ, Bồ tát ma ha tát Siêu Tam Giới, Bồ tát ma ha tát Trì Vô Năng Thắng, Bồ tát ma ha tát Trì Thế Gian, Bồ tát ma ha tát Thiên Quán, Bồ tát ma ha tát Văn thù Sư Lợi Đồng Chơn, Bồ tát ma ha tát Nguyệt Quang Đồng Chơn, Bồ tát ma ha tát Bất Tư Nghị Huệ, Bồ tát ma ha tát Hư Không Tạng, Bồ tát ma ha tát Trừ Nhất Thiết Cái Chướng, Bồ tát ma ha tát Đại Đỉnh Tấn, Bồ tát ma ha tát Từ Thị, Bồ tát ma ha tát Bảo Kế, Bồ tát ma ha tát Bảo Thủ, Bồ tát ma ha tát Diệu Tý. Đây là các vị Bồ-tát làm Thượng thủ (đứng hầu).

Lại có các Đại bí số chúng như là Cụ Thọ Xá Lợi Tử, Cụ Thọ Ca Diếp Ba, Cụ Thọ Na Đề Ca diếp Ba, Cụ Thọ Đà Da Diếp Ba, Cụ Thọ Mục Kiền Liên, Cụ Thọ Đại Mục Kiền Liên, Cụ Thọ Mãn Từ Tử, Cụ Thọ Nan Đà, Cụ Thọ Ô Bà Nan Đà, Cụ Thọ Hiền thiện, Cụ Thọ A Ni Luật Đà, Cụ Thọ Ca Chiên Diên tử, Cụ Thọ Câu Hy La, Cụ Thọ Kiều Phạm Ba Đề, Cụ Thọ Tôn Đà La, Cụ Thọ Đại Tôn Đà La, Cụ Thọ Tu Bồ Đề, Cụ Thọ Kiều Trần Như, Cụ Thọ Chế Để Tượng, Cụ Thọ La Hầu La, các Đại A La Hán như vậy làm Thượng thủ.

Lại có vô lượng chư Thiên và chư Thiên-tử như Đế Thích, Phạm Vương, Đại Phạm Vương, Dạ Ma Thiên, Thủy Thiên, Câu Vĩ La Thiên, Thiện Giới Thiên Tử, Tha Hóa Tự Tại Thiên, cho đến các Thiên-chúng cõi Quang Am, Tịnh Cư, các Thiên-tử có Đại Oai Đức làm Thượng thủ.

Lại có vô lượng A Tu La, vô lượng Cưa Bàn Trà, vô lượng Khẩn Na La, vô lượng La Sát Bà, vô lượng Tỳ Xá Đà, vô lượng Mẫu thiên Chúng, vô lượng Bộ Đa Chúng, Na La Diên Thiên, Y Xá Na Thiên, vô lượng Chúng Bộ Đa vây quanh. Nan Đề Tự Tại làm Thượng thủ, Đại Tự Tại Thiên làm Thượng thủ, vô lượng Hồ Quỷ Chúng vì nhiều, Noã

chỉ Nê, Tỳ nữ Thiên cùng vô lượng chúng ngược quỉ vây quanh. Như vậy, ở trong hội Trời, con Trời, A Tu La, con A Tu La, tất cả Thiên Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Na La, ma Hầu La Đà, La Sát v.v...

Lại có các vị Trì Minh thành tựu, như là Luân thành tựu, Kiếm thành tựu, Kim Cang Chùy thành tựu, Liên Hoa thành tựu, Phủ thành tựu, Như Lai Bộ Minh thành tựu, Liên Hoa Bộ Minh thành tựu, Kim Cang Bộ Minh thành tựu. Lô Đà La Thiên thành tựu, Tỳ Nữ Thiên thành tựu, Mẫu Thiên Chúng thành tựu, Ma Hầu La Đà thành tựu, Nghiệt Lộ Trà thành tựu, Long thành tựu, Noã Chỉ Nê thành tựu, Dược Xoa thành tựu, Ma Ni Bát Noã La thành tựu, Cu Vĩ La thành tựu, Thủy Tiên thành tựu, Phạm Vượng thành tựu. Như vậy các vị Trì Minh thành tựu làm Thượng thủ cùng với trăm ngàn quyến thuộc đầy đủ.

Lại có Nhật Nguyệt Thiên Tử làm Thượng thủ, cùng với trăm ngàn quyến thuộc tinh tú đều đầy đủ.

Lại có vô lượng Như Lai tộc, Liên Hoa tộc, Kim Cang tộc, Vô Lượng Minh Vương Sử Giả và Chúng Nữ Sử Giả, Kim Cang, Tỳ Na Dạ Ca cùng khắp hết thế gian xuất thế gian chúng, tất cả núi, sông, ao, vườn, đường sá, Thần Sông, Thần Núi, Thần Cây, Thần Thành quách, Thần Thi lâm, Thần Ô sa đa ca la thần, Thần Ac mộng, Thần Địa đẽ, Thần Cung điện, các vị như vậy làm Thượng thủ, cho đến trong ba ngàn đại thiên thế giới Thiên Long, Dạ Xoa, La Sát, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Lộ Trà, Khẩn Na La, Ma Hô Lạc Già các mẫu Thiên, Ngược, đại ngược Tỳ na dạ ca, ngạ quỉ, đại ngạ quỉ, Tất xá dá, Dạ xoa, La sát bà có đại oai đức, cùng với các quyến thuộc đều ở nơi đạo tràng Bồ đề. Trong năm trăm do tuần, các chúng như vậy đều do thần lực của Phật gia trì, nên không nhiễu loạn lẫn nhau.

Bấy giờ Đức Thế Tôn trụ ở nơi lầu các Như Lai Cát Tường Trang Nghiêm Ma ni Bảo tạng bảo Ngai Di Lạc là Thượng thủ các vị Bồ tát rằng: “Thiện nam tử đây là cây Bồ đề đạo tràng trang nghiêm, nơi chỗ ta ngồi hàng phục bốn ma, chứng vô thượng Phật trí. Các ông cũng nên ngồi nơi đây để được Phật trí”. Thế Tôn nói lời đó xong, lại yên lặng.

Bấy giờ Bồ tát ma ha tát Bí mật chủ Kim Cang Thủ thừa lực oai thần bốn nguyện của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy trịch vai ào bên phải quì xuống đất, chắp tay hướng về phía Phật đánh lễ mà bạch Phật rằng: “ Bạch Thế Tôn! Con xin hỏi Thế Tôn Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác các phương tiện khác tu chơn ngôn Phật đánh. Tất cả Như Lai đã nói chơn ngôn minh giáo gia trì tu tập mạn đà la ấn khế, an bố đàn thành tựu các sự nghiệp. Nhất tự Chuyển Luân vương Phật đánh vào dạ tam ma địa ấn mạn đà la, thành tựu nghi tắc niệm tụng, an bố các sự nghiệp tối thắng. Pháp bí mật họa tượng, ngấn ma, tiêu trừ tai nạn, tăng sự lợi ích, hàng phục các pháp. Như vậy tất cả Như Lai bộ chơn thiệt, tất cả thế gian xuất thế gian chơn ngôn, vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh chơn ngôn của Bồ tát, do đây tất cả các hữu tình được an lạc, do đây Phật đánh Luân vương nơi Diêm phù đề chúng sanh tu tất cả chơn ngôn của Như Lai làm đại Phật sự. Do đây, chúng sanh ở thế giới Diêm Phù Đề được an lạc hay được sự thành tựu sâu rộng. Tất cả Thiên, Thiên tộc, tất cả Dạ xoa, Dạ xoa tộc, tất cả Khẩn na la, tất cả Ma hô lạc đà, tất cả Long và Long tộc, tất cả thế gian xuất thế gian ấn chơn ngôn làm đại lợi ích được thành tựu, không bị xâm bức. Do an tôn vị, tất cả hữu tình do tu Phật đánh chơn ngôn trừ tất cả

khổ não, khiến chơn ngôn mau được thành tựu. Quán tự Tại, các Đại Bồ tát chơn ngôn mau thành, tất cả Như Lai mạn đà la ấn pháp mau thành tựu. Vô lượng Như Lai đã nói chơn ngôn ấn mạn đà la thành tựu, đạo tràng thành tựu, các lý thú cú pháp yếu. Cúi xin Như Lai Ứng chánh Đẳng giác nói cho.”

Bấy giờ Thế Tôn bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: “ Lành thay! Lành thay! Bí mật chủ! Ông vì an lạc lợi ích tất cả chúng sanh nên hỏi Như Lai các việc như thế. Kim Cang Thủ! Nay ta sẽ vì ông mà nói, chư Phật trước đã nói, chư Phật vị lai cũng sẽ nói”. Bấy giờ Thích Ca Mâu Ni dùng Phật nhãn xem khắp cả thế giới, xem xong vì các hữu tình đời vị lai, dùng bốn nguyện phước lực gia trì quán xong, bảo tất cả Bồ tát đại chúng rằng: “ Các ông nên biết Như Lai nói Luân Vương Nhất Tự vào tất cả pháp tam ma địa, làm các thân biến không thể nghĩ bàn, ở nơi tất cả thế giới làm đại Phật sự, là tối thắng nhất ở trong các tam ma địa. Tất cả các Bồ tát hoặc tác ý hoặc nhớ nghĩ niệm Nhất Thiết Phật Đánh Luân Đại Chơn Ngôn Vương và Tam Ma Địa. Chỉ trừ Bồ tát Quán Tự Tại, Bồ tát Bí Mật Chủ do Như Lai gia trì. Tức thời Thế Tôn ngồi dưới cội Bồ đề nơi đại phước sanh địa. Như Lai nhập vào Phật du hí tam ma địa, tất cả Như Lai cũng đều nhập vào tam ma địa này. Thế Tôn bấy giờ thương xót nhiếp thọ tất cả chúng sanh vô lượng hằng hà sa cu chi kiếp đã tích tập thí, giới, nhân tấn, các ba la mật, làm vô lượng các khổ hạnh. Từ tướng đại trượng phu phóng ra ánh sáng nơi man tướng bạch hào, từ nơi mi, từ nơi nhãn, từ nơi mũi, từ nơi tai, từ nơi đầu, từ nơi cựa, từ nơi rún, từ nơi gối, từ nơi vú, từ nơi ngực, cho đến Như Lai pháp luân ấn xứ tất cả mọi nơi, nơi chân đa ma ni bảo, Như Lai Lạc thiết đề tam muội xứ, tích trượng ấn xứ, Như Lai tâm ấn xứ, Vô năng thắng Phần nộ Chuyển Luân vương, nhập vào tam ma địa Vô năng thắng xứ. Như vậy tất cả Như Lai Đại từ xứ đại bi xứ, tất cả Như Lai tam ma địa xứ, tất cả Như Lai chơn ngôn xứ đều phóng ánh sáng, trong mỗi ánh sáng lại có vô lượng ánh sáng làm quyến thuộc, từ nơi đánh Phật phóng ra trăm ngàn ánh sáng đủ các màu sắc, xanh vàng, đỏ, trắng, tím. Chiếu khắp vô lượng cõi Phật, chiếu tam thiên đại thiên thế giới này, tất cả chúng sanh nơi địa ngục, bàng sanh, tội chướng đều được tiêu trừ hết mọi khổ não, kiến lập tất cả hạnh chơn ngôn, nơi các Bồ tát làm tất cả nghĩa lợi, thành tựu các phước đức trang nghiêm. Tất cả đạo tràng được an lạc, trong chốc lát làm các việc nghĩa lợi, xong nơi tất cả thế giới của chư Phật, cung điện của ma khiến được bình an, che lấp tất cả ma quang cho đến cõi Trời Hữu Đánh, Vô gián địa ngục v.v... chiếu đến khắp nơi, cảnh giác tất cả hữu tình, xong lại quay về xoay quanh Phật ba vòng, mỗi mỗi đều nhập vào bốn xứ.

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH

Phẩm thứ Hai: Thị Hiện Chơn Ngôn Đại Oai Đức

Bấy giờ Như Lai Thích Ca từ tam muội ra, dùng Phật nhãn xem khắp các cõi Phật và tất cả đại hội, như Sư Tử Phấn Tán mà bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: “ Kim Cang Thủ! Ông hãy lắng nghe Nhất tự Phật đánh Đại minh vương và bốn Đại Phật đánh hào tướng v.v... làm đại lợi ích, được thành tựu minh phi, Như Lai thủ, Như Lai bát, Như Lai thần, Như Lai khẩu, pháp luân các Đại minh vương. Tất cả chúng sanh, ở nơi tất cả hữu tình cần tu hạnh. Phật đánh chơn ngôn Bồ tát hạnh v.v... và các hữu tình Bồ tát thọ trì, bí sô, bí sô ni, ô ba sách ca, ô ba tư ca, không bị các trời làm hại, được bất thối chuyển, được an lạc, ở mọi chỗ mọi nơi các khổ não đều tiêu trừ. Tất cả đều khởi hạnh đại bi, được vào một vị, không bị lửa cháy, không bị nước trôi, không bị đao thương, không bị trúng độc, không bị rắn cắn, không có tai nạn. Tất cả Như Lai đã nói chơn ngôn Đại Minh vương Bồ tát thọ trì, các hữu tình tin trọng đại thừa do tất cả Như Lai tam ma địa mà ra. Người thọ trì đại chơn ngôn cùng các chơn ngôn minh vương, nên dùng ngưu hoàng ở trên võ cây hoa vẽ viết chơn ngôn, đem để nơi cánh tay hoặc đeo nơi cổ. Nếu quốc vương mà đeo thì không bị oán địch xâm lăng. Ngày đêm lúc ngủ lúc thức đều được an lành, các Hiền Thánh chư Thiên có oai đức thường lại ủng hộ. Như vậy các hữu tình nếu hay tinh cần tu chơn ngôn thì ở mọi nơi đều được vô ngại. Tất cả mọi người thấy đều hoan hỷ, xa lìa mọi khổ não thường được an lạc, tất cả chơn thiên cung kính cúng dường, tất cả Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la. Khẩn na la, Ma hầu la da, Nga quỷ, Tất xá dá, các Tỳ na dạ ca khổ điều phục, không dám gần gũi bức não, xa lìa ác thú, sợ hãi. Bí mật chủ Đại minh vương này, và minh phi chơn ngôn, tất cả hữu tình tu hạnh Bồ tát và tu Phật đánh chơn ngôn thành tựu điều an lành, tai nạn tiêu trừ, ác tinh xâm nhiễu đều trừ diệt, làm các điều lợi lạc cho chúng sanh, câu triệu Thiên Long, Dạ xoa. Bí mật Chủ, ta vì người tu Phật đánh chơn ngôn nói sơ lược, mau thành Tất địa, làm các sự nghiệp”. Như Lai nói như vậy xong, bảo Kim Cang Thủ: “Đây là tất cả Như Lai nói Đại chơn ngôn vương, Đại Phật đánh, Bạch tán cái Phật đánh, như vậy các đại Phật đánh chơn ngôn vương nhập vào tất cả Như Lai tam ma địa, cần đồng mãnh nỗ lực đều được thành tựu Thù thắng tam ma địa, Nhất tự đánh Luân vương Phật nhãn, Hào tướng đại từ đại bi Phật nha, cùng Vô năng thắng, Như Lai thủ, Như Lai bát, Như Lai cà sa, Như Lai tán Sư tử hồng lưu xuất. Tất cả Bồ tát cũng không phá hoại nổi, tất cả chư Phật gia trì và tùy hỷ, trí lực rộng lớn, thấy biết tất cả, làm ánh sáng soi đường chỗ tối tăm, dùng trí rộng sau xa, lìa như uế, làm tất cả mọi việc kiết tường, tôn quý tối thắng. Nơi thế gian, làm tối thắng, vô hư, vô cấu, sô sở úy, các huệ trang nghiêm, làm các trí vô ngại thù thắng rộng lớn, làm thân kiên cố đồngmãnh câu toả Kim Cang, các việc oai đức ở khắp mười phương dùng phát phui sạch ngu si tăm tối, làm các Phật trí, hộ giúp các tạng công đức của Bồ tát, hay được tất cả trí, hay khiến được thanh tịnh, vô ngại đồng mãnh oai đức, hay được

các huệ điều phục cang cường chúng sanh. Khiến sanh lòng từ, hay thành tất cả Như Lai Xí thanh tam ma địa. Đại chơn ngôn vương Nhất tự Phật đánh Luân vương, tức nói chú rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm bộ rô úm.

Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni nói chơn ngôn này cũng như gió lớn nơi Nam Diêm phù đề thổi tất cả cây cối lùm rừng, hoa cỏ v.v... đều chấn động. Nói một chữ Luân vương chơn ngôn, ba ngàn đại thiên thế giới sáu món chấn động, núi Tu di cũng lung lay, biển lớn sôi trào. Hằng hà sa số thế giới rung rinh, hang hóc cỏ cây lùm rừng đều rung động, tất cả cung điện không an ổn, phải qui y Phật, Thế Tôn ở trong các thế giới các hữu tình Na lạc ca đều được an lạc.

Bấy giờ lại hiện thần lực gia trì, hiện Đánh luân Phật đánh. Tự thân biến thành Chuyển Luân vương, các tướng công đức trang nghiêm đầy đủ bảy báu, phóng ánh sáng rực rỡ, dùng vô lượng pháp trang nghiêm Luân vương Sư tử toà mà ngồi nơi đó. Các ánh sáng xoay vòng nơi thân tròn như bánh xe, không có một hữu tình nào ngó nhìn được. Bồ tát Từ Thị, các Đại Bồ tát trong chốc lát còn không nhìn được. Bấy giờ Bồ tát Quán Tự Tại, Bí mật chủ Bồ tát Kim Cang Thủ do oai lực của Phật trong sát na xui té xuống đất. Đại Oai đức Ma hê thủ la Thiên, Đế Thích Thiên, Tỳ nữ Thiên, Dạ ma Thiên, Thủy Thiên, Cu Ma La Thiên, Tỳ Phong Thiên, Cưu bàn trà, Khẩn na la, Ma hô lạc đà, tất cả khí tượng đều rơi rớt. Tam xoa của Ma hê Thủ la, Kim Cang chùy của Đế Thích, bánh xe của Tỳ nữ Thiên, gậy của Cu ma la Thiên, quyển sách của Thủy Thiên, các khí tượng của chư Thiên có đại oai đức thấy đều rớt xuống đất, tinh khí, oai lực thần thông đều mất. Do sức gia trì của Chuyển luân Đại minh vương, tất cả Bồ tát nhớ đến Bồ đề du hí tam ma địa, tất cả Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, đều quy y Phật Thế Tôn, mặt mày tái mét, lông tóc dựng đứng, không dám nhìn ngó hình sắc Chuyển luân Vương chơn ngôn. Bấy giờ Thế Tôn ắp Đại Luân vương hình sắc trong giây lát nói Đại minh phi, tất cả Như Lai đã nói hay ngưng tất cả các hữu tình khó điều phục, hay thành tựu tất cả Đánh Luân vương hay ngưng tất cả tranh tụng, hay thành các Như Lai bộ mẫu chơn ngôn tất cả Bồ tát mẫu, Bồ tát Quán Tự Tại, Bí mật chủ Kim Cang Thủ làm cho được đứng dậy nói Phật nhân chơn ngôn tất cả Phật đã nói, hay thành tựu các việc nghĩa lợi, mau chóng thành tựu Đánh Luân vương, liền nói chún rằng:

- Năng mô tát phạ đất tha nghiệt đế biểu yết ra tì được tam miệu tam Bồ đề tì được. Úm rô rô tát phô rô nhập phạ ra để sắc sá tát đề lộ tá nễ tát phạ ra tha, sa đất nễ sa phạ ha.

Nói Phật nhân đà la ni xong, Bồ tát Quán Tự Tại, Bí mật chủ Kim Cang Thủ thấy đều đứng dậy, cho đến tất cả chư Thiên trong chúng hội mỗi mỗi đều được thần thông như cũ, mỗi mỗi đều cảm khí tượng qui y Phật Thế Tôn, tâm đều vui vẻ, nhìn ngắm Như Lai thấy đều khen rằng: “Thật là kỳ lạ” Bồ tát Quán Tự Tại, Bí mật chủ Kim Cang Thủ bạch Thích Ca Mâu Ni Ứng Chánh đẳng giác rằng: “Thế Tôn thọ trì làm sao? Chưa từng thấy Như Lai, trì Phật đánh Luân vương hình quang minh, tự như vậy làm sao?” Phật bảo: “Thiện nam tử! Trì Đánh Luân vương sắc hình tam ma địa, tất cả thần thông du hí của chư Phật. Thiện nam tử, ở nơi Đại mạn đà la tập hội, các ông làm các thân biến hoá chơn ngôn, đến bất tư nghị, được đại oai đức như thế này. Như Lai Chuyển Luân vương

sắc thân hình, Thiện nam tử! Tất cả Như Lai chơn ngôn thân. Tội thặng tam ma địa, tất cả chư Đại Bồ tát, tất cả Minh vương phi, tất cả chư Thiên đều không dám vi phạm Phật đánh Luân vương này. Thiện nam tử! Nếu có người trì tụng, nơi chỗ đó cách năm trăm do tuần, tất cả thế gian xuất thế gian không lưu thông, không thành tựu. Nếu trì tụng tất cả chơn ngôn không thành tựu, không hiện oai đức, nếu niệm chơn ngôn này, tất cả thế gian xuất thế gian chơn ngôn đều được thành tựu, đều được ứng nghiệm, trong năm trăm do tuần tất cả Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Cu lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Bồ tát trụ nơi chơn ngôn thân đều không thể trụ, đều không dám đi, không được hiệu nghiệm không được Tất địa, vì sao vậy ? Vì trụ Phật đánh Luân vương tam ma địa, không ai dám động đến được, trừ Phật nhãn chơn ngôn tam muội da. Do tụng chơn ngôn này 7 biến thân tức được thanh tịnh, nếu không như vậy thì không thể có oai đức được. Nếu tu chơn ngôn này, trước sau cần tụng Phật nhãn chơn ngôn, mười địa Bồ tát còn không dám trái huống là các chư Thiên, các loại chúng sanh nhỏ bé.

Bấy giờ Thế Tôn do oai đức Phật đánh, muốn hiện Phật tán cái oai đức, do tất cả Phật tán cái gia trì tức trụ bạch tán cái Phật đánh vương, thân như tán cái(lọng) che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, không sót một chúng sanh nào. Bạch tán cái hình che trên Phật đánh Tán cái đánh này, nơi đánh của Như Lai. Bồ tát Quán Tự Tại, Bí mật chú Bồ tát Kim Cang Thủ thưa hỏi Phật rằng: “ Vì sao hình tán cái che khắp ba ngàn đại thiên thế giới lại ở nơi trên đánh Thế Tôn, không rõ gần mé, không thể xem khắp được”. Phật bảo: “ Các ông, đây là Bạch tán Cái Phật đánh vương, vô lượng Như Lai đã nói, tất cả Như Lai vô lượng sắc bảo, âm thanh biến khắp, tất cả chân đa ma ni bảo, lưới báu hiện ra các thứ trang nghiêm các hình xem lẫn, là chư Phật Đánh vương Tán cái làm thành tựu cho tất cả hữu tình là tất cả Phật đánh tán cái, tên là Bạch tán Cái. Các Bồ tát có đại oai đức cũng không biết gần mé, cũng không thấy được gần mé. Thời Thích Ca Mâu Ni xem Phật đánh Vương dùng thần thông oai lực gia trì, trụ chơn ngôn thân hình, nói chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm đất tha nghiệt đồ sắc nị sa ha na phạ lộ chỉ đa mẫu lật đà. Úm ma ma ma ma hồng nặc.

Tức thời Tam thiên đại thiên thế giới thấy đều chấn động. Bấy giờ Thế Tôn bảo các Bồ tát rằng: “ Các Bồ tát! Bạch tán cái Phật đánh chơn ngôn này hay thành tựu tất cả chơn ngôn, hay câu triệu các Đại minh vương bất không vô ngại đồng mãn”.

Bấy giờ Thế Tôn muốn hiển dương Phật đánh vương oai đức, làm các việc lợi ích cho hữu tình hay trừ các tai họa bức bách, hay diệt các chơn ngôn thế gian xuất thế gian, dùng chơn ngôn này gia trì, vô lượng Bồ tát đều khen ngợi. Vô lượng chư Phật nói Phật đánh Vương Quang tự lại hiện đại oai đức là Đánh luân Phật đánh oai đức Kim Cang Câu mà nói chú rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm đất tha nghiệt đồ sắc ri sa ha lộ na phạ lộ chỉ đế mẫu lật đà đế nho ra thì hồng nhập phạ la, nhập phạ la, đà ca đà ca, na ra na ra, vĩ na ra, vĩ na ra, sân ra sân na tần na tần na hồng hồng phẩn tra phẩn tra sa phạ ha.

Lúc nói chú này xong, Tam thiên đại thiên thế giới như chiếu đèn báu, chiếu soi khắp cả, thành một màu hoa sen, hiện khắp cả hư không, tất cả báu gom lại làm tràng

báu, treo các chuông, khánh, trang nghiêm quang tụ, dùng sức biến hoá, các cửa thành các giới đạo do oai đức của Phật hiện ra che khắp hư không, không có ngăn mé, tất cả Bồ tát đều vui vẻ, tất cả đều được an lạc. Từ nơi đánh Phật phóng ra ánh sáng, tất cả thế gian, xuất thế gian chơn ngôn, oai đức đều bị đoạn hoại, khiến các kẻ kia trì tụng không được thành tựu, vì bị Đại oai Quang tạng.

Bấy giờ Thế Tôn lại bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: “ Bí Mật Chủ! Đây là tất cả Như Lai Quang Minh Chiếu Diệu Quang Tụ Phật đánh. Do ánh sáng này chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, dưới đến Địa ngục vô gián, trên đến Hữu đánh, chiếu khắp các cung ma thấy đều lung lay. Kim Cang Thủ! Phật đánh vương này hay đoạn tất cả chơn ngôn, người tu hành tu chơn ngôn tùy ý bẻ gãy tất cả thế gian xuất thế gian chơn ngôn, chỉ trừ Đánh luân Phật đánh, Bạch tán cái Phật đánh, Cao Phật đánh, Thắng Phật đánh, Phật nhãn, Ngũ tự Như Lai tâm; ngoài ra tất cả các chơn ngôn thế gian, xuất thế gian khác đều bị đoạn hoại, bị đánh, bị phục, bị cột, bị nhiếp. Người tu hành nếu niệm đọc tụng tùy ý khiến loài quỷ mị khó điều phục bị diệt, bị đánh bỏ chạy đi các phương khác. Kim Cang Thủ! Quang tụ Phật đánh này không được trì tụng không phải chỗ, nên ở nơi có Xá lợi trì tụng, chỗ các Hiền Thánh nhiếp thọ. Vì sao? Vì oai đức quang tụ Phật đánh, oai đức như Kim luân không khác! Nếu không như vậy tức bị thương hại, Thánh chúng không giảng lâm, bị các ma sai tử. Cần biết nơi thanh tịnh, nơi có Xá lợi, nơi thánh nhơn đắc đạo, trước dùng tam muội da gia trì, sau dùng Kim luân tam muội da, Phật nhãn gia trì, nếu làm sai khác tức bị thương hại, dầu tu bao lâu cũng không được thành tựu Quang tụ chơn ngôn vương này. Nếu tu các chơn ngôn khác không được khinh mạn tụng đọc. Vì sao? Vì bị oai đức của chơn ngôn vương làm tan nát, nên biết nơi thanh tịnh, nơi bên sông, bên ao, hoặc bờ biển hoặc trên núi, hoặc hang động, nơi tháp của thánh nhơn là chỗ ban cho đại oai đức, có đại lực, đại tinh tấn, đủ niệm, đủ huệ mau đắc Tất địa, oai quang, oai đức thành tựu cùng như Luân vương chơn ngôn. Bí Mật Chủ! Minh vương này hay sanh các oai đức không thể nghĩ bàn là Như Lai oai, Như Lai quang, Như Lai gia trì, tất cả quang minh oai đức của chư Phật, Thân quang minh, Tánh quang minh, ban cho tất cả hữu tình được oai đức, hay sanh tánh oai quang, hay đoạn tất cả chơn ngôn hay điều phục những việc khó điều phục, hay hoại oai lực chơn ngôn kẻ khác, là đại oai đức, đại thần thông hay thành biện tất cả mọi việc”.

Bấy giờ Thế Tôn sau khi xem vô lượng pháp giới trí xong vì muốn lợi ích chúng sanh hay khiến tất cả tam ma địa của Như Lai được lưu thông, làm tất cả lực đồng mãnh vô biên của Bồ tát, nói tất cả chư Phật gia trì, tu các chơn ngôn được an lạc, tức nói chú rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Ứm nhập phạ la nhập phạ la nễ tử dã nễ tử dĩu na nguyệt đô sắc ni sa độ na độ na hồng.

Bấy giờ tất cả thế giới đều bị chấn động, tất cả Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà mê muội, buồn phiền mất hết thần thông, kẻ khó điều phục bị thiêu đốt, Tỷ na dạ ca kêu lên tiếng “ ha ha”. Bấy giờ Thế Tôn bảo Bí mật chủ rằng: “ Bí mật chủ! Đây gọi là Cao Phật đánh vương, sức tam ma địa của tất cả Như Lai, sức đồng mãnh đại tinh tấn. Nếu có Thiện nam tử, Thiện nữ nhơn tu tập Luân vương Phật đánh và các tịnh tính đến chỗ đấu tranh, kiện tụng đều được thắng. Hoặc nếu có các Quốc

vương tin tưởng Phật pháp dùng ngưu hoàng nơi trên vỏ cây hoa hoặc trên lụa viết chơn ngôn này đeo nơi cổ, đi đến chỗ oán địch, oán địch thấy đều tan tác, quân giặc tan rã. Vì sao? Do thần lực Như Lai gia trì. Hoặc nếu Ô ba sách ca, Ô ba tư ca đem để nơi đầu người đó, được oai đức, thanh tịnh kiết tường, không bị quấy nhiễu, được biện tài. Bí mật ta lược nói, nếu Bồ tát tu hành trì tụng được vô lượng lực, mạnh mẽ, được Như Lai gia trì, tất cả các ma không dám tổn hại, tất cả trời không ai bằng được, thành tựu oai lực bằng Chuyển Luân vương chơn ngôn. Vì sao? Do tất cả Như Lai gia trì thần lực, tam ma địa lực, đây gọi là Cao Phật đánh vương”.

Bấy giờ Thế Tôn Thích Ca Như Lai hiện thân thông oai đức, vì muốn tiêu diệt các tội, phá nát các ác thú, tiêu diệt các na lạc ca, hiện hết thấy Như Lai thần thông oai Đức tích tập. Phật đánh chơn ngôn vương này, tất cả chư Phật nói đã tức chú rằng:

-Na mô tam mãn đà một đà mẫm. Úm nhập phạ ra nhạ dữu sắc ni sa nhập phạ la nhập phạ la mãn đà na ma mãn đà na ma nổ rô ma nổ rô ma nổ rô ma hác ha na hồng.

Nói chơn ngôn này tất cả các thế giới, cõi Phật sáu món chấn động, không có một hữu tình nào bị khổ đói khát, do Phật thần lực hiện các oai đức, tất cả các khổ não đói khát nơi địa ngục đều ngưng, tất cả hữu tình đều được ăn uống, hằng hà sa số các Như Lai đều nói, vì lợi ích các hữu tình hiện đại thần thông, Kim Cang Thủ! Đây là Phật Đẳng vương, nếu lưu bố đến nơi nào, tất cả các ma không dám sai tử, hà huống nếu người tu hành. Các Thiện nam tử, Thiện nữ nhen nếu hay nhớ niệm chơn ngôn như vậy, lại hay trì tụng tức được thần thông, thành tựu không thể nghĩ bàn, đủ đại tinh tấn, tất cả Chư thiên cung kính, người này không lâu sẽ được công đức không thể nghĩ bàn. Nếu có người thành tựu chơn ngôn này hoặc có người tin tưởng đại thừa, hoặc tu tập Luân vương Phật đánh, người đó tức được thần thông tương ưng không thể nghĩ bàn, là tối thượng trong tất cả hữu tình, không bị ngu hoặc đắc Phật thần thông ngoài ý mong muốn đều được vô ngại, tất cả thần thông bình đẳng chơn như vô úy, tất cả thời đều bằng như Phật. Kim Cang Thủ nếu tu hành Phật đánh chơn ngôn không lâu, được thành tựu thần thông tự tại, tất cả kẻ khó điều phục, tất cả hữu tình trông thấy, trong chót lát đều bỏ chạy. Nếu tu tập chơn ngôn này được thành tựu cũng như Chuyển luân vương chơn ngôn không khác, nơi trong địa ngục làm các đại thần thông, vì các hữu tình trong địa ngục mà làm lợi ích, các hữu tình đó đều tiêu trừ khổ đói khát. Ta nay nói lược chút ít. Phật đánh vương tam ma địa thần thông xí thành, vô lượng vô biên các công đức phước lợi dầu nói một kiếp cũng không hết.

Bấy giờ Thế Tôn lại bảo các chúng Bồ tát: “Thiện nam tử! Các Phật đánh Luân vương trụ nơi tất cả Như Lai tam ma địa chơn ngôn thân, trăm ngàn cu chi kiếp cũng không nói hết công đức, chỉ vì thương xót hữu tình mà nói ra chút ít. Đây là Phật đánh vương tộc công đức không thể suy lường, dầu trăm ngàn cu chi kiếp xưng dương cũng không hết ngần mé. Như Lai xem xét công đức của Phật đánh Luân vương, dầu ngàn Phật trong cu chi kiếp khen ngợi cũng không hết ngần mé. Nếu Thiện nam tử, Thiện nữ nhen dùng đồ ăn uống, y phục, thuốc thang lại có các thứ dùng cần thiết cúng dường trăm Phật, nếu lại có người trì tụng Luân vương, phước tụ kia không bằng được, tức nói kệ rằng:

*Nếu có kẻ tu hành
Tối thắng chơn ngôn vương
Tắc là thành Bồ đề
Được địa vị không nghi
Là bất sanh bất diệt
Người trì Phật đảnh này
Oai đức không ai bằng
Sắc lực không nghĩ bàn
Ba đời không sánh kịp
Nếu các loại chúng sanh
Kẻ thành tựu Phật đảnh
Không có ai bằng được
Đầu là Thiên Đế Thích
Các trời có oai đức
Ở trong thế giới này
Dục giới các đại lực
Thấy người tu Phật đảnh
Không khởi lòng kính ngưỡng
Đầu bị bể bảy phần
Như nhánh cây A Lê
Tự Tại và Đế Thích
Thủy Thiên, Cu ma la
Dạ xoa đại oai đức
Gặp quang đều tiêu tụy
Ngàn ánh sáng rực rỡ
Chiếu khắp cõi chư Thiên.*

Nếu có Đại tượng phu thành tựu chơn ngôn vương, hoặc đọc hoặc tụng hoặc thọ trì, cho đến chép viết quyển kinh hoặc chép trên vỏ hoa cây, hoặc đeo, hoặc dùng hương xoa, hương đốt, đồ nơi đất, tán hoa, đốt hương đem kinh để nơi trong đàn mà cúng dường, đọc tụng, thọ trì pháp yếu này vì người mà giảng nói, xem xét căn tánh chúng sanh cao thấp mà nói, cần tu hạnh Bồ tát tất được Như Lai Xí thành tam ma địa, bền chắc tin sâu đại thừa, kẻ được như vậy mới vì họ mà nói. Tất cả Như Lai ngôn giáo đều hiểu nên không cần lao nhọc, thường được túc mạng, không đoạ ác thú, siêu được ngàn kiếp luân hồi sanh tử, chứng vô thượng Chánh Đẳng giác, tất cả Thiên long thường ủng hộ, lời nói hoà nhã, mọi người ưa nghe, tất cả hữu tình đều ưa mến, khi bỏ thân vui vẻ không bị các ma làm phiền nhiễu. Nếu có thiện nam thiện nữ nhen các đại hữu tình kiên cố nơi đại thừa, được mãn nguyện các nguyện, tin Như Lai tộc chơn ngôn, người này đầy đủ đại oai đức, hiện thánh niết thọ, không qui y ai khác ngoài Phật, Bồ tát, xa lánh đường ma, các căn đầy đủ, thân sắc tươi tốt, sanh nơi thanh tịnh tối thắng, nhớ được túc mạng, thân thể mạnh mẽ đầy đủ các tướng, không quá mập. Quá ốm, không tiêu tụy, xương cốt lông móng đầy đủ đẹp đẽ, không có các bệnh; các tướng như thế nay chỉ lược nói, sanh vào các nhà có phước lớn, có oai đức. Các loại hữu tình này nếu được gặp Phật đảnh chơn

ngôn đều được thành tựu, nên vì họ mà nói, cần phải cung kính tôn trọng mới nên trao cho, không được khinh mạn, phải cẩn thận đó. Nếu được Phật đánh chơn ngôn tức được thành tựu, được chơn ngôn này, các hữu tình kiên cố bền chắc tu hành đều thành tựu. Đây là pháp yếu rất sâu xa, ở trong các thế giới khó được nghe, do sức gia trì của Như Lai mà được nghe vậy. Nếu có người được nghe qua tai một lần, nên biết đều do Chuyển Luân vương ma tam địa gia trì, nên biết người này được pháp yếu tu hành của Như Lai tộc như ở trong bàn tay. Vì sao ? Đây là tất cả không thể suy lường Như Lai tam ma địa chơn ngôn Chuyển Luân vương thân mà nên, là Pháp yếu tối thắng trong tất cả các chơn ngôn, nên biết người đó thành tựu Như Lai Chơn Ngôn. Nếu các pháp yếu, Kinh quyển này ở nơi nào, nơi đó có vô lượng trời người đều nên cúng dường tức được Tam ma địa Xí thành pháp cú, người này xa lìa các tâm tăng thượng mạn.

BỒ ĐỀ TRƯỞNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ
ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ NHẤT



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐẪNH LUÂN VƯƠNG KINH.

QUYỂN THỨ HAI

Phẩm thứ Ba: Thơ Tượng Nghi Quĩ

Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni dùng Phật nhãn xem khắp tất cả chúng sanh, bảo Bí Mật Chủ Kim Cang Thủ rằng: “ Vì lợi ích tất cả các hữu tình, ta nay nói nghi quĩ Đại minh vương, tất cả chư Phật đã nói, tất cả thế gian, xuất thế gian chọn ngôn họa tượng. Phật đánh Luân vương bốn thân hình trạng, hay trừ tất cả tội, khiến tất cả hữu tình được đại Niết bàn, dùng tam ma địa thù thắng biến hoá, hiện các thân sắc của Phật. Nay ta nói pháp vẽ tượng Phật đánh Luân vương.

Người tu hành trước cần vào mạn đà la, theo thầy thọ học ấn khê nghi quĩ, vào Phật đánh Luân vương đàn, hoặc Vô Năng Thắng Phần nộ đàn, hoặc Thắng Phật đánh đàn, thấy tam muội da, thọ pháp quán đánh được A Xà Lê ấn khả tu hành đạo vô thượng Niết bàn. Nên y theo nghi quĩ làm pháp tiên hành, pháp tiên hành làm xong, sau đó mới họa tượng. Khiến một đồng nữ Ba la môn, con nhà quyền quý thọ trai giới, xe dệt các sợi chỉ, y theo nghi quĩ như trong kinh đã nói, dệt thành tám vải dài 6 khuỷu, ngang 4 khuỷu, nếu không đủ thì 5 khuỷu cũng được. Dệt xong đem ngâm nước thơm, loại bỏ các lông tóc, dùng các tháng thần thông ngày bạch nguyệt. Tìm một họa sĩ kính tin Tam Bảo, các căn đầy đủ, trước phải tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới, thọ bát quan trai sau đó mới được vẽ, phải xem ngày tháng tốt lành, hoặc nơi núi non, hang động, Phật đường, tịnh thất hoặc chỗ Thánh hiền đắc đạo, xa lánh những nơi dơ uế, nước có côn trùng, mới có thể họa vẽ. Trước nơi giữa họa Phật, Thế tôn ngồi toà sư tử, toà dùng các thứ báu trang nghiêm tướng đang thuyết pháp, hào quang xoay tròn nơi thân, từ nơi đánh phóng ra các ánh sáng, đầy đủ các tướng Đại tượng phu, họa cây Bồ đề có các lá đầy đủ, như thân cây đa ma ni, nơi các nhánh treo các dải lụa, hoặc các thứ báu như phệ lưu ly, hoặc treo trái, hoặc chuông khánh hoặc các thứ nơi cõi trời, hoặc mưa tuôn xuống, các thứ hoa quả, san hô lưu ly, đều vẽ ở phía trên. Trên cây Bồ đề có các loại chim cát tường đậu, hoặc các lá, mây, mưa, sấm chớp xen nhau, gọi là Bồ đề kiếp thọ. Họa ở phía sau hai bên Thế tôn, bên phải là Chuyển Luân Đại vương hình như Luân Vương ngồi toà sen trắng, thế đang nhìn Phật, thân màu vàng ròng, chung quanh có hào quang đầy đủ bảy báu, chỉ có Luân bảo (bánh xe báu của Luân vương) xung quanh có hào quang để nơi hoa sen. Sau Phật Thích Ca, tướng đánh Luân vương, bên trái Phật không xa vẽ Bạch tán cái Đánh vương, hình như Đại vương thân màu vàng, ngồi trên hoa sen, tay cầm hoa sen, mắt nhìn Luân vương. Cách Bạch tán cái Phật đánh không xa vẽ Cao Phật Đánh Vương, hình như Đại vương ngồi trên hoa sen trắng, tay cầm Câu duyên quả, mắt ngó Luân vương. Cách Đánh

Luân vương không xa vẽ Quang Tự Phật đánh vương, ngồi trên hoa sen trắng, xung quanh có các hào quang, thân màu vàng, tay cầm Chơn đa na mi. Nơi dưới Quang tự Phật đánh vương vẽ các người trì tụng chấp tay hồ quì chiêm ngưỡng Đánh Luân Vương. Luân vương duỗi tay làm ấn thí nguyện, nhìn người trì tụng. Gần Quang tự đánh vương vẽ thắng Phật đánh, thân màu vàng, tay trái cầm bảo, tay phải thí nguyện, mắt nhìn Luân vương. Như vậy các Phật đánh vương hình trạng đều là Đại vương, đều có hào quang quanh thân, đều ngồi toà sen trắng, thân đều màu vàng. Bên phải Phật vẽ Bồ tát Phổ Hiền tay cầm phát trắng; bên trái Phật vẽ Bồ tát Từ Thị tay cầm phát trắng, hai vị đều nhỏ hơn Phật một chút. Phía trước Phật vẽ Bồ tát Quán tự tại, Bồ tát Kim Cang Thủ đều ngồi toà sen báu, chấp tay thế đang lễ Phật, gần Bồ tát Phổ Hiền vẽ Bồ tát Văn Thù Sư lợi, Bồ tát Vô Cấu Huệ, Bồ tát Ninh Tịnh Huệ, Bồ tát Vô Tận Huệ, Bồ tát Hư Không Tạng, Bồ tát Hư không Vô Cấu, Bồ tát Đại Huệ, trước sau như trên mà vẽ các ngài đều ngồi toà sen, chấp tay thế đang lễ Phật, thân hình yên tịnh các báu trang nghiêm, thân đều màu vàng, áo quần đều bằng các thứ lụa tốt. Cách Bồ tát Từ Thị không xa vẽ Phật Nhãn Minh phi hình như Thiên nữ, ngồi toà sen báu, thân màu vàng, các món trang nghiêm tốt đẹp, mắt nhìn xuống chúng hội, mặc áo tơ nhẹ góc áo lòi da ra ngoài, tay phải cầm Như Ý bảo, tay trái Thí Nguyện Ấn, hào quang rực rỡ quanh thân, cách Phật Nhãn tôn không xa vẽ Hào tướng tôn hình như Thiên nữ, tay phải cầm hoa sen, tay trái thí nguyện ấn, mắt nhìn Luân vương. Gần Phật Nhãn tôn nơi phía dưới vẽ Tôn Na Lị minh phi hình như Thiên nữ, trang nghiêm các món an lạc, thân màu xanh tay cầm hoa sen, ngồi trên núi báu, mắt nhìn Thế tôn. Gần Kim Cang Thủ nơi chân vẽ Quân Trà Lợi; gần Quân Trà Lợi vẽ Kim Cang Quân, Tô Ma Hô ba vị đều hình đồng tử, các món an lạc trang nghiêm nơi thân, mắt nhìn Luân vương, tư thế mạnh mẽ đáng sợ. Bên phải Bồ tát Quán Tự Tại vẽ Ha na Hật rị phạ Đại minh phi, thân như màu lửa, hình tướng Phần nộ, mũi cong, dùng rắn trang nghiêm làm vòng đeo nơi tay, nơi cổ, nơi đầu, tóc như hoa sen đang nhìn Luân vương. Gần đó vẽ Liên hoa Tôn na lị 4 tay, bên phải tay thứ nhất cầm quyền sách, tay thứ nhất trái cầm búa, bên trái tay thứ nhì cầm quả, tay thứ nhì bên phải thí nguyện, ngồi hoa sen. Lại gần Luân vương Phật đánh vẽ Vô Năng Thắng Phần nộ vương thân màu trắng 4 mặt, 4 tay, mặt mày nhăn nhó giận dữ, dùng da cạp làm quần, măng xà làm mâu đeo tai, Đức Xoa Ca Long Vương dây lưng, Hoa tô Chỉ Long vương làm thần tuyến, lòi áo nơi các khủy, dùng rắn độc trang nghiêm nơi mào, thông hai bên lửa cháy quanh thân. Tay thứ nhất bên phải cầm Kim Cang chùy, tay thứ hai cầm thí kỳ khắc ấn, tay thứ nhất bên trái cầm tam xoa, tay thứ nhì cầm búa, mặt chính đáng cười phát ra tiếng ha tra tra ha sa, từ nơi miệng phát ra đủ thứ lửa, mặt bên phải ngó Luân vương, mặt trái nhìn người trì tụng, mặt trên nhìn chúng hội, đứng trên toà sen báu. Vô Năng Thắng Phần Nộ vương y trên mà vẽ, ở dưới vị này vẽ Địa Thiên thân màu trắng, hai tay bung bát đầy hoa, hai gối quì nơi đất. Gần Địa Thiên vẽ Ni Liên Thiên thần sông màu đen hình như Long Nữ, có bảy đầu, chấp tay lễ Phật. Gần Ni Liên thiên vẽ Phạ lị ca Đại Long vương, Mẫu Chỉ Lân Đà Long vương, hai Long Vương này từng thấy vô lượng chư Phật, có 7 đầu, chấp tay quì dưới đất. Gần Địa Thiên vẽ Bạt Nan Đà Long Vương, Vô Nhiệt Não Long vương, Sa Kiệt La Long vương cầm tràng hoa sen, cúi đầu chấp tay. Bên phải Bồ tát Đại Huệ vẽ Bạch y Quán tự Tại dùng các vòng hoa sen trang nghiêm nơi thân, dùng lụa báu quần quanh nơi

thân, tay phải cầm chân đa ma ni, tay trái thí nguyện, vị Bồ tát này là mẹ của Liên Hoa tộc, ngôi nơi toà sen. Gần Phật hào tướng vẽ Bồ tát Ma mộ Chỉ màu lửa xanh đỏ, dùng các anh lạc trang nghiêm, thân tướng minh tịnh, ngôi nơi toà sen, trụ nơi tự tánh bát nhã ba la mật đa, tay phải cầm phạm khiếp, tay trái cầm chân đa ma ni, thế ban cho. Đây là mẹ của tất cả các Phật, Bồ tát. Đại thánh Bát nhã ba la mật đa trụ ma mộ chỉ hình, vị này là mẹ của Kim Cang tộc làm hình đồng nữ, thân không cao quá, rất là vui vẻ. Lại vẽ các Kim Cang quyến thuộc thuộc Kim Cang Câu, Kim Cang quyền, Kim Cang bào, các vị này là Đại minh phi làm quyến thuộc. Ở gần phía dưới Bạch y Quán Tự Tại, vẽ Bồ tát Đa la các món trang nghiêm, mặc áo mỏng hình trung bình, tay phải cầm hoa sen xanh, tay trái thí nguyện, ngôi toà liên hoa, thân màu lục đậm. Gần Đa la tôn vẽ Tỳ Cu chi thân màu trắng có ba mắt bốn tay, bên phải tay thứ nhất cầm gậy, tay thứ nhì cầm râu chuối, bên trái tay thứ nhất cầm bình, tay thứ nhì cầm hoa sen, thân đẹp đẽ, hai bên góc tượng vẽ các Thiên tử tấu âm nhạc. Ở phía trên Phật vẽ Tịnh cư Thiên Tử nơi trong mây tung hoa cúng dường, lại vẽ các phương vẽ Tứ Thiên vương. Đông phương vẽ Trì Quốc Thiên Vương, Nam phương Dạ ma Thiên, Tây Phương Thủy Thiên, Bắc phương Cu vĩ la Thiên. Bốn góc phụ: Đông bắc vẽ P xá la, Đông nam Hoả Thiên, Tây nam La sát Thiên, Tây bắc phong Thiên, y theo bốn hình mà vẽ. Gần Phần Nộ Vô Năng thắng ở phía dưới vẽ người trì tụng y bốn hình, quỳ gối tay bưng lư hương, nhìn ngắm Luân vương. Kim Cang Thủ! Luân vương Phật đánh nghi quỹ vẽ tượng này, vô lượng chư Phật đã nói, nếu được thấy tất cả tội chướng đều tiêu trừ, nếu vẽ được đầy đủ đúng pháp, chúng sanh có duyên thấy được năm tội vô gián đều tiêu trừ, huống là các tội khác. Nếu thấy được tượng vi diệu này, chư Phật đã nói người này hiện đời chưa quả báo, tất cả các tội trong nhiều đời nhiều kiếp do thấy được tượng thấy đều tiêu trừ. Do thấy tượng tối thắng này, tất cả Tất Địa đều được hiện tiền, tất cả Như Lai Đại minh chơn ngôn đều thành tựu, tùy ý niệm tụng mọi việc đều thành. Nơi các bộ chơn ngôn khó thành tựu, đối trước tượng này trì tụng quyết được thành tựu”.

Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: “ Bí mật Chủ! Ông hãy lắng nghe. Phép họa tượng Bạch tán cái Phật đánh, hay thành biện tất cả sự nghiệp, lợi ích tất cả nơi luân hồi chúng sanh. Hằng hà sa cu chi Phật cũng đã nói ở trên, có thể ba khuỷu, không được dùng các keo da hoà màu sắc, họa sĩ phải thọ bát quan trai giới, nơi trung ương vẽ hình Phật màu vàng trắng, ngôi toà sư tử, đầy đủ hướng tốt; bên trái Phật vẽ Bồ tát Kim Cang Thủ, tay phải cầm phát trắng, tay trái cầm chùy Kim Cang; bên trái Kim Cang Thủ vẽ các Trời Tịnh cư mặc quần áo trời, nơi trước Phật vẽ Phật Đánh vương thân màu vàng, đầy đủ tướng tốt, tay cầm hoa sen. Phía dưới Phật vẽ người trì tụng tay bưng lư hương, nơi bốn bên vẽ các thứ hoa. Kim Cang Thủ! Đây là pháp họa tượng Bạch tán cái Phật đánh”.

Bấy giờ Thế Tôn lại bảo Kim Cang Thủ rằng: “ Kim Cang Thủ phải lắng nghe! Cần phải chú ý, ta nay vì ông mà nói phép vẽ tượng Quang tự Phật đánh vương là trên hết trong các giáo pháp thế gian, xuất thế gian. Trước lấy nước hương ngâm vải, ba khuỷu hoặc một khuỷu, không được dùng keo da. Họa sĩ phải thọ bát quan trai giới, vẽ Phật ngôi toà sen trắng, tướng đang thuyết pháp, đủ các tướng tốt. Nơi phía trên Phật vẽ ngọn núi, phía dưới tượng vẽ ao sen, từ nơi đánh Phật phóng ra các hào quang. Phía dưới Phật

bên phải vẽ người trì tụng, hồ quì tay bưng lư hương như bốn hình. Bí mật chủ! Đây là Quang tụng Phật đánh vương nghi quỹ, tất cả chư Phật đã nói, để điều phục tất cả hữu tình. Đây là Quang Tụ Phật đánh vương thành tựu tất cả sự nghiệp pháp hoá thượng tối thắng”.

Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni lại bảo Bí Mật Chủ rằng: “Nay ta sẽ nói pháp hoá tượng của Cao Phật đánh y như Luân vương nghi quỹ, trên vải ba hoặc một khuỷu, trừ bỏ lông tóc; hoạ sĩ thọ bát giới, sau đó mới hoạ vẽ Phật Thế tôn ngồi trên toà sen bảy báu, kết già phu đầy đủ các tướng tốt, tay phải thí nguyện, tay trái ngửa để dưới rún. Từ nơi đánh Phật phóng ra các hào quang, hai bên góc tượng vẽ Tịnh Cư Thiên tử, bên phải vẽ người trì tụng nhìn ngẩng Như Lai. Bí Mật Chủ! Đây là pháp hoá tượng cao Phật Đánh vương, tất cả Phật đã nói, tất cả Phật đã ngợi khen vì thương tưởng tất cả hữu tình mà nói”.

Bấy giờ Phật Thích Ca mâu Ni lại bảo Bí Mật Kim Cang Thủ rằng: “ Bí Mật chủ! Ta nay lại nói nghi quỹ hoạ tượng Thắng Phật đánh vương, chư Phật đã ngợi khen, y Luân vương Phật đánh nghi quỹ, dùng lụa ba hoặc một khuỷu bỏ lông tóc, hoạ sĩ vẽ thọ bát quan trai giới mà vẽ. Trước vẽ hình Phật màu vàng, ngồi toà sư tử, kết ấn thuyết pháp, đủ tướng tốt. Từ nơi đánh Phật phóng ra các màu hào quang, dưới tượng vẽ người trì tụng y như bốn hình, hồ quì tay bưng lư hương đang nhìn ngẩng Như Lai. Kim Cang Thủ! Đây là pháp vẽ tượng Thắng Phật Đánh vương, tất cả Như Lai đã nói. Kim Cang Thủ! Như Lai và các Đại Bồ tát oai đức, các thân hình tùy ý mà vẽ, hoặc trên vải, trên lụa, trên giấy, trên da, trên tường cũng không có lỗi, hoặc tự vẽ, hoặc bảo người vẽ, theo bốn hình mà vẽ, hoặc vẽ hình Bồ tát hoặc vẽ chơn ngôn thánh thiện, cho đến vẽ trên tráp đựng kinh, trên vỏ cây hoa hoặc vẽ tượng Tối thắng lớn nhỏ tùy ý, đều được không lỗi gì “. Bấy giờ Thế tôn lại nói kệ rằng:

*Tùy ý mà hoạ vẽ
Lợi ích các hữu tình
Không có sợ tội lỗi
Cho nên phải ân cần
Luôn làm việc xả thí
Nhẫn nhục và tinh tấn
Theo vậy mà tu tập
Nếu như không vẽ tượng
Giữ gìn các đại ấn
Kẻ trí khởi lòng từ
Thành tựu cần suy nghĩ
Vì nhiếp thọ hữu tình
Thường có lòng từ bi
Cùng giữ gìn tịnh giới
Thiên định với bát nhã
Được tất địa không khó
Cần trụ tâm Bồ đề
Được tối thượng thành tựu..*

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN VƯƠNG.

Phẩm thứ tư: Hành.

Bấy giờ Bí Mật chủ Kim Cang Thủ bạch Phật rằng: “ Bạch Thế tôn, cúi mong Thế tôn vì người tu hành cầu thành tựu, nói sơ pháp tu tập Phật đánh Luân vương chơn ngôn, oai đức công hạnh xí thanh phương tiện, ở nơi Thế tôn cầu Tất địa, do trụ Như Lai Phật Đánh vương chơn ngôn, tất cả các chơn ngôn đều mau chóng thành tựu.

Phật bảo: “ Lành thay! Lành thay Bí mật chủ! Ông hay hỏi nghĩa như vậy, ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói chư Phật làm các phương tiện, pháp cú, dài dài, đây là pháp nhãn rất vi diệu, vô lượng Phật đã tu tập, vì thành tựu các lợi ích”. Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni xem khắp đại chúng dùng tiếng Phạm âm mà nói pháp lý thú dài dài ở trong các pháp nhãn là tối thắng, kệ rằng:

*Tự hành vô lượng Bồ đề
Bị trăm ngàn khổ làm bức não
Vì các hữu tình bị bức não
Phật Thích Ca Mâu Ni nói ra
Nếu người chỉ tâm tu pháp này
Thành Phật được thọ trời, người cúng
Do tu một pháp thành Đại giác
Chơn ngôn oai đức mọi người khen
Người này không lâu chứng Bồ đề
Rộng độ vô lượng các quần sanh.
Nơi tháp lớn vắng lặng
Suối rừng và hồ ao
Đại thọ hoặc trong hang
Nơi núi nhiều hoa lá
Một mình tâm kiên cố
Tâm Bồ đề nhớ luôn
Pháp giải thoát Đại thừa
Trong sạch gần tu hành
Giữ gìn thân, khẩu, ý
Ăn uống trong 4 cách
Hành giả cần phải biết
Chơn ngôn này tối tôn
Được tam ma địa mình*

*Sanh ra các Tất địa
Dùng chơn ngôn và minh
Tuỳ ý mà tu hành
Cần mặc hai loại áo
giữ gìn không sai sót
Tất địa được không khó
Người này quyết định được
Trước phải lễ chư Phật
Kẻ trí phải vững bền
Người tu hành không bận
Vì lợi ích hữu tình
Được thành tựu không khó
Hiện sắc không nghĩ bàn
Đời này được thành tựu
Người quyết cầu Tất địa
Cần nên tạo các tháp
Cần hộ ma niệm tụng
Tức ngay nơi đời này
Mau chóng được thành tựu
Chín chắn suy nghĩ kỹ
Mạnh mẽ bền lòng chắc
Lợi ích tâm chơn thật
Người này thật đáng khen
Các căn được đầy đủ
Trí tuệ luôn sáng tỏ
Hay nhẫn nơi đói khát
Người này đáng nên khen
Kẻ muốn cầu thành tựu
Nếu được pháp yếu này
Sẽ không còn bao lâu
Được tối thượng Tất địa.*

Kim Cang Thủ! Sau khi ta diệt độ, trong đời mạt pháp các hạng Ưu bà tắc, Ưu bà di ngu si bị các người xuất gia mê mờ nói làm các việc vô ích, tham đắm mùi đời không có nhàm chán, ần gửi tiểu nhân, không hiểu Như Lai tam ma địa nơi lý thú đại thừa sâu rộng, không đồng mãnh tinh tấn, các thiện xảo, luật nghi Bồ tát hạnh, không được quán đánh, không tin Phật, Bồ tát có tam muội rộng lớn, không được thành tựu, tức sanh phỉ báng ta và các Bồ tát mà nói rằng: “ Đây là ma nói không phải Phật nói, làm nhục các Bồ tát. Nếu trụ đại thừa, Thiện nam tử, Thiện nữ nhơn, người muốn cầu thành tựu chơn ngôn, làm các việc tổn hại không có ích, do nhân duyên này chứa nhóm vô lượng tội chướng. Do đó Kim Cang Thủ! Nếu có Thiện nam tử Thiện nữ nhơn muốn tu hạnh Bồ tát, cần sanh lòng tin trong sạch kiên cố, quyết định nơi các Bồ tát, dùng nguyện rộng lớn ngày đêm viết chép kinh điển đại thừa, thọ trì đọc tụng vì người mà giải nói”.

Lại nói kệ rằng:

*Y nơi kinh quý báu
Tu hành ta khen ngợi
Do bởi công hạnh này
Bốn tôn mau hiện tiền
Để được thành chơn ngôn
Tự thân phải siêng năng
Dùng thí, giới, nhẫn nhục
Và Định, trí huệ vậy
Chuyên chú quyết một lòng
Mau được thành Bốn tôn.*

* * *



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

NGHI QUỖ KINH.

Phẩm thứ Năm: Nghi Quĩ.

Bấy giờ Kim Cang Thủ lại bạch Phật rằng: “Bạch Thế tôn! Người tu hành Phật đánh chơn ngôn trụ nơi nghi quĩ thanh tịnh quán tưởng Bốn tôn như thế nào? Cúi xin Thế tôn nói cho, để mau được thành tựu các Tất địa của Phật đánh”.

Phật bảo: “Đúng vậy Kim Cang! Ông hãy lắng nghe vì lợi ích các hữu tình mà nói, trong các pháp chơn ngôn dạy ba thời cần phải thanh tịnh như nghi quĩ, không có sai, thường quán Phật tam ma địa không có tán loạn, không tham đắm, phiền não, luôn luôn tưởng Phật, dùng tam ma địa duyên khắp các hữu tình ba thời tắm rửa sạch sẽ, y pháp sái rãi. Người trí tuệ mạnh mẽ không nên làm hại sanh mạng, mặc áo trong xong, dùng chơn ngôn mà hộ thân:

-Úm ma ma hồng nặc.

Nếu dùng đất thì không được dùng đất có trùng, dùng đất sạch sẽ có mùi thơm, không quá đen, quá vàng, quá đỏ, đây là pháp dùng đất thành tựu. Nếu làm pháp quá điều phục dùng đất đen, hoặc đỏ; nếu làm pháp tăng ích dùng đất vàng; tiêu trừ tai hoạ và các tội chứng dùng đất màu trắng, nếu cầu ra nhạ dùng đất không trắng không đen; nếu cầu pháp kính ái dùng đất vàng đỏ; như vậy kẻ trí y trên mà dung, trước dùng, chơn ngôn gia trì nơi đất.

-Úm na ra hồng.

*Dùng thổ chơn ngôn này
Khiến các pháp thành tựu
Lại dùng hà chơn ngôn
Gia trì nơi nước sông.*

-Úm nhập phạ la hồng.

*Chơn ngôn gia trì này
Tất cả chỗ đều dùng
Chia đất thành ba đồng
Để nơi chỗ thanh tịnh
Đất phải xa các chỗ
Hôi hám và nhơ bẩn*

Chỗ người nữ tỵ tập
Chỗ con nít giỡn chơi
Chỗ trâu bò lui tới
Chỗ mọi loài đông đảo
Nơi các chỗ như thế
Hành giả chớ tắm rửa
Nơi nước đọng, ngăn trở
Và có mùi dơ uế
Người trí cần phải xa
Nên tìm sông sạch sẽ
Nước trong trẻo mát mẽ
Không có các bùn đất
Lại ở bên bờ sông
Có các loại cây cối
Nơi đó nên tắm gội
Nước này đáng nên dùng
Lại các chỗ như trên
Không có các trùng loại
Có các hoa trang nghiêm
Hành giả nên tắm rửa
Sau lại dùng chơn ngôn
Gia trì nơi đất sạch.

-Úm bát lao nhập phạ la hồng.

Lại nên phải hoàn giáp
Ngón cái để nơi tâm
Chơn ngôn tụng bảy biến

* Bị giáp chơn ngôn:

-Úm nhập phạ la đế nhạ hồng.

Do dùng bị giáp mình
Người tu hành ứng dụng
Tức ở khắp cả thân

Được thành đại gia hộ.

*Bị thân giáp chơn ngôn:

- Úm nhập phạ la, bạt ra hắc ra na hồng

*Gọi là thân giáp bị
Kẻ trí cần nên làm
Tưởng ẩn vào trong nước
Tì trên cho đến dưới
Chướng Tỳ na dạ ca
Các ác trùng trong nước
Do sức gia trì nấy
Đều không thể làm hại.*

-Úm tra hê mẫn đà sa phạ ha.

*Biện sự chơn ngôn nầy
Là tâm của Phật đánh
Do nhớ niệm chơn ngôn
Các chướng ở trong nước
Nếu muốn lại phá hoại
Miệng đều bị cấm bế
Dùng để hộ nơi đất
Chia đất thành ba phần
Dùng để làm sạch sẽ
Tì chân cho đến eo
Dùng đất chà cho sạch
Hết mùi hôi bụi bặm
Chư Phật dạy sạch sẽ
Lại dùng phần thứ hai
Tì eo cho đến cổ
Thứ ba chà trên đầu
Dùng đất chà cho sạch
Đất phải không có trùng
Trước cần phải chia ba*

Sau đó mới cọ rửa
Dùng biện sự chơn ngôn
Đem gia trì nơi nước
Tụng ba biến rãi đánh
Khiến cho được sạch sẽ
Tắm gội sạch sẽ xong
Không được ngồi nói chuyện
Lại dùng Phật hào tướng
Tội hoại Phật đánh mình
Để gia hộ khắp cả
Dùng Phật nhãn chơn ngôn
Phổ thông cho Phật bộ
Trợ giúp các Phật đánh
Thành tựu mạn đà la
Lại kết giới các phương
Ủng hộ nơi đồng bạn
Có thể dùng Phật đánh
Và thành biện tất cả
Nước không trùng vấy khắp
Tụng một biến chơn ngôn.

*Thanh tịnh chơn ngôn:

-Nam mô tát phạ một đà mạo địa tát đất phạ nẫm. Um thú điện nỗ thủ đà năng da sa phạ ha.

Đây là chú tẩy sái
Dùng cho Như Lai bộ
Đến khi tụng niệm thời
Chuyên chú không tán loạn
Nên nhìn nơi trước mặt
Cách mắt khoảng ba thước
Tâm thương xót tương ưng
Và có huệ đầu đủ

Lúc khi đang niệm tụng
Nên mặc áo quần sạch
Nô cu la sô ma
Và dùng dĩa ma y
Kẻ trí khi niệm tụng
Điều y theo nghi quỹ
Cần tụng tịnh chơn ngôn
Và đọc biện sự minh
Gia trì nơi toà cỏ
Rồi để nơi trước Phật
Lại tụng niệm Bốn tôn
Khai thỉnh các Hiền Thánh
Chơn ngôn ấn tương ưng
Quán tưởng hình Bốn tôn
Kiết Liên hoa bộ ấn
Dùng toà mà hiển dāng
Chư Phật hộ an lành
Chân Phật sạch sẽ đẹp
Toà hoa sen Bồ tát
Là toà đáng ngợi khen
Người tu chơn ngôn này
Không nên ngồi sàng cao
Quán tưởng thân Bốn tôn
Cầm chuỗi mà niệm tụng

*Xuyên châu chơn ngôn:

-Úm a nập bộ đế vi nhạ duệ Tất địa tất đà ra để sa phạ ha.

Xâu chuỗi hạt Bồ đề
Nhất định được thành tựu
Thượng, trung, hạ Tất địa
Dùng cho các chơn ngôn
Vàng bạc làm hạt châu

*Dùng cho việc tăng ích
Thạnh tịnh bạt đề ca
Thành tựu tất cả nghĩa
Dùng đồng tử xỏ hạt
Thấy đều y nghi quĩ
Rồi dùng tự mật ngôn
Như vậy mà gia trì*

*Gia trì châu chon ngôn:

-Năng mô bà nga pha đề Tất địa sa đà dã sa đà dã tất đà ra đề sa phạ ha.

*Nên dùng chon ngôn này
Gia trì nơi sâu chuỗi
Cần tụng đủ bảy biến
Cầm nơi lòng bàn tay
Ngồi nơi toà cỏ tranh
Cầu thành mọi sự việc
Cây mật phạ cát tường
Bạch đàn với Thiên mộc
Các thứ cây như vậy
Niệm châu được tăng ích
Khi niệm tụng hộ ma
Nên dùng loại châu này
Lấy cây khư đà la
Và mật độ cu na
Dùng cây này làm châu
Để làm pháp điều phục
Lại dùng thứ cây này
Làm giường nằm toà ngồi
Như không có cây này
Lấy lá không có trùng
Dùng trải ngồi nằm được
Lại nơi ngồi quán đánh*

Lấy tro cù ma di
Trộn nước dùng sái tịnh
Y pháp trì chơn ngôn
Nếu mà không thành tựu
Cộng thêm đánh Luân vương
Trì tụng tức thành tựu
Đọc thêm Tâm, Tuỳ tâm
Cùng nhau mà đọc tụng
Như vậy mà không thành
Đọc thêm chú Phật nhãn
Hợp lại mà tụng đó
Thế tôn Phật nhãn minh
Tất cả Phật đã nói
Chư Phật đời trước khen
Nay ta cũng như thế
Người cầu thành Phật đánh
Nên như vậy tụng trì
Chung nhau mà đọc tụng
Không lâu tức thành tựu
Dầu phạm tội vô gián
Không lâu cũng thành tựu
Nếu như không hoạ tượng
Vận tâm mà quán tưởng
Chư Phật đều ngợi khen
Lại kết lễ Phật ăn.

*Quán tưởng tụng chơn ngôn:

-Năng mờ ra đất năng đất ra dạ a tả ra vĩ lệ sa phạ ha.

Lại kết Đại ăn, tường trên ăn có vô lượng các báu, các báu thành ra núi, trên núi tường bảy báu thành hoa sen hoa có trăm ngàn cánh, gương sen to lớn trên gương có lầu các, trong lầu các có Phật ngồi như chơn ngôn hình trong pháp hoạ tượng có nói. Thế tôn ngồi kiết già phu kết ăn thuyết pháp, đầy đủ các tướng Trượng phu trang nghiêm nơi thân: xung quanh có hào quang, tất cả đều như trong pháp hoạ tượng. Lại tường nơi trên

gác của lầu các có bánh xe có vô lượng các báu che trên, tùy ý tưởng lớn ra 1 do tuần, trăm do tuần hoặc ngàn do tuần, chuyên chú quán tưởng, không được tán loạn, tâm để nơi Bồn tôn cầu giá trị, thành tựu.

Dùng Vô Cấu Hải chơn ngôn gia trì, Đại hải chơn ngôn rằng:

-Úm vĩ ma lô nại địa hồng.

Dùng Sơn chơn ngôn gia trì nơi núi, Sơn chơn ngôn:

-Úm a tả la hồng.

Dùng Liên hoa chơn ngôn gia trì hoa sen, Liên hoa chơn ngôn:

-Úm hồng ca ma la sa phạ ha.

Dùng Nhất thiết Bảo lâu Các chơn ngôn, Lầu các chơn ngôn :

**-Năng mô tát phạ dất tha nghiêm đa mẫm tát phạ tha khiếm ôn nhạ nghiêm để
tát phả ra nhất hàm nga nga năng kiếm sa phạ ha.**

Lại thỉnh Phật Thế tôn, tụng chơn ngôn tướng Thế tôn từ Trời Dao lợi giảng lâm đến đạo tràng, tức dâng ú già.

Đã dùng thần thông đến,

Xin thọ con cúng dường.

Sau đó dùng Lục tự Phật đánh kết giới phương trên, tướng tắm rửa Như Lai, Bồn tôn và ba bộ chủ, lại hiến hương xoa, hương, hoa, y phục, ẩm thực. Nếu như không có đầy đủ các món cúng dường, trong tâm quán tưởng mà dâng hiến, như vậy nghi quỹ cúng dường đã xong. Lại sám hối, tùy hỷ, khuyến thỉnh, hồi hướng, phát nguyện đều nên làm, sau đó để tâm nơi chót mũi một lòng tụng niệm cho đến hết chỗ niệm tụng biến số xong, lại hiến hương hoa, hương đốt, đèn sáng, đồ ăn uống cúng dường, lại dâng ú già lương tiễn đưa Bồn tôn ra cửa phía Đông, lễ tất cả chư Phật, Bồ tát rồi đứng dậy. Ngày tu ba thời, vì người không họa tượng mà nói nghi quỹ này.



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH.

Phần thứ Sáu: Phân Biệt Tướng Bí Mật

Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni lại bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: “Kim Cang Thủ! Ông hãy nghe. Đây là Phật đánh Luân vương tu hành chơn ngôn thành tựu tất cả Như Lai đã nói, muốn thành tựu Phật đánh dùng bất hoại đà câu (kệ). Kim Cang Thủ! Ta nay nói lược các việc thành tựu trước sau, tức nói kệ:

*Nơi thánh chúng tụ tập
Chỗ đó là linh địa,
Tịnh thất và Phật đường
Nhà trống và hang hóc
Cây lớn hoặc thi lâm
Núi rừng và sơn cốc
Niệm tụng được thành tựu
Tâm luôn nghĩ Bốn tôn
Không thanh tịnh khiến tịnh
Biến mọi thứ thanh tịnh
Nơi thanh tịnh thành tựu
Dùng hai loại, hai thứ
Được gọi là thành tựu
Tu tất cả Tất địa
Uống ăn có chừng mực
Không quá no quá đói
Uống ăn vừa đủ thôi
Ngon ngọt và nồng béo
Nên bỏ chớ nên tham
Các hữu tình tham lam
Vì đắm say mùi vị
Do tham niệm hộ ma
Không được sanh nhất tâm
Đầu hôm cho đến khuya
Trong đêm cần yên tịnh
Ngồi nơi toà cỏ tranh
Tất cả như nghi quỹ
Chơn ngôn ẩn tương ứng*

Nằm ngủ như sư tử
Tư thế thật mạnh mẽ
Hướng Đông và hướng Nam
Xuôi tay mà nằm ngủ
Tức, Tãng phép hộ ma
Theo hướng Đông và Nam
Đùi trái để trên phải
Tay chân đều y vậy
Xếp chân sau đó an
Ít phần dùng trang nghiêm
Đầu hướng về phía Tây
Mặt ngó qua hướng Nam
Lại cũng cần hộ thân
Và hàng phục như nhau
Dùng củi cây bạch đàn
Kiết tường ni câu đà
Và cây Ưu đàm bát
Các thứ loại cây trên
Đây là tướng thành tựu
Chim ca lãng tần già
Uyên ương và bạch hạc
Khổng tước, các chim lành
Trong mộng nếu được thấy
Các tướng trạng như vậy
Không lâu được Tất địa
Nếu trong mộng thấy máu
Đây là tướng thành tựu
Lại như thấy trong mộng
Tràng phan xen lẫn nhau
Đèn sáng nơi lầu cao
Che chở và đi chơi
Đây là tướng thành tựu
Hoặc thấy cưỡi thuyền bè
Tay cầm các nhạc khí
Hay thấy tháp nhiều tầng
Đều là các mộng tốt
Là tướng sắp thành tựu
Nếu như ở trong mộng
Thấy chó, chiên đà la
Và đĩa bu quanh mình
Đều là tướng không tốt
Lừa ngựa và xe cộ

Nếu thấy và chạm xúc
Thì không được thành tựu
Như vậy các mộng tưởng
Tốt và có không tốt
Đây là hai loại mộng
Cầu thành tựu nên biết
Phải làm pháp hộ ma
Đốt cánh mẽ, dầu mè
Sẽ thoát các ma chướng
Tức thấy được Bốn tôn
Lại thường được kính giá
Thánh giả sẽ hiện thân
Đầu đủ nơi trước mặt
Lại thiếu đốt tô, mật
Tức thấy mọi sự thật
Bỏ ăn là sự thật
Nơi đạo là chơn thật
Nếu nghi nơi Bốn tôn
Thì nơi đêm nằm ngủ
Nguyên cầu xin hiện thân
Nếu hiện tướng trượng phu
Hoặc thấy người đàn bà
Hay sanh tâm tham đắm
Cũng đừng cho tán loạn
Khi ngủ phải gia trì
Niệm tụng không suy nghĩ
Các tiền bạc của báu
Hiện tại và vị lai
Thận trọng chớ nghĩ đến
Không thành pháp niệm tụng
Nếu như tâm loạn động
Quán nghĩa lý chơn ngôn
Nơi định làm niệm tụng
Tâm nếu khởi tham nhiễm
Nên quán pháp bất tịnh
Nếu tâm khởi giận dữ
Nên dùng quán từ bi
Nếu ngu si phát sanh
Các loại trong tâm khởi
Cần phải chuyên chú tâm
Một lòng mà niệm tụng
Quán tướng rõ Bốn tôn

Nếu chưa nhập luân đàn
Dâng các loại hương hoa
Bị các ma ăn mất
Do không đúng nghi quỹ
Và không hiểu rõ ràng
Không gần A Xà Lê
Các ma nương theo đó
Như bóng đeo theo hình
Sức niệm tụng bị mất
Các ma ăn hương hoa
Niệm tụng và hộ ma
Bốn tôn không thọ được
Đây chơn ngôn chủ tử
Thành tựu Đảnh Luân vương
Nên dùng mà giá trị
Hộ ma làm các việc
Không có các chướng ngại
Thành tựu được Luân vương
Do đây được gia hộ
Thành tựu khắp mọi nơi
Lại tụng Vô Năng Thắng
Dùng gia trì tư thân
Chơn ngôn của Bồ tát
Là quyền thuộc Luân vương
Cần dùng để gia hộ
Chơn ngôn thành tựu thời
Niệm tụng hộ ma đủ
Trước phải nên hộ thân
Nếu không làm như vậy
Tất địa tức không thành
Hư không các Dạ xoa
Quỷ thần, các la sát
Cùng nhau đến phá hoại
Khiến sanh tâm nghi ngờ
Các hoa vĩ nổ phạ
Át ca độ độ ma
Thấy đều không nên dùng
Tất cả Phật đảnh bộ
Khen tán hoa xà đề
Sen xanh Câu vật đầu
Liên hoa duệ thể hoa
và các loại hoa khác

hương thơm và sạch sẽ
Nếu biết Phật đánh mình
Thường nên dùng cúng dường
Nếu tu không thành tựu
Hai ba lần tác pháp
Cho đến được bảy lần
Như vậy tức được thành
Lại vào sông biển lớn
Mà làm ấn tháp pháp
Hoặc một, hai, ba, bốn,
Tuỳ sức mà làm đó
Niệm tụng và ấn pháp
Cung kính và khen ngợi
Xưng tụng các diệu điển
Số số phải đầy đủ
Tháp mãn ba lạc xoa
Các tội đời trước diệt
Dùng các hoa thật thơm
Hương đốt và hương xoa
Cúng dường Xuất đồ ba (tháp)
Trước mỗi tháp như vậy
Dùng chơn ngôn gia trì
Mỗi mỗi xuất đồ ba
Tụng ngàn tám chục biến
Nếu chơn ngôn không thành
Do tội còn chưa tiêu
Nên làm đàn một khuyú
Một ngàn xuất đồ ba
Dầu tạo ngũ vô gián
Cũng nhất định thành tựu
Do niệm tụng tiêu tội
Huống chi nữa làm tháp
Nơi trong sông biển lớn
Hiển mười vạn liên hoa
Sau khi đầy đủ số
Mau chóng được thành tựu
Nơi sông biển lớn kia
Đâu cần phải hạn lượng
Thành tựu chậm hay mau
Đều là do nơi thân
Thành tựu được chân ngôn
Do phước hoặc vô phước

Nếu như nhiều phước đức
Không bao lâu thì sẽ
Mau chóng được Tất địa
Nên tạo xuất đồ ba
Tất địa là căn bản
Cần phải nên tinh tấn
Được thành tựu bền chắc
Chơn ngôn nơi trong kinh
Không trừ các loại độc
Nghĩa lý thấy như vậy
Cần gắng công niệm tụng
Nên vì cha, mẹ, thầy
Thọ khổ các chúng sanh
Một phần đức niệm tụng
Vì kia mà hồi hướng
Vì tiêu trừ tội chướng
Cần phải thường lạy Phật
Do lạy Phật niệm tụng
Mau chóng được thành tựu
Lễ Phật được quả báo
Phước đức thật không lường
Biết vậy nên qui mạng
Cố gắng cung kính lễ
Sau mau thành Tất địa
ở trong đời mạt pháp
Chơn ngôn không thành tựu
Do đó Thích Ca ta
Nói đệ tử oai đức
Đời sau được giải thoát
Cần xa tâm nghi ngờ
Luôn luôn phải tinh tấn
Tu trì các Tất địa
Không lâu được thành tựu
Người đầy đủ phước đức
Mau chóng được Tất địa
Phần nhiều là ít phước
Nên thành tựu chậm trễ
Nếu bi trí tương ưng
Mau được thắng Tất địa
Nếu không có lưu ly
Nên dùng pha lê đỏ
Trì Phật đánh chơn ngôn

Được bất khả tư nghi
Nên dùng dầu thanh tịnh
Dâng hiến cho Bốn tôn
Chia ra làm ba phần
Vì thương xót hữu tình
Trước tiên lấy một phần
Để cúng dường Bốn tôn
Còn lại một phần nữa
Đem cho người qua lại
Phần cuối tự mình ăn
Phần cúng Bốn tôn xong
Nên đem ra bố thí
Nếu không có khách đến
Đem thí cho chim chóc
Các phần chia đã xong
Đem thí cho hết đã
Vì để nuôi thân mạng
Ban phát đầy đủ xong
Xây hướng Nam mà ăn
Đây là pháp điều phục
Không nên xây về Tây
Thường làm việc điều phục
Đông Bắc là Túc, Tăng
Thành tựu các Phật đánh
Mặt nên xây về Đông
Nên khởi lòng thương xót
Ba thời nên suy nghĩ
Ở nơi biển sanh tử
Ta nay cần cứu độ
Tâm đại bi tương ưng
Xuất gia và tại gia
Cho đến các Phạm Chí
Đều phải khởi lòng từ
Niệm tụng và du hành
Cần phải luôn cẩn thận
Và phải luôn kính lễ
Các tháp miếu thờ Phật
Các chơn ngôn khó thành
Nên đọc tụng mọi lúc
Siêng tu tam ma địa
Người này được tự tại
Điều phục được tất cả

Thị hiện tất cả sắc
Do đó cần nên làm
Niệm tụng và hộ ma
Tắm gội và sái tịnh
Như ở trên đã nói
Sau đó lại hộ thân
Hạt cái tro kiết giới
Dùng Biện sự chơn ngôn
Hoặc dùng Tội hoại đánh
Gia trì dây và then
Cột đóng nơi bốn góc
Xong rồi lại cúng dường
Và ân cần mời thỉnh
Tất cả các Thánh chúng.
Lư hộ ma tụng niệm
Đem đặt ở nơi toà
Đây là nhơn thành tựu
Dùng phân trâu trộn đất
Để tô đắp Đàn tràng
Sắp đặt các cúng dường
Trước là các Như Lai
Y nghi quý dāng hiến
Lại bên Luân Vương Đảnh
Tuần tự mà cúng dường
Lại đến Quán Tự Tại
Cùng với các quyền thuộc
Lại đến Kim Cang Thủ
Dâng cúng như cúng Phật
Tất cả các hương hoa
Đều y theo các bộ
Hết thấy đủ ba bộ
Đều phải nên cúng dường
Do đây làm kinh giác
Tất cả trời hộ đời
Người ngu dầu cố nói
Mọi người tu chơn ngôn
Tất cả đều là vọng
Nếu không nói nghi qui
Bị đoạ vì phi báng
Dầu mè, hạt cải trắng
Nên dung để hộ ma
Hay thành việc kính ái

Đốt dầu mè, cánh mễ
Hay thành việc tăng ích
Độc dược, cây có độc
Trộn chung mà hộ ma
Kẻ làm hại Phật Pháp
Thầy đều bị tiêu trừ
Lấy cây Vĩ nổ phạ
Vô ưu các lá trắng
Và dung bạch sâm mộc
Hộ ma thành tăng ích
Dùng các cây như vậy
Ni câu đà, Ưu đàm
Cây a thuyết có nhựa
Các cây hoạt nhi tử
Nếu làm pháp tức tại
Thì dùng các cây này
Lại lấy khư đà la
Ca la ca mộc đốt
Cây ca la vĩ la
Như vậy các loại này
Dùng điều phục, tăng ích
Mặt xây về phương nam
Kêu tên mà thiêu đốt
Ý tưởng, miệng đọc tên
Để làm pháp điều phục
Mặt xây về hướng Bắc
Ở trong câu chơn ngôn
Thêm chữ sa phạ ha
Là làm pháp tức tại
Nên tu các Phật đảnh
Ngồi xây mặt hướng Đông
Hộ ma làm tăng ích
Ngồi kiết già Tức tại
Ngồi kiết tường Tăng ích
Ngồi tôn cư Điều phục
Trừ hại làm Hộ ma
Gọi là pháp Điều phục
Ngăn dứt các chướng nạn
Gọi là pháp Tức tại
Cầu mọi việc tùy ý
Gọi là pháp Tăng ích
Như vậy tất cả chỗ

Suy nghĩ mà tu hành
Kẻ ganh ghét Phật Pháp
Khiến phải bị xa lìa
Đây là pháp tương tăng
Người tu hành thanh tịnh
Không để tóc, móng dài
Các chỗ ở như vậy
Không thể thành Tát địa
Không ở nơi người nữ
Chỗ có nhiều gió độc
Các chỗ ở như vậy
Không thể cầu thành tựu
Chỗ ở nếu tốt đẹp
Niệm tụng làm hộ ma
Thánh chúng đều vui vẻ
Do làm việc hộ ma
Thành tựu các sự nghiệp
Như vua không đủ tướng
Không thể làm vua được
Tùy theo sức mà làm
Niệm tụng và hộ ma
Kẻ hạ liệt tu hành
Quả báo cũng hạ liệt
Nếu cầu độc, đao, tượng
Không thể nào ban cho
Chỉ trừ pháp Kính Ái
Vì để hộ thân mạng
Vì để trừ phiền não
Như vậy các nhân duyên
Đều không thể cho được
Người tu hành thanh tịnh
Bị chạm xúc dơ dáy
Cần phải nên tắm rửa
Tâm tụng, kết Ấn khế
Tất cả các tham đắm
Đều dung chơn ngôn tịnh
Kẻ tại gia tu hành
Để tóc không có lỗi
Khi niệm tụng hộ ma
Nếu có chỗ nghi ngờ
Bị các việc lôi cuốn
Giờ giấc không nhất định

*Khi cúng dường Thánh chúng
Trong than nhiều cái bản
Trên đầu rận chí sanh
Sanh ra các tội lỗi
Không nhìn mặt trời lên
Khi nhật thực không nhìn
Không được nhìn nguyệt thực
Không kính trọng tôn sư
Lúc cúng dường Thánh chúng
Không tưởng việc an lạc
Không được sạch sẽ than
Do đó, kẻ tu hành
Phải thường ở trong định
Khi trong nước đói kém
Hoặc khi có chiến tranh
Quốc chủ không hoà thuận
Không thể cầu Tất địa
Chư Thánh đã bỏ đi
Chỗ quỷ thần, Dạ xoa
Nơi Long thần náo loạn
Nơi nghĩa địa xấu dơ
Nơi xe cộ đông đúc
Nơi nhiều rắn rít ở
Hoặc là chỗ hạn hán
Tụng chú và kết Ấn
Thầy đều được thanh tịnh
Các loại quỷ thần dơ
Dạ xoa, quỷ khởi thi
Và La sát thành tựu
Trên giữa nơi làm Pháp
Kẻ trí không nên nghi
Nơi suối sông sạch sẽ
Tắm rửa nước Chánh pháp
Dùng huệ mà syur nghĩ
Niệm tụng đều nên làm
Đều nên ngồi kiết già
Các việc giúp lẫn nhau
Nếu khi muốn đứng dậy
Đều cần phải tắm rửa
Hoặc dung tâm trong sạch
Mọi việc thành tốt đẹp.*

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH.

QUYỂN THỨ BA

Phần thứ Bảy : Mạt Pháp thành Tựu

Lúc bấy giờ Thê Tôn lại vì lợi ích nói các việc thành tựu, mà nói kệ rằng:

*Ở trong đời mạt thế
Hữu tình ít trí tuệ
Vì họ làm lợi ích
Thành tựu Tất địa nhỏ
Tu theo nghi tắc này
Quyết định được thành tựu
Không cần giờ, sao, ngày
Không lựa chỗ tốt xấu
Cần nên thỉnh Bốn tôn
Mà cầu các Tất địa
Và cầu triệu các vị
Hoặc dung sáu thời phần
Như vậy mà gia trì
Lại nói tướng niệm tụng
Trong lúc trì tụng thời
Cần cầu được gia hộ
Các loại tinh khí quĩ
Ăn trộm vật thành tựu
Vào nĩa chỉ nễ quĩ
Trộm vật không nghĩ bàn
Cho nên lúc trì tụng
Tất cả đều phải làm
Mất vật được trở lại
Lấy bất hoại nhiếp phạ
Tốt đẹp không nhĩ bàn
Xem xét cho thật kỹ
Mề,m mại và sạch sẽ
Trừ bỏ các gân xương*

Người tu hành y pháp
Cần nên thi tám phương
Ở nơi thi đà lâm
Chỗ ở quỉ La sát
Hành giả nên nơi đó
Dùng bông luá hộ ma
Tức mau được thần nghiệm
Ngã tư, gốc cây lớn
Núi non, chỗ đáng sợ
Lớn tiếng mà kêu rằng
Thi lâm ha mãn sa
Chúng quỉ đều vui vẽ
Cầu nguyện đều ban cho
Được thành pháp ẩn thân
Đồ vật và nhĩn được
Hùng hoàng, các loại khác
Được thành tựu phật đảnh

Bấy giờ Thích Ca Mâu Ni Phật xem các hữu tình đời mật pháp, nói Pháp thành tựu mau chóng, lại nài kệ rằng:

Tức lấy thứ nhiếp phạ
Như trước chưa hư rã
Được thành mê đất ra
Bên biển song, cây lớn
Cầu Thi trà thành tựu
Tẩy rửa cho sạch sẽ
Dùng hương hoa nghiêm sức
Và các Chơn ngôn minh
Hoặc dùng Đảnh Luân vương
Để mà gia hộ đó
Cầu được việc như vậy
Nếu không được như thế
Bị ma phá không sai
Cần phải y nghi quĩ
Tìm lấy bạn hữu tốt
Hành giả ngồi nơi tim
Kết ấn đánh nơi đầu
Miệng tụng chơn ngôn vương
Không kể nhiều hay ít
Xác kia tức đứng dậy
Tên gọi khởi thi pháp
Nếu vào nơi trong nước
Từ sáng cho đến tối

Kết Ấn tụng chơn ngôn
Thành an đất đà na
Nên lấy nhơn mẫn sa
Để làm pháp hộ ma
Y pháp cầu thành tựu
Kẻ trí không tán loạn
Mẫn sa làm đất ra
Cầu gì đều thành tựu
Chư Phật đã nói ra
Kẻ tham lam nữ sắc
Đám nhiễm các hữu tình
Giới phẩm không đầy đủ
Như vậy các chúng sanh
Quy y nơi Tam bảo
Để trừ sạch tội lỗi
Phải cần nên suy nghĩ
Tùy sức mà tu hành
Hành giả cần phải biết
Nên phát Bồ đề tâm
Luôn luôn phải tu tập
Lâu ngày sẽ thành tựu
Hành giả lại không nên
Ăn các món xanh đen
Không ham mê ăn uống
Không ngồi nằm giường cao
Không ăn món quá cứng
Cũng không nên nuốt trọn
Ăn uống lượng nhiều ít
Lớn như trứng chim sẻ
Theo nghi quỹ mà ăn
Như vậy mới là đúng
Hành giả lúc đương ăn
Cần yên lặng niệm tụng
Nên dùng lời nói dāng
Hiển các đồ ăn uống
Nên ở nơi thân dāng
Mà làm pháp hộ ma
Nên dùng tâm dāng hiển
Được Tất địa thành Phật
Nếu không được như vậy
Chơn ngôn không thành tựu
Người tu hành chơn ngôn

Hiển dăng và phụng thỉnh
Đang khi tụng chơn ngôn
Không được cùng người ăn
Cho đến chỉ thân tộc
Cũng không được cùng ăn
Y phục và ngoạ cụ
Các đồ dùng bằng đồng
Dùng tro chùi rửa sạch
Mới dung đựng thức ăn
Nơi trong nước niệm tụng
Đều như nghi quỹ dạy
Lại không được cùng người
Cùng ở chung một chỗ
Lẫn lộn sanh các lỗi
Tham nhiễm và đam mê
Ca hát cùng khóc cười
Do đây sanh lỗi lầm
Ngày tốt nên trai giới
Cần nên chọn thời phần
Làm các pháp thành tựu
Cho mình và cho người
Phải chọn ngày, giờ, sao
Năm thánh các thời hạn
Việc tốt xấu thành tựu
Hành giả trước sau tu
Trong ba tháng thần thông
Tu hành là tối thắng
Thành tựu Thắng Tất địa
Thành tựu pháp Phật đánh
Tháng hai, ngày mồng tám
Ngày mười bốn, ngày rằm
Các ngày như ở trên
Cần tăng thêm cúng dường
Nhờ đồng nữ se dây (dệt)
Đem ngâm nước thơm sạch
Giữ giới cho đầy đủ
Mà họa tượng Tối Thắng
Và đem bạch đàn hương
Tẩy rửa cho sạch sẽ
Không dung loại cong queo
Sau đó mới gia trì
Đúng Ngọ là giờ tốt

Giữ giới cho thanh tịnh
Cần nhờ người hoạ vẽ
Sau mới tu chơn ngôn
Ngày, sao tốt trai giới
Mới thành Tượng Tội Thắng
Đúng như ở trên nói
Vẽ Tượng được ngợi khen
Rộng khắp như đã nói
Phật đánh và các Tượng
Nên bỏ các long tóc
Trên lụa hoặc trên giấy
Ngồi nơi toà sư tử
Lớn nhỏ theo bốn hình
Chọn các màu sắc tốt
Dùng chất dẻo thơm hoà
Thân phần đều đầy đủ
Không dùng hương động vật
Lấy nước mà sai tịnh
Biết để khỏi lỗi lầm
Kẻ trí phải nên biết
Ở ngay nơi trung ương
Phật ngồi Toà Sư tử
Đủ các tướng trang nghiêm
Oai quang chiếu rọi rõ
Từ Đánh Phật phóng ra
Pháp Luân Đại Ấn đó
Vẽ ở nơi trước Phật
Vẽ Phật như vậy rồi
Đều màu vàng phù đàn
Bên phải Quán tự Tại
Da cạp làm vật áo
Lại vẽ hình Phần Nộ
Cầm phát và niệm châu
Trên đầu Phật Vô Lượng
Lại có ba con mắt
Mặc áo màu hoa sen
Thương xót các chúng sanh
Bên trái Kim Cang Thủ
Thân màu hoa sen xanh
Nên vẽ hình Phần Nộ
Cùng Phần Nộ quyến thuộc
Nữ Sư giả Trì minh

Kim Cang chân nghiêm ra
Kim Cang tiêu sư tử
Kim Cang quyền sứ giả
Cam Lộ Quân trà lợi
Nên vẽ ở gần bên
Tôn giả hay điều phục
Tay cầm Phật Kim Cang
Mã Đầu Đại Minh vương
Thành tựu Ý Lạc tôn
Bạch Y, Da La Tôn
Tỳ cụ chi biến chiếu
Như vậy các Thánh chúng
Cầm sen, vẽ bên trái
Tất cả đều y theo
Bốn hình mà họa vẽ
Tượng lớn rộng cần theo
Mạn đà la nghi quỹ
Pháp vẽ tượng ở đây
Đều là do Phật nói
Nơi chỗ Phật Thế Tôn
Hai bên nên họa vẽ
Vô Năng Thắng đại bi
Hào tướng và Phật Nhãn
Các hình tượng như trên
Màu vàng như mặt trời
Đều ngồi toà hoa sen
Trụ nơi chơn ngôn thân
Đây là Tượng vi diệu
Trong Phật Đảnh thành tựu
Theo nghi tắc này tu
Họa vẽ Tượng như thế
Hiểu rõ các pháp nghi
Thanh tịnh người họa sĩ
Dùng lông trâu làm bút
Lại lấy cây cát tường
Dùng làm cán bút vẽ
Y pháp họa Tượng đây
Phải ngồi toà cỏ tranh
Nên họa tượng Phật này
Là phổ thông các tượng
Tất cả đều thành tựu
Cho đến đời quá khứ

Là Diệu Âm đồng chơn
 Oai đức không so lường
 Nơi than phóng ánh sang
 Cũng như đồng lửa lớn
 Tất cả đều ham ưa
 Chiếu khắp cả ba cõi
 Như vậy các ánh quang
 Từ thân Diệu Âm phóng
 Bây giờ được ba địa
 Ngũ thông đại oai đức
 Được thành gọi Bồ Tát
 Làm lợi ích hữu tình
 Phật Đảnh bắt tư nghi
 Tự thân là Như Lai
 Tam ma địa hình tướng
 Thị hiện ở nơi đời
 Biếnhoá nơi tam giới
 Tất cả Phật hình tượng
 Do định hiện Luân Vương
 Nói ra chú đại minh
 Hữu tình được lợi lạc
 Cũng như Châu Như Ý

Bấy giờ Thế Tôn bảo Bồ tát Mạn Thù Thất Lợi Đồng chơn rằng:” Mạn Thù Thất Lợi! Vì lợi ích hữu tình làm các phương tiện, thiện xảo, biến hoá các loại sắc thân dễ điều phục: Phật, Bồ tát, Duyên giác, Thanh văn nhiếp thọ hữu tình mà vì họ nói Pháp, khiến được Giác ngộ”.

Thời Bồ tát Mạn Thù Thất Lợi Đồng Chơn bạch Phật rằng:”Thế Tôn, các danh hiệu của Phật Đảnh chơn ngôn sai biệt thế nào? Thế Tôn, Phật ở trong thế giới có bao nhiêu?.

Phật bảo:” Có Danh hiệu như là: Ca ma la ấn nại ra đế, Thương yết la, Hoại cung, , Phạm vương Tỳ nữ, Tự tại, Đại tự tại, Kiếp tì la, Bộ đơn đa, Mâu ni, Đề lị tha, Yết ra sa, Địa, Bộ di, Trì bảo di tha di tha sa, Nhất thiết khứ, Nhất thiết khứ diện, Thấp phạ, Ninh tịnh, Niếc bàn, Kỳ hoá, Biếc hoá, Nan tồ, Thiên, A tu la, Chúa, Tôn, Chủ tế, Tối thắng, Dẫn đạo, Điều phục giả, Phước, Kiết tường, Nhất thiết nghĩa thành tựu, Thế Tôn, Kiêu yết la, Tát ninh, Không, Thắng nghĩa, Bất chơn, Oai xung, Hưng giả, Bi giả, Từ giả, Tam ma địa, Huệ, Thủy thiên, Sư tử, Phong ngưu, Thiên, Long, Dạ xoa, Tiên, Đại tiên, Tác giả, Lưu xuất giả, Thế chủ, Tỳ ma chất ma la, Tam mục, Ngưu nhãn, Thanh tịnh, Oai linh, Tam ma địa, Tam ma địa xuất sanh, Tam ma địa sanh, Tài sĩ, Ra nhạ, Trượng phu sư tử, Trượng phu chúa, Thắng nghĩa, Thắng nghĩa thực, Đẳng, Đẳng bảo, Tam giới chủ, Thế tôn, Vô chủ, Chủ, Nhãn, Thực Mộng liên hoa, Quang, Hoả, Quý chủ, Ly dục, Ninh tịnh dục, Viên ly dục, Viên ly quá, Hoại quá, Tân quá, Tồi quá, Kiến quân chủ, Đại vương, Hộ thế, Trì địa, Hê ra mạt đa, Hương tượng, Bạch liên hoa, Thuyết không, Hiện không,

Hiệu bi, Hiệu đạo, Hữu, Bất hữu, Phân biệt, Vô phân biệt, Ly phân biệt, Hoại phân biệt, Thiện quốc, Cộng hứa, Da ma, Thí Tài, Phạ rô nĩa, Cu vĩ la, Trì quốc, Thiện Hiện, Tô di lô, Kim cang, Như Kim cang, Thiên Diệu, Thiên Diệu thú, Đồng mãnh, Đại Đồng mãnh, Năng sanh, Đại Năng sanh, Thường, Vô Thường, Chuyển Luân vương chơn ngôn, Đại chơn ngôn, Đại Lạc, Luận sư, Đại Luận sư, Thắng, Vô Thượng, Bạch, Thuyết bạch, Trượng phu, Thuyết Trượng phu, Sa kiệt la, Đại Sa kiệt la, Hải, Đại Hải, Ô na địa, Nguyệt, Nhật, Ra ma, Lạc khát xoa ma nĩa, Tường, Trang nghiêm, Vân, Đại Vân, Tự, Đại tự, Bất tương dĩ, La hầu, Quân, Đại quân, Tích, Đại tích, Nhơn chư, Đại Nhơn chư, Thủy tạng, Đại thủy tạng, Long tượng, Sư tử kiêu dũng, Kỳ trì, Hi hi, Đại Hi hi, Tài, Đại Tài, Cụ Tài, Đại tài bảo, A la hán, Hại phiền não, Huyền hoá giả, Trì huyền hóa, Biến hoá, Tác biến hoá, Cụ nghĩa, Năng đấu chiến, Phi dị, Bất dị, Mạng phi mạng, Nan hoại, An Lạc bi chủ, Thần Thông, Cụ lực, Cụ huệ, Bất tương dĩ quang.

Mạn Thù Thất Lợi Đồng tử! Nên biết ta làm như vậy tên là Bất hoại, Bất sanh, Chơn như, Chơn tánh, Thực tế, Thực tánh, Chứng pháp, Pháp giới, Vô Nhị, Hữu Tướng, Thuận, Ý Thành.

Mạn Thù Đồng tử! Nơi cõi Ta mà biết ta là Như Lai, là Phật, Đại sư, Nhơn thiên, Nơi thế giới này trong các loài vì điều phục hữu tình, hoặc năm a tăng kỳ trăm ngàn kiếp làm ngu phu Thanh Văn hiện ra các tên, nên biết các danh hiệu của ta vì muốn điều phục chúng sanh thành thực vậy. Ở trong các kệ kinh đã nói như vậy, trong hằng hà sa số thế giới của chư Phật dùng các danh hiệu có hữu tình được biết. Đồng tử vì tùy thuận hữu tình Như Lai nói pháp. Như lai không có phân biệt không có công dụng, vô lượng chơn ngôn sắc thân theo việc mà chuyển.

Bây giờ Thế Tôn dùng kệ mà bảo Mạn Thù Thất Lợi rằng:

*Biết rõ ngày giờ tốt
Và các sao tốt lành
Tắm rửa mặc áo sạch
Trai giới theo nghi quĩ
Mồng tám và mười ba
Mười bốn và mười lăm
Hoặc dùng ngày mồng năm
Y nghi quĩ mà làm
Hộ ma cùng cúng dường
Cần thí ở tám phương
Trong các ngày ở trên
Cần tăng thêm đồ cúng
Chư Phật và Duyên giác
Đại oai đức Thanh Văn
Bồ tát Quán Tự Tại
Kim Cang thủ đại lực
Phải thường luôn nhớ nghĩ
Người tu hành ẩn cần
Cúng dường các Thánh chúng*

Bồ tát đại oai đức
Và tất cả thánh chúng
Minh Thiên đại oai Thần
Ở nơi kẻ tu hành
Tất cả đều hoan hỷ
Hành giả nơi các trời
Cúng dường không được lễ
Hết thấy các chơn ngôn
Oai không nghĩ bàn
Chỗ chết chóc sanh sản
Các món ăn thừa, củ
Nữ có kinh nấu nướng
Và các nhà của khá
Như nhà Chiên đà la
Các đồ ăn qua đêm
Đã bị chua hôi thối
Như vậy các món trên
Hành giả không được ăn
Và dâng hiến Thánh chúng
Và không nên ăn muối
Các loại nhà như vậy
Không nên đến ăn uống
Không được nghĩ qua đêm
Sẽ bị hư Tất địa
Người tu hành phải tỳ
Ba thời qui Tam Bảo
Cùng phát Tâm Bồ đề
Mà làm ba thứ tịnh
Tịnh thân và tịnh khẩu
Tịnh ý nữa là ba
Thường luôn nhớ sáu niệm
Như vậy mà tu hành
Ngày ngày thọ tám giới
Phải giữ gìn luật nghi
Phải nói như thế này
A xà lê nhớ nghĩ
Con đây tên và tuổi
Bắt đầu từ hôm nay
Đến khi mặt trời mọc
Nơi trong khoảng thời gian
Không giết hại sanh mạng
Không trộm cắp của người

*Phạm hạnh không dâm dục
Không nói dối đôi chiều
Không ca múa hát xướng
Không lấy hương thoa thân
Không uống rượu tán loạn
Không có ăn trái thời
Không nằm giường cao tốt
Như La hán giữ gìn
Nay con cũng theo vậy.*

Bảy giờ Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni nhìn Bồ tát Kim Cang Thủ nói:”Luân vương Phật đánh thế gian xuất thế gian thượng thượng chọn ngôn minh giáo, ba khuỷu hoặc hai khuỷu tùy ý lớn nhỏ mà làm. Lấy lụa tốt bỏ các lông tóc dùng nước thơm giặt cho sạch để nơi phía Đông, chọn ngày sao tốt như đã nói ở phép họa tượng. Họa sĩ phải đầy đủ tướng và thọ bát trai giới giữ gìn 10 điều lành, dùng các loại màu sắc đẹp không được dùng keo da. Vẽ hình tượng Phật thân màu vàng, tướng đang thuyết pháp. Ngồi kiết già nơi toà sen trắng xung quanh hào quang rực rỡ, trong ánh quang có nhiều bánh xe từ nơi đánh phóng ra. Phía sau vẽ ngọn núi, ở phía dưới vẽ người trì tụng y như bốn hình, tay bụng lư hương đang ngắm nhìn Thế Tôn. Bí mật chủ! Đây là phép họa tượng Luân Vương tối thắng, chư Phật đã nói, ta vì thương xót hữu tình nên mới nói ra”.

Bảy giờ Thế Tôn nói kệ rằng:

*Nếu được thấy tượng này
Tất cả Phật đã nói
Nói sơ tượng vi diệu
Hay tiêu các thứ tội
Tất cả các công đức
Thảy đều đến với người
Các trời rồng cúng dường
Được thấy tượng tối thắng
Là trời, người cúng dường
Hiện đời được thành tựu
Do sức của chọn ngôn
Và do được thấy tượng
Chư Phật đã nói ra
Nên hết lòng ngợi khen
Vì muốn cho thành tựu
Nhất định được Tất địa
Các công đức tăng trưởng
Do được thấy tượng này
Các tội đều tiêu diệt
Tượng này là tối thắng
Được bốn như ý túc
Công đức như biển lớn*

Lại được đại trí huệ
Do tu pháp Luân Vương
Thân sạch sẽ không dơ
Trí huệ được thù thắng
Thành Phật lưỡng túc tôn
Trời người đều cúng dường
Do trì chơn ngôn này
Chuyển luân vua tối thắng
Kẻ này được thanh tịnh
Người tu chơn ngôn đây
Thân đồng với chư Phật
Công đức cũng như vậy
Thật là khó nghĩ bàn
Trời, Rồng cùng Dạ xoa
La sát các bộ đa.
Tất xá giá, Khởi thi
Các loại có oai đức
Thấy người tu Đánh luân
Kẻ thành tựu trì minh
Tất cả đều tan tác
Đế Thích có oai đức
Nếu thấy kẻ thành tựu
Chia toà cho mà ngồi
Các trời oai đức khác
Ba cõi không thể bằng
Người thành tựu Tất địa
Nếu thấy không đứng dậy
Đầu bể làm bảy phần
Dầu trong cu chi kiếp
Thế Tôn có nói ra
Công đức cũng không hết
Đánh luân không nghĩ bàn
Kẻ tu hành pháp đây
Được thành tựu tối thắng
Làm vua trời Đạo lợi
Không có kỳ hạn chết
Có vô lượng cu chi
Chúng vì nhiều xung quanh
Biến thân như hình Phật
Độ thoát các hữu tình
Biến thân Kim Cang Thủ
Lợi lạc các hữu tình

*Hoá làm Thiên Đế Thích
Hoặc hiện thân Phạm Vương
Điều phục các hữu tình
Biến hiện làm Đế Thích
Có thần thông oai đức
Cứu bạt các khổ thú
Địa ngục, cõi Diêm Ma
Ngạ quỷ và bàng sanh
Nơi thành áp tụ lạc
Đồng trống và núi rừng
Hoá ra các đồ dùng
Ăn, uống, nằm các thứ
Thương xót các hữu tình
Nên thấy đều ban cho
Ta lược nói Phật Đảnh
Kẻ tu hành pháp đây
Được năm món thần thông
Được thành đại Bồ đề
Trên hết trong cõi người.*



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ ĐẢNH

LUÂN VƯƠNG KINH

Phẩm thứ Tám: Bí Ẩn

Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni bảo tất cả các Bồ tát: “Hiện nam tử, các ông nên thọ Như Lai Xuất sanh Đại tam ma địa vô tỉ lực siêu thắng nhất thiết Như Lai, trụ chơn ngôn thân tất cả Như Lai tộc chơn thiết đại ấn chơn ngôn, vô tỉ oai quang thần thông, Lưu xuất vô biên kỳ trì, hiện xuất oai thần, hay sanh ra các Bồ tát, hay từ Cu chi ma, nhiếp phục các Bồ tát khiến kẻ khó điều phục khởi lòng từ hay thành biện tất cả sự nghiệp. Ta nay nói đại ấn.”

Bấy giờ Kim Cang Thủ bạch Phật rằng: “Thế Tôn xin ngài nói tuần tự các thứ lớp sanh ra đại ấn chơn ngôn vì lợi ích chúng sanh, làm cho thành tựu”

Phật bảo: “Ông nên lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói phân biệt rõ ràng. Hai tay xoa nhau bên trong nắm lại thành quyền, thẳng hai ngón cái, đây là tất cả Như Lai tâm ấn. Ấn này co hai ngón cái vào lòng bàn tay, đây là Trì Liên Hoa Giả ấn Lại như trên, co ngón cái phải vào lòng bàn tay, ngón cái trái đứng thẳng, đây là trì Kim Cang giả ấn.

Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tát phạ một đà mạo địa tát đất phạ nẫm. A, vĩ, La, hông, khiếm.

Đây là tất cả Như lai tâm ấn chơn ngôn. Bí mật chủ! Đây là Đại cần dừng tâm chơn ngôn, tất cả Như Lai chơn thật pháp hay giải thoát Địa ngục, Bàng sanh, Dạ ma, Ác thú, Hay khiến hữu tình làm việc Như lai, hay triệu tất cả Bồ tát. Kim Cang Thủ, ta lược nói, hay triệu Phạm Vương, Đế Thích, Dạ Ma, Thủy Thiên, Cu ma la v.v... Trụ nơi thập địa tự tại còn có thể triệu hưởng là các loài khác. Như trên, hai tay nắm lại thành quyền duỗi hai ngón giữa đứng thẳng dựa nhau co tiết thứ ba ở trên, co hai ngón trở để nơi móng hai ngón cái. Đây là Luân Vương Căn bản đại ấn, hằng hà sa số các Như Lai đã nói, chư Phật vị lai cũng nói ấn này, đây là Đại ấn là Đảnh Luân Vương, Phật vì lợi ích hữu tình. Kẻ trí, kẻ thành tựu, nếu kết ấn này các ác ma chướng đều không dám ở tại nơi đó. Bí mật chủ, Căn bản Luân Vương ấn này dầu tất cả Như Lai có nói hằng hà sa kiếp cũng không nói hết phước lợi, cũng không nói hết công đức đại tràng thành tựu được. Bấy giờ Như Lai lại nói kệ rằng:

*Người trí nếu thọ trì
Bồ tát đại oai đức
Cu chi các loại ma
Không dám làm hư hoại
Cho đến trăm ngàn kiếp
Không đoạ các ác thú
Nếu trì Luân Vương ấn
Và tụng chơn ngôn này*

*Do phước thọ trì đây
Như Lai đại sư nói
Trong trăm cu chi kiếp
Không thể xưng tán hết
Nếu người trì chú đây
Giữ giới và tinh tấn
Tụ tập chơn ngôn này
Luân Vương sức mạnh mẽ
Người này không mất huệ
Và không mất chánh niệm
Trăm ngàn cu chi kiếp
Cũng không bao giờ quên.*

Kim Cang Thủ, Đại ấn này có vô lượng oai đức sức không thể sánh. Như căn bản ấn, hai ngón giữa đứng thẳng dựa nhau. Đây là Cao Đảnh vương ấn, dùng để quán đánh trong Phật đánh tộc.

Hai tay chấp lại bông giữa, co hai ngón vô danh vào lòng bàn tay, mặt của hai ngón cái đè trên móng hai ngón vô danh, co hai ngón trở như cái vòng đầu dính nhau như hình tán cái. Đây là Bạch tán cái Phật đánh vương ấn. Lại như trên, duỗi hai ngón trở, đây là Quang tụ Phật đánh vương ấn. Lại như ấn trên, hai ngón trở để nội tiết thứ ba hai ngón giữa, đây là Thắng đánh vương ấn, là Kiết Tường pháp luân đại ấn, Thập nhị hành tướng pháp luân ấn, tất cả chư Phật đã nói, hay hoại tất cả phiền não. Nếu thấy Ấn này cũng như thấy Như Lai. Ấn này dung hai ngón trở bật nơi lưng hai ngón giữa, gọi là Phiền Não Bào Ấn, còn gọi là Như Lai kiết già ấn.

Kim Cang Thủ, năm Đại ấn này trong Như Lai tộc là Chuyển luân Vương đại ấn: Phiền não bà pháp luân, Quang tụ Thắng đánh, Cao đánh, Bạch tán cái, đánh đều là Luân Vương ấn.

Hai tay chấp lại bông giữa, co hai ngón cái trong lòng bàn tay, đây là Như Lai tâm ấn, còn gọi là Như lai Đại đồng mãnh ấn. Kết ấn tụng chơn ngôn gia trì nơi tâm bảy biến, tất cả tội chướng các đời trước đều tiêu trừ, để ấn nơi đánh xả, tất cả đều thành tựu. Dùng ấn gia trì nơi thân tức thành tất cả Như Lai gia trì. Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm lệ na lệ vĩ lệ sa phạ ha.

Đại chơn ngôn này đồng Ngũ tự chơn ngôn, người tu hành dùng để hộ thân, cần nên gia trì nơi tâm hoặc dung Ngũ tự có sức oai đức mạnh mẽ. Hai tay chấp lại, bông giữa, mười ngón xoa nhau. Đây là Nhất thiết Biện Sự Phật Đánh Ấn. .

Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm tra rô mãn đà sa phạ la.

Kim Cang Thủ! Tất cả Biện sự chơn ngôn này ở trong Phật đánh là tất cả Như Lai tâm, tất cả các sự việc đều dùng. Người tu hành thường dùng để hộ thân.

Tay phải ngón cái co nắm lại thành quyền tay trái nắm chéo áo cà sa, đây là Tích trượng ấn. Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm độ na nhĩ đa la nỏa hồng.

*Đây là chủ tịch tượng
Chế ngự kẻ khó phục
Hộ Thân cần nên dùng
Ở nơi chỗ thành tựu
Khi dùng tích tựu ấn
Ấn, chơn ngôn tương ứng.*

Trước lấy ngón tay trái để ngửa ở dưới rún, lấy tay phải để lên trên tay trái, ngón út phải và ngón cái trái chạm nhau đây là Như Lai bát ấn

*Ở nơi chỗ sợ sệt
Đói khát các chướng nạn
Nên tụng chơn ngôn này
Các khổ đều không có.*

Chơn ngôn rằng:

- Úm lô ca bá ra địa sắc sĩ đa đà ra đà ra tha ma ha nỗ bà phạ một đà bạt đất ra sa phạ ha.

*Bát chơn ngôn sức lớn
Là chư Phật gia trì
Tất cả các chúng sanh
Do niệm trừ đói khát
Nơi đường hiểm đồng trống
Kẻ tu hành niệm đến
Thường gia trì nơi thân
Ấn, chơn ngôn tương ứng.*

Hai tay xoa nhau ngửa lòng, hai ngón trở dựa bên thẳng, hai ngón trái vịn tiết dưới ngón trở để nơi mi gian, đây là Như Lai Hào tướng ấn.

Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tát phạ đất tha nghiệt đế ra hắc tì được tam miệu tam một đề tì được tôn tôn mãn đà mãn đà để sắc xá để sắc xá đà ra đã đà ra đã nỗ du đà nỗ du độ ra nỗ ma ni sa phạ ha.

*Đây là Hào tướng ấn
Đủ các tướng đại nhơn
Hay ban cho tất địa
Ấn có oai đức lớn
Nếu người trì ấn này
Hào tướng oai đức vậy
Kẻ kia hay thành tựu
Do Ấn và chơn ngôn.*

Dùng ấn trên gia trì nơi cổ Túc là cảnh ấn gia trì nơi mũi tức là tĩ ấn. Như Lai tĩ. Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm rị ni hồng phẩn ta phạ ha.

*Gia trì ấn nơi mũi
Suốt đời mũi không bệnh
Trong trăm cu chi kiếp
Mũi thường không có bệnh.*

Hai tay, chấp lại co hai ngón trở áp tiết trên ngón giữa. Ngón cái co vào lòng bàn tay đây là Phật nhãn ấn.

*Tất cả các Phật đánh
Nên dùng đại ấn này
Tối thắng diệt các tội
Quyết định được thành tựu
Tu Luân Vương Phật đánh
Nếu thường kết ấn này
Thanh tịnh mà trì tụng
Không lâu được thành tựu
Tất cả pháp Phật đánh
Chứa trăm kiếp phước
Nếu được ấn thế này
Tụng Phật nhãn chơn ngôn
Hai phước đều bằng nhau
Do Phật nhãn ấn mình
Hay thành tất cả việc.*

Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tát phạ sát tha nghiệt để biêu ra hắc tì được, tam miệu tam bồ đề tì được. Úm rô rô tất phổ rô nhập phạ la để sát sã tất đà lô tả nễ tác phạ ra tha sa sát nễ sa phạ ha.

Bấy giờ Phật bảo Bồ tát Kim Cang Thủ rằng: “Kim Cang Thủ! Đây là Phật nhãn đại minh phi, ta ở nơi mười cu chi Như Lai được đà la ni lài. Kim Cang Thủ, Do niệm chú này tất cả Thánh, Thiên đều hiện trước mặt hành giả, tất cả chơn như giáo pháp đều được thành tựu. Do tụng chơn ngôn này, tất cả Kim cang tộc đều thành tựu. Do đó, tu Phật đánh chơn ngôn, trước cần trì chú này ba biến, hoặc bảy biến hoặc hai một biến. Kim Cang Thủ, Phật nhãn đại minh phi ta vì lợi ích hữu tình. Kim Cang Thủ, đà la ni này trước các hữu tình bạo ác nên tụng khiến họ vui vẻ. Các ác quỷ mị khó điều phục đều vui vẻ, tất cả chỗ kiện cáo, chiến đấu đều được bình yên. Bí mật chủ, Nếu tu hành Phật đánh chơn ngôn không được thành tựu, nên dùng chơn ngôn này tụng chung quyết định có đại nghiệm, mau chóng thành tựu, nếu trải qua kì hạn 1,2,3,4 lần chưa được thành tựu sau đó cùng tụng chung tức mau hiệu nghiệm thành tựu, nếu không y như vậy tức bị hoại trì minh. Dùng ấn trên, hai ngón trở bật nơi lưng hai ngón giữa là Như Lai mi ấn, tất cả Như Lai đã nói, ta nay cũng nói.

*Giả sử khát rị để ca
Và phạ tát tô Thiên
Bí mật đại oai đức*

*Và các thiên dục giới
Cùng các Trì lệ thiên
Như vậy các chúng trời
Nếu thấy ấn thế này
Sợ hãi mà bỏ chạy
Huống là các địa cư.*

Chơn ngôn rằng:

- Nam tam mãn đà một đà năm. Úm hạt rị hồng.

Lại như Mi ấn, hai ngón cái mở thẳng đứng như hai cái miệng cùng cách ngón giữa hai phân. Kết ấn để nơi miệng.

Chơn ngôn rằng:

- Nẳng mô tam mãn đà một đà năm. Chỉ rị chỉ rị

*Chú này oai đức lắm
Mau chóng thành các việc
Thường gia trì nơi miệng
Người tu hành thành tựu
Nói ra được vô ngại
Khắp cả trong ba cõi
Lời nói của người này
Êm dịu và đẹp đẽ
Miệng không có tật bệnh
Vô lượng cu chi kiếp
Tự tại Tỳ nữ Thiên
Không chịu nghe sai khiến
Nhưng ở nơi người này
Nói ra đều vâng làm
Thiên Long, Càn đạt pha
Các loại có oai đức
Hết thấy đều thuận phục
Huống hồ các phàm ngu.*

Lại gồi phải sát đất, gồi trái thẳng tay trái để phía sau, tay phải nắm lại để nơi tâm thẳng ngón trở làm kỳ khắc ấn chỉ về phía trước đây là Vô Năng Thắng đại ấn.

*Hay dẹp tất cả ma
Lại hay trừ các chướng
Đại lực các tự tại
Ma chúa ở trong đời
Ba tuần có hai tên
Tên nữ Dục Tự Tại
Oai đức nơi thế gian
Nếu muốn chướng nạn
Vô lượng tu chi ma
Cùng đến quanh người kia*

Ở nơi sông Ni Liên
Vô lượng cu chi ma
Kiện ra các thứ hình
Các loại hình đáng sợ
Ta chứng vô thượng trí
Trong thế gian tối thắng
Phạm, ma và sa môn
Trong đời không thể được
Ngay nơi trong sáng sớm
Chúng được Vô thượng cú
Vì hoại các thứ ma
Hiện ra các loại hình
Bây giờ ta lại nói
Chú này đại oai lực
hiện ra hình Thiên nữ
Nơi trước mặt đại sư
Phá nát các ác ma
Hiện vô lượng thân hình
Do đây nói chơn ngôn.

- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm hộ rô hộ rô chiến nĩa lệ ma đẵng kỳ sa phạ ha.

Lại nữa Bí mật chú
Vô năng Thắng đại minh
Là của Đức Phật nói
Hành giả dùng hộ thân
Tất cả thời đều dùng
Nơi có chướng nạn lớn
Qũy mị hình ác ghê
Người thành tựu Phật cảnh
Đại lực thường gia hộ
Thường gia trì nơi thân
Sẽ được ứng hộ luôn.

Trước kiết già, ngồi ngay ngắn, tay trái ngửa để dưới rún, tay phải mở hướng ra ngoài, ngón cái đè móng ngón vô danh, ngón trỏ co ở phía sau lưng ngón giữa không cho dính nhau. Đây là Như Lai Thước đề lệ ấn.

Nếu người kết ấn này.
Không bị mất oai lực.
Đời này và đời sau
Người trí kết Ấn này
Sức được như Như Lai
Lại nếu tụng chơn ngôn
Chư Phật đều gia trì

Chơn ngôn rằng:

**- Nặng nề tam mãn đà một đà năm. Úm vĩ nhạ duệ ma ha thước khát đề nạp
đà lị hồng phần tra vĩ nhạ dĩ nể phần tra mãn nga lê phần ta phạ ha.**

Ba thời thường nhớ niệm

Tu trì Đảnh luân vương

Mau chóng được Tất địa

Trong ba cõi không ngại.

Lại như ấn trước tay phải che trên tay trái cách nhau một phân, đây là Như Lai Tề
ấn.

Sức lực của chư Phật

Nếu thường hay nhớ niệm

An chú này tương ưng

Ăn uống nếu không tiêu

Cần phải vào thiền định

Nếu bị bệnh nóng lạnh

Tiểu tràng và hai hông

Đầu bệnh và các bệnh

Trừ hết thấy phiền não

Thân thường không có bệnh

Thành tựu chơn ngôn rằng.

- Nặng nề tam mãn đà một đà năm. Úm chất trí chất trí sa phạ ha.

Đây là Như Lai Tề

Là chơn ngôn ấn khế

Hay hiện các thứ sắc

Vui vẻ làm các việc

Lại hiện các thần thông

Đủ thứ nói không hết.

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THIẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH

QUYỂN THỨ TƯ

Phẩm Mật ấn (tiếp theo)

Tay phải co ngón cái nắm lại gia trì năm chỗ. Đây là Như Lai giáp ấn.

*Tất cả các Phật đánh
Ấn này oai đức lớn
Nếu không có giáp ấn
Tu hành không kiên cố
Như người không áo quần
Cũng như nhà không người
Như nước không có vua
Như rừng không cây cối
Như đồ ăn thiếu muối
Như ao không có nước
Phạm Chí không phê đà
Như quân không có hướng
Cho nên người tu hành
Nếu thiếu Giáp bị ấn
Bị các ma sai sử
Tức không được thành tựu
Do kết Bị Giáp này
Các ma không xâm bức
Mau chóng được Tất địa.*

Chơn ngôn rằng:

- Năng mô tam mã đà một đà năm. Úm bộ nhập phạ la hồng.

*Người tu hành dùng ấn
Thường gia trì nơi thân.
Cũng như vua nơi trận
Giáp bị thật kiêu dũng
Cho nên người tu hành
Bị giáp cũng như vua
Ba thời dùng hộ thân
Hay thành tất cả việc*

Lại như Giáp ấn, mở ngón giữa, đây là Như Lai đánh kẻ đại ấn hay làm tất cả việc.
Chơn ngôn rằng:

- Năng mờ tam mẫn đà mẫu đà nẫm. A cu rô tra.

Lại như Đánh kẻ ấn, ngón giữa hợp ngón trở đứng thẳng để nơi tai phải và trái, là Như Lai Nhi ấn.

*Thường gia trì nơi tai
An chơn ngôn tương ưng
Người này tai không bệnh
Cho đến một trăm kiếp.*

Chơn ngôn rằng:

- Năng mờ tam mẫn đà mẫu đà nẫm. Học ca.

*Nếu như kẻ tu hành
Y Luân vương nghi quỹ
Kẻ này được thiên nhĩ
Ngôn âm được tối thắng.*

Lại tay trái như Giáp ấn, cánh tay thẳng hướng nơi thân. Đây là Như Lai Nha đại ấn, để nơi miệng nơi răng.

*Phật Nha đại oai đức
Ấn chơn ngôn tương ưng
Người tu hành thành tựu.*

Chơn ngôn rằng:

- Úm đất tha nga đa năng sắc tra lê hồng phần sa phạ ha.

Lại như Giáp ấn, ngón giữa thẳng co cánh tay đưa xuống dưới, đây là Thọ ký ấn.
Thành biện tất cả việc

*Do kết ấn này vậy
Các chư Phật quá khứ
Đời sau các Như Lai
Theo đây thọ ký cho
Kẻ tu hành thành tựu
Nếu hay kết Ấn này
Có được oai lực lớn
Chư Phật và Bồ tát
Hay lại thọ ký cho
Cho nên người tu hành
Không nên để tán loạn
Kết Thọ ký ấn này.*

Chơn ngôn rằng:

- Năng mờ tam mẫn đà một đà nẫm. Úm hồng trì vām.

*Được thành đại oai đức
Ác nhơn không thể hại
Đủ các việc tốt lành
Giới, nghi tắc tinh tấn*

*Đủ các niệm mạnh mẽ
Tất cả nơi sanh ra
Đầy đủ các giới hạnh.*

Lại như Bị giáp ấn, đầu chỉ hơi co trong lòng tay, cánh tay thẳng hướng lên trên. Đây là Như Lai Bắc ấn có đại oai lực:

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm bán nhạ a hê phần tra sa phạ ha.**

Lại dùng ấn trên để nơi giữa hai vú, đây là Như Lai nễ ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm chân nga chỉ lễ phát.**

Tay phải ngón cái đè móng ngón giữa, vô danh ngón út, ngón trở đứng thẳng. Cánh tay đưa lên cao. Đây là Như Lai Phan ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà một nằm yết tra.**

Lại như Phan ấn, cánh tay hướng xuống dưới là Như Lai ngoạ ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm a cu rô tra.**

Lại như Ấn trên, cánh tay đưa ngang trước ngực là Như Lai Hành Ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm hồng nga mộng úm.**

Dùng Ấn này để nơi đầu là Như Lai Đầu Câu Ấn.

- **Úm mẫu ra đà năng nễ sa phạ ha.**

Dùng tay phải ngón cái đè móng ngón vô danh và ngón út, đứng thẳng ngón trở, ngón giữa, đây là Như Lai Trường ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà mẫu đà nằm. Úm hồng khứ.**

Dùng tay phải, ngón cái đè móng ngón trở và ngón út, ngón giữa, vô danh đứng thẳng, đây là Như Lai Nhãn ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm. Úm bát ra tất địa yết lô sa phạ ha.**

Như Nhãn ấn, hơi co ngón giữa, ngón vô danh, đây là Như Lai Vông ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm. Úm nhập phạ lị ni sa phạ ha.**

Tay phải ngón cái đè móng ngón trở, các ngón kia đứng hơi cong, đây là Như Lai Hoa Diệm ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm. Úm hồng hồng ma ma phần tra sa phạ ha.**

Như Quang Diệm ấn, ngón giữa hơi co, ngón vô danh, ngón út như trước. Đây là Như Lai Thần ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm a a a phạ phạ hám.**

Tay phải ngón cái co trong lòng bàn tay, bốn ngón kia mở ra lòng bàn tay hướng về trước. Đây là Như Lai Thiết Tướng ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm. Úm năng ra ni bán nhạ hông phần tra ta phạ ha.**

Hai tay ngửa, lòng tay phải áp trên tay trái để dưới rún, đây là Như Lai Tam ma địa ấn.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nằm. Úm a để xá dã vĩ yết ra mi sa phạ ha**

Lại như ấn trên, để nơi tâm, đây là Quá khứ, Hiện tại, Vị Lai Kim Cang Vông Tân Ấn:

- **Năng mờ tam mãn đà mẫu đà nằm Hồng Nhập phạ ra Phạ nhật ra ê tra lân**

tổ.

Kim Cang Thủ ! Đây là Kim Cang Vong Nhất thiết Như Lai Tâm ma địa Minh vương không dám vượt qua, tất cả Thiên Long, Dạ xoa, Càn thát bà, được địa vị Bồ tát cũng không dám vượt qua, huống nữa là các hữu tình có oai đức lớn.

Tay trái mở che nơi rún, tay phải mở giữa áp lưng tay trái, đây là Như Lai Mã âm tàng Bí ấn.

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm. Úm nỗ tra nỗ tra sa phổ tra sa phổ tra vĩ nại ra bá nỗ bát ra mật na thân na nỗ tần na nỗ hồng phần tra sa phạ ha.**

Tay phải nắm lại thành quyền, đầu kín móng, chỉ có móng ngón giữa lòi ra. Đây là Như Lai Toạ Xứ ấn.

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm đằng ca lê năng ca lê nghiễn đà chỉ đất lô na ra ma ni đo ni sa phạ ha.**

Lại như ấn trên, lòi móng ngón trở ra, đầu móng ngón giữa. Đây là Như Lai Tỳ ấn.

- **Năng mô tam mãn đà mẫu đà năm. Úm đồ tha tả sa phạ ha.**

Lạ như Ấn trên, đầu móng ngón trở để lòi móng ngón vô danh, đây là Phật Từ Tam Địa ấn.

*Hay sanh lòng đại từ
Hành giả vào định này
Giữ gìn cho kẻ khác
Đây Như Lai nói
Là vua của chơn ngôn
Thương xót các hữu tình
Sư tử và ác giặc
Tranh tụng chỗ bức bách
Chiến trường nơi sợ sệt
Nên tụng chơn ngôn này.*

- **Năng mô tam mãn đà một đà năm ma ha mẫu để rị da vĩ ha lị năm một đã mẫu để xỉ năng ma tả minh tam mẫu đất bà ninh sa dã năng kê ca ra hề vĩ nghiệt ra hề chế phạ xá đốt rô nan dã bà ra nhạ duyệt dã da ma ra mật lâm bà nghiệt năm bà tái nỗ dã ma ra phạ ha năm đa ra cấp chỉ ra bồ đa dĩ sử dã minh vĩ niệp tát phạ ra dã sa địa kiên dã na ma mật lâm tát phạ một đà năm ra yết đơn dã tỉ dã na ma mật lâm tát đạt ma tả dã để thệ năng tát vạm ra noả minh bá bà kiếm đất nỗ dã tha: Cụ chung nghi nỗ cụ chung nghi nỗ ưng cu lị mãn cu lị ma lợi chế bà ra năng xá phạ lị ra khát sái ra khát sái hàm cu ma rị thất rị ma rị ninh sa phạ ha.**

*Đây là Phật từ ấn
Là chư Phật tự chứng
Nếu thường hay nhớ niệm
Để làm các việc lành
Những kẻ khó điều phục
Muốn hại làm chướng nạn*

*Đều trở sanh lòng bi
Do chơn ngôn oai lực.*

Lại dùng ấn trên, dấu kín móng các ngón, trở, vô danh, ngón giữa, móng ngón út lộ ra. Đây là Như Lai Vô Cấu ấn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà nắm hồng mẫu ra đà ninh hộ rô hồng phần tra sa phạ ha.

*Khi hành giả ăn uống
Dùng chú này gia trì
Sau đó mới được ăn
Thân sạch sức lực mạnh
Các tội đều sạch trơn
Được mọi sự không ngại
Khi đang ăn nếu có
Các chương nạn nổi lên
Tất cả đều tiêu trừ
Do Phật Vô Cấu ấn.*

Lại như ấn trên, dấu móng ngón út, móng ngón cái lộ ra, đây là Như Lai Cam Lô Ấn. Do ấn này mau được giải thoát.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà nắm. Um ấn nghi ninh bộ da ninh sa phạ ha.

Hai ngón tay cái để trong lòng bàn tay nắm lại thành Quyền. Nhập hai quyền lại là Như Lai Sư Tử Hồng ấn.

*Tất cả mọi kỳ trì
Cầu gì đều nên làm
Do trì Đảnh luân vương
Hay thành tất cả việc.*

- Nắm mồ tam mãn đà một đà nắm. Ứm kiếp từ la nhạ trí ra hồng phần tra sa phạ ha.

Hai tay chấp lại bông giữa, phải đề trái xoa ngược, đây là Kiết tường ấn sa phạ sa đề ca Như Lai. Kiết tường ấn hay thành đầy đủ tướng đại nhơn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà nắm từ.

*Lại dùng như ấn trên
Mười ngón đều mở ra
Hợp ngón cái ngón út
Các ngón khác hơi co
Giống như hình hoa sen
Đây là Liên hoa ấn
Như Lai Kiết Khánh ấn
Đủ phước đức nghĩa lợi
Đầy đủ phước như vua
Cùng hữu tình nơi đất
Thành tựu đại cát tường
Hành giả chớ nên nghi.*

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm tô mặt lộ hám mi ra khát sái minh sa phạ ha.

*Thành tựu phước không sa
Như phước đức Đại vương.*

Như ấn trên, như hoa sen chưa nở, kết ấn để nơi tâm, đây là Bát Nhã Ba La Mật ấn.

*Chú này oai đức lớn
Là mẹ của Chư Phật
Thường luôn nói Phật đạo
Quá, hiện và vị lai
Mẹ của tất cả Phật
Ấn đủ oai lực lớn*

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm du rô để sa mặt rị để vĩ nhạ duệ sa phạ ha.

Kim Cang Thủ! Đây là chú Bát nhã ba la mật. Quá khứ, hiện tại, vị lai tất cả chư Phật, Bồ tát, Bích chi, Thanh văn, đều tu bát nhã ba la mật. Được thành Phật, Thế Tôn, là do tu bát nhã ba la mật, được đại bồ đề đều do tu Bát nhã ba la mật.

Lại như ấn trên, co hai ngón cái vào lòng bàn tay. Đây là Như Lai Đại Bi ấn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm đất lắng nghi ninh sa phạ ha.

Lại như ấn trên, co hai ngón cái vào lòng bàn tay dưới gốc ngón út, đây là Như Lai Tất ấn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm nga bộ nghi ninh bát ra niệp bát đa sa phạ ha.

Lại như Tất ấn, hai ngón cái dựa gốc ngón vô danh, đây là Như Lai Khoả ấn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm đất lê đất lệ ôn đất lệ phạ nhật ra mẫu khát sử ni sa phạ ha.

Lại như Khoả ấn, hai ngón để bắm nơi gốc ngón giữa, đây là Như Lai Túc ấn.

- Nắm mồ tam mãn đà một đà năm. Ứm phạ nhật ra thương cu la bộ sử đế na ra nhập phạ la hồng sa phạ ha.

Bây giờ Thế Tôn bảo Bí mật chủ Kim Cang Thủ rằng: "Kim Cang Thủ, tất cả các đại ấn này từ thân phần của Như Lai lưu xuất các tướng đại tượng phu trang nghiêm. Thiên nam tử, các ấn này tất cả Như Lai đã nói, mỗi mỗi ấn có trăm ngàn cu chi ấn quyển thuộc đều từ thân phần Như Lai Phát sanh trong đời mật pháp, các hữu tình trí huệ kém cỏi không thể hiểu biết hết được các phước lợi, liền nói kệ rằng:

*Nếu thành Minh vương này
Sự lợi ích mọi người
Ta nay chỉ lược nói
Các ông nên thọ trì
Và cần lưu bố rộng
Ấn đây là đại ấn
Có oai thần rất lớn
Khiến hữu tình đời sau
Tu trì cầu việc tốt*

*Nếu có thiên nam nữ
Thấy hay kết ấn này
Gia trì ở nơi thân
Thành tựu chơn ngôn lớn
Kim luân các Phật đánh
Sẽ được vô lượng phước
Lại được trăm ngàn việc
Các tội đều tiêu trừ
Tất cả Phật Bồ tát
Thương xót mà giúp đỡ
Thường được túc mạng trí
Các căn đều đầy đủ
Tâm luôn được tinh tấn
Tất cả các chư Phật
Thấy đều nhiếp thọ cho
Được sống lâu trăm tuổi
Xa lìa các tật bệnh
Lại khiến cho chúng sanh
Xa lìa các ác thú
Đủ trí tuệ tinh tấn
Đủ oai đức mạnh mẽ
Được sanh các thắng xứ
Đầy đủ các nghề nghiệp
Hay trừ các tật bệnh
Ta nay chỉ lược nói
Tất cả Phật gia trì
Được thành Đại trượng phu
Nếu hay dung Đại Ấn
Gia trì ở nơi thân
Xưng tên mà đọc tụng
Xa lìa các chướng nạn
Các tội đều tiêu trừ
Các Phật đánh đều thành
Chúng được Như Lai thân.*

Kim Cang Thủ, đây là cách thức kết ấn tướng của tất cả Như Lai tộc Chơn Thật Đại Ấn, vì lợi ích các hữu tình tu Phật đánh bộ, ta mới nói ra.

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN V UƠNG KINH

Phẩm thứ chín : Chư Pháp Thành Tự

Bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni xem khắp đại chúng vì các hữu tình đời mạt pháp sau này, bảo Bồ tát Kim Cang Thủ rằng: "Bí mật chủ, trong đời mạt pháp sau này các hữu tình hay giải đãi, nơi các pháp lành không tinh tấn, tham đắm ái nhiễm không ham cầu các việc thành tựu, không phát các nguyện rộng lớn, không có thương xót đến các hữu tình. Hoặc Bà la môn sanh dòng cao quý, hoặc Sát đế lợi, các hữu tình tin tưởng và phát tâm bồ đề ham muốn tu hành hạnh chơn ngôn để làm các lợi ích. Nay ta lại nói các công đức của Phật đánh chuyển luân vương hay tội tất cả Thiên Long, Dạ xoa, A tu la, điều phục hữu tình hay khiến chết, khiến sống, khiến thương-ghét, đi-đến, đều cột trói, hư hoại. Tất cả chư Phật Bồ tát đều khen ngợi các thần lực oai đức, tu hành các tam ma địa không ai hơn, siêu việt tất cả ma đạo, hiện thân Phật ở trong vô lượng kiếp không thể nói hết được. Đại giáo vương này, nay ta chỉ nói một chút ít. Kim Cang Thủ, ông nên cố gắng lắng nghe. Bấy giờ Như Lai nói kệ rằng:

*Ta nay lại phương tiện
Tất cả Phật đã nói
Lợi ích các hữu tình
Trong trăm ngàn vô lượng
Tất cả các Như Lai
Cũng đều nói như vậy.*

Nếu có người đọc tụng Chơn ngôn vương, xa lìa các sợ sệt, nếu thường tụng trì, tất cả các ma đều xa lánh, tất cả tội, tất cả ác đã làm đều tiêu diệt. Như trên đã nói, các pháp họa tượng, tùy nơi trước tượng đã vẽ ba thời tắm rửa, ba thời thay áo quần, ba thời y theo nghi quỹ tụng đủ 25 lạc xoa biến.

Biến số đủ rồi, sau đó ngày mùng một bắt đầu ngày tụng 1080 biến cho đủ một tháng lấy tô ma na hoa làm thành xôi, dùng bột đàn hương tô mạn đà la ba khuỷ, dùng các hương xoa, hương đốt, hoa quả, đồ ăn uống, dùng bơ thắp đèn đủ 1080 cái, ngày tỳ xá khư bạch nguyệt, ngồi Kim Cang tọa niệm tụng cho đến khi hiện 4 tướng, như là : tiếng sấm sét, trong đàn các phan hướng lay động, Phật tượng phóng hào quang, Phật tượng lay động. Được các tướng như trên, ở trong các vật thành tựu đều được thành tựu, hoặc tụng cu chi biến làm pháp tiên hành, tụng 2 cu chi biến thành đại tiên hành, 3 cu chi biến hay thành tất cả việc, 4 cu chi biến tất cả Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma lâu la dā đều bị nhiếp phục, được đại Tất địa.

Nơi bên bờ sông hoặc nơi bờ biển, tạo Như Lai tháp ở trước mỗi tháp dùng các hương hoa cúng dường, tụng bảy cu chi biến sau đó tháp phóng quang, được phóng

quang rồi nhập vào thân hành giả, thành tựu pháp ấn thân, trong khoảng chốc lát đi khắp các thế giới, trong các loại không ai hơn được.

*Thiên đế Thích mau lại
Phạm Thiên và quyến thuộc
Và Lạc biến hoá Thiên
Cùng Tha hoá Tự tại
Tịnh Cư cứu cánh Thiên
Các vị có oai đức
Chốc lát thấy đều lại
Nơi chỗ người thành tựu
Tất cả các Thiên Long
Thấy đều bị điều phục
Trong khoảng một sát na
Mưa xuống các thứ hoa
Cho đến ngục Vô gián
Thấy đều được mát mẻ.*

Người tu hành khi tháp Như Lai phóng quang thân có đại oai đức, có đại thân thông trong các thiên không ai bì kịp, thân màu vàng ròng, trẻ lại như đồng tử 16 tuổi, được tất cả Như Lai nhiếp thọ, được đại trí tuệ, được Như ý thông, đi lại như gió, oai quang thắng các thiên. Nếu có người thấy được kẻ thành tựu, thấy đều bay lên hư không làm Vua các Đại Trì minh thiên, có vô lượng trăm ngàn Trì minh làm quyến thuộc, dạo khắp vô lượng thế giới, dung thân quang chiếu đến tất cả người thành tựu, suy nghĩ nhớ tưởng đều được thành tựu. Đi đến chỗ Đế Thích, Đế Thích chia toà cho ngồi, được mạnh mẽ, trí tuệ oai đức không ai bằng được, dùng nhân duyên này được phương tiện thiện xảo của Bồ tát, điều phục các hữu tình, sống lâu vô lượng đại kiếp, được thấy vô lượng chư Phật ra đời.

*Ở nơi Phật thị hiện
Được không thể nghĩ bàn
Trời người đều cúng dường
Được đại tinh tấn thân
Trí tuệ cũng như vậy
Thần thông cứu hữu tình
Tu trì Phật pháp luân
Độc tưng thắng chơn ngôn
Diệt trừ các tham muốn
Mau được thành Thế tôn.*

Bí mật chủ, phương tiện tu hành này, có Như Lai tên là Bảo Hoả, Bảo tràng Như Lai, Quang minh Tự tại Vương Như Lai, như vậy trăm ngàn Như Lai đều được thành tựu. Bồ tát Quán Tự Tại, Bồ tát Bất Động, Bồ tát Bộ Siêu Việt, Bồ tát Mạn Thù Thất lợi, vô lượng các vị Bồ tát khi còn làm thân người đã được thành tựu, cầu được Bồ đề. Bí mật chủ, Như Lai lúc làm thân người tu Phật nhân đại minh, làm các khổ hạnh khó làm cố gắng mà được thành tựu. Vì thương xót chúng sanh, Như Lai Kim Cang Tràng xuất hiện

nơi đời, lúc chánh pháp diệt, lúc đại Bồ úy chơn ngôn vương này cố gắng nơi vô thượng bồ đề nhất định thành tựu.

Nay ta lại nói sơ các việc thành tựu khác, tùy ý chọn họa một tượng, tụng đủ mười lạc xoa, niệm tụng đủ rồi. Ngày một. một ngày một đêm không ăn, dùng bạch giới tử bỏ vô lửa tụng 1080 biến, đem tro rải khắp mười phương tức thành Kiết giới mạn đà la. Ở trước Tượng dâng các món ăn uống đầy đủ cúng dường, để Ngưu hoàng hoặc Hùng hoàng nơi trên lá sen, ngồi Kim cang tọa gia trì nơi thuốc niệm tụng cho đến hiện ra ba tướng. Nếu tướng nóng hiện, tất cả chúng sanh đều cung kính. Nếu tướng khói hiện, được an đặt na thành tựu; nếu ánh sáng hiện, đem bôi nơi thân, thân như mặt trời; nếu tướng như đồng tử trên đầu có loa kế màu xanh, được vô lượng Trì minh Thiên vây quanh, thành đại Trì minh Thiên, sống lâu một đại kiếp.

Tháng thần thông ngày bạch phân, ba thời tắm rửa, ba thời thay áo quần, y theo nghi quỹ, phát lộ sám hối, tùy hỷ, khuyến thỉnh, phát nguyện, hồi hướng. Mỗi thời tụng 1080 biến cho đến hết tháng một ngày một đêm không ăn lấy tất sa tì nại được y theo phân lượng, làm bát, cà sa, tích trượng tùy ý một ngàn tám bát đà bộ ma. Trước Tượng, cúng dường các món đầy đủ, đem vật thành tựu để trong đàn trì tụng cho đến khi phóng quang, nếu cà sa hoặc tăng già y thì mặc, nếu bát hoặc tích trượng thì cầm, tức bay lên hư không, thành Trì minh Tiên đi khắp các cõi Phật, hay làm các việc biến hoá, sống lâu một đại kiếp.

Lại tạo mười vạn tháp, lấy 1 cây kiếm mới nơi trước Tượng, tháng thần thông bạch phân, ngày tám hoặc mười bốn làm tam bà đa hộ ma, gia trì nơi kiếm, trước Tượng dâng các món cúng dường. Ngồi toà cỏ, tay phải cầm kiếm niệm tụng, cho đến khi trong hư không có tiếng bảo rằng: "Đã thành tựu", và tượng phóng hào quang chiếu thân hành giả, tức có A tu la nữ vì nhiều làm quyến thuộc, tức bay lên hư không làm Trì minh Tiên hay hiện các thân hình, qua lại tự tại các thế giới, được vô ngại sống lâu một đại kiếp.

Lại nơi đỉnh núi cao, an trí Phật tượng, ăn trái cây và các rễ, tụng hai một vạn biến. Sau lại dùng phở sa thiết tạo bánh xe, bát, cần nhờ người có đầy đủ các căn lành, làm xong đi đến nơi có cung A tu la, trước cửa cung để Phật tượng, thiêu cây khư đà la, ngồi trên toà cỏ tranh, tay phải cầm bánh xe, lấy dầu bạch giới tử trộn cây mà đốt hộ ma mười vạn biến. Tất cả thành vách A tu la ngựa nghiêng. Lại hộ ma mười vạn biến, trong cung A tu la phát lửa. Lại hộ ma mười vạn biến, tất cả A tu la nữ đều chạy ra khỏi cung cầu hành giả. Cần làm việc gì, vào trong cung hưởng các món dục, các bạn đồng hành đều được vào. Nếu người không vào tam muội do đàn thì không được vào, sẽ bị chết, cần thận nhớ lấy. Vào trong cung A tu la cầu kiếm thành tựu, bát thành tựu, và các thứ thành tựu khác, được các vật này làm A tu la trì minh Thiên vương, có vô lượng A tu la nữ làm quyến thuộc, được các vua A tu la cung kính, hay biến hiện các thân A tu la, sống lâu một đại kiếp; các kẻ theo vào sống một kiếp. Kẻ thành tựu Luân Vương chơn ngôn này, bánh xe của Na la diên cũng bị tiêu hại, nếu muốn được lại cũng tùy ý. Nơi Phật Ca Diếp tên là Trì Luân Minh Vương được luân thành tựu cầm luân mà ra do nhân duyên này ma gọi là Trì luân Minh vương, nơi thế gian này sanh lòng tin sâu xa, làm Phật Ưu bà tắc ca. Bảy giờ Thế Tôn lại nói kệ rằng:

*Lại nói pháp thành tựu
Chư Phật trước đã nói
Ta nơi lúc bấy giờ
Đã từng làm như vậy
Khổ nhọc cố gắng tu
Được thành tựu vì diệu
Nay lại muốn nói ra
Ta tên là hộ ma
Làm vua trong thành tựu
Ta nhớ lại khi xưa
Vì các người mà nói
Thương xót hữu tình vậy.*

Lại như nghi quỹ trên, bên bờ sông lớn hoặc bờ biển tạo 1008 tháp. Trước mỗi tháp dùng hương hoa cúng dường tụng chơn ngôn 10 vạn ba ngàn biến.

*Nếu tạo các tháp này
Được các tiếng tốt lành
Phổ sa thiết làm luân
Nhờ thợ tạo cho đủ
Sạch đẹp và không dơ
Sáu căn đều đầy đủ
Đem để trong ngũ tịnh
Tam ba đa hộ ma
Tháng thần thông bạch phần
Đồng bàn giữ giới đủ
Y như pháp tu kiếm
Cho đến phát khói, lửa
Được thành tựu trì minh
Đầy đủ các trang nghiêm
Qua lại được tự tại
Oai đức đủ thần thông
Đồng bạn đại trượng phu
Trải qua các thế giới
Sống lâu thọ một kiếp
Làm thầy của mọi người.*

Lại nói pháp thành tựu lớn. Trước cần làm pháp Tiên hành đầy đủ, sau đó ở bên bờ sông lớn hoặc bên bờ biển an Phật tượng, trước Tượng tụng một cu chi biến, sau lại tạo 10 vạn 6 ngàn tháp tức được thành tựu, lại nói kệ rằng:

*Không chọn ngày và sao
Cũng không cần trai giới
Dùng nhiếp phạ chưa hư
Thành tựu mê đất ra
Tỷ tịnh và nghiêm sức*

Ao mảo và quần sạch
Y phép cầu Tất địa
Nhiếp phạ kia đứng dậy
Y nghi quĩ đừng sợ
Đồng bạn cũng y vậy
Hỏi việc tốt không tốt
Thuốc trường sanh thủy ngân
Giàu có pháp ẩn hình
Và mọi thứ phương tiện
Hỏi gì đều nói rõ
Niệm tụng đủ công đức
Luân Vương Đại lực mình
Đều vâng theo sai khiến
Ban cho các Tất địa
Làm theo ý mong muốn
Được các tất địa rồi
Thường theo ở hai bên
Đi đâu cũng vô ngại
Hoặc ở nơi miệng kia
Bỏ vào bột sắt mịn
Kẻ kia tức lè lưỡi
Như là hoa sen xanh
Dùng dao bén cắt lấy
Kẻ tu hành cầm lấy
Được thành kiếm trì mình
Thân như mặt trời mọc
Bay lên đánh tu di
Đồng bạn cũng giống nhau
Chư Thiên đều sợ sệt
Tâm ngã mạn không còn
Vây quanh làm quyến thuộc
Đế Thích chia nửa tòa
Thân có oai đức lớn
Sáu mươi ngàn cu chi
Theo làm kẻ quyến thuộc
Làm chúa của chúng sanh
Sức lực rất mạnh mẽ
Oai đức rực rỡ khắp
Quyến thuộc rất đông vầy
Tất cả các mọi loài
Thiên tử có oai đức
Đi đâu thường đi theo

Oai lực như là Vua
Đi khắp ngàn cõi nước
Dùng sức thông thông lớn
Chấn động núi Tu di
Và cu chi các núi
Cùng ngàn Diêm bộ châu
Lay động trăm cung trời
Tất cả khiến lung lay
Hào quang chiếu khắp nơi
Cho đến các địa ngục
Dùng sức đại thần thông
Ban cho đồ ăn uống
Lại cho trí vi diệu
Oai đức như vua trời
Thân đầy đủ tướng tốt
Thiên nữ thường vây quanh
Thân oai đức vi diệu
Thân như màu sen xanh
Chốc lát đi khắp nơi
Vô lượng các thế giới
Sống lâu một ngàn kiếp
Được cúng dường chư Phật
Kiếp hoả không thể đốt
Cùng các đại quyền thuộc
Đi qua thế giới khác
Như vậy tất cả thứ
Dùng công đức trang nghiêm
Sẽ được thành Bồ tát
Cứu tế các hữu tình
Và người trì tụng cầu
Cố gắng mà niệm tụng
Cần nên tạo các tháp
Mười vạn sáu ngàn cái
Như Như Lai phân lượng
Nơi trong miệng nhiếp phạ
Bỏ vào bột sắt mịn
Liên tục mà niệm tụng
Tức nơi trên lưỡi kia
Hiên Chơn đa ma ni
Rực rỡ các công đức
Ấn cần cầu gia hộ
Tức tay cầm bảo kia

Do được món báu này
Tức thành bảo trì mình
Tự tại làm vua lớn
Chấp kiếm Trì minh tiên
Luôn luôn theo ủng hộ
Lại ở nơi trong miệng
Sữa mè trộn vôi bơ
Sẽ đứng dậy mửa ra
Hành giả nên hứng lấy
Đem đựng trong các món
Bằng ngói, đồng, bạc chẳng
Tụng trì mà giữ gìn
Cùng đồng bạn uống lấy
Tức được oai đức lớn
Sống lâu một đại kiếp
Được thành Trì minh Tiên
Hoặc lấy tay đè miệng
Cố gắng mà niệm tụng
Trong miệng nhỏ cục hương
Hành giả liền cầm lấy
Như trước cầu thành tựu
Hoặc hiện ra tướng nóng
Cầm lấy đi khắp nơi
Hữu tình và vô tình
Tất cả đều thương kính
Thành tựu không nghi ngờ
Hoặc là từ nơi miệng
Được ánh lửa hiện ra
Kiến kẻ tu hành kia
Được làm quyền trì minh
Lại nói thành tựu lớn
Đến bên bờ ao sen
Làm tiên hành pháp xong
An Phật t uọng nơi tường
Hành giả không tán loạn
Vì phước lớn mà tu
Tâm phải thường xả bỏ
Hoa sen hoà bơ mật
Giã nhỏ trộn để hồ
Hộ ma năm lạc xoa
Mắt tượng tức mở ra
Tức biết được thành tựu

Được làm chủ một ấp
Xa lìa tất cả việc
Hộ ma mười vạn biến
Được làm người phước lớn
Hộ ma hai mươi vạn
Được làm vua một nước
Nơi chánh pháp độ người
Ham ưa việc bố thí
Gắng công mà tụng trì
Đại oai đức Luân vương
Cho thành tựu mọi việc
Nhất định không có nghi
Ta nay chỉ lược nói
Thành tựu pháp Luân Vương
Xưa ta đã thành tựu
Tất cả các Phật tử
Như Văn Thù Sư Lợi
Đắc Đại Thế Bồ tát
Hư Không Khố Bồ tát
Thấy đều trì chú này
Được xa lìa sanh tử
Được gặp các bạn lành
Được nhiều thứ thành tựu
Trong đây nói như vậy
Phật Đánh Thắng chơn ngôn
Không ai vượt qua được
Trước nói pháp thành tựu
Trên hết trong các kinh
Cùng các thứ ấn khế
Dâng hiến lên Thế Tôn
Vì muốn thành chơn ngôn
Ấn này là trên hết
Oai đức sức lực lớn
Đã nói pháp thành tựu
Khó có đại kỳ trì
Đây đủ mười tự tại
Mười lực như đã nói
Nếu người được tương ưng
Đế Thích còn hoại được
Huống hồ các loại khác
Nếu kẻ khó điều phục
Nên làm các loại pháp

Như vậy đủ mọi loài
Như Lai cho thành tựu
Dùng nghi quỹ kinh này
Tu tập cầu Tất địa
Không được cũng phải được
Huống nữa cầu thành tựu
Trong giáo vương kinh này
Nhiếp hết thấy các pháp
Pháp nhãn của chư Phật
Pháp đây rất thù thắng.

Bấy giờ Như Lai Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni xem khắp đại chúng, dùng kệ bảo Bồ tát Kim Cang Thủ rằng:

Phật Tiên Bảo kể trước đã nói
Nơi Khế kinh này để cảnh giác
Na la, Di lâu, Nhiếp phạt ra
Đổng nga, Ma đăng già các chú
Cảnh giới nhỏ nhoi không sanh được
Không phải chánh pháp tam muội da
Ta vì nhiễm y mà nói ra
Những kẻ mê muội thiếu trí tuệ
Cùng tham sân si tất cả loại
Ở nơi chơn ngôn và giáo pháp
Tà kiến không bằng các hữu tình
Thế gian, xuất thế các hạng người
Nhiều phần trong đời còn ham muốn
Tiền bạc danh vọng các lý luận
Mật pháp chương nạn đạo khó thành
Nên phải tương ưng tam muội da
Cố gắng tu tập cầu Tất địa
Dầu ở trong mộng cũng không còn
Phải hiểu chơn ngôn Tam muội da
Pháp mạn đà la và nghi tắc
Sau lại luật nghi của chơn ngôn
Thân, khẩu, ý cần phải tương ưng
Nói ra pháp bí mật chơn ngôn
Cho kẻ du dà tu quán hạnh
Ở nơi Phật đánh thường tu tập
Các pháp thành tựu trong chơn ngôn
Ở khắp mọi nơi và mọi chốn
Cùng các thứ luận vàn tốt xấu
Pháp vua, luật nước cùng họa vễ

Thuốc thang, nghề nghiệp, đủ các thứ
Tất cả như trên Thế Tôn nói
Là để điều phục các hữu tình
Chư Phật trong đây đều nói vậy
Tất cả ba thứ cần phân biệt
Đời sau tin chắc pháp chơn ngôn
Thấy được nghi quỹ và ẩn khế
Chỗ nơi tất cả khỏi ganh ghét
Chơn ngôn câu nghĩa thấy đều không
Ganh ghét phải chiêu nhiều chướng nạn
Nếu nơi văn tự, tâm do dự
Nơi pháp chơn ngôn nhiều phân biệt
Nếu ở chơn ngôn nhiều suy xét
Không được truyền cho ác luật nghi
Hạng chiên đà la không được nói
Vì những hạng này không thành tựu
Không được trao truyền cho kẻ ác
Vì không thành tựu lại hại thân
Các loại như trên phải cẩn thận
Tham đắm sân, si cũng chẳng thành
Dẫu có cố gắng cũng không thành
Dẫu muốn bao nhiêu cũng không được
Thế nào thành tựu cứu hữu tình
Ở nơi thanh tịnh và non núi
Năm trần lẫn lộn cũng khó thành
Khi đang niệm tụng tâm tán loạn
Những kẻ như vậy cũng không thành
Vì vậy nên cần chiết phục tâm
Ba thứ phỉ báng Như Lai nói
Đời sau cầu pháp các hữu tình
Người này nơi pháp hiểu tương ưng
Kẻ ở nơi tâm còn hủy báng
Trong đời như vậy nói làm chi
Tự tánh xưa nay không có đến
Tự tánh nếu thành vua chơn ngôn
Tất cả thấy đều đầy đủ cả
Vì thế trong đời có hai luận
Tinh tấn và cầu có phước nhơn
Vì vậy không nên sanh phỉ báng
Có và không mọi người đều nghi
Như Lai nói ra các nghi quỹ
Nơi đời thương xót các hữu tình

*Vô trí ngu si nhiều tội lỗi
Tu hành chỉ được Hạ Tất địa
Tất cả các trời nên cúng dường
Không được lễ lạy, ta đã dạy
Và cũng không sanh lòng hủy bang
Và cũng không sanh lòng nghi ngờ
Trong vô lượng kiếp nói không hết
Chon ngôn các hạnh là trên hết
Ta nói ba bộ trước tới sau
Trong đây có rất nhiều cách tu
Nên đứng sau trước mà tu hành
Chuyển luân vương giáo pháp ở đây.*



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH

Phẩm Thứ Mười : Thế Thành Tự

Bấy giờ Như Lai Thích Ca Mâu Ni nhập vào tất cả chơn ngôn giáo chiếu diệu bất tư nghị cảnh giới Phật du hí thần thông tam ma địa, do nhập vào tam ma địa này hằng hà sa số thế giới chư Phật, Bồ tát cũng đều tam ma địa này. Bấy giờ Kim Cang Thủ thấy Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhập vào tam ma địa, nhiều Phật bảy vòng nơi trước Phật cầm chày Kim Cang, nhìn Phật chăm chú. Bấy giờ Thế Tôn từ tam ma địa mà ra, cùng tất cả chư Phật cũng đều ra khỏi định. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni ra khỏi định xong bảo Kim Cang Thủ bí mật chủ rằng: " Bí mật chủ, ông hãy nghe đây. Giáo pháp lớn này tất cả Như Lai đã nói, năm Phật đánh vương hay làm các việc kỳ trì vi diệu, đây chỉ nói sơ lược. Nếu có người muốn tu hành chơn ngôn thành tựu, trước sau cần phải y pháp mới được. Đây Kim Cang Thủ! Trước nơi Nhất thế Phật đánh vương phổ thông chơn ngôn, chương cú tối thắng tam ma địa chơn ngôn, thân phụng thỉnh.

Chơn ngôn rằng:

- **Năng mờ bà nga phạ đồ sắc ni sa dã ế hê hê bà nga vản đạt ma ra nhạ bát ra để lệ ma ma ra già hiên đà sáp bà độ bà mật lân tả hàm giả tì ra khát sái bát ra để hạ đa ma ra bà ra khát ra ma dã sa bà ha.**

Đây là chơn ngôn phụng thỉnh phổ thông, nơi ứ già nên gõ hoa màu trắng mà nghinh thỉnh.

Hương chơn ngôn:

- **Năng mờ bà nga phạ đồ sắc ni sa y hàm hiên diễm phổ sáp cam độ cam mật lâm nễ bán dã bát ra để xa ha ra ha ra tát phạ một đà địa sát sĩ để đạt ma ra nhạ bát ra để hạ đa dã sa phạ ha.**

Nghinh thỉnh Hoà thiên chơn ngôn.

- **Năng mờ bà nga phạ đồ sắc ni sa dã ê hê hê nho ma lị nĩnh ngân năng duệ sa bà ha.**

Khi Phụng tống Hoà thiê, thêm câu: **tha hê tha hê.**

Biện Sự chơn ngôn

- **Năng mờ bà nga phạ đồ sắc ni sa dã. Úm tra rô mẫn đà sa phạ ha.**

Chơn ngôn này khi làm các sự việc nên dùng hộ than. Đây là Đại chơn ngôn làm đại nghĩa lợi, cũng gọi là Nhất thiết Phật đánh tâm chơn ngôn.

Tôi hoại chơn ngôn:

- **Năng mờ bà nga phạ đồ sắc ni sa dã. Úm vi chỉ ra độ năng độ năng.**

Đây là Tôi hoại Đại minh vương Phật đánh chơn ngôn, dùng trừ tất cả Tỳ na dạ ca, nếu bị chúng nã loạn, dùng chơn ngôn gia trì nơi nước đem quán đánh, cũng dùng hộ thân kết giới, tất cả mọi việc cũng dùng.

Tôi hủy Phật đánh chơn ngôn:

- Năng mờ bà nga phạt đồ sắc ni sa đã tát phạt vĩ diên năng vĩ trì vãm, sa năng ca ra đã tra rô tra đã sa phạt ha.

Dùng chơn ngôn này điều phục kẻ ác, hộ giúp đồng bạn gìn giữ các phương hướng. Các đại chơn ngôn trên nơi Luân Vương mạn đà la làm tất cả sự nghiệp, có đại oai đức. Hành giả trước phải suy nghĩ thế này: Ta muốn thanh tịnh, nơi niệm tụng này dùng bạch giới tử trộn tro hộ ma, dùng Tôi hủy Phật đánh gia trì 108 biến hoặc dùng Biện Sự Phật đánh chơn ngôn gia trì, đem tro đó rải chung quanh tức thành thanh tịnh. Dùng bát đựng đầy nước, dùng chơn ngôn gia trì 108 biến rải tán bốn phương hoặc dùng Tự Tâm chơn ngôn gia trì, nơi đó tức thành chỗ nhiếp thọ. Dùng Tôi hoại chơn ngôn gia trì bốn cái then bằng cây khư đà ra, đóng bốn góc tịnh thất tức thành Kết Giới mạn đà la.

Vô Năng Thắng Phật đánh chơn ngôn:

- Năng mờ bà nga phạt đồ sắc ni sa đã tát phạt dất ra bà ra nễ ra đã. Úm xa ma đã xa ma đã hiển để nan để đạt ma ra nhạ bà xử để ma ha vĩ nễ đã tát phạt ra tha sa đà ninh sa phạt ha.

Dùng Hiền bình đựng đầy nước thơm gia trì 108 biến, dung Tự Hoán đánh xa lià tất cả chướng nạn Tỳ na dạ ca.

*Đây là Vô Năng Thắng
Phật đánh đại chơn ngôn
Hay dứt các chướng ngại
Thường dùng làm tức tai
Còn dùng trừ ác mộng.*

Ta nay nói pháp tu hành công đức phổ thông một chút ít. Nếu chỉ nhớ niệm được hộ trì tự thân, đọc ba biến kết đánh kẻ (búi tóc) dùng tro hoặc bạch giới tử gia trì bảy biến để nơi đầu được đại gia hộ, gia trì nơi đây 21 biến gút 21 nút cột nơi cánh tay tất cả tai hoạ, bệnh nóng lạnh đều tiêu trừ. Nếu tu sa ma tha tụng 108 biến nơi đó được ủng hộ tùy ý làm buôn bán với ma ha mẫn sa.

Lại dùng bơ hộ ma tất cả chỗ đều tiêu trừ các tai hoạ. Muốn lấy phục tàng, dùng dùng bơ hộ ma 108 biến, tất cả chướng nạn đều xa lià, hay hộ đồng bạn. Dùng bạch giới tử hộ ma 108 biến, tất cả chướng nạn đều tiêu trừ. Nếu biết chỗ có phục tàng, dùng sữa hộ ma 108 biến tùy ý lấy dùng không có chướng nạn. Lại nơi cung A tu la, tụng 30 vạn biến, tất cả cung điện đều bị phá nát, hoặc dùng bạch giới tử hoà muối, rô địa la tụng 1008 biến ngày 3 thời, qua 21 ngày trong cung đều bị lửa cháy. A tu la nữ bị đốt chạy ra khỏi cung, thỉnh hành giả vào trong thọ ra sa dược, trường sanh dược và các vật thành tựu hoặc kết Luân vương đánh ấn, đánh nơi trước kẻ kia, tức té nhào xuống đất.

Lại ăn rau uống sữa tụng 30 vạn biến, được trường sanh dược, ngày nguyệt thực không được nhìn mặt trăng, gia trì nơi sữa 108 biến, xong rồi ba ngày ba đêm không ăn, thiêu dầu mè, bơ, lạc, mật, đốt a thấp phạt tha mộc hộ ma, từ sáng sớm bắt đầu cho đến tối, tức được làm vua.

Lại nơi đánh núi, tạo tháp duyên sanh pháp thân, hoặc tháp xá lợi, trước tháp dung 100.000 hoa sen, mỗi hoa tụng 1 biến dâng cúng tháp tức được ma ha mẫn sa lị chủ, nếu không thành tựu cũng được làm ấp chủ, thành chủ.

Lại dùng hoa sen trộn bạch đàn hương, đi vào sông lớn đến rún , mỗi biên gia trì nơi hoa mà cúng quăng vào nước cho đủ 100.000 số tức được phục tạng, nếu đem bỏ thí dùng mãi không hết.

Lại muốn thành tựu pháp kính ái, bạch giới tử hoà dầu mè ba thời hộ ma, mãn bảy ngày tức được vua chúa kính ái.

Muốn Bà la môn kính ái, dùng hoa trắng hộ ma, Sát lợi dùng hoa đỏ, Tỳ xá hoa vàng, Thủ đà hoa đen, muốn phụ nhon, dầu mè đồng nữ.

Lấy yết ra vị, ra vị la hoa, ba thời hộ ma, mãn bảy ngày tất cả mọi người kính ái.

Dùng đường hào vĩ sa, lá khô luyện hộ ma tức xua đuổi oan gia.

Dùng giới tử hộ ma tối thiết đốt rô.

Dùng tro thi lâm hộ ma khiến chết.

Dùng dầu giới tử hộ ma được Bộ đa quý kính ái.

Dùng uất kim hộ ma, Tỳ xá thi kính ái.

Kết tụng chơn ngôn thêm chữ: phạt trừ quỷ mị.

Lại đốt lá đồ la tư, quỷ mị hiện ra nói chuyện..

Tụng chơn ngôn thêm chữ "**nhược**", khiến bị trúng độc mê man cũng trừ lành.

Tụng chơn ngôn thêm chữ "**nặc**", độc không lưu hành.

Tụng chơn ngôn thêm chữ "**mộ**", cấm độc rắn.

Dùng củi thi ma xá na vẽ đàn tròn, kêu rắn độc và quỷ mị lại cột trời.

Thêm chữ "**ma**" hay cấm khẩu.

Thêm chữ "**tức**" cột các sao ác.

Thêm chữ **Tra** bẻ gãy răng bén, thêm **tốc tự** khiến hại thân thể, thêm **để sát sa để sát sá** hay trời quỷ mị, thêm **yết tra yết tra** tức trời, thêm **lạc khát sa lạc khát sa** tức được hộ trì, thêm **mãn đà mãn đà** hoặc **thâu đà thâu đà** tức cấm hầu. Ngày nguyệt thực hoặc nhật thực, dùng lông công trước Phật tượng cúng dường, tụng chơn ngôn gia trì lông công cho đến hết nhật nguyệt thực. Cầm lông công nơi tay lay động hay hiện các việc hiển hoá khiến kẻ bị độc sống lại, hay thành tất cả mọi việc cùng muối và dầu mè hộ ma khiến oan gia bị quỷ bệnh và bị rét.

Dùng phân trâu làm hình kẻ kia, dùng dao chặt từng đoạn tức tùy ý họ bị đau nơi chặt, khiến chết.

Lại đốt các thứ cây, hoa, quả, nhựa cây khiến cầu tài bảo đều được.

Lại dùng dầu mè hộ ma, được tất cả tài bảo.

Thiêu cốt lự thảo, được sống lâu.

Hộ ma cánh mẽ được con.

Thiêu mật được mọi người kính ái.

Thiêu bơ được oai đức.

Thiêu sữa được tức tai.

Thiêu lạc được tăng ích.

Trong bảy ngày, ngày ba thời dùng tất cả vật hoà bơ hộ ma, được đạt Tất địa.

Ta nay lại nói pháp thành tựu lớn như pháp Tiên hành pháp. Nơi đánh núi trước Tháp xá lợi tụng 30 vạn biến, sau đó trước Tháp xá lợi dùng bông lúa mật, lạc, bơ hộ ma 1008 biến thành pháp Tiên hành. Pháp này thông dụng để cầu các pháp thành tựu.

Vào trong rừng sâu, không ăn tụng trăm ngàn biến, biến số đủ rồi cột búi tóc tức được ản hình, mở ra tức hiện.

Lại ở nơi đánh núi, ngó mặt trời ăn rau uống sữa, tụng 10 vạn biến đủ số tức được ản hình.

Lại dùng tay trái nắm lại tụng 10 vạn biến tức được an đất đà na.

Ngày nhật thực dùng kiếp ba la, dùng tóc ma nỗ sa làm bút đã ma nỗ sa chỉ mà thiêu xông kiếp ba la, lấy khói đó gia trì điểm nơi mắt, tức được an đất đà na.

Lại lấy ma nỗ sa tâm hoà ngưu hoàng làm viên, dùng ba thứ kim bao lại hắc nguyệt, bạch phần gia trì niệm tụng, thuốc phát ra tiếng, đem ngậm vô miệng được an đất đà na.

Dùng ngưu hoàng gia trì bôi thân được thành tựu trì minh, lại được tối thượng thành tựu.

Lại ngày nhật nguyệt dùng bơ, ngưu hoàng bỏ trong đồ bằng đồng mà niệm tụng cho đến khi hiện 3 tướng: nóng được văn trì bất vong; khói được an giác đà na; lửa được bay lên hư không. Như vậy, Hùng hoàng, Ngưu hoàng, Hoàng đơn và các thứ khác đều có 3 tướng thành tựu.

Dùng tô lạc đơn nhả na, 1 ngàn ba bà đa hộ ma, ngày hắc, bạch nguyệt cầu thành tựu, nếu phát khói được an đất đà na.

Lại dùng kiếm, bánh xe, tượng, gậy, da lừa đem các vật thành tựu đều tam bà đa hộ ma, y theo phép hoạ tượng ở trước, nếu không có tượng hoặc trước tháp xá lợi xa lánh các việc vô ích nơi núi sông thanh tịnh cần tu ba món thành tựu, ở trong các sự thành tựu, đây là tối thắng.

Lại dùng nhiếp pha chưa hư rã, tắm rửa sạch sẽ nghiêm sức đầy đủ, dùng then khur đà la ma đóng giăng dây. Tháng hai, ngày hắc bạch chọn ngày tốt cùng đồng bạn hộ thân ngồi nơi ngực nhiếp pha trong miệng mê đất ra đổ dầu mè sữa, chuyên chú niệm tụng mê đất ra, đứng dậy mà ói ra, dùng đồ bằng đồng hứng lấy mà uống tức được thành tựu.

Lại dùng bột vàng đổ vào miệng mê đất ra tức mưa ra các món vật, tức được Trì minh Tiên; nếu dùng bột sắt đổ vào miệng tức được kiếm.

Nếu dùng bạch giới tử bỏ vào miệng tức được các món trang nghiêm, nếu đổ dầu mè vào trong miệng tức mưa ra tráp kinh, chơn ngôn, được thành Trì minh, bay trong hư không.

Lại dùng đề nơi miệng mê đất ra, niệm tụng gia trì cho đến ba tướng hiện động đậy, cầu gì đều nói, lại cho thuốc trường sanh. Đứng dậy tức làm sứ giả, hành giả muốn đi đến đâu, ngồi trên vai trời tùy ý mà đến, được thành Trì minh Tiên.

Bây giờ Thế Tôn bảo Kim Cang Thủ Bí mật chủ rằng:

*Bí mật chủ lắng nghe
Ta nay nói chút ít
Thông dụng cho tất cả*

Thành tựu Pháp Phật đánh
Tu ít được lợi nhiều
Chư Phật cũng đều nói
Trong đây nói thế này
Yết nễ ca la hoa
Cùng tua nhị hoa sen
Tô rô đơn nhạ na
Dùng tam kim bọc lại
Viên các thuốc thành hoàn
Lựa chọn ngày nguyệt thực
Được ba món thành tựu
Nóng, khói, lửa trước sau
Nóng, mọi người kính ái
Khói được phép ẩn hình
Lửa bay lên hư không
Được thành đại Trì minh
Như sấm phát ra tiếng
Phước, hoa lay động vậy
Là biệt tướng thành tựu
Tượng của Phật lung lay
Nếu thấy tướng không tốt
Không nên cầu thành tựu
Dâng hương hoa các thứ
Biến số cần nên làm
Pháp hộ ma tức tai
Cho đến bảy ngày đêm
Mới được cầu thắng pháp
Nên tạo tháp nhiều tầng
Thêm phước cầu thành tựu
Con vật và các tiếng
Nên biết thành, không thành
Sau đó cầu thành tựu
Niệm tụng số đầy đủ
Quy mạng được quả báo
Ban phước cho hữu tình
Chơn ngôn được thành tựu
Kẻ phàm phu ít phước
Trong đời có rất nhiều
Cần phải tu phước đức
Thành Phật, bị làm gốc
Lợi ích cho thế gian
Nên nói pháp chơn ngôn

Đế Thích các vua trời
Các vị có oai đức
Khi trì tụng chơn ngôn
Kẻ ở nơi cung vua
Do tin được ứng nghiệm.
Kẻ thành tựu được hộ
Đủ món trang nghiêm
Kẻ thanh tịnh tu hành
Càng không nên nhiều chuyện
Do đây tâm tán loạn
Chả khác chi người đời
Thiếu huệ không phương tiện
Cho nên khi thành đạo
Các duyên không hoà hợp
Các thuốc và thủy ngân
Do làm sai không thành
Ba món rất vi tế
Uổng công không được gì
Nếu muốn lấy phục tàng
Tất có vua sợ sệt
Xem tướng tất sanh nghi
Sanh ra các do dự
Y thuật được thêm lớn
Do được thuốc trường sanh
Do trì chơn ngôn vậy
Tất cả đều có được
Sống lâu và quả báo
Như trên các món nghề
Rất nhiều không kể hết
Ở đây không nói hết
Không được phước tới thắng
Lại cũng không có phước
Là do tâm chấp trước
Chơn ngôn là trên hết
Tức được tăng phước đức
Quả Bồ đề tới thắng
Nghe nhớ mà tu hành
Được quả vị cao quý
Nơi đó các Thánh hiền
Vẫn thường luôn tới lui
Là vì kẻ tu hành
Đáng được xưng, khen, ngợi

*Thành tựu quả thù thắng
Ta nay chút ít phần
Nói ra cho người biết
Còn nhiều nói không hết.*

**BỔ ĐỀ TRƯỜNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN
VƯƠNG KINH**

QUYỂN THỨ TƯ



BỒ ĐỀ TRƯỜNG SỞ THIẾT NHẤT TỰ

ĐÁNH LUÂN VƯƠNG KINH

QUYỀN THỨ NAM

Phẩm Mười Một: Vô Năng Thắng Gia Trì

Bấy giờ Thế Tôn xem xét Kim Cang Thủ Bí mật chủ, lại dùng kệ mà bảo rằng:

*Đòi vị lại sau này
Hữu tình ít tinh tấn
Ngã mạn, nóng giận ngu
Không chán nhàm tục lụy
Không y theo nghi quỹ
Tu tập hạnh chơn ngôn
Người trì tụng như vậy
Hộ ma để gia trì
Các ma luôn náo loạn
Nên không thể nghĩ suy
Dùng mình giúp thành tựu
Hư uống các công lao
Nên suy nghĩ thế này
Phàm phu nói như vậy
Vì muốn trừ các chướng
Cùng trừ các loại ma
Ta nói chú đại minh
Trước các Phật đã nói
Lợi ích các hữu tình
Là Vô năng Thắng minh
Nếu người thường nhớ niệm
Tuỳ thời mà sử dụng
Bị các loại ma chướng
Thấy đều tiêu diệt sạch
Tức nói câu chơn ngôn
Bấy giờ Kim Cang Thủ
Bí Mật chủ Dạ xoa
Sanh lòng rất vui vẻ
Đánh lễ nơi Thế Tôn
Trí Đại giác trang nghiêm
Đây là Vô Năng Thắng*

Là chú, con xin nghe.

Bấy giờ Thế Tôn tức nói Đại Vô Năng Thắng đà ra ni:

- Năng mò ra đất nằng đất ra dạ dã. Năng mò tát phạt một đà mạo địa tát đất phê tỷ được, đất nể dã tha: Nể ninh nể ninh nể năng phạt lệ đất dã nằng phạt lệ đất dã nghiệt đa sa ha nhạ đế tát phạt một đà ninh lệ vĩ đế a mục phộc a bát ra để hạ để a bà ra nể đế vĩ ra nghi vĩ đa nga bà duệ vĩ ma lô nhĩ nại ra sa ra phê bà phạt đế duệ ca mi lệ na dĩ đế nô ra, địa nga mê tát đình dã ninh ra cu lê ma ra phạt ra vĩ na thiết ninh xá chỉ dã mẫu ninh tát đế nhạ sa phạt lệ nằng vĩ rị duệ noã lạc khát sái, lạc khát sái ma ma tát bà lị phạt vãm, tát phạt đa tát phạt ca vãm ra nhạ chủ rô na ca xứ lị dã thiết ninh vĩ quật tăng ha nhĩ dã khát ra sa lị tát lệ bạt nhi phạt sam đạt phạt nằng nga được khát sái la sát bà nhĩ để lị tì xá tả bộ đa a bát sa ma ra bố đạn nằng, yết tra bố đạn nằng ca khu lạc đa ồ sa đa ra ca mê đất ra khát rị đình dã yết ma noã mẫn đất ra dữu nga tổ lạc noã, dữu nga noã chỉ nể dữu ô tổ ha ra tát phạt sa dã nạp sắt chú bát nại ra mạn bát tát phê bạt dã tế biểu. Năng mò tuy đô đế bà nga phạt để ô nại ra tĩ nhĩ noã nể lị nể lị ra đất na cu ra sa ma thất rị đế nhĩ rị nhĩ rị a ca xá đà đô xử tả lệ xí rị xí rị tát phạt đất tha nghiệt đa rị dã thất ra ca lãng ca ra bộ để ni vĩ niệp vĩ dã rị dã bà ra hám ma đất tha nghiệt đa nỗ nghiệt đế vĩ thấp phạt tán để dã phạt ra bà ra bà ra khát ra mê nằng mò bà nga phạt để bà ra nhĩ đế lạc khát sái lạc khát sái ma ma tát phạt nạp sắt chú bát nại ra phê bà dã tế tì được sa phạt ha.

Nói đà na ni này

Thế gian thấy đều nghe

Là Đại Vô Năng Thắng

Hay hoại tất cả ma

Hay tăng thêm sức mạnh

Trụ nơi tam muội hình

Tên là Vô Năng Thắng

Nói tâm đại minh đây

Sức thật là oai mãnh

Không khác gì chú trên.

Tâm minh Thế Tôn nói:

- Năng mò tát đà nẫm tam miệu tam một đà cu tri nẫm tát thất ra phạt ca tăng già nẫm tát phạt mê ra bà dã đế đà nẫm vĩ bà thi năng tát đế hạ sa lạc dạ tả thí xí năng tát đất dã vĩ thấp phạt bộ bát ra chỉ nương dã chế vãm khát đạt cu tôn na phạt lệ nằng tả yết nặc ca mâu ni thí khát sái dã ca xá bà tả phê noã ra tì cá chỉ dã tăng ha tả nhĩ lị nhĩ duệ noã tắc phạt sa để bà phạt đồ ma ma tát phạt tát đất phạt nan dã tát phạt bà dữu bát nại ra phê tì được đất nể dã tha, nhạ duệ vĩ nhạ duệ nhạ diễn để vĩ nhạ diễn để a nhĩ đàn nhạ duệ nhạ diễn để a nể đế a bà ra nể đế ma ra chỉ nương bát ra mặt na ninh duệ sa phạt ha.

Nói tâm chơn ngôn này

Là Ứng Chánh Đẳng Giác

Và bảy Phật Thế Tôn

Xưng tán các công đức

*Nên nói ra đại minh
Lợi ích kẻ tu hành
Khắp tất cả thế giới
Sáu món điều chán động
Tất cả cung điện ma
Cũng thấy đều chán động.*

Kim Cang Thủ, chơn ngôn chương cú này hết thấy chư Phật đều nói vì lợi ích chúng sanh. Bí mật chủ, nếu trì tụng nếu trì tụng Luân Vương Chơn ngôn hoặc các chơn ngôn khác, dung chơn ngôn này gia trì kết dây hoặc kết góc áo cà sa, hoặc kết búi tóc hoặc viết trên vỏ cây hoa đeo nơi cổ, cánh tay người đó mau được thành tựu. Bốn tôn mau hiện trước mặt, hoặc tụng đọc hoặc suy nghĩ. Kim Cang Thủ ! Ta không thấy các chúng ma, sa môn, bà la môn, nếu có chơn ngôn này gia hộ, hoặc uế, hoặc tịnh hoặc người, phi nhơn, hoặc con của ma, hoặc Tất xá dá, hoặc Tì na dạ ca, hoặc Dạ xoa, hoặc Cưu bản trà hoặc La sát, các loại hữu tình khác lại làm chướng nạn. Nên nghĩ thế này: Đây là A tra ca phạ để cung không được vào, nếu có vi phạm chú và người tu hành tức là bị phạm vào Kim Cang tộc tự chủng tộc, thân tộc bằng hữu, không tha cho kẻ đó. Kim Cang Thủ! Chú này có oai lực lớn ở trong các sự nghiệp điều được ủng hộ. Ứng Cúng Chánh Biến Tri đã ẩn khả, tất cả Bồ tát ẩn khả.



BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THIẾT NHẤT TỰ

ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH

Phẩm mười hai: Chúng học

Bấy giờ Thế Tôn biết hết thấy thế giới rồi, trừ hết thấy các chương, lại bảo Bồ tát Kim Cang Thủ rằng: “Kim Cang Thủ, nếu có Thiện nam tử, Thiện nữ nhen, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, muốn tu tập Phật đảnh bát tự nghị ấn tam ma địa, đều phải giữ gìn các luật nghi của mỗi giới. Nhu vậy, người tu hành trước cần phải nhập mạn đà la, thọ tam qui y, phát tâm Bồ đề, thành tựu mười nghiệp lành, cần phải giữ gìn cho kỹ, gần gũi phụng sự thiện tri thức, thường tu sáu niệm, quán pháp giới tự tánh như hư không, cần nhập vào Bát nhã ba la mật đa cảnh giới. Nơi các quán hạnh luôn luôn chăm chú không tán loạn, làm theo các hạnh chư Phật và Bồ tát đã làm, ở nơi vắng vẻ, không tiếc thân mạng, ba thời luôn luôn đầy đủ thọ tam qui, phát tâm Bồ đề, gìn giữ luật nghi, nghe được pháp Phật thâm diệu cần nhớ tu hành, theo 4 pháp nhiếp. Nơi trước Tháp Như Lai tạo mạn đà la, nơi chơn ngôn nghị quỹ thường luôn tinh tấn, giữ gìn thân khẩu ý luôn luôn thanh tịnh, không tham, không mạn, không nhiều lời, không tạp loạn, nơi các hữu tình khởi lòng thương yêu cung kính, hiểu rõ mật ý của Như Lai. Ta nay nói sơ kể tu hành phải luôn luôn đồng mãnh, tinh tấn, nếu muốn tu Phật đảnh chơn ngôn hoặc các chơn ngôn khác đều y như trên đã nói, các công đức thấy đều thành tựu. Như trong kinh Phương Quảng đã nói các hạnh chơn ngôn cần nên theo đó tu tập, phải trụ nơi Bồ tát luật nghi đề tự hộ trì”. Lại bảo Kim Cang Thủ: “ Y như hành chơn ngôn Phật đảnh tu hành được thành tựu, thân như mặt trời mọc, vàng ròng, anh lạc vòng xuyên đều là màu vàng Diêm phù đàn, các món trang nghiêm nơi thân đầy đủ, thân mặc áo trời, các tướng tốt đầy đủ, thân có trăm ngàn ánh sang như mặt trời hơn cả các thứ than.

Lại nữa Kim Cang thủ ! Thành tựu Trì minh Tiên, tất cả chúng sanh thấy đều vui vẻ, cũng như cây Như ý hay mãn tất cả các việc mong cầu. Lại nữa thành tựu Luân Vương Phật Đảnh Bồ tát ở nơi địa ngục mưa các thứ ăn uống ở cõi trời, lại hay ban cho các thứ chúng sanh cần sung, tất cả mong cầu đều được đầy đủ. Ta lược nói các kẻ kia có đại oai đức, kẻ thành tựu Đảnh luân vương chơn ngôn hay thành tất cả việc ưa muốn, tâm vừa khởi lên tức được đầy đủ. Lại thành Luân vương, đủ mười địa Bồ tát còn không dám trái mạng. Kim Cang Thủ! Nhất tự luân vương chơn ngôn là vua trong các chơn ngôn, chúa của các chơn ngôn lớn, nếu hay tu hành diệt trừ tất cả chương nạn, diệt trừ các nghiệp đoạ vào nẻo ác, thành được chơn ngôn này tất cả thần thông đều được đầy đủ, chỉ trong nháy mắt lên đến Sắc Cứu cánh Thiên, tất cả chư Phật, Bồ tát, Thanh văn vui vẻ khen ngợi, đủ các hạnh Bồ tát, qua lại tự tại nơi các thế giới nơi các hữu tình tùy theo loại dùng các âm thanh mà nói pháp, dầu chỉ lược nói sự thành tựu các việc tối thắng rộng lớn vô lượng vô biên thế giới hữu tình cũng không thể hết. Bấy giờ Như Lai lại nói kệ rằng:

*Tự tánh tất cả thấy đều không
Như vật báu tự chiếu ánh sáng
Như hoa sen xanh nở nơi ao*

*Siêu vượt khỏi bùn đũ các sắc
Kẻ kia siêu hơn chú thế gian
Chon ngôn Tỳ nữu không bằng được.*
Bấy giờ Thế Tôn lại bảo Kim Cang Thủ Bí mật chủ, lại nói kệ rằng:
*Lược nói pháp phổ thông
Bí mật kẻ dưới đất
Trước làm pháp tiên hành
Đây là việc tối thắng
Địa phương nói ba loại
Tỳ thấp và càn diệm
Đều dùng nơi cao ráo
Nơi các chỗ trời ở
Đây là đất tối thắng
Phương giữa nói ba loại
Kẻ trí nên quán xét
Tịnh không tịnh hai thứ
Thiên diệp có ba loại
Trong mỗi mỗi loại này
Mỗi loại lại chia ba
Suối, ao, biển, núi non
Được tối thắng thành tựu
Đủ đức tịnh không tịnh
Gọi là trung thành tựu
Nếu là đất thi lâm
Là chỗ không thanh tịnh
Pháp này ở mọi nơi
Thành tựu có ba loại
Ác vương, giặc, đói kém
Chỗ này không nên ở
Hành giả có chương nạn
Đất này chẳng nên ở
Mưa, nóng, lạnh quá nhiều
Nơi đây cũng nên xa
Ba thời nên niệm tụng
Nuôi dưỡng tâm ý vậy
Cần giữ đủ ba thời.*

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THIẾT NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH

Phẩm Mười Ba : Hộ Ma

Lại bảo Kim Cang Thủ
Xa lìa pháp bí mật
Không thể nào thành tựu
Ở trong kinh giáo này
Vì thành tựu mà nói
Lư hộ ma bí mật
Cần phải kín đáo làm
Tức tai có ba loại
Một chỗ không nên làm
Nếu một chỗ hộ ma
Lư hộ ma cần phải
Nếu làm lư điều phục
Không nên làm tức tai
Như trong đồ có độc
Đựng sữa tất bị hư
Xem xét kỹ ba loại
Mà nói ba thứ lư
Các pháp khác cũng nói
Lư cần phải phân biệt
Theo đó mà nên dùng
Không nên có sai phạm
Nên dùng cốt lự thảo
Và dùng vôi váng sữa
Ưu đàm và thiên mộc
Và các cây có nhựa
Lại dùng uất kim hương
Ba thời mà hộ ma
Vì muốn làm tức tai.
Được các việc lợi lạc
Nếu là các thứ thuốc
Nên dùng dầu mè đen
Trộn mật mà thiêu đó
Lấy bà la xa mộc
Lại dung bạch giới tử,

*Hộ ma mà khen ngợi
Nơi trong ba loại pháp
Đều dùng bơ hộ ma.*

Bấy giờ Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Thích Ca Mâu Ni bảo Kim Cang Thủ bí mật chủ rằng nơi trong pháp giáo vương tu hành vì lợi ích hữu tình vậy. Lại nói kệ rằng:

*Ta nói chơn ngôn này
Đủ các thứ oai đức
Tu tập Phật đánh vương
Và các chủ chơn ngôn
Vô lượng đại kỳ trì
Và Phật nhãn các minh
Thành tựu các nghĩa lợi
Cùng với các ẩn khế
Ta nói ở trước rồi
Phổ thông vua chơn ngôn
Vì người cầu thành tựu
Hộ các loại quả báu
Ta lại nói ẩn khế
Vì muốn được thành tựu
Phổ thông Phật đánh ẩn.*

Hai tay xoa nhau bên trong nắm lại thành quyền, hai ngón giữa dính đầu co tiết trên. Phổ thông Nhất thiết Phật đánh ẩn hay thành các việc nghĩa lợi.

*Do được thấy ẩn này
Cũng như được thấy Phật
Dạ xoa khó điều phục
Rồng các chúng tu la
Tất cả loài la sát
Do ẩn oai đức này
Hết thấy đều bỏ chạy
Đây là đại chơn ngôn
Hết thấy Phật đánh tâm*

- Nam mô tam mãn đà một đà năm. Ú tra rô mãn đà sa phạ ha.

Lại nói kệ rằng:

*Nếu được thấy ẩn này
Tức hay được an lạc
Hàng vua chúa người đời
Do đây được lợi ích
Nếu muốn cầu lợi ích
Quyết định đều phải được
Nếu được ẩn khế này
Các khổ đều tiêu trừ.*

Do Nhất thể Phật đánh căn bản ấn này làm tắt cả các sự nghiệp, người tu hành hộ được các căn.

Dùng căn bản ấn ngón giữa đưa qua lại tức là Nghinh thỉnh ấn, tắt cả như nói ở trước mỗi mỗi đều có chơn ngôn. Kết căn bản ấn biến hết khắp chỗ hương hoa, hương đốt, hoa, đèn, đồ ăn uống đều dùng ấn này.

Lại dùng ấn trên, hai ngón giữa làm như cái vòng, đây là Thỉnh Hoả Thiên ấn, chơn ngôn ở trước nếu phụng tụng Hoả thiên dùng ấn hướng ra ngoài mà bật, tức là phụng tụng Hoả Thiên ấn. Lại như Biện sự Phật đánh ấn, co ngón giữa bên phải tiết trên vịn tiết trên nơi mặt ngón giữa trái, đây là Tội hoại Phật đánh.

*Hay làm việc kỳ trì
Hay làm tắt cả việc
Hộ thân và kết giới
Tắt cả thấy đều dùng.*

Lại như Phổ thông ấn, ngón giữa phải co nơi tiết thứ ba để vào vãn tiết thứ nhất ngón giữa trái.

*Hay tịnh nơi chỗ ở
Dùng Tội huỷ đánh này
Nếu muốn cầu thành tựu
Kết Ấn hộ chỗ ở
Dời ngón trái như trên
Dùng Ấn để hộ xứ
Đây là Phật đánh tâm
Lại dùng Tội huỷ đánh
Để mà tự quán đánh
Ấn đây thường nên dùng
Nếu người được ấn đây
Dùng để tịnh nơi thất
Hoặc những khi tắm rửa
Cũng phải cần nên dùng
Sẽ không bị các chướng
Do tụng chơn ngôn đây
Trước sau mà dùng đó
Bỏ bộ tam muội da
Đều dùng ấn như vậy
Kẻ tu tập chơn ngôn
Sẽ không bị ma chướng
Nơi Phật đánh giáo này
Phật đã dạy như vậy.*

Như trên hai ngón giữa để nơi lưng bàn tay như cái vòng.

*Đây là Vô Năng Thắng
Hay diệt hết thấy tội
Như đã nói ở trên*

Hay trừ các ác mộng
Hay thành việc kiết tường
Nên dùng đại ấn này
Lúc đi đứng nằm ngồi
Tự thân đều dùng đó
Hay trừ mọi thứ chướng
Nay ta chỉ lược nói
Nói rộng thật khôn lường
Ta nói lược nơi đây
Người tu tập Phật đánh
Cùng Phật nhãn chơn ngôn
Cùng chung cầu Tất địa
Tất cả ở trong hội
Ta nói như ở trên
Tu các chơn ngôn được giải thoát
Tất cả Như Lai và Bồ Tát
Được mọi an vui và nghĩa lợi
Gia tăng tinh tấn và sức lực
Hữu tình cần cố nên tu tập
Phải trừ tất cả các nghi ngờ
Do đó cho nên Kim Cang Thủ
Lắng nghe ta sẽ vì người nói
Ta đã nói lược nghĩa tương ưng
Đây là pháp bí mật chơn ngôn
Ba thời hộ ma dùng Thiên Mộc
Dầu mè cùng bơ sữa đem hoà
Đọc tụng hoan hỷ chơn ngôn vương
Nên nói thành tựu chơn ngôn chủ
Thành tựu niệm tụng và hộ ma
Ba loại ta nay sẽ nói ra
Trong đây nhất nhất phải y theo
Niệm tụng tu hành có ba loại,
Thân, khẩu và ý nói trước sau
Dùng để đạt được các mong cầu
Lại nói ba loại cần nên biết
Trên trời qua lại và dưới đất
Vì người thành tựu cho ba loại
Vì tu ba thứ và ba loại
Thành tựu các món như tiền tài
Nên mới cố công mà niệm tụng
Tuỳ theo tất địa mà đồng mãnh
Vì cầu tất cả được thành tựu

*Phải nên y pháp tạo các pháp
Chánh kiến, đại bi cầu giải thoát
Người này thành tựu chẳng khó gì
Hiện đời được mọi sự an lạc
Đời sau nhất định được giải thoát
Xưa nay đã lắm người thành tựu
Do tu Phật đánh đại kỳ trì
Ta cũng từng tu Phật đánh vương*

Bấy giờ Thế Tôn Thích ca Như Lai dùng Phật nhãn xem vô lượng vô viên thế giới, lại dùng kệ mà bảo Kim Cang Thủ rằng:

*Các pháp đã nói xong
Luật nghi cùng nghi quỹ
Năng tác và sở tác
Ở nơi giáo pháp này
Cần nên phải tu hành
Đây là Thánh Cam lộ
Quân Tra lợi mình vương
Dùng cho cả ba bộ
Ta nói pháp nghi quỹ
Nên theo đây tụ tập
Do sức của chơn ngôn
Tất cả chướng tiêu diệt
Minh Vương kinh có nói
Khế ấn Phân nộ vương
Trong đó các nghi quỹ
Đều y trong đây dùng
Không nên ăn uống tạp
Củ cải và nắm cây
Không dùng dầu xoa thân
Cũng không được ăn dầu
Cũng các món bất tịnh
Trong kinh đều cấm ăn
Người muốn cầu Tất địa
Cần trước nên tịnh thân
Dùng Vô Năng thắng mình
Và phải dùng ngũ tịnh
Ở trong mỗi nửa tháng
Như các kinh đã nói
Thấy đều phải tu hành
Nơi đây ta lược nói
Trong các kinh có dạy
Đây không phải nói rộng*

*Tất cả các Như Lai
Nói chơn ngôn pháp tánh
Chư Phật và Bồ Tát
Đã tu và đã nói
trụ nơi chơn ngôn hình
Du hành các thế gian
Nói rộng các nghĩa lợi
Vì những kẻ ít huệ
Nói ra các công đức
Ta nay nói chút ít
Để ngợi khen đó thôi
Dầu trăm ngàn kiếp hết
Công đức của Luân vương
Kỳ trì các pháp tánh
Công đức không nghĩ bàn
Không sở đắc, không tận
Nếu được giáo vương này
Người đó bằng Như Lai
Và bằng các Bồ Tát
Thiên, tu la kính lễ
Tâm không có thói chuyển
Thường được việc như trên
Đời trước đã tu tập,
Bồ đề làm tư lương
Do đây bí mật chủ,
Có sức đại oai thần
Được than thường thanh tịnh
Gặp được giáo vương này
Tức là được tất cả
Chứng quả Lương túc tôn.*

Phật nói kinh này xong, Kim Cang bí thủ mật chủ cùng các Đại Bồ Tát, Tỳ Kheo, Thế gian, Thiên Long, Dạ xoa, Càn thất bà v.v... nghe Phật nói đều vui vẻ tin chịu vâng làm.

**BỒ ĐỀ TRƯỜNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ
ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ NĂM**
Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa hạ Bính Tý 1996.

PHẬT NÓI XÍ THẠNH QUANG ĐẠI OAI ĐỨC

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG ĐÀ LA NI KINH

Số 963

Tam Tạng Sa môn Đại Quảng Trí Bất Không phụng chiếu dịch

Lúc bấy giờ Phật Thích Ca Mâu Ni tại Tịnh Cư Thiên cung, bảo các tú Diệu, các Không thiên, Cửu Cháp Đại Thiên, và Nhị Thập bát tú, Thập nhị cung thần, tất cả Thánh chúng.

Ta nay nói pháp, quá khứ Như Lai Sa la vương đã nói Xí thanh quang Đại oai đức Đà la ni trừ tai nạn. Nếu có Quốc vương cùng các đại thần nơi chỗ ở và quốc giới bị Ngũ tinh lăng bức, La hầu, Tuệ bột quái tinh chiếu đến bốn mạng cung tú và các tinh vị, hoặc lâm đến toà hoặc nước hoặc nhà và nơi đồng trống, lúc bị lăng bức hoặc thối, hoặc tiến hành các chương nạn. Ở nơi thanh tịnh tạo lập các đạo tràng, tụng đà la ni này 108 biến hoặc 1.000 biến, hoặc một ngày hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày, y phép nghiêm sức đạo tràng, chí thọ trì đọc tụng, tất cả tai nạn thấy đều tiêu diệt, không thể làm hại. Nếu Thái Bạch, Hoả tinh nhập vào Nam Đẩu, trong nước trong nhà và các chỗ đồng trống làm các chương nạn, trước tượng Phần nộ hoạ hình thiết đồ rô (oan gia) liên tục tụng niệm đà la ni này, tai nạn tức trừ diệt, không dám phạm đến thân, liền nói đà la ni rằng:

-Năng mô tam mãn đà một đà mẫm, a bát ra để hạ đa xá sa na mẫm đất diệt tha. Ứm khur khur hê khur hê, hồng hồng nhập phạ la nhập phạ la, bát ra nhập phạ la bát ra nhập phạ la, để sắc sá để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, tát phổ tra tát phổ tra, phiến để ca thất rị duệ sa phạ ha

Đà La ni này tất cả Như Lai đều đã nói, nếu có bí sơ bí sơ ni, tộc tánh nam tộc tính nữ thọ trì đọc tụng hay thành tựu 8400 việc cát tường, hay tiêu diệt 8400 các việc bất tường. Nếu có Quốc Vương, Đại quan và các quyền thuộc và tất cả nhân dân hoặc bị ngũ tinh, La Hầu, Kế Đô, Tuệ bột, Yêu quái ác tinh, lăng bức để toà, hoặc trong nước, trong nhà, hoặc các chỗ, các sao bốn mạng làm các tai nạn, hoặc trần tinh lăng bức, hoặc tới hoặc lui, cùng các oan gia nhiều đời muốn lại làm hại, các ác hoạn sự, khẩu thiệt, yếm đảo chú thuật làm các tai nạn. Khiến các chúng sanh y pháp thọ trì, tất cả tai nạn thấy đều tiêu diệt, không thể làm hại, chuyển hoạ thành phúc, mọi việc đều được an lành. Ta nay nói đà la ni công đức không thể nghĩ bàn. Bí mật thọ trì không được truyền ra.

Bấy giờ Như Lai bảo bốn chúng rằng: " Nếu như trong cõi nước không an, các nạn đồng thời nổi lên, các chúng thanh tịnh y như pháp tạo lập đạo tràng, an trí tượng Phật, kiết giới hộ trì, hương hoa, đèn, đuốc tùy sức cúng dường, khiến các hữu tình được pháp vô lượng, các tai nạn tiêu diệt.

Lúc đức Như Lai nói đà la ni này rồi, Bồ Tát ma ha tát Mạn Thù Thất Lợi cùng thanh văn bốn chúng, Du không Đại Thiên, cùng các tinh thù, tất cả đại chúng, y theo Phật sắc đánh lễ phụng trì trở về bốn cung. Thiên Long Bát Bộ hết thấy đại chúng nghe Phật nói rồi đều rất vui vẻ tin chịu vâng làm.

PHẬT NÓI XÍ THẠNH QUANG ĐẠI OAI ĐỨC
TIÊU TAI CÁT TƯỜNG ĐÀ LA NI KINH
Thích Quảng Trí Việt dịch - mùa Đông Bính Tý 1996.



Phật bảo đại chúng : " Nếu trong quốc giới, tai nạn nổi lên không được an ổn, nam tử nữ nhơn bị các biến quái, nên thỉnh chúng Tăng như pháp tạo lập đạo tràng, an trí tượng Phật, giữ gìn giới hạnh, hương hoa, đèn, đuốc, nến, tùy phần cúng dường, khiến cho chúng sanh được phước vô lượng, các nạn đều tiêu trừ.

Đức Phật lại bảo Đại chúng rằng: " Nếu như trong năm bị Kim, Mộc, Thuỷ, Hoả, Thổ năm sao cùng La hầu, Kế đô, Nhật, Nguyệt các sao chiếu nơi bốn mạng, khiến có các tai nạn. Ta có Đại Cát tường chơn ngôn hay phá tứ diệu. Nếu hay thọ trì chí tâm nhớ niệm, các nạn tự tiêu, trở lại thành phước, tức nói chú rằng:

-Um tát phạ nhạ sát đất ra sam ma duệ thất li duệ phiến để ca câu lô tát bà ha.

Khi Phật nói kinh này thời Bồ Tát ma ha tát Văn Thù Sư Lợi, bốn chúng, Du không đại thiên, các tinh thủ cùng chư Thánh chúng y theo Phật sắc, đánh lễ phụng trì lui về bốn cung. Thiên Long, tám bộ cùng các chúng nghe Phật nói rồi thấy đều vui vẻ chịu làm theo.

PHẬT NÓI ĐẠI OAI ĐỨC KIM LUÂN PHẬT ĐÁNH XÍ THẠNH QUANG NHƯ LAI TIÊU TRỪ NHẤT THIẾT TAI NẠN ĐÀ LA NI KINH

Cửu diệu chơn ngôn :

Kim :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm ma ha hàm vĩ dã sa phạ ha.**

Mộc :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm ần nại ra dã sa phạ ha.**

Thuỷ :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm phạ rô noã dã sa phạ ha.**

Hoả :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm khát năng duệ sa phạ ha.**

Thổ :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm bát ra thi duệ sa phạ ha.**

La hầu :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm ra hộ năng a tát ra, nhạ dã hồng sa phạ ha.**

Kế đô :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm phạ nhựt ra kế đô nhạ khát sát đất ra ra nhạ dã hồng sa phạ ha.**

Nhật :- **Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm a nhĩ để dã sa phạ ha.**

Nguyệt: -**Năng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm tô ma dã sa phạ ha.**

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông Bính Tý 1996.

ĐẠI DIỆU KIM CANG ĐẠI CAM LỒ QUÂN TRÀ LỢI

DIỄM MAN XÍ THẠNH PHẬT ĐÁNH KINH

Số 965

Đạt ma Tê Na Thích dịch

Ta nghe như vậy: Một thời Đức Phật Tỳ lô giá na ở trên đỉnh núi Kê túc, cách đất chín mươi do thiên na, cùng chín mươi hằng sa na hữu đa cu chi mười phương chư Phật cùng hội tại đây.

Bấy giờ Như Lai dùng bốn sở tu hành tích tập vạn hạnh phước trí gia trì trong bất khả số cu chi hằng hà sa kiếp nơi Hư không pháp giới trụ Đại Kim cang tam ma địa, sanh Đại Kim cang bảo phong Lầu các cao không bờ bến. Các Đại diệu bảo và các đại bảo vân xen lẫn nhau, các hoa xen kẻ rực rỡ trăm ngàn ánh sáng xen chiếu, bốn mặt treo vô lượng bảo tràng, vô lượng trăm ngàn các thứ hoa thù diệu đủ các màu sắc đẹp để dùng để trang nghiêm.

Khi đó Như Lai nhập Diệu Kim cang Đại cam lồ Quân trà lợi Diễm man, Xí thanh Đại Tam ma địa, khắp pháp giới hư không, không có ngăn mé thành một Cam lồ diễm man. Trong trăm ngàn cu chi thế giới vi trần các quốc độ của chư Phật đều thành phổ biến Diễm kế: mười phương chư Phật lại nhập vô lượng trăm ngàn tộc chuyển Đại Diệu Kim cang Đại lạc Cam lồ Quân trà lợi Diễm man, Xí thanh Đại tam ma địa yên lặng mà trụ. Bấy giờ Đức Bạt Già phạm Vĩ lô tả năng (Đại Nhật), lại vào Cam lồ trăm ngàn Quang tụ Thần thông Du hí Diệu Đánh Chuyển Luân Đại Kim cang Cam lồ Quân trà lợi Xí thanh Đại tam ma địa, biến ba ngàn đại thiên hư không pháp giới thành Đại bát bửc Kim cang Diễm luân (bánh xe Kim cang tám cãm có lửa cháy). Khi đó, Thế Tôn không rời chỗ ngồi tại nơi trục bánh xe, lại nơi khoảng cách của các cãm ra bánh xe Kim Cang lớn lửa cháy 8 màu xoay vòng theo bên phải chiếu khắp mười phương, trên, giữa, dưới và bốn phía phát ra Cam lồ Diễm man, mỗi mỗi đều xoay tròn như quyển sách luân kế tự tại mà xoay. Ngay khi đó Đại Nhật Biến Chiếu Như Lai nhập tam ma địa này, từ trong định mở hé hai mắt.

Khi đó mười phương vi trần thế giới các cõi Phật, chư Phật tại hư không, các vị đều dùng thần thông du hí, dùng tiếng diệu sư tử hống đồng khen Như Lai Đại Nhật biến chiếu, nói bốn câu diệu kệ rằng:

-Năng mô bột đà tát đà độ phệ lô tả năng tát bà đàn nại xá nễ thi tát bà địa ma ha du nga thấp phạ ra lăng tì tát đế.

Nói kệ xong, mười phương chư Phật bảo rằng: "Thế Tôn hôm nay muốn nói pháp gì mà hiện tướng này. Ta ở nơi quá khứ trong các cõi Phật chưa từng thấy tam ma địa này".

Bấy giờ Như Lai Đại Nhật Biến Chiếu dùng Kim cang thân ngũ ý, duỗi cánh tay sắc vàng, chắp hai tay lại, co hai ngón trở nhập vào trong lòng bàn tay, dùng hai ngón cái mà đè (như hình Phật đánh). Để ẩn nơi trước tâm, từ ẩn phát sanh vô lượng cu chi trăm ngàn các màu sắc, các màu sắc của Đại bảo quang, màu sắc của Bảo vân, màu sắc của các hoa lá, xoay vần trong không trung như Đại kim luân (bánh xe vàng lớn).

Lại từ ẩn xuất hiện mười hằng hà sa cu chi cõi Phật, mỗi cõi đều phóng ánh quang chiếu khắp mười phương, mưa các Bảo luân và các Diệu bảo hoa, hiện trong Lộng lớn, câu, chà, luân, kiếm, bảo hoa.

Lại phát ra âm thanh rất vi diệu, vang khắp trăm ngàn cu chi các cõi Phật.

Lại từ nơi các bảo luân, diệu hoa, đại tán cái, câu, chùy, luân, kiếm, loa v.v.. mỗi mỗi thứ lại hiện ra trăm ngàn cu chi na dữu đa vi trần các cõi Phật, lại xuất ra vô lượng âm thanh vi diệu chấn động mười phương trăm ngàn ức thế giới.

Bấy giờ Thế Tôn Đại Nhật Biến chiếu Như Lai dùng ánh sáng thần thông oai mãnh diễm man trên không trung từ nơi đánh xoay bên phải chín vòng như vòng quyền sách. Nhiếp hết thấy chư Phật trong hư không đều vào trong ánh quang này, khi ánh sáng xoay chuyển chín vòng không gián đoạn lại hiện ra chín hằng hà sa các Đức Phật. Mỗi vị đều ngồi nơi toà sen trắng, tự vi nhiễu phóng ra vô lượng ánh sáng báu.

Khi thân Đức Thế Tôn hiện ra tướng nhiếp tất cả Phật Đánh Luân Vương, tay cầm Kim luân tám cãm, ngồi bảy toà sư tử, thân phóng ra vô lượng trăm ngàn ánh sáng, ánh sáng lửa rực rỡ của tán cái trên đánh (lọng), lại xuất hiện một cu chi Phật thân phóng ánh sáng lớn xoay vần tại trong tán cái. Như vậy, Thế Tôn dùng ẩn và bát bức kim luân (bánh xe vàng tám cãm) tám phương tám màu trong bánh xe hiện tám loại hoa toà. Có các cò xí, có tám hằng hà sa cu chi Phật thân vi nhiễu. Mỗi mỗi đều phóng ra vô lượng các ánh sáng báu đủ màu rực rỡ, cách tán cái trên đánh hiện một cu chi Phật phóng ánh sáng lớn mỗi mỗi tự xoay vần. Trước mặt Như Lai ở hướng Đông, ánh sáng trong bánh xe màu đỏ hiện Quang Tụ Phật Đánh Luân Vương, tay cầm Như Lai Đánh ẩn phóng đồng ánh sáng lớn, ngồi hoa sen đỏ. Bên góc phải Đức Như Lai trong bánh xe màu vàng hiện tất cả Phật đánh luân vương tay cầm hoa sen màu vàng, phóng ánh sáng màu vàng ngồi hoa sen vàng. Bên phải Đức Như Lai trong hoa sen màu trắng, hiện ra Bạch tán cái Phật Đánh Luân Vương tay cầm lọng trắng, phóng ánh sáng trắng, ngồi hoa sen trắng. Phía sau Đức Như Lai góc bên phải, trong bánh xe nhiều màu hiện Thắng Đánh Luân Vương, tay cầm kiếm bén, phóng ánh sáng đủ màu, ngồi hoa sen đủ màu, phía sau Như Lai trong bánh xe màu đỏ hiện Trừ nhất thiết cái chướng Phật Đánh Luân Vương, tay cầm hoa sen đỏ. Phía sau Như Lai góc bên trái, trong bánh xe màu xanh, hiện Thanh sắc Phật Đánh Luân Vương, tay cầm chày Kim cang ba chia, phóng màu ánh sáng màu xanh, ngồi hoa sen xanh,. Phía sau bên trái Như Lai, trong bánh xe màu lục, hiện Nhất tự Tối Thắng đánh Luân Vương, cầm bát bức kim luân, phóng ánh sáng màu lục, ngồi hoa sen màu lục. Trước mặt Như Lai góc trái, trong hoa sen màu tím, hiện vô biên âm thanh Phật đánh Luân Vương, tay cầm bạch loa (ôc trắng), phóng ánh sáng màu tím, ngồi hoa sen tím.

Như trên, tám phương Phật đánh, mỗi vị đều phóng ánh sáng theo mỗi phương, đều có tám hằng hà sa cu chi Phật vây quanh, và ngôi toà sen màu theo bốn phương các vị đều có một cu chi cỡi Phật, trên đánh đều có lọng che.

Bảy giờ tất cả Phật Đánh Luân Vương ngồi ở tám phương, các vị đều hiện tám Phật Đánh Luân Vương tướng xong, thời Thế Tôn lại hiện bảy báu quyền thuộc, nữ báu, mã báu, chủ tàng thần báu, luân báu, tượng báu, như ý châu báu, bình báu v.v.. doanh vây chung quanh, bốn mặt đại luân (bánh xe lớn). Lúc bảy giờ Thế Tôn lại nhập Câu triệu tam ma địa, Câu triệu khắp hết hư không pháp giới, vì muốn an lập tất cả các hữu tình mau được vô thượng Bồ đề, vì muốn ở trong sanh tử chứng được Phật thân, thời mười phương cu chi chư Phật nghe tiếng Nhất Thế Phật Đánh Luân Vương câu triệu tức ở trong định hiện ra thần thông, mưa xuống các bảo hoa, bảo man, bảo hương, bảo đăng, bảo tạng, cho đến hư không pháp giới đại Kim cang bảo phong lâu các ở trong không trung tụ lại mà nói rằng: " Thế Tôn sao không nói pháp mười chữ khiến tất cả hữu tình hiện đời mau chứng Phật thân."

Bảy giờ Nhiếp nhất thiết Phật đánh vương nghe lời nói này, muốn hiện đại thần thông phương tiện, muốn nói căn bản chỗ tu hành chứng đắc của chư Phật, các pháp tu hành của chư Phật quá khứ, các pháp tu hành của chư Phật hiện tại, các pháp tu của chư Phật vị lai, khiến cho Thiện nam tử, Thiện nữ nhen chỉ trong đời này không chuyển nhục thân hay việc Phật lớn lao, vì lợi ích các hữu tình được thành thân Phật. Tức nói Kim cang Xí thành Quang minh Phật Đánh Luân Vương tự tại thập tự chơn ngôn rằng:

- **Năng mô vĩ lô tả năng dã, năng mô bà nga phạ ô sắc nị sa dã A. một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Đát rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Tra rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Đốt rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Nạp rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Hốt rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Thát rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Tát rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Bột rô hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà. Hồng một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà một đà.**

Nói chú này xong khắp ba ngàn đại thiên vi trần thế giới các cỡi Phật sáu thứ chấn động, mưa các hoa báu, mây báu, thiên như ý báu, phát trắng, lọng, hương hoa đèn sáng âm thanh ca nhạc các món cúng dường Như Lai, lại mười phương cu chi chư Phật nghe nói xong đều đánh lễ. Xưng tán Như Lai Nhiếp Nhất thiết Phật Đánh Luân Vương mà nói kệ rằng:

*Quang minh rực rỡ không ai hơn
Trí tự tại kiết tường thắng diệu
Ở trong sanh tử hay điều phục
Mau khiến hữu tình thành chánh giác.*

Bảy giờ Thế Tôn Luân Vương lại nói Như ý mật ngôn đáp lại mười phương cu chi chư Phật.

*Tay nay nói ra lời chân thật
Vì muốn hữu tình thành chánh giác
Mười phương chư Phật mau gia trì
Khiến các hữu tình chứng như ta.*

Khi nói kệ xong, thời có mười phương thế giới các đại Bồ Tát như là: Bồ Tát Kim Cang Thủ, Bồ Tát Diệu Cát Tường, Bồ tát Hư Không Tạng, Bồ tát Từ Thị, Bồ Tát Quán Tự tại, Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Trừ cái Chướng, Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Tự tại Hư không pháp giới bảo lâu các trước Thế Tôn Luân Vương, đầu mặt đánh lễ chân Phật, đồng nói lên lời khen rằng:

- Năng mô tát phạ cát nương giả ma nỗ sử ni tát phạ nhạ nga địa nộ sử ni đả xá tất ni nĩnh, bào bộ phạ nộ ca văn đà duệ tát ma tát đả ni nễ đả địa bà tát khát ra ma lị nĩnh, năng mô tát đô đế đát ra đả lị tát khát ra phạ lạc để nễ năng mô tát đô đế.

Khi nói lời này xong, thời tám đại Bồ Tát mỗi mỗi tám đại Quang Minh Luân Vương để giúp Như Lai Luân Vương vậy. Bảy giờ Bồ Tát Kim Cang Thủ hiện Hàng Tam Thế Kim Cang Minh Vương phóng ánh sáng màu xanh, miệng lời hai nanh, phát ra tiếng cười a tra tra, tay phải ném chày Kim Cang năm chia, nói tám chữ chơn ngôn rằng:

- Úm mi tô bà phạ nhật ra hồng phần tra.

Bồ Tát Diệu Cát Tường hiện lục tý, lục đầu lục túc Kim Cang Minh Vương phóng ánh sáng màu xanh đen, bậm môi, trợn tròn hai mắt, tay cầm kiếm bén nói ba chữ tâm chơn ngôn:

- Hồng ác hồng.

Bồ Tát Hư Không Tạng hiện Đại Tiểu Kim Cang Minh Vương phóng ánh sáng màu tro đen, miệng cười lớn, nhe hai nanh, tay trái chống cây gậy màu xanh, tay phải cầm quyển sách, nói mười chữ tâm chơn ngôn rằng:

- Úm phạ nhựt ra tra ha sa đả hồng phần tra.

Bảy giờ Bồ Tát Từ Thị Tôn hiện Đại Luân Kim Cang Minh Vương quanh thân phóng ánh sáng màu vàng như đồng lửa, tay phải cầm bánh xe Kim Cang tám cánh, tay trái nắm chày Kim Cang một chia, nói sáu chữ tâm chơn ngôn rằng:

- Úm phạ nhựt ra tát khát ra hồng.

Bồ Tát Quán Tự Tại từ nơi đánh hiện ra Mã Đầu Kim Cang Minh Vương phóng ánh sáng màu đỏ, tay đỏ để ngang nơi đánh cầm bông sen như muốn đánh, tay trái cầm ấn quản trị, nói tám chữ tâm chơn ngôn.

- Úm ha đả khát rị phạ hồng phần tra.

Khi đó Bồ Tát Địa Tạng hiện Vô Năng Thắng Kim Cang Minh Vương, quanh thân phóng ánh sáng màu như lửa cháy, tay phải ném chày Kim Cang, tay trái trích ấn nơi miệng nói mười chữ tâm chơn ngôn

- Úm hộ rô hộ rô tán noã rị ma đẵng nghi sa phạ ha

Bồ Tát Trừ Nhất Thiết Cái chướng hiện Bất Động Tôn Kim Cang Minh Vương khắp thân màu xanh, phóng ánh sáng màu lửa, tay phải cầm kiếm, tay trái cầm dây, thông búi tóc bên trái, nói mười bốn chữ tâm chơn ngôn:

- Úm a tả la ca noã tán noã sa đà đả hồng phần tra.

Bồ Tát Phổ Hiền hiện Bộ Trích Kim Cang Minh Vương tay phải cầm lọng, tay trái cầm chày Kim Cang, thân màu da trời, phóng ánh sáng như lửa, nói mười chữ tâm chơn ngôn:

- Úm hạt rị hồng cự rô hồng, bột rô hồng tát rô hồng, nhạ rô hồng ngược.

Khi đó tám vị Kim Cang Minh Vương ở trước Như Lai thỉnh giáo sắc: "Con xin làm theo".

Khi ấy Thế Tôn Luân Vương bảo các vị Phật Kim Cang Minh Vương rằng: "Nếu có Thiện nam tử, Thiện nữ nhen trì mười chữ tâm chơn ngôn, các ông ngày đêm phải gần gũi người đó, ban cho thành tựu, tất cả tội nghiệp ba đời đều tiêu trừ, hãy dùng khí trượng, thần lực của các ông phá tan các nghiệp khiến được thanh tịnh, nơi pháp quán hạnh tam ma địa trong đời này như ta không khác. Ta nay lại vì các ông nói một chữ tâm bí mật chơn ngôn, các ông nên lắng nghe.

- Năng mô tam mãn đà một đà nẫm A.

Khi nói một chữ tâm chơn ngôn này xong, Kim Cang Thủ cùng các Đại Minh Vương thấy đều đánh lễ mà nói rằng: "Chúng con hôm nay được nghe pháp này thấy đều dùng thân thể để báo ân Phật. Cúi xin Phật từ bi vì chúng con mà nói pháp môn Tam ma địa mau khiến các hữu tình chứng được thân Phật. Lúc bấy giờ hằng hà sa cu chi các Đức Phật đều nói lời rằng: "Hãy vì ta mà nói một chữ bí mật ẩn và các Pháp Tát địa, làm sao khiến các hữu tình ở trong đời này mau được pháp Vô thượng Trí đạo? Làm sao được thượng, trung, hạ các pháp thành tựu bí mật? Làm sao được các pháp thần thông? Làm sao từ các pháp tam ma địa? Nguyện đức Thế Tôn từ bi vì các chúng sanh làm việc lợi ích rộng lớn."

Khi ấy Thế Tôn Luân Vương bảo các Phật cùng Kim Cang Thủ các Phật Minh Vương rằng: "Hãy lắng nghe, ta nay nói môn tu tam ma địa ngay trong đời này mau chứng vô thượng đạo quả, ở nơi sanh tử không vào Niết Bàn khiến được thân tự tại. Thiện nam tử, nay ta vì các ông nói căn bản bí mật ẩn pháp! Hai tay chấp lại trống lòng, hai ngón trở nhập vào lòng bàn tay, dùng hai ngón cái đè lên. Đây là Tâm ấn Nhất tự pháp. Khi kết ấn, mười phương cu chi Phật mau đến nơi đó mà gia trì thân, khẩu, tâm, mau được thanh tịnh, dấu không hiện nơi thân tâm ngay lúc đó cũng được chứng đại nhơn vị (Phật vị), cùng chư Phật đồng vị, làm thầy chư Phật đời vị lai, cũng là thầy của chư Phật trong thời hiện tại, cũng lại là thầy truyền pháp của chư Phật quá khứ. Nếu có Thiện nam tử tu hành pháp này, trước nơi tự tâm quán chữ A màu trắng thành mặt trăng lớn tròn đầy rộng khắp pháp giới, không có giới hạn trên dưới thành ra bánh xe Kim Cang tám chia, ở trong mỗi mỗi chia (cắm) phóng ra ánh lửa tám màu. Như trên, quán thân ta là Đại Ngã, nơi luân tề tung (trục) hiện Nhất thiết Phật Đảnh Luân Vương hình, tức kết thành tựu Nhất thiết Sự Nghiệp Phật đảnh chư Phật tâm Căn bản tam ma da ấn: hai tay chấp lại, mở hết mười ngón trên mỗi ngón an mười chữ chơn ngôn trên, mỗi chữ phóng ra vô lượng trăm ngàn các ánh sáng báu đủ màu sắc, từ từ chiếu khắp mười phương các cõi Phật. Ánh sáng rực rỡ ba đời không có thể sánh kịp, dùng ấn xoay qua bên phải như vòng quyền sách, mỗi vòng hiện một Phật, một bánh xe, làm chín lần tức hiện chín Phật chín bánh xe, 81 ức cu chi số chư Phật tướng mạo, hoa đài đều giống nhau. Như vậy đầu tiên lúc luân ấn (xoay ấn) không khiến cho ánh sáng nơi ấn bị mất, ấn này gọi là Nhiếp

Nhứt Thiết Phật Đảnh Luân Vương căn bốn tam ma gia phát sanh vô biên chư Phật, yết ma ấn không cần phải kết hộ và cúng dường cũng mau được chư Phật Đại Tam ma địa khiến thành thân Phật, mười địa Bồ tát mắt nhìn không thấy, tai không nghe, cho đến đồng loại chư Phật cũng không thấy được tự thân hưởng là các Bồ Tát. Nếu như làm pháp này trải qua 108 lần, tức liền được thân Phật người có thượng căn được thành tựu. Nếu trải qua một ngàn lần kẻ trung căn được quyết định thành tựu. Nếu trải qua một vạn tám ngàn lần kẻ hạ căn cũng nhất định được pháp thành tựu."

Khi ấy Thế Tôn Luân Vương lại bảo mười phương chư Phật Kim Cang Thủ các Phật rằng: "Ta nay lại nói căn bản ấn pháp".

Nơi gỗ đàn hương khắc bánh xe Kim cang tám cựa, nơi trục vẽ chư "bột rô hồng", bốn mặt phóng ánh sáng như lửa cháy, ở nơi trước khắc hoa sen tám cánh treo hoa có nguyệt Thiện biến hình (A xà lê). Làm ấn xong, tụng A tự tâm chơn ngôn hai mươi một biến, ở nơi thanh tịnh dùng quang minh sa, xạ hương mà bôi, dùng ấn ấn nơi tim, trán, yết hầu, đỉnh đầu, hai vai, rún, trên hai đầu gối, tụng nhất tự tâm "A" tự chơn ngôn, mỗi ấn mỗi tụng đủ một vạn biến tức được thần thông đi đến khắp mười phương hằng hà sa thế giới, diệu lạc quốc thể, hoa tạng cõi Phật, cùng các Long cung, cõi trời Vô tướng, ở trong ba đời tùy ý tự tại, không có chướng ngại, các Bồ Tát, Thiên Long đều không thể thấy được. Đây là thần thông Tất Địa Pháp.

Lại muốn tu pháp tam ma địa, nơi tự tâm quán chữ "đồ rô hồng" thành Phật Đảnh Luân Vương hình lượng khắp hư không, không có giới hạn thanh tịnh lặng lẽ, chứng được Phật thân, không còn sanh tử, không chuyển nhục thân được quả vô lậu, nơi trong mười phương thế giới dạy dỗ các hàng nhị thừa và các loại hữu tình, tùy ý tự tại, nói các pháp tương ưng tùy duyên ứng hoá. Đây là pháp tu Nam ma địa Tất địa.

Lại nữa Kim Cang Thủ và các Thiện nam tử, khi sắp thành tựu, mười phương Chư Phật tức dung bánh xe tám cựa để nơi đầu, không nên sợ hãi, vì muốn tiêu trừ ba nghiệp các chướng nặng nề, và các pháp chấp sở tri kiến, phân biệt các chướng, bánh xe này từ đánh nhập vào tâm chạy xuống dưới chân khiến được Phật thân, cần phải nhất tâm làm pháp thành tựu, đừng cho tán thất".

Khi đó hằng hà sa chư Phật nghe pháp xong, mỗi mỗi đều khen Thế Tôn Đại Nhật, dùng các món hoa hương tán rải nơi Phật, dùng các kệ hay khen ngợi rồi trở về bốn quốc. Khi đó Bồ Tát Kim Cang Thủ nghe pháp xong, lại hỏi rằng: "Bạch Thế Tôn, pháp này nên cho người nào để được thành tựu"

Bấy giờ Thế Tôn Đại Nhật Như Lai bảo rằng: " Pháp này nên trao cho những người có tâm chơn chất, không có phân biệt, người không có sở tri kiến tức được thân Phật nhất định thành tựu". Thời Kim Cang Thủ, tám đại Bồ Tát ở nơi trước Phật mà làm pháp này, trong phút chốc tức được như Phật. Thời tám đại Bồ Tát tán rải hương hoa tán thán Phật xong, muốn trở về bốn quốc. Phật lại bảo rằng: "Các ông đều đã thành Phật thân, nhưng chưa báo ân Phật". Thời tám đại Bồ Tát bạch Phật rằng: "Làm sao báo ân Phật?". Phật dạy: "Đã được thành Phật rồi, cần phải rộng độ hữu tình, không được trụ Niết bàn tự thọ tịnh lạc". Thời tám vị Bồ Tát nghe Phật nói như vậy, tức bỏ biến thân lại thành Bồ Tát, lễ chân nơi Phật.

Phật bảo Kim Cang Thủ rằng: "Các ông nên đem pháp này rộng độ hữu tình, mau được thành Phật." Khi đó Kim Cang Thủ bạch rằng: "Bạch Thế Tôn, nếu như chúng con không đem pháp này độ khắp hữu tình khiến đều thành Phật, con thì không thành Chánh giác".

Thời Thế Tôn lại bảo Bồ Tát Kim Cang Thủ rằng: "Thiện nam tử, ta đã vì các ông mà nói Nhất tự tâm bí mật trong các bí mật, chữ A và các pháp môn. Nếu có Thiện nam tử thường trụ trong nhất môn này, ở trong sanh tử không sanh không diệt, không đổi nhục thân, chúng được pháp này. Ba đời, quá khứ, hiện tại, vị lai ba đời hết thấy chư Phật thường trụ nơi nhất Tự môn này, nếu không do pháp này mà được thành tựu là điều không thể có được". Bồ Tát Kim Cang Thủ nghe Phật nói xong, thời Phật Đánh Kim Luân và luân từ từ rộng khắp, tướng sắc đầy đủ vô tịch nhiên pháp giới. Kim Cang Thủ mắt nhìn không được, dùng kệ nói rằng:

*Chư Phật tánh vô biên
Luân hình khắp pháp giới
Nay con gặp pháp này
Rộng độ các chúng sanh
Thế Tôn vì sao lại
Nhập đại tịch tam muội
Nguyên vì con hiện ra
Không lìa các bốn nguyên.*

Khi Thế Tôn Luân Vương nghe Bồ Tát Kim Cang Thủ cùng các Bồ Tát thỉnh xong, lại hiện thân ở trong hư không pháp giới, phát lời bảo Kim Cang Thủ rằng:

*Chư Phật tánh vô biên
Sắc tướng đủ tự tại
Thanh sắc đủ chơn thật
Kẻ mê có phân biệt
Hiện sắc nhưng không sắc
Xưa nay không tịnh nhiên
Các ông trì pháp này
Rộng độ các hữu tình.*

Thời Kim Cang Thủ, tám đại Bồ Tát nghe Phật nói xong vui vẻ đánh lễ, tin chịu vâng làm.

ĐẠI DIỆU KIM CANG ĐẠI CAM LỒ QUÂN TRÀ LỢI
DIỆM MAN XÍ THẠNH PHẬT ĐÁNH KINH

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông Bính Tý 1996.

ĐẠI THÁNH DIỆU CÁT TƯỜNG BỒ TÁT

NÓI TRỪ TAI GIÁO LỆNH PHÁP LUÂN

Số 966

**(Trích Trong Văn Thù Đại Tập Hội Kinh tức tai trừ Nạn Phẩm.
Còn gọi là Xí Thanh Quang Phật Đảnh)**

Lúc bấy giờ ngài Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi từ Thủ Lăng Nghiêm tam ma địa mà dậy. Xem khắp đại chúng mà bảo rằng: "Ta xem hết thấy hữu tình từ vô thi tới nay chìm đắm trong sanh tử, bị vác vọng tội nghiệp cột trói che lấp nên có thương ghét v.v.. hoặc bị các nghiệp báo mà chịu các thứ tai nạn. Nay ta do thần lực của tất cả Như Lai gia trì lược nói phương tiện tùy thế, diệt trừ tai chướng giáo lệnh chư Thiên, làm pháp đàn phỉ diện để ca. Đức Như Lai đại từ bi nguyện vì các chúng sanh mà nói như vậy. Ta ở trong vô lượng kiếp nơi đời quá khứ chỗ Đức Phật Sa La Thọ Vương được nghe diệu pháp này, nay sẽ nói ra, các ông nên lắng nghe.

Pháp này lý thú sâu rộng, khó hiểu, nên theo truyền giáo A Xà Lê cầu thỉnh xin học, cũng cần chọn lựa sao hạn ngày giờ tốt, thọ học chân ngôn ấn khế và pháp hộ ma, an trí đồ tượng giáo lệnh, pháp luân, cần học giới phẩm thanh tịnh thân tâm, bốn trọng, mười trọng không được khuyết phạm. Nếu có khuyết phạm, không nên vì đó mà làm pháp niệm tụng, khiến bị các ương họa, không được hiệu nghiệm. Người trì pháp này phải luôn thanh tịnh, nếu vì quốc vương mà tạo lập mạn đà la hoặc dùng bột năm màu hoặc dây lụa năm màu, họa vẽ tượng Phật, Bồ Tát, chư Thiên các hình. Trong ngoài phân chia các Tôn vị theo thứ lớp, cần thanh tịnh bí mật mà làm, thân tâm chí thành cung kính tức được hiệu nghiệm. Các tai nạn tiêu trừ, phước đức tăng trưởng, như la có tiếng, không cầu không được. Lại không được cho các loại không tin nhờn quả, tà kiến ngoại đạo, ít trí không hiểu ngu si, các hạng đồ tể năm loại chiên đà la, huỳnh môn, nô tỳ, dâm nữ, các loại thấy mạn đà la hay sanh phỉ báng. Kẻ phỉ báng có 2 thứ hại. Các hình tượng chư Thiên không hợp với phẩm phụ ngu si nên không cho, nếu khinh mạn tỏ bày ra, các linh thần không vui, khó cầu các điều phước.. Nếu người hành pháp không bí mật cầu thỉnh hư uổng việc làm, kẻ ít trí không hiểu Như Lai đại bi phương tiện dùng sức oai thần của chơn ngôn. Phật dùng thiện xảo huệ giáo sắc gia trì. Nhật, Nguyệt, Tinh, Thù, Du không thiên chúng, khiến cho pháp tâm bị. Như Lai đã nói trong đại tập các kinh Nhật tạng, Nguyệt tạng cũng như trong các hội đều có hiển dương. Ta nay vì các ông mà nói rõ ràng mạn đà la trước sau an bố, niệm tụng tức tai. Nếu trong cõi nước Nhật, Nguyệt, bạc, thực hoặc ngũ tinh thất độ, hình sắc biến dị, hoặc quái tinh tuệ, bột, lán áp vua, và các sao bốn mạng. Bấy giờ nên dùng pháp hộ ma tức tai hoặc bị các bệnh tật, do các quỷ thần gieo rắc, bị nước khác xâm lăng. Nếu như có người hiểu biết trước, nên phụng Thượng Mạn đà la Đế

chủ ngày ngày phát tâm thành kính, phát nguyện cầu xin gia hộ, tức được thắng lợi, giặc ác tiêu trừ. Nếu là người đời bị gặp các ách nạn, vương nạn, tặc nạn, kiện cáo khẫu thiết, hoặc oan gia lăng bức, các ác bệnh thuốc thang không hết, ngay lúc đó nếu có tai họa, hoặc túc thế oan qui khiến gần chết, y theo pháp này họa vẽ, tạo lập Tức tai mạn đà la, ấn mật tụng trì chí thành cầu đảo, các Thánh Thiên Chủ nguyện trừ tai họa, khiến được các việc an lành. Cần nên sai vầy phòng thất sạch sẽ, dùng phân trâu trắng, nước bạch đàn hương hoà các hương thơm, đem xoa nơi đất, dùng nước hương tán rải nơi đất, nơi các bức tường khiến cho thật sạch sẽ. Ở giữa vẽ Tức tai Luân, nếu làm địa đàn cần y giáo đào đất bỏ các ác vật như ngói đá, xương, cốt, lông, tóc, than, tro, các loại độc trùng v.v.. Sau đó lấy đất sạch tốt nơi bên bờ sông có chất ngọt hoà với nước thơm làm bùn dẻo, rồi như pháp mà tô đắp. Người họa sĩ không được uống rượu, ăn thịt, ngũ tân, xa lìa tham dục, cần nấu nước thơm tắm gội, mặc quần áo mới sạch. Mỗi sáng sớm thọ 8 trai giới nơi vải lụa trắng hoặc vải bố sạch vẽ một bánh xe 12 cãm màu vàng. Nếu làm Địa mạn đà la, nên dùng bột năm màu, mỗi màu đều dùng chơn ngôn gia trì bảy biến, hoặc hai một biến, sau đó mới dùng, hoặc dùng các màu sắc họa vẽ ba ngày ba đêm, hoặc bảy ngày bảy đêm, cầu việc phước xong cần phải xả bỏ. Nếu là Địa đàn nên bỏ các hình tượng, không được để lâu. Nếu để cho các loài chim chuột, kẻ hạ tiện, tà kiến ngoại đạo, năm chiên đà la, huỳnh môn, nô tì v.v.. thấy, các Thánh chúng đều không vui, khiến phải bị chiêu tai họa. Nếu muốn đem theo nơi thân mà đi, thì ở trên vải lụa dùng màu sắc họa vẽ đo lường vuông một khuỷu, hoặc hai khuỷu, không được lớn quá ba hoặc bốn khuỷu, chia ra làm bảy mươi tôn vị Phật, Bồ Tát, Chư Thiên, hình tượng y pháp an bố. Nơi khoảng cách các cãm vẽ chữ Phạn chơn ngôn, không được đề tên. Nếu vì quốc vương thì cần phải làm Địa mạn đà la hoặc 16 khuỷu 24 khuỷu cho đến 28 khuỷu, số này không đồng ; nếu như quốc vương sanh nghi ngờ thì ở trên giấy viết tất cả tên của chư Thiên đề dưới các chư Tôn khiến đoạn nghi, sanh chánh tín. Nếu dùng chữ Phạn mà đề tên là trên hết, như không biết chữ Phạn tùy văn tự nơi địa phương mà đề cũng được. Nơi trục bánh xe, phân nửa họa hoa sen trắng tám cánh, nơi giữa hoa dùng vàng hoặc bạc khắc Kim Luân Phật Đảnh Nhất tự đà la ni, "Bột rô hồng", sau chữ, vẽ Xí Thanh Quang Phật đảnh, quanh thân phóng ánh sáng lớn, trước Phật đối chơn ngôn vẽ Bồ Tát Phật Nhân Bộ mẫu, hoa sen đỏ, đều cầm cờ xí ấn khế. Bên phải Phật vẽ Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, sắc đỏ vàng, cầm bốn ấn khế. Phía trái Phật vẽ Bồ Tát Kim Cang Thủ, sắc trắng đỏ, cầm cờ xí, các vị đều ngồi bán già, bốn vị đối nhau,. Bên phải Ngài Văn Thù vẽ Bồ Tát Bất Tư Nghị Đồng Tử, bên trái vẽ Bồ Tát Cứu Hộ Huệ, bên phải Bồ Tát Kim Cang Thủ vẽ Bồ Tát Tỳ Cu Chi, bên trái vẽ Bồ Tát Quán Tự Tại. Như vậy, tám đại Bồ Tát tướng mạo, cờ xí, ấn khế đều dùng bốn pháp, dùng kệ tụng rằng:

*Chỉ có chữ Đảnh Luân
Kỳ trì là trung tôn
Nghe Xí Thanh Phật đảnh
Chân lông phóng ánh sáng
Đầu đội mào ngũ Phật
Hai tay như Thích Ca
Bên phải Đức Văn Thù*

Đầu có năm búi tóc
Tay trái hoa sen xanh
Trên hoa có để chày
Tay phải cầm kiếm huệ,
Đài sen ngồi bán dà
Phía trước Phật Nhãn tôn
Thân màu hoa sen hồng
Tay trái ngũ nhãn ấn
Tay phải Như Lai quyền
Bên trái vẽ Kim cang
Thân màu sen trắng đỏ
Tay phải giữa cầm sen
Trên hoa chày năm chia
Tay trái cầm linh báu
Bán dà trên hoa sen
Lại vẽ Bát Tư Nghị
Mặt mày sắc đỏ vàng
Hai tay nội hợp quyền
Hai phong khuất đối nhau
Các móng đều dựa nhau
Hướng về Ngài Văn Thù
Lại vẽ Cứu Hộ Huệ
Thân tướng như sen trắng
Tay huệ để nơi tâm
Ngón không giờ thẳng lên
Bên phải Tỳ Cu Chi
Thân tướng đẹp như ngọc
Định huệ cả hai tay
Định cầm sen chưa nở
Tay huệ thí vô úy
Từ hai tay định huệ
Tay Định cầm xâu chuỗi
Tay Huệ cầm quân trì
Lại vẽ Quán Tự Tại
Như là Như ý Luân
Tay trí châu ma ni
Tay phải ấn thí nguyện
Thân tướng màu trắng hồng
Ngồi trên hoa sen báu
Như vậy ngoài tám vị
Vẽ giới đạo vòng tròn
Ở trên giới đạo đó

*Vẽ Tứ tôn chơn ngôn
Như là Xí thanh quang
Bồ Tát Phật nhãn mẫu
Văn thù, Kim Cang Thủ
Thần chú vẽ phía sau
Bột trắng và vàng bạc
Đây là nghĩa đệ nhất.*

Ở phía ngoài chơn ngôn nên vẽ chín Cháp Đại Thiên Vương là: Nhật Thiên, Nguyệt thiên, Ngũ tinh (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ), Thực thần, Tuệ Tinh, và Đại Phạm Thiên Chủ, Tịnh Cư Thiên, Na La Diên Thiên, Đổ Sứ Đa Thiên, Đế Thích Thiên, phía sau vẽ Ma hê Thủ La cộng lại 12 Tôn vị. Các phương vị chia ra rõ ràng đầy đủ, cỡi các vật cầm các vật: (Người truyền thọ pháp này phải biết). Ngoài các vị Đại Thiên an bố giới đạo. Ngoài vẽ giới đạo vẽ 12 chày Kim cang một chia thẳng đứng, cho đến ngoài Kim Luân. Ở nơi giữa các cầm, phía trước Phật, tùy theo bên phải lần lượt an trí Sư tử cung, bán cung, yết cung, cung cung, ma yết cung, sáu cung này ở bên phải Phật. Từ sau Phật cho đến phía trước Phật, an Bảo bình cung, Ngư Cung, Dương cung, Ngư cung, Nam nữ cung, Giải cung, sáu cung này ở phía trái Phật. Sau lưng Phật an sao Hư, trước Phật an 7 tinh tú, ngoài 12 cung an 28 sao mỗi mỗi đều y bốn cung trước sau mà an. Chỉ trừ tai cho quốc vương mới họa vẽ thêm các chư Thiên. Ngoài ra các hạn khác chỉ cần vẽ Thiên danh Phạm tự (tên chư Thiên bằng chữ Phạm) và hình các sao.

Phía ngoài 28 sao, vẽ xung quanh luân lực như xa vồng hình, màu vàng rộng lớn, tùy nơi trên vồng (vành bánh xe) vẽ tám phương Thiên Vương. Trước Phật an Diêm ma Thiên, sau lưng Kim Cang Thủ an Trì Quốc Thiên, Càn thất Bà vương. Bốn góc Đông Nam Hỏa Thiên, góc Tây Nam La sát chủ, góc Tây Bắc Phong Thiên, trên vồng chỗ hư không dùng vàng bạc vẽ Xí Thanh Quang Phật đánh chơn ngôn, Duyên sanh tứ cú kệ và duyên hành cho đến lão, tử, ưu, bi, khổ, não. Lại vẽ 12 diệt câu vô minh diệt tức hành diệt, cho đến lão, tử, ưu, bi, khổ, não diệt, chia ra đều trên vành bánh xe. Phía ngoài bánh xe vẽ 108 cái hoa sen xanh, ngọn cánh lá sen như củi xuống. Trên các cánh sen vẽ chữ "A", dùng phấn trắng hoặc vàng mà vẽ, vàng bạc là trên hết. Ngoài bốn góc cánh sen, vẽ giới đạo, trên giới đạo vẽ Chày Kim cang một chia xoay theo vòng tròn thành kết giới. Ở trong giới nội, ngoài bánh xe, chỗ hư không bốn góc vẽ bốn Đại Minh Vương làm ngoại hộ. Trước Phật bên phải góc vẽ trong vẽ Tứ Tỳ Hàng Tam Thế Minh Vương màu xanh, trước Phật bên trái góc trong vẽ Vô Động Minh Vương màu xanh. Phía sau Phật, bên phải góc trong vẽ Tứ Tỳ Vô Năng Thắng Minh Vương màu tím đen. Phía sau Phật, bên trái góc trong vẽ Tứ Tỳ Đại Lực Ô Sô Sác Ma Kim Cang màu đỏ, bốn vị Đại Minh Vương đều ngồi trên đá báu, trên có lửa cháy rực rỡ, như vậy y theo mà an bố. Đây gọi là Nhất Thiết Như Lai Bí mật trừ tai Giáo lệnh Pháp luân.

Nếu khi có nạn, trên từ vua cho đến trăm quan thể nữ, dưới trăm ngàn phạm phu, các sao Bốn mạng lăng bức, hoặc nhật nguyệt thực tuệ, bột ác tinh, các sao xấu chiếu đến, ngay lúc đó dùng pháp này trang hoàng một phòng chỗ bí mật tạo mạn đà la, không cho người khác biết. Nếu có người biết câu nguyện không thành, tai họa không diệt. Nếu như Quốc vương muốn tiêu tai, cần đào sâu đất lập mạn đà la y giáo nghiêm sức, hộ tịnh

như kinh đã nói, không cho nữ nhơn nô tỳ, hạ tiện, huỳnh môn thấy khiến đạo tràng bị chạm xúc dơ uest, hoặc là các loại súc sanh các giống không tốt như heo, chó, mèo chuột cũng không được thấy đàn tràng. Nếu hay y theo như vậy vào trong đạo tràng chỉ thành cầu đảo, các thiên thần niệm tụng Xí Thanh Quang Phật Đánh chơn ngơn ngày đêm không gián đoạn và tụng chư tôn chơn ngơn, ít thời ba ngày ba đêm, nhiều thời bảy ngày bảy đêm hoặc 14 ngày đêm, chỉ tâm trì niệm và làm hộ pháp ma cho đến khi cảm ứng được kiết tường, đây là tối thắng nên biết tội chướng quyết định tiêu diệt. Nếu được ứng nghiệm rồi, cần phải dẹp bỏ mạn đà la không nên để lâu. Pháp này như vậy. Nếu là Địa bàn, nên đem các vật bỏ xuống sông suối sạch. Nếu như tự mình không thể vào đạo tràng, vì chuyện công, chuyện tư, hoặc lo việc quan, hoặc phải lo thù tiếp, hoặc phải ở nơi thanh tịnh cấm chế hoặc thân mình hoặc trong nhà có người đau ốm, hoặc vì làm thân tội tở không được tự do, hoặc lưu lạc xứ người không có nhà cửa, hoặc gần tà kiến, ác nhơn oan gia các nạn không lập đạo tràng. Túc nên tìm cầu người hiểu biết pháp này, chỉ dẫn rõ ràng hoặc đạo hoặc tục (người đời) ân cần cầu thỉnh cúng dường, cung cấp các món cần dùng, nhờ họ tụng niệm cầu đảo, cẩn thận lo mật tạo lập đạo tràng. Sau đó chuyên tâm trì niệm khiến được vui vẻ. Như có việc không thể lập đạo tràng được, có thể ở nơi sạch sẽ thanh tịnh, trong phòng kín, hoặc nơi già lam, dùng một cái giường sạch sẽ để tạo luân đàn. Phía Bắc treo tượng Xí Thanh Quang Phật Đánh Luân Vương, hoặc một tượng Phần Nộ Vương cũng được. Tràng phan, bảo cái trang sức nơi đàn trước Tôn tượng như là mạn đà la, bốn phía như pháp dâng bày các món ăn uống, hoa, quả, cháo, cơm, sữa, bơ, đường, mật, mía, đèn, hồ đào v.v.. đốt hương tán hoa cúng dường chí tâm tụng niệm. Người làm pháp này mặc toàn đồ trắng, ngày đêm như trên, tai nạn tức diệt. Các thứ đựng đồ cúng dường đều bằng bạc, nếu như không có thì dùng bạch đồng hoặc đồ bằng sứ trắng mới không được dùng đồ đã xài rồi. Ngày đêm không ngừng nghĩ thường tụng Xí Thanh Quang Phật Đánh đà la ni. Các hương thiêu đốt thì dùng trầm thủy, bạch đàn, bạch giao, huân lục, bạch mao hoà lẫn, cho đến một ngàn một vạn, cho đến một lạc xoa hoặc ba lạc xoa số, túc được các nguyện, hoặc không cần định số, nên tụng Phật Nhãn chơn ngơn, Văn Thù Sư Lợi, Kim Cang Thủ. Tám đại Bồ Tát chơn ngơn, mỗi khi vào đạo tràng mỗi vị đều tụng 108 biến thỉnh triệu các Ngài vào đạo tràng, chư Thiên và các tú diệu mỗi chú tụng bảy biến. Khi tụng niệm cần phát lòng từ, nên dùng Phật nhãn nhìn ngó trên bánh xe, các hình tượng chư Thiên, thiêu hương phát nguyện, cầu xin ban phước, không nên làm pháp Phần nộ hàng phục sai khác cảnh Thánh, không được tương ưng vì các Ngài đều là các Đại Phước Đức Thiên, tiên hành đạo Bồ Tát dùng sức thệ nguyện thọ thân Trời, vì muốn lợi ích hữu tình khiến chúng sanh càng cường hung ác sợ sệt mà tu thiện, không phải là thân phạm phu uest trước. Nếu muốn hàng phục các vị thì không bao giờ được, cần phải suy nghĩ hành đạo cung kính sợ sệt, phải khởi lòng từ bi thương xót tất cả các hữu tình bị các ách nạn, nguyện cho giải thoát, một lòng trì tụng Xí Thanh Quang Phật Đánh chơn ngơn, càng nhiều càng tốt. Nay ta nói đà la ni rằng:

- chỗ sa phần tra dưới nên gọi phiên để ca thất rị duệ.

- Nặng nề tam mãn đà một đà nắm a bát ra để hạ đa xá sa nặng nề. Um
khur khur khur hê khur hê hồng hồng nhập phạ ra nhập phạ ra bát ra nhập phạ ra bát
ra nhập phạ ra để sắc sá để sắc sá sắc trí rị ta phần tra sa phần tra sa phạ ha.

Bồ Tát Phật Nhãn chơn ngôn:

- Nặng nề tát phạ đất tha nghiêm để tùy dữu ra yết đế tì dục tam miệu tam
một đế tì dục. Um rô rô sa phổ rô, nhập phạ ra để sắc sá tát đà lô tả nề tát phạ lạc
tha sa đà ninh duệ sa phạ ha.

Tâm chơn ngôn:

- Um một đà lô tả ninh sa phạ ha.

*Hai tay chấp trống lòng
Mở phong vịnh lưng hoả
Hai không đều đứng thẳng
Như là ngũ nhãn mình
Niệm chơn ngôn bảy biến
Ẩn nhãn và hai vai
Mi gian làm Phật nhãn
Thành Phật mắt từ bi
Sau lại Diệu Cát Tường
Dùng kế Hoa sen xanh
Bảy biến ba lần triệu
Chiêu hai ngón huệ phong
Lai giáng nơi đạo tràng
Ban cho nguyện đầy đủ.*

Tụng chơn ngôn kia rằng:

- Nặng nề tam mãn đà một đà nắm hệ hệ cu ma ra ca vi mục khát để bát tha
tất thể đa, sa ma ra sa ma ra, bát ra để chỉ nhiên sa phạ ha.

Tâm chơn ngôn:

- Um phạ kế đa nặng mạc.

*Sau là Kim Cang Thủ,
Ẩn tướng và chơn ngôn,
Hai thủy xoa bên trong,
Địa hoả hợp thẳng đứng,
Hai không cũng như địa,
Nữ phong hình năm chia,
Đây là ẩn bí mật.*

Kim Cang Thủ chú rằng:

-Nặng nề tam mãn đa phạ nhựt ra hắc chiến noã ma ha rô sái noã hồng.

Tâm chơn ngôn:

- Nặng nề tam mãn đa phạ nhựt ra hắc úm phạ nhựt ra bá ni phạ nhựt ra tát
đất phạ hồng

Tâm chơn ngôn:

- **Năng mô tam măn đà phạ nhựt ra hác úm phạ nhựt ra bá ni phạ nhựt ra tát
đát phạ hồng**

*Sau lại Cứu Hộ Huệ
Tay định Kim Cang quyền
Ngồi ngay để nơi hông
Tay huệ duỗi năm ngón
Đem để ở nơi tâm
Chận mạnh nơi không luân.*

Niệm chơn ngôn kia rằng:

- **Năng mô tam măn đà một đà nẫm hệ ma ha ma ha sa ma ra tát ra để chỉ
nhiên sa phạ ha.**

*Lại Bất tư Nghị huệ
Ấn tướng như sau đây
Định huệ xoa bên trong
Tức thành ra quyền ấn
Hai phong duỗi hơi co
Ở nơi tiết thứ ba
Khiến lưng móng dựa nhau
Hai không đều đứng thẳng.*

- **Năng mô tam măn đà một đà nẫm hệ hệ khẩn chỉ ra duệ tử a vĩ sa ma đã
ninh duệ sa phạ ha.**

*Sau lại làm phụng giáo
Ấn tướng như nói trên
Cứu Hộ Huệ Bồ Tát
Kỳ khế như chú trước
Lại Tỳ cu chi tôn
Ấn khế như sau đây
Định huệ xoa bên trong
Ngón phong giao tiết trên
Hay tiêu các tai nạn
Diệt trừ các khổ ác
Vì lợi ích hữu tình.*

Tức nói chơn ngôn rằng:

- **Năng mô tam măn đà một đà nẫm tát phạ rị đã đát ra tán nễ hồng sa phật
tra đã sa phạ ha.**

*Lại đến Quán Tự Tại
Giống y Như ý Luân
Định Huệ Kim Cang phước
Nhẫn nguyện như cánh sen
Hai phong như hình bảo*

*Không luân như cái phan
Ngón địa giao tiết trên
Đây là tiểu tâm ấn.*

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Um bát na ma tấn đa ma ni nhập phạ ra hồng.

Tâm trung tâm:

-Um phạ ra năng bát na minh hổ hồng.

Ma Hê Thủ La Thiên Vương chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Um hế hệ duệ hê ma hê thấp phạ ra đã sa phạ ha.

Dục giới Tự Tại Y xá na chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm rô nại ra đã sa phạ ha.

Đại Phạm Thiên Vương chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Úm ma ha một ra hầu ma duệ ể hê duệ hê sa phạ ha.

Thỉnh Triệu Thập nhị cung Thiên Thần chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Um khát ra hê thấp phạ rị đã bát ra bát đa nho thất lệ ma đã thương kê hồng phát sa phạ ha.

Thỉnh triệu Nhị thập bát tú chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Úm a sắc tra vĩ dụng thiết để nẫm thiết khát sát đất lệ từ được nễ năng nại ninh duệ thương kê hồng tát sa phạ ha.

Thỉnh triệu chư Thiên và thất tú thập nhị cung thần, nhị thập bát tú như Cháp Địa thiên v.v..

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm. Úm tát phạ nị phạ đa nẫm ể hê duệ tam a ninh để đã tát ma bán tả nhược khát sát đất ra ra hộ kế đô na phạ nại nại vĩ ma năng a sắc tra vĩ dụng thiết để bát rị tha phệ duệ thương chỉ hồng tát phạ ha.

*Sau đó mình các thiên
Đại tự Tại Thiên ấn
Tay huệ duỗi năm ngón
Duỗi xuống ngón lại qua
Tam muội duỗi năm ngón
Không dựa phong tiết trên
à Đại Phạm Thiên ấn
Thẳng ấn niệm bốn chú
Tay định nắm thành quyền
Hoả duỗi phong co tiết
Giống như chống cây giáo
Ấn Y Xá na Thiên
Hai tay chắp nhau lại
Đứng thẳng hai ngón không
Giống như là cái phan*

Hết thấy chấp diệu ẩn
Không đối ẩn tướng trên
Ngón không, hoả xoa nhau
Các ngón dựa lưng tay
Đây là ẩn các tú
Lại các Thiên ngoài giới
Các ẩn tướng bí mật
Y xá và chủ trước
Lần lượt các chư Thiên
Hướng Đông là Trì Quốc
Tay phải dơ thành quyền
Tay trái chống nơi hông
Gọi là Bốn Hộ ẩn
Định huệ trong thành quyền
Thủy luân duỗi đứng thẳng
Như là tấu âm nhạc
Là Ẩn Càn thất bà
Tay Định giữa nơi tâm
Hoả, không lại dựa nhau
Như là hình tam giác
Đây là ẩn Hoả thiêu
Tay Huệ thẳng bốn ngón
Không để ngang trong tay
Phong co ba lần mời
Là mời thỉnh Hoả Thiên
Cửa Nam Diêm Ma Vương
Ẩn này như sau đây
Chấp tay như hoa sen
Địa phong co trong lòng
Tướng như là đất nỏ
Gọi là Tử Vương hiệu
Lại nói Tây Nam phương
La Sát bà vương ẩn
Chấp tay như hoa sen
Hai thủy xoa bên trong
Lại nữa Tây Long phương
Hai tay chấp xoa trong
Hai phong như cái vòng
Là ẩn của các rồng
Tay định nắm thành quyền
Địa thủy như cái phướn
Tướng cảnh phướn lay động

Thành giữ gìn các góc
 Lại nói ở phương Bắc
 Đa Văn Thiên Vương ẩn
 Tam muội tay trí tuệ
 Xoa trong thành nắm quyền
 Hai hoả thẳng như núi
 Giống như là hình báu
 Là ẩn của Chư Thiên
 Kết ẩn mà mời thỉnh
 Khiến hộ tại đạo tràng
 Tất cả được đầy đủ
 Thỉnh triệu chư Thiên xong
 Lại niệm các duyên khởi
 Câu kệ đọc rõ ràng
 Ba biến hoặc bảy biến
 Các pháp do duyên sanh
 Như Lai nói nhơn vậy
 Pháp này nhân duyên hết
 Là Đại sa môn nói
 Kệ mười hai duyên sanh
 Trước sau tụng niệm đủ
 Họa đàn và tụng niệm
 Nên nhớ lấy đừng quên

Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên danh, sanh duyên lão, tử, ưu, bi, khổ, não.

Lại viết diệt câu tức là 12 duyên diệt. Vô minh diệt tức hành diệt, hành diệt tức thức diệt, thức diệt tức danh sắc diệt, danh sắc diệt tức lục nhập diệt, lục nhập diệt tức xúc diệt, xúc diệt tức ái diệt, ái diệt tức thủ diệt, thủ diệt tức hữu diệt, hữu diệt tức sanh diệt, sanh diệt tức lão diệt, tử, ưu, bi, khổ, não diệt.

Bên phải ngoài luân (bánh xe) trên 108 cánh sen mỗi mỗi đều vẽ chữ "A". Mỗi khi trì tụng phát nguyện tác bạch Thánh chúng, tay bưng lư hương chí thành cung kính quỳ lạy Phật mà nói rằng: "Đệ tử tên là... nay xin qui mạng Phật, pháp, Tăng, Tam Bảo, Hải hội Thánh chúng, ngưỡng bạch Pháp thân Thanh tịnh Biến chiếu Như Lai, phổ cáo thập phương chư Phật Đại Bồ tát chúng, nhất thiết Hiền Thánh, Thanh văn, Duyên giác, Ngũ thông Thần Tiên, Cừu chấp Đại thiên, thập nhị cung chủ, nhị thập bát tú, chúng thánh linh kỳ Tứ Đại minh vương, Hộ thế Bát thiên tịnh chư quyền thuộc Thổ địa, Sơn, Xuyên, Hộ pháp thiện thần, nghiệp đạo minh quan, Bồn mạng tinh chủ. Con nay gặp phải tai nạn (Cầu gì nói cho đầy đủ) lãng bức. Du Không Đại Thiên nguyện thuận Phật giáo sắc. Thọ ngã cung thỉnh tất lai tập hội, thọ thủ đàn na phá. Cúi xin Đại Thánh nhiếp thọ bi lực được giáo pháp này cứu độ chúng con và hết thầy hữu tình bị khổ luân hồi. Nguyện xin Cừu chấp Thiên Thần, y Phật giáo luân biến tai thành phước, cho con được vô úy, được

an ổn khoái lạc. Đời sau được làm quyền thuộc nơi đạo Bồ đề, vĩnh viễn xa lìa thương, ghét, làm nhiều ích lẫn nhau, xin ban cho vô úy, được mọi an lành." Mỗi ngày ba thời hoặc bốn thời, hoặc giờ thìn phát nguyện cầu thỉnh, các nguyện đều được, trừ không chí tâm.

Người gặp tai ách, chí thành phát nguyện, y chơn ngôn giáo pháp dùng bơ, mật, lạc, sữa, cây hộ ma và thí bát phương Thiên cùng các quỷ thần, các món ăn uống và trong chậu nước bỏ các thứ ăn uống ngon ngọt trái cây, tụng thí thực chơn ngôn, khởi tâm từ bi gia trì 7 biến hoặc 49 biến hoặc 108 biến đem bỏ ra ngoài nơi đất sạch cho các quỷ thần vô danh vô vị ăn, hoặc đổ xuống sông suối, nước chảy sạch sẽ, như vậy các tai nạn đều tiêu diệt.

Văn Thù Sư Lợi bảo đại chúng rằng: "Ta từ nghe được Giáo pháp tới nay luôn vì chúng sanh mà nói, tất cả Như Lai đều biết cho ta." Nói Giáo Lịnh Pháp Luân xong, chư Thiên lễ Phật phụng hành.

Chư Thiên nghe nói xong, đều hoan hỉ đồng cùng một lời mà nói rằng: "Y theo thánh chỉ, không dám sai khác." Tin chịu vâng làm, đánh lễ mà lui ra.

Thích Quảng Trí dịch ra Việt 1996

PHẬT ĐẢNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

SỐ 767

Nước Diêu Tần, Tam Tạng sa môn Phật Đà Ba Lợi phụng chiếu dịch

Ta nghe như vậy: Một thời Bạt Già Phạm tại Thất La Phiệt, nơi rừng Thệ Đa trong vườn Cấp Cô Độc cùng đại tỳ kheo chúng một ngàn hai trăm năm mươi người đầy đủ. Cùng với các Đại Bồ tát Tăng một vạn hai nghìn người. Khi đó ba mươi ba cõi trời đương hội họp tại Thiên pháp đường. Có một Thiên tử tên là Thiện Trụ cùng các Đại Thiên vui chơi trong vườn, được các Đại Thiên thương yêu kính mến. Có các Thiên nữ trước sau đoanh vây, vui vẻ thọ hưởng các món âm nhạc, thọ hưởng các điều vui sướng.

Khi đó Thiện Trụ Thiên tử trong đêm nghe có tiếng nói rằng: "Thiện Trụ Thiên tử, sau bảy ngày nữa ông sẽ chết, sau khi chết sanh vào cõi Diêm Phù Đề thọ thân súc sanh bảy lần, và thọ khổ nơi địa ngục, từ nơi địa ngục ra được thọ thân người ở nơi nhà bản tiện, khi còn trong thai đã mù hai mắt."

Khi Thiện Trụ Thiên tử nghe như vậy rồi, rất là sợ sệt, các lông dựng đứng, buồn khổ vô cùng, liền mau đến chỗ Thiên Đế Thích, khóc la đánh lễ nơi chân Thiên Đế bạch cùng Thiên Đế rằng: " Xin hãy nghe tôi nói. Tôi cùng các Thiên nữ trước sau dạo chơi thọ các điều vui sướng, nghe có tiếng bảo rằng: "Thiện Trụ Thiên tử sau bảy ngày nữa mạng người sẽ hết, sau khi chết sanh nơi Nam Diêm Phù Đề bảy lần thọ thân súc sanh, sau đó lại đọa vào địa ngục, từ địa ngục ra được, làm thân người sanh vào nhà bản tiện lại mù hai mắt. Cúi xin Thiên Đế làm cách nào để cứu tôi thoát khỏi khổ nạn này."

Khi Thiên Đế nghe Thiện Trụ Thiên Tử nói xong, tất lấy làm quái lạ, suy nghĩ rằng: "Thiện Trụ Thiên Tử này vì sao lại bị bảy lần thọ các thân ác như là heo, chó, dã can, nhĩ hầu, mãng xà, chim, cú, các thân ăn các vật dơ uế. Khi Thiên Đế thấy Thiện Trụ Thiên Tử đọa bảy lần trong ác đạo, trong tâm rất là khổ não, không biết lấy gì làm chỗ qui y, chỉ có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là có thể khiến cho Thiên Trụ Thiên tử được khỏi khổ này."

Bấy giờ Thiên Đế Thích lúc sáng sớm đem các tràng hoa, hương đốt, hương bột, các y phục thù diệu trang nghiêm cõi trời, đi đến rừng Thệ Đa, chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ chân Phật, nhiễu bên phải bảy vòng, ở nơi trước Phật cúng dường đầy đủ, hồ quì chấp tay mà bạch Phật rằng: " Bạch Thế Tôn ! Thiên Trụ Thiên tử vì sau phải thọ bảy lần làm súc sanh và các thân trong đường ác đã nói."

Lúc bấy giờ trên đảnh Đức Như Lai phóng ra các ánh sáng chiếu khắp mười phương thế giới xong, ánh sáng kia xoay vòng quanh Phật ba vòng rồi nhập vào nơi miệng. Đức Phật mỉm cười bảo Thiên Đế Thích rằng: " Thiên Đế có Đà la ni gọi là Tôn

Thắng hay tịnh các đường ác hay trừ tất cả khổ ải sanh tử, lại hay trừ các khổ nơi Địa ngục, hướng về đường lành.

Thiên Đế! Phật Đảnh đà la ni này nếu có người được nghe qua một lần, các nghiệp địa ngục đã tạo từ trước thấy đều tiêu diệt, được thân thanh tịnh tùy theo chỗ sanh nhớ niệm không quên, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, trải qua ba mươi ba cõi Trời khi sanh ra đều nhớ không quên.

Thiên Đế! Nếu có người khi sắp chết nhớ tới đà la ni này mau được tăng trưởng, thân, khẩu, ý nghiệp thanh tịnh, sống lâu, thân không có bệnh, tùy nơi chỗ ở được các phước lợi an ổn. Tất cả Như Lai đều nhìn đến, các Thiên thần thường luôn ủng hộ, khiến người kia ác chướng tiêu trừ, được các Bồ Tát che chở.

Thiên Đế ! Nếu có người tụng Đà la ni này, trong khoảng phút chốc tất cả các khổ về địa ngục, Diêm La Vương giới, súc sanh đều bị phá nát không còn dư sót. Ở trong các cõi Phật, nơi Thiên cung, chỗ các Bồ tát ở đều vào được, tùy ý không chướng ngại."

Lúc bấy giờ Thiên Đế Thích bạch Phật rằng:" Cúi xin Thế Tôn vì các chúng sanh nói pháp tăng ích thọ mạng."

Khi ấy, Đức Thế Tôn biết được tâm niệm của Thiên Đế Thích muốn được nghe Phật nói pháp đà la ni. liền nói chú rằng:

- **Năng mờ bà nga phã đế đất lạc lộ chỉ dả, bát ra để vĩ thi sắt tra đã một đà đã, bà nga pha đế đất nề đã tha.**

Úm vĩ thú đà đã sa ma sa ma tam mãn đà phạ bà sa sa bạt ra nũa nghiệt đế nga ha năng sa phạ bà phạ vĩ thuật đệ a tì tiện tả đề hàm tát nghiệt đa phạ ra phạ tả năng a mật lật đa tì du kế, ma ha mạn đất ra bạt nại a ha ra a ha ra a dữu tán đà ra ni thuật đà đã thuật đà đã nga nga năng vĩ thuật đệ ô sắc nị sa vĩ nhạ đã vĩ thuật đệ sa ha sa ra ra thấp minh tán tô nề đế tát phạ đất tha nghiệt đa phạ lô ca nĩnh sát bát ra nhị đa bạt lệ bố ra ni, tát phạ đất tha nghiệt đa. Hật rị ra đã địa sắc sá năng địa sắc sĩ đa ma ha mẫu nại rị phạ nhựt ra ca đã tăng ha đa năng vĩ thuật đệ tát phạ tát ra nũa bà đã nạp nghiệt đế bà rị vĩ thuật đệ bát ra để nĩnh tì đa đã a dục thuật đệ tam ma đã địa sắc sĩ đế ma ni ma ni ma ha ma ni đất đật đá bộ đa câu trí bà rị thuật đệ vĩ tất phổ tra, một địa thuật đệ nhạ đã nhạ đã vĩ nhạ đã vĩ nhạ đã sa ma ra tát phạ một đà địa sắc sĩ đa thuật đệ phạ nhựt ra phạ nhựt ra nghiệt bệ phạ nhựt vãm bà phạ đồ ma ma xá rị vãm tát phạ tát đất phạ nan tả ca đã vĩ thuật đệ tát phạ nga đế bà rị thuật đệ tát phạ đất tha nghiệt đa tam ma thấp phạ sa đông đô tát phạ đất tha nghiệt đa tam ma thấp phạ sa địa sắc sĩ đế một địa đã một địa đã vĩ một địa đã mạo đà đã mạo đà đã vĩ mạo đà đã tam mãn đà bà rị thuật đệ tát phạ đất tha nghiệt đa. Hật rị na đã, địa sắc sá năng địa sắc sĩ đa ma hạ mẫu nại ra sa phạ ha.

Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: "Chú này gọi là Tịnh trừ Nhất thiết ác đạo Phật đảnh Tôn Thắng đà la ni, hay trừ tất cả tội nghiệp các chướng, hay phá tất cả uế ác, các khổ. Thiên Đế ! Đà la ni này là tám mươi tám hằng hà sa cu chi trăm ngàn chư Phật đều cùng nói ra, tùy hỉ thọ trì. Tất cả Như Lai đều ấn khả, vì muốn cứu tất cả chúng sanh các uế ác khổ, khiến cho tất cả địa ngục, súc sanh, Diêm la vương giới, các chúng sanh được giải thoát, khiến các chúng sanh bị khổ nạn đọa trong biên sanh tử được giải thoát, chết non, bậc phước không chỗ cứu hộ, tạo các ác nghiệp, tạp nhiễm chúng sanh được nhiều

ích. Đà la ni này gìn giữ cõi Nam Diêm Phù Đề hay khiến địa ngục, các chúng sanh nơi ác đạo xoay vần trong sanh tử, bậc phước chúng sanh, không tin thiện ác bỏ chánh đạo được giải thoát".

Phật bảo Thiên Đế: "Ta nói đà la ni này trao cho ông, ông nên truyền lại cho Thiện Trụ Thiên tử và nên thọ trì đọc tụng suy nghĩ nhớ niệm cúng dường, cũng nên rộng nói cho tất cả chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề, lại vì các Thiên tử mà nói đà la ni này. Nay ta giao phó cho ông phải luôn luôn gìn giữ ủng hộ, không được quên mất.

Thiên Đế, nếu có người trong chốc lát được nghe đà la ni này, trong trăm ngàn kiếp trở lại đã tạo các nghiệp ác, chương nặng đến phải luân hồi trong sanh tử, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Diêm la vương, A tu la, Dạ xoa, La sát, Quỷ thần, Bồ đon na, Yết tra Bồ đon na, A bà sa ma ra, muỗi mòng, lằn, chó, mãng xà, các loài chim, các loài mãnh thú, các loài cử động hàm linh, cho đến trùng kiến các thân đều không thọ nữa, được chuyển sanh nơi cõi Phật, Nhất sanh bồ xứ, cùng các Bồ tát đồng hội, hoặc sanh vào nhà Bà la môn, hoặc sanh vào nhà Sát đế lợi, hoặc sanh vào nhà giàu có. Thiên đế, người này được sanh vào những nơi tôn quý là do nghe đà la ni này, sanh đến nơi nào đều được thanh tịnh, cho đến được chỗ Bồ Đề đạo tràng, đều do xung tán công đức của đà la ni này. Như vậy, đà la ni này gọi là Kiết tường hay trừ tất cả đường ác. Tôn Thắng Phật đánh đà la ni cũng như báu Nhật tạng ma ni, như là hư không, không có bợn nhơ rục rở chiếu khắp mọi nơi. Nếu có chúng sanh trì đà la ni này, được các điều như vậy, cũng như vàng ròng Diêm Phù Đề, khiến người ham ưa, không có các uế ác, cấu bẩn. Thiên Đế, nếu có chúng sanh trì đà la ni này cũng được như vậy, do được thiện tịnh nên sanh vào cõi tịnh. Thiên Đế, nơi nào có đà la ni này, nếu hay viết chép, lưu bố, thọ trì, đọc tụng, nghe nhớ, cúng dường, thì tất cả các đường ác đều tiêu diệt, thấy đều thanh tịnh, tất cả khổ não nơi địa ngục đều được tiêu trừ."

Phật bảo: "Thiên Đế! nếu có người viết chép đà la ni này treo nơi cột phướn, hoặc trên đỉnh núi hoặc trên lầu, cho đến an trí nơi tháp Xuất đồ ba. Nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, tộc tánh nam, tộc tánh nữ, hoặc thấy hoặc gần gũi, thân hình chạm đến, hoặc gió thổi qua các chỗ trên bụi đất chạm đến thân. Thiên Đế, các chúng sanh này có các ác nghiệp đáng đoạ vào địa ngục, súc sanh, Diêm la vương giới, ngạ quỷ, a tu la, các chốn ác đạo chịu khổ thấy đều tiêu diệt, không bị các tội cấu làm đắm nhiễm. Thiên Đế, các chúng sanh này được chư Phật thọ ký, được bất thối chuyển nơi A nậu đà la tam miệu tam Bồ đề, hưởng là dùng nhiều các thứ cúng dường đầy đủ như tràng hoa, đồ hương, mật hương, phan, cái y phục, anh lạc, các thứ trang nghiêm, nơi ngã tư đường tạo tháp Xuất đồ ba, an trí đà la ni này, chấp tay cung kính hành đạo, đi nhiều, qui y đánh lễ. Nếu người hay cúng dường như vậy, được gọi là Đại Bồ tát, đây chính là Chơn Phật tử, giữ được Phật pháp cũng như toàn thân Như Lai Xá lợi Xuất đồ ba."

Lúc bấy giờ Diêm Ma pháp vương, nơi nửa đêm đi đến chỗ Phật đem các Thiên y, diệp hoa, đồ hương trang nghiêm cúng dường Phật xong, nhiễu Phật bảy vòng, đánh lễ chân Phật mà bạch rằng: "Con nghe Như Lai tuyên nói, khen ngợi sức của Đà la ni, nếu có người thọ trì, đọc tụng Đà la ni này, con thường gần gũi ủng hộ, không để người này đoạ vào địa ngục, tùy theo ngôn giáo của Như Lai mà hộ niệm cho".

Khi Hộ Thế Bốn Đại Thiên Vương nhiễu Phật ba vòng cùng bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn, xin vì con nói rộng pháp trì tụng đà la ni này."

Phật bảo Tứ Thiên Vương: "Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì các ông mà nói, cũng vì các chúng sanh đoan mạng mà nói. Trước cần tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, tháng bạch nguyệt ngày rằm tụng đà la ni này mãn ngàn biến. Khiến kẻ đoan mạng được sống lâu, vĩnh viễn xa lìa bệnh khổ, tất cả nghiệp chướng thấy đều tiêu diệt, được giải thoát các khổ nơi địa ngục, các loài phi cầm, súc sanh. Các loài hàm linh được nghe đà la ni này một lần qua tai, khi bỏ thân rồi không còn thọ lại nữa."

Phật dạy: "Nếu có người bị bệnh ác nặng, nghe được đà la ni này, tất cả các bệnh đều tiêu trừ, cũng hay trừ diệt các ác đạo, được vãng sanh nơi các thế giới Tịch tịnh. Từ đó trở đi, không còn thọ thân bào thai nữa, Liên hoa hóa sanh, sanh ở cõi nào cũng được nhớ trì không quên, biết được túc mạng."

Nếu có người từ trước đã tạo các nghiệp ác nặng, sau khi mạng chung, phải đọa vào địa ngục, súc sanh, Diêm La Vương giới hoặc đọa ngạ quỷ cho đến đọa đại a tì địa ngục, hoặc sanh trong nước sanh trong loài cầm thú, nên lấy thân phần xương cốt của vong linh, dùng một nắm cát tụng đà la ni này hai một biến, tán rải trên xương cốt đó, vong kia tức được sanh lên cõi trời.

Nếu như có người hay ngày tụng đà la ni này hai một biến, đáng thọ của thế gian đại cúng dường, khi bỏ thân vãng sanh Cực Lạc thế giới. Nếu thường niệm tụng đảnh Đại Niết Bàn, được sống lâu hưởng thọ các điều vui sướng, bỏ thân tức được sanh về các cõi thanh tịnh vì diệu của chư Phật, được cùng chư Phật ở một chỗ, được chư Phật nói các pháp nghĩa và đều ký thọ cho, thân có hào quang chiếu khắp mọi nơi"

Phật dạy: "Pháp tụng niệm đà la ni này, nên ở trước Phật dùng đất sạch đắp một cái đàn lớn nhỏ tùy ý bốn góc vuông vức, dùng các cỏ thơm rải nơi trên đàn, đốt các hương thơm, hồ quỳ gói phải sát đất, chắp tay nơi tâm niệm Phật kết ấn, co hai ngón trở dùng hai ngón cái đè lên chắp tay lại đè nơi tâm tụng đà la ni này một trăm tám biến. Ở nơi trong đàn mưa hoa như mây nhóm, biến khắp cúng dường tám mươi tám hằng hà sa na dữu đa trăm ngàn chư Phật. Chư Phật đều đồng khen rằng: "Lành thay! Khó có đây chính là Chơn Phật tử", liền được Vô chương ngại Trí tam muội, được Đại Bồ đề tâm trang nghiêm tam muội, pháp trì tụng đà la ni này như vậy."

Phật bảo: "Thiên Đế! Phương tiện của ta đây khiến tất cả chúng sanh đáng đọa địa ngục đều được giải thoát, thanh tịnh hết thấy các ác đạo khiến người trì tụng được sống lâu. Thiên Đế, ông nên đem đà la ni này trao cho Thiện Trụ Thiên tử, qua bảy ngày sau ông hãy cùng Thiện Trụ lại đây gặp ta."

Khi đó Thiên Đế ở nơi Thế Tôn được thọ pháp đà la ni xong trở về chỗ cũ trao lại cho Thiện Trụ Thiên tử. Thiện Trụ Thiên tử được thọ đà la ni này, y pháp thọ trì sáu ngày sáu đêm, các nguyện đều được đầy đủ, các tội đáng phải đọa vào ác đạo chịu khổ thấy đều giải thoát, được vào đạo Bồ đề, được sống lâu vô lượng, rất là Đại hoan hỷ, lớn tiếng khen rằng: "Nhu Lai thật là ít có, Diệu pháp thật là ít có, mình nghiệm (hiệu nghiệm của chú) thật là ít có. Rất là khó được, con đã được giải thoát."

Khi ấy Thiên Đế trải qua bảy ngày, cùng Thiện Trụ Thiên tử đem các Thiên chúng cầm các tràng hoa, thiêu hương, mật hương, tràng phan, thiên cái, thiên y, anh lạc, các

món trang nghiêm, đi đến chỗ Phật rộng bày đại cúng dường, dùng các thiên y và các anh lạc cúng dường Thế Tôn, nhiều trăm ngàn vòng, trước Phật hớn hờ vui mừng ngồi xuống nghe pháp.

Khi ấy Đức Thế Tôn duỗi cánh tay sắc vàng xoa đầu Thiên Trụ Thiên Tử, nói pháp thọ ký quả Bồ Đề.

Phật bảo: "Kinh này gọi là Tịnh Trụ Nhất Thiết Ác Đạo Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni, các ông nên thọ trì"

Khi đó đại chúng nghe pháp thấy đều vui vẻ tin chịu vâng làm.

PHẬT ĐẢNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông Bính Tý 1996

- Na ma bà già phật đế lệ lô ca ra đế tì thất sắc tra da. Bôt đà da, bạt già phật đế đất diệt tha. Úm- tì du đà da sa ma tam mạn đà bá bà sa sa bà ra nĩa yết đế da ha na sa bà bá du thuật địa a tì tiền dã tô yết đa bạt tư da a mật lật đa tì được kê a ha ra a ha ra a du tán đà ra ni du đà da du đà da dà na tì thuật đề ô sắc nị sa tì chiết na thuật đề sa ha sa ra hắc ra thấp nhị san châu địa đế, tát bà đất tha yết đa địa sắc sá na át địa sắc sĩ đế mô vam bác bạt chiết ca ra da tăng ha đa da thuật đề tát bà bạt ra nĩa tì thuật đề bát ba đế nễ bạt đất da a du thuật đề tát mật da a địa sắc sĩ đế mật nễ mật nễ đất lan đa bộ đa cu đề bát lị thuật đề, tì tát phổ tra bột địa thuật đề xả da xả da tì xả da tì xả da tát mật ra tát mật ra bột đà át địa sắc sĩ đa thuật đề bạt chiết lê, bạt chiết la át tì bạt chiết lam bà thuật đô, ma ma tát bà tát tỏa tả ca da tì thuật đề, tát bà yết đế bát lợi thuật đề tát bà đất tha yết đa tam ma thấp bà sa yết địa sĩ đế bột đà bột đà phổ đà da phổ đà da tam mạn đà bát lợi thuật đề tát bà đất tha yết đa địa sát tra na át địa sắc sĩ đế sa bà ha.

- Nam mô bạt già phật đế lệ lô ca bát ra đế tì thất sắc tra da, bột đà da bạt dà phật đế đất diệt tha: Úm- tì da đà na sa ma tam mạn đà đa bát bà sa sa bát ra nĩa yết đế đa ha na sa bà bá du thuật địa a tỳ tiền dã tô yết đa bạt chiết na a mật lật đa tì sai kê a ha ra a ha ra a tì tán đà ra ni du đà da du đà da da na tì thuật đề ô sắc nị sa tì chiết na thuật đề sa ha sa ra hắc ra thấp nhị san châu địa đế tát bà đất tha yết đa địa sắc sá na yết địa sắc sĩ đế diệt lê bạt chiết ra ca da tăng ha đa da thuật đề tát bà bạt ra nĩa tì thuật đề, tát mật na a địa sắc sĩ đế mật nhĩ mật nhĩ đất lẫn đa bộ đa cu đề bát lợi thuật đề, tì tát phổ tra bột địa thuật đề xá da xá da tì xá da tì xá da tát mật ra tát mật ra bột đà át địa sắc sĩ đa thuật đề bạt chiết lê, bạt chiết la yết tì bạt chiết lam bà phật đô ma ma tát bà tát đoạ tả ca da tì thuật đề tát bà yết đế bát lợi thuật đề tát bà đất tha yết tha tam ma thấp bà sa hắc địa sắc sĩ đế bột đà bột đà phổ đà da phổ đà da tam mạn đà bát lợi thuật đề tái bà đất tha yết đa địa sắc sá na át địa sắc sĩ đế sa bà ha.

(Tôn Thắng đà la ni có nhiều bản y theo trong kinh dịch ra, tùy mỗi người lựa chọn mà tụng trì)

PHẬT ĐĂNG TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

SỐ 968

Đời Đường Kinh Bắc Đỗ Hành Khải phụng chiếu dịch

Kinh lễ hết thủy trí (Phật).

Ta nghe như vậy một thời Phật ở tại nước Xá Vệ rừng cây Kỳ Đà vườn Cấp Cô Độc cùng với các Đại tỳ kheo tám ngàn người đầy đủ các vị Bồ tát ba vạn hai ngàn đầy đủ chánh trí hiểu biết các pháp rõ ràng. Các vị đó là : Bồ tát Quán Tự Tại, Bồ tát Đắc Đại Thế, Bồ tát Di Lặc, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi Đồng Chơn, Bồ tát Liên Hoa Thắng Tạng, Bồ tát Kim Cang Thủ, Bồ tát Trì Địa, Bồ tát Hư Không Tạng, Bồ tát Trừ Nhất Thiết Chướng, Bồ tát Phổ Hiền, làm thượng thủ (đứng đầu), như vậy ba vạn hai ngàn các vị Bồ tát. Lại có một vạn Phạm ma Thiên, Thiện Tra Phạm Ma làm thượng thủ ngoài ra còn có các loài khác đều đến trong hội.

Khi đó bốn chúng vì nhiều Thánh Tôn, cung kính cúng dường vì muốn nghe pháp. Lúc đó trong Thiện pháp đường nơi Tam thập tam thiên có vị trời tên là Thiện Trụ ở trong cung thọ hưởng các điều vui sướng, ca múa hát xướng, vui vẻ dạo chơi. Bỗng nhiên trong đêm có tiếng gọi: "Thiện Trụ mạng ông trong bảy ngày nữa sẽ hết, sau đó ở trong cõi Diêm Phù bảy lần vào địa ngục, hoặc làm người bần cùng thọ các khổ não." Thiện Trụ nghe xong hoảng hốt sợ sệt, lông tóc dựng đứng, liền vội đi đến chỗ Thiên Đế Thích Đề Hoàn Nhơn, lạy nơi chân Thiên Đế khóc mà thưa rằng: "Thỉnh Thiên Đế thương xót cứu khổ ách cho tôi. Tôi đương thọ hưởng các điều vui sướng cõi trời, bỗng nhiên có tiếng bảo rằng trong bảy ngày nữa sẽ chết, sanh bảy lần nơi cõi Diêm Phù Đề, vào trong địa ngục, sau đó làm người bần cùng chịu các điều khổ não. Tôi nay phiền muộn không biết làm sao. Cúi xin Thiên Đế thương xót cứu khổ độ cho tôi"

Thích Đề Hoàn Nhơn nghe như vậy xong, lấy làm kinh ngạc, yên lặng suy xét thấy Thiên Trụ Thiên tử khi mạng chung phải thọ thân heo, thân heo xong lại làm thân chó, thân chó xong lại thọ thân độc (đuôi uoi), thân độc xong thọ thân khỉ, thân khỉ xong thọ thân rắn, thân rắn xong thọ thân khú (chim hung dữ), thân khú xong thọ thân chim. Trong bảy lần sanh ra đều ăn các thứ dơ uế. Thích Đề Hoàn Nhơn thấy như vậy rồi, lấy làm thương xót. Suy nghĩ không biết kế gì để cứu bạt khổ nạn cho Thiện Trụ, chỉ trừ Đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Bồ Đề, ngoài ra không ai có thể cứu được. Tức thời Thiên Đế sau đêm, đem các tràng hoa, các thứ hương bột, hương đốt, thiên y, anh lạc các thứ trang nghiêm đầy đủ, đến chỗ Phật, đánh lễ chân Phật đi nhiều bảy vòng, tác đại cúng dường xong ngồi ở trước Phật đem các chuyện của Thiện Trụ mà bạch cùng Phật.

Khi đó Đức Như Lai trên đánh phóng ra ánh sáng lớn, đủ các màu sắc chiếu khắp mười phương các cõi chúng sanh, lại trở về chỗ Phật xoay vòng bên phải xong nhập vào

trong miệng Thế Tôn. Đức Phật mỉm cười bảo Thích Đề Hoàn Nhon rằng: "Có Phật Quán Đảnh Thanh Tịnh Các Thú Phật Đảnh Tôn Thắng đà la ni hay diệt tất cả nghiệp chướng, địa ngục, súc sanh, Diêm ma lô ca, các khổ não sanh tử, phá đường địa ngục, dẫn đến Phật đạo. Thiên Đế, Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni này nếu người được nghe, các ràng buộc sanh tử nghiệp chướng bệnh hoạn khổ não thấy đều tiêu trừ, được quả báo lành, được trí túc mạng, được sanh nơi cõi Phật này đến cõi Phật khác, trong cõi trời này qua cõi trời khác cho đến ba mươi ba cung trời thường được túc mạng. Người hay tu trì sống được trăm tuổi, thân khẩu ý trong sạch, tâm thường vui vẻ, các khổ nơi thân tiêu trừ, được các việc lành chư Phật nhớ ngó, chư Thiên hộ trì, chư Bồ tát thương xót hộ niệm. Người trì tụng, các tội địa ngục, súc sanh, Diêm ma lô ca và các ngã quỷ thấy đều tiêu sạch không còn dư sót, như hư không. Tất cả cõi Phật, Bồ tát, Thiên cung, các nhà sang quý thấy đều được thanh tịnh"

Tức thời Thích Đề Hoàn Nhon lại bạch Phật rằng: "Cúi mong Thế Tôn thương xót nhiếp hộ tất cả chúng sanh nói ra Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh tôn Thắng Đà Ra Ni"

Khi đó Đức Thế Tôn nhận lời Thiên Đế cầu thỉnh nói đà la ni rằng:

- Nam mô bát đà phạt đế lệ lô chỉ dả bát ra để tì thỉ sắc tra dạ bột đà dạ đất diệt tha. Ô hồng tì du đà dạ ma ma (tên mình...) sa mạn đà bá bà sa vông ra nũa da đế da ha na tỏa bà bá vũ đề a tì sắc dã dạ tát da đa bà dã na mật lật đa tì san kết a ha ra a ha ra a du san đà ra ni du đà dạ du đà dạ da da na tì vũ đề ô sắc nị sa tì xà dạ vũ đề sa ha sa ra ra thấp nhị tam châu địa đệ tát ra bá đa tha dà đa địa sắc tra na địa sắc sĩ đế a địa lị bạt xà ra ca dạ tăng ha đa na vũ đề tát ra bá bá ra nũa tì vũ đề bát ra dạ nễ dạ đa bà dã a du vũ đề sa ma da địa sắc sĩ đề ma nễ ma nễ ma ma nễ đa tha đa phổ đa cu trí bạt lợi vũ đề, tì sa phổ tra bột địa vũ đề xà dạ xà dạ tì xà dạ tì xà dạ sa ma ra sa ma ra bột đà địa sắc sĩ đa vũ đề bạt xà lê bạt xà ra yết ra tì bạt xà lam bà bá đồ ma ma ma ha da na bát ra bà ca dạ tì vũ đề tát ra bá da đệ bạt lê vũ đề tát ra bá đa da đa sa ma thú a sa địa sắc sĩ đế bột đà dạ bột đà dạ tì phổ đà dạ sa mạn đa bạt lợi vũ đề tát ra bá đa tha da đa địa sắc tra na địa sắc sĩ đệ sa ha.

Thiên Đế! Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni này tịnh các tội chướng, trừ các ác thú, tám mươi tám cu chi trăm ngàn hằng hà sa chư Phật đều nói ra, tự giữ gìn và khen ngợi. Tất cả Như Lai đều ẩn khả, vì muốn trừ tất cả các ác thú, tất cả địa ngục, súc sanh, Diêm ma lô ca, các loại tội ác khiến chìm đắm trong biển khổ, thọ các bệnh độc khiến được giải thoát. Vì muốn cho kẻ đoan mạng bạc phước hạ tiện, nô tì, giặc cướp, các ác nghiệp chúng sanh bị đọa vào địa ngục mất bản tâm quay về đường chánh, nói Đà la ni này trong cõi Diêm Phù Đề tịnh trừ các tội chướng, khiến được giải thoát.

Thiên Đế, ông nên trì đà la ni này nói cho Thiện Trụ Thiên tử và các chúng sanh trong cõi Diêm Phù, các chư Thiên, Thiên tử, các loài hàm thức, khen ngợi, đọc tụng, suy nghĩ nhớ niệm, cung kính cúng dường, thọ trì tu hành. Ta nay đem đà la ni này giao cho ông giữ gìn, ông nên thọ trì. Người nghe được đà la ni này trong trăm ngàn kiếp các tội chướng thấy đều thanh tịnh, không đọa địa ngục, không sanh vào hàng súc sanh, Diêm ma lô ca, ngã quỷ, ác thú, không thọ các thân A tu la, La sát, Dạ xoa, Bồ đon na, Ca tra Bồ đon na, Quỷ thần, cho đến chó, lừa, chim, cầm thú, muỗi mòng, rắn độc, các loài đi bằng bụng, các loài trùng kiến nhỏ nhít cũng không thọ. Cùng ở chỗ của chư Phật; hoặc

sanh vào dòng Bồ tát, Bà la môn, Đại Sát đế lợi, đại tánh cư sĩ, đại gia, do lực đà la ni này mà được sanh, cho đến ngôi nơi Bồ đề thành Chánh đẳng Chánh giác.

Thiên Đế! Thanh Tịnh Chư Thú Tôn Thắng Đa La Ni oai thần rộng lớn đầy đủ công đức, có sức lực mạnh mẽ, hay cho đại cát tường, như Nhật tạng ma ni châu xen chiếu lẫn nhau, không cấu tịnh như hư không, để ở nơi nào nơi đó tức sáng sủa, nơi để đà la ni này oai thần cũng như vậy. Người trì đà la ni này không bị các tội chướng làm nhiễm, sạch sẽ vắng lặng, thanh tịnh không như như vàng ròng Diêm Phù Đàn. Người chép viết tu tập thọ trì cúng dường đà la ni, nên biết nơi đó các địa ngục, ác thú, tội chướng thấy đều thanh tịnh. Viết chép đà la ni này an trí trên ngọn phước, trên cây, trên núi cao hoặc trên lầu các, chỗ cao hoặc trong phù đồ, nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, Thiện nam tử, Thiện nữ nơn v.v... được thấy phước gần gũi, hoặc hình bóng ngã vào gió thổi qua phước, cát bụi dính vào thân đều tiêu các tội chướng, không còn bị đọa vào địa ngục, súc sanh, Diêm ma lô ca, ngạ quỷ, A tu la, các ác thú, thường được chư Phật, Như Lai thọ ký, được bất thối chuyển cho đến chứng được Chánh đẳng Chánh giác. Dùng các thứ hương hoa, tràng phan, tán cái, anh lạc các thứ nghiêm sức đầy đủ cúng dường rộng lớn, ở nơi ngã tư đường tạo tháp an trí đà la ni này hành đạo lễ ẩn, nên biết người này là Đại Bồ tát, là Pháp tử của Phật, là Tháp Xá lợi thường trụ”.

Khi ấy Diêm La Pháp Vương trong đêm đi đến chỗ Phật dung các món hoa trời, các thứ hương, tạp hương, thiêu hương, thiên y, anh lạc cúng dường, nhiễu Phật bảy vòng, lễ nơi chân Phật và bạch Phật rằng: “Con chịu ân Phật mà không biết ân, nay vì muốn báo ân Phật ủng hộ tất cả. Xin nguyện phụng sự sức oai lực, sức công quả to lớn của đà la ni này, đóng bít cửa địa ngục tịnh các ác thú.”

Khi đó Tứ Thiên Vương nhiễu Phật ba vòng rồi đến trước Phật bạch rằng: “Cúi mong Thánh Tôn nói pháp tu hành đà la ni này.”

Phật bảo: “Tứ Thiên Vương, hãy lắng nghe ta nay sẽ nói. Nếu có người đoan mạng cầu sống lâu nên ở tháng bạch nguyệt ngày rằm, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, thọ tám trai giới, tụng đà la ni này một ngàn biến, các chướng bệnh thấy đều trừ diệt, được sống lâu, được đại an lạc, giải thoát các khổ địa ngục, súc sanh, ác thú v.v... cho đến các loài súc sanh, các ác thú được nghe đà la ni này, về sau không còn thọ thân trong ác thú nữa, các bệnh lở loét thấy đều tiêu tan, thanh tịnh các thú. Sau khi mạng chung, được sanh về các cõi Phật; sanh trong hoa sen không vào bào thai, thường biết túc mạng. Nếu có súc sanh bị các tội nghiệp, sau khi chết sanh vào ác thú, nên dùng đà la ni này chú đất hai một biến, tán rải nơi thân chúng, hoặc là địa ngục, súc sanh, Diêm ma lô ca, ngạ quỷ, A tì địa ngục, cầm thú, côn trùng, đều được bỏ thân khổ não sanh lên cõi trời, hưởng các điều vui sướng. Nếu ngày ngày tụng đà la ni này hai một biến tội tiêu, phước tăng, mọi người cung kính, sau khi chết được sanh về Cực Lạc. Nếu thường niệm đà la ni này, sau khi chết được sanh về các cõi tịnh, từ cõi Phật này qua cõi Phật khác, ở trong các cõi Phật có hào quang rộng lớn, được các Phật thọ ký cho đến chứng đại niết bàn.

Người tu đà la ni này nên lập đàn vuông bốn mặt bằng phẳng, rải các hoa sạch thiêu các hương thơm, gói phải sát đất, hồ quì, một lòng niệm mười phương chư Phật, chấp tay đề nơi tâm, hai ngón trỏ, hai ngón cái co lại an trong lòng bàn tay, đọc sa độ tụng đà la ni này một trăm tám biến, tức như cúng dường thừa sự tám mươi tám cu chi

hằng ha sa na do tha trăm ngàn chư Phật, như cúng dường Phật mà làm cúng dường, lại cúng dường Tứ Đại Thiên Vương tất cả đều khen là chơn Phật tử, dùng lại Bồ Đề trang nghiêm tâm, được trí vô ngại. Phàm người muốn tụng niệm đà la ni này, nên chí tâm như pháp kết ấn, chấp mười ngón tay lại như trên, đây là pháp tu hành đà la ni."

Phật bảo Thích Đề Hoàn Nhon: "Thiên Đế, ông nên đem pháp này cứu vớt chúng sanh nơi địa ngục và các khổ não nơi ác thú, tịnh các nghiệp khiến được sống lâu, ông hãy lui về trao đà la ni này cho Thiện Trụ Thiên tử qua bảy ngày ông hãy cùng Thiện Trụ đến đây gặp ta."

Thích Đề Hoàn Nhon nghe lời Phật dạy, trở về cung Rời đem Tôn Thắng Phật Đảnh Đà La Ni trao lại cho Thiện Trụ Thiên tử. Thiện Trụ thọ xong tu hành cúng dường sáu ngày sáu đêm, đến ngày thứ bảy các ác nghiệp đều được giải thoát, được sống lâu, ở tại cõi trời hưởng phước, hớn hờ vui mừng mà nói lớn rằng: "A hô Phật đà da, A hô Đạt ma da, A hô Tăng già da, A hô Đà la ni cứu bạt tất cả khổ nạn cho chúng sanh, nay con đã được giải thoát các khổ ác thú."

Bấy giờ Thích Đề Hoàn Nhon cùng quyến thuộc vây quanh dẫn Thiện Trụ Thiên tử đem các món hoa hương, thiêu hương, đồ hương, tràn phan, tán cái, y phục, anh lạc, cỗ xe trời báu trang nghiêm đến chỗ Phật, tác đại cúng dường, nhiễu Phật vạn vòng, xong ở trước Phật khen tán Phật, rồi ngồi một bên nghe Phật nói pháp. Phật duỗi cánh tay phải màu vàng, an ủi Thiện Trụ Thiên tử và thọ ký cho.

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông bình Tý năm 1996

PHẬT ĐẢNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

SỐ 969

**Đời Đường Trung Thiên Trúc
Tam tạng Pháp sư Địa Bà Ha La dịch**

Ta nghe như vậy: Một thời Đức Phật ở tại nước Xá Vệ, rừng cây Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc cùng chúng Đại Tỳ kheo tám ngàn người đầy đủ. Lại có các Bồ tát ma ha tát, tất cả đều được Chánh Trí Minh Cụ, hiểu rõ các pháp không có ngăn ngại, tên các vị là Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ tát Liên Hoa Thắng Tạng, Bồ tát Ly Chư Chương, Bồ tát Quan Thế Âm, Bồ tát Đắc Đại Thế, Bồ tát Cháp Kim Cang, Bồ tát Hư Không Tạng, Bồ tát Phổ Hiền, Bồ tát Di lặc, Bồ tát Trì Địa, các vị như vậy là Thượng Thủ của ba vạn hai ngàn Bồ tát.

Lại có vạn Phạm Thiên Vương, Phổ Tra Thiên v.v... ở các thế giới khác đều lại chỗ Phật. Lại có vạn hai ngàn Thiên Đế cùng vô lượng Thiên Long Bát Bộ, Nhơn, Phi nhơn, đều lại chỗ Phật.

Bấy giờ Thế Tôn được Tứ chúng doanh vây, cung kính cúng dường để nghe nói pháp.

Khi đó trong chúng của Đế Thích có vị Thiên tử tên là Thiện Trụ cùng các Thiên nữ ở nơi cung báu giải đãi vui chơi, thọ hưởng các điều sung sướng. Trong đêm có tiếng bảo Thiện Trụ rằng: "Sau bảy ngày nữa, mạng ông sẽ hết, bảy lần sống chết nơi cõi Diêm Phù Đề, sau đó lại vào địa ngục, từ địa ngục ra được làm thân người sanh vào nhà nghèo cùng chịu các điều khổ não." Thiện Trụ nghe xong hoảng hốt sợ sệt, lông tóc dựng đứng, liền vội chạy đến nơi Thiên Đế nói lại các việc, cầu xin cứu hộ. Khi đó, Thiên Đế nghe Thiện Trụ nói lấy làm quái lạ, yên lặng suy nghĩ: Tại sao bị bảy lần sanh và sanh vào các loại nào? Nghĩ như vậy rồi, liền thấy Thiện Trụ, tướng chết hiện ra, liền thọ than heo, bỏ thân heo lại thọ thân chó, lần lượt thọ các thân chồn, khi, thân rắn độc, thân quạ, thân kên kên, như vậy bảy lần sanh đều ăn uống các đồ dơ thúi. Thiên Đế thấy như vậy rồi, lấy làm thương xót, tự nghĩ chuyện này không ai có thể làm được, chỉ có Đức Phật Thế Tôn mới cứu bạt được thôi. Thời Thiên Đế nơi sau đêm đem các tràng hoa, y phục, anh lạc cùng các món hương đi đến nước Xá Vệ cúng dường Thế Tôn, đánh lễ chân Phật rồi lui về một phía, bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn, nơi cung của con có một Thiên tử tên là Thiện Trụ tham đắm vui chơi, bỗng nhiên trong đêm có tiếng bảo rằng: "Sau bảy ngày nữa sẽ chết, trong cõi Diêm Phù Đề thọ bảy lần ác báo, trong các lần sanh ra đều ăn các thứ dơ thúi, sau đó lại vào địa ngục, từ địa ngục ra được sanh làm người nơi nhà nghèo cùng, thọ các điều đau khổ, đến nhờ con cứu giúp. Con nghĩ chỉ có Đức Thế Tôn mới cứu bạt được thôi."

Khi ấy Thế Tôn nghe Thích Đề Hoàn Nhơn thưa lại đầu đuôi, trên danh phóng hào quang rực rỡ đủ màu, chiếu khắp mười phương các thế giới, xong rồi quay về nơi Thế Tôn xoay bên phải ba vòng rồi vào trong miệng.

Đức Phật mỉm cười bảo Thiên Đế rằng: "Ta có Thanh Tịnh Chư Thú Quán Đảnh Tôn Thắng Đại Đà La Ni hay mãn các nguyện, cứu bạt các khổ cũng làm đại nhiều ích cho tất cả chúng sanh. Thiên Đế, sức thần chú của ta hay diệt trừ tất cả nghiệp chướng địa ngục, súc sanh, Diêm ma la giới và tất cả các khổ. Lại hay phá nát các đường địa ngục, khiến các chúng sanh quay về đường chánh.

Thiên Đế, nếu có người được nghe qua, tất hay trừ diệt tất cả tội chướng các khổ sanh tử, được các việc lành tốt, được trí túc mạng, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, từ cõi trời này đến cõi trời khác sanh ra nơi nào đều được túc mạng. Nếu có người tu học kinh chú này, được sống trăm tuổi thân khẩu ý thanh tịnh, vui vẻ sung sướng, chư Phật ngó đến, chư Thiên ủng hộ, chư Bồ tát nhớ nghĩ. Nếu thường đọc tụng kinh chú này, tất cả khổ não trong ba đường ác thấy đều tiêu diệt, được sanh vào các cõi Phật, các cung trời, các nhà phước đức. Khi Thiên Đế nghe Phật khen nói đà la ni như vậy, liền đến trước Phật bạch rằng: "Xin nguyện Thế Tôn thương xót nhiếp hộ tất cả chúng sanh. Thánh Ngài nói hết Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đại Đà La Ni"

Khi ấy Thế Tôn nhận lời của Thiên Đế, liền nói đà la ni rằng:

- Nạp mờ nạp mờ đất tát mê bạt dà phạt đề thất phệ lộ ca bát ra đề tất thất sắc tra tam Bồ đà da ma ha ni đất diệt tha. O hồng tất du đà da tam ma tam mạn đà a bà bà ha sa ra bá ra nũa da đề da ha na tát bà hà bà bà vũ đề a tì tiên dã ma tô da đà bạt ra bạt thiện na, a mật lật đa tì sai kế a yết ra a yết ra a du tán đà ra ni du đà da du đà da tát bà yết ma bà ra nũa nễ mê lô bạt ra da da na tì vũ đề ô sắc nị sa sa bạt ra hắc ra đất na tì xá da đất ma đà đô tô tì vũ đề ma ha tát ra yết ra thất nhi san châu địa đế mật ni ma ha mật ni to chơn đà mật ni bạt ra tát bà đất tha yết đa địa sắc sá na địa sắc sĩ đa ma ha mẫu đất phệ bạt chiết ra cá da, tăng ha đa na tô vũ đề tát bà bà ra nũa tì vũ đề bát lạc đệ bà nễ bà đa da a du vũ đề tam ma đa át địa sắc sĩ đề mật nễ ma mật nễ đất lan đa bộ đa cu đề bát lý vũ đề tì tát, phổ đa bộ địa vũ đề xá da xá da tì xá da tì xá da tì xá tát ma ra tát ma ra tát bà Bồ đà át địa sắc sĩ đa vũ đề bạt chiết phệ bạt chiết ra yết tì bạt chiết vạm và thật đô mama (tên.....) tát bà tát đồa da cá da tì vũ đề tát bà đà đề bát lý vũ đề tát bà đất tha yết đa tam ma thất phạ sa át địa sắc sĩ đề Bồ đà Bồ đà Bồ đà da Bồ đà da tam mạn đà mật ra đất ma đà đô bát lý vũ đề tát bà đất tha yết đa át địa sắc tra na át địa sắc sĩ đế sa bà ha.

Phật bảo: "Thiên Đế! Đà la ni này do tám mươi tám ức trăm ngàn hằng hà sa chư Phật cùng nói, giữ gìn ủng hộ và ẩn khả. Như thế chư Phật vì muốn cứu vớt các khổ độc nơi địa ngục, súc sanh, Diêm la giới, chìm đắm trong biển khổ, vì muốn lợi ích cho kẻ đoan mạng, bạc phước, tội tở, hạ tiện, tất cả chúng sanh bị ác nghiệp, vì muốn an lạc các cõi các đường, quên mất bốn tâm, tất cả chúng sanh bị khổ não, do đó chư Phật mới nói ra Tôn Thắng Đại Đà La Ni này.

Thiên Đế, ông nên đem đà la ni này trao lại cho Thiện Trụ Thiên tử khiến cho đọc tụng tu tập, lại cũng vì chư Thiên, Thiên tử và hết thảy chúng sanh trong Diêm Phù Đề mà nói rộng ra khiến các chúng sanh kia thọ trì đọc tụng, cúng dường, cung kính, tôn

trọng ngợi khen. Thiên Đế, ta đem đà la ni này giao phó cho ông, ông nên giữ gìn. Người trì đà la ni này hay diệt trừ các tội nghiệp trong trăm ngàn kiếp, sanh ra lúc nào cũng thường gặp Phật, cho đến chứng được vô thượng Bồ đề. Thiên Đế, pháp ấn đà la ni này của ta đầy đủ đại cát tường như Nhật tạng bảo (châu báu mặt trời) chiếu khắp mọi nơi, cũng như vàng Diêm Phù Đài, không như không bản, không có cát bụi. Nếu có người hay đọc tụng thọ trì viết chép, nhớ niệm tu hành cúng dường tức được mọi việc như đã nói ở trên.

Thiên Đế, nếu có người để nơi đầu phước trên núi cao, trên lầu cao, tầng tháp cao, các nơi cao, khiến bốn chúng gần gũi được thấy, cũng được các công đức như đã nói ở trên, hoặc hình bóng ngã vào, hoặc gió thổi cát bụi bay qua chạm đến nơi thân, cũng được các công đức như đã nói.

Thiên Đế, nếu có bốn chúng hay ở nơi ngã tư đường tạo tháp miếu an trí đà la ni này ngày ngày dùng các tràng hoa, phướn lọng, anh lạc, hương thơm cúng dường, cũng hay nhiều, báu, cung kính, nên biết người này là đại Bồ tát, là Chơn Phật tử là pháp Kiều (cầu), cũng như tháp báu Xá Lợi của chư Phật."

Khi ấy Diêm Ma Pháp Vương nghe được như vậy, trong đêm đêm các hoa báu đủ màu các thứ hương thơm, y phục, anh lạc đi đến chỗ Phật, đánh lễ chân Phật, nhiễu Phật bảy vòng rồi lui ngồi một bên, dùng các món cúng dường Như Lai, cúng xong bạch Phật rằng: "Con nay muốn báo ân đức của Phật, xin phụng sự đại oai lực, đại quả báo này ủng hộ hết thảy, đóng bít cửa địa ngục, thanh tịnh các thú đại đà la ni này."

Bấy giờ Tứ Đại Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy nhiễu Phật bảy vòng, rồi đứng về một bên, bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn, cúi xin ngài nói pháp tu hành đà la ni này."

Phật dạy Tứ Thiên Vương: "Các ông lắng nghe và nhớ kỹ, ta sẽ vì ông và các chúng sanh nói pháp tu hành đà la ni này. Nếu có người đoan mạng muốn cầu sống lâu, hoặc có bệnh khổ muốn được tiêu trừ, hoặc bị ác nghiệp đáng đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, các chón bất thiện, thấy đều nơi tháng bạch nguyệt ngày 15 tắm gội sạch sẽ mặc quần áo mới thanh tịnh, thọ trì tám trai giới, sau đó tụng đà la ni này ngàn biến tức được an lạc sống lâu, bệnh khổ tiêu trừ, các nghiệp báo thấy đều tiêu diệt không sót. Nếu tai nghe qua chú này khi chết được sanh về Cực Lạc thế giới, sanh trong hoa sen, được trí túc mạng. Nếu có người bị các ác nghiệp khi chết rồi, dùng đà la ni này chú nơi đất tán rải nơi tử thi, tức được xa lìa các khổ, được sanh lên cõi trời, thọ các khoái lạc. Nếu ngày ngày thường thọ trì Tôn Thắng đà la ni hai một biến cũng được các công đức như trên đã nói. Đời đời thường sanh cõi Phật, trong các Phật làm đại Quang minh, cùng Phật chung ở, được Phật thọ ký, cho đến được Đại Niết bàn. Nếu có người nơi pháp môn này muốn cầu các nguyện, nên làm một cái đàn vuông bằng phẳng. Ở trong đàn, tán rải các hoa, thiêu các hương thơm, nhất tâm niệm mười phương chư Phật, gối phải sát đất, hồ quì, chắp tay, co hai ngón trở đề lên ngón cái để nơi tâm xưng lớn: "Lành thay! Sau đó tụng đà la ni này. Nếu có người ngày ngày tụng đủ một trăm tám biến tức là cúng dường tất cả Như Lai, cũng là cúng dường Tứ Đại Thiên Vương, nên biết người này được tất cả khen ngợi, dùng Đại Bồ đề trang nghiêm ni tâm, được trí vô ngại, là Chơn Phật tử."

Khi Phật nói lời này xong, bảo Thiên Đế rằng: "Thiên Đế, ông đem pháp đà la ni này trao cho Thiện Trụ Thiên tử. Sau bảy ngày hãy cùng lại chỗ ta."

Khi ấy Thiên Đế vâng lời Phật dạy trở về bốn cung, kêu Thiện Trụ Thiên tử lại trao cho thần chú. Thiện Trụ thọ xong, cung kính cúng dường, phụng hành đủ bảy ngày, tất cả nghiệp ác thấy đều tiêu trừ, ở trong cõi trời được sống lâu, hớn hở vui mừng nói lớn lên rằng: "Kỳ tai Phật đà, kỳ tai Đạt ma, kỳ tai Tăng già, kỳ tai Tôn Thắng Đà la ni ẩn lực hay tiêu trừ tất cả các khổ ách, khiến ta được giải thoát các ác nghiệp."

Thiện trụ Thiên tử được như vậy xong, liền đến chỗ Thiên Đế mà nói rằng: "Tôi đội ơn Ngài đã vì tôi thành Phật, Phật vì tôi mà nói đại đà la ni khiến cho tôi tất cả ác nghiệp đều được tiêu trừ, tôi muốn đến chỗ Phật để tạ ơn ngày. Cúi xin Thiên Đế hãy đi cùng tôi."

Thời Thiên Đế đem các quyến thuộc cùng Thiện trụ Thiên tử đem các hương hoa, các thứ anh lạc, theo con đường cõi trời đi đến chỗ Phật, dâng các món cúng dường Như Lai, nhiều trăm ngàn vòng, rồi lui về một phía. Khen ngợi Phật đức không hết lời.

Khi ấy thế Tôn duỗi cánh tay vàng xoa đầu Thiện Trụ, dùng lời êm dịu mà thọ ký cho. Thiện Trụ Thiên tử vui vẻ nhiều Phật, lắng nghe Như Lai nói các pháp yếu, được pháp xong rất lấy làm vui mừng cùng Thiên Đế lễ Phật mà lui.

PHẬT ĐĂNG TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

**Phụ: Đại luân Kim Cang Đà La Ni
Tam Tạng Pháp Sư Địa Bà Ha La dịch**

- Nạp mồ đất lợi da, địa tì ca nắm đất tha yết đa nắm. Úm tì la thời tì la thời ma ha chiết ca la, phật già lê tát đa tát đa sa ra đế sa ra đế đất lị duệ đất lị duệ tì đà mật nễ tam bàn nhạ nễ đất la mật để tát đà a yết lị đất diễm sa bà ha.

Tụng đà la ni này 21 biến, tức được vào tất cả mạn đà la (đàn), chỗ làm đều thành.

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông Bính tý 1996



TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH ĐÀ LA NI
TỊNH TRỪ NGHIỆP CHƯỞNG CHÚ KINH

SỐ 970

**Đời Đường, Thiên Trúc Tam Tạng
Đại Bà Ha La phụng chiếu dịch**

Ta nghe như vậy: Một thời Đức Bạt Già Phạm ở tại Thất La Phiệt, đạo tràng Trúc Quân, rừng Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc, cùng chúng Đại Tỳ kheo tám ngàn người đầy đủ. Các vị đều là bậc Thanh Văn tôn quý, là Đại A la hán mọi người đều biết. Các vị đó là: Tôn Giả Xá Lợi Tử, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, A Ni Luật Đà, các Đại A la hán như vậy làm Thượng thủ.

Lại có vô lượng chúng Bồ tát ma ha tát, tất cả đều là bậc Bất thối chuyển có đủ vô lượng công đức để trang nghiêm. Các vị đó là: Bồ tát Quán Tự Tại, Bồ tát Diệu Cát Tường, Bồ tát Đắc Đại Thế, Bồ tát Từ Thị, Bồ tát Thắng Liên Hoa Tạng, Bồ tát Tịnh Trừ Nhất Thiết Chướng, Bồ tát Phổ Hiền làm Thượng Thủ trong ba vạn hai ngàn các Bồ tát ma ha tát, cùng với đại chúng ngồi trong hội. Lại có một vạn Phạm Thiên Vương, Phạm Ma La Vương, Phổ Kiến Thiên Vương làm Thượng Thủ, cùng với đại chúng ngồi trong hội.

Lại có một vạn hai ngàn Thiên, Đế Thích làm thượng thủ, cùng vô lượng Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ma hô lạc đà, Khẩn na la, Ca lâu la, Cưu bàn trà, Tất xá dá, Nhơn, Phi nhơn cùng với đại chúng ngồi trong hội. Khi ấy bốn chúng vây quanh Thế Tôn, cung kính chiêm ngưỡng một lòng nghe pháp.

Trong lúc đó ở tại Thiện pháp đường, nơi Tam thập tam thiên có một Thiên tử tên là Thiện Trụ ở trong cung báu, có các Thiên nữ tùy tùng hầu hạ, trước sau đoanh vây vui chơi, tấu các âm nhạc. Bỗng nhiên trong đêm, nơi hư không có tiếng kêu rằng: "Thiện Trụ Thiên tử, mạng ông đã tới, sau bảy ngày nữa, sẽ bỏ thân này đọa lạc nơi Diêm Phù Đề, bảy lần làm súc sanh, ăn các vật dơ uế bất tịnh, lại đọa địa ngục thọ các thứ khổ, trải qua nhiều kiếp mới được làm người, dầu được làm người lại bị mù hai mắt, ngu si bần tiện, các căn không đủ, trong miệng hôi thối, ăn uống thiếu thốn, tạo các nghiệp ác."

Khi ấy Thiện Trụ Thiên tử nghe như vậy xong hoảng hốt sợ sệt lông tóc dựng đứng, tâm thần không yên. Liền đem các món hương hoa cúng cụ đến chỗ Thiên Đế, hô quì đảnh lễ bạch với Thiên Đế rằng: "Xin nghe tôi nói: Tôi ở trong Thiện pháp đường cùng các Thiên nữ, Thiên chúng vui chơi khoái lạc. Ngay trong lúc đó, ở trong hư không có tiếng kêu tôi mà bảo rằng: "Sau bảy ngày nữa mạng sẽ hết, xuống cõi Diêm Phù Đề, bảy lần làm thân súc sanh, ăn các vật dơ uế bất tịnh. Lại vào địa ngục thọ khổ nhiều kiếp,

sau được sanh làm người không có hai mắt, thân thể khô gầy dung mạo xấu xa, trong miệng hôi thối. Bần cùng hạ tiện, bị các khổ bức, mọi người không ưa. Thiên đế làm sao cứu nạn lớn cho tôi."

Thiên Đế nghe như vậy rồi, lấy làm quái lạ suy nghĩ rằng: "Thiện Trụ Thiên tử, đời trước tạo phước hơn gì mà được sanh Thiên, thọ các điều vui sướng trải qua nhiều kiếp, lại do ác nghiệp gì khi Thiên báo hết lại xuống cõi Diêm Phù Đề bảy lần làm súc sanh, lại vào địa ngục chịu khổ nhiều kiếp, khi được làm người lại đui mù đầy đủ các ác báo." Khi Thiên Đế suy nghĩ như vậy xong, lại nghĩ Thiên Trụ Thiên tử làm loại súc sanh nào, liền dùng Thiên nhãn xem xét quả báo, trong chốc lát ở trong định thấy Thiện Trụ thọ bảy lần làm súc sanh là: heo, chó, dã can, nhĩ hầu, mãng xà, quạ, kên kên ăn các vật hôi thối, thấy như vậy rất lấy làm buồn khổ, trong tâm lấy làm thương xót vô cùng. Lại nghĩ như vậy: "Ta đâu thấy được chút ít quả báo, nhưng làm sao có thể cứu được. Bây giờ chỉ có Đức Như Lai Ứng Chánh Trí hải, hiểu rõ các việc thiện ác nhân duyên, ta nên đến hỏi ngay. Chắc là Đức Thế Tôn đại từ đại bi sẽ vì ta mà nói, khiến cho Thiện Trụ Thiên tử được miễn khổ nạn này."

Tức thời Thiên Đế Thích sai các Thiên chúng đem các cung điện, tràng hoa anh lạc, các thứ hương, hương bột, hương đốt, thiên y để cúng dường. Thiên Đế liền cùng quyến thuộc mau đến nơi rừng Kỳ Đà phụng hiến Thế Tôn, đánh lễ Phật rồi nhiễu Phật bảy vòng, ở trước Đức Phật cúng dường đầy đủ, làm pháp sự xong, lui về một bên, thưa Phật thánh chỉ, bạch Phật rằng: "Bạch Thế Tôn, Thiện Trụ Thiên tử cùng các Thiên nữ, Thiên chúng vui chơi nơi Thiên pháp đường, bỗng nghe trong hư không có tiếng bảo rằng: "Thiện Trụ Thiên tử sau bảy ngày nữa thiên mạng sẽ hết, sẽ thọ các thân súc sanh, lại vào địa ngục, làm người không đủ bị các thứ khổ như đã nói ở trên v.v... Cúi mong Thế Tôn vì bốn chúng và con nói rõ nhân duyên Thiện Trụ đã tạo, do phước đức gì mà được sanh lên cõi Trời thọ hưởng vui sướng trong nhiều kiếp, lại do nhân duyên gì khi mạng hết như đã nói thọ bảy lần làm súc sanh, ăn uống các thứ dơ uest, sau lại vào địa ngục chịu khổ nhiều kiếp, đâu được thân người nhưng lại hạ tiện, đui mù bị các khổ ác bức bách, nghèo cùng dơ dáy, hôi thối, mọi người xa lánh, lại do phước gì được trong hư không có tiếng mách bảo khiến biết quả báo và các duyên như vậy. Cúi mong Thế Tôn thương xót Thiện Trụ cùng bọn chúng con, nói rõ nhân duyên báo ứng, từ bi cứu thế khiến được giải thoát."

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Thiên Đế rằng: "Thiện nam tử, ông có lòng đại bi, vì Thiện Trụ mà thưa hỏi các nhân duyên, thiện ác đời trước mà được quả báo lại thỉnh ta cứu trừ các khổ nạn, thật là lành thay! Hãy nghe đây, ta sẽ vì ông mà nói rõ ràng."

Khi ấy Thế Tôn từ nơi đánh phóng quang minh lớn chiếu khắp mười phương các cõi Phật, ánh sáng kia có năm màu xanh, đỏ, vàng, trắng, cam xen lẫn nhau xoay vần bên phải trở về chỗ Phật nhiễu Phật ba vòng rồi nhập vào miệng Phật. Phật nhiếp quang xong liền mỉm cười bảo dạy Đế Thích rằng: "Ông nên lắng nghe. Trong vô lượng kiếp về quá khứ có Đức Phật hiệu là Tỳ Bà Thi Như Lai Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn, hóa độ thế gian. Sau khi ngài vào niết bàn. Trong đời tượng pháp, lúc đó ở nước Ba La Nại, có một người Bà la môn chỉ có một con, được mẹ nuôi dưỡng lớn

lên đi cày ruộng. Người mẹ nghèo khổ đi các nơi xin ăn, quá bữa mà không được, người con đói khát nổi tâm giận ác phát ra lời ác rằng: "Hôm nay tại sao không đem đồ ăn lại, khiến ta khó chịu như vậy". Ba lần sau lại nói rằng: Mẹ ta không bằng loài súc sanh, ta thấy các loại heo, chó, dã can, nhĩ hầu, quạ, kên kên, thương yêu nuôi dưỡng con cái không ngừng nghỉ, không để cho đói khát. Tại sao mẹ ta không đến mà xem, đói khát như vậy mà không đem đồ ăn đến." Rất lấy làm oán giận. Không bao lâu, người mẹ xin được đồ ăn liền đem đến cho con, khiến lòng vui vẻ, lên bờ ngồi ăn. Bỗng nhiên thấy trong hư không có một vị Độc Giác hình tướng sa môn, từ hướng Nam bay qua hướng Bắc. Đứa con thấy vậy lòng sanh kính ngưỡng, đứng dậy chấp tay cúi đầu làm lễ, thỉnh Ngài giảng hạ. Vị Bích Chi đó nhận lời cầu thỉnh hạ xuống. Người con vui vẻ trải tòa cỏ tranh dâng hoa thơm chia bớt phần ăn dâng lên cúng dường. Vị Bích Chi ăn xong, lại nói Pháp yếu khiến được lợi ích. Người con sau này lại được xuất gia, được làm chức Duy na tri sự. Khi đó có người Bà la môn tạo lập Tăng phòng cho chúng tăng ở. Lại có một thí chủ đem nhiều bơ dầu đến cúng. Khi đó có nhiều phàm Tăng đến ăn uống trong chùa, Duy na thấy vậy tâm sanh hiềm giận không đem bơ dầu cúng dường. Các tăng hỏi rằng: "Đây là của Đàn việt cúng hiến tiền tăng, tại sao cất lại không đem ra?" Ông Duy na tức giận mắng rằng: "Các ông không mắt sao? Bơ dầu đâu mà cất dấu, chỉ có nước tiêu và phân thôi."

Phật bảo Đế Thích: Người con của Bà la môn kia, nay là Thiện Trụ Thiên tử; do vì mắng mẹ là súc sanh nên nay phải chịu làm súc sanh bảy lần. Do làm Duy na dùng lời uế ác bị nghiệp cảm, nên ăn đồ dơ uế. Vì dấu đồ ăn của chư Tăng nên đọa địa ngục thọ các khổ; mắng nhiếc tăng đui mù nên không có mắt trong bảy trăm lần sanh ra đều bị đui mù, thường chịu đui tối rất là khổ não. Thiên Đế nên biết nghiệp quả như thế không mất bao giờ. Lại nữa Thiện Trụ Thiên tử được sanh lên Trời do ở trong đời trước cúng dường vị Bích Chi, dâng hiến hoa tòa, chia bớt phần ăn và do nghe pháp nên được phước trời trải qua nhiều kiếp thọ hưởng vui sướng. Lại do vị Bích Chi Phật bay qua phát tâm kính ngưỡng hạ giảng, cúi đầu, chấp tay, đánh lễ, do công đức đó được Thần cung điện ở trong hư không dùng lời mách bảo quả báo, là Thần cung điện của Thiện Trụ."

Khi ấy Thiện Trụ nghe Phật nói rồi, biết được mọi việc đều do quả báo, liền ở trước Phật ăn năn lỗi lầm do ở đời trước mắng nhiếc mẹ, chúng tăng, tham lam, bòn sẻn, khiến cho đời sau phải bị tội nặng. Nay theo lời Phật, hết lòng sám hối, ngã té nơi đất khắp thân máu chảy dính đầy giỏ hoa, mê man bất tỉnh hồi lâu mới tỉnh, than khóc như mưa không kèm hãm đặng.

Phật dạy Thiện Trụ và Thiên Đế: "Trong mười nghiệp ác, ác khẩu là trên hết, nên biết lời ác như là lửa lớn, nhưng lửa lớn chỉ thiêu đốt tài sản của báu thế gian, lửa lớn ác khẩu thiêu đốt bảy thánh tài, đốt tất cả các công đức và phải chịu lấy quả báo về sau. Như Thiện Trụ một lời giận mẹ, chửi rủa chúng Tăng, khi hết phước báo cõi trời phải vào địa ngục. Thiên Đế ! Cha Mẹ, chư Tăng không nên phỉ báng, cần phải tôn trọng, cung kính, cúng dường, dùng lời khen ngợi, nhớ nghĩ ân sâu lòng từ ái. Trong ba đời chỉ có cha mẹ, ba đời phước điền không qua chúng Tăng. Cúng dường chơn Tăng, Hiền Thánh công đức không mất, muốn cầu có thể thành đạo, không nên thốt lời khinh chê, hủy báng chúng Tăng. Phụ mẫu sanh dưỡng, lao nhọc cực khổ mười tháng cưu mang, ba năm bú mớm, nuôi cho khôn lớn dạy bảo nên người, mong con thành tài. Nếu con xuất gia, mong con

đắc đạo, thoát vòng sanh tử, ân đức ấy thực khó báo đền. Do đó ta bảo A Nan vai trái công cha, vai phải công mẹ đi trăm ngàn vòng quanh núi Tu Di, khắp chân máu chảy cũng không trả được ơn nhũ bộ trong một ngày, huống là khởi niệm ác buông lời mắng chửi."

Phật dạy Đế Thích: "Thiện Trụ, Thiên tử, nay được thấy ta, được tịnh ngũ nhãn, sám hối các tội khiến được tiêu diệt không còn dư sót." Đức Thế Tôn lại bảo thiện Trụ rằng: "Ông đừng nên than khóc, ta có pháp môn gọi là Tôn Thắng Phật Đánh Đà La Ni, người trì chú này lìa được các khổ, được giải thoát. Thiện Trụ, Đà la ni Phật Đánh Tôn Thắng này là trăm ngàn vạn ức cu chi chư Phật đã nói, ta nay cũng nói. Ở trong các Phật đánh là trên hết, hay trừ diệt tất cả nghiệp chướng, khiến được thanh tịnh, hay cứu bạt địa ngục, súc sanh, Diêm ma giới, hay trừ các khổ não sanh tử của chúng sanh."

Lại bảo Thiên Đế: "Thanh Tịnh Phật Đánh Tôn Thắng đà la ni này, nếu có Thiện nam tử, Thiện nữ nơn, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, hay thọ trì, hoặc đọc, hoặc tụng, do công đức này, mười ác, năm nghịch trong ngàn vạn kiếp thấy đều tiêu trừ, đắc A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề, không chuyển thân này được trí túc mạng, từ cõi Phật này sanh về cõi Phật khác, được Phổ Hiền, Văn Thù, Quán Tự Tại, Đại Thế Chí xoa đầu, thọ Bồ tát ký. Ở trong đạo tràng được nghe chánh pháp, được tất vôn trí, sống lâu, tịnh thân khẩu ý, không bị hoạnh tử, đầy đủ các món học xứ, thân thể thanh tịnh, tất cả mọi chỗ đều được an vui. Người trì niệm đà la ni này, khi mạng chung được sanh về nơi các cõi Phật."

Khi đó Thiên Đế nghe Phật khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Tôn Thắng Đà La Ni rất là vui mừng, một lòng mong muốn, bạch Phật rằng: "Cúi xin Thế Tôn thương xót Thiện Trụ và bọn chúng con và các chúng sanh đời mạt pháp sau này, nói Tôn Thắng Phật đánh Đà La Ni. Con xin tu hành, nguyện cho tất cả chúng sanh vĩnh viễn xa lìa tám nạn khổ." Khi ấy Thế Tôn vì Thiên Đế, Thiện Trụ Thiên tử cùng bốn chúng mà nói chú rằng:

- Na mô bát đà phạt đế lệ lô ca bát ra để tì thất sắc tra da bột đà da bát đà phạt đế đất diệt tha. Um tì du đà da sa ma tam mạn đa phạ bà sa sa bá ra nũa yết đế ca ha na sa bà phạ du đệ a tì tiến dã tô hắc đa phạt chiết na a mật lật đa sa lộ kế a kha ra a ha ra a du tán đà ra ni du đà da du đà da dà na tì du đề ô sắc nị sa tì chiết ra du đề sa ha sa ha yết ra thấp nhị san châu địa đế tát bà đa tha yết đa địa sát sá da át dạ sát sĩ đế mộ đất sa bát chiết ra ca da tăng đa ha đa du đề tát bà bát ra nũa tì du đề bát ra để nhĩ bát đất da a du du đề tát mật da át địa sắc sĩ đế ma ni ma ni đất đật đa bột đa cu đề bát lợi du đề tì tát phổ tra bột địa du đề chiết da chiết da tì chiết da tì chiết da tát mật ra tát mật ra bột đà át địa sắc sĩ đa du đề bát chiết lê bát chiết la yết tì bát chiết lam bà bát đô ma ma (tên.....) tát bà tát đoả tả ca da tì du đề tát bà yết đề bát lợi du đề tát bà đất tha yết đa tam ma thấp phạ sa át địa sắc sĩ đế bột đà bột đà phổ đà da phổ đà da tam mạn đà bát lợi du đề tát bà đa tha yết đa địa sắc tra da na át địa sắc sĩ đế ma ha mộ đệ lê sa phạ ha.

Phật bảo Thiên Đế: "Thanh Tịnh Chư Thú Đà La Ni này hay trừ hết thảy nghiệp chướng hay trừ ba ác đạo, đà la ni này là tám mươi cu chi hằng hà sa chư Phật đồng nói, giữ gìn ủng hộ, ngợi khen, tất cả Như Lai đều ấn khả, hay trừ tất cả tội chướng của chúng sanh, hay cứu độ địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, Diêm la vương xứ. Nếu như chúng sanh

phước mỏng, đoản mạng, bệnh tật, hạ tiện, xấu xa, đui mù câm điếc, đoạ vào địa ngục, ngã quỉ, súc sanh, thọ các thứ khổ não, nghe được đà la ni này, ác báo được tiêu diệt, đều được giải thoát. Nếu có chúng sanh từ lâu tạo các nghiệp ác thập ác, ngũ nghịch, các thứ tội chướng dầu nặng, dầu nhẹ thấy đều tiêu trừ, được A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề, vĩnh viễn xa lìa các nạn khổ, súc sanh, Diêm ma xứ, cho đến các loài A tu a, Dạ xoa, La sát, Bồ đon na, Ca tra bồ đon na, A bà sa ma ha, các ác thú như vậy, thấy đều giải thoát."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu có người hay thọ trì chú này từ đây về sau không còn sanh vào ác thú, được gần gũi chư Phật cùng ở chung với chư Bồ tát hoặc sanh vào các dòng tôn quý Bà la môn v.v.... hay ở nơi các đạo tràng của các Đức Phật cho đến thành tựu Vô thượng Bồ đề, được thân Như Lai Chánh Biến tri và được giải thoát."

Phật bảo Thiên Đế và Thiện trụ Thiên tử: "Thanh Tịnh Chư Thú Tôn Thắng Đà La Ni này của ta oai thần rộng lớn đủ các công đức thế lực như cát tường nhật ma ni bảo châu, trong sạch không có cát bụi, chiếu khắp hư không thế giới, như bảy báu tối thắng trong đời. Hết thấy chúng sanh từ hàng Quốc vương, Vương tử, Vương mẫu, trăm quan Tể tướng thấy đều ham muốn, ưa thấy không nhàm chán, do vì diệu bảo không dơ uế, cấu bẩn. Thiên Đế, đà la ni này cũng lại như vậy. Nếu có người đọc tụng, viết chép, cúng dường, do công đức này, được tất cả Thiên Long, Bát Bộ tôn trọng không có xa lìa, như diệu bảo kia vậy. Được như vậy đều là do sức của đà la ni hay làm cho địa ngục, ngã quỉ, súc sanh các tội chướng nặng thấy đều tiêu diệt, do sức đà la ni này hay khiến kẻ thọ trì được A nậu đa la tam miệu tam Bồ Đề."

Phật bảo Thiên Đế và Thiện Trụ Thiên tử: "Nếu có Quốc vương, Vương tử, Vương mẫu, Thái tử, bách quan, Tể tướng, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thiện nam tử, Thiện nữ nơn viết chép cúng dường đà la ni, an trí trong tháp báu, hoặc trên tòa sư tử, trên đài Kim Cang, nơi tháp Xá Lợi, treo trên đầu phướng, nếu có bốn loài chúng sanh, hoặc Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, làm mười điều ác, năm tội vô gián, bốn giới nặng và hết thấy các tội, phải đoạ vào cõi Diêm Ma, sáu đường chịu khổ. Nếu các người này được bụi cát nơi các chỗ trên bay dính nơi thân, các tội nặng thấy đều tiêu diệt, hoặc gió thổi qua các tháp v.v... động chạm đến một ít nơi thân phần, cũng được sanh lên cõi trời, thọ hưởng các điều vui sướng, lại cũng tùy ý sanh về các cõi Tịnh Độ. Nếu có người trì đà la ni này, khi rửa mặt, rửa tay, đem nước này đổ, các loại trùng kiến được gặp nước này cũng được sanh lên cõi trời. Do đó, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, kẻ trai lành, người gái tín, nếu hay trai giới thanh tịnh, ngày đêm sáu thời đọc trì đà la ni này, trong ba đời, năm nghịch, bốn tội trọng, mười điều ác, hết thấy tội chướng thấy đều tiêu diệt, được chư Bồ tát, chư Như Lai lấy tay xoa đầu, thọ Bồ tát ký mà bảo rằng: "Thiện nam tử, ông hay thọ trì Tôn Thắng Phật đánh đà la ni, đời sau ông sẽ được A nậu đa la tam miệu tam Bồ Đề."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu như sau này có người nơi ngã tư đường tạo các tháp báu, hoặc dựng phướn cao an để kinh chú đà la ni này, lại dùng các món hoa hương, anh lạc, bảy báu, trang nghiêm đầy đủ, áo quần, đồ ăn uống, các thứ thuốc thang mà dâng lên cúng dường, công đức của người này vô lượng, vô biên. Người này được phước đức không thể kể xiết, người này chính là Bồ tát ma ha tát, là Chơn Phật tử, do vì cứu bạt tất cả chúng sanh lui tới nơi tháp."

Khi ấy Diêm La Pháp Vương nơi nửa đêm cùng trăm ngàn quyến thuộc đem các hương hoa, các thứ cúng cụ đến chỗ Phật dâng hiến cúng dường, nhiều Phật bảy vòng đánh lễ chân Phật, mà bạch Phật rằng: " Bạch Thế Tôn, con nghe Thế Tôn tuyên nói Tôn Thắng Phật đánh Đà la ni, nên con đến đây vì muốn được nghe, tùy Phật chỉ dạy và xin tự hộ."

Khi ấy lại có Bốn trời Hộ Thế Đạo Lợi Thiên Vương, Thích Đề Hoàn Nhơn, Không Cur Dạ Ma Thiên, Đề Sử Đa thiên, Hóa Lạc Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Phạm Thiên, Đại Phạm Thiên v.v... các vị đều đem quyến thuộc cùng các hương hoa, anh lạc đi đến chỗ Phật mà cúng dường, nhiều Phật bảy vòng và bạch Phật rằng: " Cúi xin Thế Tôn vì chúng con mà nói pháp thọ trì chúng dường thành tựu đà la ni Tôn Thắng Phật Đánh."

Phật bảo Hộ Thế Chư Thiên, Đại Phạm Thiên vương, Diêm Ma Vương cùng các Thiên rằng: "Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì các ông mà nói. Nếu như có tất cả chúng sanh bị khổ nạn, các tội chướng nặng không thể cứu hộ được, nên nơi bạch nguyệt ngày mười lăm tắm sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, thọ tám trai giới, trước Phật tượng hồ quí, một lòng tụng đà la ni này một ngàn biến, người này dầu tạo các tội chướng nặng nề thấy đều tiêu diệt, được môn Tổng trì đà la ni, biện tài vô ngại, được thanh tịnh, giải thoát."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu có người chưa trì tụng, chỉ nghe một chữ của Đà la ni này qua tai, tụng hay thâm nhập vào tạng thức, cũng là Chơn Phật tử, cũng như một chút Kim Cang rớt xuống nơi đất, tức nhập tới bến mới dừng, chú này cũng như vậy, một khi lọt vào tai tức hay huân tập chủng tánh thành Đẳng Chánh Giác, xa lìa phiền não, không làm chướng ngại, sau này dầu có đọa vào địa ngục, súc sinh, ngạ quí, cũng không mất nhơn này. Trong đời này sẽ không bị các tật bệnh, khổ não, cũng không còn thọ thân bào thai, sanh nơi hoa sen, xa lìa các kiết sử, được ngũ nhãn thanh tịnh, được trí túc mạng, về sau sẽ được A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu có người mới chết, hoặc chết đã lâu, có người dùng đà la ni này, chú nơi nắm đất vàng hai một biến, tán rải trên thi hài, người chết kia tức được vãng sanh mười phương Tịnh Độ. Nếu như thân thức người chết đọa vào địa ngục, súc sanh, ngạ quí, Diêm la vương xứ, đất đó dính vào hải cốt cũng được giải thoát, lìa bỏ nơi ác đạo, được sanh lên trời."

Phật bảo: "Thiên Đế, nếu có người đoan mạng muốn cầu sống lâu, ngày rằm mỗi tháng tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, thọ tám trai giới, một lòng tụng đà la ni này một ngàn tám biến, khiến được sống lâu, tất cả nghiệp chướng thấy đều tiêu diệt."

Phật bảo: "Thiên Đế, như lại có người tụng đà la ni này, nơi tai của các loại súc sanh một lần thì loại đó qua hết thân này, không còn thọ lại thân cảm thú nữa, dầu có đọa địa ngục cũng được giải thoát."

Phật bảo: "Thiên Đế, lại như có người bị bệnh nặng chịu các khổ não, nghe đà la ni này, tức được xa lìa các khổ, tội chướng tiêu diệt, cho đến bốn loài chúng sanh nghe được chú này cũng xa lìa các khổ bệnh và thân bào thai, sanh nơi hoa sen, thường nhớ túc mạng, đời đời không quên mất."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu có người tạo đủ mười ác, năm nghịch, bốn trọng các tội căn bản do các nghiệp ác này sau khi chết phải đọa vào A tì đại địa ngục, thọ các thứ khổ,

trải qua nhiều kiếp, sau đó lại đọa vào các loại cầm thú ở mãi trong ác đạo không thể cứu hộ được. Người này ngày rằm mỗi tháng nên ở trước Thánh tượng, dùng đồ bằng vàng bạc đựng đầy một thùng nước sạch, an đặt trong đàn, thọ giới Bồ tát, trai giới thanh tịnh, nơi trong đàn mặt xây về hướng Đông, đốt hương lễ bái, hồ qui, chấp tay chí thành đọc tụng đà la ni này mãn một ngàn tám biến, không được gián đoạn. Lấy nước này tán rải bốn phương và trên dưới, khiến hết thảy đều thanh tịnh. Làm pháp này xong, tất cả ác nghiệp đã tạo đáng đọa địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, thảy đều giải thoát, tất cả tội báo thảy đều tiêu trừ. Diêm La khen ngợi, Tư mạng hoan hỷ, không còn giận ghét, trở sanh cung kính, chấp tay khen ngợi công đức. Sau khi bỏ thân, sanh về nơi các cõi Phật, mười phương Tịnh độ tùy ý vãng sanh. Lại ngày rằm, chú nơi bơ mặt hoặc tất bát ngàn tám biến, đem cho người ăn, người kia dầu tạo mười ác, năm nghịch, các thứ tội chướng, thảy đều tiêu diệt, sau này lại được A nậu đà la tam miệu tam Bồ Đề."

Phật bảo Thiên Đế: "Nếu muốn làm pháp mạn đà la này, bạch nguyệt ngày rằm dùng hương, đất vàng cù ma di trộn lại làm bùn, tô đắp đàn, đàn này vuông vức bốn khuỷu, dùng năm màu phân chia thành ba tràng, ở bốn bên làm một tầng quuyến thuộc dùng màu trắng làm giới. Ở giữa đàn tán các thứ hoa, dùng bốn bình nước sạch để bốn góc, trên có vẽ hoa sen, các bình phải bằng nhau, không có cái lớn cái nhỏ, dùng bình quân trì để đầy ngưu hoàng, cung kính an trí nơi giữa hoa sen, nơi giữa đàn tán rải các thứ hoa, thiêu các thứ hương, long não, uất kim, trầm thủy v.v.... đốt các thứ đèn bằng bơ, bằng dầu, các dầu thơm, dâng hiến cơm, cháo, sữa, lạc, bơ, dầu, đường phèn, đường cát, đào, lựu, các loại nước uống, đựng đầy trong các đồ báu dâng cúng trong đàn. Khi đó hành giả trì giới Bồ tát, giữ gìn luật nghi thanh tịnh, ăn ba món bạch thực, mặc quần áo mới sạch sẽ, ngồi ở phía Tây đàn, chấp tay hồ qui, chí tâm tụng niệm. Trước cần kết Phật hộ thân ấn, tụng đà la ni mãn ngàn tám biến, tất cả ác nghiệp, mười ác, tội chướng, thảy đều tiêu trừ, được A nậu đà la tam miệu tam Bồ Đề, được chư Phật, Bồ tát xoa đầu thọ Bồ tát ký. Nếu muốn đến cung điện của các Bồ tát tức được Bồ tát đem đến đó, tùy ý vãng sanh mười phương cõi Phật."

Phật bảo Thiên Đế: "Như vậy, Tôn Thắng Đà La Ni Chú này, trong đời mạt pháp, nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, Quốc vương, Quốc mẫu, Vương tử, Vương mẫu, Thái tử, Phi hậu, trăm quan, Tể tướng, nhơn, phi nhơn, cho đến hết thảy chúng sanh, muốn được Giác ngộ, đều phải tác mạn đà la pháp, thanh tịnh đồ địa, hoặc dùng nước, đất và cù ma di mà nghiêm sức, rải hoa, đốt hương, đèn treo trần phan, bảo cái dùng các món trân bảo, ẩm thực cúng dường- đây gọi là Đàn ba la mật. Khi làm đàn, có các phiền não mà không giận dữ, gọi là Sằn đề ba la mật; tu hành cần mãn không có giải đãi, gọi là Tỳ lê da ba la mật; chuyện chú nơi pháp tắc một lòng không tán loạn, gọi là Thiền na ba la mật; an bày đầy đủ phân minh rõ ràng, gọi là Bát nhã ba la mật. Thiên Đế, đây là Tạo Pháp sự, đầy đủ sáu món ba la mật. Cho nên, cần phải khai thị cho hết thảy chúng sanh được nhiều lợi ích mau được Bồ đề."

Phật nói kinh này xong, Thiên Đế, Thiện Trụ lui về nơi cung điện của mình.

Thiện Trụ Thiên tử y giáo tụng trì mãn bảy ngày xong tự thấy các tội báo thảy đều tiêu trừ, được thêm số trời sống lâu vô lượng, liền cùng Đế Thích dẫn các chư Thiện, đem

các hương hoa, các món thù diệu, thiên y, anh lạc, đến chỗ Phật để cúng dường, đầu mặt lễ nơi chân Phật, hớn hờ vui mừng nhiều Phật ngàn vòng.

Khi ấy Phật duỗi cánh tay màu vàng xoa đầu Thiện Trụ Thiên tử thọ ký Bồ tát và bảo rằng: "Kinh này gọi là Tôn Thắng Phật Đánh Đà La ni Tịnh Trừ Chư Thú Nghiệp Chương Chú Kinh. Ông và bốn chúng cần nên thọ trì."

Khi ấy bốn chúng, Bồ tát ma ha tát, cùng Thiên, Long bát bộ, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, Cưu bàn trà, Tì xá giá, Nhơn, Phi nhơn, nghe Phật nói, thấy đều vui vẻ, tin chịu vâng làm, đánh lễ mà lui.

TÔN THẮNG PHẬT ĐÁNH ĐÀ LA NI KINH

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Tiết Đông chí Bính Tý 1996



PHẬT NÓI KINH TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH ĐÀ LA NI

Số 971

Đời Đường, Tam Tạng Sa môn Nghĩa Tịnh phụng chiếu dịch

Ta nghe như vậy: một thời Đức Bạt Già Phạm ở tại thành Thất La Phiệt, rừng Thệ Đa, vườn Cấp Cô Độc, cùng với Đại Tỳ kheo chúng một ngàn hai trăm năm mươi người đầy đủ, Bồ tát ma ha tát một vạn hai ngàn người.

Khi ấy tạt Hội Thiện pháp đường, nơi Tam thập tam Thiên có một vị Thiện tử tên là Thiên Trụ cùng chư Thiên và các Thiên nữ trước sau đoanh vây, vui hưởng các điều tôn quý, ca múa, hát xướng dạo chơi, vui vẻ thọ hưởng các điều khoái lạc nơi cõi Trời. Lúc đó Thiên Trụ Thiên tử nơi trong đêm nghe có tiếng bảo rằng: "Thiện Trụ Thiên tử! Qua bảy ngày nữa mạng ông sẽ hết, sau đó sanh vào trong cõi Diêm Phù Đề bảy lần thọ thân súc sanh, sau nữa lại vào địa ngục thọ các khổ, từ địa ngục ra lại được làm người sanh vào dòng bần tiện, khi còn ở trong thai đã không có hai mắt". Thiên Trụ Thiên tử nghe như vậy vô cùng hoảng sợ, lông tóc dựng đứng, rất là buồn khổ, liền mau đến chỗ Thiên Đế buồn rầu than khóc, đánh lễ Thiên Đế và bạch rằng: "Cúi xin Thiên Tôn! Nghe tôi nói, tôi cùng các Thiên nữ đang vui chơi thọ hưởng các điều vui sướng thời có tiếng bảo rằng: "Thiện Trụ Thiên tử! Qua bảy ngày nữa mạng ông sẽ hết, sau đó sanh vào trong cõi Diêm Phù Đề bảy lần thọ thân súc sanh, sau nữa lại vào địa ngục thọ các khổ, từ địa ngục ra lại được làm người sanh vào dòng bần tiện, ở trong thai mẹ đã bị đui mù. Tôi nghe như vậy rất lấy làm hoảng sợ, không có cách gì. Làm thế nào khiến tôi thoát khỏi khổ này?".

Khi Thiên Đế Thích nghe Thiên Trụ Thiên tử nói xong, rất lấy làm quái lạ, lặng yên suy nghĩ: "Thiện Trụ Thiên tử thọ bảy thân nơi ác đạo là thân gì?" Phút chốc liền vào trong định, liền thấy Thiên Trụ bị bảy lần làm thân nơi ác thú như là heo, chó, dã can, nhĩ hầu, mãng xà, quạ, kên kên ăn các đồ dơ uế bất tịnh.

Khi Thiên Đế quán thấy Thiên Trụ Thiên tử đoạ bảy lần làm thân ác thú, rất lấy làm xót thương buồn rầu khổ não, trong tâm suy nghĩ lấy cách nào mà cứu, chỗ nào để qui y, khiến cho trừ được các khổ ách. Lại suy nghĩ rằng: "Chỉ có Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đại từ bi mới có thể khiến cho Thiên Trụ Thiên tử được miễn khổ nạn." Khi Thiên Đế Thích nghĩ như vậy xong, sáng sớm đem các thứ hoa, áo quần đẹp để cõi trời để trang nghiêm. Xong cầm các hương hoa đi đến rừng Thệ Đa, nơi chỗ Thế Tôn cung kính cúng dường, đánh lễ chân Phật nhiều Phật bảy vòng, xong trường qui chấp tay bạch Phật rằng: "Thiện Trụ Thiên tử nghe có tiếng nói: bảy ngày sau sẽ chết, bảy lần làm thân súc sanh, nghe như vậy rồi rất là buồn khổ. Cúi xin Thế Tôn đại từ bi, thương xót làm lợi ích làm sao khiến cho Thiên Trụ thoát được khổ này".

Bấy giờ Thế Tôn nghe như vậy xong, ngài liền mỉm cười, trên vành phóng ra các ánh sáng chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, rồi trở về chỗ Phật. Nếu Thế Tôn nói các việc quá khứ thì ánh sáng kia nhập vào nơi ngực. Nếu nói chuyện địa ngục thì ánh sáng nhập vào dưới chân. Nếu nói việc bàng sanh thì ánh sáng nhập vào cẳng chân. Nếu nói việc ngạ quỷ thì nhập vào các ngón chân. Nếu nói việc người thì nhập vào nơi đầu gối. Nếu nói chuyện Luân Vương thì nhập vào bàn tay phải. Nếu nói việc trên trời thì nhập nơi rún. Nếu nói việc Thanh Văn thì nhập vào miệng. Nếu nói việc Độc Giác thì nhập vào mi gian. Nếu nói việc A nậu đà la tam miệu tam Bồ đề thì nhập vào nơi đỉnh.

Khi ánh sáng kia trở về nơi Phật rồi, xoay quanh Phật ba vòng rồi nhập vào miệng.

Khi đó Đức Thế Tôn bảo Thiên Đế rằng: " Thiên Đế, có Đà la ni tên là Như Lai Phật Đảnh Tôn Thắng hay tịnh các ác thú, sanh tử khổ não, lại hay tịnh trừ tất cả Địa ngục, Diêm ma vương giới, bàng sanh, các thứ khổ. Lại hay phá nát các tội nơi địa ngục, khiến quay về đường chánh nẻo lành. Thiên Đế, Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni này có đại thần lực không thể nghĩ bàn. Nếu như có người chủ nghe qua tai một lần, các nghiệp ác đã tạo từ nhiều đời trước thấy đều tiêu diệt, được thân thanh tịnh thù thắng, tùy theo chỗ sanh được nhớ trì không quên, từ cõi sanh đến cõi Phật khác, từ cõi Trời này đến chỗ cõi Trời khác, cho đến trải qua ba mươi ba cõi Trời, đều được nhớ trì không quên.

Lại nữa Thiên Đế, nếu có người sắp chết nhớ niệm đà la ni này liền được sống thêm, tịnh thân khẩu ý không còn các bệnh khổ, tùy theo phước lợi thọ được các điều an ổn, lại được tất cả Như Lai ngó đến, tất cả thiên thần thường luôn ủng hộ, mọi người kính trọng, ác chướng tiêu trừ, được các Bồ tát che chở.

Nếu có kẻ trai lành, người gái tín chốc lát tụng trì đà la ni này, nên biết người này hết thấy các khổ ác đạo đều phá tiêu, trừ sạch không còn dư sót. Nơi các cõi Phật và các Cung Trời, các hạnh nguyện sâu dày của Bồ tùy ý mà đến không chướng ngại.." Khi đó Đế Thích một lòng muốn nghe.

Khi ấy Đức Bạt Già Phạm xem thấy tâm niệm của Đế Thích, dùng tâm đại từ bi nói pháp đà la ni, tức nói chú rằng:

**-Nam mô bát đà phạt đế thất lị lô chỉ dã bát lợi đề tì thất sắc tra dã bột đà dã
bạt đà phạt đế đất diệt tha. Um tì du đà dã sam ma tam mạn đà a bà bà sa sam phát
ra noã yết đề lô yết na tiêu bà bà tì thuật đệ a tì tiến dã đô mạn tô yết đa bạt ra bạt
dã na a mật lật đa tì sư kế a yết ra a yết ra a du san đà lật nễ du đà dã du đà dã dà
dà na tì thuật đệ ô sắc nị sa tì chiết dã thuật đệ tát ha tát ra yết lạc thấp nhị san châu
địa đế tát bà đất tha yết đa a địa sắc sá na a địa sắc sĩ đa bà diệt sa bát chiết ra ca dã
tăng yết đất na, thuật đệ tát bà a phạt lật noã tì thuật đệ bát lật đề nễ bạt đãi dã a
du thuật đệ tam ma da a địa sắt sĩ đế mật nễ mật nễ ma mật nễ đất lân đa bộ đa cu
trí bát lạc thuật đề tì túy bố tra bột địa thuật đệ chiết dã chiết dã tì chiết dã tì chiết
dã, tam mật ra tam mật ra tát bà bột đà a địa sắt sĩ đa thuật đệ, bạt chiết ra bạt
chiết ra yết tì bạt chiết lam bà bạt đô ma ma a mục yết tả (tên.....) tát bà tát đoả kê
dã ca dã tì thuật đệ tát bà yết đế bát lợi thuật đệ tát bà đất tha yết đa tam ma thuật
hoà sa a địa sắc sĩ đế bột đà bột đà phổ đà dã phổ đà dã, tam mạn đa bát lợi thuật
đế đệ tát bà đất tha yết đa a địa sắc trá na a địa sắc sĩ đế sa ha.**

Khi Đức Thế Tôn nói chú này rồi, bảo Thiên Đế rằng: "Đà la ni này gọi là Tịnh Trừ Nhất Thiết Ác Thủ Phạt Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni, cũng hay trừ diệt các thứ ác nghiệp chướng hay trừ các uế ác khổ. Thiên Đế, đà la ni này được tám mươi tám hằng hà sa cu chi tam ngàn chư Phật đều nói, tùy hỷ thọ trì. Đức Như Lai Đại Nhật ẩn khả, vì muốn phá tất cả loài ác đạo hữu tình, vì khiến tất cả địa ngục, bàng sanh, Diêm ma vương giới, các hữu tình nơi đó được giải thoát... cũng như giải thoát tất cả các khổ bức bách của hữu tình trong biển sanh tử, cũng hay khiến kẻ đoan mạng vô phước, không chỗ cứu độ hay tạo các tạp nhiễm, ác nghiệp được lợi ích. Sức đà la ni này giữ gìn trong Nam Diêm Phù Đề lại khiến các kẻ tà kiến, không tin thiện ác trong ba đường ác bị lưu chuyển trong biển khổ sanh tử, các hữu tình bạc phước, mau được đường chánh. Như vậy, các loại được chở che, được giải thoát các khổ."

Phật bảo Thiên Đế: "Nay ta đem đà la ni này giao phó cho ngươi, ngươi nên đem trao lại cho Thiên Trụ Thiên tử, khiến đọc tụng, thọ trì nhớ nghĩ cung kính cúng dường không được quên mất. Lại cũng nên lưu bố rộng rãi trong cõi Nam Diêm Phù Đề để làm lợi ích vô lượng, lại cũng vì tất cả các Thiên tử đem đà la ni này giao cho ông. Thiên Đế ông nên nhớ nghĩ, trì giữ không được lãng quên."

Lại nữa Thiên Đế, nếu có người trong khoảng chốc lát được nghe đà la ni này, trong ngàn kiếp trở lại đây các ác chướng, tội ác nặng nề phải bị chìm đắm trong biển sanh tử địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh, Diêm ma vương giới, A tu la, Dạ xoa, quỷ thần các thân, Bồ đon na, Ca tra bồ đon an, A bà sa ma ra, rắn rít, rắn, muỗi, trùng, kiến các thân, các loài chim chóc, mãnh thú, các loài hữu tình không còn thọ nữa và được chuyển sanh nơi chư Phật, được nhất sanh bồ xứ cùng các Bồ tát đồng ở, hoặc được sanh vào đại tánh Bà la môn. Sát đế lợi, nhà tôn quý. Thiên Đế, các chỗ sanh thù thắng như trên đều do nghe Đà la ni này, tùy theo chỗ sanh đều được thân thù thắng tốt đẹp, được quả báo như vậy, cho đến nơi Bồ đề tối thắng, đều do khen ngợi công đức của đà la ni này.

Thiên Đế, đà la ni này gọi là Cát tường, vì hay trừ ba đường ác, Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni này như Nhật tạng ma ni bảo, không ngăn có cấu bẩn, cũng như hư không, chiếu khắp mọi nơi không ngăn ngại. Nếu có hữu tình lòng tin trong sạch trì đọc đà la ni này, cũng như vậy, như Thiên hảo Kim minh sáng sửa đẹp đẽ, mọi người ưa nhìn, không dính các uế ác, cũng như hoa sen không nhiễm bùn.

Thiên Đế, người trì đà la ni này cũng được như vậy, do nơi tịnh nghiệp tức được sanh cõi lành. Thiên Đế! Nơi nào có đà la ni này, nếu có người hay viết chép thọ trì đọc tụng, ngợi khen, cung kính cúng dường, tất cả ác đạo đều được thanh tịnh, các khổ địa ngục mau được trừ.

Thiên Đế, nếu có kẻ trai lành, người gái tín, viết chép đà la ni này, an đặt trên ngọn phước, trên núi cao, trên lầu gác, cho đến an đặt trong tháp. Thiên Đế, nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di nam nữ v.v... ở nơi trước phước v.v... hoặc được thấy hoặc gần gũi, hoặc gió thổi đà la ni cát bụi bay qua chạm được nơi thân. Thiên Đế, các chúng sanh này có các tội nghiệp đáng phải đoạ vào địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh, Diêm ma vương giới, A tu la thân, các ác, các khổ, thảy đều không thọ, lại không bị các tội cấu làm đắm nhiễm. Thiên Đế, các hữu tình này được chư Phật thọ ký, được bất thối chuyển nơi A nậu đà la tam miệu tam Bồ đề, huống là đem các món hương hoa, thiêu hương, đồ

hương, tràng hoa, phan cái, y phục, anh lạc, các món kỹ nhạc trang nghiêm, nơi ngã tư đường tạo Xuất đồ ba (tháp) an để đà la ni này, chấp tay cung kính, nhiễu quanh tháp, qui mạng đánh lễ, người cúng dường đầy đủ như vậy gọi là Bồ tát ma ha tát, là Chơn Phật tử trì pháp đúng đắn. Đây là tháp thờ Như Lai toàn thân Xá lợi."

Khi đó Diêm ma Pháp vương nơi đầu hôm, đi đến chỗ Phật, dùng các thiên y, các thứ hoa hương, đồ hương, mật hương, chiên đàn, trầm thủy, cung kính cúng dường, nhiễu Phật bảy vòng, đánh lễ chân Phật mà thưa rằng: " Con nghe Như Lai nói pháp đại đà la ni, khen ngợi công đức tu trì không thể nghĩ bàn. Thế Tôn đại từ bi thương xót các loài hữu tình vì các khổ. Thế Tôn, con cũng xin ủng hộ giữ gìn, không cho các người tu trì đọa vào địa ngục, theo Đức Như Lai mà dạy dỗ hộ niệm."

Bấy giờ Hộ Thế Bốn Đại Thiên Vương nhiễu Phật ba vòng, rồi đứng về bên, bạch Phật rằng: " Bạch Thế Tôn ! Cúi xin ngài vì bọn chúng con nói pháp Đà la ni."

Bấy giờ Thế Tôn bảo bốn Thiên Vương rằng: " Các ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì các ông mà nói pháp thọ trì đà la ni cho các hữu tình bị đoản mạng. Nếu muốn thọ trì, nên tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, bắt đầu từ mùng một cho đến ngày rằm, giữ gìn trai giới, một lòng tụng đà la ni này, mãn ngàn biến, khiến mạng sống ngắn ngủi được tăng thêm, vĩnh viễn xa lìa các tật bệnh, tất cả nghiệp chướng cũng thấy được tiêu trừ, tất cả các khổ địa ngục, các loài cầm thú, hết thấy các loài có thân mạng, nghe tiếng đà la ni này lọt vào tai một lần, khi bỏ thân này, không còn thọ lại nữa."

Phật bảo: "Nếu như sau này có người bỗng nhiên bị khổ bệnh và các việc bức bách, nghe đà la ni này, tức được xa lìa các bệnh, các khổ cũng được tiêu trừ, dù đáng đọa vào các ác đạo cũng được giải thoát. Được sanh vào thế giới Diêu Hy, khi bỏ thân này, không còn thọ thân bào thai, được sanh trong hoa sen, tùy theo chỗ sanh được trí tức mạng nhớ mãi không quên."

Phật dạy: " Nếu có người trước đã từng tạo các nghiệp ác nặng nề, sau khi chết bị đọa vào địa ngục, bàng sanh, Diêm la vương giới, ngạ quỷ cho đến cung Nại xoa ca hoặc sanh trong nước, hoặc sanh vào các loại cầm thú. Dùng một nắm đất chú hai một biến, tán rải trên thân phần của người chết, vong kia liền được sanh Thiên.

Nếu có người mỗi ngày tụng đà la ni này mãn hai một biến, tiêu được các của cúng dường thù thắng trong thế gian, khi bỏ thân được sanh về Cực Lạc thế giới. Nếu hay niệm tụng sau này sẽ được sống lâu, thọ hưởng các điều sung sướng. Khi bỏ thân, sẽ được vãng sanh về các cõi của chư Phật, thường cùng ở chung với chư Phật, được nghe chư Phật nói các pháp vi diệu, được chư Phật thọ ký Bồ đề, thân quang chiếu diệu khắp các thế giới, cho đến được vô thượng Niết bàn.

Lại nữa, nếu muốn tụng đà la ni này, tắm gội sạch sẽ, nơi trước Phật dùng đất sạch làm đàn lớn nhỏ, tùy ý vuông vức bằng phẳng, dùng các hoa cỏ thơm, tán rải trên đàn, đốt các thứ hương thơm, hai gối sát đất, hoặc ngồi tôn cư, tâm thường niệm Phật, kết Mẫu Đà la ni ấn: trước co hai ngón trở, dùng ngón cái đè lên, sau đó chấp tay để nơi tâm, tụng đà la ni mãn trăm tám biến. Ở trong đàn dụ như mây mưa, các thứ hoa hay biến khắp cả cúng dường tám mươi tám cu chi hằng hà sa số na dữu đa trăm ngàn chư Phật, được chư Phật khen rằng: " Lành thay! Lành thay! Thật là ít có, đây là Chơn Phật tử,

chứng được Vô ngại Trí tam muội và Bồ đề tâm trang nghiêm tam muội, người trì đà la ni nên làm như vậy."

Phật bảo: "Thiên Đế, ta dùng phương tiện thiện xảo khiến các chúng sanh đáng đọa vào địa ngục đều khiến giải thoát, thanh tịnh hết thảy các đường ác, tiêu diệt không còn dư sót, khiến người thọ trì được sống lâu.

Thiên Đế, ông nên đem đà la ni này trao lại cho Thiện Trụ Thiên tử, khiến bảo đọc tụng, qua bảy ngày nữa ông cùng Thiện Trụ đến đây gặp ta."

Khi ấy Thiên Đế ở trước Thế Tôn thọ thập đà la ni, giữ gìn nhớ rõ, trở về bồn cung trao lại cho Thiện Trụ Thiên tử.

Khi Thiện Trụ Thiên tử thọ được đà la ni này rồi, y pháp thọ trì, mãn sáu ngày sáu đêm, tất cả các nguyện đều được, các khổ đáng đọa vào ác thú nay được giải thoát, được tăng thọ mạng vào phần Bồ đề, hết thảy các phước thảy đều vân tập, vui vẻ vô cùng, lớn tiếng nói rằng: "Thật khó có! Như Lai nói pháp vi diệu, thật là khó có, oai lực linh nghiệm của đà la ni. Thế Tôn đại bi hay vì chúng con và các hữu tình nói ra thần chú này. Con nay đã được giải thoát các khổ trong đường ác."

Bấy giờ, Thiên Đế Thích qua bảy ngày rồi, cùng Thiện Trụ Thiên tử, và các Thiên chúng nghiêm sức hoa tràng, đem các diệu hương, trần phan, bảo cái, thiên y, anh lạc, các món trang nghiêm đến chỗ Phật cúng dường, dùng Thiên diệu y các món anh lạc, dâng hiến Thế Tôn, nhiễu Phật trăm ngàn vòng, hớn hở vui mừng, ngồi về một bên, nhìn ngắm Tôn nhan mắt không tạm rời.

Khi đó Thế Tôn duỗi cánh tay sắc vàng trăm phước trang nghiêm đầy đủ các tướng, dùng tay phải xoa đầu Thiện Trụ Thiên tử, nói các pháp yếu thọ ký Bồ đề.

Phật dạy Thiện Trụ Thiên tử rằng: "Đà la ni này gọi là Tịnh Trụ Nhất Thiếc Ác Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni ông nên thọ trì."

Bấy giờ Thiện Trụ Thiên tử, Thiên Đế cùng Thiên chúng, hết thảy đại hội nghe Phật nói xong, đều rất vui mừng, tin chịu vâng lạy.

PHẬT NÓI KINH PHẬT ĐẢNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Tiết Đông Chí Bính tý 1996

PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI

NIỆM TỤNG NGHI QUỸ PHÁP

(MỘT QUYỂN)

Số 972

**Chùa Đại Hưng Thiện, Tam Tạng Sa môn Bất Không Đại
Quảng Trí phụng chiếu dịch**

Phàm muốn niệm tụng pháp đà la ni, trước cần phải ở nơi tam muội mạn đà la, thấy Thánh chúng được quán đánh, biết Bồn tôn, theo thầy thọ được tam muội da. Sau đó ở nơi sơn gian, nơi thanh tịnh, nơi tịnh thất, hoạ tượng Bồn tôn Tôn Thắng Đà la ni treo nơi vách phía Đông, hành giả mặt xây về Đông đối trước tượng. Nơi chỗ niệm tụng, đào một huyệt sâu nửa khuỷu, trong đất nếu có ngói gạch xương cốt lông tóc và các uế vật, cần nên bỏ đi. Nếu đất thiếu, cần lấy thêm đất đổ đầy huyệt, làm cho bằng phẳng, nếu đất dư đó là đất cát tường, dùng cù ma di hoà đất sạch thành bùn, đắp tô trên mặt cho bằng phẳng, lại dùng cù ma di hoà nước tụng Vô Năng Thắng Đà La Ni hai một biến gia trì cù ma di.

Vô Năng Thắng chơn ngôn:

**- Năng mô tam mãn đà một đà năm. Um hỏ rô hỏ rô chiến noã lệ ma đẳng
nghỉ sa bà ha.**

Gia trì xong, từ góc Đông Bắc, khởi đầu quanh theo bên phải mà đắp, dùng lá chè hoặc lá sen chà trên mặt cho láng đẹp, phía trên dùng bột màu trắng hoà nước, dùng giấy chia ra làm chín vị. Mài bột bạch đàn hương tô trên 9 vị. Chín vị là: Trung ương Phật Tỳ lô giá na, bên phải Bồ tát Quán tự Tại, phía sau Bồ tát Quán Tự Tại là Bồ tát Di Lặc, phía sau Phật Tỳ lô giá na là Bồ tát Hư không Tạng, bên trái Bồ tát Hư Không Tạng là Bồ tát Phổ Hiền, bên trái Phật Tỳ lô giá na là Bồ tát Kim Cang Thủ, dưới Bồ tát Kim Cang Thủ là Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, bên phải Bồ tát Trừ cái chướng là Bồ tát Địa Tạng, gồm đủ chín vị. Các vị đều dùng Bạch đàn hương mà tô đắp, dùng để nghinh thỉnh các Ngài, trên treo trướng, lọng bốn phía treo phướn. Bốn mặt đạo tràng, sáng chiều dâng cúng cháo mè, trưa dâng cơm, bơ, bánh, đường, các thứ ăn uống, các thứ trái cây. Bốn cửa để bốn lư hương, bốn góc để bốn bình sạch đựng đầy nước thơm, hoặc lá nhánh cây còn tươi để cúng dường. Bốn góc đốt bốn chén đèn bằng bơ. Trước đạo tràng, trước mặt nơi chỗ ngồi của hành giả, để hai chậu nước ứ già hương thủy, lấy vàng bạc, đồng sứ v.v... loa (vỏ ốc tù và) hoặc lá mới sạch, các thứ khác không được. Nếu khi muốn đựng đồ ăn, cần phải rửa sạch các vật xong, để trên lư mà xông. Phía trong dùng Vô năng Thắng đà la ni gia trì

nước mà rải. Ở trong đàn, theo bên phải lần lượt bố trí, sau đó trước đàn để tì cước sàng tư, cách đất nửa khuỷu (bàn để ngồi) dùng cò tranh trải lên, (mền nệm) để dùng làm chỗ ngồi. Hành giả cần tắm gội (như trong Tô tất địa đã nói), hoặc dùng pháp tắm gội, quán pháp thật tướng để tắm gội, dầu tại gia, xuất gia đều giữ gìn luật nghi, không được khuyết phạm. Để làm pháp tắm gội, mỗi ngày ba thời trước Phật phát lồ sám hối, tùy hỷ, khuyến thỉnh, phát nguyện, hồi hướng hoặc dùng thanh tịnh chơn ngôn gia trì bảy biến để được thanh tịnh. Khi tắm gội, niệm tụng, thời quán tất cả pháp bản tánh vốn thanh tịnh, suy nghĩ như vậy tức tụng tắm gội chơn ngôn.

- Um ta phạ bà phạ truật đà ta phạ đạt ma sa phạ bà phạ truật độ hám.

Mỗi ngày khi vào đạo tràng niệm tụng, nên định kỳ niệm tụng một thời, hai thời. Sáng sớm, hoàng hôn, nếu ba thời thì thêm giờ Ngọ hoặc bốn thời như trong Du đà nói, thêm nửa đêm. Nếu theo trong pháp Tôn thắng đà la ni kinh này thì mỗi tháng ngày rằm, trừ các nghiệp chương tăng trưởng thọ mạng, cần tụng đủ ngàn biến, chứng được Xuất thế tam ma địa, được bất vong đà la ni. Trong một ngày một đêm không ăn là hết, hoặc ăn tam bạch thực (sữa, lạc, cơm nếp), hoặc ăn cháo hoặc như thường ăn bữa trưa là phẩm hạ. Phải mặc quần áo mới sạch, tâm luôn nhớ niệm gìn giữ luật nghi, chơn ngôn. Mỗi khi vào đạo tràng trì tụng, trước hai gối phải sát đất, đánh lễ Phật tỳ Lô Giá na và tám vị Bồ Tát, phát lồ sám hối, phát năm đại nguyện: một là *chúng sanh vô biên thế nguyện độ*, hai là *phước trí vô biên thế nguyện tập*, ba là *pháp môn vô biên thế nguyện học*, bốn là *Như Lai vô biên thế nguyện sự*, năm là *Vô thượng Bồ Đề thế nguyện thành*. Ngồi kết già phu, dùng bột hương xoa tay, kết Tam Muội da ấn, tụng chơn ngôn.

-Năng mô tam mãn đà một đà nẫm a tam minh đế rị tam minh tam muội duệ sa bà ha.

Chấp tay lại thẳng hai ngón cái, ấn chỗ trán, vai trái, vai phải, tim, yết hầu, mỗi chỗ tụng chơn ngôn một biến, gia trì xong, xả ấn nơi đánh.

Do oai lực của Tam Muội da ấn chơn ngôn hay tịnh Như Lai địa, ba la mật đầy đủ, hay thành tựu thế gian xuất thế gian Tất địa.

Lại kết Pháp Giới Sanh ấn chơn ngôn.

-Năng mô tam mãn đà một đà nẫm đạt ra ma đà da sa phạ bà phạ câu hám.

Hai tay hai ngón cái để trong lòng bàn tay, nắm lại thành quyền, thẳng hai ngón trở dựa bên nhau, để từ đánh xuống, từ từ xả ấn, tụng chú ba biến, quán tự thân đồng với pháp giới, lia các sắc tướng cũng hư không.

Lại kết Kim Cang Tát đỏa Pháp luân ấn chơn ngôn.

-Năng mô tam mạn đa phạ nhựt ra nẫm. Um phạ nhựt ra đạt ma câu hám.

Hai tay xoa ngược nhau, ngón cái trái để trong lòng bàn tay phải, ngón cái phải thẳng, tụng chơn ngôn ba biến, tức được tự thân như Kim Cang Tát đỏa.

Lại kết Kim cang Giáp mạo ấn chơn ngôn.

-Năng mô tam mãn đa phạ nhựt ra nẫm. Úm phạ nhựt ra ca phạ dã hồng.

Hai tay chấp lại bụng giữa, hai ngón trở để nơi lưng hai ngón giữa, hai ngón cái hợp nhau để nơi tiết giữa hai ngón giữa, gia trì năm chỗ, mỗi chỗ tụng một biến. Do sức gia trì tự thân thành Kim Cang Giáp Mạo, tất cả Thiên ma không dám gần gũi.

Lại kết Bất Động Tôn ấn chơn ngôn.

-Năng mờ tam mãn đà phạ nhựt ra nẫm chiến noã ma ha lô sái noã tát vãm tra da hồng đất ra tra hàm nam.

Hai tay ngón cái vịn móng ngón út và ngón vô danh, thẳng hai ngón giữa và hai ngón trỏ, tay trái là giáo. tay phải là đao, dung đao để vào trong giáo. Xoay bên trái để xua đuổi các ma trong đạo tràng làm chướng mạn; xoay bên phải tám phương trên dưới làm kết giới. Sau đó tưởng trong đạo tràng là núi Tu di, trên đỉnh núi tưởng lầu các bảy báu. Ở trong lầu các, Như Lai Tỳ Lô Giá Na cùng tám mươi cu chi mười địa Bồ Tát ma ha tát làm quyền thuộc vây chung quanh. Bốn cửa bốn góc có bốn Bồ Tát và tám cúng dường, dùng làm nội ngoại cúng dường, quán tưởng dăng hiển rõ ràng phân minh.

Lại kết Phụng thỉnh Thánh chúng Như Lai Câu ấn chơn ngôn.

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm ác tát phạ đất ra bát ra để kha để đất tha nghiệt đương cu xá mạo địa dã ra lệ da bạt rị bố ra ca sa phạ ha.

Hai tay xoa bên trong, nắm lại thành quyền, ngón trỏ phải thẳng co lại như câu. Tụng ba biến, do oai lực ấn chơn ngôn, chư Phật và Thánh chúng không bỏ bốn thế, đều lại đầy đủ.

Lại kết Phụng Hiến Toạ Ấn chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm ác.

Hai tay chấp lại trống giữa, hai ngón út, hai ngón cái hợp nhau, sáu ngón kia mở hơi co như hoa sen nở, tụng ba biến. Do oai lực ấn chơn ngôn, lưu xuất các toà báu như mây biển, dăng hiển Như Lai và Thánh chúng.

Lại kết Phụng Hiến Ư già ấn chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm nga nga năng tam ma tam ma sa phạ ha.

Dùng hai tay bưng đồ đựng nước ngang nơi trán, hồ qui tụng ba biến dăng hiển ư đà tẩy rửa Thánh chúng.

Lại kết Phụng Hiến Đồ hương ấn chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm vi du đà nghĩ độ nạp bà phạ dã sa bà ha.

Tay phải thẳng lên, lòng bàn tay hướng ra ngoài, tay trái nắm cổ tay phải, tụng ba biến. Do Ấn chơn ngôn oai lưu xuất ra hương xoa như mây biển, cúng dường tất cả Như Lai và Thánh chúng.

Lại kết Phụng Hiến hoa man ấn chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm ma ha muội đất rị dạ tì dữu na nghiệt đế sa bà ha.

Hai tay xoa bên trong, ngửa lòng bàn tay, hai ngón trỏ dựa nhau. Tụng ba biến, do oai lực ấn và chơn ngôn lưu xuất các tràng hoa như mây biển cúng dường tất cả Như Lai và Thánh chúng.

Lại kết Phụng Hiến Thiêu hương ấn chơn ngôn:

-Năng mờ tam mãn đà một đà nẫm đạt ma đà đất phạ noã tì ám nghiệt đế sa bà ha.

Ngửa lòng bàn tay, ngón út, ngón vô danh, ngón giữa co lưng dựa nhau tụng ba biển. Do oai lực ấn và chơn ngôn, lưu xuất tất cả hương đốt như mây biển, cúng dường tất cả Như Lai và Thánh chúng.

Lại kết Hiền Âm Thực ấn chơn ngôn:

- Nặng nề tam mãn đà một đà nằm a ra ra ca ra mặt lắng nại ni mặt hê sa phạ ha.

Hai tay trống lòng chấp lại như đồ vật, tụng ba biển. Do oai lực ấn chơn ngôn, lưu xuất vô biên các món ăn uống như mây biển, cúng dường tất cả Như Lai và Thánh chúng.

Lại kết Phụng hiến Đăng Minh ấn chơn ngôn:

-Nặng nề tam mãn đà một đà nằm đất tha nghiệt đất tát sa vông ra nĩnh tát bà sa na nga nga nặng na rị dả sa phạ ha.

Tay phải nắm thành quyền, thẳng ngón giữa, dùng ngón cái vịn tiết giữa ngón giữa, tụng ba biển. Do oai lực ấn chơn ngôn, lưu xuất ra các đèn sáng như mây biển, cúng dường tất cả Như Lai và Thánh chúng. Lại như Như Lai Đại thừa kinh có nói, nên quán tưởng tràng phan, bảo cái, y phục, anh lạc, dây lụa các vật cúng dường như mây biển đầy khắp cả pháp giới, dùng kệ chân thật mà ngợi khen rằng:

*Sức công đức của con,
Sức Như Lai gia trì,
Sức của pháp giới đây,
Rộng cúng dường tất cả.*

Lại kết Hư Không Tạng Minh phi ấn chơn ngôn:

- Nặng nề tam mãn đà một đà nằm tát phạ tha khiếm ô na nghiệt đế sa vông ra hê man nga nga kiếm sa bà ha.

Hai tay xoa nhau chấp lại phải đè trái, tụng bảy biển. Lại tưởng nơi tâm có một vành trăng sáng rõ tròn đầy, rõ ràng. Trong vành trăng, tưởng chữ "Khiếm" màu trắng, phóng ánh sáng chiếu khắp mười phương thế giới. Tưởng thiết tướng của chữ "Khiếm" là đồng hư không, xa lìa các sắc tướng, các chương ngại. Ở trong nghĩa lý chân thật, tưởng tự thân là Bồ Tát Kim Cang Ba La Mật Phật Mẫu, tay trái cầm hoa sen, trên hoa có chày Kim Cang năm chia, tay phải ngửa ra, kết Ấn Thí Nguyện, đầu đội mào anh lạc, dung mạo từ bi như muốn cứu độ tất cả chúng sanh. Tưởng như vậy xong, hai tay xoa nhau, bên ngoài nắm thành quyền, thẳng hai ngón giữa, đây là Kim Cang Ba la mật ấn. Dùng ấn gia trì bốn chỗ (tim, trán, yết hầu, đảnh), ấn xong, xả ấn, tụng Kim Cang Ba La mật chơn ngôn:

- Um tát đất phạ phạ nhựt ra hồng.

Khi ấn bốn chỗ, mỗi chỗ tụng một biển, dùng ấn để nơi trán, tụng ba biển, quán đảnh xong mở ấn ra, kết Kim Cang quyền để sau đầu, tụng chơn ngôn:

-Um phạ nhật la tì tiền đá.

Tụng ba biến, kết ấn Bị giáp, hai tay kết Kim Cang quyền, thẳng ngón trở để nơi tim như mặc giáo, để nơi sau lưng, lại để ở rún, hai đầu gối, eo, từ từ đến tim, hai vai, trên đầu, nơi cổ, trán, sau ót, hai tay đập thành ba tiếng, tụng Bị Giáp chơn ngôn:

- Úm châm.

Lại vỗ tay, tụng chơn ngôn:

- Úm phạ nhựt ra đồ da khác.

Tưởng tự thân thành Bốn tôn xong, chấp hai tay lại co hai ngón trở móng đụng nhau, dùng hai ngón cái đè trên đầu hai ngón trở, như đang khảy móng tay, lại tụng Tôn Thắng Đà La Ni:

- Năng mờ bà nga phạt để đất lặc lộ chỉ đã bát ra để vĩ thi sắc tra đã bột đà da bà nga phạt để đất nề đã tha:

Um vĩ thuật dà đã tam ma tam mãn đà phạ bà sa tát pha ra noã nghiệt để nga ha năng tát ra bà phạ thuật đệ, a tì tiên tả hàm tát nga đa phạ ra phạ tả năng mật lật đa tì lô kế a ha ra a ha ra a dục tán đà ra ni thuật đà da thuật đà da nga nga năng vĩ thuật đề ô sắc ni sa vĩ nhạ đã vĩ thuật đề sa ha sa ra ra thấp nhị tán tổ nhi để tát phạ đất tha nghiệt đa địa sắc tra năng địa sắc sĩ đa mẫu nại lê phạ nhựt ra ca da tăng ha đất na thuật đệ tát phạ phạ ra noã thuật đệ bát ra để nề tì đa đã a dục thuật đệ tam ma da địa sắc sĩ để ma ni ma ni đất lân đa bộ đa cu đề bạt lệ thuật đề vĩ sa bố tra bột đại thuật đệ nhạ đã nhạ đã vĩ nhạ đã vĩ nhạ đã sa ma ra sa ma ra tát phạ bột đà địa sát sĩ đa thuật đệ phạ nhật lệ phạ nhật ra tát tì phạ nhựt vãm sa phạ đô ma ma (tên) tát phạ tát đất phạ nan tả ca đã vĩ thuật đệ tát phạ nghiệt để bạt lệ thuật đệ tát phạ đất tha nghiệt đa tam ma thấp phạ sa địa sắc sĩ để bột đà bột đà mạo đà đã mạo đà đã tam mãn đa bạt lệ thuật đệ tát phạ đất tha nghiệt đa địa sắc tra năng địa sắc sĩ đa ma ha mẫu nại lê sa bà ha.

Khi tụng chú, không lớn không nhỏ, không mau không chậm, một lòng quán Phật Tỳ Lô Giá Na rõ ràng, tụng chú bảy biến, xong xả ấn trên đánh, lấy râu Bồ đề an trong lòng bàn tay, tụng Gia trì Niệm châu chơn ngôn:

- Úm vĩ lô tả năng ma la sa phạ ha.

Tụng bảy biến xong đem để nơi đánh, tay trái để nơi ngực, tay phải lần hạt, sau mỗi chữ *sa phạ ha* lại lần một hạt, niệm tụng 108 lần, cho đến ngàn lần. Lại đem châu để trong lòng bàn tay, chấp tay lại đem để trên đánh, phát các lời cầu nguyện, nguyện cho tất cả chúng sanh đều được như mình. Sau lại kết Bốn tôn ấn, tụng bảy biến hoặc ba biến. Lại kết Kim Cang ba la mật ấn, lại kết Ngũ cúng dường ấn cùng tụng Ngũ cúng dường chơn ngôn để cúng dường như đã nói ở trước. Lại kết Bất Động tôn ấn, tụng một biến, dùng ấn xoay bên trái thành giải giới, bung đồ ừ già dâng hiến cúng dường, kết Tam muội da Ấn để trên đánh phụng tụng. Tụng Tam muội Da Chú ba biến, không giải ấn, tụng Kim Cang Giải thoát Chơn Ngôn:

- Úm phạ nhựt ra mộ khát xoa sam.

Phụng tụng chú Phật, Thánh chúng như trên. Lễ bái, phát lộ sám hối, tùy hỷ, khuyến thỉnh, phát nguyện, hồi hướng xong ra khỏi đạo tràng.

Sau đó ở nơi thanh tịnh, đọc tụng kinh điển Đại thừa, quán đệ nhất nghĩa đế, dùng phước này hồi hướng chỗ cầu xin giúp mau thành Tất Địa.

Nếu làm pháp Tức lai, tạo đàn tròn, mặt xây về hướng Bắc, tường các Thánh chúng màu trắng, các vật cúng dường trong đàn đều màu trắng, mặc quần áo màu trắng, đốt trầm thủy hương.

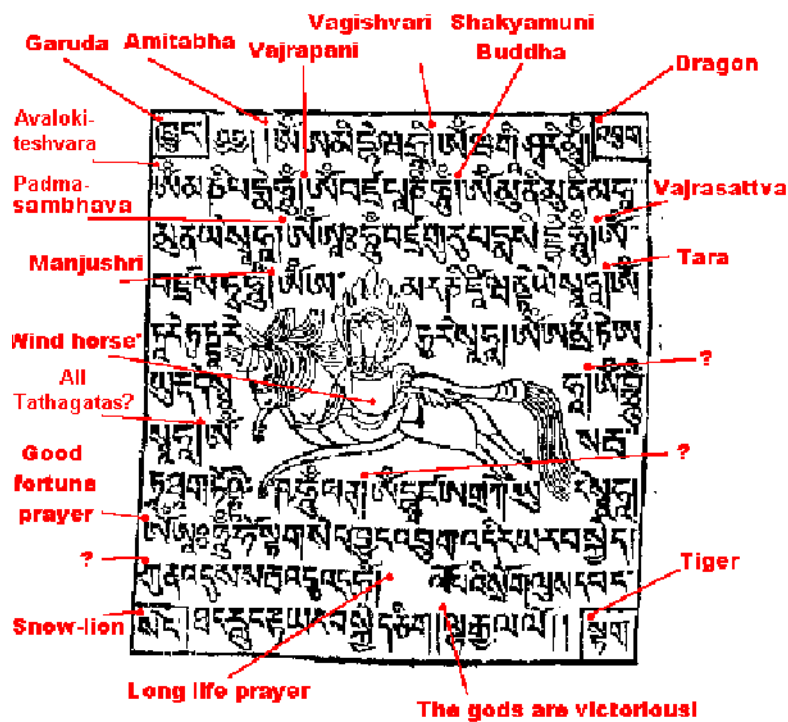
Nếu làm pháp Tăng trưởng, mặt xây về hướng Đông, tường Bốn tôn, vật cúng dường, tự thân y phục đều màu vàng, đốt bạch đàn hương.

Nếu làm pháp Hàng phục, mặt xây về hướng Nam, tường Bốn tôn, vật cúng dường, y phục đều màu xanh, hoặc màu đen, thiên an tức hương.

Nếu làm pháp Kính ái, mặt xây về hướng Tây, tường Bốn tôn màu đỏ, đồ ẩm thực cúng dường, y phục đều màu đỏ, đốt tô hợp hương."

PHẬT ĐẢN TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH PHÁP NGHI QUỲ NIỆM TỤNG.

Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Tiết Đông Chí Bính Tý 1996.



TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH TU DÀ PHÁP NGHI QUỲ QUYỀN THƯỢNG

SỐ 973

Phẩm tựa thứ nhất: Tôn Thắng Chơn Ngôn.

Tam Tạng Thiện Vô Úy dịch

*Kính lạy hết thầy Bạt Già phạm
Cùng Kim cang Bộ ở phương Đông
Hùng mãnh A súc Kim cang tạng
Bảo sanh Như Lai Hư Không tạng
Đạt Ma Câu Ra Vô lượng thọ
Quán Tự Tại Vương mắt hoa sen
Tỳ Thủ Yết Ma Đại Mâu Ni
Bất Không Thành Tựu Tát Đa Đôn
Bốn ba la mật bốn cúng dường
Tám Đại Phật Đảnh Chuyển luân vương
Vì muốn tất cả người tu hành
Mau thành Tôn Thắng đại Tát địa
Ham thích không tướng thì nói tướng
Người cầu nói tướng thì nói tướng
Có không một thể là Đại không
Do đó ta nay nói tương ưng
Chữ nghĩa quán rõ thật tướng trì
Ba loại Bát nhã đồng một thể
Thân khẩu ý là ba môn mật
Ứng, hoá, pháp thân là tam mật
Năm luân tức là năm trí luân
Ngũ trí tức là năm phần thân
Năm luân nhiếp hết năm pháp giới
Ba mật tứcchính là ba thân
Do đó nay ta lễ du dà
Du dà tức là Đại Nhật Tôn
Cho nên ta naytu du dà
Vì lợi pháp giới các hàm thức.*

Nay ta nói lược pháp Tôn thắng đà la ni trừ tất cả chương, diệt tất cả các thân nơi địa ngục, bàng sanh, nên nghĩa là Tôn Thắng Phật Đảnh. Do đó Như Lai vì Thiện Trụ Thiên tử nói trừ bảy lần làm thân súc sanh, tức là pháp Du đà không đồng sự pháp. Ở trong một niệm chứng vô chủ, chuyển năm trí thành năm phần piáp thân, ngộ ba mật là ba thân. Khi mới phát tâm thời có trăm sáu mươi thứ tâm, độ ba vô số kiếp tu hành, chứng Phổ hiện sắc thân Tam muội da, tức là lúc mới phát tâm thời Chánh giác.

Ta nay vì người cầu tướng có nên nói tướng có, nếu muốn cầu không tướng thời lại nói pháp niệm tụng không tướng, có nhiều thứ nhưng ta chỉ nói hai thứ nhiếp hết thảy

- Một là vì người cầu Trừ tai, Tăng ích tại thế gian lược nói pháp có tướng.

- Hai là vì người cầu Vô Thượng Bồ Đề Du đà, nói pháp vô sanh, thuận nhập Phổ hiện Sắc thân. Trong pháp thế gian niệm tụng có bốn thứ là: Túc tai, Tăng ích, Hàng phục, Nhiếp triệu tức là các đàn pháp vương, tròn, tam giác, bán nguyệt và các pháp hộ ma lư.

Nếu lúc niệm tụng tức cầu Tăng ích, mỗi chơn ngôn trên dưới thêm *Na mô* hai chữ.

Nếu niệm tụng cầu Túc tai, cuối câu chơn ngôn thêm *sa ha* hai chữ.

Nếu niệm tụng cầu Hàng phục, thêm *hồng phần tra* ba chữ.

Nếu niệm tụng cầu Nhiếp triệu, trước câu chơn ngôn thêm *Ha li ha* ba chữ.

Túc tai, Tăng ích, Hàng phục, Nhiếp triệu thêm câu xưng tên của người cầu và việc làm, các màu sắc là vàng, trắng, đỏ, xanh, hoặc trên mặt hoặc y phục nơi thân. Các món cúng dường ăn uống hương vị đều tương ứng với màu sắc. Các pháp hộ ma cũng riêng khác nhau, trăm thứ củi thiêu đốt khác nhau. Nếu như muốn tu, cần phải theo bốn pháp mà làm cho tương ứng.

Phẩm thứ Hai: Tôn Thắng Chơn Ngôn Pháp Tắc Trì Tụng.

Lại nữa, muốn làm pháp trì tụng, trước cần nhập Thanh tịnh pháp giới tam ma địa nói trên, đánh tướng chữ "Lam" hình lửa ba góc, màu mặt trời vừa mọc, khắp thân là lửa trí thiêu đốt bốn đại, năm uẩn chỉ còn không tịch.

Pháp giới chơn ngôn rằng:

-Nam mô tam mãn đà một đà năm Lam.

Tâm niệm, miệng đọc, tướng đánh và khắp thân thành lửa trí ba góc *LAM*. Hình như đây lại nhập vào ngũ luân Tam ma địa.

Nhập Kim cang Luân Tam ma địa, tướng từ rún trở xuống hình vuông, màu vàng từ kim là Kim cang Luân.

Chơn ngôn rằng:

-Nam mô tam mãn đà một đà năm A.

Mỗi khi tướng, thời miệng đọc và qui mạng, tâm tướng bốn thể của chữ hình như tự *A* là Kim cang luân màu vàng, lại quán chữ * PHẠ* nơi rún, là Đại bi thủy luân màu như sữa, hình trắng tròn.

Chơn ngôn rằng:

-Nam mô tam mãn đà một đà năm vam *

Lại Hoả luân chơn ngôn rằng:

-Nam mô tam mãn đà một đà năm Lam *.

Ở nơi tâm tưởng hoả luân, ba góc màu như mặt trời mọc, ánh sáng chiếu như lửa mới cháy. Hình như tam giác mạn đà la *LAM*.

Lại tưởng chữ Ha như nửa mặt trăng ngửa * HA *màu đen, còn gọi là chữ *HÂM* tức Thiên Phong luân, an trú nơi mi.

Lại tưởng trên đỉnh có chữ *KHIÊM* là Đại không luân. Hình gồm tất cả các màu sắc, đây là năm trí luân là: Địa, Thủy, Hoả, Phong, Không. Dùng Phổ Biến ấn gia trì năm chỗ thành Chơn Phật Trí. Lại nói Phổ Biến chơn ngôn.

-Um tát bà tha khiếm ót na ngiệt đế tát vông ra hê, hê dà dà na, kiếm sa bà ha.

Hai tay mười ngón xoa nhau, để trên đầu vàn thân năm chỗ, tức thành Kim Cang Bất Hoại thân, tức là nhập Tam muội da, đồng với tất cả chư Phật Bồ Tát tam muội thân, làm Thân Tam muội da, làm Phật sự.

Nhập Tam Muội chơn ngôn:

-Um phạ nhật ra nhạ lị tam ma dã.

Mỗi chỗ đều tụng chơn ngôn gia trì.

Hai tay xoa nhau, chấp lại ngón trí áp ngón thiên, đây là Nhất Thiết Phật Tam muội da ấn, do một Ấn này sanh ra tất cả Ấn; nên kết Ấn này trước, dùng Ấn gia trì năm chỗ.

Năm uẩn bốn đại thành Kim Cang Bất hoại, năm uẩn gọi là Vô Lậu Trí thân, còn gọi Vô Vi Mạn Đà la địa, do Mạn đà la năm Luân gia trì. Địa, Thủy, Hoả, Phong, Không. Năm đại Hữu vi thành năm Vô vi. Do đó, quán tưởng mạn đà la địa, trước khởi Không lần lượt đến Phong. (Quán ngược đồ hình ở dưới)

Dùng tâm tịnh pháp giới trước đốt các uế ác ở trong Địa mạn đà la, sau đó y trước sau an lập năm Đại Luân, tức dùng Kết giới, Hộ Thân, Tịch trừ quang hiển, Tịnh trừ ba nghiệp, Kiên cố tâm Bồ đề v.v.. sau đó lại nhập Kim Cang Tam Muội da chơn ngôn.

-Um phạ nhật ra mãn đà đất ra tra.

Kết như Ấn Kim Cang ở trên, nắm lại thành quyền an để nơi tâm. Khi để nơi tâm, từ từ mở tay ra, đây là kết Kim Cang Giới ba lần. Để nơi tâm xong, do chơn ngôn và ấn lực hay tịnh ba nghiệp, vững chắc tâm Bồ đề.

Lại ở chỗ trì tụng trừ các uế ác và các chướng.

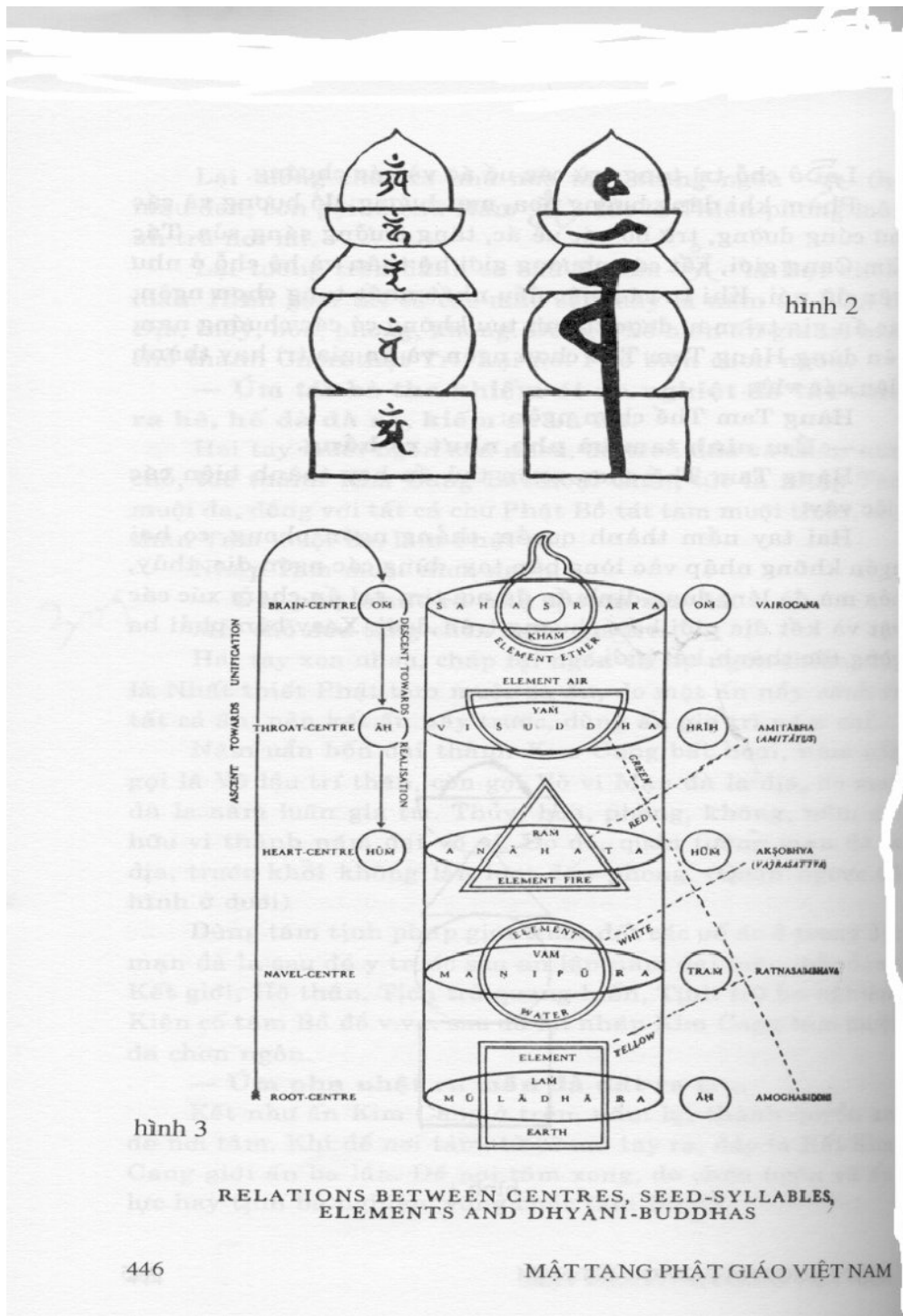
Phạm khi dâng hương hoa, mật hương, đồ hương và các thứ cúng dường, trừ bỏ các uế ác, tăng trưởng sáng sủa. Tác Kim Cang giới, kết các phương giới hộ thân và hộ chỗ ở như trên đã nói. Khi tu các việc, đều nhất nhất tụng chơn ngôn, tác ấn gia trì mau được thành tựu, không có các chướng nạn, nên dùng Hàng Tam Thế chơn ngôn và ấn gia trì hay thành biện các việc.

Hàng Tam Thế chơn ngôn:

-Um nịnh tam bà phạ nhật ra hồng.

Hàng Tam Thế chơn ngôn thủ ấn hay thành biện các việc vậy.

Hai tay nắm thành quyền, thẳng ngón phong, co hai ngón không nhập vào lòng bàn tay, dùng các ngón địa, thủy, hỏa mà đề lên, dùng định ấn để nơi tim, trí ấn chạm xúc các vật và kết đại giới bốn phương trên dưới. Xoay bên phải ba vòng tức thành kết giới.



Phẩm Thứ Ba: Triệu Thỉnh Bốn Tôn

Lại nữa, cần cảnh giác tất cả chư Phật, bát đại Bồ tát Phật Đảnh Luân Vương cùng Bốn bộ Tôn từ trong tam muội nhìn ngó xem xét người tu chơn, giáng đến đạo tràng. Phát Sanh chơn ngôn:

- Úm phạ nhựt ra để sắc tra.

Định huệ hai tay ngón địa móc như cái khoá, ngón không nhập vào lòng bàn tay, dùng thủy luân và hỏa luân áp không luân, phong phan hướng tới trước dựa nhau, đưa chuông lên trên. Tụng chơn ngôn, đem ấn đưa từ dưới lên phát khởi chư Tôn. Đây là Phát Sanh ấn.

Lại Thỉnh Bốn Tôn ấn chơn ngôn:

- Úm phạ nhựt ra tam man nã nã.

Hai tay xoa nhau làm thành Kim Cang quyền. Không mở quyền, dùng trí phong luân phát trí đại không, tay định cũng vậy như vậy ba lần bật tức thành Phụng Thỉnh Chư Tôn. Tâm tưởng tôn ở tại đàn trong lầu các. Tưởng trong lầu các có hoa sen báu, trên quán vòng tròn có chín vòng (luân) Kim Cang giới đạo, ở trong mỗi vòng có các Bốn tôn (mỗi số là mỗi luân). Trong vòng tròn lớn chia ra làm chín vòng nhỏ, tám bình báu, mười hai chày Kim Cang, bốn bánh xe báu. Trên tám miệng bình đựng tám chày Kim Cang. Bốn bánh xe bốn mặt là bốn chày Kim Cang, cổ bình và chày bình đều có dây cột nơi cổ. Bố trí quanh trong vòng lớn mỗi Tọa của chín vị Thánh (ở giữa là Tỳ Lô Giá Na Như Lai đầu đội mào báu ngũ trí, ngồi trên toà có bảy sư tử, kết già phu, kết Pháp giới ấn. Còn các chư Tôn, nơi phẩm mạn Như Lai đà la có chỉ đầy đủ.

Nghinh Thỉnh chơn ngôn:

- Úm phạ nhựt ra cu xá nã.

Dùng Hàng Tam Thế ấn, hai ngón phong làm như câu, động đẩy tức thành Phụng thỉnh, cầu xin giáng lâm. Thỉnh nhập vào chỗ đạo tràng niệm tụng.

Thỉnh Nhập chơn ngôn:

- Úm phạ nhựt ra bạt xá hồng.

Kết Kim Cang quyền, thẳng hai ngón địa, hai ngón không xoa nhau trong lòng bàn tay, phải đè trái. Phụng Thỉnh nhập Tam muội da, y thỉnh mà trụ.

Thỉnh trụ chơn ngôn;

- Úm phạ nhựt ra kiện tra a.

Kết Kim Cang quyền, thẳng hai ngón địa, hai ngón không xoa nhau trong lòng bàn tay, phải đè trái. Thỉnh triệu cho đến hoan hỷ khiến kiên cố.

Kiên cố chơn ngôn:

- Úm tát ra phạ đát tha nghiệt đa tỳ phổ địa nãi lạc mãn phạ nhựt ra để sắc tra.

Trí định chấp lại thật chặt

Lại tưởng Quán Tẩy Bốn Tôn và tự thân.

Quán đánh chơn ngôn:

- Úm phạ nhật ra nhược ca tra

Bàn tay định, Thủy luân và Không luân dựa nhau, bốn ngón chia thẳng. Bụng bình nước tướng tằm gọi Bồn tôn, hoán tự thân nơi đánh, dâng hiến ứng già, tướng quán tôn đánh. Dùng ấn này tụng chơn ngôn bảy biến.

Phẩm thứ Tư: Tu du đà phụng hiến hương hoa.

Lại hiến hương, hoa, âm thực đèn sáng vv... dùng Bồn chơn ngôn gia trì, dâng hiến.

Dâng Thiêu hương chơn ngôn:

- Úm phạ nhật ra độ tộ.

Kết Kim Cang quyền để trên lư hương, tụng chơn ngôn bảy biến, tức thành Chân thực Bảo hương, biến khắp mười phương hư không pháp giới.

Hiến hoa chơn ngôn:

- Úm phạ nhật ra phù sắc tộ.

Kim Cang chuông gia trì, tụng chân ngôn bảy biến, tức thành Chân thật Bảo hoa.

Hiến Bảo Đăng chơn ngôn:

- Úm phạ nhật ra địa tộ.

Kết Kim Cang quyền, thẳng hai ngón, không để nơi tâm. Tụng chân ngôn bảy biến tức thành Bảo đăng biến khắp pháp giới.

Hiến Đồ Hương chơn ngôn:

- Úm phạ nhật ra nga độ.

Hai tay úp lại, mở các ngón không trí, áp ngón không định, tụng chơn ngôn bảy biến.

Lại qui y Tam Bảo, Phát lộ sám hối, tùy hỷ công đức, khuyến thỉnh, phát tâm Bồ đề ngợi khen Phật đức pháp nguyện cao cả.

* *Quy mạng Tam Bảo*: Bắt đầu từ hôm nay cho đến khi ngồi nơi Bồ đề đạo tràng, qui y Ba Thân Vô Thượng của Như Lai. Qui y Phương Quảng Đại thừa Pháp tạng. Qui y tất cả Bồ tát ma ha tát, Tăng, không thôi chuyển. Nên cần qui mạng Tam Bảo như vậy.

* *Lại cần phát lộ sám hối* : Từ vô thủy cho đến hôm nay phiền não ngăn che, trôi lăn trong sanh tử, ba nghiệp tạo ra vô biên tội chướng. Ngày nay thành tâm sám hối tất cả. Sám hối như vậy, khiến các tội tiêu diệt.

* *Lại phát tâm Bồ đề* : Bắt đầu từ hôm nay cho đến khi ngồi nơi Bồ đề đạo tràng, nguyện phát tâm Bồ đề vô thượng. Thế độ vô lượng các loài hữu tình, đều khiến xa lìa các khổ sanh tử. Hôm nay phát tâm xa lìa ngã pháp hai tướng, ngã pháp bình đẳng không có tự tánh. Nên cần phát tâm Bồ đề như vậy. Dùng chân ngôn gia trì khiến tâm Bồ đề bền chắc không lui sụt.

Chơn ngôn rằng:

- Úm Bồ địa chất đa mâu đất bạt đà dạ nhị.

Kim Cang hợp chương, tụng Pháp tâm Bồ đề chơn ngôn bảy biến.

- *Tùy hỷ công đức*: Ba đời Như Lai và chư Bồ tát vì chúng sanh tu vô lượng công đức. Có tất cả các công đức, con đều tùy hỷ.

- *Khuyến thỉnh Thường trụ*: Duy nguyện chư Phật ở lâu nơi đời, y du dà lý thú, không trụ niết bàn.

- *Lại thỉnh chuyển đại pháp luân*: Biến khắp mười phương giới, phát các nguyện cao cả. Nguyện cho chúng sanh được nhiều tiền tài, của báu, thường ban phát trí huệ đầy đủ, thọ hưởng vui, kham nhẫn, làm đại thiện duyên, thường được túc mạng, trí huệ, nhớ niệm hữu tình. Nguyện cho chúng sanh sanh ra nơi nào, thường được các điều thù thắng như trên.

- *Lại vận tâm cúng dường*: Dùng tâm vận tưởng hết thấy các hoa đều đầy đủ, biến khắp hư không mười phương giới. Dùng các món thượng diệu nơi cõi trời như đồ hương, thiêu hương, đăng minh, trần phan, bảo cái, kỹ nhạc, ca hát, trân châu, la võng, bảo linh, hoa man bạch phật, như ý bảo thọ vv... tối thắng thượng diệu cung điện, lầu các cột báu trang nghiêm ở cõi Trời, áo mão, anh lạc v.v... hành giả vận tâm biến khắp pháp giới, dùng tâm chí thành cúng dường. Đây là cúng dường trên hết. Do đó, hành giả phải có tâm quyết định hành pháp này. Trì tụng chơn ngôn và kết Thủ ấn tướng như trên, tức được thành tựu.

Vận Tâm chơn ngôn:

- **Úm tát bà tha khiêm ôn đát nghiệt đế tát võng ra hê ma am nga nga năng kiếm sa bà ha.**

Tụng chơn ngôn bảy biến, tức thành cúng dường khắp hết.

Hai tay Kim Cang hợp chương để trên đánh, tụng chơn ngôn bảy biến tứ thành các món cúng dường đầy đủ.

Lại tụng chơn ngôn và ấn thân năm chỗ hộ thân.

- **Úm chất đa bát ra để phệ năng ca lộ nhị.**

Tụng chơn ngôn khiến trụ trong Tam muội da của tất cả Như Lai mau thành biện, tất cả Phật sự mau được thành tựu .

Phẩm thứ năm : Tu Du Già Ngũ Trí

Lại nữa, người tu du dà trụ trong tâm Bồ đề mau vào quán tâm Bồ đề trí.

Quán Bồ Đề chân ngôn.

-**Úm Bồ địa chất đa mâu đát bá na dạ nhị.**

Đây là Bồ đề Tâm chơn ngôn, còn gọi là Đại Viên Cảnh trí, mau khiến phát tâm Bồ đề, vừa mới phát tâm thời thành Chánh giác, tức là *nghĩa của pháp thân*.

Lại nói Bình đẳng Tánh trí chơn ngôn.

-**Úm để sắc tra phạt chiết la.**

Tụng chơn ngôn này mau khiến tâm tánh không tán loạn, tức là *nghĩa của Ứng thân*.

Lại nói Thành sở Tác Trí chân ngôn.

-Úm duệ tha tát ra phạ đất tha nghiệt đa sa đa tha ngân.

Lại nói Diệu Quan Sát trí chơn ngôn:

- Úm sa phạ bà phạ truật độ ngân

Đây là Diệu Quán Sát Trí, nghĩa của Pháp thân, cũng là nghĩa của *Hậu đắc trí*

Pháp thân.

Lại nói Phương Tiện Cứu Cánh Trí chân ngôn.

- Úm tát ra phạ mộ ngân.

Đây là Phương Tiện Cứu Cánh Trí, nghĩa của Hoá thân, ở trong môn tu học dùng phương tiện làm cứu cánh, tức là nghĩa của *Hậu đắc trí Pháp thân*. Trong Thai tạng, an ở năm phương.

Ngũ Trí chân ngôn ấn: Định huệ hai tay xoa nhau bên ngoài, nắm lại thành quyền, thẳng hai ngón hỏa, hai ngón địa hợp nhau, hai ngón phong co lại vịn lưng tiết trên hai ngón hỏa, cách hai ba phân. Hai ngón không thẳng hình như chày Kim Cang năm chia, ấn này dùng cho Ngũ Trí. Sau lại dùng Đại Nhật Pháp Giới ấn gia trì năm chỗ, tức thành đầy đủ năm phần Pháp thân, Vạn đức thân.

Pháp giới ấn: Hai tay kết Kim Cang quyền, tay trí nắm ngón phong, tay định gia trì năm chỗ, sau để nơi tâm. Thân ta tức là thân Tỳ Lô Giá Na, trên đầu có mao ngũ Phật, tức là năm Đánh Luân Vương, đủ nghĩa năm Trí. Lại dùng Nhất thiết Phật Đánh Luân Vương Tâm Ấn gia trì năm chỗ.

Nhất Thiết Phật Đánh Luân Vương Tâm chân ngôn:

- Úm độ rô hồng, hồng phẩn tra.

Hai tay xoa nhau bên trong, nắm lại thành quyền, thẳng hai ngón giữa. Chân ngôn ấn này thông dụng cho tất cả việc, triệu thỉnh, phụng tống, kết giới, hộ thân.

Lại nói Căn Bản ấn: Hai tay xoa nhau, bên ngoài chấp tay thành quyền, ngón phong bên phải co như câu, gia trì năm chỗ, tu Tăng Ích thì dùng ngón phong bên trái co như câu, làm pháp Nhiếp Triệu.

Lại trong Kinh nói: Hai tay chấp lại, ngón cái phải đè móng ngón cái trái, tu Tứ Tai thì dùng. Khi làm pháp Hàng phục, dùng ngón cái trái đè móng ngón cái phải.

Cầm râu chuỗi trong bàn tay để trong đánh, để nơi tâm niệm tụng, mau được thành tựu tất cả nguyện, trừ không khí tâm và làm các việc ác khiến tự hại.

Phẩm thứ Sáu: Tu Du Đà Bồn Tôn Chân Ngôn

Lại nữa, ta nay lược nói pháp tu Bồn tôn chân ngôn. Mỗi tháng ngày rằm tự tụng hoặc nhờ tụng mãn một ngàn biến, hay trừ tất cả tai ương, tăng trưởng thọ mạng, phước đức; hoặc mỗi ngày ba thời quán Bồn tôn nơi tâm nguyệt luân, hoặc tưởng tự thân là Bồn tôn nơi tâm nguyệt luân. Xoay vòng an bố Tôn Thắng chân ngôn như tự luân hình (chữ chạy theo vòng tròn). Khi trì tụng, tướng màu sắc đều tương ứng, đều biến thành Mạn đà la Thánh chúng, tức tự thân là Tôn Thắng Phật Đánh Pháp Giới Mạn Đà La.

Bổn Tôn Tôn Thắng Phật Đảnh chân ngôn.

Na mô bát đà bà đế đất lệ lộ ca bát ra để vi thất sắc tra da bột đà da bát đà bà đế, đất diệt tha.

Úm vĩ thú đà da sa ma tam mạn đa phạ bá sa tát pha ra nũa yết đế da ha na tát phạ bà phạ vi thuật đệ, a tì tiên dã đồ ma ám tô nghiệp đa phạ ra phạ dã a mê lật đa tì sa kế a ha ra a ha ra, a du tán đà ra ni du đà da du đà da, da da na vi thuật đệ, sa ha sa ra ra thấp nhị tán chú địa đế tát bà đất tha nghiệp đa phạ lô yết nễ sa tra bà ra mật đa bà lợi bố ra ni tát bà đất tha nghiệp đa hạt rị đà da, địa sắc tra da, địa sắc sĩ đa ma ha mẫu diệt lê phạt chiết ra ca da tăng ha đất na vi thuật đệ, tát bà phạ ra nũa bà da đột lật yết đế bà lợi thuật đệ bát ra ra để nễ phạ rị đa da a du thuật đệ tam ma da địa sắc sĩ đế ma nễ ma nễ ma ha ma nễ đất lân đa bộ đa câu trí bát lệ thuật đệ vi tát phổ tra bột địa thuật đệ nhạ da nhạ da, vi nhạ da vi nhạ da tát ma ra tát ma ra tát bà bột đà địa sắc sĩ đa thuật đệ, phạt chiết lê, phạt chiết ra yết tì phạt chiết lam bà phạ đồ ma ma (tên.....) tả xá lợi lột tát phạ tát đồa nắm dã ca da bà lệ tì thuật độ tát bà nghiệp đế bà lợi thuật đề tát bà đất tha nghiệp đa thất dã mê tam ma thấp phạ sa diễm đô tát phạ đất tha nghiệp đa tam ma thấp phạ sa địa sắc sĩ đế bột diệt bột diệt vi bộ đà da vi bộ đà da tam mạn đa bà lợi thuật đề tát bà đất tha nghiệp đa hạt rị đà da địa sắc tra da địa sắc sĩ đa ma ha mẫu diệt lê sa bà ha.

(Bổn đà la ni này, Trung Thiên Trúc Thiện Vô Úy đem qua Trung quốc, sau lại có Ngài Phật Đà Ba Lợi lưu truyền, các bản đều thiếu. Đây là bản lưu truyền đầy đủ)

Niệm tụng tùy ý theo hơi thở hoặc tưởng an Bổn Tôn nơi tâm nguyệt luân, nơi tự thân từ từ rộng lớn biến khắp pháp giới. Dùng các chữ chân ngôn bố trí xung quanh nguyệt luân, tức phát nguyện rộng rãi hồi hướng cho tất cả hữu tình, đem các thiện nghiệp ban cho chúng sanh khiến xa lìa các khổ địa ngục v.v... tùy hỷ các việc, nhất y như trên, sau đó tụng chân ngôn cầu các thắng nguyện đều được đầy đủ.

Nguyện Hồi Hướng chân ngôn rằng:

- Úm tát ra phạ cu xá ra mộ ra ninh bát ra ninh độ da nhị tát ra phạ cu xá ra mộ la tam ma đa bát ra bán dá đạt ra mãn đa sa phạ bà phạ tát địa dạ ra nga năng đa huệ.

Trì tụng chơn ngôn xong, lại tưởng tiền đưa Bổn tôn, giải Kim Cang giới. Lại dùng chân ngôn giải giới.

Giải Giới chân ngôn rằng:

-Úm phạt chiết ra mộ khát sa mộ.

Hai tay xoa nhau thành Kim Cang quyền, để lên đảnh. Đây là giải tất cả các kết giới, cũng hay tiền đưa Bổn tôn.

Từ đây về sau là các việc họa tượng, hộ ma, các pháp sự.

* *Pháp thứ nhất:* Nếu người muốn được sống lâu không bị đoạ vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, A tu la v.v... và tiêu trừ các tội nghiệp, mỗi thời chí tâm tụng đà la ni hai mươi một biến, khởi tâm từ bi thương xót hết thảy chúng sanh, tức được tiêu trừ các tội chướng trong các đường ác.

* *Pháp thứ hai:* Nếu có các loại La Sát, quỷ thần vào trong nước làm náo hại chúng sanh, xưng “ Nam mô Phật” . Chỉ tâm tụng đà la ni này một trăm tám biến, các tai nạn trên được tiêu trừ.

* *Pháp thứ ba:* Nếu có người không tin, chế tâm một chỗ chuyên tâm làm pháp này, tức được đại nghiệm khiến kẻ kia khởi lòng tin. Nếu làm pháp có hiệu nghiệm, tức có gió lớn thổi vào thân, trên thân có các ác nạn và đen xấu được gió kia thổi đến, thấy đều được tiêu diệt.

* *Pháp thứ tư:* Nếu muốn được đại tự tại, trong bảy ngày đối bốn phương, mỗi phương tụng trăm tám biến, dùng bảy thứ hoa đắp thành hình người để ở bốn phương, tức được thành tựu các nguyện.

* *Pháp thứ năm:* Nếu muốn tiêu trừ các tội chướng nơi thân, tức ở bốn chân của thành làm pháp như trên.

* *Pháp thứ sáu:* Nếu người muốn tiêu diệt các tội nặng trong đời trước, ở nơi ngã tư đường tụng chú.

* *Pháp thứ bảy:* Nếu người muốn tiêu các tội lỗi chúng sanh, ở trước tháp Phật làm pháp trên.

* *Pháp thứ tám:* Nếu người muốn cứu các tội khổ chúng sanh nơi địa ngục, mỗi ngày kết Phật Đảnh Ấn, tụng hai một biến, hướng bốn phương xả ấn tức được.

* *Pháp thứ chín:* Nếu người muốn cho ngạ quỷ uống nước, lấy nước sạch gia trì hai một biến, tán rải bốn phương, trong tâm tưởng các ngạ quỷ đều được nước đầy đủ.

* *Pháp thứ mười:* Nếu người muốn cứu các tội khổ của loài súc sanh, lấy đất vàng sạch gia trì hai một biến, rải trên thân súc sanh và rải bốn phương, các tội khổ tức được tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười một:* Nếu người muốn cứu tội khổ của loài người, trời, đọa lạc vào các chỗ khùng bớ, lấy các thứ hoa đủ màu, gia trì hai một biến, tán rải Tam Bảo và trên đánh Phật, tất cả tội đều tự nhiên tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười hai:* Nếu có vương nạn, bách quan nạn, quân binh, khẩu thiệt các nạn, gia trì hai một biến vào năm thứ nước nóng thơm, tắm rửa Phật và rải trên đánh Phật, các nạn tức tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười ba:* Nếu Sa môn, Bà la môn, Tỳ xá, Thủ đà bốn chúng muốn được phước báo đầy đủ, mỗi ngày phát nguyện, sám hối, tụng chú bảy biến, đem công đức hồi thí cho tất cả chúng sanh, làm pháp này tức được như nguyện.

* *Pháp thứ mười bốn:* Nếu người muốn tiêu trừ tất cả nghiệp chướng cho chúng sanh, dùng lụa năm màu làm cái phất, gia trì chú nơi phất để phất tượng và kinh, thường làm pháp này khiến tội nghiệp chúng sanh được tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười lăm:* Nếu bị khẩu thiệt, lấy mật đựng trong đồ sạch, dùng châu sa hoà mật, gia trì hai một biến, đem bôi nơi môi miệng Phật tượng, khẩu thiệt tức tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười sáu:* nếu người bị bệnh nằm liệt giường, hoặc muốn được chúng sanh ái trọng, muốn được cứu các việc thế gian, xuất thế gian, tâm chưa quyết định, bị quỷ thần làm náo loạn sanh ra vọng tưởng điên đảo, dùng trăm tám miếng vàng lá, gia trì chơn ngôn hai một biến, đem dán nơi đánh tượng Phật, làm hình châu ma ni các việc, tức được tiêu trừ, cầu gì đều được.

* *Pháp thứ mười bảy:* Nếu ở trong nước bị quỷ làm bệnh, các bệnh thời khí tật dịch, nơi trên bốn cửa thành dùng vải xanh viết chơn ngôn, dùng gỗ bạch đàn hương làm một cái tráp đựng, dùng sáp gắn lại đem treo bốn cửa thành, dùng lọng năm màu che trên, tất cả quỷ thần, tật bệnh đều tiêu trừ.

* *Pháp thứ mười tám:* Nếu trong nước năm thứ lúa bị mất mùa, mưa gió không đều, dùng lụa trắng làm cái phướn viết chơn ngôn trên đó và vẽ Phật Đảnh ấn treo cao trăm tám thước ở chánh Nam, tức được mưa hoà gió thuận, lúa thóc được mùa, nhân dân an lạc, rồng ác chuyển tâm, vua A tu la không làm chướng ngại.

* *Pháp thứ mười chín:* Nếu mưa lớn không dứt dùng lụa vẽ chơn ngôn hai một tấm, treo hướng chánh Nam của đất nước, mưa tức dừng.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu trong nước có giặc giã, dùng vải xanh viết chơn ngôn hai một bức, ở giữa vẽ Càn tháp bà nhi Thiên Trụ, hai tay cầm cung tên, đem treo ở hướng chánh Đông, ác giặc tự nhiên tan rã.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu quốc vương bị tai nạn, nên dùng các vật tạo trăm tám cái tháp Phật, dùng lá vàng bạc dán và viết chơn ngôn trong tướng luân (tháp), đem để trong tráp, tức được tiêu trừ các tai hoạ, tăng các phước đức.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu có kẻ giàu người nghèo muốn hộ mình, hộ người, cầu tài bảo xứng ý, nên khởi lòng lành không tán loạn, mỗi ngày mỗi thời trước Phật kết ấn tụng chú bảy biến, nhìn ngắm mặt tượng, mắt không nháy, làm pháp này tức được phước đức tăng trưởng, sống lâu không đoạ ác độc.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu có người nữ muốn cầu con trai, con gái trong trăm ngày đem các đồ ăn uống ngon ngọt thí cho kẻ nghèo, kẻ bệnh, lúc cho miệng tụng chơn ngôn không ngắt, làm pháp như vậy tức được sanh con trai, con gái phước đức.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu vợ chồng không hoà thuận lấy vải gia trì chơn ngôn hai một biến, đem may áo cho vợ chồng mặc, tức được hoà thuận.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu người nữ không có chồng, lấy muối sạch không kẻ nhiều ít gia trì hai một biến, đem cúng hiện tiền Tăng, tức được.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu có ngoại đạo, quốc vương, vương tử, đại thần, trăm quan không tin Phật pháp, lấy sữa ba con bò vàng không tật bệnh, tụng chơn ngôn gia trì nước hai một biến, cho bò uống. Mặt trời mọc đem sữa đựng trong đồ bằng bạc gia trì hai một biến, đem tán rải nơi đất sạch bốn phương. Người cầm sữa này phải mặc đồ trắng, miệng nói: “Càn thát bà nhi Thiên Trụ và Thiên Đế Thích ! nNy có việc này cần phải làm đó”. Sau đó vào thành, quốc vương, vương tử, bá quan, ngoại đạo không tin Phật pháp, thấy hành giả đều hoan hỷ, nói gì đều tin theo, được lòng tin không thay đổi.

* *Pháp thứ hai mươi:* Nếu nơi chỗ ở có các ác quỷ thần, ác độc long v.v... hành giả muốn hàng phục, dùng sữa bò gia trì hai một biến, đem rải trong ao có rồng, rồng tức hiện lại, hành giả bảo rằng: “Người không được làm tổn hại chúng sanh trong giới này” tức an trí rồng ở một chỗ. Nếu không lại và không ngừng việc ác, tức tụng chơn ngôn gia trì cát hai một biến rải nơi ao, ao tức cạn khô. Hành giả đem rồng đi an trí nơi khác. Nếu là ác quỷ thần, hành giả gia trì đồ ăn uống hai một biến, thí cho họ và bảo rằng: “Nếu các người không làm tổn hại chúng sanh thì được ở, nếu trái lại tức phải đi nơi khác”. Nếu quỷ thần

không chịu liền dùng cây sắt dài mười hai chỉ, gia trì hai một biến, đóng nơi đất, ác quỷ thần tức bỏ chạy, hành giả an trí quỷ thần ở một chỗ không đi đâu.

* *Pháp thứ hai tám:* Hành giả khi muốn đi đâu, làm một cái phát trắng gia trì trăm tám biến, cầm nơi tay đi. Nếu gặp các loài súc sanh, dùng phát phủi một cái, các loài đó được xa lìa các khổ, ác nghiệp được giải thoát.

* *Pháp thứ hai chín:* Nếu cho tiên vong xa lìa khổ được giải thoát, hành giả ngồi nơi Thi Đà lâm bảy ngày, ngày ba thời tụng chơn ngôn nhiều ít tùy ý. Mãn bảy ngày xong, lấy đất nơi chỗ ngồi mà rải, các vong tức xa lìa các khổ, được giải thoát, sanh lên cõi Trời vĩnh viễn, xa lìa ác đạo.

* *Pháp thứ ba mươi:* Nếu có người làm ăn buôn bán ế ẩm, cầu gì không được. Hành giả kết ấn tụng hai một biến, an trí hình tượng Thiên Trụ nơi bí mật cúng dường, tức được thành tựu việc cầu.

* *Pháp thứ ba một:* Nếu có người đi vào trong rừng núi muốn phòng hổ lang, sư tử, độc xà ác thú, trước khi vào ở nơi cửa núi tụng chú hai một biến, gia trì nơi đất vàng bảy biến, ngậm nơi miệng thổi vào trong núi rừng bảo rằng: "Tất cả các loài, độc dữ trong núi đều tiêu, đất này là của ta nếu y theo ta thì được ở, nếu không vâng lệnh ta thì mau đi chỗ khác, nếu không đi miệng bị cấm bế mở ra không được". Hành giả thấy hổ lang, sư tử các cầm thú không hả miệng tức bảo đi. Nếu không đi, hành giả thấy chúng mở miệng tức hội chúng lại một chỗ, dùng tay phải xoa nơi đầu chúng gia trì hai một biến bảo rằng: "Ta khiến các ngươi được mở miệng, đi ra và giữ gìn vùng đất này". Hành giả đuổi chúng xong. Hành giả ở trong núi chừng hai tháng, không được đi nơi đây đó ở lâu, khiến các cầm thú không được an ổn.

* *Pháp thứ ba hai:* Nếu trong núi có các quỷ thần, rồng không muốn cho hành giả ở ẩn trong núi, hành giả biết vậy tức y theo pháp phân chia bảo rằng: "Ta muốn chỗ này cần các người đồng ý, nếu như không bằng lòng cho ta cùng ở, các người phải đi ra khỏi ba trăm do tuần. Nếu không chịu nghe theo, ta sẽ cấm các người không biết Đông Tây, ở mãi một chỗ. Liền dùng cây sắt dài mười hai chỉ, gia trì trăm tám biến, đóng nơi đầu cửa, thì các loại kia liền đi khỏi trăm do tuần an ở

* *Pháp thứ ba ba:* Nếu có các rồng bị ngoại đạo cấm chế cột trời khiến trong nước không mưa, hành giả ở nơi có rồng, làm một tiểu đàn dùng cây dâu làm tám cái then để giữa đàn, để ba chén sữa, lạc, để trên đàn gia trì sữa lạc và then trăm tám biến, đem then đóng bốn phương tám hướng của ao rồng, dùng bơ lạc rải xuống ao, lại lấy vàng lá gia trì dán lên lá sen trong ao bảo rằng: "Thiện tri thức bị ách nạn, ngoại đạo cột trời, nay ta làm pháp này dùng Đà La Ni giúp người được thoát, khiến cho pháp và chơn ngôn trôi theo nước". Hành giả thổi ba hơi, cấm pháp của ngoại đạo tức bị tiêu, rồng được giải thoát các nạn, hiện lại cúng dường hành giả thưa rằng: "Ngài cần bảo việc gì?" Hành giả đáp: "Ông nên theo thời tiết làm mưa, đem Đà La Ni an trí nơi đánh, từ đây về sau, ông không còn bị nạn nữa"

* *Pháp thứ ba bốn:* Nếu như có mưa lụt lớn làm tổn hại người, tụng chơn ngôn gia trì trong nước hai một biến, đem đổ nơi nước lụt, tức không hại người.

Phẩm Thứ Bảy: Tu Du Đà Hoa Tượng

Nay ta lại nói tu Du đà, hữu tướng vô tướng mau thành Tất địa, chỉ có khác trong ngoài thôi. Tướng pháp bên ngoài là trước cần vẽ tượng, chọn lựa ngày tháng tốt buổi sáng bắt đầu vẽ, tháng tốt là tháng giêng, hai ba, tư, năm, sáu, bảy, mười hai đây là các tháng tốt. Ngày tốt là ngày nhật nguyệt thực, ngày động đất, ngày quỉ tú, đây là những ngày tốt nhất; hoặc ngày rằm, ngày hai ba. Chọn ngày tháng xong, kêu thợ vẽ tắm gội, thợ Tam muội da giới, hoặc thợ pháp Quán đánh, mỗi khi ra vào cần tắm rửa thay quần áo, ăn ba món bạch thực, không ăn các món uế ác, không trả giá cả, dùng lụa trắng mà vẽ như trong pháp hoa tượng, y theo đồ tượng, lớn nhỏ tùy ý.

Nơi trung tâm vẽ vòng tròn lớn chia ra làm chín vòng nhỏ, một vòng ở giữa, tám vòng tám hướng; tám hướng có tám bình báu, trong miệng bình để các hoa thơm, trên đế Chày Kim Cang ba chia, bốn góc nơi vòng tròn ở giữa để bốn bảo luân (bánh xe báu). Nơi trên đế chày Kim Cang đứng. Cỗ bình và chày đều cột các dây lụa để thông xuống. Nơi vòng tròn ở giữa vẽ Phật Tỳ Lô Giá Na, đầu đội mao ngũ Phật, có các hoa báu, ngồi kết già trên toà, có bảy sư tử, tay kết Pháp giới ấn.

Trong vòng tròn bên trái vẽ Bạch tán cái Phật Đánh luân vương, đầu đội mao báu ngũ Phật, tay trái cầm hoa sen, trên hoa để Bạch Tán Cái, tay phải đưa lên, ngồi bán già quanh thân có hào quang năm màu. Vòng tròn bên phải vẽ Tôn Thắng Phật Đánh Luân Vương, đầu đội mao ngũ trí, các món trang nghiêm, quanh thân hào quang đủ màu bao bọc, tay phải cầm hoa sen, trên hoa có bánh xe báu tám cựa, tay trái dơ lên, ngồi kết già trên toà sen. Chỗ vòng tròn phía trước, vẽ Tôn Thắng Phật Đánh còn gọi là Trừ Chướng Phật Đánh Luân vương, ngồi kết già trên tòa sen, thân màu da thịt (bạch nhục) trắng, hai tay để dưới rún như đang nhập định, tay bụng hoa sen có Kim Cang Câu như luân vương. Ở trên đầu đội mao ngũ trí, các món trang nghiêm đều như vậy, thầy đều ngồi trên hoa sen trắng, vòng tròn phía sau Đức Tỳ Lô vẽ Phóng quang Phật đánh, còn gọi là Quang Tụ Phật Đánh Luân vương, tay trái cầm hoa sen trên hoa sen hình Phật Đánh ấn, trên đánh phóng quang, đầu đội mao năm trí báu quang minh, trang nghiêm như trên, tay phải dơ bàn tay lên.

Bên trái của Tôn Thắng Phật Đánh trong vòng tròn vẽ Châu Thắng Phật Đánh Luân vương, tay trái cầm đao, tay phải dơ bàn tay lên, áo mao, trang sức như các vị trên. Trong vòng tròn bên phải Tôn Thắng Phật đánh vẽ Quảng sanh Phật Đánh Luân vương, tay trái cầm chày Kim Cang, tay phải đưa bàn tay lên, áo mao, trang sức v.v... đều như trên. Vòng tròn bên phải Quang Tụ Phật Đánh vẽ Vô Biên Thanh Phật Đánh Vương, tay phải cầm hoa sen, trên hoa có khương thư (ốc tù và), tay trái đưa bàn tay lên mao, trang nghiêm v.v... như trên. Vòng bên trái Quang Tụ Phật Đánh vẽ Phát Sanh Phật Đánh Luân Vương, tay trái cầm hoa sen nở, tay phải để nơi gối phải, hào quang áo mao trang nghiêm y trên, các vị đều có mặt mày từ bi. Phía dưới, bên trái vẽ Hàng Tam Thế trong nửa vòng tròn, đứng một chân như đang chạy, thân màu xanh có nanh nhe ra nơi miệng, có bốn tay. Hai tay kết tam muội da ấn, một tay kết tâm ấn, một tay cầm chày Kim Cang. Bên phải trong hình tam giác màu lửa cháy, vẽ Bất Động ngồi bán già trên cục đá, trợn

một mắt, một mắt liếc về phía trái, tóc màu đỏ thòng một búi ở bên trái, thân như đồng tử, một tay cầm kiếm, một tay cầm quyển sách. Ở giữa Minh Vương vẽ hành giả, trước mặt để lư hương, trên tượng vẽ lọng báu, hai bên vẽ sáu vị trời Thủ đà hội cỡi mây hiện ra nữa thân, bung hương, hoa nhất nhất y như trên. Hoặc như quán tượng ở ngoài hành giả, tượng thân mình là Pháp thân Tỳ Lô Giá Na biến khắp pháp giới, đồng một thể tướng không khác.

Nay ta lược nói pháp quán tượng và họa tượng xong. Phàm người muốn làm pháp thọ trì thần chú Phật Đảnh Tôn Thắng đà la ni, trước cần họa tượng.

Pháp họa tượng: Dùng lụa tốt màu trắng, cao một trượng, màu sắc vẽ không được dùng keo da mà dùng các chất keo thơm sạch. Họa sĩ phải thanh tịnh không ăn mặn, ngũ tân (thịt cá, các thứ cay hôi). Ngày mùng một bắt đầu, trong bảy ngày phải vẽ xong. Trước vẽ núi Cam Lộ, trong núi có cây cối, hoa quả, chim thú, sông, suối, trong có hang thiên định. Trong hang, vẽ Phật Thích Ca Mâu Ni ngồi kết già phu, bên phải vẽ Thiên Đế Thích và các quyền thuộc vây quanh, bên trái vẽ Càn Thát bà nhi Thiện Trụ, dung mạo trang sức như hình Bồ tát, đầu tóc áo mao các thứ trang nghiêm cũng như vậy. Tay trái cầm quạt, tay phải cầm gậy và vẽ các quyền thuộc Càn Thát Bà vây quanh Thiện Trụ ca hát v.v... Bên phải Phật vẽ Bốn Thiên Vương và các quyền thuộc, phía trái vẽ Phạm Thiên Vương và các ma vương cùng các quyền thuộc, vẽ xong lập đàn thọ pháp.

Pháp làm đàn: Trước cần chọn đất sạch không có gạch đá, dùng năm thứ nước thơm hoà đất sạch làm bùn, dùng đất vuông một trượng nơi giữa đàn vuông vức một khuỷu. ở giữa làm Phật đảnh màu xanh, nơi bốn mặt đàn an để đồ ăn uống, chia làm bảy phần. Bốn bên để bốn lư hương, đốt các thứ hương thơm. Cửa phía Nam để một bình bằng đồng đựng đầy nước thơm. Phía Đông để toà Đế Thích.. Phía Bắc để toà Càn thát bà Thiện Trụ. Phía Tây toà của hành giả, mặt xoay về Đông. Tượng Phật ở hướng Đông, mặt xoay về Tây. Lại dùng vải năm màu làm phướn treo. Bốn bên ngoài đàn, an để năm chén đàn, một chén ở giữa cao, bốn chén để bốn góc thấp như hình cái tháp. Trong đạo tràng, tán rải các thứ hoa, và các vật cúng dường an trí ngoài đàn.

Ở trong đàn bảy ngày tụng chú măn vạn biến, Phật Đảnh phóng hào quang. Chú sư trong bảy ngày cần phải phát lồ sám hối, khởi lòng đại bi, phát nguyện rộng lớn, cầu không thôi chuyển. Được như vậy tức biết thành tựu, không còn nghi ngờ.

TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH CHƠN NGÔN DU DÀ PHÁP

QUYỀN THUỢNG

TÔN THẮNG PHẬT ĐÁNH CHƠN NGÔN DU DÀ PHÁP

QUYỀN HẠ

Phẩm thứ tám: Đại Quán Đánh mạn Đà la

Nay ta lại nói Quán Mạn đà la và các Thánh chúng, tịnh cùng không tịnh, cần phát tâm Bồ đề, làm tịnh trong ngoài như nhau, không cần chọn lựa ngày giờ. Nếu chọn lựa thanh tịnh nhất nhất phải y theo trong ngoài như đã nói ở trên. Ngày, tháng, thời tiết, đất đai sạch sẽ, Phật đường, chùa chiền, chôn Lan nhã già lam, núi rừng, cây cối phải y theo bốn loại mạn đà la: vuông, tròn, ba góc, bán nguyệt và các màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng. Mỗi mỗi đều y theo phương hướng mà làm mạn đà la.

Nay lược từ trong Kim Cang Đánh Đại Tỳ Lô Giá na Kinh và mười quyền giải thích: Tô bà hô, Tô tất địa, Như ý luân, Thất cu chi, Ma Hê Thủ La, Bất K không quyền sách, các kinh theo nghi thức làm đàn, chọn một pháp có ba loại chỉ có màu sắc là khác nhau như: Trước tưởng năm luân (vòng tròn) như đã nói và tụng pháp giới xong. Sau đó nếu vẽ mạn đà la và tượng, kiết giới, phụng thỉnh, cúng dường v.v... đều dùng Nhất Thiết Phật Đánh Luân Vương Tâm chơn ngôn và khế. Tịch trừ hộ thân, sau đó bắt đầu làm các pháp sự, hoà các màu sắc đều dùng hai chú ấn trên.

Nhất Thiết Phật Đánh Luân Vương chơn ngôn:

- **Úm độ rô hồng hồng phẩn tra.**

Ấn: Hai tay xoa nhau bên trong, chắp tay lại, thẳng hai ngón giữa đầu dựa nhau, gia trì năm chỗ để hộ thân, gia trì các vật dùng, màu sắc, đất, quang hiển, thanh tịnh các vật. Nếu khi Triệu thỉnh, hai ngón giữa đưa qua lại ra vào ba lần. Nếu Phụng Tống Bồn tôn hướng ra ngoài bật ba lần. Nếu kết giới hộ thân, tịch trừ v.v... dùng Năng Thắng Phẩn nộ Minh Vương và Thủ Ấn khiến mọi sự đều thành, tất cả chỗ đều dùng.

Nan Thắng Phẩn Nộ Minh Vương chân ngôn:

- **Úm vi chỉ ra na độ na độ na hồng.**

Nếu không có hai Minh Vương và ấn này, làm các pháp của Phật Đánh không thành tựu. Cần phải làm các pháp chơn ngôn ấn khế xong, sau mới thêm hai ấn chơn ngôn này. Nếu không như vậy, không được vậy thì không nói chơn ngôn ấn khế này cho. Dùng tất cả Phật Đánh chơn ngôn ấn, Năng Thắng Phẩn nộ Vương Chơn Ngôn tức tất cả mọi sự nghiệp đều được thành biện. Mọi việc, thỉnh triệu, kết giới, quang hiển, tịch trừ, hộ thân, hộ mình, hộ người, hộ giới đạo tràng, Phụng tống chư Tôn đều dùng hai Chơn ngôn Ấn khế. Công đức của ấn khế chơn ngôn này, chỉ có Phật mới nói hết được. Tất cả Bồ tát, Thanh văn, đều không hiểu hết được, vì sao? Vì tất cả Phật đánh, Tâm là tối thượng. Trong tất cả Phật Đánh, Tôn Thắng Phật Đánh hay trừ tất cả phiền não nghiệp chướng, nên gọi là Tôn Thắng Phật Đánh Tâm, còn gọi là Trừ Chướng Phật Đánh.

Vô Năng Thắng Phẩn Nộ Vương Ấn như Phật Đánh Tâm Ấn đổi lại, tiết trên ngón giữa phải co dựa vào tiết trên ngón giữa trái, tức thành.

Pháp tắc hoạ mạn đà la: Vuông tám khuỷu, mười hai khuỷu, hoặc ba tám khuỷu, nếu vì chúng sanh mà làm thì bảy khuỷu hoặc tám khuỷu cũng được. Nếu làm lớn hoặc quan phủ trong nước tạo một trăm tám khuỷu, ít là ba tám khuỷu.

Tám khuỷu, bốn khuỷu làm chính giữa, trong vòng tròn lớn chia làm năm vòng tròn nhỏ. Bốn góc hình bán nguyệt, mỗi vòng vẽ chín Tôn vị. Trong vòng bán nguyệt vẽ Lục Túc tôn. Bốn mặt vòng tròn lớn vẽ tám cái bình, bốn bánh xe, mười sáu chày Kim Cang dựng đứng, thấy đều cột các dây lụa. Bốn khuỷu chia làm hai viện, mỗi viện hai khuỷu. Lại hai khuỷu chia ra làm hai viện, lại mỗi viện chia ra làm ba đạo. Ở viện thứ hai phía ngoài vẽ ba đạo, trắng, vàng, đỏ y nghi ba Phật Đảnh và giới, định, huệ nghĩa. Phía ngoài viện thứ ba vẽ năm đạo, trắng, vàng, đỏ, xanh, đen là nghĩa năm Phật đảnh, năm trí. Trong hai viện, chia làm ba đạo, ở trong viện thứ nhất là chư Thánh chúng ngồi xoay về phía trong. Đạo thứ hai để bảo bình, lư hương, đèn sáng, úr già các món ăn uống, hoa quả.. Đạo thứ ba là biện sự thị giả, chỗ cho các người lui tới dâng các món cúng dường. Ở viện thứ hai cũng như vậy.

Nơi trung đài vẽ tám vòng tròn lớn, chia ra làm chín vòng, trong mỗi vòng tròn lại chia ra làm chín vòng, ở trong vẽ chín vị Thánh. Vòng tròn ở giữa vẽ Phật Tỳ Lô Giá na, bốn mặt vẽ Tôn Thắng Phật và bốn đánh Luân Vương. Bốn góc vẽ bốn Ba la mật Bồ tát. Ở giữa hình bán nguyệt, bốn góc vẽ bốn Đại Đảnh Luân Vương, bốn cúng dường ba la mật, đều y theo pháp tắc. Viện thứ nhì hướng đông, vẽ Phật Thích Ca Mâu Ni ngồi kết già phu, tướng đang nói pháp. Ở dưới toà hai bên, vẽ Đế Thích và Thiện Trụ, hai gối sát đất, chấp tay cung kính nhìn ngắm Như Lai, thưa thỉnh làm sao trừ tai nạn, làm sao được sống lâu, tại sao bảy lần sanh làm súc sanh v.v... Như vậy thưa thỉnh xong. Khi ấy Thế Tôn từ bi thương xót liền vào Trừ Chướng Tam Ma Địa, tướng như Luân Vương màu trắng, đầu đội mào báu ngũ Phật, tay cầm Kim toà câu, nơi ót chiếu hào quang quanh thân tròn như bánh xe. Khi hiện Tam ma địa này, mười phương thế giới sáu lần chấn động, mười phương thế giới tất cả địa ngục, sáu đường, chúng sanh đọa nơi ác đạo, thấy đều trừ diệt các nghiệp ác, không còn thọ lại nữa, đều được sanh về cõi Trời và mười phương Tịnh độ. Do Thiên Trụ Thiên tử tiêu trừ bảy lần phải sanh vào ác đạo nên gọi là Trừ Chướng Phật Đảnh Luân Vương, tức là thứ nhất trong năm Phật Đảnh Luân Vương và ba Phật đảnh tám Đại Luân Vương vậy. Hai bên trái, phải của Phật, vẽ Bồ tát Di Lặc tay cầm Pháp Giới ấn, Bồ tát Mạn Thù Thất Lợi tay cầm hoa sen xanh. Các vị đều kết Bồ đề ấn, một tay cầm pháp và đều hướng về phía Phật. Lại hai bên phải, trái của Phật vẽ Như Lai hào tướng, Như Lai tâm, Như Lai thiết tướng, Như Lai nhãn, Như Lai tử, Như Lai nha, Như Lai nhĩ, Như Lai thân, Như Lai yêu, Như Lai sóc, Như Lai vô úy, Như Lai mã âm tàng, Như Lai mi, Như Lai khẩu, Như Lai vô năng thắng Minh vương, Như Lai vô năng thắng Minh phi. Bốn góc viện, hương ba la mật tam muội da, bảo ba la mật tam muội da, hoa ba la mật tam muội da, đồ hương ba la mật tam muội da, đối nhau ở trong vòng tròn, ngoài ra Như Lai hào tướng v.v... thấy đều cầm bồ đề ấn khế, các thứ trang nghiêm, ngồi kiết già. Bốn mặt vẽ mười phương chư Phật và Bồ tát, bốn Đại A la hán, bốn Phật Bích Chi chia ở bốn góc mặt, ở giữa mặt phía Bắc vẽ Bồ tát Quán Tự tại, hai bên vẽ Liên Hoa bộ nội quyền thuộc, Bồ tát Đắc Đại Thế v.v... Bồ tát Bạch Xứ Tôn Quán tự Tại, Bồ tát Thất cu chi Quán tự Tại, bồ tát Bất không Quyền sách Quán tự Tại, Bồ tát

Đa la Quán tự Tại, Bồ tát Như ý luân Quán tự Tại, Bồ tát Quán Thương ly Quán tự Tại, Bồ tát Phật Cát tường Quán tự Tại, Bồ tát Đại cát tường Quán tự Tại, Bồ tát Phật Cát tường Quán tự Tại, Bồ tát Thủy Cát tường Quán tự Tại, Bồ tát Mã Đầu Minh vương Quán tự Tại, Bồ tát Liên Hoa Quân trà lợi Minh vương Quán tự Tại, Bồ tát Nhất kế Minh vương Quán tự Tại, các vị Thánh giả đều chấp bốn khế và trang nghiêm đầy đủ, ngồi bán già trên toà sen.

Lại ở giữa mặt phía Nam, vẽ Bồ tát Chấp Kim Cang vương Bí mật chủ, tay cầm chày Kim Cang, ngồi kết già phu. Hai bên vẽ Kim Cang bộ nội Thánh chúng, an trí thứ lớp: Bồ tát Kim Cang Mẫu, Bồ tát Kim Cang Quyền, Bồ tát Kim Cang Tỏa, Bồ tát Kim Cang Nhãn, Bồ tát Kim Cang Phần nộ, Bồ tát Kim Cang Sách, Bồ tát Kim Cang Quân Trà lợi, Bồ tát Kim Cang Tiểu, Bồ tát Kim Cang Hòa, Bồ tát Kim Cang Đạt, Bồ tát Kim Cang Hỷ, Bồ tát Kim Cang Bồn, Bồ tát Kim Cang Tâm, Bồ tát Kim Cang Tô bà hô, Bồ tát Kim Cang Đồng tử, Bồ tát Kim Cang Xích thân, Bồ tát Kim Cang Thanh diện, các vị Bồ tát đều cầm chày Kim Cang, luân, quyền sách, gậy, lời tói, bồn ấn khế ngồi bán già, quanh thân lửa cháy rực rỡ, anh lạc trang nghiêm nơi thân, thấy đều như pháp hình (hình đã ghi rõ trong nghi quỹ).

Ở cửa phía Tây, hai bên an trí tám Đại Bồ tát là: Bồ tát Hư không Tạng, Bồ tát Địa Tạng, Bồ tát Trừ cái Chướng, Bồ tát Từ Thị, Bồ tát Mạn Thù Thất lợi đồng tử, Bồ tát Tri địa, Bồ tát Liên Hoa Thủ, Bồ tát Bí mật chủ v.v... mỗi mỗi đều chấp bốn khế ấn và trang nghiêm nơi thân đầy đủ. Ngoài viện, an trí mười Phương các thần Hộ pháp cùng các quyền thuộc, hai bên vẽ bốn trụ giả. Góc Đông Bắc, vẽ Y xá na tay cầm Đát lợi thư la, hai bên có hai thị giả tay cầm ấn khế. Cửa Đông phía Đông Bắc, vẽ Đề Đầu lại tra Thiên Vương, tay cầm đàn tỳ bà có bốn thị giả. Cửa Đông phía trên hướng Nam, vẽ Hộ pháp Đế Thích Thiên tay cầm chày Kim Cang, có bốn thị giả. Bốn mặt ngoài viện, vẽ bốn Phật Bích chi, bốn Thanh văn. Góc Đông Nam vẽ Hoả Thiên Thần ngồi trong lửa, tay cầm râu chuỗi, hai bên vẽ hai thị giả. Phía Nam vẽ Diêm la vương tay cầm tử vương ấn. Diêm la phi và các loài quỷ quyền thuộc. Hai bên góc Tây Nam, vẽ La Sát vương tay cầm kiếm, có hai thị giả tay cầm đao, đều ngồi hai bên. Mặt cửa phía Tây hướng Tây Nam, vẽ Thủy Thiên Thần mặc giáp mũ trên đầu có đầu rắn, tay cầm quyền sách, có bốn thị giả quỳ hai bên chấp tay. Phương dưới cửa Bắc vẽ Địa thần, A tu la vương tay cầm bảo bình, có bốn thị giả. Cửa Nam mặt phía Tây, vẽ Nhật Thiên tử và phi cỡi xe năm con ngựa, hai tay cầm hoa sen nở, ngồi trong vòng tròn. Vẽ bảy sao y theo Bốn sắc, cầm bốn ấn, vẽ hai bên, Nhật thiên tử và quyền thuộc. Mặt phía Đông, vẽ Nguyệt thiên tử và quyền thuộc. Mặt phía Đông, vẽ Nguyệt thiên tử và phi cỡi xe năm con ngựa, tay cầm phướn, gió trên có con thỏ ngồi trong vành trăng, có hai tám sao đều cầm bốn khế, tùy theo phương hướng, màu sắc, hình chư Thiên ngồi quanh Nguyệt thiên tử. Mặt Đông và Nam vẽ các Tắt địa chư Tiên, có ba bốn thị giả như trên. Các Thánh chúng y theo pháp vẽ bốn hình đầy đủ, đây là Mạn đà la Thượng. Nếu như vẽ ấn khế, trên đài sen vẽ phóng ánh sáng rực rỡ, đây là Mạn đà la bậc Trung. Nếu trên đài sen vẽ các chúng tự Phạm tự phóng ánh sáng chung quanh, đây là Mạn đà la bậc Hạ. Nếu quốc vương muốn trừ tai nạn, ở giữa viện thứ ba vẽ năm non, bốn biển, vua chúa, quan binh, các thần kỳ trong nước, như pháp mà vẽ. Nếu bị nghịch tặc nổi lên ở viện thứ tư vẽ hình nghịch tặc và các hình trạng biến dị, ở trong dưới

nữa mà trần. Như vậy vẽ xong kết giới, tịch trừ, triệu thỉnh, dâng các bảo bình, lư hương đèn sáng, hoa quả, ừ già v.v... đều an trí dưới toà các Thánh vị, tùy theo lớn nhỏ sắp đặt. Nếu lớn một trăm tám khuỷu, ba trăm khuỷu, mười lăm khuỷu. Bảo bình hai trăm cái, nếu tám khuỷu trở lại thì mười lăm một cái, hoặc sáu cái, còn các món cúng dường khác tùy thời mà dâng cúng. Trong chín vòng tròn ở giữa, hai viện ngoài cộng chung là mười sáu, bốn góc bốn cửa đối nhau.

Nếu làm Mạn đà la Tăng ích, Túc tai, thì tròn; nếu Hàng phục thì làm hình tam giác; nếu Nhiếp triệu thì làm hình bán nguyệt. Các thứ khác giống nhau.

Phẩm thứ Chín: Chứng Du Đà Tát Địa

Lại nữa, như vậy vẽ mạn đà la thượng, trung, hạ, y pháp cúng dường, niệm tụng mãn mười vạn biến, tức được Thượng Tát địa; nếu một trăm, hai trăm, ba trăm cho đến bốn trăm vạn biến, dầu không tác pháp, cũng được thành tựu, được thành tựu các việc mong cầu trong thế gian, trừ những người tạo tội ngũ nghịch, phản bội ân đức. Nếu tụng đủ ngàn vạn biến, tức được Vô sanh Tát địa, thân đồng Bồ tôn; Nếu tụng mười vạn cho đến trăm vạn biến, tức có hiện tướng, không được thủ xả, một lòng chuyên chú không nghĩ khác, tự tâm làm Phật, thật trí nơi tâm tức là Bồ đề, do đó kẻ trì chỉ cầu Vô thượng Bồ đề. Có tướng hiện tự biết, không nên sanh tâm phân biệt, sẽ bị đoạ vào trong cảnh giới Tỳ na da ca. Nếu đèn tự nhiên cháy cao lên hai trượng v.v..., chưa đốt hương, lư hương tự nhiên phát lửa, hoặc phước không có gió tự nhiên lay động, hoặc mưa các hoa v.v...răng rụng lại mọc, tóc trắng thành đen, hoặc trước có bệnh tự nhiên khỏi, hoặc phước đức tăng trưởng, hoặc ngu si tự nhiên thông minh, hoặc tự nhiên làm thơ hay văn giỏi, thể xuất thế các việc tùy ý đều thành: hoặc chưa hiểu chơn ngôn ẩn khế, các pháp bí mật tự nhiên hiểu rõ... các việc như vậy đều do tội chướng tiêu trừ, chưa phải tướng thành tựu chân ngôn.

Hoặc thấy các cõi Phật, hoặc thấy tự thân là cõi Phật đều các pháp giới, các việc như vậy không nói hết, là tướng gần thành tựu chân ngôn cần nên cố gắng niệm tụng, tức được thành tựu, như pháp tụng trì tức được Vô sanh Tát địa. Tát địa có ba loại: Hạ Tát địa được trường sanh bất tử, làm chúa trong hàng Địa tiên, hoặc các việc trong thế gian công diệu, hợp luyện xích bạch (các pháp luyện đơn) đa văn, trí huệ, phước đức đầy đủ, sống lâu ngàn ngàn năm. Trung Tát địa là ẩn hình, làm Chuyển luân Thánh vương, sống lâu một kiếp. Thượng Tát địa là gia trì vào thuốc hiện ra ba tướng, được chứng từ Năm địa đến Bát địa, thành thân Bồ tát, chỉ trong khoảng khắc, vô lượng chư Thiên, Đại phạm, Thiên vương Đế Thích, Tỳ sa môn thống lãnh vô lượng các Thiên chúng lại nghinh đón, trong một niệm đến mười cõi vi trần các thế giới của chư Phật, trước mỗi Đức Phật thừa sự cúng dường, tùy loại chúng sanh mà hoá độ, như vậy gọi là Hữu tướng Tát địa. Niệm tụng các thứ thuốc, khí tượng, quang minh, sa hùng hoàng, ngưu hoàng, lớn nhỏ, viễn chí, long não hương, thủy tinh. Trân châu v.v... đều có số lượng, các khí tượng là: Phật chiết la, chày năm chia, chày một chia, bánh xe, câu, xâu chuỗi, bảo quang v.v... tất cả thấy đều y pháp mà làm. Vô tướng Tát địa là: ba loại Tát địa. Trên là Hạ Tát địa, Trung Tát địa là Vô tướng Tát địa. Hoặc thân thành Bồ tôn, hoặc được Thân Ứng hoá, cho đến

muối địa thành thân Bồ tát, là Trung tất địa. Thượng tất địa được ba nghiệp thành ba mật: Ba mật là ba thân, ba thân tức là trí Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai, nếu được thân Tỳ Lô Giá Na, chứng Pháp Giới Phổ Hiện Sắc Thân, cùng pháp giới đồng một để tánh, ngoài tâm ra không có vật gì là sở đắc, là tướng hư không. Hư Không cùng có tướng; tâm đồng hư không. Người tu Du già cũng đồng một thể, trong một niệm vượt qua ba vọng chấp, vượt qua ba tầng kỳ các hạnh, vừa phát tâm liền thành Chánh giác, tức là Thân Tất địa là Vô tướng Tất địa, là pháp Tất địa Tối thượng.

Phẩm thứ Mười: Du Đà Hộ Ma

Nay ta lại nói pháp Hộ ma. Hộ ma có nhiều thứ, nay ta lại nói bốn thứ, nhiếp được hết thấy các pháp hộ ma như là: Tức tai lư tròn, Tăng ích lư vuông, Nhiếp triệu lư bán nguyệt, Hàng phục lư tam giác. Như vậy bốn loại Hộ ma lại có hai thứ: Một là Ngoại Hộ ma, hai là Nội Hộ ma.

Ngoại Hộ ma là y theo nghi tắc độ lượng đôi mạn đà la ở ngoài trừ địa, bùn đất bốn khuỷu ở giữa đào sâu một khuỷu vuông rộng v.v... cao tám chỉ, vành rộng 4 chỉ, phía ngoài để các duyên cũng rộng 4 chỉ, hai khuỷu chia ra hai bên, có bốn mặt an trí Thánh chúng. Bốn phía trải vỏ chanh, dùng thanh gỗ mới đẽ lên, dùng bùn sạch làm một cái bánh xe rộng một cánh tay, cao một chỉ, có tám cắm để dưới đáy lò, lấy cây phong làm củi dài một khuỷu. Khi nhen lửa, không được dùng miệng thổi, cần phải tịnh trừ lò lửa theo pháp mà làm, dùng quạt mà quạt. Đốt lửa xong, rải nước thơm, thỉnh Hỏa Thiên ngồi vào trong lò, ném hoa vào trong lò dâng hiến nước ứ già, lấy muống lớn múc bơ mỗi chút bỏ vào trong lửa, làm ba lần; sau đó lấy dầu sữa lạc mật, mỗi thứ Hộ ma ba lần. Lại lấy cháo sữa cơm nếp và cháo ngũ cốc hộ ma; lại lấy hắc trầm hương, Bạch đàn hương, tử đàn hương, dài một tấc, nhúng bơ ba lần bỏ vào trong lửa; lại lấy cây bá dài mười hai chỉ, chặt hai đầu bằng, bôi bơ, quăng vào trong lửa; lại dùng dương chi (nhành dương) y trên, quăng vào lửa; lại lấy trầm hương quăng vào. Lại lấy trầm hương, bạch đàn, tử đàn, tiền hương, các thứ bôi bơ, mật mà đốt. An tức hương, đỉnh hương, huân lục hương, kiên đất ra sa hương, hoà bơ mà đốt; cam tùng linh lăng hòa mật đốt; như đầu, an tức, sa đà la, long não, đỉnh hương hoà đậu khấu, bạch giới tử, kiên mộc, chỉ hương, trước sau mỗi thứ hộ ma ba lần. Sau đó, phụng tống Hỏa thiên trở về bốn vị.

Lại thỉnh triệu Bốn tôn, dâng hoa hiến ứ già, thỉnh ngồi trong lò, khiến sanh hoan hỷ, liền lấy bơ các vật v.v..dùng muống lớn hộ ma ba lần, muống nhỏ múc hộ ma trăm tám lần hoặc ngàn lần, sau lại hộ ma mật, sữa, lạc dầu các thứ hương và ngũ cốc y như ở trên, dâng ứ già, thỉnh Bốn tôn về bốn vị. Mỗi chỗ cúng dường hương và cây đều ba lần, để cháo ngũ cốc tại trong bình, chén, trước sau tại mạn đà la các Phật Đảnh Luân Vương và chư Phật, Bồ tát ở ngoại viện cho đến các Hộ thể Thiên thần, tất cả đều hộ ma cúng dường. Theo các màu sắc, mỗi thứ hộ ma ba lần, bơ phải hộ ma cho hết, các thứ hương cúng dường hoà với cháo ngũ cốc. Trước vì quốc chủ, hoàng hậu, thái tử, vương công, tể tướng, bá quan, chúng sanh trong các giới, cho đến tự thân, mỗi loại phải ba lần hộ ma cúng dường. Sau cuối, ở bên phía lò cúng dường, cơm bánh, trái tất cả đều gia trì hộ ma. Bốn góc hoá đàn để bốn bảo bình, lư hương, đĩa trái cây v.v ... thấy đều y theo đại đàn

pháp: vuông, tròn, ba góc, bán nguyệt lư lửa y như đại đàn pháp mà dùng, nếu hay như vậy làm pháp đều thành tựu.

Nếu có tướng ác: khi đang làm hộ ma tự nhiên lửa tắt hoặc có khói đen hoặc có tiếng như lửa kêu là các tướng không thành. Nếu màu lửa cùng bốn pháp tương ưng tức là thành tựu, hoặc có tiếng liên tục, cùng bốn pháp không tương ưng là tướng không thành. Nếu làm pháp Tức tai lửa màu trắng, làm pháp Tăng ích lửa màu vàng, làm pháp Hàng phục lửa màu đỏ, làm pháp Nhiếp triệu lửa màu xanh. Tương tục là như tán cái, bạc chiết la, liên hoa, đật, ánh lửa phát ra âm thanh vi diệu đều là tướng cùng bốn pháp tương ưng là tướng thành tựu. Phạm lúc niệm tụng hộ ma tác pháp, y thời mà làm, mau được Tất địa như là đầu hôm, canh hai, canh ba, làm Tức tai. Nửa đêm làm Nhiếp triệu, sáng sớm là Tăng ích, giữa trưa làm Hàng phục. Bốn thứ hộ ma, mỗi thứ, cây, hương, hình lò đều khác nhau. Tô Tất địa có nói đầy đủ, khi lấy củi làm pháp, đã có nói trong nghi Hộ ma.

Thứ hai Nội hộ ma: Ba chỗ đồng một thể là Đại mạn đà la tức Hộ ma mạn đà la. Hộ ma mạn đà la tức tụ nơi thân, nơi thân tức là Hỏa Thiên, Hỏa Thiên tức Như Lai Tỳ Lô Giá Na. Như Lai Tỳ Lô Giá Na, Hỏa Thiên tự thân ba thứ không hai, không có sai biệt. Đồng một thể đầy đủ ba thân.. Đại nhật biến chiếu cả pháp giới, không nơi nào không có, không sanh, không diệt, lìa nói năng, suy nghĩ, sanh và không sanh, không gì không là Đại Nhật, gọi là Pháp thân.

Hộ ma là: phương này gọi là Hỏa Thiên. Lửa hay thiêu cây cỏ v.v... không gì còn sót. Hỏa Thiên tức là Trí. Trí hỏa hay thiêu đốt tất cả vô minh không còn dư sót. Giá Na Đại Nhật tức là Pháp thân, Hỏa Thiên Trí hỏa tức là Ứng thân. Tự thân hay trụ phương tiện tức Hoá thân, do đó kinh nói rằng: Phương tiện là cứu cánh hay làm các việc Phật, cho nên tự thân là Hóa thân. Ba thứ đều đồng một thể tánh, nhập vào năm trí luân, trên đánh quán pháp giới chúng sanh trí, Hỏa Thiên trừ tất cả nghiệp chướng hay mãn tất cả nguyện. Bốn loại hộ ma tuy bốn mà làm pháp, nếu Tức tai y ngoại hộ ma hay chuyển tất cả chướng, sanh tất cả phước đức, nhất nhất y Kinh Tỳ Lô Giá Na nói mười hai loại hỏa pháp, trước sau mà dùng.

Phẩm thứ Mười Một: Du Đà Cầu Hộ Pháp

Ta nay lại nói pháp cầu mưa, do vì lợi quần sanh vậy. Thời tiết nóng nẩy không có mưa, cây lúa không sanh mọi vật hoang tàn, trong nước không an, hạn hán kéo dài, các loài chết khát. Hành giả thấy chúng sanh bị thọ các khổ như vậy, khởi lòng từ bi tức tạo Mạn đà la cầu mưa.

Mạn đà la lớn nhỏ tùy theo mà tạo, đài cao một thước, dùng bùn sạch hòa ngu phân đồ đất, thêm ở ngoài đàn bốn năm thước, dùng bùn đất sạch tô đắp, dùng bột hương hoà nước mà đồ bùn đất sạch tô đắp, dùng các bột hương hòa nước mà đồ (đắp) dưới và phía ngoài ba thước. Mạn đà la cao một thước, bốn cửa để bốn đường. Ngoài đài một hai khuỷu họa vẽ tám Đại Long Vương, phi và các quyến thuộc: Đông phương, ba đầu, thân dài ba khuỷu. Nam phương, năm đầu, thân dài năm khuỷu. Tây phương, bảy đầu, thân dài bảy khuỷu. Bắc phương, tám đầu, thân dài tám khuỷu. Trung ương, chín đầu, thân dài

chín khuỷu; phi cũng y như trên. Các tuý từng một đầu, hai đầu, ba đầu, bốn đầu, sáu bảy, tám đầu. Đàn cầu mưa lớn nhỏ khác nhau, nếu cầu cả nước thì vuông ba tám khuỷu, nếu tỉnh, quận thì vuông mười lăm khuỷu, nếu thành ấp làng xã thì vuông tám khuỷu.

Nếu không có Chủ Thịnh, tự mình làm thì vì pháp giới chúng sanh mà làm. Hoặc tại núi rừng, nơi lan nhã, hoặc tại chùa, tịnh xá, già lam, tụ lạc thành ấp niệm tụng. Rộng bốn khuỷu hoặc hai khuỷu, tùy ý lớn nhỏ. Mạn đà la chia làm ba viện, ở giữa vòng lớn chia làm năm vòng, trong mỗi vòng chia ra làm năm vòng. Ở giữa vẽ Phật Đảnh Tôn Thắng Luân Vương ngồi toà, Kim Xí Điều Vương giương cánh giận dữ như đang muốn bắt rồng để ăn óc, đứng một chân, các rồng đều chấp tay cúi đầu. Bốn tôn cầm Kim Cang Câu, giận dữ nhìn về phía trước. Bốn vòng kia, các vòng trung tâm đều vẽ Bạch Tán cái Phật Đảnh, còn bốn vòng nọ vẽ bốn Ba la mật Bồ tát, đều ngồi toà Kim Xí điều, hình trạng như ở trung viện, dơ chân thế như bắt rồng. Dùng bốn ấn đè nơi đuôi các rồng.

Ngoại viện bốn góc vẽ bốn cúng dường, mặt Đông vẽ Phật và hai Bồ tát, hai bên vẽ Vô Năng Thắng Vương, Nan Thắng Phần Nộ Vương. Mặt Bắc, nơi trung tâm, vẽ Bồ tát Quán Tự Tại, hai bên Bộ mẫu Tôn. Bộ Tâm Tôn Minh Vương, Tôn Bà Phạ Ha Na Yết Lợi Bà Trì Minh Vương. Mặt phía Nam, vẽ Bồ tát Bí mật Chủ Cháp Kim Cang Vương, hai bên vẽ Bộ mẫu Tôn, Bộ Tâm Tôn, Quân Trà Lợi, Bồ tát Kim Cang, Phần nộ Đại Minh Vương v.v... Cửa Tây Nam Bắc, vẽ hàng Tam Thế, Bất Động Minh Vương, ngoại viên vẽ bốn phương, mười phương các Thần hộ giới đàn và quyền thuộc, bốn vị thị giả. Cửa Nam Đông Tây, vẽ Nhật Thiên tử, Nguyệt Thiên tử và phi, bốn mặt trên không vẽ bảy sao, hai tám sao, các vị đều cầm bốn ấn. Bốn mặt nhân xứ vẽ các Tát địa Tiên, mỗi mỗi đều có thị giả, cùng các Đại Bồ tát và các thị giả, y theo thứ lớp mà an đặt.

Đàn ba tám khuỷu là làm cho cả nước, mười lăm khuỷu, tám khuỷu y như trên hoạ vẽ, trong nước năm non bảy núi có các rồng đều vẽ ngoài mạn đà la. Tọa mạn đà la xong trong ngoài các viện, dâng các món ăn uống cơm canh, như Đại đàn cúng dường, ẩm thực, hương hoa như nhau. Nếu đàn bốn khuỷu hoặc hai khuỷu không cần như pháp hoạ tượng, chỉ vẽ ấn khế, hoặc vẽ chúng tự hoặc viết tên. Ngoài đất bằng hai thước ở mạn đà la dùng lá khô luyên dã nhỏ hoà nước màu xanh. Bốn mặt vẽ các Đại Long Vương cùng quyền thuộc thị giả, cùng các phi ba đầu, năm đầu, bảy, tám, chín đầu v.v... y theo bốn phương mà vẽ nơi bốn cửa trong các giới đạo hiện ra nửa thân. Long Vương ở trung ương và phi cùng quyền thuộc hướng chầu Tôn cung kính cúng dường, hàng phục mưa xuống đầy đủ. Nếu đàn ba tám khuỷu, mười lăm khuỷu trở lên để bảo bình hai lăm các; tám khuỷu trở xuống để năm cái bảo bình cũng được, mỗi ngày dùng nước mới sạch hoà ngũ cốc, ngũ bảo, bỏ trong bình, nơi miệng bình để cành lá trúc, lấy lụa xanh dài bảy, tám thước cột nơi cổ bình, trên đàn treo tám cái màu xanh, bốn mặt treo phan màu xanh, bốn bảy cái. Chánh Đông treo phan xanh bốn chín thước, các vật cúng dường hương hoa, ăn uống y như Đại đàn. Bốn mặt phía ngoài, cách đàn ba năm khuỷu, làm một lò hộ ma, đủ bốn loại. Trong lò, bốn phương vẽ chúng tử tự, chữ “A” hình vuông, màu vàng. Ở phía Đông, chữ HA màu xanh, hình bán nguyệt. Ở hướng Tây, chữ VAM màu trắng, hình tròn. Ở hướng Bắc, chữ LAM màu đỏ hình tam giác. Ở hướng Nam, đáy lò vẽ các ấn khế, hướng Đông vẽ bánh xe (luân), hướng Bắc vẽ hoa sen, hướng Nam vẽ chày Kim Cang, hướng Tây vẽ câu y theo các phương mà vẽ

Triệu thỉnh Hòa Thiên, Bốn tôn và các Minh Vương, y như pháp hộ ma không khác, chỉ có ngày đầu là Tiêu tai, ngày thứ hai Tăng ích, ngày thứ ba Nhiếp triệu, ngày thứ tư và năm Hàng phục, thứ sáu và bảy Cực phần nộ hàng Phục. Nếu trong ngày có mưa, tức ngưng tác pháp, phải cần hộ ma Tức Tai Tăng ích, vì các rồng vậy. Khi Hàng phục, dùng cây gừng hai đầu nhọn dùng để chạm vào lửa, đem cây khổ luyện, gai và hắc giới tử du bôi hai đầu hộ ma, hoặc đem sáp hoà hắc giới tử độc được làm hình rồng hộ ma. Khi được mưa rồng, cầu xin hoan hỷ.

Lại pháp nơi lùa trắng, vẽ chữ Phạm chú Tôn Thắng Đà La Ni, bốn phía vẽ ấn khế gia trì niệm tụng đem quăng xuống ao có rồng, tức được mưa. Nếu trong nước, mưa gió không đều, âm dương không thuận, hạn hán lâu ngày, cỏ cây không mọc, lúa thóc không lên v.v... hoặc có nghịch tặc sát hại vô số chúng sanh. Thấy việc như thế hành giả phát tâm đại từ, đại bi làm pháp Hàng phục. Do lòng từ bi, kẻ kia được sanh Thiên, không có các tội trước. Cần vì nước, trừ các chướng ngại được, tụng Phật Đảnh Tôn Thắng chơn ngôn một ngàn hoặc một vạn biến. Nếu vì pháp giới chúng sanh, tụng một ngàn biến, sau đó nhất nhất y pháp làm Hộ ma Hàng Phục, tức được như ý.

Lại pháp mỗi ngày bốn thời hộ ma, niệm tụng gia trì bạch giới tử ném nơi tim Long Vương một ngàn tám biến, tức được tùy ý.

Hoặc tưởng thân mình là thân Trừ Chướng Phật Đảnh, cõi Kim xí Vương hung dữ bay đi muốn bắt rồng mà ăn, dùng Kim Cang Câu, móc lấy rồng tức được mưa. Hoặc mỗi ngày tụng vào bạch giới tử ném rồng hoặc hoà bạch giới tử, an tức hương, dầu xích giới tử, hộ ma ngàn biến hay trăm tám biến hoặc ở trong đàn, nơi các Minh Vương hộ ma thấy đều hàng phục như pháp mà làm, tức mưa xuống, tai nạn đều tiêu, tức cần Quán đánh, các Long Vương rộng bày cúng dường khiến sanh hoan hỷ, tăng thêm các món cúng dường. Các thức ăn uống đem để trên lá sen đem bỏ xuống sông suối, hoặc trong ao rồng, các lùa dây ở năm phương, đem chôn dưới đất, các thứ cúng Phật, Bồ tát y pháp xử trí. Khi làm pháp, mặc áo màu xanh. Trong đàn hộ ma, để năm bình các món ăn uống, y đại đàn pháp không khác; nếu không đúng như vậy, làm pháp không thành. Sau này có làm nữa, cần như trước đúng pháp mà làm, mau được thành tựu.

Phẩm thứ Mười hai: Nhập Thành TỰ Cảnh Giới

Nay ta lại nói hành giả muốn thành tựu tướng của chơn ngôn. Nếu nói cho đều đủ hết kiếp cũng không nói đặng, chỉ có Phật mới hay nói đặng thôi. Nếu hành giả tụng trăm ngàn vạn biến tức thành tựu. Nếu khi sắp thành tựu, trước có bảy cảnh giới cát tường, phải biết hành giả mau được Tất địa.

* *Thứ nhất:* Mộng thấy vào mười phương quốc độ ba đời tất cả Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai, Đại Như ý Quảng Đại Tôn Thắng Đại Quán Đảnh Bí Mật Mạn đà La Ấn Tam Muội Da, ta được tất cả Như Lai thọ ký hoán đánh mạn đà la ấn tam ma địa. Ta và Như Lai một lúc cùng phát thệ rằng: "Lành thay! Lành thay! Thiên nam tử, ông được vào mười phương cõi Phật. Lui tới tự tại, trong mỗi cõi có chín hằng hà sa cu chi na hữu đa trăm ngàn tất cả Như Lai nhớ nghĩ gia bị". Được cảnh giới này, nên gia công tinh tấn không nên thủ xả.

* *Thứ hai:* Mộng thấy mười phương quốc độ ba đời tất cả chư Phật, Đại liên hoa tộc Tôn thắng Phật đánh Đại ma ni Bảo mạn đà la ấn tam muội da cung điện. Ta cùng Như Lai thọ Đại liên hoa tộc Tôn Thắng Phật đánh Đại ma ni quán đánh mạn đà la ấn tam muội da phẩm. Hiện tiền, ta cùng Như Lai cùng nói lời rằng: Lành thay! Thiện nam tử, ông được Đại Liên hoa chủng tộc tôn Thắng Phật đánh quán đánh mạn đà la ấn tam muội da phẩm, được chư Như Lai nhiếp thọ gia bị Đại ma ni ấn tam muội da.

* *Thứ ba:* Mộng thấy vào mười phương quốc độ ba đời tất cả chư Phật, Đại Kim Cang chủng tộc Tôn Thắng Phật đánh Đại ma ni bảo quán đánh mạn đà la ấn tam muội da phẩm và ta thọ tất cả Như Lai Kim Cang chủng tộc tôn Thắng Phật đánh đà la ni tam muội da phẩm. Tất cả Kim Cang đồng khen rằng: “Lành thay! Lành thay!, Thiện nam tử, ông được các Như Lai Kim Cang chủng tộc Tôn Thắng Phật đánh đại ma ni bảo Đại mạn đà la ấn tam muội da phẩm, được chư Kim Cang nhiếp thọ gia bị đại ma ni bảo Kim Cang ấn tam muội da.”

* *Thứ tư:* Mộng thấy vào mười phương quốc độ ba đời tất cả Như Lai đại ma ni bảo chủng tộc Tôn Thắng Đại Quán đánh Đại mạn đà la ấn tam muội da phẩm, thấy ta và các Như Lai Đại ma ni bảo chủng tộc Tôn Thắng Phật đánh đại ma ni Bảo Quán đánh mạn đà la ấn bí mật thành tựu tam muội da. Được các Như Lai khen rằng: “Lành thay! Lành thay!, Thiện nam tử, ông nay được tất cả Như Lai Đại ma ni bảo chủng tộc Tôn Thắng Phật đánh quán đánh mạn đà la ấn bí mật tâm phẩm hiện tiền gia bị, pháp quán đánh này là tất cả Như Lai Đại Như ý bảo chủng tộc bí mật tâm chơn ngôn tam muội da phẩm.”

* *Thứ năm:* Mộng thấy vào mười phương quốc độ. Tất cả Như Lai bất thối chuyển Tôn Thắng đại quán đánh bí mật mạn đà la ấn tam muội da, được các Như Lai thọ bất thối chuyển đại quán đánh bí mật mạn đà la ấn tam muội da phẩm, được chư Như Lai đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, ông nay được mười phương quốc độ ba đời chư Phật, tất cả Như Lai bất thối chuyển Tôn Thắng Phật đánh Đại quán đánh Bí mật mạn đà la ấn tam muội da phẩm.”

* *Thứ sáu:* Mộng thấy ta và mười phương quốc độ ba đời tất cả Như Lai ngôi cội Bồ đề, nơi toà Kim Cang thành Đẳng Chánh giác, làm Đại pháp vương quán đánh địa pháp. Thấy khắp mười phương quốc độ ba đời tất cả Như Lai ngôi toà sư tử thọ tất cả Như Lai Bất thối Pháp vương quán đánh đại pháp. Chư Như Lai đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Người thật bền chắc, nay được tất cả Như Lai bất thối Như Lai quán đánh hộ niệm lâu dài không bỏ.”

* *Thứ bảy:* Mộng thấy Như Lai Thích Ca Mâu Ni nơi cội Bồ đề, ngôi toà Kim Cang, phóng Đại quang minh, chuyển Đại pháp luân, đốt đại pháp cự, Vũ đại pháp võ, dựng đại pháp tràng, thổi đại pháp loa, đánh đại pháp nhạc, phá đại ma quân và thấy mười phương quốc độ ba đời tất cả Như Lai ngôi Cội bồ đề nơi toà Kim Cang chuyển đại pháp luân, dẹp đại ma quân, Tội Thắng đại bí mật mạn đà la ấn tam muội gia phẩm. Thời chư Như Lai đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, ông được chân ngôn bảo kiên cố giải thoát chuyển pháp luân Đại quán đánh bí mật mạn đà la ấn tam muội da.”

Như vậy, y pháp cần phải cố gắng quán tưởng thọ trì đọc tụng không có gián đoạn, tức được bảy loại mộng tốt. Chứng nhất thiết Như Lai năm Đánh Luân vương Tôn Thắng Phật Đánh, còn gọi là Trừ Chướng Phật Đánh Luân vương chơn ngôn thần biến pháp, nhập vào mười phương quốc độ ba đời tất cả Phật Đánh Luân vương Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai đại nạn đà la ấn tam muội da hội. Nhập tất cả tam muội da xứ. Được thấy mười phương quốc độ ba đời tất cả Như Lai Tôn Thắng Phật Đánh Luân Vương, Như Lai Đại Tỳ Lô Giá Na, bốn Ba la mật v.v... Đông phương Như Lai A Súc, Chấp Kim Cang Bí Mật Chủ v.v... Nam phương Như Lai Bảo Sanh, Hư Không Bảo v.v... Tây phương Như Lai Vô Lượng Thọ, Liên Hoa Nhãn v.v... Bắc phương Như Lai Bất Không Tất Địa, Tỳ Thủ Yết Ma v.v... bốn trí, bốn tam muội da v.v... vô lượng Thánh chúng sắc thân vi diệu cung kính cúng dường, giữ gìn mười phương quốc độ ba đời tất cả Tôn Thắng Phật Đánh Tỳ Lô Giá Na Như Lai, tất cả danh hiệu được mười phương quốc độ ba đời tất cả Tôn Thắng Phật Đánh Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai thọ cho Trừ Chướng Phật đánh ấn đà la ni muội dạ thần thông pháp phẩm trên hết.

Nếu trong quá khứ đã tạo mười ác, năm nghịch, bốn trọng, các tội nặng nề thấy đều trừ sạch. Nếu có chúng sanh ở nơi có đoạ xứ được nghe Đại Quán Đánh Quang Vương Tôn Thắng Phật Đánh Luân Vương chơn ngôn qua tai một, hai, ba, bảy lần tức được tiêu trừ tất cả tội chướng. Nếu hành giả Du đà thương xót sáu nẻo hữu tình, ở nơi Đánh núi cao lễ mười phương, mỗi phương tụng Tôn Thắng chơn ngôn một biến, mắt nhìn các loại chúng sanh, đều được xa lìa tất cả tội khổ. Đời sau được sanh vào cõi Bất Động Phật, hoặc viết trên phướn, treo trên đánh núi cao, trên đầu ngọn cây, phướn bay hướng nào tất cả chúng sanh hướng ấy có các tội mười ác, năm nghịch, bốn trọng, thấy đều tiêu diệt. Hoặc viết chữ Phạn, an trí trên phướn, cũng được như trên đã nói.

Bảy loại mộng tốt tương ứng, nên biết hành giả Du đà mau được chứng Phổ Hiện Sắc Thân Đại Tam ma địa, nhập vào Vô Sanh Bình Đẳng năm trí, thành tựu thân Như Lai Đại Tỳ Lô Giá Na.

TÔN THẮNG PHẬT ĐÁNH DU DÀ NGHI QUỸ **QUYỂN HẠ**

Thích Quảng Trí dịch ra Việt- Mùa Đông Bính tý 1997



TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH ĐÀ LA NI KINH

SỐ 974 A

Trung Ấn Độ, nước Ma già đà, Chùa Na Lan Đà,
Tam Tạng Sa môn Tử Tử Pháp Thiên phụng chiếu dịch.

Nam mô bà nga phạ đế tát phạ đất lạt lộ chỉ dả bát ra đề vĩ thi sắc tra dã một
đà dã đất nễ dã tha: Úm bột lung bột lung bột lung thú đà dã thú đà dã vĩ thú đà dã
vĩ thú đà dã a sa ma sa ma tam mẫn đa phạ bà sa sa vông ra nũa nga đế nga nga nằng
sa phạ bà phạ vĩ thuật đệ tiên tả đồ hàm tát phạ đất tha nga đa tô nga đa phạ ra phạ
tả nằng mật lạt đa tỳ sái kế lạt ma ha mầu nại ra mẫn đất ra bát nãi. Um a ha ra ha
ra a dữu tán đà ra ni thú đà dã thú đà dã nga nga nằng bà phạ bà phạ vĩ thuật đệ ô
sắc nị sa sái vĩ nhạ dã bạt lệ thuật đệ sa ha sa ra ra thấp minh tán tổ nễ đế tát phạ đất
tha nga đa phạ lộ chỉ nĩnh tát phạ đất tha nga đa mật đế sắc tra bá ra nhị đa bạt lệ bố
ra ni na xá bộ nhị bát ra đề sắc sĩ đế tát phạ đất tha nga đa Hật rị nãi đa tha sắc tra
đa địa sắc sĩ đế. Úm mầu nại lệ mầu nại lệ ma ha mầu nại lệ phạ nhựt ra ca dã tăng
ha đất nỗ bạt lệ thuật đệ tát phạ yết ma phạ ra nũa vĩ thuật đệ bát ra đề nĩnh pha đa
dạ dục vĩ thuật đệ. Úm mầu nĩnh mầu nĩnh ma hạ mầu nĩnh a mầu nĩnh a mầu nĩnh
vĩ mầu nĩnh vĩ mầu nĩnh ma hạ vĩ mầu nĩnh mật đế mật đế ma hạ mật đế đất tha bộ
đa câu trí bạt lệ thuật đệ vĩ sa bố tra vĩ thuật đệ. Úm ma hê nhạ dã, nhã dã ma ha nhạ
dã sa ma ra sa ma ra sa vãm sa sa vãm ra tát phạ bột đà địa sắc tra nằng địa sắc sĩ đế
thuật đệ thuật đệ phạ nhựt lệ phạ nhựt lệ ma ha phạ nhựt lệ a phạ nhựt lệ phạ nhựt
la nghiệt bệ nhạ dã nghiệt bệ vĩ nhạ dã nghiệt bệ phạ nhựt ra nhập phạ ra nghiệt bệ
phạ nhựt rô na ngan đế phạ nhựt rô nạp bà phệ phạ nhựt ra tam bà phệ phạ nhựt rô
phạ nhựt lệ nũa phạ nhựt vãm bà phạ đồ ma ma (tên...) tát lệ lạng tát phạ tát đất
phạ nan tả ca dã bạt lệ thuật đệ thất dã bà phạ đồ minh tát nằng tát phạ nga đế bạt lệ
thuật đệ thất dã tát phạ đất tha nga đa ma sa phạ sa địa sắc sĩ đế tát phạ đất tha nga
đa thất dã hàm tát ma sa phạ bát diễn đô. Úm tất địa dã tất địa dã bột đà bột đà vĩ
thú đà dã vĩ thú đà dã vĩ mạo đà dã vĩ mạo đà dã một tả nằng tả vĩ mộ tả dã vĩ mộ tả
dã thú đà dã thú đà dã vĩ thú đà dã tam mẫn đa tát bạt lệ mộ tả dã tam mẫn đa ra
thấp minh bạt lệ thuật đệ tát phạ đất tha nga đa tam ma dã địa sắc tra nằng địa sắc sĩ
đế. Úm mầu nại lệ ma ha mầu nại ra mẫn đất ra bát na địa sắc sĩ đế sa phạ

TÔN THẮNG PHẬT ĐẢNH ĐÀ LA NI KINH
Thích Quảng Trí dịch ra Việt - Mùa Đông Bính Tý

**NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT
TỔC TẬT ĐẠI THẦN NGHIỆM BÍ MẬT THỨC KINH**

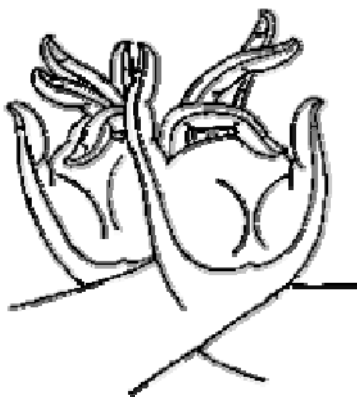
SỐ 1194

**Quyển Ba Mật Tạng
Kim Cang Trí thích nghĩa**

*Y theo kinh Du Đà đã nói
Đời sau bạch phước các Tỳ kheo
Tu lâu các pháp Phật bí mật
Không được hiện tiền các phước trí
Cùng với không quang không địa vị
Quý tánh cao hơn nhưng bạch phước
Vì muốn hoá độ các chúng sanh
Nói ra pháp rất bí mật này
Ba đời chư Phật pháp thần nghiệm
Mau chóng đắc được pháp cứu cánh
Thích tôn dạy bảo các Tỳ kheo
Tuỳ lực bố thí tiền tài báu
Vì quả Bồ đề gọi chọn lựa
Truyền thọ nhớ niệm gắng tu hành
Nếu như bố thí không cung kính
Thọ đạo tu hành không cảm ứng
Muốn cho pháp này được đại nghiệm
Cần phải tạo lập bí mật bàn (mâm).*

Cây bạch đàn, cây bá, cây quế sống trăm năm thành linh mộc, dùng tạo thiên bàn vuông vức hai tắc năm phân, hoặc ba tắc, địa bàn bốn mặt sáu tắc, hoặc bảy tắc, thiên sắc dùng màu xanh, trong viện địa màu vàng, trung viện màu xanh, ngoài viện màu đỏ, phương dưới bốn mặt hư không màu xanh, dưới màu vàng. Thiên hậu (chiều dài) một tắc ba phân, địa hậu một tắc tám phân. Mặt hướng Đông, Thiên bàn hoạ Phước Trí Hư Không Tạng Bồ tát ngồi trên hoa sen báu màu trắng, đội mũ báu ngũ Phật, dùng các thứ anh lạc nghiêm sức nơi thân, tay phải thí vô úy, tay trái cầm hoa sen báu, trên hoa có chày yết ma màu vàng. Hướng Đông vẽ chữ Hồng. Hướng Nam vẽ chữ Đát lạt (trah) biến thành Bồ Tát Năng Mãn Hư Không Tạng ngồi trên hoa sen đỏ, đầu đội mũ ngũ Phật trang nghiêm như trên, hình sắc màu đỏ thit. Tay phải cầm kiếm báu, tay trái cầm hoa sen

xanh, trên hoa có như ý bảo châu, quanh châu lửa cháy rực rỡ. Hướng Tây có chữ Hật rị (hrih) biến thành Bồ Tát Thí Nguyên Hư Không Tạng ngồi trên hoa sen màu tím, đầu đội mào như trên, trang nghiêm như trên, chắp tay nơi ngực, hình sắc hồng ba lợi (màu hồng). Hướng Bắc có chữ Ác (ah) biến thành Bồ Tát Vô Cấu Hư Không Tạng ngồi trên hoa sen trắng, đội mào và trang nghiêm như trên, tay trái thí vô úy, tay phải cầm hoa sen báu, trên hoa có mặt trăng tròn sắc trắng như nước. Trung ương có chữ Vam biến thành Bồ Tát Giải Thoát Hư Không Tạng đội mào và trang nghiêm như trên, ngồi trên hoa sen màu trắng vàng (vàng lọt). Tay phải thí vô úy, tay trái cầm hoa sen báu, trên hoa có chày một chia màu vàng. Ở trên đỉnh của thiên bàn, vẽ hình tượng của bảy ngôi sao; địa bàn nội viện tám phương; vẽ hình tượng tám Thiên Vương, bốn góc bốn Thiên Vương như sau: Đông Phương Đế Thích, Nam phương Diêm Ma, Tây phương Phạm Thiên, Bắc phương Tỳ Sa Môn. Trung viện Nhị Thập Bát Tú. Hướng Đông vẽ bảy hình Nam màu xanh, mặc áo xanh cầm khí trượng. Nam phương màu đỏ, vẽ bảy hình nam mặc áo đỏ, cầm khí trượng. Tây phương màu trắng vẽ bảy hình Nam mặc áo trắng, cầm khí trượng. Bắc phương màu đen vẽ bảy hình nam mặc áo đen, cầm khí trượng. Ngoài viện vẽ ba sáu cầm (thú), bắt đầu giáp ất, các bộ Dạ xoa vẽ theo hình tượng tên tuổi, vẽ theo màu sắc tùy theo phương. Trong nội viện địa màu vàng, trung viện màu xanh, ngoài viện màu đỏ, y theo đây họa vẽ.



NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT THÀNH TỰU TẤT ĐỊA

Phẩm thứ Hai

Căn Bản Tối Thượng Tam Đà La Ni:

- Nam mâu a ca xá yết bà da. Úm a lợi ca ma lợi mô lợi sa phạ ha.

Đông Phương Bồ Tát Chú:

-Úm phạ nhựt ra hồng.

Nam Phương Bồ Tát Chú:

-Úm phạ nhựt ra đất lặc.

Tây Phương Bồ Tát Chú:

-Úm phạ nhựt ra hạt rị.

Bắc Phương Bồ Tát Chú:

-Úm phạ nhựt ra ác.

Trung Ương Bồ Tát Chú:

-Úm phạ nhựt ra vãm.

Ấn khế như kinh Du đà nói. Người tu hành trước phải tương ưng lập đạo tràng, tùy chỗ mà lập, cần chọn nơi thanh tịnh vắng lặng, xa lìa chỗ ồn ào, dơ uế, bất tịnh, đồng nam đồng nữ, bất tín di, bần cùng, áo quần dơ dáy đưng chạm. Muốn cầu thành tựu, cần phải y pháp dâng các món cúng dường, an trí nơi Bốn tôn bàn, hướng về trước tùy nguyện ngày đêm ba thời tụng căn bản chú một trăm vạn biến, tức được đại trí huệ, được đại an lạc đệ nhất trong đời.

Nếu muốn tất cả đều được đại tự tại, tùy lực dâng các đồ cúng dường hộ ma, tất cả sở cầu đều được thành tựu. Các vật hộ ma phải tương ưng như đã nói trong các phẩm Tất Địa (Phần này do sự khẩu truyền chọn lựa đệ tử, nếu không thì không nên trao cho).

Nếu người muốn được đại trí huệ, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn, mà cầu tức được. Nếu muốn được quốc vương thương nhớ, dùng Tây Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu tức được. Nếu muốn được Vương hậu, thể nữ cho đến các người nữ cao quý thương yêu, dùng tây Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu tức được. Nếu muốn được quan lớn thương yêu, dùng Tây Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu. Nếu muốn thành đại phước trưởng giả, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu. Nếu muốn được đại quan qui y tôn trọng, dùng Đông Phương Bồ Tát Thêm Đế Thích mà cầu. Nếu muốn thắng được mọi người trong thiên hạ, được tự tại, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Phạm Thiên mà cầu. Nếu muốn thành tựu mọi việc thế gian, xuất thế gian, dùng Trung Ương Bồ Tát thêm Đông Phương Thiên mà cầu. Nếu muốn được đại linh nghiệm cho người khác, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Tây Bắc Thiên mà cầu. Nếu muốn được đại linh nghiệm, lợi lạc tất cả chúng sanh, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Tây Nam Thiên mà cầu. Nếu muốn được quan chức, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn Thiên mà cầu. Nếu muốn được tất cả mọi người thương mến, dùng Tây

Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa môn mà cầu. Nếu muốn thắng các chỗ luận nghị, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Phạm Thiên mà cầu. Nếu muốn hàng phục kẻ ác, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Tây nam Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ bệnh nóng dùng Trung Ương Bồ Tát thêm Tây Bắc Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ bệnh lao, bệnh thũng, bệnh liệt dung Bắc Phương Bồ Tát thêm Tây Nam Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ các chương nạn quan vị, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Tây Bắc Thiên mà cầu. Nếu muốn làm chủ các pháp sư, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Đông Nam Phương Thiên mà cầu. Nếu được chư Phật, Bồ Tát hộ niệm, dùng Trung Ương Bồ Tát thêm Đông Nam Phương Thiên mà cầu. Nếu muốn được phú nhơn thương yêu, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu. Nếu muốn cột trời thiên hồ địa hồ (yêu chồn), dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Tây Nam Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ diệt quỷ thần dựa vào, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Diêm ma Thiên mà cầu. Nếu muốn diệt trừ định nghiệp, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn diệt trừ con nít đoản mạng, được sống lâu, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn phụ nữ mau sanh, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn cấm các ác quỷ ác độc không đến không đến, dùng Đông Phương Bồ Tát thêm Diêm ma Thiên mà cầu. Nếu muốn phản các ác nhơn trú trở, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Tây Nam Thiên mà cầu. Nếu muốn ngưng các nạn lửa, dùng Trung Ương Bồ Tát thêm Tây Bắc Phương Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ hạn hán, dùng Trung Ương Bồ Tát thêm Đế Thích Thiên mà cầu. Nếu muốn trừ các tai nạn tật bệnh lưu hành, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn được Cực Lạc thượng phẩm thượng sanh, dùng Tây Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn cứu độ bảy đời phụ mẫu, lục thân quyến thuộc và tất cả chúng sanh đọa nơi địa ngục được vãng sanh Cực Lạc, dùng Tây Phương Bồ Tát thêm Phạm Thiên mà cầu. Nếu muốn vợ chồng thương yêu, dùng Tây Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu (ghi tên tuổi nam nữ hoà hợp thiên địa đối nhau). Nếu muốn vợ chồng xa lìa các ác, dùng Bắc Phương Bồ tát thêm Tây Nam Thiên mà cầu. Nếu muốn phụ nữ xa lìa thương yêu trở lại, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Tỳ Sa Môn mà cầu. Nếu bị trộm cướp tài vật muốn được lại, dùng Bắc Phương Bồ Tát thêm Diêm Ma Thiên mà cầu. Nếu muốn kêu gọi kẻ ở và trâu ngựa bỏ đi, dùng Nam Phương Bồ Tát thêm Phạm Thiên mà cầu (trên đây là bốn mươi bí thuật).

Gia trì bỏ mật tác pháp như trong câu văn trì nghi quỹ đã nói. Kiện pháp nước Thiên Trúc Bồ đề truyền. Không cần nhiều thứ, nhiều người làm rất nghiêm ghi lại, gia trì cúng vật dùng Mã Đầu Minh Vương ấn chơn ngôn:

- Úm a mật lật đồ nạp bà phạ hồng phần tra sa phạ ha.

Đại luân đàn ấn: Hai tay nắm thành quyền, địa phong câu nhau, để nơi ngực, tụng chú ba biến. Lại gia trì đàn, dùng ấn để nơi miệng.

- Um a phạ nhựt ra chước yết ra nhạ hồng vãm hô.

Niệm Châu gia trì chơn ngôn:

- Úm tỳ lô giá na mạ lệ ta phạ ha.

Lại tụng Thí chuyển niệm châu:

- Úm phạ nhựt ra ngục hê da nhạ bát sam ma duệ hồng.

Kiết tường Thiên tiểu chú:

- **Úm ma ha chi lợi duệ sa bà ha.**

Thiên Vương Phạm tự chú:

- **Úm tỳ trí tu đa ca tất dã ta bà ha.**

Tứ Thiên Vương thang chú:

- **Úm tự bà la sa diễm đà la dạ sa bà ha.**

Sứ giả chú:

- **Úm đậu lưu đậu lưu địa lợi địa lợi độ lộ độ lộ ca tha da sa bà ha.**

Đại tam ma gia ấn chơn ngôn: Hai tay kết Kim Cang quyền, dựa lưng nhau, thẳng hai phong đầu dính nhau, dùng ấn đưa từ tim lên đánh ba lần, tán ấn nơi đánh.

- **Năng mờ tam mãn đà một đà nắm đặt ma đà da tát phạ bà phạ câu hàm.**

Quảng Đại Bất Không Ma Ni Phổ cúng dường ấn:

Hai tay Kim Cang hợp chưởng, đầu hai ngón trở vịn như hình bảo, thẳng hai ngón cái tức thành, tụng Bất Không Ma ni cúng dường chơn ngôn.

- **Úm a mộ đà bố nhạ ma ni bạt nạp ma phạ nhựt lệ đát tha nghiệt đa vĩ lộ chỉ đế tam mãn đà bát ra tát ra hồng.**

Cầm độc cổ (chày một chia), tay trái nắm thành quyền để nơi hông trái, tụng Kim Cang chùy chơn ngôn ba biến, dùng chày xoay phải trái mỗi bên ba lần, đưa lên ba lần, gia trì năm chỗ để nơi vú phải, tay trái cầm linh tụng chơn ngôn ba biến, năm lần đưa lên môi, tay trái hai lần đưa ngang môi hai lần lại dùng chày xoay phải trái ba lần, gia trì năm chỗ đem chùy linh để lại chỗ cũ

Chùy chơn ngôn:

- **Úm phạ nhựt ra bá nễ hồng.**

Linh chơn ngôn

- **Úm phạ nhựt ra kim tra đồ sử dã hô.**

Phụng hiển ứ già ấn minh. Hư không tạng bốn phương kết. Kim Cang võng. Sái địa chơn ngôn.

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠN NGHI QUỈ
Thích Quảng Trí dịch ra Việt – Mùa Đông Bính Tý 1996

MỤC LỤC MẬT GIÁO BỘ QUYỂN MỘT

ĐẠI CHÁNH NGUYÊN BẢN ĐẠI TẠNG KINH QUYỂN 18

1. Đại Tỳ Lô Giá Phật thân biến gia trì kinh, 7 quyển số 848
2. Đại Tỳ Lô Giá Na Phật thuyết yếu lược niệm tụng kinh, 1 quyển, số 849
3. Nhiếp Đại Tỳ Lô Giá Na Phật thân biến gia trì kinh nhập Liên Hoa Thai Tạng hải hội Bi sanh Mạn đà la quảng đại niệm tụng nghi quỹ cúng dường phương tiện hội, 3 quyển, số 850.
4. Đại Tỳ Lô Giá Na kinh quảng đại nghi quỹ (còn gọi là Đại Bi Thai Tạng), 3 quyển, số 851.
5. Đại Tỳ Lô Giá Na Phật thân biến gia trì kinh Liên Hoa Thai Tạng bi sanh mạn đà la quảng đại thành tựu nghi quỹ cúng dường phương tiện hội, 2 quyển, số 852.
6. Đại Tỳ Lô Giá Na thành Phật thân biến gia trì kinh Thai Tạng bi sanh mạn đà la quảng đại thành tựu nghi quỹ, 2 quyển (biệt bản), số 852.
7. Đại Tỳ Lô Giá Na thành Phật thân biến gia trì kinh Liên Hoa Thai Tạng bồ đề tràng Tiều xỉ phổ thông chơn ngôn tạng quảng đại nghi quỹ du đà, 3 quyển, số 853.
8. Thai Tạng Phạm tự chơn ngôn, 2 quyển, số 854.
9. Thanh Long tự quỹ ký, 1 quyển, số 855.
10. Đại Tỳ Lô Giá Na thành Phật thân biến gia trì kinh lược tịnh thất chi niệm tụng tùy hành pháp, 1 quyển, số 856.
11. Đại Nhật kinh lược nhiếp niệm tụng tùy hành pháp (còn gọi là ngũ chi lược niệm tụng yếu hành pháp), 1 quyển, số 857.
12. Đại Tỳ Lô Giá Na lược yếu tốc tạt môn ngũ chi niệm tụng pháp, 1 quyển, số 858.
13. Cúng dường nghi thức, 1 quyển, số 859.
14. Đại Nhật kinh trì tụng thứ đệ nghi quỹ, 1 quyển, số 860.
15. Tỳ Lô Giá Na ngũ tụ chơn ngôn tu tập nghi quỹ, 1 quyển, số 861.
16. A Xà Lê Đại mạn đà la hoán danh nghi quỹ, 1 quyển, số 862.
17. Đại Tỳ Lô Giá Na kinh A xà lê chơn thật trí phẩm trung A xà lê trụ A tụ quán môn, 1 quyển, số 863.
18. Đại Nhật Như Lai kiếm ấn, 1 quyển, số 864.
19. Thai Tạng Kim Cang giáo pháp danh hiệu, 1 quyển, số 864
20. Kim Cang đỉnh Nhất thiết Như Lai chơn thật nhiếp Đại thừa hiện chứng Đại giáo Vương kinh, 3 quyển, số 865.
21. Kim Cang đánh Du đà trung lược chơn ngôn xuất niệm tụng kinh, 4 quyển, số 866.
22. Kim Cang phong lâu các nhất thuyết Du đà du chỉ kinh, 2 quyển, số 867.
23. Chư Phật cảnh giới nhiếp chơn thật kinh, 3 quyển, số 868.
24. Kim Cang đánh Du đà kinh thập bát hội chỉ qui, 1 quyển, số 869.

25. Lược thuật Kim Cang đánh Du đà phân biệt Thánh vị tu chứng pháp môn, 1 quyển, số 870.
26. Kim Cang đánh Du đà lược thuật tam thập thất tôn tâm yếu, 1 quyển, số 871.
27. Kim Cang đánh Du đà tam thập thất tôn xuất sanh nghi, 1 quyển, số 872.
28. Kim Cang đánh Liên Hoa bộ tâm niệm tụng nghi quỹ, 1 quyển, số 873.
29. Kim Cang đánh nhất thiết Như Lai chơn thật nhiếp Đại thừa hiện chứng đại giáo vương kinh, 2 quyển, số 874.
30. Liên Hoa bộ tâm niệm tụng nghi quỹ, 1 quyển, số 875.
31. Kim Cang đánh kinh Du đà tu tập Tỳ Lô Giá Na Tam ma địa pháp, 1 quyển, số 876.
32. Kim Cang đánh kinh Tỳ Lô Giá Na nhất bách bát tôn pháp thân khế ấn, 1 quyển, số 877.
33. Kim Cang đánh kinh Kim Cang giới Đại đạo tràng Tỳ Lô Giá Na Như Lai tự thọ dụng thân nội chứng trì quyết thuộc pháp thân dị danh Phật tối thượng thừa bí mật tam ma địa lễ sám văn, 1 quyển, số 878.
34. Kim Cang đánh Du đà tam thập thất tôn lễ, 1 quyển, số 879.
35. Du đà Kim Cang đánh kinh thích tự mẫu phẩm, 1 quyển, số 880.
36. Hiền kiếp thập lục tôn, 1 quyển, số 881.
37. Phật thuyết nhất thiết Như Lai chơn thật nhiếp đại thuật hiện chứng tam muội đại giáo vương kinh, 3 quyển, số 882.
38. Phật thuyết bí mật tam muội đại giáo vương kinh, 4 quyển, số 883.
39. Phật thuyết bí mật tướng kinh, 3 quyển, số 884.
40. Phật thuyết Nhất thiết Như Lai Kim Cang tam nghiệp tối thượng bí mật đại giáo vương kinh, 7 quyển, số 885.
41. Phật thuyết Kim Cang tràng trang nghiêm Bát nhã ba la mật đa giáo trung nhất phân, 1 quyển, số 886.
42. Phật thuyết vô nhị bình đẳng tối thượng Du đà đại giáo vương kinh, 6 quyển, số 887.
43. Nhất thuyết bí mật tối thượng danh nghĩa đại giáo vương kinh nghi quỹ, 2 quyển, số 888.
44. Nhất thiết Như Lai đại bí mật vương vị hội hui tối thượng vi diệu đại mạn đà la kinh, 5 quyển, số 889.
45. Phật thuyết Du đà đại giáo vương kinh, 5 quyển, số 890.
46. Phật thuyết huyền hoá vô lượng đại Du đà giáo thập Phần nộ minh vương đại minh quán tướng nghi quỹ kinh, 1 quyển, số 891.
47. Phật thuyết đại bi Không trí Kim Cang Đại giáo vương nghi quỹ kinh, 5 quyển, số 892.
48. Tô tất địa yết ra kinh, 3 quyển, số 893.
49. Tô tất địa yết ra kinh (biệt bản), 3 quyển, số 893.
50. Tô tất địa yết ra kinh (biệt bản), 3 quyển, số 893.
51. Tô tất địa yết ra cúng dường pháp (biệt bản), 3 quyển, số 894.
52. Tô tất địa yết ra cúng dường pháp (biệt bản), 2 quyển, số 894.
53. Tô bà hô đồng tử thỉnh văn kinh, 3 quyển, số 895.
54. Tô bà hô đồng tử thỉnh văn kinh (biệt bản), 2 quyển, số 895.
55. Diệu Tỳ Bồ tát sở văn kinh, 4 quyển, số 896.

56. Tỷ hê da kinh, 3 quyển, số 897.
57. Phật thuyết Tỳ nại da kinh, 1 quyển, số 898.
58. Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na tâm địa pháp môn thành tựu nhất thiết đà la ni tam chủng Tất địa, 1 quyển, số 899.
59. Thập bát khế án, 1 quyển, số 900.
60. Đà la ni tập kinh, 12 quyển, số 901.
61. Tổng thích đà la ni nghĩa tán, 1 quyển, số 902.
62. Chư bộ đà la ni mục, 1 quyển, số 903.
63. Niệm tụng kiết hộ pháp phổ thông chư bộ, 1 quyển, số 904.
64. Tam chủng tất địa phá địa ngục chuyển nghiệp chương xuất tam giới bí mật đà la ni pháp, 1 quyển, số 905.
65. Phật đánh Tôn Thắng tâm phá địa ngục chuyển nghiệp chương xuất tam giới bí mật tam thân Phật quả tam chủng tất địa chơn ngôn nghi quỹ, 1 quyển, số 906.
66. Phật đánh Tôn Thắng tâm phá địa ngục chuyển nghiệp chương xuất tam giới bí mật đà la ni, 1 quyển, số 907.
67. Kim Cang đánh Du đà đà hộ ma nghi quỹ, 1 quyển, số 908.
68. Kim Cang đánh Du đà hộ ma nghi quỹ, 1 quyển, số 909.
69. Phạm Thiên trạch địa pháp, một quyển, số 910.
70. Kiến lập mạn đà la cấp tuyền trạch địa pháp, 1 quyển, số 911.
71. Kiến lập mạn đà la hộ ma nghi quỹ, 1 quyển, số 912.
72. Hòa hồng cúng dường nghi quỹ, 1 quyển, số 913.
73. Hòa hồng quỹ biệt lục, 1 quyển, số 914.
74. Thọ Bồ đề tâm giới nghi, 1 quyển, số 915.
75. Thọ Ngũ giới bát giới văn, 1 quyển, số 916.
76. Vô Úy Tam Tạng thiện yếu, 1 quyển, số 917.

Xin lưu ý: Vì đĩa CD gốc của Bộ Mật tạng PGVN Tập 1 bị mất, nên khi được đánh máy lại toàn Bộ, số trang đã bị đổi và không giống như số trang nguyên thủy của Bộ Tạng đã được in vào năm 1999. Bản gốc thì dùng Fonts chữ của VNI, còn Bộ mới này dùng Fonts VPS Unicode.

Mọi sự download, in ấn v.v...để nghiên cứu, phổ biến, truyền bá làm lợi ích cho những người hữu duyên, đều được tùy hỷ. Tuy nhiên, xin vui lòng tuyệt đối không được sửa đổi câu văn, sửa nội dung của Kinh văn v.v...làm sai lạc lời và ý Kinh, sợ mang tội.

Thành thật cảm ơn nhiều và kính chúc quý hành giả Du già đều đạt đến Tất địa để đem tất cả “phương tiện thiện xảo” mình có được qua sự tu tập, dẫn thân vào đời làm lợi ích cho con người, xã hội và gia đình.

Kính,
Cư sĩ Liên Hoa

MỤC LỤC

MẬT TẠNG PHẬT GIÁO PHẬT VIỆT NAM

TẬP I

LỜI NÓI ĐẦU, trang 3

THAY LỜI TỰA, trang 6

*** Mật Tạng Việt Nam Số 1:**

- Phật nói kinh Bí Mật Tam muội Giáo Vương, Quyền thứ Nhất. Nhất thiết Như Lai hiện chứng tam muội Kim Cang Nghi quỹ hội, trang 15.
- Phật nói kinh Bí Mật tam Muội Đại Giáo Vương, Quyền Nhì. Chuyển tự Luân mạn đà la hội, trang 28.
- Phật nói kinh Bí Mật Tam Muội Đại Giáo Vương, Quyền Ba, 39
- Phật nói kinh Bí Mật Tam Muội Đại Giáo Vương, Quyền Tư, 53.
- Phật Tâm trung Tâm ấn phẩm trung, Quyền Hạ. A súc Như Lai niệm tụng cúng dường pháp, 71.
- Dược sư Lưu ly Quang Như Lai tiêu tai trừ nạn nghi quỹ, số 922, trang 90
- Dược sư Lưu Ly Quang Như Lai quán hạnh nghi quỹ pháp, số 923, trang 100
- Dược Sư Như Lai niệm tụng nghi quỹ, số 924, trang 120
- Đại Phật Đảnh Quảng Tu Đà La Ni Kinh, Quyền Nhất, số 946.
 - * Phẩm tựa thứ Nhất: A Ca Ni tra Thiên thỉnh văn, 123
 - * Phẩm thứ Nhì: Công Năng Trì Chú, 132.
 - * Phẩm thứ ba: Chư Phật sáu phương hiện lại, 135.

- Đại Phật Đảnh Quảng Tụ Đà La Ni kinh, Quyền Hai.
 - * Phẩm thứ Tư: Phổ Huân Diệt tội, 140.
 - * Phẩm thứ Năm: Nhân Dược phương nhất thể Quang minh, 142.
 - * Phẩm thứ Sáu: Diên niên dược pháp, 145
 - * Phẩm thứ Bảy: Nhãn dược, 145.
 - * Phẩm thứ Tám: Tướng mạng Chú sư tự chứng, 147.
 - * Phẩm thứ chín: Quán Thế Âm, Văn Thù Sư Lợi bồ Tát dữ nguyện, trang 149.
 - * Phẩm thứ Mười: Tiên du, 150.
 - * Phẩm thứ Mười Một: Kiến tạo trần bảo, 153.
- Đại Phật Đảnh Quảng Tụ Đà La Ni Kinh, Quyền Tư.
 - * Phẩm thứ Mười Ba: Kiến triệu thỉnh chư Phật, 155.
 - * Phẩm thứ Mười Bốn: Thư hoàng dược pháp và Bí Mật Đàn Pháp, 163.
 - * Phẩm thứ Mười Lăm: Biện Thất chủng Phật đảnh trì tụng biến số thành tự, 168.
- Đại Phật Đảnh Quảng Tụ Đà La Ni Kinh, Quyền Năm.
 - * Phẩm thứ Mười Sáu: Mật đàn bát lượng đại đàn pháp, 174.
 - * Phẩm thứ Mười Bảy: Ái lạc dược pháp, 177.
 - * Phẩm thứ Mười Tám: Thành Tự Chủ sư Y thường, 180.
 - * Phẩm thứ Mười Chín Chủ sư Tự trước chú tác, 181.
 - * Phẩm thứ Hai Mười: Chủ sư tháo dục, 182.
 - * Phẩm Hai Mười Một: Pháp Liên Hoa họa tượng, 183.
 - * Phẩm Hai Mười Hai: Tổng nhiếp nhất thiết chư bộ thủ ấn, 185.
 - * Phẩm Hai Mười Ba: Đại Đàn công năng, 189.
- * **Mật Tạng Việt Nam Số 2**
 - Đại Phật đảnh Như Lai phóng Quang Tát đất đa bát đất ra Đại thần lực đô nhiếp nhất thiết chú vương đà la ni đại oai đức tối thắng Kim luân tam muội, Phẩm thứ Nhất, số 947, trang 194.
 - Đại Phật đảnh Như Lai phóng quang Tát đất đa bát ra chư Bồ tát vạn hạnh, Phẩm thứ Nhì, 211.
 - Đại Phật đảnh Như Lai phóng quang Tát đất đa chư Kim Cang, Phẩm thứ ba, 213.
 - Đại Phật đảnh Như Lai phóng quang Tát đất đa chư Thiên, Phẩm thứ Tư, 216.
 - Đại Phật đảnh Như Lai tín triệu nhất thiết tiểu thiên ấn chú pháp, Phẩm thứ Năm, 219.
 - Như Lai khẩu ấn triệu nhất thiết Dạ xoa tướng quân, Phẩm thứ Sáu, 221.
- * **Mật Tạng Việt Nam Số Ba.**
 - Kim luân vương Phật đảnh yếu lược niệm tụng pháp, số 948, trang 225.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 4.**
 - Kỳ trì tối thắng kim luân Phật đảnh niệm tụng nghi quỹ pháp yếu, số 948, trang 229.
- * **Mật Tạng Việt Nam Số 5.**
 - Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đảnh luân vương, Quyền thứ Nhất, số 950, trang 238.
 - Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đảnh luân vương kinh, Phẩm Hai: Thị hiện chơn ngôn đại oai đức 243.
 - Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đảnh luân vương, Quyền thứ Hai. Phẩm thứ Ba: Thơ tượng nghi quỹ, 255.

- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Tư: Hành, 262.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Năm: Nghi quỹ, 265.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Sáu: Phân biệt tướng Bí mật, trang 265.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Quyển thứ ba, Phẩm thứ Bảy: Mật pháp thành tựu, trang 287.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Tám: Bí ấn, 302.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Quyển thứ Tư. Phẩm Bí ấn (tiếp theo), trang 311.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Chín: Chư pháp thành tựu, 321.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Mười: Thế thành tựu, 335.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương, Quyển thứ Năm, Phẩm thứ Mười một: Vô năng thắng gia trì, trang 344.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Mười Hai: Chúng học, 348.
- Bồ đề tràng sở thuyết nhất tự đánh luân vương. Phẩm thứ Mười ba: Hộ ma, 351.
- * **Mật Tạng Việt Nam Số 6**
- Phật nói xí thanh quang đại oai đức tiêu tai cát tường đà la ni kinh, số 963, trang 359
- * **Mật Tạng Việt Nam số 7**
- Phật nói đại oai đức Kim luân Phật đánh xí thanh quang Như Lai tiêu trừ nhất thiết tai nạn đà la ni kinh, số 964, trang 361.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 8**
- Đại Diệu Kim Cang đại cam lồ Quân trà lợi Diễm Man Xí thanh Phật đánh kinh, số 965, trang 364.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 9**
- Đại thánh Diệu Cát Tường Bồ tát nói trừ tai Giáo lệnh pháp Pháp luân, số 966. Trang 375.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 10**
- Phật đánh Tôn Thắng đà la ni kinh, số 967, trang 390.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 11**
- Phật đánh Tôn Thắng đà la ni kinh, số 968, trang 399.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 12**
- Phật đánh Tôn Thắng đà la ni kinh, số 969, trang 405.
- Phật đánh Tôn Thắng đà la ni kinh, Phụ: Đại luân Kim Cang đà la ni, trang 410.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 13**
- Tôn Thắng Phật đánh đà la ni tịnh trừ nghiệp chướng chú kinh, số 970, trang 411.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 14**
- Phật nói Kinh Tôn Thắng Phật Đánh đà la ni kinh, số 971, trang 424.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 15**
- Phật đánh Tôn Thắng đà la ni niệm tụng nghi quỹ pháp, số 972, trang 432.
- * **Mật Tạng Việt Nam số 16**
- Tôn Thắng Phật đánh tu Du đà pháp nghi quỹ, Quyển Thượng, số 973.

- * Phẩm Tựa thứ Nhất: Tôn Thắng chơn ngôn , trang 441.
- * Phẩm thứ Hai: Tôn Thắng chơn ngôn pháp tắc trì tụng, 443.
- * Phẩm thứ Ba: Triệu thỉnh Bốn tôn, 447.
- * Phẩm thứ Tư: Tu Du dà phụng hiến hương hoa, 448.
- * Phẩm thứ Năm: Tu du dà ngũ trí, 451.
- * Phẩm thứ Sáu: Tu Du dà Bốn tôn chơn ngôn, 452.
- * Phẩm thứ Bảy: Tu Du dà hoạ tượng, 459.
- Tôn Thắng Phật Đánh chơn ngôn Du dà pháp, Quyền Hạ.
 - * Phẩm thứ Tám: Đại quán đánh mạn đà la, 463.
 - * Phẩm thứ Chín: Chứng Du dà Tất địa, 468.
 - * Phẩm thứ Mười: Du dà Hộ ma, 470.
 - * Phẩm thứ Mười Một: Du dà cầu vũ pháp, 472.
 - * Phẩm thứ Mười Hai: Nhập thành tựu cảnh giới, 476,
- * **Mật Tạng Viết Nam số 17**
 - Tôn Thắng Phật đánh đà la ni kinh, số 974A, trang 480.
- * **Mật Tạng Viết Nam số 18**
 - Ngũ đại Hư Không tạng Bồ tát tát đại thần nghiệm Bí mật thức kinh, Quyền Ba Mật Tạng, số 1194, trang 482.
 - Ngũ đại Hư không tạng Bồ tát thành tựu Tất địa, Phẩm thứ Hai, trang 484

